TỦ SÁCH VĂN HỌC
MỸ
Phần 3 series
VŨ KHÍ BÓNG ĐÊM
Thành phố Pha lê
City of Glass
Cassandra Clare
CHIBOOKS
NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI

# Thành Phố Pha Lê

## Series Vũ Khí Bóng Đêm Phần 3

## Cassandra Clare

Chia sẽ ebook : http://downloadsachmienphi.com/
Tham gia cộng đồng chia sẽ sách :
Fanpage : https://www.facebook.com/downloadsachfree
Cộng đồng Google : http://bit.ly/downloadsach

# Table of Contents

Phần 1: Lằn lửa bay chớp lên không
1. Cổng dịch chuyển
2. Những ngọn tháp quỷ của Alicante
3. Amatis
4. Ma cà rồng ưa sáng
5. Vấn đề của ký ức
6. Không hòa thuận
7. Nơi thiên thần không dám tới
8. Một người sống
9. Dòng máu tội lỗi
Phần 2: Những ngôi sao đen
10. Lửa và kiếm
11. Quân đoàn địa ngục
12. De profundis
13. Buồn ơi, mi ở đâu
14. Trong rừng tối
15. Đổ vỡ
Phần 3: Đường lên thiên đường
16. Đức tin
17. Câu chuyện Thợ Săn Bóng Tối
18. Xin chào và tạm biệt
19. Peniel
20. Phá vỡ thế cân bằng
Phần kết: Ngang bầu trời sao

# Giới thiệu

Để cứu mẹ, Clary phải đột nhập vào Thành Phố Pha Lê, quê hương của Thợ Săn Bóng Tối, dù biết việc mình làm là phạm Luật, mà phạm Luật nghĩa là chết. Tình hình càng tệ hơn với Clary khi Jace không muốn cô xuất hiện ở đây, còn Simon bị các Thợ Săn Bóng Tối ném vào tù bởi muốn khám phá bí mật tại sao một ma cà rồng như cậu lại có thể đi lại dưới ánh nắng.

Trong hành trình vén tấm màn bí mật, khám phá quá khứ của gia đình, Clary kết bạn với một Thợ Săn Bóng Tối bí ẩn - Sebastian. Trước việc Valentine đang tập trung toàn lực để tiến hành diệt chủng giới Nephilim, các Thợ Săn Bóng Tối buộc phải hợp tác với những kẻ thù truyền kiếp để đánh bại ông ta. Nhưng cư dân Thế Giới Ngầm và Thợ Săn Bóng Tối có thể bỏ nỗi hiềm khích sang một bên hay không? Trong khi Jace biết anh dám liều tới mức nào vì Clary, liệu cô có thể dùng năng lực mới phát hiện để cứu Thành Phố Pha Lê, dẫu cái giá phải trả lớn đến mức nào không?

Hãy đến với tập ba của series bán chạy trên toàn thế giới - **Vũ khí Bóng Đêm** - để bị hớp hồn bởi những câu chuyện tình buồn, những bí mật đáng sợ của quá khứ và một cuộc chiến gay cấn giữa Thiện và Ác? Bên nào sẽ giành phần thắng đây?

**Thành phố Pha Lê** là phần 3 series **Vũ khí bóng đêm**, xuất bản ở Mỹ từ năm 2009, được xếp vào danh sách tiểu thuyết ăn khách nhất do New York Times bình chọn, Top 10 cuốn sách dành cho tuổi teen do Hiệp hội thư viện Mỹ trao tặng năm 2009.

Trọn bộ series **Vũ khí Bóng Đêm** (The Mortal Instruments) do Chibooks xuất bản:

**Thành phố Xương** (City of Bones, phần 1)

**Thành phố Tro Tàn** (City of Ashes, phần 2)

**Thành phố Pha Lê** (City of Glass, phần 3)

**Thành phố Thiên thần sa ngã** (City of Fallen Angles, phần 4)

**Thành phố Linh hồn lạc** (City of Lost Souls, phần 5)

**Thành phố Lửa Thiên đàng** (City of Heavenly Fire, phần 6)

# Tác giả

Cassandra Clare (27/07/1973), tên thật là Judith Rumelt, nhà văn người Mỹ chuyên viết về thể loại tiểu thuyết kỳ ảo. Từng làm việc tại nhiều tạp chí và tòa báo cỡ nhỏ, trong đó có The Hollywood Reporter

Hiện Cassandra Clare đang sống ở Amherst, bang Massachusetts cùng chồng và ba chú mèo.

Các series sách tiêu biểu: **Vũ khí bóng đêm** (The Mortal Instruments), **The Infernal Devices Trilogy, The Dark Artifices Trilogy, The Bane Chronicles, Magisterium** (viết chung với Holly Black)... Ngoài ra cô còn viết nhiều truyện ngắn và fan-fic khác.

*Dành tặng cho mẹ tôi.*

*“Tôi chỉ đếm*

*những khoảng thời gian tỏa sáng.”*

*Hỡi con đường thoát khỏi*

*Địa ngục tới với Ánh sáng*

*Sao ngươi dài và gian khổ biết bao nhiêu*

- JOHN MILTON,

*Thiên đường đã mất*

# Phần 1: Lằn lửa bay chớp lên không

*Loài người sinh ra là để khốn khó*

*Như lằn lửa bay chớp lên không*

-Job 5:7

# 1. Cổng dịch chuyển

Cái lạnh đột ngột của tuần trước đã qua; mặt trời rực rỡ tỏa sáng trên cao trong khi Clary chạy vội trên khoảng sân trước nhà chú Luke phủ lớp bụi dày, mũ áo khoác kéo lên giữ cho tóc cô không lòa xòa xuống mặt. Thời tiết có thể đã ấm lên nhưng những cơn gió lạnh tạt tới từ dòng East River quả thực vẫn cắt da cắt thịt. Trong gió có hơi hướm của mùi hóa chất nhàn nhạt hòa cùng mùi nhựa đường, xăng dầu của Brooklyn và mùi đường cháy từ xí nghiệp bỏ hoang ở cuối đường.

Simon ngồi ườn trên chiếc ghế tựa đã hỏng lò xo ở hiên trước và đợi cô. Cậu để chiếc DS[1] thăng bằng trên hai đầu gối quần bò xanh và đang dùng bút cảm ứng thật lực tấn công cái màn hình. "Ghi điểm," cậu nói khi cô bước lên bậc tam cấp. "Mình đâm tung đít xe trong Mario Kart đây này."

*[1] DS hay còn gọi là máy Nitendo DS, là hệ máy điện tử cầm tay do hãng Nitendo phát triển và sản xuất. - ND.*

Clary hạ mũ xuống, lắc tóc khỏi lòa xòa xuống mắt và lần tìm chìa khóa trong túi áo. "Cậu đã ở đâu thế? Mình gọi cho cậu cả sáng nay rồi."

Simon đứng dậy, nhét cái máy hình chữ nhật vào cặp. "Mình ở nhà Eric. Ban nhạc có buổi tập."

Clary ngừng vặn ổ khóa - lúc nào ổ khóa cũng kẹt hết – đủ lâu để nhíu mày nhìn bạn. "*Ban nhạc* có buổi tập? Vậy là cậu vẫn..."

"Trong ban nhạc? Sao lại không chứ?" Cậu bạn tới gần cô. "Đây, để mình giúp cho."

Clary đứng im trong khi Simon điệu nghệ vặn chiếc chìa khóa với lực vừa đủ, làm cái ổ khóa cũ gỉ cứng đầu chịu mở ra. Tay cậu với làn da lành lạnh, giống nhiệt độ ngoài trời lướt nhẹ qua tay cô. Cô hơi rùng mình. Họ đã thôi cố gắng hình thành mối quan hệ yêu đương vào tuần trước, vậy mà tới giờ cô vẫn thấy bối rối mỗi khi gặp cậu bạn.

"Cám ơn." Cô cầm lại chìa khóa mà không buồn nhìn bạn.

Trong phòng khách khá nóng nực. Clary treo áo khoác lên mắc trong hành lang trước và bước vào phòng ngủ cho khách, Simon theo sát gót. Cô nhăn mặt. Va li của cô mở tung ở trên giường như cái vỏ sò, quần áo và những cuốn tập vứt bừa bãi khắp nơi.

"Mình tưởng cậu chỉ ở Idris trong hai ngày," Simon nói, nhìn đống bừa bộn có chút chê trách.

"Đúng thế, nhưng mình chẳng biết cần mang theo gì nữa. Mình chẳng có cái váy nào, mà nếu mình không được phép mặc quần dài ở đó thì sao đây?"

"Sao cậu lại không được mặc quần dài ở đó chứ? Idris là một đất nước khác, không phải một

thế kỷ khác."

"Nhưng những Thợ Săn Bóng Tối rất cổ hủ, và Isabelle luôn mặc váy-" Clary ngừng nói và thở dài. "Chẳng có gì đâu. Chỉ là mình xả tất cả lo lắng về mẹ lên tủ quần áo ấy mà. Nói về chuyện khác đi. Buổi tập ra sao? Vẫn chưa có tên cho ban nhạc hả?"

"Ổn." Simon nhảy phắt lên bàn ngồi, hai chân đung đưa trên mặt sàn. "Bọn mình đang tính tới một khẩu hiệu mới. Một cái gì đó nghe mỉa mai, như kiểu "Chúng tôi đã thấy hàng triệu khuôn mặt và khiến tới tám mươi phần trăm say như điếu đổ."

"Cậu đã nói với Eric và những thành viên khác…"

"Rằng mình là ma cà rồng? Không. Cậu đâu thể chêm chuyện đó vào cuộc trò chuyện bình thường được."

"Có lẽ là không, nhưng các cậu là *bạn*. Họ nên biết. Và hơn nữa, rồi họ sẽ nghĩ cậu giống một vị thần nhạc rock, giống như ma cà rồng Lester ấy."

"Lestat," Simon nói. "Đó là ma cà rồng Lestat[2]. Và hắn ta là nhân vật giả tưởng. Dù sao, mình cũng đâu thấy cậu chạy khắp nơi loan tin cho bạn bè rằng cậu là Thợ Săn Bóng Tối đâu."

*[2] Ma cà rồng Lestat là nhân vật trong tiểu thuyết cùng tên của nhà văn Anna Rice.*

"Bạn bè nào? Cậu là bạn mình." Cô ngồi lên giường và ngước nhìn Simon. "Và mình đã nói cho cậu biết, đúng không?"

"Vì cậu không còn lựa chọn nào khác." Simon nghiêng đầu quan sát cô. Ánh đèn ngủ chiếu lên mắt cậu, biến màu mắt cậu thành màu bạc. "Mình sẽ rất nhớ cậu khi cậu đi vắng."

"Mình cũng nhớ cậu," Clary nói, dù cô đang nổi da gà vì sự phấn khích đang phập phồng trong lồng ngực khiến cô khó lòng tập trung. *Mình sẽ tới Idris!* Trí óc cô đang ngâm nga. *Mình sẽ thấy quê hương của Thợ Săn Bóng Tối, thấy Thành Phố Pha Lê. Mình sẽ cứu mẹ .*

*Và mình sẽ ở cùng Jace.*

Đôi mắt Simon lóe sáng như thể nghe được suy nghĩ của cô, nhưng giọng cậu lại từ tốn. "Nói cho mình nghe lại xem nào – Vì sao cậu phải tới Idris? Vì sao cô Madeleine và chú Luke không thể lo liệu chuyện này mà không có cậu?"

"Mẹ mình có được thuốc phép đưa mẹ vào trạng thái hiện nay từ một pháp sư - tên là Ragnor Fell. Cô Medeleine nói cô cháu mình phải tìm ra ông ta nếu muốn có thuốc giải. Nhưng ông ta lại không biết cô Madeleine. Fell biết mẹ mình và cô Medeleine nghĩ ông ta sẽ tin mình vì mình rất giống mẹ. Còn chú Luke thì không thể đi cùng mình. Chú có thể tới Idris nhưng rõ ràng chú không thể đặt chân vào Alicante mà không có sự đồng thuận từ Clave, mà họ thì chẳng bao giờ buồn đồng ý rồi. Và đừng nói gì với chú, *làm ơn nhé* - chú ấy không vui về chuyện không được đi cùng mình. Nếu chú mà không biết cô Madeleine từ trước, mình không nghĩ chú sẽ cho mình đi đâu."

“Nhưng nhà Lightwood cũng ở đó. Cả Jace nữa. Họ sẽ giúp cậu. Ý mình là, Jace đã nói sẽ giúp cậu, đúng không? Jace không phiền khi cậu đi cùng à?”

“Tất nhiên là anh ấy sẽ giúp mình rồi,” Clary nói. “Và tất nhiên anh ấy không phiền. Anh ấy thấy bình thường.”

Về điểm đó thì cô nói dối đấy.

Clary đã đi thẳng tới Học Viện ngay sau cuộc nói chuyện với cô Madeleine tại bệnh viện. Jace là người đầu tiên cô cho biết bí mật của mẹ, thậm chí trước cả chú Luke. Và anh đứng đó mà nhìn cô, mặt mũi trắng bệch dần theo từng lời cô nói, như thể không phải cô đang giải thích cách cứu mẹ, mà là đang chầm chậm rút cạn máu anh bằng một phương pháp độc ác nào đó.

“Em sẽ không đi,” anh nói ngay khi cô giải thích xong. “Kể cả nếu anh phải trói em lại và ngồi đè lên em cho tới khi ý tưởng điên rồ của em qua đi, em sẽ không tới Idris.”

Clary cảm thấy như bị ăn tát. Cô đã nghĩ anh sẽ *vui lòng*. Cô đã chạy suốt quãng đường dài từ bệnh viện tới Học Viện để báo tin cho anh, thế mà anh đứng trước cửa nhìn cô bằng cái nhìn ảm đạm của thần chết. “Nhưng anh được đi.”

“Đúng, bọn anh sẽ đi. Bọn anh *phải* đi. Clave đang triệu tập mọi thành viên của Clave đang nhàn rỗi trở lại Idris dự buổi họp Hội Đồng lớn. Họ sẽ biểu quyết nên làm gì với Valentine và vì bọn anh là người cuối cùng thấy ông ta-”

Clary gạt điều đó sang bên. “Vậy nếu anh đi, sao em lại không được đi cùng?” Sự thẳng thắn trong câu hỏi hình như chọc anh nổi sung hơn. “Vì em ở đây an toàn hơn.”

“Ồ, vậy là ở đây an toàn à? Em suýt chết cả chục lần trong tháng vừa rồi, và lần nào cũng ở ngay New York.”

“Vì Valentine đã tập trung truy tìm hai món Bảo Bối Thiên Thần *ở đây*.” Jace rít qua kẽ răng. “Giờ ông ta sẽ nhắm tới tới Idris, như chúng ta đều biết-”

“Chúng ta đâu thể biết chắc về bất cứ điều gì.” đúng lúc đó, Maryse Lightwood cất tiếng. Bà đang đứng trong bóng tối của cửa hành lang, khuất khỏi tầm nhìn của cả hai người; giờ bà đang bước tới, tiến vào vùng sáng chói mắt ở hành lang. Ánh sáng tố cáo từng vết hằn của sự kiệt sức trên khuôn mặt bà. Chồng bà, Robert Lightwood, bị dính quỷ độc trong trận chiến tuần trước và lúc nào cũng cần có người ở bên chăm sóc; Clary có thể tưởng tượng ra bà mệt mỏi tới mức nào. “Và Clave muốn gặp Clarissa. Con biết mà Jace.”

“Hội Clave sẽ làm mọi chuyện rối tung lên hết.”

“Jace,” Maryse nói, nghe hoàn toàn giống giọng một phụ huynh. “Nói năng cho cẩn thận.”

“Clave muốn nhiều thứ,” Jace sửa lại. “Chúng ta không cần phải đáp ứng tất cả.”

Maryse lườm anh, như thể bà biết chính xác anh đang nói gì và không hề hài lòng với điều đó. “Clave thường xuyên đúng, Jace ạ. Họ không phải tự dưng muốn nói chuyện với Clary, sau

những gì con bé đã trải qua. Những điều con bé có thể nói với họ-"

"Con sẽ nói cho họ biết mọi điều họ muốn," Jace nói.

Maryse thở dài và hướng đôi mắt màu lam sang Clary. "Vậy theo cô hiểu thì cháu muốn tới Idris?"

"Chỉ vài ngày thôi ạ. Cháu sẽ không gây rối gì đâu," Clary nói, ánh mắt van nài nhìn cô Maryse, tảng lờ đi cái lườm cháy má của Jace. "Cháu thề."

"Vấn đề là không phải là cháu có gây rắc rối gì hay không; vấn đề là cháu có muốn gặp Clave khi cháu ở đó không. Họ muốn nói chuyện với cháu. Nếu cháu bảo không, cô không nghĩ chúng ta có đủ thẩm quyền để đưa cháu theo cùng."

"Không-" Jace mở miệng.

"Cháu sẽ gặp Clave," Clary ngắt lời, dù ý nghĩ đó khiến cô hơi ớn. Phái viên duy nhất của Clave mà cô biết là Điều Tra Viên, và bà ta không hẳn là người cô thích ở cạnh.

Maryse day day thái dương. "Vậy chuyện đã giải quyết xong." Nhưng với bà, có lẽ vấn đề chưa đi đến đâu; giọng bà nghe căng và mảnh như dây vĩ cầm bị căng quá trớn. "Jace, tiễn Clary về và tới gặp mẹ trong thư viện. Mẹ muốn nói chuyện với con."

Bà biến mất trong bóng tối và không nói lấy một lời tạm biệt, Clary nhìn theo, cảm thấy như vừa bị nhúng nước đá. Alec và Isabelle có vẻ rất yêu quý mẹ, và cô cũng biết Maryse không phải người xấu thực sự, nhưng bà chưa cho cô cảm giác *ấm áp.*

Miệng Jace mím lại thành chỉ. "Giờ xem em đã làm gì nào."

"Dù cho anh không hiểu nguyên do thì em cũng vẫn phải tới Idris," Clary nói. "Em cần làm điều đó vì mẹ."

"Mẹ Maryse quá tin Clave," Jace nói. "Mẹ luôn tin họ hoàn hảo, mà anh không thể khuyên giải mẹ được, vì-" Anh ngừng ngang.

"Vì những điều Valentine nói."

Cô mong đợi một sự bùng nổ, nhưng, "Không ai hoàn hảo," là tất cả những gì anh nói. Anh giơ tay và dùng ngón cái trỏ chọt chọt nút thang máy. "Thậm chí là Clave."

Clary khoanh tay trước ngực. "Đó thực sự là lý do anh không muốn em đi? Vì nơi đó không an toàn?"

Sự bất ngờ thoáng hiện trên gương mặt anh rồi biến mất rất nhanh. "Em muốn nói gì nào? Còn vì lý do gì mà anh không muốn em đi đây?"

Cô nuốt khan. "Vì-" *Vì anh nói với em anh đã không còn cảm giác với em, và anh biết không,*

*nói ra thì thật kỳ nhưng em vẫn còn tình cảm với anh. Và em cá là anh biết.*

"Vì anh không muốn em gái nhỏ nhằng nhẵng bám đuôi anh?" Có sự sắc lạnh trong giọng nói của anh, nửa chế giễu nửa gì đó.

Thang máy kêu rổn rảng đi tới. Đẩy cửa sang bên, Clary bước vào và quay nhìn Jace. "Em không tới Idris vì anh sẽ đến đó. Em đi vì em muốn giúp mẹ em. Mẹ *chúng ta*. Em phải giúp mẹ. Anh không hiểu sao? Nếu em không làm, có thể mẹ sẽ không bao giờ tỉnh dậy. Ít nhất anh cũng phải giả vờ có quan tâm tới mẹ chứ."

Jace đặt tay lên vai cô, đầu ngón tay vuốt nhẹ qua làn da trần ở rìa cổ áo, làm cho Clary không thể khống chế nổi cơn rùng mình chạy tới tận từng dây thần kinh. Dù không muốn thấy nhưng Clary vẫn nhận ra, giờ hai mắt anh trũng xuống và má hóp thấy rõ. Chiếc áo len đen anh mặc chỉ làm nổi bật những vết bầm tím, và cả hàng lông mi dài đen nữa mà thôi; con người anh là tổng thể của những sự đối lập, một bức hình dùng ba tông màu chính là đen, trắng và xám, với những đường nét chấm phá màu vàng ở đây đó, giống như mắt là một điểm nhấn-

"Hãy để anh làm việc đó." Anh nhẹ giọng, khẩn khoản nói. "Anh có thể giúp em. Hãy nói xem anh phải đi đâu, phải nhờ ai. Anh sẽ lấy cho em mọi thứ em cần."

"Cô Madeleine nói với pháp sư rằng em sẽ tới gặp ông ta. Ông ta mong gặp cô con gái chứ không phải cậu con trai của Jocelyn."

Bàn tay Jace nắm chặt lấy vai cô. "Vậy nói với cô ấy rằng kế hoạch bị thay đổi. Anh sẽ đi chứ không phải em. *Không phải em*."

"Jace à-"

"Anh sẽ làm bất cứ điều gì," anh nói. "Bất cứ điều gì em cần, nếu em hứa ở lại."

"Em không thể."

Anh thả cô ra, như thể cô vừa đẩy anh. "*Vì sao không?*"

"Vì," cô nói. "Đó là mẹ em, Jace."

"Và mẹ anh nữa." Giọng anh nghe lạnh lùng làm sao. "Nhưng, vì sao cô Madeleine không tới nói chuyện với cả hai chúng ta? Vì sao chỉ nói với em?"

"Anh hiểu lý do mà."

"Vì," anh nói, càng lạnh lùng hơn, "với cô ấy, em là con gái Jocelyn. Nhưng anh sẽ luôn là con trai của Valentine."

Anh đóng sầm cửa, ngăn cách hai người họ. Trong giây phút đó cô nhìn anh qua song cửa - những chấn song chia cắt khuôn mặt anh thành hàng loạt những hình thoi được viền kim loại. Một đôi mắt vàng đang nhìn chằm chằm cô qua một mắt hình thoi, sự giận dữ cuồng nộ hiện lên từ sâu thẳm trong đó.

“Jace-” cô mở lời.

Nhưng với một cú nảy và tiếng rổn rảng, thang máy đã bắt đầu hoạt động, đưa cô trở xuống bóng tối im lặng của nhà thờ.

* * *

“Trái Đất gọi Clary.” Simon vẫy tay trước mặt cô. “Cậu tỉnh chưa?”

“Rồi, xin lỗi.” Cô ngồi thẳng người, lắc đầu để xua đi cơn mụ mị. Đó là lần cuối cùng cô thấy Jace. Anh không nhấc máy khi cô gọi, vì vậy cô tự mình lên toàn bộ kế hoạch đi Idris cùng nhà Lightwood với việc coi Alec hay lưỡng lự và xấu hổ làm đại diện. Tội nghiệp Alec, bị mắc kẹt giữa Jace và bà mẹ, luôn cố làm điều đúng đắn. “Cậu vừa nói gì?”

“Chỉ là mình nghĩ chú Luke đã về,” Simon nói và nhảy xuống khỏi bàn ngay khi cửa phòng ngủ mở ra. “Và chú ấy đây rồi.”

“Chào Simon.” Giọng chú bình tĩnh, có thể có chút mệt mỏi - chú mặc chiếc áo khoác denim bạc màu, áo sơ mi vải flannel, những sợi buộc giày cũ mòn giấu trong giầy trông như thế chúng cũng từng có một thời đẹp mã, nhưng đó là chuyện của mười năm trước. Gọng kính được chú kéo ngược lên trên mái tóc nâu điểm nhiều sợi bạc hơn Clary nhớ. Chú kẹp dưới nách một gói đồ hình vuông được buộc ruy băng màu xanh lá. Chú giơ cho Clary. “Chú có thứ cho chuyến du lịch của cháu.”

“Chú đâu cần phải làm vậy đâu!” Clary phản đối. “Chú đã cho cháu quá nhiều-”

Cô nghĩ tới đống quần áo chú đã mua cho cô sau khi mọi món đồ đạc của cô đi tong cùng căn hộ. Chú đã mua cho cô chiếc điện thoại cùng những dụng cụ vẽ mới, dù cô không hề hỏi xin. Hầu hết mọi thứ cô có bây giờ đều là quà tặng từ chú Luke. *Và thực ra chú còn chẳng tán đồng việc cháu đi cơ mà.* Cô nghĩ vậy nhưng không nói thành lời với chú.

“Chú biết. Nhưng chú thấy nó và chú nghĩ tới cháu.” Chú chìa cái hộp cho Clary.

Vật bên trong được bọc trong vài lớp giấy lụa. Clary xé, tay lấy vật gì đó mềm mại như lông mèo. Cô hơi há miệng. Trên tay cô là chiếc áo khoác nhung màu xanh vỏ chai viền vàng, nút áo bằng đồng, mũ rộng, kiểu dáng cổ điển. Cô đặt nó lên lòng, yêu thích vuốt ve chất liệu mềm mại. “Nó giống đồ Isabelle thường mặc,” cô reo lên. “Giống như áo choàng du lịch của Thợ Săn Bóng Tối vậy.”

“Chính xác. Giờ cháu ăn mặc sẽ giống họ hơn,” chú Luke nói. “Khi cháu ở Idris.”

Cô ngước nhìn chú. “Chú muốn cháu trông giống họ?”

“Clary, cháu là một trong số họ.” Nụ cười của chú phảng phất chút buồn bã. “Hơn nữa, cháu biết họ đối xử với người ngoài như thế nào mà. Bất cứ cái gì có thể làm cháu hòa nhập-”

Simon tạo ra âm thanh kỳ lạ và Clary có vẻ mắc lỗi - cô gần như quên mất bạn mình đang ở

đó. Cậu đang chăm chú nhìn đồng hồ. “Mình phải đi rồi.”

“Nhưng cậu vừa mới tới!” Clary cự nự. “Mình tưởng chúng ta có thể đi đâu đó chơi, xem phim hay gì chứ-”

“*Cậu* cần phải xếp đồ.” Simon mỉm cười, sáng lạn như ánh mặt trời sau cơn mưa. Cô gần như đã tin rằng chẳng có gì trên thế giới này có thể làm cậu phiền lòng. “Trước khi cậu đi mình sẽ tới chào tạm biệt.”

“Ôi thôi nào,” Clary phản đối. “Ở lại-”

“Mình không thể.” Cậu quyết định. “Mình đi gặp Maia.”

“À. Tuyệt,” Clary nói. Clary tự nhủ với mình rằng Maia tốt tính, thông minh. Đã thế, cô nàng còn là người sói nữa chứ. Một người sói thích Simon. Và có thể là chuyện phải thế thôi. Có thể một người bạn mới của cậu *nên* là tới Thế Giới Ngầm. Sau cùng, cậu đã là một phần của cái thế giới đó rồi. Thật sự, cậu không nên ở cạnh một Thợ Săn Bóng Tối như Clary. “Thế cậu đi đi.”

“Ừ.” Trong đôi mắt đen của Simon chứa đựng một điều gì thật khó hiểu. Đó là một điều mới - vì cô, cô luôn luôn hiểu được Simon của ngày trước. Cô tự hỏi liệu đó có phải phản ứng phụ của việc biến thành ma cà rồng hay là một điều hoàn toàn khác. “Tạm biệt,” cậu nói và cúi xuống như định hôn lên má và vén tóc cho cô. Sau đó, cậu dừng lại và rút tay, gương mặt thoáng bối rối. Cô nhíu mày ngạc nhiên nhưng bạn đã đi, sượt qua chú Luke ở ngưỡng cửa. Cô nghe tiếng cửa chính đóng lại vang vọng lại.

“Cậu ấy hành động kỳ quá,” cô nói, ôm chặt lấy chiếc áo khoác nhung để trấn tĩnh. ”Chú có nghĩ đấy là tính cách của các ma cà rồng không?”

“Có lẽ là không,” Chú Luke có chút hứng thú. “Trở thành cư dân của Thế Giới Ngầm không thay đổi cảm nhận của cháu trong các vấn đề. Hoặc với người khác. Cho cậu ấy chút thời gian đi. Cháu *đã* chia tay với thằng bé mà.”

“Cháu không có. Cậu ấy chia tay với cháu.”

“Vì cháu không yêu Simon. Đó là một tình huống khó và chú nghĩ thằng bé xử lý khá tốt. Vào mấy nhóc tuổi teen khác, có khi chúng sẽ hờn dỗi hoặc đứng dưới cửa sổ nhà cháu nghêu ngao hát với dàn micro nữa ấy chứ.”

“Giờ chẳng ai còn dàn micro đâu chú. Nó thuộc về những năm tám mươi rồi.” Clary lục tục rời giường và mặc thử cái áo khoác. Cô đóng cúc tận cổ, sung sướng hưởng thụ cảm giác mềm mại của vải nhung. “Cháu chỉ muốn Simon giống như bình thường.” Cô liếc nhìn mình trong gương và thấy ngạc nhiên nhưng hài lòng - màu xanh lá đã làm nổi bật mái tóc đỏ và màu mắt của cô. Cô quay nhìn chú Luke. “Chú nghĩ sao?”

Chú đang dựa lưng vào khung cửa với tay nhét trong túi áo; bóng tối phủ lên gương mặt chú khi chú nhắc tới mẹ cô. “Mẹ cháu cũng có một chiếc áo thế này khi bằng tuổi cháu,” là mọi điều chú nói.

Clary nắm lấy tay áo, ấn ngón tay vào lớp vải mềm mại. Việc chú nhắc tới mẹ cô và sự buồn bã trên nét mặt chú làm cho cô chực khóc. "Tối nay chúng ta sẽ đi gặp mẹ chứ ạ?" cô hỏi. "Cháu muốn tạm biệt mẹ trước khi đi, và nói với mẹ - nói với mẹ chuyện cháu định làm. Rằng mẹ cháu sẽ khỏe."

Chú Luke gật đầu. "Tí nữa chúng ta sẽ tới bệnh viện. Và, Clary này?"

"Dạ?" Cô gần như không muốn nhìn chú, nhưng cô thấy nhẹ nhõm khi cô nhìn chú, sự buồn bã đã biến mất khỏi đôi mắt chú.

Chú mỉm cười. "Không phải lúc nào chuyện cũng cần bình thường."

Simon liếc nhìn tờ giấy trong tay và rồi nhìn nhà thờ, nheo mắt nhìn mặt trời của buổi chiều tà. Học Viện vươn lên bầu trời xanh cao như một tảng đá hoa cương có những ô cửa sổ hình vòm được bao quanh bởi bức tường đá. Những những máng xối đầu thú từ trên những gờ đắp nổi liếc xuống, như thể đang thách thức cậu dám bước lên cửa trước. Học Viện chẳng còn giống lần đầu cậu thấy một chút nào, lúc đó nó giống một tòa nhà đổ nát, nhưng giờ khi đã là một cư dân Thế Giới Ngầm thì ảo ảnh chẳng còn xi nhê với cậu nữa.

*Ngươi không thuộc về đây.* Những lời nói đó thật khắc nghiệt, chua như a xít; Simon không chắc đó là tiếng nói của máng xối đầu thú hay giọng của chính tâm trí cậu. *Đây là nhà thờ còn ngươi là kẻ bị Chúa từ bỏ.*

"Im đi," cậu thì thầm một cách yếu ớt. "Hơn nữa, tôi không quan tâm tới nhà thờ. Tôi là người Do Thái."

Một cánh cổng sắt mạ nằm trong bức tường đá. Simon đặt tay lên then cửa, đã nghĩ cậu sẽ bị đau, nhưng chẳng có gì xảy ra. Rõ ràng bản thân cánh cửa không phải là vật thánh. Cậu đẩy cửa mở và đi hết nửa con đường lát đá giờ đã nứt vỡ tới cửa trước thì nghe thấy giọng nói - một vài giọng nói khá quen thuộc - gần đó.

Hoặc có thể là không gần. Cậu suýt quên mất thính giác, cũng như thị giác của cậu, đã nhạy lên đáng kể thế nào kể từ khi Biến Đổi. Giọng nói đó dường như ở ngay trên vai cậu, nhưng khi cậu đi theo con đường hẹp đi vòng quanh Học Viện, cậu thấy nhiều người đang tụ tập cách đó một quãng khá xa, tận cuối khu đất. Ở đây, cỏ mọc um tùm che phủ đến nửa con đường mòn có lẽ từng một thời có những bụi hồng được chăm chút cẩn thận trồng dọc bên. Thậm chí ở đó còn có một chiếc ghế băng đá, nhưng giờ đã bị rêu phủ xanh rì; nơi đây từng đã từng có thời là một nhà thờ thực sự, trước khi những Thợ Săn Bóng Tối trưng dụng nó.

Simon nhìn thấy Magnus đầu tiên, đang đứng dựa người vào bức tường đá rêu phong. Muốn không nhận ra Magnus cũng khó - anh ta mặc chiếc áo phông trắng vẩy sơn kết hợp cùng chiếc quần da bảy sắc cầu vồng. Pháp sư trông nổi bật như cây phong lan trong nhà kính, được bao quanh bởi những Thợ Săn Bóng Tối mặc áo choàng đen: Alec, có vẻ xanh xao và không thoải mái; Isabelle với mái tóc dài bện lại thành hai bím tóc thắt ruy băng màu bạc đứng bên cạnh một đứa nhóc hẳn là Max, cậu út nhà Lighwood. Bên cạnh đó là mẹ họ, giống như một phiên bản cao gầy hơn của cô con gái, với cùng một mái tóc dài đen như thế. Bên cạnh họ là người phụ nữ mà Simon không biết. Lúc đầu Simon cứ tưởng cô ta đã lớn tuổi, vì mái tóc gần như bạc trắng, nhưng khi cô ta quay sang nói chuyện với cô Maryse thì cậu mới nhận ra có lẽ tuổi cô không quá ba lăm hay bốn mươi.

Và rồi cậu thấy Jace, đứng hơi tách biệt, như thể anh không thuộc về nơi này. Anh ta cũng mặc cả cây đen như những Thợ Săn Bóng Tối khác. Khi Simon mặc toàn đồ đen, trông cậu như chuẩn bị tới một lễ tang, nhưng Jace lại trông ngầu và nguy hiểm. Và *tóc vàng hơn*. Simon cảm nhận được đôi vai đang gồng lên rồi tự hỏi liệu có điều gì - như thời gian hay sự đãng trí - có thể làm cậu bớt ghét Jace không. Cậu không *muốn* cái cảm xúc đó, nhưng nó vẫn hiện hữu, như một tảng đá đè nặng lên trái tim đã ngừng đập của cậu.

Vụ tụ tập này có gì đó kỳ quái - nhưng rồi Jace quay về phía Simon, như cảm nhận được sự hiện diện của cậu và cậu đã thấy, thậm chí từ khoảng cách xa thế này, vết sẹo trắng mảnh trên cổ họng, ngay trên cổ áo anh ta. Cảm giác không ưa trong ngực cậu phai nhạt thành một thứ cảm xúc khác. Jace khẽ gật đầu chào cậu. "Con sẽ trở lại ngay," anh nói với cô Maryse theo cách Simon chưa từng dám nói với mẹ. Cách anh ta nói giống như giữa hai người lớn với nhau.

Maryse ra hiệu đồng ý bằng cách quơ tay lơ đễnh. "Tôi không hiểu vì sao anh chậm rề rề thế," bà đang nói với Magnus. "Bình thường vẫn chậm vậy sao?"

"Cái không bình thường là mức chiết khấu tôi dành cho cô." Magnus nện gót giày lên tường, "thường tôi tính tiền gấp đôi cơ."

"Đây chỉ là một Cổng Dịch Chuyển *tạm thời*. Nó chỉ để đưa chúng tôi tới Idris. Và sau đó tôi muốn anh đóng nó lại. Đó *là* thỏa thuận của chúng ta." Cô Maryse quay sang người phụ nữ đứng cạnh. "Và cô sẽ ở lại đây quan sát anh ta thực hiện chứ, Madeleine?"

*Madeleine.* Hóa ra đây là người bạn của cô Jocelyn. Nhưng giờ thời gian quan sát của cậu đã hết - Jace đang lôi tay Simon xềnh xệch sang bên kia nhà thờ, tránh khỏi tầm mắt của những người khác. Ở đây cỏ dại mọc dày và um tùm hơn đằng kia, con đường cũng lổn nhổn những cây thân bò. Jace đẩy Simon ra đằng sau cái cây sồi lớn rồi thả tay cậu, đảo mắt nhìn quanh như muốn đoán chắc không bị ai bám đuôi. "Được rồi. Chúng ta có thể nói chuyện ở đây."

Ở đây chắc chắn là yên ắng hơn, tiếng dòng xe cộ xô bồ đi lại trên Đại Lộ York bị Học Viện bề thế ngăn lại. "Anh là người lôi tôi ra đây," Simon nói. "Tôi nhận được thư của anh nhét dưới khe cửa sổ phòng tôi khi tôi thức dậy sáng nay. Anh không thể dùng điện thoại như người bình thường được à?"

"Nếu tránh được thì tôi sẽ không dùng, thưa chàng ma cà rồng," Jace nói. Anh đang trầm ngâm quan sát Simon, như thể đang đọc sách. Trên gương mặt anh hiện là sự hòa trộn của hai loại cảm xúc giữa kiểu hứng thú nhàn nhạt và một cảm xúc khác, có lẽ là thất vọng. "Vậy là chuyện vẫn thế. Cậu vẫn đi lại dưới ánh mặt trời ngon lành. Kể cả mặt trời trưa cũng không làm cậu phải bỏng."

"Đúng," Simon nói. "Nhưng anh biết điều đó - anh đã ở đó." Cậu không cần nói rõ "đó" là đâu; nhìn gương mặt cậu con trai kia là Simon, biết anh ta đang nhớ tới dòng hải lưu East River, trong khoang xe tải, mặt trời nhô lên trên mặt nước và Clary khóc lớn. Anh ta vẫn nhớ rõ như Simon vậy.

"Tôi cứ nghĩ chuyện đó chỉ kéo dài một thời gian thôi," Jace nói nhưng nghe không có vẻ anh có ý đó thật.

“Nếu tôi có cảm giác muốn làm ngọn đuốc sống, tôi sẽ báo anh biết.” Simon chưa bao giờ có nhiều kiên nhẫn với Jace. “Nghe này, anh bắt tôi đi vào nội ô chỉ để nhìn tôi như thể tôi là một thứ gì đó nằm trong đĩa đựng vi khuẩn? Lần sau tôi sẽ gửi ảnh cho anh.”

“Và tôi sẽ đóng khung và đặt trên tủ đầu giường,” Jace nói, nghe không có vẻ giờ anh thực sự thích mỉa mai người khác. “Nghe này, tôi gọi cậu tới đây là có lý do. Ma cà rồng, dù ghét nhưng tôi phải thừa nhận, giữa chúng ta có một điểm chung.”

“Mái tóc đẹp tuyệt vời?” Simon gợi ý, nhưng trái tim cậu cũng chẳng đặt nhiều vào câu nói đó. Ánh mắt của Jace chứa đựng cái gì đó khiến Simon càng lúc càng bất an.

“Clary,” Jace đáp.

Simon hạ thấp cảnh giác. “Clary?”

“Clary,” Jace nhắc lại. “Cậu biết đấy: thấp, tóc đỏ, nóng tính.”

“Tôi không hiểu sao Clary lại là điểm chung giữa chúng ta,” Simon nói, mặc dù cậu thừa hiểu. Hơn nữa, bây giờ, và mãi mãi sau này, cậu đều không muốn bàn luận vấn đề này với Jace. Chẳng phải giữa con trai luôn có một luật bất thành văn rằng không bao giờ bàn luận về - *cảm xúc* sao?

Rõ ràng là không. “Chúng ta đều quan tâm tới Clary,” Jace tuyên bố và nhìn Simon một lúc lâu. “Clary quan trọng với cả hai chúng ta. Đúng không?”

“Anh đang hỏi rằng tôi có *quan tâm* tới bạn ấy không hả?” “Quan tâm” dường như là một từ đúng nhưng chưa đủ. Cậu tự hỏi liệu Jace có đang trêu cậu không - mà những câu nói đùa của anh ta thường độc địa, dù xét trên mức độ của Jace. Liệu Jace có lôi cậu tới đây chỉ vì mối quan hệ lãng mạn giữa Clary và cậu không đi tới đâu không? Dù Simon vẫn nuôi hy vọng, dù chỉ một chút xíu, rằng điều đó sẽ thay đổi, rằng Jace và Clary sẽ bắt đầu cảm nhận về nhau đúng như họ nên, như những anh em ruột *phải* cảm nhận về nhau-

Cậu nhìn thấy ánh mắt Jace và niềm hy vọng như teo nhỏ lại. Vẻ mặt của cậu con trai kia không phải của người anh khi nói về em gái. Mà dù gì, rõ ràng Jace không lôi cậu tới đây để nói móc mỉa cậu về những cảm xúc trong cậu; sự thảm hại hẳn hiện rõ trên đường nét của Simon, in rõ ràng trên tròng mắt Jace.

“Đừng nghĩ tôi thích hỏi cậu những câu này,” Jace nạt. “Tôi cần biết cậu có thể làm gì cho Clary. Vì Clary, cậu có thể nói dối không?”

“Nói dối cái gì nào? Chuyện gì đang xảy ra vậy?” Simon nhận thấy điều khiến cậu cảm thấy lấn cấn nãy giờ là về những Thợ Săn Bóng Tối tụ tập trong khu vườn. “Khoan đã,” cậu nói. “*Giờ* các cậu sẽ tới Idris? Clary tưởng mọi người sẽ đi tối nay chứ.”

“Tôi biết,” Jace nói. “Và tôi cần cậu nói với những người khác rằng Clary bảo cậu tới chuyển lời rằng em ấy không đi. Nói với họ rằng con bé không muốn tới Idris nữa.” Có một chút cảm xúc mới trong giọng nói của Jace - một thứ cảm xúc mà Simon khó nhận ra, hoặc đơn giản là vì nó quá lạ khi tới từ Jace nên cậu không tiêu hóa được. Jace có vẻ *hài lòng* với cậu. “Họ sẽ tin cậu. Họ biết các cậu - thân thiết thế nào.”

Simon lắc đầu. “Tôi không thể tin anh. Anh hành động như anh muốn tôi làm gì đó cho Clary, nhưng thực ra anh chỉ muốn tôi làm gì đó cho *anh*.” Cậu bắt đầu quay người bỏ đi. “Tôi không làm.”

Jace tóm lấy tay, kéo cậu quay ngược lại. “Đây *là* vì Clary. Tôi đang cố bảo vệ em ấy. Tôi nghĩ chí ít cậu cũng phải có chút hứng thú giúp đỡ tôi chứ.”

Simon nhìn chằm chằm bàn tay Jace đang nắm lấy cánh tay cậu. “Làm sao tôi bảo vệ được Clary khi mà anh không nói với tôi rằng tôi đang bảo vệ bạn ấy khỏi điều gì?”

Jace không buông. “Cậu không thể tin tôi rằng chuyện này quan trọng sao?”

“Anh không hiểu bạn ấy muốn đi Idris tới mức nào,” Simon nói. “Nếu tôi ngăn việc này, anh phải cho tôi một lý do hợp tình hợp lý hơn.”

Jace thở dài thườn thượt, ngần ngừ- rồi thả tay Simon ra. “Điều Clary làm trên tàu của Valentine,” anh nói nhỏ. “Với chữ rune trên tường - chữ Rune Mở - và cậu thấy điều gì đã xảy ra rồi đấy.”

“Bạn ấy phá hủy con thuyền,” Simon nói. “Cứu mạng chúng ta.”

“Hạ giọng xuống đi.” Jace lo lắng nhìn quanh.

“Thế là chưa ai khác biết chuyện sao?” Simon không dám tin vào tai mình.

“Tôi biết. Cậu biết. Chú Luke biết và Magnus biết. Chấm hết.”

“Vậy những người khác nghĩ chuyện gì xảy ra trên tàu? Con tàu tự dưng rời thành từng mảnh hả?”

“Tôi bảo chắc là Nghi thức Xoay Chuyển của Valentine có sai sót gì đó.”

“Anh nói dối Clave?” Simon không chắc giờ cậu thấy ấn tượng hay thất vọng nữa.

“Đúng, tôi nói dối Clave. Isabelle và Alec biết Clary có khả năng tạo ra chữ rune mới, vì thế tôi không nghĩ có thể giấu giếm Clave hay Điều Tra Viên mới về vấn đề này. Nhưng nếu họ biết Clary có thể làm gì - gia tăng sức mạnh của những chữ rune thông thường trở thành thứ sức mạnh hủy diệt ghê gớm - họ sẽ muốn em ấy biến thành một người lính, một món vũ khí. Mà Clary chưa sẵn sàng cho chuyện đó. Em ấy không được nuôi dạy để sống theo cách đó-” Anh ngừng nói, trong khi Simon lắc đầu. “Sao?”

“Anh là Nephilim,” Simon chậm rãi nói. “Chẳng nhẽ anh không muốn điều tốt nhất cho Clave? Nếu sử dụng Clary-”

“Cậu muốn họ có Clary? Đưa em ấy lên hàng quân tiên phong chống lại Valentine và bất cứ đội quân nào mà ông ta đang gây dựng?”

“Không,” Simon nói. “Tôi không mong điều đó. Nhưng tôi không phải là Thợ Săn Bóng Tối. Tôi không phải hỏi bản thân xem nên đặt cái gì lên đầu, Clary hay gia đình tôi.”

Từ từ mặt Jace đỏ lựng. “Không phải thế. Nếu tôi nghĩ chuyện đó sẽ giúp Clave - nhưng không đâu. Rồi Clary sẽ phải chịu tổn thương-”

“Kể cả nếu anh nghĩ điều đó giúp ích cho Clave,” Simon nói, “anh cũng không bao giờ để họ có Clary.”

“Vì sao cậu nói thế, ma cà rồng?”

“Vì không ai có thể có bạn ấy trừ anh,” Simon đáp.

Dường như mọi màu sắc đã rời bỏ gương mặt Jace. “Vậy là cậu không giúp tôi,” Jace nói mà cảm thấy khó tin. “Cậu không giúp *Clary*?”

Simon chần chừ - và trước khi cậu kịp trả lời, một âm thanh vang lên phá ngang sự im lặng giữa hai người bọn họ. Một tiếng thét đinh tai nhức óc vang lên, rõ ràng từ một người đang hoảng hốt trong cơn tuyệt vọng, và nghe càng tệ hơn khi nó ngừng đột ngột. Jace quay phắt lại. “Cái gì thế?”

Sau tiếng thét đó là hàng loạt những tiếng kêu khác cùng những tiếng lanh canh khó chịu như đang cào cấu màng nhĩ của Simon. “Có gì đó đang xảy ra... những người khác...”

Nhưng Jace đã bỏ đi, chạy trên đường mòn, chạy lắt léo tránh những bụi cây dây leo. Sau một khoảnh khắc lưỡng lự, Simon đi theo. Cậu đã quên mất giờ mình nhanh tới mức nào - cậu đã theo kịp Jace khi ngoặt ở góc nhà thờ và lao vào vườn.

Trước mắt họ là một khủng cảnh hỗn độn. Sương mù giăng giăng bao phủ toàn bộ khu vườn, và trong không khí sộc lên một thứ mùi - mùi ngai ngái đặc trưng của ozone và còn một thứ mùi hương khác, ngòn ngọt và dễ chịu. Ai đó đang chạy qua chạy lại - Simon chỉ thấy lờ mờ, như thể họ xuất hiện rồi biến mất qua những kẽ hở của màn sương mù. Cậu thoáng thấy Isabelle, mái tóc bay xung quanh như tấm áo choàng đen trong lúc cô nàng vung roi. Mỗi lần roi vụt xuống như tạo ra tia chớp lóe lên trong không gian. Cô đang ngăn bước tiến của một sinh vật nặng nề đang ì ạch tiến tới - một con quỷ, Simon nghĩ - nhưng giờ là ban ngày nên điều đó không thể. Khi cậu nghiêng ngả lao tới, cậu thấy sinh vật đó mang dạng người, nhưng bị gù và biến dạng, có gì đó *không đúng*. Một tay nó cầm một tấm ván gỗ dày và đang quăng về phía Isabelle một cách hầu như vô thức.

Chỉ cách đó một quãng ngắn, qua khe hở trên bức tường, dòng xe cộ vẫn đi lại bình thường trên Đại lộ York. Khoảnh trời bên trên Học Viện mới trong xanh làm sao.

“Kẻ Lầm Đường,” Jace thì thầm. Con dao thiên thần vừa được rút ra khỏi thắt lưng hắt ánh sáng lên gương mặt anh. “Hàng tá.” Anh đẩy Simon sang bên, khá thô bạo. “Ở yên đây, cậu hiểu không? Ở yên đây.”

Simon đứng khựng trong một lúc khi Jace lao vào màn sương mù. Ánh sáng từ lưỡi dao trong tay anh nhuộm bạc một vùng sương mù chung quanh; những bóng đen lao đi lao lại

trong đó và Simon có cảm giác đang nhìn qua lớp kính đóng băng, đang cố gắng hết sức để nhìn sang bên kia. Isabelle đã biến mất; cậu thấy Alec, tay chảy máu, và anh ta đang xẻ toang ngực một Kẻ Lầm Đường và nhìn nó lảo đảo rồi đổ sập xuống. Một kẻ khác đang tiến tới gần, nhưng Jace đã ở đó, giờ hai con dao lăm lăm trong tay; anh nhảy lên, giơ dao và chém xuống theo hình cắt chéo - và đầu Kẻ Lầm Đường bay khỏi cổ, máu đen túa ra như suối. Dạ dày Simon quặn lại - máu có mùi đăng đắng, độc hại.

Cậu có thể nghe thấy tiếng những Thợ Săn Bóng Tối đang gọi nhau trong màn sương mù, nhưng những Kẻ Lầm Đường thì im lặng tuyệt đối. Đột nhiên, màn sương mù tan biến và Simon thấy Magnus, đứng dựa vào tường Học Viện, mắt mở lớn. Đôi tay anh ta giơ lên, những tia lửa điện xanh lam đang nhảy múa trên chúng, còn trên tường một cái lỗ đen hình vuông đang dần mở rộng. Nó không hề trống rỗng hay tối đen mà tỏa sáng như gương với những ánh lửa bị nhốt trong kính. "Cổng Dịch Chuyển!" anh ta đang hét. "Đi qua Cổng Dịch Chuyển!"

Vài điều xảy ra đồng loạt. Cô Maryse Lightwood rời khỏi màn sương, ôm theo nhóc Max. Bà ngoái lại hét gì đó rồi lao *qua* Cổng Dịch Chuyển, biến mất trong bức tường. Alec đi theo, lôi Isabelle đi, cây roi dính máu lê trên đất. Khi anh kéo cô em về phía Cổng Dịch Chuyển, có gì đó lao ra khỏi màn sương đằng sau lưng họ - một chiến binh Lầm Đường đang vung con dao hai lưỡi. Simon thoát khỏi trạng thái bất động. Lao tới, cậu gọi tên Isabelle - rồi chệch choạng và ngã nhào, đập mạnh người xuống đất đủ để tống hết hơi thở ra khỏi phổi, nếu cậu *còn* có hơi thở. Cậu vội ngồi dậy, quay lại xem mình vấp phải gì.

Một thi thể. Một thi thể phụ nữ, cổ họng bị cắt toạc, mắt mở to và mang màu xanh cây không còn sinh khí. Máu nhuộm đỏ mái tóc trắng. Cô Madeleine.

"Simon, *tránh ra!*" Jace đang hét; Simon nhìn và thấy cậu con trai kia đang lao về phía cậu từ trong màn sương, hai con dao dính máu nắm chặt trong tay. Sau đó cậu nhìn lên. Chiến binh Lầm Đường cậu vừa thấy đuổi theo Isabelle sừng sững trước mặt cậu, gương mặt sẹo kéo xệch ra thành một nụ cười méo mó. Simon né người khi con dao hai lưỡi xả xuống cậu, nhưng kể cả với sự lanh lẹ mới có, cậu vẫn chưa đủ nhanh. Cơn đau bỏng giẫy chạy tới từng tế bào cơ thể cậu trong khi mọi thứ chuyển thành màu đen.

## 2. Những ngọn tháp quỷ của Alicante

Ở đây không có phép thuật, Clary nghĩ khi cô và chú Luke đi vòng quanh khu đất trống tới lần thứ ba, một khu đất có thể được trưng dụng làm khu đậu xe mới cho con đường của thành phố New York. Chiếc xe tải chẳng biết phải đậu vào đâu, và một nửa đường đầy những chiếc xe đậu san sát. Cuối cùng, chú Luke dừng xe trước một vòi phun nước và gạt cần về số mo với một tiếng thở dài. "Đành vậy," chú nói. "Báo cho họ biết cháu đã tới. Chú sẽ mang va li cho cháu."

Clary gật đầu, nhưng chần chừ khi chạm tay tới tay cầm cửa. Bụng dạ cô chộn rộn vì căng thẳng, và cô ước, không phải lần đầu tiên, rằng chú Luke sẽ đi với cô. "Cháu cứ nghĩ rằng lần đầu tiên cháu ra nước ngoài, ít nhất cháu cũng phải có hộ chiếu."

Chú Luke không cười. “Chú biết cháu lo lắng,” chú nói. “Nhưng sẽ ổn thôi mà. Nhà Lightwood sẽ chăm sóc tốt cho cháu.

*Cháu đã nói với chú câu đó cả triệu lần rồi,* Clary nghĩ. Cô vỗ nhẹ vai chú Luke trước khi nhảy khỏi xe. “Hẹn gặp lại chú.”

Cô cẩn trọng đi trên con đường đá nứt vỡ, âm thanh huyên náo của dòng phương tiện đi lại càng lúc càng xa khi cô càng lúc càng gần với cửa nhà thờ. Lần này, cô mất một lúc lâu để nhìn xuyên qua lớp ảo ảnh của Học Viện. Như thể gần đây nhà thờ công giáo này đã được phủ thêm một lớp ngụy trang như một lớp sơn mới vậy. Dùng đầu óc để gạt bỏ nó đi khá khó, thậm chí còn gây đau đớn. Cánh cửa gỗ cao cao tỏa sáng như thể mới được đánh véc-ni.

Trong không gian có mùi là lạ, giống như mùi ozone và mùi khen khét. Nhíu mày, cô đặt tay lên quả đấm cửa. *Tôi là Clary Morgenstem, một trong những Nephilim, và tôi yêu cầu được bước chân vào Học Viện-*

Cửa bật mở. Clary bước vào trong. Cô nhìn quanh, chớp mắt, cố nhận xem cái gì cho cô cảm giác khác biệt về không gian bên trong nhà thờ. Cô nhận ra khi cửa chính đóng lại sau lưng, nhốt cô trong khung cảnh u tối chỉ được thắp sáng bởi ánh sáng nhờ nhờ từ ô cửa sổ hoa hồng cao cao phía tiên. Cô chưa từng ở trong Học Viện khi không có hàng ngàn ánh lửa nhỏ xíu trên những giá nến nằm dọc hành lang giữa hàng ghế nguyện.

Cô lôi ngọn đèn phù thủy trong túi ra và giơ lên. Viên đá bừng sáng, tỏa đi hàng ngàn tia sáng qua những kẽ tay. Nó rọi qua những góc nhà thờ khi cô tiến tới thang máy gần bệ thờ trống không và bực bội nhấn nút.

Không có gì xảy ra. Sau nửa phút, cô ấn nút một lần nữa - và lần nữa. Cô ép tai vào cửa thang máy và nghe ngóng. Không có một tiếng động. Học Viện tối om và im lìm, giống như một con búp bê máy mà trái tim cơ khí đã ngừng hoạt động.

Giờ trống ngực đập dồn dập, Clary vội vã trở lại hành lang và đẩy cánh cửa nặng trịch mở. Cô đứng trên những bậc cửa trước của nhà thờ, hoảng hốt nhìn quanh. Bầu trời đã chuyển sắc sẫm của màu xanh cô ban, mùi khét bắt đầu nặng nề hơn. Chẳng nhẽ có hỏa hoạn? Chẳng nhẽ các Thợ Săn Bóng Tối đã di tản sao? Nhưng nơi này vẫn chẳng mảy may bị tổn hại...

“Không phải hỏa hoạn đâu.” Một giọng nhỏ nhẹ, dịu dàng và quen thuộc vang lên. Một dáng hình cao cao bước ra khỏi bóng tối, mái tóc mái dựng ngược một cách vô duyên. Anh ta mặc áo véc lụa đen bên ngoài áo sơ mi xanh ngọc bích lấp lánh, trên những ngón tay gầy đeo đầy những chiếc nhẫn đá quý sáng loáng. Tất nhiên, anh ta đang đi đôi giày đắt tiền và trên người rắc khá nhiều kim tuyến.

“Magnus?” Clary thì thầm.

“Tôi biết cô đang nghĩ gì,” Magnus nói. “Nhưng không có hỏa hoạn. Cái mùi đó là sương mù địa ngục - một dạng khói quỷ bị phù phép. Nó ngăn cản hiệu lực của một số loại phép thuật nhất định.”

“Sương mù *quỷ*? Vậy là có…”

“Một vụ tấn công vào Học Viện. Đúng. Ngay đầu giờ chiều. Những Kẻ Lầm Đường - có lẽ là vài tá.”

“Jace,” Clary thì thào. “Nhà Lightwood…”

“Khói địa ngục ngăn khả năng chiến đấu chống lại Kẻ Lầm Đường của tôi. Của họ nữa. Tôi đã mở Cổng Dịch Chuyển để đưa họ tới Idris.”

“Nhưng không ai bị thương chứ?”

“Madeleine,” Magnus nói. “Madeleine bị giết. Tôi xin lỗi, Clary.”

Clary ngồi sụp xuống bậc thềm. Cô không biết nhiều về người phụ nữ đó, nhưng cô Madeleine có chút quan hệ với mẹ - mẹ *thực sự*, một Thợ Săn Bóng Tối kiên cường trong chiến đấu mà Clary không hề biết đến.

“Clary?” Chú Luke đang bước trên đường nhỏ dẫn qua bóng tối đang dần buông xuống. Chú đang xách va li của Clary. “Sao thế?”

Clary đang ngồi bó gối trong khi Magnus giải thích. Đằng sau nỗi buồn thương của cô cho cái chết của cô Madeleine, cô đang có cảm giác an tâm tội lỗi. Jace vẫn ổn. Nhà Lightwood vẫn ổn. Cô thầm nhắc đi nhắc lại. Jace vẫn ổn.

“Kẻ Lầm Đường,” chú Luke nói. “Chúng bị giết hết chưa?”

“Không hết được.” Magnus lắc đầu. “Sau khi tôi đưa nhà Lightwood đi qua Cổng Dịch Chuyển, lũ Kẻ Lầm Đường đã giải tán; chúng không có hứng thú với tôi. Lúc tôi đóng Cổng Dịch Chuyển, chúng đã cút hết.”

Clary ngẩng đầu. “Cổng Dịch Chuyển đã đóng? Nhưng - ông vẫn thể đưa tôi tới Idris, đúng không?” cô hỏi. “Ý tôi là, tôi có thể đi qua Cổng Dịch Chuyển và tới gặp nhà Lightwood ở đó, đúng không?”

Chú Luke và Magnus nhìn nhau. Chú Luke đặt va li xuống.

“Magnus?" Clary cao giọng hỏi, chính bản thân còn thấy giọng mình chói tai. “Tôi *phải* đi.”

“Cổng Dịch Chuyển đã đóng rồi, Clary”

“Vậy mở cái khác!”

“Không dễ thế đâu,” pháp sư nói. “Clave canh gác mọi lối vào bằng phép thuật tới Alicante rất cẩn mật. Với họ, thủ đô là nơi linh thiêng - nó giống như Vatican của họ, Tử Cấm Thành của họ. Không một cư dân của Thế giới Ngầm nào được phép đặt chân vào khi chưa được họ cho phép, người thường cũng vậy.”

“Nhưng tôi là Thợ Săn Bóng Tối!”

“Hơi hơi thôi,” Magnus nói. “Hơn nữa, những tòa tháp ngăn cản mọi Dịch Chuyển dẫn thẳng tới thành phố. Nếu tôi mở cổng Dịch Chuyển đi qua Alicante, tôi phải báo trước để họ đón cô ở bên kia. Nếu tôi tự ý gửi cô qua, điều đó vi phạm Luật, và tôi không muốn gặp rắc rối vì cô, bánh quy ạ, dù bản thân tôi thích cô thế nào.”

Clary nhìn từ gương mặt khó xử của Magnus tới gương mặt mệt mỏi của chú Luke. “Nhưng tôi *cần* tới Idris,” cô nói. “Tôi cần giúp mẹ. Phải có cách tới đó chứ, một cách nào đó không liên quan tới Cổng Dịch Chuyển.”

“Sân bay gần nhất cách đây một đất nước,” chú Luke nói. “Nếu chúng ta có thể vượt biển - khả năng “nếu” đó rất khó - chúng ta sẽ phải di chuyển một đoạn đường dài và nguy hiểm, qua đủ loại lãnh thổ của cư dân Thế Giới Ngầm. Chúng ta sẽ phải mất nhiều ngày.

Mắt Clary nóng lên. *Mình sẽ* không *khóc*, cô tự nhủ. *Mình sẽ* không.

“Clary.” Giọng chú Luke thật nhẹ nhàng. “Chúng ta sẽ liên lạc với nhà Lightwood. Chúng ta sẽ cho họ mọi thông tin cần thiết để họ có thể lấy được thuốc giải cho mẹ Jocelyn của cháu. Họ có thể liên lạc với Fell-”

Nhưng Clary đã đứng dậy, lắc đầu. “Phải là *cháu*,” cô nói. “Cô Madeleine nói Fell không muốn nói chuyện với ai khác.”

“Fell? Ragnor Fell?” Magnus nhắc lại. “Tôi có thể gửi thư cho ông ta. Cho ông ấy biết người ông ta cần gặp là Jace.”

Chú Luke đã bớt lo lắng đôi chút. “Clary, cháu có nghe thấy không? Với sự giúp đỡ từ Magnus-”

Nhưng Clary không nghe thêm chút nào về sự giúp đỡ từ Magnus. Cô không muốn nghe thêm gì hết. Cô đã tưởng cô sẽ đi cứu mẹ và giờ cô chẳng biết làm gì hơn ngoài ngồi bên giường bệnh, nắm lấy bàn tay thiếu sức sống của mẹ và hy vọng một ai đó, ở một nơi nào đó, có thể làm điều cô không thể làm.

Cô loạng choạng bước xuống, gạt chú Luke sang bên khi chú cố nắm lấy tay cô. “Cháu cần ở một mình một lúc.”

“Clary-” Cô nghe chú Luke đang gọi tên cô, nhưng cô vẫn lao đi về phía bên kia nhà thờ. Cô thấy mình đang đi trên nhánh rẽ tới khu vườn nhỏ ở phía đông Học Viện, về phía bốc mùi than và khói - và một thứ mùi đậm đặc, khó chịu ẩn sau nó. Mùi của ma thuật. Trong vườn vẫn còn sương mù, rải rác đây đó chút ít như những dải mây quấn trên khóm hồng đây đó hay dưới một tảng đá. Cô có thể thấy nơi đấy bị cày lên do trận ẩu đả - và trên đó vẫn còn một vết máu khô sậm bên chiếc ghế đá, vệt máu mà cô không muốn nhìn lâu.

Clary quay đâu đi. Và ngừng lại. Ở đó, trên tường nhà thờ, có những dấu ấn không lẫn đi đâu được của phép thuật của chữ rune, đang ra ánh sáng xanh lá nhạt, nóng trên nền đá xám. Chúng tạo thành hình vuông, giống như một viền sáng quanh một cánh cửa khép hờ-

Cổng Dịch Chuyển.

Cái gì đó bên trong cô dường như đang quặn lại. Cô nhớ tới những ký hiệu khác, tỏa sáng một cách nguy hiểm trên bề mặt kim loại trơn nhẵn của con tàu. Cô nhớ con tàu đã rùng mình như thế nào khi gẫy làm đôi, màn nước đen của dòng East River tràn vào ra sao. *Chúng chỉ là những chữ rune,* cô nghĩ. *Những ký hiệu. Mình có thể vẽ chúng. Nếu mẹ mình nhốt bản thể của Cốc Thánh bên trong một mẩu giấy thì mình có thể tạo ra một Cổng Dịch Chuyển.*

Cô cảm nhận đôi chân đang mang cô tới bức tường nhà thờ, bàn tay cô đang nhét vào trong túi để lấy thanh stele. Mừng vì tay không hề run, cô ấn đầu mũi thanh stele lên đá.

Cô nhắm chặt mắt và, bên trong bóng tối sau mí mắt, bắt đầu dùng tâm trí vẽ nên những đường vòng ánh sáng. Những đường nét nói với cô về lối vào, về việc được mang đi trong những cơn gió lốc, về việc di chuyển và tới những nơi xa xôi. Những đường nét hợp thành một chữ rune duyên dáng như một chú chim. Cô không biết liệu đã từng có chữ rune này hay đây là một chữ rune do chính cô sáng tạo ra, nhưng giờ nó tồn tại như luôn luôn tồn tại.

*Cổng Dịch Chuyển.*

Cô bắt đầu vẽ, những dấu ấn nhảy nhót trên đầu thanh stele thành những đường đen như than đá. Bức tường đá kêu xì xèo, khiến cô chỉ ngửi thấy mùi cay cay của a xít cháy. Ánh sáng xanh lam bỏng rát càng lúc càng sáng rực sau mí mắt nhắm chặt. Cô cảm nhận được hơi nóng phả lên mặt, như thể đang đứng trước một đống lửa. Với một tiếng thở dốc cô hạ tay xuống, mở mắt ra.

Chữ rune cô vẽ trông như một đóa hoa đen nở rộ trên tường đá. Khi cô quan sát, những đường nét của nó dường như đang tan ra và thay hình đổi dạng. Giờ nó trở thành một khung cửa phát sáng, cao hơn Clary khoảng vài foot.

Cô không thể nào rời mắt khỏi khung cửa. Nó tỏa ra ánh sáng sẫm màu hệt như Cổng Dịch Chuyển sau tấm rèm nhà Quý Bà Dorothea. Cô vươn tay tới - rồi rụt lại. Cô buồn bã nhớ ra, để sử dụng được Cổng Dịch Chuyển, cô phải tưởng tượng được nơi muốn tới. Nhưng cô chưa từng tới Idris. Tất nhiên, cô đã từng nghe kể về nó. Một nơi với những thung lũng xanh rì, với cánh rừng già và dòng nước trong vắt, với những con hồ và ngọn núi, và Alicante, thành phố của những ngọn tháp pha lê. Cô có thể tưởng tượng ra nó trông như thế nào, nhưng khi sử dụng loại phép thuật này thì tưởng tượng thôi là chưa đủ. Giá mà-

Cô đột nhiên hít một hơi sâu. Nhưng cô *đã* thấy Idris. Cô đã thấy nó trong giấc mơ và cô biết, không hiểu vì sao, rằng đó là giấc mơ có thực. Sau cùng, trong giấc mơ Jace đã nói gì với cô về Simon nhỉ? Rằng cậu không thể ở lại vì "nơi đó dành cho người sống"? Và không lâu sau đó, Simon đã chết-

Cô nhớ lại giấc mơ nọ. Cô đã nhảy trong sảnh đường khiêu vũ của Alicante. Những bức tường màu vàng và trắng với mái nhà trong suốt như kim cương. Ở nơi đó có đài phun nước - một chiếc đĩa bạc với tượng nàng tiên cá ở trung tâm - và đèn trang hoàng trên những thân cây ngoài ô cửa sổ, còn Clary mặc chiếc áo nhung xanh, đúng như lúc này.

Như thế cô vẫn còn trong mơ, cô vươn tay về phía Cổng Dịch Chuyển. Một luồng ánh sáng rực rỡ tỏa rộng từ nơi ngón tay cô chạm vào, cánh cửa mở tới một nơi tràn ngập ánh sáng. Cô thấy mình đang nhìn vào xoáy nước vàng đang từ từ, chậm rãi hình thành nên những hình ảnh cô nhận ra được - cô nghĩ mình có thể thấy những ngọn núi, một góc trời mờ xa-

"*Clary!*" Đó là chú Luke, hớt hải chạy trên con đường mòn, đeo tấm mặt nạ của giận dữ và phật lòng. Đằng sau chú, Magnus đang rảo bước tới, đôi mắt mèo sáng như kim loại dưới ánh sáng nóng của Cổng Dịch Chuyển đang tỏa rộng khắp khu vườn. "Clary, *dừng lại!* Các kết giới nguy hiểm lắm! Cháu sẽ chết đấy!"

Nhưng chẳng có gì có thể ngăn nổi cô. Đằng sau Cổng Dịch Chuyển, ánh sáng vàng đang càng lúc càng sáng hơn. Cô nghĩ tới những bức tường vàng của Đại Sảnh trong giấc mơ, ánh sáng vàng chiếu tới những tấm gương kính và được phản chiếu đi khắp. Chú Luke nói sai rồi; chú không hiểu năng khiếu của cô, về khả năng của nó - những kết giới đã có là gì khi bạn có thể tạo ra thực tế cho bạn chỉ bằng vài ba nét vẽ? "Cháu phải đi," cô vừa hét trả lời vừa tiến lên phía trước, những ngón tay duỗi ra. "Chú Luke, cháu xin lỗi-"

Cô tiến tới - và với một cú nhảy cuối cùng, đẹp mắt, chú đã đứng bên cô, nắm lấy cổ tay cô, ngay khi Cổng Dịch Chuyển dường như đang nổ tung xung quanh họ. Giống như một cơn lốc xoáy đủ làm cây bật gốc, lực tác động nhấc bổng họ. Clary thoáng nhìn thấy lần cuối cùng những chiếc xe và những tòa nhà của Manhattan cuộn tròn rồi dần rời xa cô, biến mất trong luồng gió mạnh vùn vụt đang tóm lấy cô, thổi bay cô đi, cổ tay cô vẫn nằm gọn trong cái nắm tay chắc như gọng kìm của chú Luke, chui vào trong vòng hỗn mang của sắc vàng kia.

Simon bị đánh thức vì tiếng nước vỗ từng đợt. Cậu ngồi thẳng dậy, sự hoảng hốt đột ngột đóng băng trong lồng ngực – lần cuối cùng cậu tỉnh dậy vì tiếng sóng, cậu là tù nhân trên con tàu của Valentine và âm thanh rì rào nhẹ nhàng kia đưa cậu trở lại cái khoảnh khắc kinh hoàng khi đó một cách tức thì như bị dội một gáo nước lạnh vậy.

Nhưng không - chỉ cần nhìn nhanh xung quanh cậu đã biết rằng cậu đang ở nơi hoàn toàn khác. Ít nhất, cậu được nằm trong tấm chăn mềm mại trên chiếc giường gỗ rộng rãi tại một căn phòng nhỏ sạch sẽ có những bức tường sơn màu xanh lam nhạt. Những tấm rèm tối màu che ngang ô cửa sổ, nhưng ánh sáng nhàn nhạt chiếu quanh viền là đủ cho đôi mắt ma cà rồng nhìn mọi thứ rõ ràng. Trên sàn đặt tấm thảm sáng màu và bên kia tường là một chiếc tủ chạn gương.

Bên cạnh giường còn có một chiếc ghế tựa. Simon ngồi dậy, chiếc chăn rơi xuống và cậu nhận ra hai điều: thứ nhất, cậu vẫn mặc chiếc quần bò và áo phông như khi tới Học Viện gặp Jace; thứ hai, cái người ngồi trên ghế tựa đang ngủ gà ngủ gật, tay chống đầu ngủ, mái tóc dài đen đổ xuống như chiếc khăn choàng đính diềm.

"Isabelle," Simon gọi.

Đầu cô nàng ngẩng phắt lên như chiếc hộp hề-lò-xo dọa trẻ con, đôi mắt choàng tỉnh. "Ối! Cậu dậy rồi!" Cô nàng ngồi thẳng dậy, vuốt tóc lên. "Jace sẽ mừng lắm đây. Bọn mình cứ tưởng cậu sắp chết."

"Chết?" Simon nhắc lại. Cậu cảm thấy chóng mặt và có chút buồn nôn. "Vì gì?" Cậu chớp mắt nhìn quanh phòng. "Mình trong Học Viện à?" cậu hỏi, và nhận ra ngay khi vừa thốt lên lời, rằng đó là điều không thể. "Ý mình là - chúng ta ở đâu thế?"

Vẻ khó chịu thoáng hiện trên gương mặt Isabelle. "Ơ - vậy là cậu không nhớ ra chuyện xảy ra tại khu vườn?" Cô nàng lo lắng kéo phần diềm móc quanh đệm ghế. "Những Kẻ Lầm Đường tấn

công bọn mình. Có rất nhiều, và khói địa ngục khiến cho bọn mình khó lòng chống trả. Magnus mở Cổng Dịch Chuyển, và bọn mình đang lao vào đó thì mình thấy cậu tiến tới. Cậu vấp- vấp phải cô Madeleine. Và ngay sau cậu có một Kẻ Lầm Đường khác; chắc chắn cậu không nhìn thấy hắn nhưng Jace thì có. Anh ấy cố lôi cậu đi, nhưng đã quá muộn. Con dao của Kẻ Lầm Đường đã đâm trúng cậu. Cậu chảy máu - rất nhiều. Thế rồi Jace giết chết Kẻ Lầm Đường và tóm cậu lôi qua Cổng Dịch Chuyển cùng anh ấy," Isabelle kể xong, nói liến thoắng tới mức các từ cứ dính vào nhau và Simon phải căng tai mà nghe. "Và bọn mình đã ở bên kia, và để mình nói cho cậu nghe, mọi người rất ngạc nhiên khi Jace đi qua cùng với cậu toàn thân đẫm máu. Quan Tổng Tài không hề hài lòng chút nào."

Miệng Simon khô khốc. "Một Kẻ Lầm Đường đã *đâm mình*?" Không thể. Nhưng rồi, cậu đã từng lành lặn như cũ, sau khi Valentine cắt cổ cậu. Nhưng, ít ra cậu phải *nhớ* chứ. Lắc đầu, cậu cúi xuống nhìn khắp người. "Ở đâu?"

"Để mình chỉ cho cậu." Cậu cực kỳ bật ngờ khi một lát sau Isabelle đã ngồi lên giường bên cạnh cậu, bàn tay mát lạnh của Isabelle đặt lên phần cơ hoành. Cô kéo áo cậu lên, để lộ ra phần ổ bụng trắng xanh, bị chia đôi bởi một đường đỏ mảnh. Nó không đáng là một vết sẹo. "Đây," cô nói, ngón tay lướt nhẹ trên đó. "Cậu không đau sao?"

"K-không." Lần đầu tiên Simon nhìn thấy Isabelle, cậu thấy cô quá lộng lẫy, quá rực rỡ, tràn đầy nhựa sống, sinh khí cùng năng lượng, và cậu những tưởng cuối cùng đã tìm được một cô gái có ánh sáng có thể xua đi hình ảnh Claiy luôn luôn in sâu trong trí óc cậu. Ngay đúng lúc cô để cậu biến thành chuột trong bữa tiệc của Magnus Bane thì cậu nhận ra ánh sáng nơi Isabelle quá chói lọi đối với một gã con trai bình thường như cậu. "Không hề đau chút nào."

"Bụng cậu không đau nhưng mắt tôi thì đang nhức đây này," một giọng lạnh tanh vui vẻ phát ra ở ngưỡng cửa. Jace. Anh bước tới êm ru khiến ngay cả Simon cũng chẳng nghe thấy; đóng cửa lại sau lưng, anh ta cười trong khi Isabelle kéo áo Simon xuống. "Ga gẫm một gã trai ma cà rồng trong khi hắn ta còn yếu không thể chống trả được hả, Iz?" anh hỏi. "Anh chắc chắn điều đó phải vi phạm ít nhất một điều luật trong Hiệp Định."

"Em chỉ cho cậu ấy chỗ bị đâm thôi," Isabelle cự nự, nhưng cô nàng đã lật đật trở lại ghế. "Chuyện gì đang xảy ra dưới lầu thế?" cô hỏi. "Mọi người vẫn hoảng à?"

Nụ cười rời khỏi khuôn mặt Jace. "Mẹ Maryse sẽ tới Gard cùng chú Patrick," anh nói. "Clave đang họp và Malachi nghĩ sẽ tốt hơn nếu mẹ...tự mình...giải thích."

Malachi. Patrick. Gard. Những cái tên xa lạ quay mòng mòng trong đầu óc Simon. "Giải thích cái gì?"

"Giải thích *về cậu*," Jace đáp cụt lủn. "Giải thích vì sao chúng tôi mang một ma cà rồng tới Alicante, à mà, điều đó hoàn toàn vi phạm Luật."

"Tới Alicante? Chúng ta đang ở Alicante?" Một đợt sóng hoảng hốt thực sự tràn qua Simon, nhưng nhanh chóng bị thay thế bởi cảm giác đau đớn chạy dọc thân người. Cậu cúi gập người, thở dốc.

"Simon!" Isabelle vươn tay, trong đôi mắt đen lộ rõ sự hoảng hốt. "Cậu ổn không?"

“Đi đi, Isabelle.” Simon, tay nắm thành quyền ấn chặt lên bụng, ngước nhìn Jace, giọng nài nỉ. “Bảo Izzy đi đi.”

Isabelle chùn người lại, nét mặt hiện rõ sự tổn thương. “Được rồi. Tôi đi. Cậu không phải nhắc hai lần.” Cô đứng phắt dậy và rời khỏi phòng, đóng sầm cửa lại. Jace quay sang nhìn Simon, đôi mắt màu hổ phách không biểu lộ cảm xúc. “Chuyện gì thế? Tôi nghĩ cậu đã lành rồi chứ.”

Simon giơ tay lên vẫy cậu con trai kia đi. Vị tanh tanh cháy bỏng trong cổ họng cậu. “Không phải do Isabelle,” cậu rên rỉ. “Tôi không bị thương… chỉ là tôi…đói thôi.” Cậu cảm thấy má đang nóng dần. “Tôi mất máu, vì thế... tôi cần bù máu.”

“Tất nhiên,” Jace nói, bằng cái giọng của một người vui vẻ trước một sự việc thú vị, nếu không muốn nói là trước một hiện tượng khoa học. Chút lo lắng đã rời bỏ gương mặt anh, được thay thế bằng cái gì đó với Simon giống như sự khinh miệt vui thích. Simon nhận thấy cảm giác bực bội đang cuộn trào trong dạ dày, và nếu cậu không đang bị suy nhược, cậu sẽ nhảy khỏi giường và lao ngay vào cậu con trai kia. Nhưng, như thường lệ, điều cậu có thể làm chỉ là thở dốc. “Quỷ tha ma bắt anh đi, Wayland.”

“Wayland, đúng không?” Cái vẻ hứng thú chưa từng rời khỏi gương mặt Jace, nhưng đôi tay anh đã lần tới cổ và bắt đầu kéo khóa áo.

“Không!” Simon lùi lại giường. “Tôi không quan tâm tôi đói thế nào. Tôi không.. .uống máu anh...lần nữa.”

Miệng Jace giần giật. “Làm như tôi cho phép ấy.” Anh ta cho tay vào trong túi áo khoác và lôi ra cái chai thủy tinh. “Tôi nghĩ cậu sẽ cần cái này,” anh nói. “Tôi vắt máu từ vài ba pound thịt tươi trong bếp. Đó là điều tốt nhất tôi có thể làm.”

Simon cầm lấy cái chai bằng đôi tay đang run dữ dội khiến cậu con trai kia phải mở nắp hộ anh. Chất lỏng bên trong bốc mùi quá nồng - quá ít vị máu và quá nhiều muối không đúng như khẩu vị của cậu, và qua cái mùi khó chịu ấy Simon biết miếng thịt đó đã để trong bếp vài ba ngày rồi.

“Eo,” cậu nói sau khi nhấp vài ngụm. “Máu chết.”

Lông mày Jace nhướn lên. “Không phải lúc nào cũng là máu chết sao?”

“Máu động vật để càng lâu vị sẽ càng tệ,” Simon giải thích. “Máu tươi vẫn tốt hơn.”

“Nhưng cậu chưa từng uống máu tươi. Đúng không?”

Simon nhướn mày đáp lại.

“À, tất nhiên là trừ máu tôi,” Jace nói. “Và tôi tin máu tôi *tuyệt cú mèo*.”

Simon đặt cái chai không lên tay ghế bên giường. “Hình như anh bị chập mạch ở đâu đó thì phải,” cậu nói. “Tôi đang nói về khoản đầu óc.” Miệng cậu vẫn còn nếm được vị máu hỏng,

nhưng cảm giác đau đớn đã qua đi. Cậu cảm thấy tốt hơn, khỏe hơn, như thể máu là liều thuốc tiên chữa bệnh tức thì, một liều thuốc mà cậu phải uống để sống. Cậu tự hỏi liệu nó có giống với nghiện heroin không. "Vậy là tôi ở Idris."

"Chính xác hơn là ở Alicante," Jace nói. "Thủ đô. Thành phố *duy nhất*, thực sự đấy." Anh bước tới cửa sổ và kéo rèm. "Nhà Penhallow không tin chúng tôi," anh nói. "rằng mặt trời không gây ảnh hưởng gì tới cậu. Họ treo những tấm rèm chắn sáng này lên. Nhưng cậu nên nhìn này."

Đứng dậy khỏi giường, Simon tới đứng cạnh Jace bên khung cửa sổ.

Một vài năm trước mẹ cậu đã đưa cậu và chị gái đi du lịch tời Tuscany[3] - một tuần với những đĩa pasta ú ụ mang hương vị là lạ, những ổ bánh mì nhạt thếch, một miền quê đất nâu và mẹ cậu đã đi trên những con đường hẹp ngoằn ngoèo, cố gắng hết mức để tránh cho chiếc xe Fiat của họ không đâm vào những dãy nhà cổ kính xinh đẹp mà họ tới thăm quan. Cậu nhớ đã dừng trên sườn đồi ở phía bên kia San Gimignano, một thị trấn với những ngôi nhà màu đồng đỏ và những ngọn tháp kiêu hãnh vươn thẳng lên bầu trời. Nếu quang cảnh cậu đang nhìn ngắm gợi cho cậu lại điều gì, thì chính là về nơi đó; nó quen mắt thật đấy, nhưng lại là một quang cảnh xa lạ cậu chưa từng chiêm ngưỡng trong đời.

*[3] Tuscany là một vùng của Italia, với thủ phủ là Florence*

Cậu đang nhìn qua ô cửa sổ tầng trên của một ngôi nhà hẳn là cao lắm. Nếu cậu ngước nhìn lên, cậu có thể thấy mái hiên đá nhô ra và khoảnh bầu trời trên đó. Đối diện là một căn nhà khác, không cao bằng, và giữa chúng là một con kênh hẹp, nước đen vì trời tối, ba cây cầu bắc qua ở đôi chỗ - tiếng nước cậu nghe thấy lúc trước hóa ra bắt nguồn từ đây. Căn nhà có vẻ được xây ở lưng chừng đồi - bên dưới nó là những căn nhà đá màu mật ong, nằm rải rác dọc những con đường nhỏ, dừng lại tại rìa một vòng tròn màu xanh lá - một khu rừng, được bao quanh bởi những ngọn đồi rất xa; từ đây trông chúng giống như những dải lụa xanh và nâu điểm xuyết đôi ba nét chấm phá màu vàng của mùa thu. Đằng sau những ngọn đồi là những dãy núi tuyết phủ nhấp nhô cao thấp.

Những cảnh tượng đó chẳng có gì kỳ lạ; điều lạ là đây đó ngay trong thành phố, như thể được sắp xếp một cách ngẫu nhiên, là những ngọn tháp, có chóp cấu tạo bằng một thứ nguyên liệu trắng bạc phản chiếu ánh nắng lấp lánh, vươn thẳng lên trời. Chúng giống như những lưỡi dao găm sáng loáng rạch toang bầu trời và Simon nhận ra cậu đã nhìn thấy loại nguyên liệu này ở đâu: trong những món vũ khí cứng giống pha lê mà các Thợ Săn Bóng Tối thường mang bên mình, thứ họ gọi là con dao thiên thần.

"Đó là những ngọn tháp quỷ," Jace nói, trả lời cho câu hỏi chưa thành tiếng của Simon. "Chúng kiểm soát các kết giới bảo vệ thành phố. Nhờ có chúng mà không một con quỷ nào lọt vào Alicante được."

Qua ô cửa sổ, những luồng không khí mát lạnh và trong lành, một loại không khí cậu không bao giờ được hít thở ở New York tràn vào: nó chẳng có mùi vị, không lẫn chút bụi bẩn, khói thải, kim loại hay mùi người. Chỉ không khí mà thôi. Simon hít sâu một hơi không cần thiết trước khi quay sang Jace; có một vài thói quen thuộc về kiếp người thật khó lòng bỏ trong ngày một ngày hai. "Hãy nói với tôi," cậu nói, "rằng không phải ngẫu nhiên mà anh lôi tôi tới đây. Nói với tôi rằng việc này không liên quan tới việc anh muốn ngăn Clary tới đây cùng anh."

Jace không nhìn nhưng ngực phập phồng lên xuống một lần, rất nhanh, như khi người ta thở

dài chán nản. “Đúng,” anh nói. “Tôi tạo ra một đống chiến binh Lầm Đường, cho chúng tấn công Học Viện và giết chết cô Madeleine và và suýt lấy mạng toàn bộ chúng tôi, chỉ để giữ Clary ở nhà đấy. Và lạ chưa kìa, kế hoạch độc ác của tôi của tôi đang thành công.”

“Ừm, nó đang thành công,” Simon nhỏ nhẹ nói. “Đúng không?”

“Nghe này, ma cà rồng,” Jace nói. “Giữ Clary tránh xa Idris là kế hoạch. Mang cậu tới đây thì không. Tôi mang cậu qua Cổng Dịch Chuyển chỉ vì nếu tôi bỏ cậu lại trong tình trạng máu chảy đầm đìa và bất tỉnh nhân sự, những Kẻ Lầm Đường sẽ giết cậu.”

“Anh có thể ở lại cùng tôi…”

“Chúng sẽ giết cả hai chúng ta. Tôi không biết ở đó có bao nhiêu kẻ nữa, khi sương mù địa ngục vẫn còn đó. Ngay đến tôi cũng chẳng thể đẩy lùi một trăm Kẻ Lầm Đường.”

“Tuy nhiên,” Simon nói, “tôi cá rằng việc thú nhận điều đó khiến anh đau lòng.”

“Cậu là đồ vô ơn,” Jace nói mà không thay đổi giọng điệu, “thậm chí khi so sánh ở mức độ cư dân Thế Giới Ngầm. Tôi cứu mạng cậu và phá luật để làm điều đó. Tôi phải nói thêm, đây không phải lần đầu tiên. Cậu ít ra phải tỏ chút biết ơn chứ.”

“*Biết ơn*?” Simon cảm nhận những ngón tay đang bấm vào lòng bàn tay. “Nếu anh không lôi tôi tới Học Viện, tôi cũng không thể ở đây. Tôi chưa bao giờ đồng ý với chuyện này.”

“Ồ có chứ,” Jace nói, “khi cậu nói sẽ làm bất cứ điều gì vì Clary. *Đây* là bất cứ điều gì đấy.”

Trước khi Simon kịp há miệng đáp trả một câu sâu cay nào đó, ngoài cửa vang lên tiếng cốc cốc. “Xin chào?” Isabelle nói vọng từ bên kia cửa. “Simon, giây phút thăng hoa của cậu qua chưa? Mình cần nói chuyện với Jace.”

“Vào đi, Izzy.” Jace không rời mắt khỏi Simon; trong ánh mắt anh ta có tia giận dữ, và một kiểu thách thức khiến Simon chỉ muốn dùng một thứ thật nặng quăng vào anh ta. Như chiếc xe bán tải chẳng hạn.

Isabelle bước vào phòng với suối tóc đen óng ả và chiếc váy tầng màu bạc. Chiếc áo hai dây màu ngà voi để lộ tay và bả vai, khoe ra những chữ rune bằng mực đen. Simon nghĩ cô nàng thích được khoe những Ấn Ký ở nơi mà không ai nghĩ chúng có gì là kỳ dị.

“Alec đang đi tới Gard,” Vừa vào tới nơi Isabelle liền nói. “Alec muốn nói với anh về Simon trước khi đi. Anh xuống nhà được không?”

“Được thôi.” Jace đi tới cửa; được nửa đường, nhận ra Simon đang đi theo, Jace liền lườm. “Cậu ở lại đây.”

“Không,” Simon nói. “Nếu anh muốn bàn luận về tôi, tôi muốn được mà nghe.” Trong khoảnh khắc, có vẻ cái mặt nạ bình thản khó ưa của Jace sắp nứt; mặt anh ta đỏ lựng và anh ta mở miệng, ánh mắt tóe lửa. Nhưng ngay lập tức, cơn giận biến mất, rõ ràng là nhờ ý chí. Anh ta nghiến răng và mỉm cười. “Được,” anh ta nói. “Đi xuống nhà đi, ma cà rồng. Cậu có thể gặp toàn

bộ gia đình vui vẻ."

Lần đầu Clary đi qua Cổng Dịch Chuyển, cô thấy mình như bay và mất trọng lượng. Nhưng lần này thì như bị ném vào giữa một cơn lốc xoáy vậy. Gió gào thét xung quanh cô, giằng cô khỏi tay chú Luke và cướp đi tiếng hét vừa rời miệng cô. Cô cảm thấy quay cuồng chui qua tâm của xoáy màu vàng và đen.

Thứ gì đó phẳng, cứng và có màu bạc như mặt gương càng lúc càng gần. Cô lao về phía nó, miệng thét vang còn tay giơ lên che mặt. Cô chạm vào mặt phẳng rồi lao xiên qua, chui vào thế giới của cái lạnh căm căm và nghẹt thở. Cô đang chìm vào trong bóng tối màu xanh đen mịt mùng, cố hít thở, nhưng không thể đưa nổi dù chỉ là một chút dưỡng khí vào phổi, chỉ có cái lạnh băng giá mà thôi-

Đột nhiên cô bị kéo lưng áo lôi ngược lên. Cô điên cuồng quẫy đạp nhưng quá yếu không thể chống cự nổi. Nó đẩy cô lên và bóng tối màu chàm xung quanh cô chuyển dần sang xanh lam nhạt rồi vàng khi cô chui khỏi mặt nước - nó *là* nước - và hít lấy hít để. Hoặc cố. Thay vào đó, cô nghẹt nước và khạc nhổ, những chấm đen nhảy múa trước mắt. Cô đang bị lôi đi trong dòng nước, rất nhanh, rêu cuốn và kéo cổ tay cổ chân cô - cô vặn người trong vòng tay đang giữ cô và thoáng liếc thấy một thứ gì đó ghê sợ, không phải sói cũng chẳng phải người, tai nhọn như mũi dao còn môi vén lên để lộ hàm răng sắc nhọn trắng ởn. Cô cố hét, nhưng chỉ có nước tràn vào.

Một lúc sau, cô rời khỏi mặt nước và bị ném lên nền đất cứng ẩm ướt. Có bàn tay đặt lên vai cô, ấn rịt mặt cô xuống đất. Bàn tay đó vuốt lên lưng cô, hết lần này tới lần khác, tới khi ngực cô đau thắt và cô ho ra được chút nước.

Cô vẫn còn đang khạc nhổ khi bàn tay đó lại lật cô nằm ngửa. Cô đang nhìn chú Luke, chỉ là một bóng đen tương phản với bầu trời xanh cao điểm mây trắng. Nét thanh lịch cô thường thấy trên gương mặt chú đã biến mất; chú không còn giống sói nữa, nhưng chú đang giận. Chú kéo cô vào tư thế ngồi, lắc cô thật mạnh, hết lần này tới lần khác, tới khi cô thở hổn hển và yếu ớt đẩy chú. "Chú Luke! Dừng lại! Chú đang làm đau cháu..."

Tay chú buông vai cô. Thay vào đó, một tay chú nắm chặt lấy cằm cô, buộc cô phải ngẩng đầu, đôi mắt chú quan sát nét mặt cô. "Nước," chú nói. "Cháu ho hết nước ra chưa?"

"Cháu nghĩ hết rồi," cô thều thào. Giọng cô yếu ớt vang ra khỏi cổ họng sưng đau.

"Thanh stele của cháu đâu?" chú hỏi, và khi cô chần chừ, giọng chú nghiêm khắc hơn. "Clary. Thanh stele của cháu. Tìm đi."

Cô rời khỏi vòng tay chú và sờ lần túi áo ướt, trái tim chùng xuống khi những ngón tay chẳng cầm được gì ngoài thứ gì đó ươn ướt. Cô ngước gương mặt thê thảm lên nhìn chú Luke. "Cháu nghĩ cháu làm rơi nó xuống hồ rồi." Cô sụt sịt. "Thanh...thanh stele của mẹ cháu..."

"Jesus, Clary." Chú Luke đứng dậy, vô thức siết tay sau đầu. Chú cũng ướt như chuột lột, nước rỏ xuống thành dòng từ chiếc quần bò và áo khoác vải flannel dày sụ. Cặp kính chú thường đeo trễ xuống sống mũi đã biến đâu mất. Chú ủ rũ nhìn cô. "Cháu ổn rồi," chú nói. Đó không phải một câu hỏi. "Ý chú là, bây giờ thì ổn. Cháu thấy khỏe không?"

Cô gật đầu. “Chú Luke, sao thế? Vì sao chúng ta lại cần thanh stele của cháu?”

Chú Luke chẳng nói chẳng rằng. Chú đang nhìn quanh như mong lượm lặt được vài tin tức từ khu vực xung quanh. Clary nhìn theo. Họ đang đứng bên bờ cái hồ kha khá lớn và khá rộng. Nước hồ màu xanh lam nhạt, lấp lánh phản chiếu ánh mặt trời. Cô tự hỏi liệu đây có phải nguồn ánh sáng vàng cô nhìn thấy qua Cổng Dịch Chuyển không. Giờ khi đang ở bên thay vì ở trong hồ, cô chẳng thấy cái hồ này có nguy hiểm nào. Nó được bao quanh bởi những ngọn đồi xanh rì điểm xuyết những hàng cây đang bắt đầu chuyển sang màu đỏ nhạt và vàng. Xa xa sau những ngọn đồi là những ngọn núi cao ngất, đỉnh núi phủ kín trong băng tuyết.

Clary rùng mình. “Chú Luke, khi chúng ta ở dưới nước - chú có hóa thành sói không? Cháu nghĩ cháu thấy-“

“Phần sói của chú bơi tốt hơn phần người,” Chú Luke đáp cụt ngủn. “Và khỏe hơn. Chú phải lôi cháu trong nước, và cháu không hợp tác nhiều.”

“Cháu biết,” cô nói. “Cháu xin lỗi. Chú không- chú không cần đi cùng cháu.”

“Nếu chú không đi, giờ cháu đã chết rồi,” chú thẳng thừng nói. “Magnus đã nói với cháu, Clary. Cháu không thể sử dụng Cổng Dịch Chuyển để tiến vào Thành Phố Pha Lê trừ khi có người đợi cháu ở bên kia cổng.”

“Magnus chỉ nói điều đó vi phạm Luật. Ông ta đâu có nói nếu cháu cố tới đó cháu sẽ bị *nảy ra*.”

“Anh ta đã nói với cháu là xung quanh Alicante có chăng kết giới để phòng có người Dịch Chuyển tới. Không phải lỗi của anh ta khi cháu quyết định nghịch thứ phép thuật mà cháu hầu như chẳng có tẹo teo kiến thức nào. Cháu có sức mạnh không có nghĩa là cháu biết cách sử dụng nó.” Chú nhăn mặt.

“Cháu xin lỗi,” Clary lí nhí đáp. “Chỉ là - mà chúng ta ở đâu đây?”

“Hồ Lyn,”' chú Luke trả lời. “Chú nghĩ Cổng Dịch Chuyển đã đưa chúng ta tới gần thành phố nhất mức nó có thể rồi thả chúng ta xuống. Chúng ta đang ở ngoại vi Alicante.” Chú nhìn quanh, lắc đầu nửa vì hứng khởi nửa vì mệt mỏi. “Cháu đã làm được, Clary. Chúng ta đã ở Idris.”

“Idris?” Clary nói và đứng đực mặt phóng tầm mắt sang bên kia hồ. Mặt hồ đang nháy mắt với cô bằng ánh mắt màu xanh da trời không hề gợn sóng. “Nhưng- chú nói chúng ta ở ngoại ô Alicante. Cháu không thấy thành phố đâu.”

“Chúng ta cách đó hàng dặm.” Chú Luke bảo. “Cháu có thấy mấy ngọn đồi đằng xa không? Chúng ta phải leo qua đó; thành phố ở bên kia đồi. Nếu chúng ta có xe, chúng ta có thể đến đó trong một tiếng, nhưng vì chúng ta phải đi bộ nên có thể chúng ta sẽ mất cả buổi chiều.” Chú nheo mắt nhìn bầu trời. “Chúng ta nên đi thôi.”

Clary thất vọng cúi nhìn mình. Viễn cảnh đi bộ rạc cả cẳng trong tình trạng quần áo ướt rượt chẳng ngon lành gì cho cam. “Không có cách nào khác-”

“Cách khác cho chúng ta hả?” chú Luke nói, và có sự bực bội vang lên trong giọng chú. “Cháu có ý kiến gì không Clary, vì cháu là người đưa chúng ta tới đây?” chú chỉ ra phía hồ. “Đường kia dẫn về phía những ngọn núi. Chỉ đi được vào những ngày hè oi nóng. Giờ mà đi, chúng ta chỉ tổ đóng băng đến chết trên đỉnh.” Chú quay người, chỉ ngón tay sang hướng khác. “Hướng kia dẫn hàng dặm vào trong rừng. Rừng già kéo dài tới tận biên giới. Trong rừng không hề có dân cư, ít nhất là không có con người. Vượt qua Alicante có các trang trại và nhà của người dân thôn quê. Có thể chúng ta có thể rời khỏi Idris, nhưng chúng ta vẫn phải vượt qua thành phố. Một thành phố, chú phải nói thêm, nơi những cư dân Thế Giới Ngầm không được chào đón gì cho cam.”

Clary há hốc miệng nhìn chú. “Chú Luke, cháu không biết-”

“Tất nhiên là cháu không biết. Cháu không biết tí gì về Idris. Cháu còn chẳng quan tâm tới Idris. Cháu chỉ buồn vì bị bỏ lại, giống một đứa nhỏ và cháu giận dỗi. Và giờ chúng ta ở đây. Lạc đường, lạnh cóng và-” Chú ngừng nói, mặt cau lại. “Đi thôi. Chúng ta bắt đầu đi.”

Clary đi theo chú Luke dọc theo bờ hồ Lyn trong im lặng thảm hại. Khi họ đi, mặt trời hong khô làn da và mái tóc cô, nhưng chiếc áo khoác nhung ngấm nước như miếng bọt biển. Nó treo trên người cô như một tấm rèm bằng chì nặng chình chịch trong khi cô dò dẫm qua những tảng đá và bùn, vội vã cố theo kịp những sải chân dài của chú Luke. Cô đã thử nói chuyện vài lần, nhưng chú Luke vẫn cương quyết giữ im lặng. Cô chưa từng làm điều gì quá tệ hại tới mức một lời xin lỗi không làm nguôi ngoai cơn giận của chú. Lần này có vẻ, chuyện hoàn toàn khác.

Những đỉnh đồi càng lúc càng cao hơn khi họ tiến lại gần, điểm xuyết những điểm tối màu như những vệt sơn màu đen. Khi Clary nhìn gần hơn, cô nhận ra chúng là những hang đá. Vài cái có vẻ khá sâu, ngoằn ngoèo dẫn vào trong bóng tối. Cô tưởng tượng ra dơi và những sinh vật có móng vuốt xấu xí đang trú ẩn trong màn đen mà rùng cả mình.

Cuối cùng, con đường mòn dắt ngang qua đỉnh đồi dẫn họ tới một con đường rải sỏi khá rộng. Hồ bị bỏ lại sau lưng họ, nhuộm màu chàm dưới ánh chiều chạng vạng. Con đường dẫn ngang qua đồng cỏ xanh rì kéo dài qua những ngọn đồi nhấp nhô đằng xa. Trái tim Clary chùng xuống; thành phố vẫn chẳng thấy đâu.

Chú Luke đang nhìn về phía những ngọn đồi với vẻ thất vọng rõ rệt “Chúng ta ở xa hơn chú tưởng. Đã quá lâu rồi-”

“Có thể nếu chúng ta tìm thấy một con đường lớn hơn,” Clary gợi ý, “chúng ta có thể vẫy xe, hoặc bắt xe vào thành phố hay-“

“*Clary*. Ở Idris không có ô tô.” Nhìn thấy vẻ ngơ ngác của cô, chú Luke cười mà chẳng vui vẻ gì cho cam. “Những kết giới làm hỏng các cỗ máy cơ khí. Hầu hết các đồ công nghệ- điện thoại, máy tính, những gì đại loại thế - đều vô dụng ở đây. Alicante được thắp sáng - và cấp điện - chủ yếu nhờ đèn phù thủy.”

“Ồ,” Claiy nói lí nhí, “Vậy- *giờ* chúng ta còn cách thành phố bao xa?”

“Đủ xa.” Không nhìn cô, chú Luke vuốt cả hai tay lên mái tóc cắt ngắn. “Có điều này chú cần nói với cháu.”

Clary căng thẳng. Tất cả những gì Clary muốn lúc trước là chú Luke nói chuyện với cô; còn

giờ cô chẳng muốn nữa. “Được mà chú-”

“Cháu có để ý,” chú Luke nói, “rằng không hề có thuyền bè trên hồ Lyn - không có bến thuyền - không một dấu hiệu nào cho thấy người dân Idris có lưu thông trên hồ?”

“Cháu cứ tưởng vì nơi đó xa khu dân cư.”

“Không phải. Nó chỉ cách Alicante vài giờ đi bộ- Thật ra là, cái hồ đó-“ chú Luke ngừng nói và thở dài. “Cháu có bao giờ để ý tới hình ảnh trên sàn thư viện của Học Viện New York?”

Clary chớp mắt. “Cháu có, nhưng cháu không biết đó là cái gì.”

“Đó là hình thiên thần trồi lên từ lòng hồ, cầm trên tay chiếc cốc và thanh kiếm. Đó là mô típ quen thuộc trong trang trí của Nephilim. Truyền thuyết kể rằng Thiên Thần Raziel đã nổi lên từ hồ Lyn khi lần đầu tiên xuất hiện trước Jonathan Thợ Săn Bóng Tối, Nephilim đầu tiên, và trao cho ông ta những Bảo Bối Thiên Thần. Kể từ đó, cái hồ đó-”

“Là thánh địa?” Clary nhắc bài.

“Bị nguyền rủa,” chú Luke nói. “Không hiểu sao nước hồ lại là thuốc độc với Thợ Săn Bóng Tối. Nó không gây tổn thương cho cư dân Thế Giới Ngầm - Tiên Tộc gọi hồ Lyn là Mộng Kính và họ uống nước hồ vì cho rằng, nó cho họ thấy sự thực. Nhưng nếu một Thợ Săn Bóng Tối uống nước hồ thì sẽ rất nguy hại. Nó gây ra ảo giác, sốt cao- nó có thể làm cho người ta phát điên.”

Clary thấy lạnh toàn thân. “Đó là lý do chú bắt cháu khạc hết nước ra.”

Chú Luke gật đầu. “Và đó là lý do chú muốn cháu tìm thanh stele. Với chữ rune trị thương, chúng ta có thể đẩy lùi ảnh hưởng của nước hồ. Không có nó, chúng ta phải đưa cháu tới Alicante nhanh nhất có thể. Ở đó có thuốc thang, thảo dược có thể giúp cháu, và chú biết người chắc chắn có chúng.”

“Nhà Lightwood?”

“Không phải nhà Lightwood.” Giọng chú Luke rất cương quyết. “Người khác. Một người chú biết.”

“Ai?”

Chú lắc đầu. “Chúng ta hãy cầu nguyện người đó chưa rời đi trong mười lăm năm qua.”

“Nhưng cháu tưởng Luật cấm những người thuộc Thế Giới Ngầm tới Alicante khi chưa được cho phép.”

Nụ cười trả lời của chú là chút gì đó nhắc cho cô nhớ đến một chú Luke đã đỡ cô khi cô của thuở nhỏ ngã khỏi khung leo trèo trong công viên, một chú Luke luôn che chở cho cô. “Một vài Luật là để cho người ta vi phạm.”

Ngôi nhà của gia đình Penhallow nhắc Simon nhớ tới Học Viện - cả hai đều cho cậu cái cảm giác kiến trúc và đồ nội thất thuộc về một thời đại khác. Hành lang và cầu thang hẹp, làm từ đá và gỗ tối màu, còn những ô cửa cổ thì cao thon, nhìn ra khung cảnh thành phố. Ngôi nhà được trang trí đậm dấu ấn Á châu: tấm bình phong giấy của Nhật đặt ở tầng một, những bình sứ Trung Hoa nằm trên bậu cửa sổ. Trên tường treo khá nhiều tranh lụa vẽ những cảnh hẳn thuộc về truyền thuyết của Thợ Săn Bóng Tối, nhưng theo phong cách phương Đông - những vị thủ lĩnh vung cao con dao thiên thần sáng loáng được vẽ một cách ước lệ bên cạnh những sinh vật giống rồng và những con quỷ mắt lồi đồng tử dọc.

"Cô Penhallow - cô Jia - đã từng điều hành Học Viện Bắc Kinh. Cô ấy cứ chạy đi chạy lên giữa nơi đây và Tử Cấm Thành," Isabelle giải thích khi Simon dừng lại ngắm nghía một bức hình. "Và nhà Penhallow là gia đình dòng dõi lâu đời. Rất giàu."

"Nhìn là biết," Simon lầm bầm và ngước nhìn những trúc đài treo buông rủ những viên pha lê trong suốt như những giọt lệ.

Jace, đi sau một bước, cằn nhằn. "Đi nhanh lên. Chúng ta không dẫn tua tham quan lịch sử ở đây."

Simon bỏ qua câu móc máy khó chịu đó và quyết không để bụng. Cậu rảo bước đi hết cầu thang; chân cầu thang dẫn vào một căn phòng lớn. Nó là một sự kết hợp kỳ lạ giữa những thứ mới lạ và những thứ cổ kính: một khung cửa sổ kính trang trí hướng về phía dòng kênh, và một bản nhạc đang phát ra từ chiếc máy sterio đặt ở góc khuất nào đó. Nhưng ở đây không có TV, không có các chồng DVD hay CD, và chẳng hề có bất cứ món đồ thường thấy ở phòng khách nào hết. Thay vào đó là những chiếc ghế tựa đệm lưng xếp quanh lò sưởi lớn đang cháy lách tách.

Alec đứng bên lò sưởi, khoác trên mình bộ đồ đi săn của Thợ Săn Bóng Tối, tay đeo găng da. Anh ta ngước nhìn khi Simon bước vào phòng và nhăn nhó thường lệ, nhưng không nói gì.

Ngồi trên đi-văng là hai thiếu niên Simon chưa từng gặp, một nam và một nữ. Cô gái trông như có mang một chút dòng máu châu Á, với mái tóc đen mượt mà được kéo gọn ra sau, nét mặt tinh nghịch đáng yêu. Cái cằm xinh xắn của cô nàng nhỏ như cằm mèo. Cô ta không hẳn là xinh đẹp, nhưng lại khiến người ta yêu thích không thể rời mắt.

Cậu trai tóc đen ngồi bên cạnh còn cuốn hút hơn. Chiều cao của cậu ta chỉ tương đương với Jace nhưng lại có vẻ cao hơn hẳn, kể cả khi ngồi; cậu ta có dáng người thanh mảnh nhưng rắn chắc, với khuôn mặt trắng xanh, thanh lịch và bồn chồn, thể hiện rõ trên đôi gò má và đôi mắt đen. Có gì đó quen thuộc tới kỳ lạ về cậu con trai này, như thể Simon đã từng gặp rồi vậy.

Cô gái lạ lên tiếng trước. "Đây là ma cà rồng đó à?" Cô ta nhìn Simon từ trên xuống dưới như đang đánh giá. "Tôi chưa từng nhìn một ma cà rồng gần tới mức này- không xét những ma cà rồng em muốn giết." Cô gái nghiêng đầu. "So với một cư dân của Thế Giới Ngầm, trông cậu ta cũng được đấy chứ."

"Cậu tha lỗi cho chị ấy nhé; chị ấy mang gương mặt của thiên thần và tính cách của quỷ Moloch," cậu trai cười, đứng dậy nói. Cậu ta chìa tay cho Simon. "Tôi là Sebastian. Sebastian Verla. Và đây là chị họ tôi, Aline Penhallow. Aline-"

“Chị không bắt tay cư dân Thế Giới Ngầm,” Aline nói, trở lại tư thế dựa người vào đệm ghế. “Các người biết đấy, những ma cà rồng, chúng không có linh hồn.”

Nụ cười biến mất trên gương mặt Sebastian. “Aline-”

“Đúng mà. Chính vì thế họ không thể soi mình trong gương, hoặc bước đi dưới ánh mặt trời.”

Vô cùng khoan thai, Simon bước lùi lại về phía vệt nắng chiếu qua ô cửa sổ. Cậu cảm thấy ánh mặt trời nóng rực trên lưng, trên tóc. Cái bóng kéo dài và đen của cậu phủ trên nền nhà, gần chạm tới chân Jace.

Aline hít một hơi nhưng không nói gì. Sebastian mới là người lên tiếng trong khi đôi mắt đen tò mò nhìn Simon. “Vậy là sự thực. Nhà Lightwood đã nói, nhưng tôi không nghĩ-”

“Rằng chúng tôi nói thật?” Jace nói, lần đầu tiên kể từ khi họ đặt chân xuống dưới nhà. “Chúng tôi không nói dối về những điều thế này. Simon là-độc nhất vô nhị.”

“Em từng hôn cậu ấy,” Isabelle nói, không hẳn với một ai.

Đôi lông mày của Aline nhướn tít lên. “Họ thực sự để em làm mọi điều em muốn ở New York, đúng không?” cô ta nói, có vẻ vừa hoảng hốt vừa ghen tị. “Lần cuối cùng chị gặp em, Izzy, em thậm chí còn chẳng buồn cân nhắc-”

“Lần cuối cùng chúng ta gặp nhau, Izzy lên tám,” Alec nói. “Nhiều chuyện đã thay đổi. Giờ, vì mẹ mình đi vội nên cần có người mang giấy tờ và hồ sơ tới hộ mẹ mình. Mình là người duy nhất tròn mười tám, vì thế mình là người duy nhất được tới dự phiên họp của Clave.”

“Bọn em biết,” Isabelle nói, ngồi xuống một chiếc ghế. “Anh đã nói với bọn em có khoảng, ờ, năm lần ấy mà.”

Alec, đang ra vẻ trịnh trọng, lờ tít đi. “Jace, cậu đã mang chàng ma cà rồng tới đây, vì thế cậu phải lo liệu cho cậu ta. Đừng để cậu ta ra ngoài.”

*Chàng ma cà rồng*, Simon nghĩ. Không phải Alec không biết tên cậu. Cậu đã từng có lần cứu mạng Alec. Giờ cậu là “chàng ma cà rồng.” Thậm chí với Alec, một người có xu hướng sưng sỉa hầu như mọi nơi mọi lúc, cách xưng hô đó vẫn là quá đáng. Có lẽ việc đặt chân tới Idris đã gây ảnh hưởng gì tới anh ta. Có thể Alec cảm thấy cần chứng tỏ tính- cách-Thợ Săn Bóng Tối hơn ở đây.

“*Đó* là lý do cậu lôi mình xuống đây để nói chuyện hả? Không để chàng ma cà rồng ra ngoài? Đằng nào mình chẳng làm.” Jace ngồi xuống chiếc ghế bên cạnh Aline, và cô ta có vẻ hài lòng. “Tốt hơn hết cậu nên tới Gard và trở về. Chúa mới biết chúng tớ có thể gây ra cảnh trụy lạc thế nào khi không có cậu dẫn lối chỉ đường.”

Alec nhìn Jace với vẻ anh lớn-luôn-bình-tĩnh. “Cố hoãn cái sự sung sướng đó lại. Tớ sẽ trở lại trong nửa tiếng nữa.” Anh biến mất sau khung cửa hình vòm dẫn ra một hành lang dài; từ đâu đó xa xa, tiếng cửa đóng lách cách vọng lại.

“Anh không nên trêu chọc Alec,” Isabelle nói và nhìn Jace một cách nghiêm túc.

“Bố mẹ *thực sự* để Alec quản lý chúng ta.”

Aline, Simon không thể nào không để ý, đang ngồi sát gần Jace, vai chạm vai, thậm chí khi mà chiếc ghế còn khá rộng rãi. “Cậu có bao giờ nghĩ kiếp trước Alec là một bà già sống với chín mươi con mèo, lúc nào cũng hò hét đuổi cổ mấy đứa nhỏ hàng xóm tránh xa vườn nhà bà ta không? Vì tớ nghĩ vậy đấy,” anh nói và Aline cười khúc khích. “Chỉ vì cậu là người duy nhất có thể tới Gard-”

“Gard là cái gì?” Simon hỏi, mệt mỏi vì không hiểu mọi người đang nói chuyện gì.

Jace nhìn. Gương mặt anh ta vẫn lạnh te, không hề thân thiện; tay anh ta đang đặt lên eo Aline. “Ngồi xuống,” anh nói và hất hàm về cái ghế tựa. “Hay cậu định bay liệng trong góc nhà như dơi?”

*Tuyệt. Giờ lại thêm mấy câu nói đùa dơi với chẳng diếc.* Simon bực bội ngồi xuống ghế.

“Gard là nơi họp hành chính thức của Clave,” Sebastian nói, rõ ràng đang thương hại Simon. “Nó là nơi Luật được tạo ra và nơi Quan Tổng Tài cùng Điều Tra Viên sinh sống. Chỉ có những Thợ Săn Bóng Tối trưởng thành mới được bước vào nơi đó khi Clave tổ chức phiên họp.”

“Phiên họp?” Simon hỏi, nhớ lại điều Jace đã nói lúc trên nhà. “Ý anh là- không phải vì *tôi*?”

Sebastian cười. “Không. Vì Valentine và Bảo Bối Thiên Thần. Đó là lý do mọi người ở đây. Để thảo luận xem Valentine sẽ làm gì tiếp theo.”

Jace không nói gì, nhưng nghe thấy tên Valentine, mặt anh cau lại.

“Ờ thì, ông ta sẽ săn lùng Gương Thánh,” Simon nói. “Bảo bối thứ ba, đúng không? Có phải nó ở Idris không? Vì thế nên mọi người ở đây?”

Một khoảng im lặng ngắn trước khi Isabelle trả lời. “Không ai biết Gương Thánh ở đâu. Thật ra, không ai biết nó *là gì.”*

“Nó là một tấm gương,” Simon nói. “Cậu biết đấy - bằng kính tráng bạc, có thể phản chiếu. Mình đoán thế.”

“Điều Isabelle muốn nói,” Sebastian tử tế giải thích, “là không ai biết chút gì về Gương Thánh. Lịch sử của Thợ Săn Bóng Tối nhắc khá nhiều lần tới nó, nhưng không có nói cụ thể xem nó ở đâu, nó thế nào hoặc, quan trọng nhất, nó có tác dụng gì.”

“Bọn mình đoán Valentine muốn có nó,” Isabelle nói, “nhưng chẳng giúp được gì nhiều vì chẳng ai có thông tin xem nó nằm ở đâu. Các Tu Huynh Câm có thể biết gì đó, nhưng Valentine đã sát hại tất cả. Thế là bọn mình chẳng biết tẹo teo nào hết.”

“Tất cả bọn họ?” Simon ngạc nhiên hỏi. “Mình nghĩ hắn chỉ giết những Tu Huynh sống tại New York.”

“Thành Phố Xương không thực sự nằm tại New York,” Isabelle nói. “Nó giống như- Nhớ lối vào Triều đình Seelie tại Công Viên Trung tâm chứ? Chỉ vì lối vào nằm ở công viên không có nghĩa là bản thân Triều đình nằm dưới đó. Thành Phố Xương cũng vậy. Có rất nhiều lối vào, nhưng bản thân thành phố-” Isabelle ngừng nói khi Aline vội xua tay ra hiệu im lặng. Simon hết nhìn gương mặt cô gái nọ lại nhìn Jace và Sebastian. Họ đều có vẻ đề phòng, như thể nhận ra họ đã làm sai điều gì: tiết lộ những bí mật của Nephilim cho một cư dân Thế Giới Ngầm. Một ma cà rồng. Không hẳn với một kẻ thù, nhưng chắc chắn là một kẻ không đáng tín cậy.

Aline là người đầu tiên phá vỡ sự im lặng. Đôi mắt đen xinh đẹp của cô nàng dán thẳng vào Simon, cô gái nói, “Vậy- cảm giác trở thành ma cà rồng ấy... nó ra làm sao hả?”

“Aline!” Isabelle có vẻ hoảng hốt. “Chị không thể đi lung tung hỏi mọi người rằng trở thành ma cà rồng có cảm giác thế nào được.”

“Chị chẳng thấy có lý gì lại không được phép cả,” Aline nói. “Cậu ta mới trở thành ma cà rồng, đúng không? Vậy cậu ta phải nhớ cảm giác lúc là người.” Cô ta quay lại với Simon. “Với cậu, máu vẫn có vị máu chứ hả? Hay nó có vị như một thứ khác, giống như nước cam hay gì đó? Vì tôi không nghĩ vị của máu sẽ-”

“Nó giống vị thịt gà,” Simon nói, chỉ để bắt cô ta câm miệng.

“Thật sao?” Aline có vẻ sửng sốt.

“Simon trêu chị đấy, Aline,” Sebastian nói, “mà cũng đúng thôi. Tôi thay mặt chị họ tôi đây xin lỗi cậu lần nữa, Simon. Những người được nuôi lớn ngoài Idris như chúng tôi dù sao cũng quen thuộc với cư dân Thế Giới Ngầm hơn một chút.”

“Nhưng không phải cậu được nuôi dạy tại Idris sao?” Isabelle hỏi. “Tớ tưởng bố mẹ cậu-”

“Isabelle,” Jace ngắt lời nhưng đã quá muộn. Gương mặt Sebastian sầm tối lại.

“Bố mẹ tớ đã qua đời,” cậu ta nói. “Một sào huyệt quỷ ở gần Calais- không sao đâu, chuyện xảy ra cũng lâu rồi.” Cậu ta phẩy tay để ngăn những lời bày tỏ sự đồng cảm của Isabelle. “Bác tớ-chị gái của bố Aline - đã nuôi dạy tớ tại Học Viện Paris.”

“Vậy cậu nói tiếng Pháp?” Isabelle thở dài. “Ước gì *tớ* nói được một ngôn ngữ khác. Nhưng bác Hodge chưa từng nghĩ bọn tớ cần học gì khác ngoài tiếng Hy Lạp cổ và tiếng La-tinh, mà giờ làm gì còn ai nói ba thứ tiếng đó.”

“Tớ còn nói được tiếng Nga và tiếng Ý. Và một chút tiếng Ru-ma-ni, " Sebastian cười khiêm tốn. “Tớ có thể dạy cậu một chút-“

“Tiếng Ru-ma-ni? Thật ấn tượng,” Jace nói. “Không nhiều người dùng ngôn ngữ đó.”

“Anh thì sao?” Sebastian hứng thú hỏi.

“Không hẳn,” Jace nói với nụ cười giả lả mà nhìn qua, Simon biết ngay anh ta đang nói dối.

“Tiếng Ru-ma-ni của tôi chỉ giới hạn trong vài cụm từ hữu dụng như, ‘Đây là nọc độc rắn hả?’ và ‘Nhưng trông cô trẻ quá nên không thể nào là một sĩ quan cảnh sát được.’”

Sebastian không cười. Có gì đó trên nét mặt của cậu ta, Simon nghĩ. Nó quá ôn hòa - mọi thứ về cậu ta đều từ tốn, nho nhã - nhưng Simon có cảm giác sự ôn hòa bên ngoài đang che giấu thứ gì đó hoàn toàn ngược lại. “Tôi thích đi đây đi đó,” cậu ta nói, ánh mắt chiếu thẳng vào Jace. “Nhưng được trở lại cũng tốt, đúng không?”

Jace ngừng chơi đùa với những ngón tay của Aline. “Anh có ý gì?”

“Chỉ là không có nơi nào giống với Idris, dù cho Nephilim chúng ta có thể dựng nhà dựng cửa ở những nơi khác khang trang bề thế thế nào. Cậu đồng ý không?”

“Sao cậu lại hỏi tôi?” Giọng Jace lạnh như nước đá.

Sebastian nhún vai. “Ừ thì, anh sống ở đây khi còn nhỏ, đúng không? Và đã nhiều năm rồi anh mới trở về. Hay tôi nhớ sai nhỉ?”

“Cậu không nhớ sai,” Isabelle bực bội đáp. “Jace thích giả vờ rằng mọi người không bàn ra tán vào về anh ấy, kể cả khi anh ấy biết thừa.”

“Chắc chắn là họ phải nói về Jace rồi.” Dù Jace đang lườm Sebastian, nhưng Sebastian chẳng mảy may bối rối. Simon dù không muốn nhưng vẫn có cảm giác khá thích anh chàng Thợ Săn Bóng Tối tóc đen này. Hiếm có người không phản ứng lại trước những lời trêu chọc của Jace. “Những ngày này người ta toàn bàn luận về chuyện đó. Cậu, Bảo Bối Thiên Thần, bố cậu và cô em gái-”

“Clarissa phải đi cùng anh chứ nhỉ?” Aline nói. “Tớ đang mong được gặp em ấy. Có chuyện gì thế?”

Dù nét mặt Jace không thay đổi nhưng anh rút tay khỏi tay Aline, nắm lại thành nắm đấm. “Clary không muốn rời New York. Mẹ em ấy vẫn nằm trong viện.”

*Jace chưa bao giờ nói mẹ* bọn anh, Simon nghĩ. *Luôn luôn là mẹ* Clary.

“Lạ thật đấy,” Isabelle nói. “Em cứ tưởng cậu ấy *thực sự* muốn đi.”

“Clary muốn đi chứ,” Simon nói. “Thật ra-”

Jace đã đứng dậy, quá nhanh đến nỗi Simon không kịp thấy anh ta di chuyển. “À mà anh nhớ ra, anh có chuyện cần nói với Simon. Chuyện riêng.” Anh hất hàm về phía cánh cửa đôi ở cuối phòng, ánh mắt sáng lên vẻ thách thức. “Đi nào, chàng ma cà rồng,” anh nói, bằng cái giọng mà bản năng của Simon biết rằng, việc từ chối sẽ dẫn tới một cuộc ẩu đả. “Chúng ta nói chuyện nào.”

## 3. Amatis

Đến cuối giờ chiều, chú Luke và Clary đã bỏ lại cái hồ xa sau lưng và đang bước trên cánh đồng cỏ mọc cao ngất và dường như trải dài bất tận. Đây đó nổi lên một ngọn đồi cao cao với đỉnh đồi đá đen trơ trụi. Clary đã mệt lử vì phải đi lên rồi đi xuống, hết ngọn đồi này tới ngọn đồi khác, đòi giày trượt trên cỏ ướt như thể đang dẫm lên nền hoa cương bóng dầu. Khi họ bỏ lại những bãi cỏ đằng sau con đường đất hẹp, tay cô dính máu và xanh màu cỏ.

Chú Luke đi trước với những sải bước vững chãi. Thi thoảng chú chỉ trỏ những thứ hay ho bằng giọng trầm trọng, như một người hướng dẫn viên du lịch thê thảm nhất quả đất. "Chúng ta vừa đi qua Cánh Đồng Brocelind," chú nói khi họ trèo lên ngọn đồi nhỏ và thấy khu rừng xanh ri trải dài về phía tây, nơi mặt trời đang dần đến gặp đường chân trời. "Đây là khu rừng. Rừng từng che phủ hầu hết diện tích vùng lòng chảo của đất nước này. Giờ phần lớn diện tích rừng đã bị chặt bỏ để mở rộng không gian cho thành phố- và để đuổi các đàn người sói và các tổ ma cà rồng từng đóng đô tại đây. Rừng Brocelind luôn là nơi ẩn náu cho những cư dân của Thế Giới Ngầm."

Họ im lặng đi trên con đường chạy vòng theo rìa rừng vài dặm trước khi ngoặt đột ngột. Những cái cây dường như thưa hẳn khi ngọn đồi nhỏ càng lúc càng gần, và Clary chớp mắt khi họ quặt hướng tại chân một ngọn đồi cao - liệu đôi mắt cô có lừa cô không khi, ở dưới đó *có nhà*. Những dãy nhà sơn trắng nho nhỏ, xếp theo hàng lối hệt như ngôi làng Munchkin trong *Phù thủy xứ Oz*. "Chúng ta tới nơi rồi!" cô reo lên và lao về phía trước, chỉ dừng lại khi nhận ra chú Luke không còn đứng bên cô nữa.

Cô quay lại và thấy chú đang đứng giữa con đường đất, lắc đầu quầy quậy. "Không," chú nói và tiến tới bên cô. "Đây không phải thành phố."

"Vậy là một thị trấn? Chú nói rằng không có thị trấn nào ở gần..."

"Đây là một nghĩa địa. Đây là Thành phố Xương của Alicante. Cháu nghĩ Thành phố Xương là nơi an nghỉ cuối cùng duy nhất của Thợ Săn Bóng Tối sao?" Chú nói nghe thật buồn. "Đây là nghĩa trang, nơi chúng ta chôn cất những người chết tại Idris. Cháu sẽ thấy. Chúng ta phải đi qua đây để tới Alicante."

Clary chưa từng tới nghĩa trang kể từ cái đêm Simon chết và ký ức khiến cô lạnh sống lưng khi bước chân trên những con đường hẹp như sợi ruy băng trắng dẫn qua những lăng mộ. Có người chăm nom nơi này: đá cẩm thạch sáng bóng như mới được cọ rửa, cỏ được cắt bằng. Đây đó trên những lăng mộ có đặt vài ba bó hoa trắng; lúc đầu cô tưởng chúng là hoa huệ tây, nhưng chúng mang mùi hương hăng hắc kỳ lạ khiến cô tự hỏi liệu có phải chúng chỉ sinh trưởng ở Idris. Mỗi lăng mộ đều giống một ngôi nhà nhỏ; một số thậm chí còn có cổng bằng kim loại hay dây kẽm và trên những cánh cửa có khắc tên những dòng họ Thợ Săn Bóng Tối. CARTWRIGHT. MERRYWEATHER. HIGHTOWER. BLACKWELL. MIDWINTER. Cô dừng chân trước cái tên HERONDALE.

Cô quay sang nhìn chú Luke. "Đây là họ của Điều Tra Viên."

“Đây là lăng mộ dòng họ bà ấy. Nhìn đi.” Chú chỉ. Bên cạnh cửa có những con chữ được khắc chìm trong đá cẩm thạch xám. Chúng là những cái tên. MARCUS HERONDALE. STEPHEN HERONDALE. Cả hai mất cùng một năm. Dù Clary ghét Điều Tra Viên nhiều thế nào, một cái gì đó trong cô vẫn quặn lại, một cảm giác thương tiếc cô không thể ngăn nổi. Mất đi chồng và con trai trong một khoảng thời gian quá ngắn ngủi..ba từ La-tinh chạy dưới tên Stephen: AVE ATQUE VALE.

“Từ đó có nghĩa gì ạ?” cô quay lại hỏi chú Luke.

“Nghĩa là ‘Xin chào và tạm biệt’ Trích từ bài thơ của Catullus. Từ lâu rồi trong những đám tang hoặc khi một ai đó chết trong chiến trận, những Nephilim thường nói câu đó. Giờ đi thôi- chúng ta không nên nán lại đây, Clary.” Chú Luke nắm lấy vai cô và nhẹ nhàng đẩy cô rời khỏi lăng mộ.

Có lẽ chú đúng, Clary nghĩ. Có lẽ giờ không phải lúc nên nghĩ tới cái chết và hấp hối. Cô hướng ánh mắt đi nơi khác trong lúc rời khỏi. Họ đã sắp đi qua cánh cổng sắt ở cuối nghĩa trang thì cô thấy một lăng mộ nhỏ hơn, tỏa sáng như cây nấm phát sáng bên dưới bóng râm của cây sồi cành lá sum suê. Cái tên trên cửa ngay lập tức đập vào mắt cô như thể nó được viết bằng ánh sáng.

FAIRCHILD.

“Clary…chú Luke vươn tay tới, nhưng cô đã đi mất. Với một tiếng thở dài, chú đi theo cô bước vào bóng cây, nơi cô đứng im tại chỗ, đọc những cái tên của ông bà và tổ tiên mà cô chưa từng nghĩ mình có. ALOYSIUS FAIRCHILD. ADELE FAIRCHILD, B.NIGHTSHADE. GRANVILLE FAIRCHILD. Và dưới tất cả những cái tên đó: JOCELYN MORGENSTERN, B. FAIRCHILD.

Cơn sóng lạnh lẽo ào qua Clary. Nhìn tên mẹ giống cơn ác mộng cô thi thoảng mơ rằng cô đang trong đám tang của mẹ và không ai nói cho cô nghe chuyện gì đã xảy ra hay vì sao mẹ mất lại một lần nữa hiện về. “Nhưng mẹ cháu đâu có chết,” cô nói và ngước nhìn chú Luke. “Mẹ cháu không...”

“Clave không hề biết,” chú ôn tồn nói với cô.

Clary há hốc miệng. Cô không còn nghe thấy giọng chú hay thấy chú đứng trước mặt cô. Phía trước cô xuất hiện một sườn đồi lởm chởm, những bia mộ từ dưới đất trồi lên như những mẩu xương gãy. Một bia mộ đen với những con chữ khắc trên mặt đá sừng sững trước mặt cô: CLARISSA MORGENSTERN, B. 1991 D. 2007. Bên dưới những chữ đó là hình vẽ qua loa về một đứa bé với cái đầu lâu và hốc mắt trống rỗng, Clary hét và loạng choạng lùi lại.

Chú Luke nắm lấy vai cô. “Clary, gì thế? Sao thế cháu?”

Cô chỉ. “Đó...nhìn...”

Nhưng nó đã biến mất. Bãi cỏ trải dài trước mặt cô, xanh và phẳng lặng, những lăng mộ trắng cách nhau đều đặn và xếp thành hàng thẳng tắp.

Cô quay lại nhìn cô. “Cháu thấy ngôi mộ của chính cháu,” cô nói. “Nó nói cháu sắp chết- ngay bây giờ- ngay năm nay.” Cô rùng mình.

Chú Luke có vẻ buồn bã. “Do nước hồ đấy,” chú nói. “Cháu bắt đầu gặp ảo giác. Đi thôi- chúng ta không còn nhiều thời gian đâu.”

©STENT

Jace dẫn độ Simon lên tầng và đi vào một hành lang ngắn với những cánh cửa ở hai bên; anh dừng lại chỉ để mở một cái cửa. “Trong đây,” anh ta nói, hơi thô bạo xô Simon qua cửa. Simon thấy căn phòng này giống với một thư viện: những hàng giá sách, những băng ghế dài và ghế tựa. “Chúng ta nên có chút riêng tư…”

Anh ta ngừng nói khi một người lo lắng đứng dậy khỏi ghế tựa. Đó là một cậu nhóc tóc nâu đeo kính. Cậu nhóc có khuôn mặt nhỏ thó, già trước tuổi và tay đang cầm theo một cuốn sách. Simon đã quen thói quen đọc sách của Clary nên nhận ra ngay đó là một tập truyện manga dù ở khoảng cách xa. Jace nhíu mày. “Xin lỗi, Max. Bọn anh cần phòng. Chuyện của người lớn.”

“Nhưng chị Izzy và anh Alec đã đá em ra khỏi phòng khách để họ có thể nói chuyện của người lớn,” Max phàn nàn. “Giờ em phải đi đâu đây?”

Jace nhún vai. “Phòng của em chăng?” Anh giơ ngón cái về cửa. “Đã đến lúc thực hiện nghĩa vụ với Tổ quốc đấy, nhóc. Chuồn chuồn ngay.”

Buồn bã, Max lủi thủi đi qua hai người, cuốn sách ôm chặt trước ngực. Simon bỗng thấy thương hại cho thằng bé - khi bạn đã lớn để hiểu chuyện gì đang xảy ra thì đời quá ư tệ hại, nhưng khi bạn còn bé, lúc nào bạn chẳng bị đuổi đi nơi khác. Cậu nhóc khi đi qua cậu liền liếc một cái - một cái liếc mắt ngờ vực, sợ hãi. *Đây là ma cà rồng đó*, ánh mắt của cậu nhóc nói.

“Đi nào.” Jace lùa Simon vào phòng, đóng rồi khóa cửa lại. Khi cánh cửa đóng lại, căn phòng khá âm u đến Simon còn thấy tối. Căn phòng này có mùi bụi. Jace đi kéo rèm ở cuối phòng, để lộ ra ô cửa sổ kính họa tiết cao cao nhìn ra con kênh bên ngoài. Nước ì oạp vỗ vào thân nhà chỉ dưới họ vài foot, dưới lan can đá khắc những họa tiết hình những con chữ rune và ngôi sao giờ đã nhuốm màu thời gian.

Jace cau có nhìn Simon. “Cậu có vấn đề khỉ gì đấy, ma cà rồng?”

“Vấn đề *của tôi*? Về cơ bản, chính anh mới là người nắm tóc lôi tôi tới đây.”

“Vì cậu định nói cho mọi người biết Clary chưa bao giờ bỏ kế hoạch tới Idris. Cậu biết sau đó chuyện sẽ thế nào không? Họ sẽ liên lạc và sắp xếp đưa em ấy tới. Và tôi đã nói với cậu rằng chuyện đó không thể xảy ra được.”

Simon lắc đầu. “Tôi không hiểu,” cậu nói. “Đôi lúc anh hành động như thể anh quan tâm tới Clary, và rồi anh hành động như…”

Jace hằm hè nhìn cậu. Trong không khí, bụi bay tán loạn; chúng tạo nên tấm màn gợn sóng giữa hai cậu con trai. “Hành động như sao?”

“Anh đang tán tỉnh Aline,” Simon nói. “Giờ tôi chẳng thấy anh quan tâm gì tới Clary hết.”

“Đó càng không phải việc của cậu,” Jace nói. “Hơn nữa, Clary là em gái tôi. Cậu *thừa* biết.”

“Tôi cũng có mặt trong triều đình tiên,” Simon đáp. “Tôi nhớ điều Nữ Hoàng Seelie đã nói. *Nụ hôn để giải thoát cho cô gái này phải tới từ người cô ta khao khát nhất*.”

“Tôi biết cậu nhớ. Đã thành vết sẹo không bao giờ phai mờ trong tâm trí cậu rồi nhỉ, anh chàng ma cà rồng?”

Simon khục khặc trong họng mà cậu không nghĩ mình có thể tạo ra. “Ồ, không đâu. Tôi không tới đây để cãi nhau về việc này. Tôi không tranh giành Clary với anh. Quá lố bịch.”

“Vậy sao cậu lôi chuyện đó ra?”

“Vì,” Simon nói. “Nếu anh muốn tôi nói dối - không phải với Clary, mà với tất cả những người bạn Thợ Săn Bóng Tối của anh - nếu anh muốn tôi giả bộ rằng chính Clary quyết định không tới đây, và nếu anh muốn tôi giả bộ tôi không biết gì về quyền năng của bạn ấy, vậy *anh* phải làm gì đó cho tôi.”

“Được rồi,” Jace nói. “Cậu muốn gì?”

Simon im lặng một lúc, nhìn lướt qua Jace về phía dãy nhà đá trước con kênh lấp lóa. Cậu có thể thấy, phía trên những mái nhà dốc là những chóp tháp quỷ sáng loáng. “Tôi muốn anh làm mọi chuyện cần thiết để khiến Clary tin rằng anh không còn cảm xúc gì với bạn ấy nữa. Và đừng - đừng nói với tôi rằng anh là anh trai Clary; chuyện đó tôi đã biết. Đừng cổ gạt Clary khi anh biết cả hai không có tương lai. Và tôi không nói điều này vì tôi muốn có Clary. Tôi nói vì tôi là bạn Clary và tôi không muốn bạn ấy bị tổn thương.”

Jace nhìn đôi bàn tay một lúc lâu, không đáp. Đôi bàn tay anh gầy, những ngón tay và đốt tay gồ lên những vết chai sần cũ. Mu bàn tay anh lốm đốm những đường chỉ trắng mảnh của những Ấn Ký cũ. Chúng là bàn tay của một người lính, không phải của một cậu thiếu niên. “Tôi đã làm rồi,” anh nói. “Tôi đã nói với Clary rằng tôi chỉ muốn làm một người anh trai.”

“Ồ.” Simon cứ tưởng Jace sẽ tranh cãi nảy lửa với cậu, chứ không chịu *từ bỏ*. Một Jace biết từ bỏ hoàn toàn mới - và khiến Simon thấy hơi hơi xấu hổ vì đã đưa ra yêu cầu kia*. Clary chưa từng nói cho tôi nghe,* cậu muốn nói thế, nhưng ngẫm lại, tại sao Clary phải nói cho Simon biết chứ? Cứ nghĩ mà xem, dạo này Clary có vẻ yên lặng và co dúm người khi mỗi khi có ai nhắc tới tên Jace. “À, Thế là được rồi. Còn điều này nữa.”

“Ồ?” Jace nói rõ ràng không hứng khởi gì. “Và cái gì nào?”

“Điều mà Valentine nói lúc Clary vẽ chữ rune đó lên tàu là gì ấy nhỉ? Nghe như ngoại ngữ ấy. *Meme* gì đó-?”

“*Meme mene tekel upharsin*,” Jace nói kèm theo nụ cười nhạt. “Cậu không biết câu đó à? Trích từ Kinh Thánh ra đấy, anh chàng ma cà rồng. Cuốn Cựu Ước. Các cậu sử dụng cuốn đó phải không?”

“Chỉ vì tôi là người Do Thái không có nghĩa là tôi nhớ toàn bộ Kinh Cựu Ước.”

“Đó là Dòng chữ trên Tường. ‘Thiên chúa đã đếm và chấm dứt những ngày trị vì của triều đại ngài; ngài đã bị đặt lên bàn cân và thấy không đủ.’ Đó là điềm báo suy tàn - nó có nghĩa là ngày tàn của Vương Quốc.”

“Nhưng thế thì liên quan gì tới Valentine?”

“Không chỉ Valentine,” Jace nói. “Mà là tất cả chúng ta. Clave và Luật - điều Clary làm có thể thay đổi tất cả những thứ họ biết. Không một con người nào có thể tạo ra chữ rune mới, hay vẽ ra dạng chữ rune mà Clary có thể. Chỉ có các thiên thần mới mang sức mạnh đó. Và vì Clary có thể - nó giống như một điềm gở. Mọi thứ đang thay đổi. Luật đang thay đổi. Phương thức cũ có thể không còn đúng đắn nữa. Khi những thiên thần nổi loạn kết thúc thế giới cũ - thế giới chia làm đôi và sinh ra địa ngục - điều này có nghĩa là ngày tàn của Nephilim đang tới gần. Đó là cuộc chiến của chúng ta trên thiên đường, ma cà rồng ạ, và chỉ một bên có thể giành chiến thắng mà thôi. Và bố tôi muốn chiến thắng thuộc về ông ta.”

Dù trời còn lạnh nhưng Clary cảm thấy nóng toát mồ hôi hột trong mớ quần áo ướt rượt. Mồ hôi chảy ròng ròng trên mặt, thấm ướt cổ áo khoác cô trong khi chú Luke nắm lấy tay cô, vội vã kéo cô đi dưới bầu trời đang trở tối nhanh chóng. Họ đã thấy Alicante rồi. Thành phố nằm trong một thung lũng nhỏ, bị chia cắt bởi dòng sông bạc chảy vào từ một đầu thành phố rồi dường như biến mất, sau đó xuất hiện ở phía bên kia. Những căn nhà màu mật ong mái dốc đỏ nằm lộn xộn bên những con đường ngoằn ngoèo dẫn lên phía bên kia ngọn đồi thoai thoải. Ở trên đỉnh đồi là một pháo đài đá đen bề thế, với mỗi góc chính là một ngọn tháp sáng tỏa sáng lấp lánh: bốn ngọn tháp tất cả. Rải rác giữa những tòa nhà khác là những ngọn tháp cao thon, trong suốt như pha lê, tòa ra ánh sáng như đá thạch anh. Chúng giống như những cây kim pha lê đâm thẳng lên bầu trời. Ánh sáng mặt trời sắp tắt tạo nên màu cầu vồng nhàn nhạt trên bề mặt những ngọn tháp trông như diêm đang đánh lửa. Một quang cảnh đẹp và kỳ lạ.

*Cháu chưa bao giờ nhìn thấy một thành phố nếu cháu chưa từng thấy Alicante với những tòa pháp pha lê.*

“Sao cơ?” Chú Luke nói, nghiêng đầu lắng nghe. “Cháu vừa nói gì thế?”

Clary không nhận ra là mình nói thành lời. Ngượng nghịu, cô nhắc lại cho chú nghe và chú ngạc nhiên nhìn cô. “Cháu nghe cái đó ở đâu?”

“Từ bác Hodge,” Clary nói. “Bác Hodge đã nói với cháu như thế.”

Chú Luke nhìn cô rất gần. “Mặt cháu rất đỏ,” chú nói. “Cháu cảm thấy sao?”

Cổ Clary đang đau, toàn bộ cơ thể nóng như phải bỏng, còn miệng thì khô khốc. “Cháu ổn,” cô nói. “Chúng ta cứ tới đó đi, được không?”

“Được.” Chú Luke chỉ; ở rìa ngoài của thành phố, nơi chẳng còn tòa nhà nào, Clary thấy một cổng vòm, hai bên cong lên tạo thành chóp nhọn. Một Thợ Săn Bóng Tối mặc toàn đồ đen đứng gác trong bóng râm của cổng vòm. “Đấy là cổng Bắc - những cư dân Thế giới Ngầm được phép vào qua lối này, miễn là có giấy thông hành. Những lính canh đứng gác cả ngày lẫn đêm. Giờ, nếu chúng ta có công việc chính đáng, hoặc được cho phép bước vào, chúng ta sẽ đi qua đó.”

“Nhưng quanh thành phố làm gì có tường,” Clary nhận xét. “Nó chẳng giống cổng lắm.”

“Các kết giới vô hình nhưng chúng vẫn ở đó. Những tháp quỷ kiểm soát chúng. Chúng đã tồn tại cả ngàn năm nay rồi. Cháu sẽ cảm thấy khi đi qua.” Chú liếc nhìn gương mặt đỏ lựng của cô một lần nữa, sự lo lắng hằn lên đuôi mắt chú. “Cháu sẵn sàng chưa?”

Cô gật đầu. Họ rời khỏi cổng, đi ven theo rìa phía đông thành phố, nơi nhà cửa mọc san sát hơn. Với một động tác ra hiệu giữ im lặng, chú Luke kéo cô vào khe hẹp giữa hai ngôi nhà. Clary nhắm mắt khi họ tiến tới, có chút mong chờ sẽ đập mặt vào bức tường vô hình ngay khi bước vào những con phố của Alicante. Nhưng không phải. Cô cảm thấy một áp lực đột ngột, như thể ngồi trong một máy bay đang hẫng xuống. Tai cô ong ong - rồi cảm giác đó biến mất, và cô đang đứng trong con hẻm giữa những ngôi nhà.

Giống như những con hẻm của New York - và chắc chắn giống mọi con hẻm trên thế giới - nó bốc mùi nước đái mèo.

Clary nheo mắt nhìn một góc nhà. Con đường lớn hơn thẳng lên đồi, hai bên là những cửa hàng nhỏ và nhà cửa. “Chẳng có ai gần đây,” cô nhận xét, có chút ngạc nhiên.

Dưới ánh chiều chạng vạng, trông mặt chú Luke xám ngoét. “Hẳn tại Gard đang có buổi họp. Chỉ như thế thì đường xá mới vắng bóng người.”

“Nhưng thế không tốt sao? Không ai xung quanh đây nhìn thấy chúng ta.”

“Tốt mà cũng xấu. Những con đường gần như vắng tanh, đó là tốt. Nhưng nếu có ai tình cờ thấy chúng ta thì họ sẽ để ý và nhớ kỹ chúng ta.”

“Cháu nghĩ mọi người đang ở Gard.”

Chú Luke cười nhạt. “Đừng chỉ hiểu theo nghĩa đen vậy chứ, Clary. Chỉ hầu hết thành phố thôi. Trẻ con, thiếu niên, những ai được miễn đến họp, sẽ không ở đó.”

Thiếu niên. Clary nghĩ đến Jace, và dù không muốn, nhịp tim cô tăng vọt như con ngựa lao khỏi vạch xuất phát trong cuộc đua.

Chú Luke nhăn mặt, gần như thể đọc được suy nghĩ của cô. “Và giờ, chú đang phá Luật vì bước vào Alicante khi chưa thông báo với Clave tại cổng. Nếu ai đó nhận ra chú, chúng ta sẽ gặp rắc rối thực sự đấy.” Chú liếc nhìn khoảnh trời hẹp giữa những mái nhà. “Chúng ta phải tránh các con phố.”

“Cháu tưởng chúng ta sẽ tới nhà bạn chú.”

“Đúng. Và đúng ra, cô ấy không phải bạn.”

“Vậy là ai-?”

“Cứ đi theo chú.” Chú Luke chui vào con hẻm giữa hai ngôi nhà, chật hẹp đến mức Clary có thể vươn tay chạm tới tường của cả hai nhà khi họ đi trong đó và bước ra một con phố ngoằn ngoèo rải đá cuội với những cửa hàng chạy dọc hai bên. Lối kiến trúc nơi đây dường như là một sự giao thoa giữa phong cách kiến trúc Gothic và truyện thần tiên của lũ trẻ. Những viên đá lát mặt tiền được chạm khắc với nhình những sinh vật trong thần thoại và truyền thuyết- đầu những con quái vật được vẽ ước lệ, đây đó có hình những con ngựa có cánh, hình gì đó giống ngôi nhà trên chân gà, rồi thì người cá, và tất nhiên, cả các thiên thần nữa. Những máng xối đầu thú có ở mọi góc nhà, gương mặt xấu xí đang gầm ghè dữ tợn. Và ở mọi nơi đều xuất hiện những chữ rune: trên cửa, ẩn dưới những hình điêu khắc, toòng teng trên những sợi xích mảnh như cái chuông gió rung động trong cơn gió nhè nhẹ. Những chữ rune bảo vệ, may mắn, thậm chí để buôn may bán đắt; Clary có chút chóng mặt khi nhìn thấy tất cả cùng một lúc.

Họ bước đi trong im lặng, cố ẩn mình trong bóng tối. Con phố rải đá cuội vắng tanh vắng ngắt, cửa các cửa hiệu đóng kín và khóa trái. Clary trộm liếc qua những ô cửa sổ khi họ bước qua. Nhìn thấy những viên sô cô la được trang trí bắt mắt và hẳn là đắt tiền qua mội ô cửa sổ rồi ô cửa sổ sau lại bày bán những món vũ khí nguy hiểm chết người - những thanh đoản kiếm, giáo mác, dùi cui đóng đinh và hàng dãy những con dao thiên thần đủ kích thước - cho cô một cảm giác kỳ lạ. “Không có súng,” cô nói. Cô nghe mà có cảm giác giọng mình như từ đâu đó xa xôi vọng lại.

Chú Luke chớp mắt. “Sao cháu?”

“Những Thợ Săn Bóng Tối,” cô nói. “Dường như họ chẳng bao giờ dùng súng.”

“Chữ rune ngăn bột súng đánh lửa,” chú nói. “Không ai biết tại sao. Nhưng, Nephilim thi thoảng cũng dùng súng trường để xử lý người sói. Chữ rune không thể giết bọn chú - chỉ có đạn bạc mà thôi.” Giọng chú nghe buồn bã làm sao. Đột nhiên chú ngẩng phắt lên. Trong cảnh tranh tối tranh sáng thật dễ để tưởng tượng ra tai chú dựng đứng như tai sói. “Những giọng nói,” chú nói. “Hẳn cuộc họp ở Gard đã kết thúc.”

Chú nắm lấy tay cô vào lôi cô rời khỏi đường chính. Họ bước vào một quảng trường nhỏ có cái giếng ở trung tâm. Cây cầu bê tông cong cong bắc qua một con kênh hẹp ngay trước mặt họ. Dưới ánh chiều muộn, nước kênh gần như chuyển thành đen. Clary có thể nghe thấy những giọng nói vọng tới từ những con phố gần đó. Những giọng nói lên cao, giận dữ. Càng lúc Clary càng thấy váng vất - cô có cảm giác như mặt đất đang nghiêng ngả dưới chân, sắp sửa cho cô nằm đo ván. Cô dựa người lên bức tường trong hẻm, hít lấy hít để.

“Clary,” chú Luke nói. “Clary, cháu ổn không?”

Giọng chú nghe ngượng nghịu, xa lạ. Cô nhìn chú, và hơi thở chết trong cổ họng. Tai chú dài và nhọn, răng sắc như dao cạo, mắt mang màu vàng dữ tợn-

“Chú Luke,” cô thì thào. “Chuyện gì với chú thế?”

“Clary.” Chú vươn bàn tay dài kỳ dị có những móng tay sắc nhọn và xỉn màu tới cô. “Cháu sao thế?”

Cô hét, quẫy người tránh xa chú. Cô không hiểu vì sao mình sợ nữa - cô đã từng thấy chú Luke Biến Đổi, và chú chưa bao giờ làm hại cô. Nhưng cơn hoảng sợ là một sinh vật sống trong cô, nhưng không thuộc quyền kiểm soát của cô. Chú Luke nắm lấy vai cô và cô giằng ra, tránh

xa đôi mắt thú vàng của chú, kể cả khi chú bịt miệng cô, khẩn nài cô giữ im lặng bằng giọng của một con người. “Clary, xin cháu-”

“Thả cháu ra! *Thả* cháu ra!”

Nhưng chú không làm theo. “Do nước- Cháu bị ảo giác rồi- Clary, cố bình tĩnh lại đi.” Chú gần như lôi cô đi về phía cầu. Cô cảm nhận được nước mắt lăn dài trên má, xoa dịu đôi má bỏng rát của cô. “Không phải thật đâu. Cố tỉnh táo đi cháu,” chú nói, giúp cô bước lên cầu. Cô có thể ngửi thấy mùi nước bên dưới, ngai ngái và nhạt nhão. *Có những thứ* đang di chuyển bên dưới mặt nước. Khi cô quan sát, một cái xúc tu đen sì trồi lên khỏi mặt nước, cái giác bám rỗ của nó đầy những cái răng nhọn như mũi kim. Cô tránh xa mặt nước, không thể hét nổi, chỉ rên rỉ khe khẽ trong họng.

Chú Luke đỡ lấy cô khi cô khuỵu xuống, ẵm cô trong tay. Chú đã không bế cô kể từ hồi cô lên năm hay sáu. “Clary,” chú nói, nhưng những gì chú nói tiếp theo nhòa đi thành tiếng rống hoang dại khi họ rời khỏi cầu. Họ chạy qua những căn nhà cao cao, thon thả, gợi cho Clary nhớ tới dãy nhà liền kề của Brooklyn - hoặc có lẽ cô đang gặp ảo giác về chính khu nhà cô? Không khí xung quanh họ dường như đang méo mó theo bước họ di chuyển, ánh đèn từ những ngôi nhà sáng lên như ánh đuốc, dòng sông lấp lóa với ánh sáng phốt pho ma mị. Xương cốt Clary có cảm giác như rời thành từng khúc ngay trong cơ thể.

“Đây rồi.” Chú Luke dừng lại trước một căn nhà cao cao bên dòng kênh. Chú đá mạnh vào cửa, hét gọi; cánh cửa được sơn màu sáng, gần giống sắc đỏ, với duy nhất một chữ rune vàng trên đó. Khi Clary nhìn nó, nó tan ra và chạy thành hình cái đầu lâu xấu xí đang nhe răng cười khành khạch. *Không có thật đâu,* Clary bụng bảo dạ, cố kìm tiếng hét bằng cách nắm chặt tay lại, cắn chặt răng tới khi nếm thấy cả vị máu trong khoang miệng.

Cảm giác đau đớn giúp cô tỉnh táo được một lúc. Cánh cửa bật mở và đứng đó, là một người phụ nữ mặc váy đen, trong trạng thái vừa bực bội vừa ngạc nhiên. Mái tóc cô ta nâu dài, đã điểm sợi bạc, xổ tung khỏi hai bím tóc; đôi mắt xanh da trời nhìn quen thuộc. Viên đá phù thủy sáng lên trong tay người phụ nữ đó. “Ai đây?” cô ta hỏi. “Cậu muốn gì?”

“Amatis.” Chú Luke bước vào vùng sáng của ngọn đèn phù thủy, Clary nằm gọn lỏn trong vòng tay chú. “Anh đây.”

Gương mặt người phụ nữ tái nhợt và cô ta lảo đảo, đặt tay chống lên cửa để đứng vững. “*Lucian?*” Chú Luke cố tiến thêm bước nữa, nhưng người phụ nữ - Amatis - chắn đường. Cô ta lắc đầu quá mạnh đến nỗi bím tóc đung đưa lên xuống. “Sao anh có thể tới đây, Lucian? Sao anh *dám* đến đây?”

“Anh chẳng còn lựa chọn nào khác.” Chú Luke ôm Clary chặt hơn. Cô cố không khóc. Toàn bộ cơ thể cô như đang bị nung trong lò lửa, mọi dây thần kinh đều cháy lên vì đau đớn.

“Thế thì phải đi thôi,” Amatis nói. “Nếu anh đi ngay lập tức-”

“Anh không tới vì bản thân em. Anh tới đây vì cô bé này. Con bé đang chết.” Khi người phụ nữ nhìn chú, chú nói. “Amatis, làm ơn đi mà. Con bé là *con gái của Jocelyn*.”

Một khoảng lặng kéo dài, trong khi cô Amatis đứng im như tượng, không hề nhúc nhích

trước ngưỡng cửa. Cô như bị đóng băng, nhưng vì ngạc nhiên hay sợ hãi thì Clary không đoán ra được. Clary nắm chặt tay - lòng bàn tay cô nhơm nhớp máu chảy ra từ nơi móng tay cô bấu vào - nhưng kể cả cảm giác đau đớn cũng không thể giúp nối cô nữa; thế giới đang nổ bung trong màu sắc nhàn nhạt, giống như những mảnh ghép trôi nổi trên mặt nước. Cô hầu như không nghe thấy giọng Amatis khi người phụ nữ trung niên lùi khỏi ngưỡng cửa và nói, "Được rồi, Lucian. Anh đưa con bé vào đi."

Khi Simon và Jace trở lại phòng khách, Aline đã bày biện thức ăn lên chiếc bàn thấp đặt giữa những băng ghế. Có bánh mỳ và pho mát, vài miếng bánh ngọt, táo, thậm chí một bình rượu mà Max không được phép đụng tới. Thằng bé đang ngồi trong góc với một đĩa bánh, cuốn sách mở ra trong lòng. Simon thông cảm với nó. Cậu cũng thấy lạc lõng giữa đám người đang cười đùa chuyện trò rôm rả, hệt như Max vậy. Cậu quan sát những ngón tay của Aline vuốt nhẹ qua cổ tay Jace trong khi cô ta vươn tay lấy một miếng táo và cậu thấy căng thẳng. *Nhưng đây là điều mày muốn anh ta làm*, cậu tự nhủ, nhưng không hiểu sao cậu không thể loại bỏ cảm giác rằng Clary đang bị cho ra rìa.

Jace nhìn vào mắt cậu qua đầu Aline và mỉm cười. Không hiểu sao, dù anh ta không phải ma cà rồng, anh ta vẫn có thể cười khoe toàn răng nhọn. Simon nhìn đi chỗ khác, liếc quanh phòng. Cậu để ý rằng thứ âm nhạc cậu nghe lúc trước không phát ra từ máy sterio mà từ một cỗ máy cơ khí trông có vẻ phức tạp.

Cậu nghĩ tới việc bắt chuyện với Isabelle, nhưng cô nàng đang trò chuyện cùng Sebastian trong khi khuôn mặt lịch lãm của cậu ta đang cúi xuống chăm chú nhìn cô. Jace đã từng cười cợt trước vụ cảm nắng của Simon với Isabelle, nhưng rõ ràng Sebastian có thể xử lý được cô gái này. Những Thợ Săn Bóng Tối được nuôi dạy để có thể xử lý bất cứ chuyện gì, phải vậy không? Dù vẻ mặt Jace khi thừa nhận đã lên kế hoạch chỉ làm anh trai Clary khiến Simon không tin tưởng nhiều.

"Chúng ta hết rượu rồi," Isabelle lên tiếng, đặt cái bình đánh kịch xuống bàn. "Tớ sẽ đi lấy thêm." Với một cái nháy mắt với Sebastian, cô nàng biến mất trong bếp.

"Xin lỗi nếu tôi nói câu này, cậu có phần hơi im lặng." Đó là Sebestian, ngả người trên ghế của Simon kèm theo nụ cười lịch lãm.

Với một người mang mái tóc đen tới nhường đó, Simon nghĩ, da của Sebastian quá trắng, như thể anh ta không ra nắng nhiều. "Mọi chuyện ổn cả chứ?"

Simon nhún vai. "Tôi thấy không có nhiều đề tài cho tôi tham gia cùng. Toàn những chuyện nếu không phải liên quan tới chính sách của Thợ Săn Bóng Tối thì cũng về những người tôi chưa bao giờ nghe tên, hoặc cả hai."

Nụ cười đã biến mất khỏi đôi môi Sebastian. "Chúng tôi là một cộng đồng sống khá khép kín, chúng tôi là Nephilim. Chứng tôi sống theo cách thức của những người bị cách ly khỏi phần còn lại của thế giới."

"Cậu không nghĩ rằng chính cậu tự tách mình ra sao? Các cậu khinh rẻ người thường-"

"'Khinh rẻ' có phần hơi nặng nề," Sebastian nói. "Cậu nghĩ rằng thế giới muốn chúng tôi sao? Tất cả chúng tôi đều là những bằng chứng sống cho bất cứ điều gì họ tự an ủi mình rằng không hề có ma cà rồng *thật*, không hề có quỷ hay quái vật thực sự trốn dưới gầm giường - họ đang

dối gạt mà thôi." Cậu ta quay đầu về phía Jace, người, Simon nhận ra, đã im lặng nghe ngóng cuộc trò chuyện của cả hai trong vài phút. "Anh không đồng ý sao?"

Jace mỉm cười. "*De ce crezi c v? ascultam conversatia?*"

Sebastian nhìn anh ta với vẻ ngạc nhiên một cách hài lòng. "*M-ai urmarit de când ai ajuns aici,*" cậu ta trả lời. "*Nu-mi dau seama dac? nu m? placi ori dac? e_ti atât de b? nuitor cu toata lumea.*" Cậu ta đứng dậy. "Tôi đánh giá cao việc luyện tiếng Ru-ma-ni, nhưng nếu anh không phiền, tôi sẽ đi xem làm sao mà Isabelle ở trong bếp lâu thế." Nói xong cậu ta biến mất sau khung cửa, để lại Jace đang bối rối nhìn theo.

"Sao nào? Vậy là cậu ta không biết chút tiếng Ru-ma-ni nào sao?" Simon hỏi.

"Không," Jace nói. Anh ta khẽ nhíu mày. "Không, cậu ta nói đúng."

Trước khi Simon kịp hỏi anh ta định nói gì, Alec đã bước vào phòng. Anh ta vẫn giữ cái vẻ mặt cau có, y hệt như lúc rời khỏi nhà. Ánh mắt anh ta dừng lại một lúc nơi Simon, trong đôi mắt màu xanh lam đó dường như chứa đựng một vẻ bối rối.

Jace ngước lên. "Về sớm thế?"

"Nhưng không về lâu đâu." Bàn tay đeo găng của Alec cầm lấy miếng táo. "Mình chỉ về để đón- cậu ta," anh ta nói, dùng miếng táo chỉ về Simon. "Gard muốn Simon tới."

Aline có vẻ ngạc nhiên. "Thật sao?" cô ta thốt lên, nhưng Jace đã đứng dậy khỏi băng ghế, rút tay khỏi tay cô gái kia.

"Cần làm gì?" anh hỏi với sự bình tĩnh đáng sợ. "Mình hy vọng cậu phải biết trước khi đưa cậu ta tới đó."

"Tất nhiên tớ *đã hỏi*," Alec quát. "Tớ không ngốc."

"Ồ thôi nào," Isabelle nói. Cô nàng đã xuất hiện tại ngưỡng cửa cùng Sebastian, hiện giờ đang cầm cái bình. "Đôi lúc anh cũng hơi ngốc, anh biết đấy. Chỉ *hơi* thôi," Isabelle vội nói thêm khi Alec ném cho cô em ánh mắt hình viên đạn.

"Họ định đưa Simon trở lại New York," anh ta nói. "Qua Cổng Dịch Chuyển."

"Nhưng cậu ấy vừa mới *tới* đây," Isabelle bĩu môi phản đối. "Không vui chút nào."

"Chuyện không nên vui, Izzy. Simon tới đây vì tai nạn, vì thế Clave nghĩ tốt nhất nên cho cậu ta về nhà."

"Tuyệt," Simon nói. "Có lẽ tôi sẽ về nhà trước khi mẹ tôi nhận ra tôi đã biến mất. Thời gian ở đây và Manhattan khác biệt ra sao?"

"Cậu có *mẹ*?" Aline có vẻ ngạc nhiên.

Simon chọn cách lờ cô ta đi. “Nghiêm túc nhé,” Simon lên tiếng khi Alec và Jace trao đổi bằng ánh mắt. “Được thôi. Tất cả những gì tôi muốn là thoát khỏi chốn này.”

“Cậu sẽ đi cùng cậu ta?” Jace hỏi Alec. “Và đảm bảo mọi chuyện ổn thỏa chứ?” Họ đang nhìn nhau theo cái cách quá quen với Simon. Đó là cái cách Simon và Clary thi thoảng vẫn nhìn, gửi cho nhau những cái nhìn ý nhị khi họ không muốn bố mẹ họ biết họ định làm gì.

“Cái gì?” Simon nói, nhìn khắp lượt hai cậu con trai kia. “Sao thế?”

Họ không nhìn nhau nữa; Alec liếc đi chỗ khác, và Jace quay lại, tặng cho Simon cái vẻ dịu dàng và ánh nhìn thân thiện. “Chẳng có gì cả,” Jace nói. “Mọi chuyện đều ổn. Chúc mừng nha, ma cà rồng - cậu được về nhà.”

## 4. Ma cà rồng ưa sáng

Màn đêm đã phủ xuống khắp Alicante khi Simon và Alec rời khỏi nhà Penhallow và lên đồi để tới Gard. Những con phố hẹp và ngoằn ngoèo, quanh co lên dốc trông như sợi ruy băng bằng đá trắng ởn dưới ánh trăng. Trời lạnh, dù Simon chỉ cảm thấy chút ít.

Alec im lặng bước đi, sải bước đi trước Simon như thể giả bộ anh ta chỉ có một mình. Nếu ở kiếp sống trước, Simon sẽ phải rảo chân, thở hổn hển để theo kịp; giờ cậu phát hiện ra cậu có thể sánh bước cùng Alec chỉ cần rảo bước nhanh hơn một chút. “Chắc anh chán lắm nhỉ,” cuối cùng Simon lên tiếng, khi Alec nhìn ủ ê nhìn về trước. “Về chuyện phải hộ tống tôi ấy.”

Alec nhún vai. “Tôi mười tám tuổi rồi. Tôi là người lớn, vì thế tôi phải sống có trách nhiệm. Tôi là người duy nhất có thể ra vào Gard khi Clave đang họp, và hơn nữa, Quan Tổng Tài biết tôi.”

“Quan Tổng Tài là gì cơ?”

“Ông ta giống như viên chức cấp cực cao trong Clave. Ông ta tính mọi phiếu bầu của Hội Đồng, dịch Luật cho Clave và đưa cho Clave cùng Điều Tra Viên những lời khuyên. Nếu cậu điều hành Học Viện và gặp vấn đề mà cậu không biết phải giải quyết ra sao, cậu sẽ gọi cho Quan Tổng Tài.”

“Ông ta đưa lời khuyên cho Điều Tra Viên? Tôi tưởng - không phải Điều Tra Viên đã chết sao?”

Alec khụt khịt mũi. “Câu đó của cậu nghe giống như ‘Không phải tổng thống chết rồi?’ Đúng, Điều Tra Viên đã chết; giờ đã có người mới. Tân Điều Tra Viên Aldertree.”

Simon nhìn xuống đồi về phía con kênh nước đen xa xa bên dưới. Họ đã bỏ lại thành phố và đang đi trên con đường hẹp rợp bóng cây. "Tôi sẽ nói cho anh nghe, ngày xưa ba cái vụ điều tra chẳng bao giờ cậy miệng nổi con người chúng tôi đâu." Alec có vẻ bối rối. "Đừng bận tâm. Chỉ là câu đùa cợt kinh điển của người thường ấy mà. Anh chẳng hiểu gì đâu."

"Cậu không phải người thường," Alec vạch trần. "Đó là lý do Aline và Sebastian rất hứng thú khi được nhìn thấy cậu. Cậu không nhận ra điều đó ở Sebastian cũng phải thôi. Cậu ta luôn thích tỏ ra biết trước mọi chuyện."

Simon nói chẳng suy nghĩ, "Sebastian và Isabelle- giữa hai người đó đang có gì à?"

Nghe tới đó, Alec cười váng lên. "Isabelle và *Sebastian*? Khó lắm. Sebastian là một chàng trai tốt - nhưng Isabelle chỉ thích hẹn hò với những cậu con trai không thích hợp mà bố mẹ tôi ghét. Người thường, cư dân Thế Giới Ngầm, lũ ăn cắp vặt – "

"Cám ơn," Simon nói. "Tôi mừng vì được lên lớp về những phần tử tội phạm."

"Tôi nghĩ con bé cố ý," Alec nói. "Nó là cô con gái duy nhất trong nhà, vì thế nó luôn cố chứng minh mình cũng kiên cường như bất cứ ai. Hoặc ít nhất, đó là điều nó nghĩ."

"Hoặc có lẽ Isabelle cố để bố mẹ anh không để ý tới anh," Simon nói, phần nào là buột miệng. "Anh biết đấy, để bố mẹ anh không biết anh là dân gay."

Alec dừng khựng giữa đường quá đột ngột làm Simon suýt đâm vào anh. "Không," anh nói, "nhưng rõ ràng những người *khác* đều biết."

"Trừ Jace," Simon nói. "Anh ta cũng không biết, đúng không?"

Alec hít một hơi thật sâu. Người anh ta trắng bệch, Simon nghĩ, hoặc cũng có lẽ do ánh trăng đã quét sạch mọi thứ màu sắc. Đôi mắt anh trông đen thăm thẳm trong màn đêm. "Tôi không hiểu cậu muốn gì. Hay là cậu đang đe dọa tôi?"

"Đe *dọa* anh?" Simon giật mình. "Tôi không-"

"Vậy tại sao?" Alec nói, và sự tổn thương đột ngột, rõ ràng xuất hiện trong giọng của Alec khiến Simon giật mình. "Sao lại lôi đề tài đó ra?"

"Vì sao à," Simon nói. "Lúc nào anh cũng tỏ ra ghét tôi. Bản thân tôi không thể hiểu nổi, khi chính tôi đã từng cứu anh. Anh có vẻ như ghét toàn bộ thế giới. Và hơn nữa, chúng ta về cơ bản chẳng có điểm chung. Nhưng tôi thấy cách anh nhìn Jace và tôi hiểu cách tôi nhìn Clary, thế là tôi nghĩ - có lẽ chúng ta có một điểm chung. Và có lẽ điều này sẽ khiến anh bớt ghét tôi đi ít nhiều."

"Vậy cậu sẽ không nói cho Jace biết?" Alec nói. "Tôi muốn nói – cậu đã bày tỏ với Clary, và-"

"Đó không phải ý kiến hay nhất," Simon nói. "Giờ lúc nào tôi cũng tự hỏi liệu anh có thể cư xử bình thường như cũ sau những chuyện như thế không. Liệu chúng tôi có thể nào trở lại thành bạn hoặc hay chúng tôi sẽ chẳng còn là gì của nhau nữa. Không phải vì cô ấy, mà vì bản

thân tôi đây này. Có thể nếu tôi tìm được một người khác-"

"Một người khác," Alec nhắc lại. Anh bắt đầu đi tiếp, rất nhanh, chăm chú nhìn phần đường phía trước.

Simon vội vã đuổi theo. "Anh biết tôi muốn nói gì. Ví dụ nhé, tôi nghĩ Magnus Bane thực sự thích anh. Và anh ấy cũng tốt nữa. Mà ông ta tổ chức tiệc tùng cũng ra trò đấy chứ. Kể cả khi tôi đã bị biến thành chuột vào lần đó."

"Cám ơn vì lời khuyên." Giọng Alec khô khốc. "Nhưng tôi không nghĩ Magnus thích tôi nhiều tới mức đó. Lúc tới mở Cổng Dịch Chuyển ở Học Viện, anh ta chẳng nói gì nhiều với tôi."

"Có lẽ anh nên gọi cho ông ta," Simon khuyên nhủ, cố không nghĩ quá nhiều tới việc đưa lời khuyên cho một thợ săn quỷ về chuyện hẹn hò với một pháp sư kỳ lạ thế nào.

"Không thể," Alec nói. "Không có điện thoại ở Idris. Nhưng dù gì cũng chẳng quan trọng." Anh ta dừng sựng lại. "Chúng ta tới rồi. Đây là Gard."

Một bức tường cao sừng sững hai cánh cổng khổng lồ xuất hiện trước mặt họ. Cánh cổng được chạm khắc với những họa tiết chữ rune xoắn ốc, cứng cỏi và dù Simon không thể đọc như Clary, sự phức tạp của chúng làm cậu thấy quáng mắt và cậu cảm nhận được quyền năng mạnh mẽ tỏa ra từ chúng. Đứng gác hai bên cổng là những bức tượng thiên thần bằng đá, mang gương mặt đẹp đẽ nhưng dữ tợn. Mỗi bức tượng đều cầm một thanh kiếm chạm khắc và có một sinh vật đang lồng lộn - một sinh vật lai giữa chuột, dơi và thằn lằn, với những cái răng nhọn hoắt xấu xí - nằm chết ngắc dưới gót chân họ. Simon đứng nhìn một lúc lâu. Những con quỷ, cậu đoán – nhưng chúng cũng có thể là những ma cà rồng lắm chứ.

Alec đẩy cổng mở cổng và ra hiệu cho Simon bước vào. Khi vừa vào trong, cậu chớp mắt vì bối rối. Từ khi trở thành ma cà rồng, khả năng nhìn trong bóng tối của Simon đã trở nên sắc bén như tia la-de, nhưng hàng tá ngọn đuốc nằm dọc lối đi dẫn đến cửa của Gard là những ngọn đèn phù thủy, và ánh sáng trắng chói mắt dường như đã tẩy trắng mọi thứ tới từng chi tiết. Cậu mơ hồ nhận thấy Alec đang dẫn cậu theo con đường đá hẹp sáng lên nhờ ánh sáng phản chiếu, và rồi có ai đó đứng trước mặt cậu, giơ tay chắn đường cậu đi.

"Vậy đây là ma cà rồng đó?" Một giọng nói trầm nghe hơi giống tiếng gầm vang lên. Simon ngước mắt, luồng ánh sáng quá mạnh khiến cậu nóng mắt - hẳn nếu còn có thể, cậu đã ứa nước mắt rồi. *Đèn phù thủy,* cậu nghĩ, *ánh sáng của thiên thần, thiêu rụi mình. Mình cũng chẳng thấy ngạc nhiên.*

Người đàn ông đứng trước mặt họ rất cao, có đôi gò má cao mang nước da tái xám. Bên dưới mái tóc đen cắt sát da đầu là cái trán dồ lên, cái mũi khoằm và mang gương mặt của người La Mã. Ông ta cúi xuống nhìn Simon với vẻ mặt của một người thường xuyên đi lại trên tàu điện ngầm nhìn một con chuột cống to tướng chạy đi chạy lại trên đường ray, mong đợi một chuyến tàu lao tới cán bẹp ruột nó.

"Đây là Simon," Alec nói, có chút bối rối. "Simon, đây là Quan Tổng Tài Malachi Dieuonné. Cổng Dịch Chuyển đã sẵn sàng chưa ạ, thưa ngài?"

"Rồi," Malachi nói. Giọng ông ta nghe khắc nghiệt và mang theo hơi hướm của một địa

phương nào đó. “Tất cả đã sẵn sàng. Đi nào, cư dân Thế Giới Ngầm,” Ông ta vẫy tay ra hiệu cho Simon đi theo. “Chuyện kết thúc càng sớm chừng nào hay chừng ấy.”

Simon định đi theo viên chức cao cấp kia, nhưng Alec nắm tay giữ cậu lại. “Đợi chút,” anh ta nói với Quan Tổng Tài. “Cậu ta sẽ được đưa thẳng tới Manhattan chứ? Có ai đợi cậu ta ở bên kia không ạ?”

“Có chứ,” Malachi nói. “Pháp sư Magnus Bane. Vì hắn đã ngu ngốc để cho ma cà rồng này đi tới Idris nên hắn phải chịu trách nhiệm đón tiếp chàng ma cà rồng đây trở về.”

“Nếu Magnus không cho Simon đi qua Cổng Dịch Chuyển, cậu ta sẽ chết,” Alec nói, hơi lên giọng.

“Có lẽ,” Malachi nói. “Đó là điều bố mẹ cậu nói và Clave chọn tin họ. Chính ra Clave đã đi ngược với lời khuyên của tôi. Nhưng, kẻ đó đã không sáng suốt khi mang những cư dân Thế Giới Ngầm vào Thành phố Pha lê.”

“Chẳng có sáng siếc gì ở đây hết.” Cơn giận bùng lên trong lồng ngực Simon. “Chúng tôi bị tấn công-”

Malachi quay sang nhìn Simon. “Cậu chỉ được nói khi được cho phép, cư dân Thế Giới Ngầm ạ, không phải trước đó.”

Tay Alec nắm chặt lấy tay Simon. Vẻ mặt anh ta - nửa do dự, nửa nghi ngờ, như thể anh ta không chắc mình thông minh khi mang Simon tới nơi đây.

“Ôi Quan Tổng Tài ơi, *thật sao!*” Một giọng vang lên từ sân, cao thánh thót và có chút hụt hơi, rồi Simon hơi ngạc nhiên khi nhận thấy giọng nói đó thuộc về một người đàn ông - nhỏ thó, tròn quay đang hớt hải đi trên con đường nhỏ dẫn tới chỗ họ. Ông ta mặc áo chùng rộng màu xám bên ngoài bộ đồ đi săn của Thợ Săn Bóng Tối, cái đầu hói láng bóng dưới ánh sáng của ngọn đèn phù thủy. “Ông đâu cần phải dọa dẫm khách của chúng ta.”

“Khách?” Malachi có vẻ phát hỏa.

Người đàn ông nhỏ thó dừng lại trước mặt Alec và Simon rồi cười toe toét với cả hai. “Chúng tôi đều rất mừng – thực ra là hài lòng - khi cháu quyết định nghe theo lời chúng tôi mà trở về New York. Như vậy, chuyện sẽ dễ dàng hơn nhiều.” Ông ta nháy mắt với Simon, còn cậu thì bối rối đứng đực mặt giương mắt ếch ra mà nhìn. Cậu không nghĩ sẽ gặp một Thợ Săn Bóng Tối tỏ vẻ hài lòng khi gặp cậu – kể cả khi cậu là một người thường, chứ đừng nói là giờ cậu đã là một ma cà rồng. “A, ta suýt quên mất!” Người đàn ông nhỏ thó vỗ vỗ trán tỏ vẻ hối lỗi. “Ta nên tự giới thiệu chứ nhỉ. Ta là Điều Tra Viên - Điều Tra Viên *mới*. Điều Tra Viên Aldertree.”

Aldertree giơ tay về phía Simon và trong cơn bối rối, Simon nắm lấy. “Và cháu. Tên cháu là Simon?”

“Đúng ạ,” Simon nói, rụt tay lại ngay khi có thể. Cái bắt tay của Aldertree cho cậu cảm giác ướt át và lành lạnh khó chịu. “Ngài không cần phải cám ơn vì cháu đã hợp tác. Tất cả những gì cháu muốn là được về nhà.”

“Chắc rồi, chắc rồi!” Dù giọng Aldertree khá vui vẻ nhưng cái gì đó thoáng hiện trên gương mặt ông ta khi nói - một biểu cảm khiến bụng dạ Simon chộn rộn. Nó biến mất trong một tích tắc, khi Aldertree mỉm cười và vẫy tay về phía con đường hẹp chạy vòng quanh Gard. “Đường này, Simon, nếu cháu bằng lòng.”

Simon tiến lên, và Alec cũng định đi theo. Nhưng Điều Tra Viên liền giơ tay. “Chúng tôi chỉ cần cậu tới đây thôi, Alexander. Cám ơn vì cậu đã giúp.”

“Nhưng Simon-” Alec cất tiếng.

“Sẽ ổn,” Điều Tra Viên trấn an anh. “Malachi, làm ơn dẫn Alexander ra ngoài. Và đưa cho cậu đây một viên đá đèn phù thủy để cậu ta về nhà nếu như cậu ta không đem theo. Đường tối cũng nguy hiểm ra trò đấy chứ nhỉ.”

Và với một nụ cười hiền khô nữa, ông ta dẫn Simon đi, bỏ lại Alec chăm chú nhìn theo.

©STE.NT

Thế giới lóe sáng chung quanh Clary trong cảnh mờ mịt trong khi chú Luke bế cô qua ngưỡng cửa và xuống hành lang dài, Amatis vội vàng dẫn họ đi bằng ngọn đèn-phù thủy. Trong trạng thái nửa mê nửa tỉnh, cô nhìn trong khi hành lang mở ra trước mặt, càng lúc càng dài và dài hơn như hành lang trong một cơn ác mộng. Thế giới quay cuồng. Đột nhiên cô đang nằm trên mặt đất lạnh và những bàn tay vuốt thẳng chiếc chăn đắp trên người cô. Cặp mắt xanh đang cúi nhìn cô. “Con bé có vẻ ốm lắm, Luian,” Amatis nói, bằng giọng méo mó và rời rạc như bản nhạc cũ. “Con bé gặp chuyện gì thế?”

“Con bé uống nửa số nước hồ Lyn,” Giọng chú Luke nghe xa xôi và trong một lát, tầm nhìn của Clary trở nên rõ ràng: Cô đang nằm trên sàn bếp lát gạch lạnh lẽo và ở đâu đó trên đầu cô, chú Luke đang lục lọi trong các ngăn tủ. Bếp được dán giấy dán tường màu vàng và một chiếc lò nướng bằng gang kiểu cổ đặt sát một bên tường; những lưỡi lửa đang liếm trên vỉ lò, khiến mắt cô đau. “Hồi, cà dược, lê tư-” Chú Luke quay khỏi cái tủ với trên tay ôm đầy những chiếc hộp thủy tinh. “Em có thể nấu tất cả mấy thứ này cùng nhau không, Amatis? Anh đưa con bé tới gần bếp lò hơn. Con bé đang run.”

Clary cố nói, nói rằng cô không cần ấm người, rằng cô đang nóng đây, nhưng âm thanh phát ra khỏi miệng cô không phải cái cô định nói. Cô nghe thấy mình đang rên rỉ khi chú Luke nâng cô, và rồi sau đó là độ ấm, thấm vào bên sườn trái tim – cô không hề nhận ra rằng cô đang lạnh. Răng cô đập lập cập vào nhau, và cô nếm thấy vị máu trong miệng. Thế giới bắt đầu run lên xung quanh cô như nước sánh khỏi ly.

“Hồ của những Mộng Tưởng?” Giọng Amatis tràn ngập sự khó tin. Clary không thấy rõ cô, nhưng cô có vẻ đang đứng gần bếp lò, chiếc muôi dài cầm trong một tay. “Hai chú cháu làm gì ở đây? Jocelyn có biết nơi nào-” Và thế giới biến mất, ít nhất là thế giới thật, nhà bếp cùng những bức tường vàng cùng ngọn lửa ấm áp đăng sau vỉ lò. Thay vào đó, cô thấy nước Hồ Lyn, với lửa phản chiếu trong đó như thể mặt gương được đánh bóng. Những thiên thần đang bước đi trên kính - những thiên thần cánh trắng đẫm máu vì đôi cánh rách tuột khỏi lưng, và mọi thiên thần đều mang khuôn mặt của Jace. Và rồi xuất hiện thêm nhiều thiên thần khác, với đôi cánh đen như màn đêm và họ chạm tay vào lửa rồi cười…

“Con bé cứ gọi tên anh trai mãi.” Giọng Amatis nghe trống rỗng như thể từ trên độ cao

không tưởng nhỏ xuống. “Cậu bé ở cùng nhà Lightwood, đúng không? Họ đang sống tại nhà Penhallow tại đường Princewater. Em có thể…”

“Không,” chú Lnke gạt đi ngay. “Không. Tốt nhất là Jace không nên biết.”

Vì *sao mình lại gọi tên Jace? Vì sao mình làm thế?* Clary tự hỏi, nhưng ý nghĩ đó chỉ tồn tại trong một vài khoảnh khắc; bóng tối trở lại, và những ảo giác lại phủ lên cô. Lần này cô mơ thấy Alec và Isabelle; cả hai điều có vẻ vừa trải qua một trận chiến dữ dội, gương mặt lấm tấm bụi bẩn và nước mắt. Rồi họ biến mất, và cô mơ về người đàn ông không mặt mang đôi cánh đen giang rộng như cánh dơi. Máu chảy xuống từ miệng khi hắn cười. Cầu nguyện những hình ảnh kia biến mất, Clary nhắm tịt mắt...

Rất lâu sau cô mới nghe lại được những giọng nói phía trên mình. “Uống cái này đi,” chú Luke nói. “Clary, cháu phải uống,” và rồi đôi tay đỡ lưng cô và chất lỏng được thấm vào miệng cô qua chiếc khăn ướt. Nó có vị đắng và khó uống khiến cô sặc và nhổ nó ra, nhưng bàn tay đỡ lưng cô rất vững vàng. Cô nuốt, qua cơn đau nơi cổ họng sưng tấy. “Đây,” chú Luke nói. “Đây, thế tốt hơn.”

Clary chậm rãi mở mắt. Quỳ xuống bên cạnh cô là chú Luke và Amatis, đôi mắt xanh da trời gần như từ cùng một khuôn của họ tràn ngập sự lo lắng như nhau. Cô liếc nhìn ra sau họ và chẳng thấy gì - không có thiên thần hay quỷ dữ cánh dơi, chỉ có những bức tường vàng và ấm trà màu hồng phấn nằm chênh vênh trên bậu cửa sổ.

“Cháu sẽ chết à?” cô thều thào.

Chú Luke nở nụ cười mệt mỏi. “Không. Chỉ một chút thôi trước khi cháu trở lại bình thường, nhưng... cháu sẽ sống.”

“Dạ.” Cô quá mệt mỏi để cảm nhận điều gì, thậm chí là nhẹ nhõm. Cô có cảm giác mọi đốt xương trong cơ thể đều bị tháo rời, chỉ để lại bộ da èo uột lại. Thẫn thờ ngước lên nhìn qua hàng lông my, cô nói, gần như không cần nghĩ. “Đôi mắt hai người giống nhau.”

Chú Luke chớp mắt. “Giống nhau gì cơ?”

“Giống đôi mắt cô ấy,” Clary nói, chuyển ánh nhìn ngái ngủ sang Amatis, người có vẻ bối rối. “Cùng một màu xanh da trời.”

Một nụ cười nhạt xuất hiện trên khuôn mặt chú Luke. “À thì cũng chẳng có gì bất ngờ,” chú nói. “Chú chưa có cơ hội giới thiệu hai người với nhau. Clary, đây là Amatis Herodale. Em gái chú.”

Điều Tra Viên lẳng lặng bước đi sau khi Alec và vị viên chứccấp cao kia đã ngoài tầm nghe lỏm. Simon đi theo chân ông ta trên đoạn đường hẹp được lắp sáng nhờ đèn phù thủy, cố không nheo mắt nhìn nguồn sáng. Cậu nhận thức được Gard đang sừng sững xung quanh như thành tàu dâng lên từ mặt biển; ánh sáng lóe lên từ những ô cửa sổ nhuộm bạc bầu trời đêm. Ở nơi này còn có những ô cửa sổ thấp chỉ ngang tầm mặt đất. Vài cái có song chắn, nhưng chỉ có bóng tối trong đó mà thôi.

Sau một đi một quãng dài, họ đã tới cánh cửa gỗ dẫn vào một hành lang khum khum hình

vòm nằm ở một bên ngách tòa nhà lớn. Aldertree mở khóa và bụng dạ Simon quặn lại. Kể từ lúc trở thành ma cà rồng, Simon nhận thấy khi người ta thay đổi cảm xúc; mùi cơ thể họ cũng biến đổi theo. Từ Điều Tra Viên bốc ra cái mùi đắng nghét và mạnh như mùi cà phê, nhưng gây cảm giác ức chế hơn nhiều. Simon có thấy ngứa lợi, có nghĩa là răng cậu đang muốn chui ra, và thụt lại khi Điều Tra Viên đi qua cửa.

Đằng sau cánh cửa là hành lang trắng dài dằng dặc, gần giống một đường hầm, được đục trong lòng một ngọn núi đá trắng. Điều Tra Viên rảo bước đi, ngọn đèn phù thủy tạo nên những mảng sáng nhảy nhót trên tường. So với một người chân ngắn thì ông ta di chuyển nhanh nhẹn tới kỳ lạ, vừa đi lại vừa nhìn ngó nghiêng, mũi nhăn lại như đang đánh hơi. Simon phải rảo bước để đuổi kịp khi họ đi qua một cánh cửa đôi khổng lồ, mở toang như một đôi cánh giang rộng. Bên trong căn phòng được bày trí theo lối kiến trúc hình vòng với hết hàng ghế này tới hàng ghế khác, trên mỗi ghế là một Thợ Săn Bóng Tối. Tiếng nói âm ầm giữa những bức tường, nhiều giọng lên cao giận dữ, và Simon nghe thấy vài mẩu trong cuộc tranh luận khi đi qua. Những lời nói chẳng rõ ràng được khi người này tranh người kia nói.

“Nhưng chúng ta không có bằng chứng về điều Valentine muốn. Hắn đâu có tâm sự tâm nguyện của hắn với ai đâu-”

“Hắn muốn cái gì thì quan trọng gì nào? Hắn là một quân phản trắc và dối trá; anh thực sự nghĩ chiêu dụ hắn sẽ có tác dụng sao?”

“Anh biết rằng nhóm tuần tra tìm thấy thi thể một đứa trẻ người sói chết bên ngoài Brocelind không? Bị rút kiệt máu. Có vẻ Valentine đã hoàn thành Nghi thức tại Idris rồi đấy.”

“Với hai món Bảo Bối Thiên Thần trong tay, hắn mạnh hơn bất cứ một Nephilim nào. Chúng ta không đâu còn lựa chọn-”

“Em họ tôi đã hy sinh trên con tàu tại New York! Chúng ta không thể để Valentine sống bình yên sau những gì hắn làm được! Hắn phải trả giá!”

Simon bước chậm lại, tò mò muốn nghe thêm, nhưng Điều Tra Viên đang lượn lờ chung quanh cậu như một con ong béo núc ních, khó chịu. “Đi nào, đi nào,” ông ta nói và vung vẩy ngọn đèn phù thủy. “Chúng ta không còn nhiều thời gian mà phí phạm đâu. Ta phải trở lại buổi họp trước khi nó kết thúc.”

Lưỡng lự, Simon để cho Điều Tra Viên đẩy cậu đi theo hành lang, từ “trả giá” ong ong trong màng nhĩ cậu. Ký ức về cái đêm trên con tàu đến giờ vẫn làm cậu lạnh người và khó chịu. Khi họ tới cánh cửa được khắc duy chỉ một chữ rune đen tuyền, Điều Tra Viên tra chìa mở khóa rồi mở rộng vòng tay chào đón Simon bước vào.

Căn phòng chẳng được trang trí gì nhiều, ngoài một tấm thảm thêu miêu tả cảnh thiên thần từ dưới hồ hiện lên, một tay cầm kiếm, một tay cầm cốc. Vì đã từng trông thấy cả Cốc và Kiếm Thánh nên cậu có chút lơ đãng. Chỉ tới khi cậu nghe tiếng khóa lách cách khóa lại cậu mới nhận ra Điều Tra Viên đã cài then cửa, nhốt cả hai ở bên trong.

Simon nhìn quanh. Không có đồ nội thất gì trong phòng ngoại trừ một băng ghế dài bên cạnh chiếc bàn thấp. Một chiếc thắt lưng chạm bạc được đặt trên bàn. “Cổng Dịch Chuyển- Nó ở đây sao? Cậu bối rối hỏi.

“Simon, Simon” Aldertree xoa tay vào nhau như thể háo hức đợi chờ một bữa tiệc sinh nhật hay một sự kiện hay ho nào đó. “Cháu thực sự muốn đi nhanh vậy sao? Trước hết, ta muốn hỏi cháu đã-”

“Được thôi.” Simon nhún vai một cách không thoải mái. “Vậy, cứ hỏi cháu bất cứ gì ông muốn.”

“Cháu thật biết hợp tác làm sao! Ta rất vui!” Aldertree cười toe toét. “Vậy, chính xác cháu đã làm ma cà rồng bao lâu rồi?”

“Khoảng hai tuần.”

“Vậy chuyện đó xảy ra thế nào? Cháu bị tấn công trên đường hay là trên giường ngủ? Cháu có biết ai đã Biến Đổi cháu không?”

“Ờ- không hẳn.”

“Nhưng, con trai ơi!” Aldertree kêu lên. “Sao cháu có thể không biết một chuyện như thế?” Vẻ mặt ông ta khi ông ta cúi nhìn Simon rất rộng lượng và tò mò. Ông ta có vẻ vô hại, Simon nghĩ. Giống như ông nội của một ai đó hoặc một ông bác già vui tính. Chắc cái mùi đắng ngắt kia là do Simon tưởng tượng ra mà thôi.

“Chuyện không phải đơn giản như thế,” Simon nói và bắt đầu kể về hai chuyến thăm viếng Dumort, một trong dạng chuột và một dưới sức hấp dẫn mạnh mẽ như thể hai càng cua cỡ bự giữ rịt lấy cậu và điều khiển cậu tới nơi chúng muốn. “Và vậy đấy,” cậu kết thúc câu chuyện, “khi cháu bước vào cánh cửa khách sạn, cháu bị tấn công - cháu không biết ai đã Biến Đổi cháu, rất có thể là tất cả bọn họ.”

Điều Tra Viên kêu lục khục trong họng. “Ôi cháu yêu, ôi cháu yêu. Thật không tốt chút nào. Chuyện quá tệ.”

“Cháu cũng thấy thế,” Simon đồng tình.

“Clave sẽ không hài lòng.”

“Sao ạ?” Simon bối rối. “Sao Clave lại quan tâm tới việc cháu trở thành ma cà rồng ra sao?”

“À, nếu cháu bị tấn công thì là một chuyện,” Aldertree ăn năn nói. “Nhưng cháu lại bước vào đó và, ừm, hiến thân cho lũ ma cà rồng, đúng không nào? Có vẻ như cháu *muốn* trở thành một trong số chúng.”

“Cháu không hề muốn! Đó không phải lý do cháu tới khách sạn!”

“Tất nhiên, tất nhiên.” Giọng Aldertree nghe mới mượt mà làm sao. “Chúng ta sẽ chuyển sang đề tài khác nhé?” Không đợi câu trả lời, ông ta tiếp tục. “Sao các ma cà rồng lại cho cháu sống sót để tái sinh hả, cậu bé Simon yêu quý? Vì cháu đã đột nhập vào lãnh thổ của chúng, theo thông lệ, chúng sẽ uống no máu cháu và để cháu chết, rồi thiêu xác cháu để cháu không sống lại được nữa.”

Simon mở miệng định trả lời, để nói cho Điều Tra Viên biết Raphael đã đưa cậu tới Học Viện như thế nào và Clary cùng Jace, Isabelle đã đưa cậu tới nghĩa địa và quan sát cậu chui khỏi nấm mồ ra sao. Cậu chỉ biết một chút xíu cơ bản nhất về Luật, nhưng không hiểu sao cậu nghi ngờ rằng thông lệ chuẩn mực của giới Thợ Săn Bóng Tối sẽ không có phần quan sát những ma cà rồng sống dậy, hoặc cung cấp máu cho họ trong bữa ăn đầu tiên. "Cháu không biết," cậu đáp. "Cháu không hiểu vì sao họ chọn Biến Đổi cháu thay vì giết cháu."

"Nhưng một trong số chúng đã phải cho cháu uống máu, nếu không cháu đã không- ừm, như cháu hiện nay. Cháu không biết ai là ma cà rồng bố mẹ của cháu sao?"

*Ma cà rồng bố mẹ?* Simon chưa bao giờ nghĩ theo cách đó. Cậu chỉ là vô tình uống phải máu Raphael. Và quả là khó để nghĩ rằng ma cà rồng mang gương mặt trẻ con đó là bố mẹ một ai. Raphael trông còn trẻ hơn Simon nữa kia. "Cháu e là không."

"Ôi cháu yêu." Điều Tra Viên thở dài thườn thượt. "Quả đáng tiếc."

"Cái gì đáng tiếc ạ?"

"Ờ, cháu nói dối ta, con trai ạ." Aldertree lắc đầu. "Và ta đã *vô cùng* hy vọng cháu sẽ ngoan ngoãn hợp tác. Thật là tệ, quá tệ. Cháu không *định* nói thật cho ta biết sao? Coi như cho ta một ơn huệ đi?"

"Cháu *đang* nói thật!"

Điều Tra Viên rũ xuống như một đóa hoa thiếu nước tưới. "Thật đáng tiếc." Ông ta lại thở dài. "Thật đáng tiếc." Ông ta đi lại trong phòng rồi gõ mạnh vào cửa, vẫn lắc đầu quầy quậy.

"Chuyện gì đang xảy ra thế?" Sự hoảng hốt và bối rối vang lên trong giọng nói của Simon. "Cổng Dịch Chuyển sao rồi?"

"Cổng Dịch Chuyển?" Aldertree cười khúc khích. "Cháu không thực sự tin ta cứ thế mà *thả* cháu chứ?"

Trước khi Simon kịp nói lấy một từ để trả lời, cánh cửa bật mở và những Thợ Săn Bóng Tối mặc đồ đen ùa vào phòng, giữ chặt lấy cậu. Cậu cố chống cự khi những cánh tay to khỏe nắm giữ tay cậu rất chắc. Một cái mũ được trùm lên đầu cậu, che tầm nhìn của cậu. Cậu quẫy đạp trong bóng tối; chân cậu đá trúng đâu đó và cậu nghe thấy tiếng trả thù.

Cậu bị ai đó thô bạo giật ngửa đầu ra sau; một giọng nói phả hơi nóng gầm ghè bên tai cậu. "Thử làm lại xem, ma cà rồng, và tao sẽ đổ nước thánh vào họng mày rồi xem mày thổ huyết đến chết đấy."

"Đủ rồi đó!" Cái giọng eo éo, lo lắng của Điều Tra Viên bay lên như khinh khí cầu. "Không cần thêm một lời đe dọa nào hết! Ta chỉ cố dạy vị khách của chúng ta đây một bài học ấy mà." Hẳn ông ta đang tiến lên, vì Simon lại đánh hơi thấy cái mùi đăng ngắt, kỳ lạ, xộc vào trong mũ trùm. "Simon ơi là Simon," Aldertree nói. "Ta đã rất mừng được gặp cháu. Ta hy vọng một đêm trong xà lim của Gard sẽ có ảnh hưởng thích hợp và vào sáng mai cháu sẽ hợp tác hơn. Ta thực sự nhìn thấy tương lai sáng lạn cho chúng ta, khi chúng ta vượt qua chút trục trặc nho nhỏ

này." Ông ta nắm lấy vai Simon. "Các Nephilim, đưa cậu bé đây xuống lầu."

Simon hét lớn nhưng giọng hét bị nghẹt lại trong chiếc mũ. Những Thợ Săn Bóng Tối lôi cậu ra khỏi phòng và kéo cậu đi qua những hành lang dường như bất tận, vòng vèo như mê cung. Khi tới cầu thang, họ xô cậu xuống, chân cậu trượt đi trên các bậc thang. Cậu chẳng biết một chút gì về nơi họ đang ở - trừ những mùi hương rất gần, đặc quánh xung quanh họ, giống như mùi đá ướt, và không khí càng lúc càng lạnh theo từng bước chân họ đi xuống.

Cuối cùng họ dừng lại. Có những tiếng lạo xạo, giống tiếng xích sắt bị lôi trên đá, và Simon bị đẩy về phía trước. Cậu phải chống tay đỡ người và quỳ khuỵu xuống nền đất cứng. Có tiếng kim loại kêu lanh canh ầm ĩ, và tiếng những bước chân lùi đi, tiếng bước chân trên đá xa dần trong lúc Simon loạng choạng đứng dậy. Cậu kéo cái mũ trùm ra khỏi đầu và ném phịch xuống đất. Cảm giác bí bách, nóng nực và ngột ngạt xung quanh mặt đã biến mất và cậu cố kiềm chế cảm giác muốn hít thở - giờ cậu đâu cần thở chứ. Cậu biết đó chỉ là một phản xạ, nhưng ngực cậu đau như thể thực sự đang thiếu dưỡng khí vậy.

Cậu đang trong một căn phòng đá vuông vắn có song chắn, chỉ có độc nhất một ô cửa sổ cũng gắn chấn song ngay trên chiếc giường nhỏ có vẻ khá cứng. Qua cánh cửa thấp, Simon có thể thấy một buồng tắm nhỏ tí tẹo có bồn rửa mặt và toa lét. Bức tường phía tây cũng là song sắt - dày, hình như bằng sắt chạy dọc từ nền lên tới trần nhà, chôn sâu xuống sàn. Cánh cửa sắt bản lề, cũng là những chấn song ghép lại, được gắn vào tường; trên nắm đấm cửa bằng đồng có khắc một chữ rune đen đậm. Không những thế, tất cả những chấn song đều được chạm khắc những con chữ rune; thậm chí trên những song cửa sổ, những dòng chữ rune cũng chăng đầy như mạng nhện.

Dù cậu biết cửa xà lim phải được khóa, nhưng Simon không thể ngăn mình lại; cậu sải bước qua phòng và cầm nắm đấm. Cái cảm giác đau rát chạy khắp bàn tay cậu. Cậu hét và giằng tay lại, nhìn chằm chằm vào đó. Những làn khói mảnh bốc lên từ lòng bàn tay bị bỏng; giờ trên tay cậu có thêm một vết bỏng mang họa tiết khá phức tạp. Nó hơi giống Ngôi sao David bên trong vòng tròn, với những chữ rune tinh tế được chi chít ở mọi khoảng trống.

Sự đau đớn cho cậu cảm giác bị thiêu trong lửa đỏ. Simon nắm tay lại trong khi cảm giác muốn thở hổn hển dâng lên miệng. "*Cái gì* đây?" cậu thì thào, biết rằng không ai nghe thấy cậu.

"Đó là Phong ấn của Solomon," một giọng nói vang lên. "Họ nói, trong đó chứa một trong những Tên Thật của Chúa. Chúng chống lại quỷ dữ - và ma cà rồng các cậu, vì các cậu không tin vào Chúa."

Simon giật mình, nửa quên nửa nhớ vết thương trong tay. "Ai đó? Ai nói đó?"

Im lặng. Rồi, "Tôi ở xà lim bên cạnh, Ma Cà Rồng Ưa Sáng ạ," giọng đó nói. Đó là giọng của một người đàn ông trưởng thành, hơi khàn. "Những lính canh đã nói suốt nửa ngày về cách nhốt cậu lại đây. Vậy nên, nếu tôi là cậu, tôi không cố mở cửa đâu. Tốt nhất cậu nên cố giữ sức cho tới khi biết rõ Clave muốn gì từ cậu."

"Họ không thể nhốt tôi lại đây," Simon phản đối. "Tôi không thuộc về thế giới này. Gia đình tôi sẽ nhận ra tôi đã mất tích - các giáo viên-"

"Họ sẽ lo liệu việc đó. Có những câu thần chú vô cùng đơn giản -ngay tới một pháp sư non tay cũng sử dụng được - sẽ tạo mẹ cậu ảo giác rằng có một lý do hoàn toàn hợp pháp cho sự

vắng mặt của cậu. Một buổi đi thực tế chẳng hạn. Đi thăm họ hàng. Thế là xong." Giọng nói đó không hề đe dọa, hay buồn; bạn tù của cậu chỉ đang nói lại một sự thật hiển nhiên mà thôi. "Cậu thực sự nghĩ họ chưa bao giờ thủ tiêu một cư dân Thế Giới Ngầm nào sao?"

"Chú là ai?" Giọng Simon nghe vụn vỡ. "Chú cũng là cư dân Thế Giới Ngầm sao? Đây là nơi họ giam cầm chúng ta?"

Lần này người kia không trả lời. Simon lại gọi, nhưng người hàng xóm rõ ràng đã quyết định mình nói thế là quá đủ. Chẳng có gì ngoài sự im lặng trả lời Simon.

Vết thương trên tay cậu dần bớt đau. Nhìn xuống, cậu thấy da cậu không còn bị bỏng nữa, nhưng dấu Niêm Phong in trong lòng bàn tay cậu như thể được vẽ bằng mực. Cậu lại nhìn những chấn song sắt. Giờ Simon đã nhận ra rằng không phải tất cả những chữ rune kia đều là chữ rune: khắc giữa chúng là những Ngôi Sao David và những dòng kinh Torah[4]. Những đường khắc còn khá mới.

*[4] Sách Torah, hay còn gọi là Ngũ Thư Kinh hoặc Ngũ kinh Moses, bao gồm 613 điều răn dạy những tín đồ Do Thái Giáo. Trong đó, một số điều răn chỉ được áp dụng cho nam giới hoặc nữ giới, một số điều chỉ dành cho các thầy tế lễ thời xưa – thầy tư tế (kohen) và thầy Lêvi, một số điều răn dành riêng cho nông dân trong vùng đất Israel. Nhiều điều răn chỉ được áp dụng khi Đền thờ Jerusalem còn tồn tại, và ngày nay người ta chỉ phải tuân theo chưa tới 300 điều răn trong sách này.*

*Những lính canh đã nói suốt nửa ngày về cách nhốt cậu lại đây*, giọng kia đã nói vậy.

Nhưng đáng buồn cười là, những chữ khắc kia không phải vì cậu là ma cà rồng; một phần, nó ở đó bởi vì cậu là người Do Thái. Họ đã dùng nửa ngày trời để khắc Phong Ấn Solomon lên nắm đấm cửa để nó có thể làm cậu bỏng khi chạm vào. Họ cũng phải mất từng đó thời gian để biến những tín điều của cậu chống lại cậu.

Không hiểu sao, ý thức được điều đó đã cướp đi sự tự chủ cuối cùng của Simon. Cậu ngồi sụp xuống giường và ôm lấy đầu.

Khi Alec trở về từ Gard thì Phố Princewater đã tối om, những cửa chớp những ô cửa sổ đã đóng và đèn đóm trong nhà đã tắt hết, chỉ có vài ngọn đèn đường-phù thủy tỏa những vùng ánh sáng trắng lên đoạn đường rải đá cuội. Nhà Penhallovv là ngôi nhà sáng nhất trong toàn bộ khu dân cư - những ánh nến rọi qua những ô cửa sổ, và cửa trước hơi khép hờ, để cho ánh sáng vàng lọt ra chiếu xuống lối đi.

Jace đang ngồi trên bức tường thấp sơn vàng bao quanh vườn trước nhà Penhallow, mái tóc của anh rất sáng dưới ánh đèn tỏa ra từ ngọn đèn đường gần nhất. Anh ngước lên nhìn khi Alec tới, và hơi run một chút. Alec nhận thấy Jace chỉ mặc độc một chiếc áo khoác mỏng mà trời thì càng lúc càng lạnh kể từ khi mặt trời lặn. Mùi của hoa hồng nở muộn phảng phất trong bầu không khí lành lạnh như mùi nước hoa thoang thoảng.

Alec nhảy lên tường ngồi cạnh Jace. "Cậu ra ngoài này đợi mình từ lúc đó sao?"

"Ai nói là tôi đợi cậu?"

"Mọi chuyện đều ổn, nếu đó là điều cậu lo lắng. Tớ đã để Simon lại với Điều Tra Viên."

“Cậu để cậu ấy lại sao? Cậu không ở lại để đảm bảo mọi chuyện đều ổn thỏa sao?”

“Ổn mà,” Alec nhắc lại. “Điều Tra Viên nói ông ta sẽ tự đưa cậu ấy về-”

“Điều Tra Viên nói, Điều Tra Viên nói,” Jace ngắt lời. “Điều Tra Viên cuối cùng mà chúng ta gặp hoàn toàn đã làm quá phận sự - nếu bà ta không chết, Clave hẳn cũng đuổi cổ bà ta, thậm chí còn nguyền rủa bà ta. Ai dám chắc Điều Tra Viên này không khùng khùng điên điên như thế?”

“Ông ta có vẻ bình thường,” Alec nói. “Thậm chí còn tốt bụng là khác. Ông ta cực kỳ lịch sự với Simon. Nghe này Jace - đây là cách thức hành sự của Clave. Chúng ta không thể kiểm soát mọi việc xảy ra. Nhưng cậu phải tin họ, vì nếu không mọi thứ sẽ lộn xộn lên hết.”

“Nhưng gần đây chính họ đã gây ra vô số rắc rối - cậu phải thừa nhận đi.”

“Có lẽ,” Alec nói, “nhưng nếu cậu bắt đầu nghĩ rằng cậu giỏi hơn Clave và tốt hơn Luật, điều gì làm cậu nghĩ rằng *cậu* giỏi hơn Điều Tra Viên? Hay Valentine?”

Jace nhăn mặt. Trông Jace như thể vừa bị Alec đánh, hoặc tệ hơn.

Dạ dày Alec rớt xuống. “Mình xin lỗi.” Anh giơ tay ra. “Mình không hề cố ý –”

Một luồng sáng vàng rực đột ngột chiếu qua khu vườn. Alec ngước lên thấy Isabelle đứng trong ngưỡng cửa trước, ánh sáng ùa ra từ xung quanh cô em. Isabelle chỉ là một bóng đen, nhưng nhìn cách chống tay là anh biết em gái đang bực bội. “Hai người *làm* cái gì ngoài đó hả?” cô nàng gọi. “Mọi người đang hỏi hai anh ở đâu kia kìa.”

Alec quay lại về phía người bạn. “Jace-”

Nhưng Jace, đã đứng dậy, lờ đi bàn tay Alec đưa ra. “Tốt hơn cậu nên đúng về Clave,” là tất cả những gì cậu nói.

Alec quan sát trong khi Jace trở lại nhà. Tự động, giọng nói của Simon vang lên trong tâm trí anh. *Giờ lúc nào tôi cũng tự hỏi liệu anh có thể cư xử bình thường như cũ sau những chuyện như thế không. Liệu chúng tôi có thể nào trở lại thành bạn hoặc hay chúng tôi sẽ chẳng còn là gì của nhau nữa. Không phải vì cô ấy, mà vì bản thân tôi đây này.*

Cửa trước đóng lại, để lại Alec một mình ngồi trong khu vườn sáng mờ mờ. Anh nhắm mắt trong một lúc, hình ảnh một khuôn mặt ám ảnh trong đầu óc anh. Nhưng lạ thay, khuôn mặt đó không thuộc về Jace. Đôi mắt của người đó màu xanh, đồng tử dọc. Một đôi mắt mèo.

Mở mắt, anh cho tay vào cặp và lôi ra cây bút cùng mẩu giấy xé ra từ cuốn sổ lò xo thường dùng để viết nhật ký. Anh viết vài từ rồi, với thanh stele, vẽ chữ rune lửa ở cuối trang giấy. Nó cháy nhanh hơn anh tưởng; anh thả tờ giấy khi nó cháy; để nó bay lập lờ như đom đóm. Rồi tất cả chỉ là là ít tro tàn, rắc xuống như phấn trắng phủ lên khóm hồng.

## 5. Vấn đề của ký ức

Ánh sáng của mặt trời ban chiều, một ánh sáng trắng xanh chiếu thẳng lên mặt cô, biến màn đen đằng sau mí mắt thành màu hồng sậm, đã đánh thức Clary dậy. Cô bồn chồn nhúc nhích và mệt mỏi mở mắt.

Cơn sốt, cùng với cái cảm giác rằng mọi đốt xương đều tan chảy và bẻ gãy bên trong người, đã biến mất. Cô ngồi dậy và tò mò nhìn quanh. Hẳn cô đang nằm trong phòng ngủ dành cho khách của nhà cô Amatis - phòng nhỏ, sơn trắng, giường phủ chăn lông cừu màu sáng. Tấm rèm đăng ten kéo gọn khỏi ô cửa sổ tròn, để cho những luồng ánh sáng tròn chiếu qua. Cô từ từ ngồi dậy, chờ đợi một cơn chóng mặt sẽ tới. Chẳng có gì xảy ra. Cô thấy hoàn toàn khỏe mạnh, thậm chí là nghỉ ngơi đầy đủ. Rời khỏi giường, cô cúi nhìn chính mình. Có ai đó đã thay cho cô bộ pajamas trắng mới tinh, dù giờ lúc này nó có phần hơi nhăn nhúm và bộ đồ hơi to so với cô; ống tay áo dài qua ngón tay tới khôi hài.

Cô tới bên một ô cửa sổ hình tròn và nhìn qua đó. Những ngôi nhà san sát xây bằng đá vàng xỉn mọc lên ở một bên đồi, những mái nhà như thể được lợp bằng đồng vậy. Từ hướng này của ngôi nhà, cô không nhìn thấy con kênh; quang cảnh hiện ra trước mặt cô là một khu vườn nho nhỏ với sắc lá chuyển sang nâu vàng của mùa thu. Hàng rào mắt cáo bao quanh một bên nhà; một đóa hồng duy nhất còn bám trên đó, những cánh hoa nâu úa héo rũ rũ xuống. Nắm đấm cửa kêu lách cách và Clary vội vàng chui lên giường ngay trước khi cô Amatis bước vào với một chiếc khay trên tay. Cô nhướn mày khi thấy Clary đã tỉnh, nhưng không nói gì.

“Chú Luke đâu ạ?” Clary hỏi, kéo chăn lên quanh mình.

Amatis đặt cái khay xuống bàn cạnh giường. Trên khay đặt chiếc cốc với hơi nóng bốc nghi ngút cùng vài lát bánh mỳ "Cháu nên ăn gì đó," cô nói. "Cháu sẽ thấy tốt hơn."

"Cháu thấy khỏe ạ," Clary nói. "Chú Luke đâu rồi cô?"

Có một chiếc ghế lưng cao cạnh bàn; cô Amatis ngồi lên đó, đặt tay lên lòng và bình tĩnh nhìn Clary. Dưới ánh sáng ban ngày, Clary thấy rõ hơn những nếp nhăn trên mặt người phụ nữ - cô ấy có vẻ già hơn mẹ Cary rất nhiều, dù họ không thể cách nhau nhiều tuổi tới thế. Mái tóc nâu của cô lốm đốm bạc còn viền mắt hồng sậm như thể cô vừa khóc. “Chú ấy không ở đây.”

“Không ở đây là chú ấy vừa ra ngoài quán nước giải khát mua một bịch sáu lon Coca Ăn Kiêng và một hộp Krispy Kremes, hay không ở đây là-”

“Chú ấy đã rời đi vào sáng nay, khoảng tầm bình minh, sau khi ngồi trông cháu cả đêm. Còn chú ấy định đi đâu thì cô không biết.” Giọng Amatis khô khốc, và nếu Clary không cảm thấy quá tồi tệ, cô sẽ vui khi biết rằng giọng người phụ nữ này và giọng chú Luke rất giống nhau. “Khi chú Luke sống ở đây, trước khi rời Idris, sau khi bị- Biến Đổi- chú ấy là sói đầu đàn trong Rừng Brocelind. Chú ấy nói muốn trở lại tìm họ, nhưng chú ấy không nói vì sao hay bao lâu – chỉ nói vài ngày nữa sẽ về thôi.”

“Chú ấy cứ thế- mà bỏ cháu ở đây? Vậy cháu sẽ ở lại đây và đợi?”

“Ừm, chú ấy không thể mang cháu đi cùng, đúng không?” Amatis hỏi. “Mà giờ cháu muốn về nhà cũng không phải dễ. Cháu phá Luật để đến đây, và Clave không thể bỏ qua hoặc dễ dàng để cháu đi được.”

“Cháu không muốn về nhà.” Clary cố lấy lại bình tĩnh. “Cháu tới để- để gặp một người. Cháu còn có chuyện phải làm.”

“Luke đã nói với cô,” Amatis nói. “Cô khuyên cháu thế này - cháu sẽ tìm thấy Ragnor Fell nếu ông ta muốn.”

“Nhưng –”

“Clarissa.” Cô Amatis ngẫm ngợi nhìn Clary. “Bọn cô đang chờ đợi một cuộc tấn công từ Valentine vào bất cứ thời điểm nào. Hầu hết mọi Thợ Săn Bóng Tối tại Idris đều có đây, trong thành phố này, dưới sự bảo vệ của những kết giới kia. Ở lại Alicante là an toàn nhất cho cháu.”

Clary ngồi im. Về mặt lý lẽ mà nói, Amatis nói có lý, nhưng nó không thể làm im lặng tiếng hét bên trong cô. Cô phải tìm Ragnor Fell *ngay bây giờ*; cô phải cứu mẹ *ngay bây giờ*; cô phải đi *ngay bây giờ*. Cô kiềm cơn hoảng loạn và cố nói năng bình thường. “Chú Luke chưa bao giờ nói là có em gái.”

“Ừ,” Amatis nói. “Luke không nói đâu. Anh em cô - không thân thiết lắm.”

“Chú Luke nói cô mang họ Herodale,” Clary nói. “Nhưng đó cũng là họ của Điều Tra Viên. Đúng không ạ?”

“Đúng,” Amatis nói, mặt cau lại như thể nói ra lời này khiến cô đau đớn. “Bà ấy là mẹ chồng cô.”

Chú Luke đã nói với Clary gì về Điều Tra Viên ấy nhỉ? Rằng bà ấy có một người con trai đã kết hôn cùng một người phụ nữ không được “môn đăng hộ đối.” “Cô kết hôn với chú Stephen Herodale?”

Amatis có vẻ ngạc nhiên. “Cháu biết tên chú ấy?”

“Dạ - chú Luke nói cho cháu nghe - nhưng cháu tưởng vợ chú ấy đã qua đời. Cháu nghĩ vì thế nên Điều Tra Viên quá…” *Kinh khủng*, cô muốn nói nhưng có vẻ nói ra có phần quá độc ác. “Cay nghiệt.” cuối cùng cô nói.

Amatis cầm chiếc cốc cô mang tới; tay cô hơi run khi nâng lên. “Đúng, cô ta đã chết rồi. Tự sát. Đó là Céline - người vợ thứ hai của Stephen. Cô là người vợ đầu tiên.”

“Và cô đã ly hôn với chú ấy?”

“Đại loại thế.” Amatis giơ cốc cho Clary. “Nghe này, uống đi. Cháu phải có gì đó vào bụng chứ.”

Đầu óc nghĩ vẩn vơ, Clary cầm lấy chiếc cốc và nuốt một ngụm nước nóng. Chất lỏng trong đó đậm đặc và mằn mặn - không phải trà, cô nghĩ, mà là súp. “Được rồi,” cô nói. “Vậy chuyện gì đã xảy ra?”

Amatis nhìn xa xôi. “Bọn cô, Stephen và cô từng là thành viên của Circle, cùng những người khác. Khi Luke - khi chuyện xảy ra với Luke, Valentine cần một phó chỉ huy mới. Hắn chọn Stephen. Và khi hắn chọn Stephen, hắn quyết định rằng có lẽ thật không hợp khi vợ người bạn thân nhất và người quân sư lại là một người có anh em là-”

“Một người sói.”

“Hắn dùng từ khác.” Amatis có vẻ cay nghiệt. “Hắn thuyết phục Stephen hủy bỏ cuộc hôn nhân của bọn cô và tìm một cô vợ mới, một người do Valentine chọn. Céline rất trẻ - hoàn toàn nghe lời hắn.”

“Thật kinh khủng.”

Amatis lắc đầu mà cười lanh lảnh. “Chuyện cũng lâu rồi. Cô nghĩ dù sao Stephen cũng tử tế - chú ấy cho cô căn nhà này và chuyển về trang viên nhà Herodale ở cùng bố mẹ và Céline. Từ hồi đó cô không bao giờ gặp lại chú ấy. Tất nhiên cô rời khỏi Circle. Họ không còn cần cô nữa. Người duy nhất còn qua lại gặp cô là Jocelyn. Thậm chí mẹ cháu còn nói cho cô biết khi mẹ cháu tới gặp Luke-” Cô vén lọn tóc muối tiêu ra sau tai. “Cô nghe được chuyện xảy ra với Stephen trong vụ Nổi Loạn khi chuyện đã kết thúc. Và Céline - cô ghét cô ta, nhưng sau đó cô thấy thương cho cô ta. Họ kể cô ấy đã cắt cổ tay - máu chảy lênh láng-” Cô hít một hơi thật sâu. “Sau đó cô đã gặp Imogen trong đám tang của Stephen, khi họ chôn thi thể chú ấy trong lăng mộ dòng họ Herodale. Dường như bà ấy còn chẳng nhận ra cô. Không lâu sau đó họ đưa bà ấy lên vị trí Điều Tra Viên. Clave cảm thấy rằng không ai có thể săn đuổi những thành viên cũ của Circle không ngừng nghỉ như bà ấy - và họ đã đúng. Nếu bà ấy có thể xóa sạch ký ức về Stephen bằng máu họ, bà ấy sẽ làm.”

Clary nghĩ tới đôi mắt lạnh lùng của Điều Tra Viên, cái nheo mắt khắc nghiệt và cố gắng thương cảm với bà ta. “Cháu nghĩ điều đó làm cho bà ta phát điên,” cô nói. “Thực sự phát điên. Với cháu, bà ta đã kinh khủng — nhưng với Jace còn kinh hơn. Như thể bà muốn anh ấy chết vậy.”

“Cũng dễ hiểu thôi,” Amatis nói. “Cháu giống mẹ cháu, và mẹ cháu đã nuôi nấng cháu, nhưng anh cháu –” Cô nghiêng đầu. ”Cậu bé có giống Valentine như cháu giống mẹ không?”

“Không,” Clary nói. “Jace chỉ giống anh ấy thôi.” Clary rùng mình khi nhớ tới Jace. “Anh ấy đang ở Alicante này,” cô buột miệng nói những gì đang nghĩ. “Nếu cháu có thể gặp anh ấy-”

“Không.” Amatis nói với chút khó chịu. “Cháu không thể rời căn nhà này. Không được gặp ai hết. Và đặc biệt không được gặp anh cháu.”

“Không rời nhà?” Clary hoảng hốt. “Cô muốn nói là cháu bị kẹt ở đây? Như một tù nhân?”

“Chỉ trong một hai ngày thôi,” Amatis dỗ dành cô, “và hơn nữa, cháu chưa khỏe hẳn. Cháu cần bình phục đã. Nước hồ suýt giết chết cháu.”

“Nhưng Jace –”

“Là một người nhà Lightwood. Cháu không thể đi sang đó. Ngay khi họ thấy cháu, họ sẽ báo cáo với Clave. Và rồi cháu sẽ không phải người duy nhất gặp rắc rối với Luật đâu. Luke nữa đó.”

*Nhưng nhà Lightwood không bán cháu cho Clave. Họ sẽ không làm thế-*

Lời nói chết ngay trên môi cô. Cô không thể nào thuyết phục Amatis rằng nhà Lightwood cô biết cách đây mười lăm năm đã không còn tồn tại nữa, rằng cô chú Maryse và Robert không còn trung thành một cách mù quáng nữa rồi. Người phụ nữ này có thể là em gái của chú Luke, nhưng với Clary, cô ấy vẫn là một người xa lạ. Với chú Luke, cô Amatis cũng gần như xa lạ. Chú đã không gặp em gái mình trong suốt mười sáu năm nay - chưa từng đề cập tới việc cô ấy có tồn tại. Clary dựa người lên gối, giả vờ mệt. “Cô nói đúng,” cô nói. “Cháu cảm thấy không khỏe. Cháu nghĩ cháu nên đi nghỉ.”

“Ý kiến hay.” Cô Amatis nhoài người lên và cầm lấy cái cốc không khỏi tay Clary. “Nếu cháu muốn tắm, phòng tắm bên kia hành lang. Và có ít quần áo cũ của cô dưới chân giường đấy. Cháu cũng tầm tầm cô khi cô bằng tuổi cháu, vì thế có thể cháu sẽ mặc vừa. Không giống như bộ pajamas này,” cô bổ sung và cười, một nụ cười yếu ớt mà Clary không đáp lại. Cô đang mải kìm cảm giác muốn đấm vào đệm.

Ngay khi cánh cửa đóng lại sau lưng Amatis, Clary lục tục rời giường và đi sang phòng tắm, mong đứng dưới nước nóng sẽ giúp đầu óc tỉnh táo. Nhẹ nhõm thay, dù thời trang của Thợ Săn Bóng Tối có phần lạc mốt nhưng họ vẫn tin dùng hệ thống chứa nước hiện đại và nước nóng lạnh. Thậm chí trong phòng tắm còn có một miếng xà phòng hương cam để tẩy sạch mùi nước hồ Lyn còn dính trên người cô. Khi cô ra khỏi nhà tắm, quấn trong hai chiếc khăn tắm, cô cảm thấy tốt hơn rất nhiều.

Trong phòng ngủ, cô lục lọi đống quần áo cũ của cô Amatis. Quần áo cô ấy được xếp gọn ghẽ giữa từng lớp vải cứng. Có vài món đồ giống đồng phục học sinh - áo len vải len merino với biểu tượng nhìn giống bốn chữ C đối lưng vào nhau thêu trên túi áo ngực, váy xếp li và áo sơ mi đóng cúc tay áo hẹp. Có chiếc váy trắng gấp gọn chèn giữa những lớp khăn giấy - một chiếc váy cưới, Clary nghĩ, và cẩn thận đặt sang bên. Bên dưới nó là chiếc váy khác, chiếc này may từ vải lụa màu bạc, với những cái đai mảnh đính đá giữ toàn bộ lớp tơ mảnh. Clary không thể tưởng tượng ra cảnh Amatis mặc chiếc váy này, nhưng - *đây là dạng đồ mẹ sẽ mặc khi nhảy cùng Valentine*, cô không thể không nghĩ, và đặt cái váy trở lại rương, chất liệu mềm mại và lành lạnh trên đầu ngón tay cô.

Và rồi ở đó có bộ đồ đi săn của Thợ Săn Bóng Tối, xếp ở cuối cùng.

Clary lôi bộ đồ đó ra và tò mò trải rộng trong lòng. Lần đầu tiên cô thấy Jace và anh em nhà Lightwood, họ đang mặc bộ đồ đi săn; áo bó và quần làm từ chất liệu dai, màu đen tuyền. Khi nhìn gần thế này cô thấy chất liệu không hề co dãn mà có phần cứng, một lớp da được cán rất mỏng cho tới khi trở lên mềm dẻo. Có một chiếc áo dạng áo khoác được kéo khóa hết cỡ và quần có những chiếc móc thắt lưng phức tạp. Những chiếc thắt lưng của Thợ Săn Bóng Tối có khổ lớn, chắc chắn, được sử dụng để treo vũ khí.

Tất nhiên, cô nên mặc một trong những chiếc áo len kia cùng với chiếc váy. Hẳn Amatis muốn cô ăn mặc như thế. Nhưng có gì trong những bộ đồ đi săn đang kêu gọi cô; cô *luôn* tò mò, luôn luôn muốn biết sẽ thế nào nếu-

Vài phút sau, hai chiếc khăn tắm đã được treo trên thanh chắn ở chân giường còn Clary đang ngắm mình trong gương vừa ngạc nhiên vừa có chút thích thú. Bộ đồ rất vừa vặn - nó bó nhưng không quá chật, và ôm lấy đường cong của chân và ngực cô. Thực tế, nó làm cho cô có vẻ như có đường cong, cái mà có lẽ chỉ tồn tại trong tiểu thuyết. Nó không hề làm cho cô trông dữ dội - cô không nghĩ có thứ gì có thể cho cô cái đó - nhưng ít nhất cô trông cao hơn, và tóc cô sáng bất ngờ trên nền đen. Thực sự - *mình giống mẹ*, Clary giật mình trước suy nghĩ đó.

Và đúng thật. Bên dưới vẻ ngoài như búp bê, mẹ Jocely là một con người cứng rắn như thép. Clary thường tự hỏi chuyện gì đã xảy ra trong quá khứ để mẹ như ngày hôm nay - mạnh mẽ và kiên cường, ngang ngạnh và dũng cảm. *Anh cháu có giống Valentine như cháu giống mẹ Jocelyn của cháu không?* Amatis đã hỏi và Clary muốn trả lời rằng cô không hề giống mẹ chút nào, rằng mẹ cô xinh đẹp còn cô thì không. Nhưng Jocelyn mà Amatis biết là người phụ nữ trẻ đã lên kế hoạch hạ bệ Valentine, người đã bí mật kết nối mối quan hệ đồng minh giữa Nephilim và Thế Giới Ngầm, nhờ vậy đã phá tan nhóm Circle và cứu Hiệp Định. Jocelyn *đó* chưa bao giờ chịu sống im lặng trong căn nhà này và đợi trong khi mọi thứ trong thế giới của cô ta đang đổ vỡ.

Không dừng lại để suy nghĩ, Clary đi qua phòng và khóa trái cửa. Sau đó, cô tới cửa sổ và đẩy mở. Hàng rào mắt cáo ở đó, bám trên tường đá giống như – *Giống một cái thang*, Clary tự nhủ. *Chỉ giống một cái thang thôi - và thang thì an toàn tuyệt đối.*

Hít một hơi thật sâu, cô chui khỏi cửa sổ.

Những lính canh trở lại với Simon vào sáng hôm sau, lay cậu tỉnh dậy khỏi giấc ngủ chập chờn với những giấc mơ kỳ lạ. Lần này họ không bịt mắt cậu khi dẫn cậu trở lên tầng, và cậu đã nhìn nhanh qua cánh cửa khóa trái của xà lim bên cạnh. Nếu cậu hy vọng sẽ nhìn thấy cái người mang giọng trầm trầm nói chuyện với cậu vào đêm trước, cậu đã thất vọng. Điều duy nhất có thể nhìn thấy qua những chấn song là một đống giẻ rách.

Những lính gác vội vã đưa Simon đi qua hàng dãy những hành lang xám ngắt, nhanh chóng lắc cậu nếu cậu nhìn bất cứ hướng nào quá lâu. Cuối cùng họ dừng lại trước một căn phòng dán giấy dán tường đắt tiền. Có bức chân dung những người đàn ông và phụ nữ khác nhau mặc đồ đi săn của Thợ Săn Bóng Tối, những khung hình được trang trí với họa tiết chữ rune. Bên dưới một trong những bức chân dung lớn nhất là chiếc ghế đỏ nơi Điều Tra Viên đang ngồi, cầm trên tay cái gì đó trông giống chiếc cốc bạc. Ông ta giơ ra cho Simon. “Máu không?” ông ta hỏi. “Giờ hẳn cháu đói lắm.”

Ông ta nghiêng cốc về phía Simon, và nhìn thấy, cũng như ngửi thấy mùi của chất lỏng màu đỏ đó đã cho Simon một cú đấm rất mạnh. Từng mạch máu của cậu đang vươn về phía cốc máu, giống như những sợi dây dưới sự kiểm soát của người điều khiển rối. Cảm giác đó thật khó chịu, và gây đau nữa. “Là- máu người sao?”

Aldertree cười khúc khích. “Con trai ta ơi! Đừng lố bịch chứ. Đây là máu nai. Hoàn toàn tươi ngon.”

Simon chẳng nói gì. Môi dưới cậu đau ở nơi răng nanh lòi ra khỏi lợi, và cậu nếm thấy vị máu của mình trong miệng. Cậu thấy buồn nôn.

Khuôn mặt Aldertree nhăn lại như trái bầu khô. “Ô, cháu yêu.” Hắn quay sang những lính canh. “Giờ xin các quý ông hãy để chúng tôi với nhau,” ông ta nói và họ quay người bỏ đi. Chỉ có Quan Tổng Tài dừng lại trước cửa, liếc nhìn Simon với vẻ kinh tởm không thể lẫn đi đâu được. “Không, cám ơn,” Simon nói qua cảm giác ngường ngượng trên miệng. “Tôi không cần máu.”

“Cậu Simon trẻ tuổi ơi, răng nanh của cậu nói khác đấy,” Aldertree thân ái nói. “Đây. Uống đi.” Ông ta giơ cái cốc, và cái mùi máu trong đó tỏa ngát căn phòng hệt như hương hoa hồng trong vườn vậy.

Răng nanh của Simon dài ra, giờ đã hết cỡ, cắm phập vào môi. Cơn đau giống như một cú tát; cậu tiến lên, gần như không thể kiềm chế, nắm lấy chiếc cốc khỏi tay Điều Tra Viên. Cậu uống cạn trong ba ngụm, rồi nhận ra điều cậu vừa làm và, đặt xuống tay ghế. Tay cậu đang run. *Điều Tra Viên một điểm*, cậu nghĩ. *Mình không.*

“Ta tin nghỉ đêm trong xà lim không quá khó chịu chứ nhỉ? Chúng không phải những gian phòng tra tấn đâu, con trai ạ, hầu hết chỉ được dùng để giúp con người ta phản tỉnh ấy mà. Ta thấy suy nghĩ chắc chắn là trung tâm của trí não, cháu có nghĩ thế không? Chủ yếu để suy nghĩ rõ ràng. Ta thực sự mong cháu đã nghĩ thông suốt. Cháu có vẻ là một cậu trai trẻ biết suy nghĩ.” Điều Tra Viên nghiêng đầu sang bên. “Cháu biết không, ta đã tự mình mang chăn xuống cho cháu đấy. Ta không muốn cháu bị lạnh.”

“Tôi là ma cà rồng,” Simon nói. “Chúng tôi không bị lạnh.”

“À.” Điều Tra Viên có vẻ thất vọng.

“Tôi đánh giá cao những Ngôi Sao David và Phong Ấn Solomon.” Simon bổ sung thêm. “Tôi luôn mừng khi có người quan tâm tới tôn giáo của tôi.”

“À, đúng rồi, tất nhiên, tất nhiên!” Aldertree vui vẻ trở lại. “Những hình khắc ấy tuyệt vời, đúng không? Cực kỳ quyến rũ, và tất nhiên dễ sử dụng. Ta tưởng tượng cháu cứ chạm vào nó là trầy da tróc vảy ngay!” Ông ta cười khúc khích, rõ ràng là hứng thú với suy nghĩ đó. “Trong bất cứ trường hợp nào. Cháu lùi một bước giùm ta được không? Coi như một ân huệ, một ân huệ không hơn không kém, cháu hiểu đấy.”

Simon lùi một bước.

Chẳng có chuyện gì xảy ra, nhưng đôi mắt Điều Tra Viên mở lớn, lớp da sưng húp quanh mắt trông có vẻ căng ra và sáng lên. “Ta thấy rồi,” ông ta thở hắt ra.

“Ông thấy gì?”

“Nhìn nơi cháu đứng, Simon trẻ tuổi. Nhìn toàn bộ con người cháu.”

Simon liếc nhìn quanh - chẳng có gì thay đổi về căn phòng, và cậu mất một lúc mới hiểu ra điều Aldertree muốn nói. Cậu đang đứng giữa dải nắng rạng rỡ chiếu xuống từ ô cửa sổ cao cao.

Aldertree đang uốn éo trong cơn hứng thú. “Cháu đang đứng dưới ánh mặt trời trực tiếp, vậy mà chẳng mảy may hề hấn gì. Ta đã không tin – ý ta là, tất nhiên ta đã được nghe kể, nhưng chưa từng nhìn thấy điều tương tự.”

Simon không nói gì. Mà có vẻ là chẳng có gì để nói.

“Tất nhiên, câu hỏi cho cháu là,” Aldertree tiếp tục, “Cháu có biết nguyên do không.”

“Có thể vì tôi tốt tính hơn các ma cà rồng khác.” Simon ngay lập tức hối hận vì điều vừa nói. Đôi mắt Aldertree nheo lại, một mạch máu nổi lên trên thái dương như một con giun béo núc. Rõ ràng, ông ta không thích những câu nói đùa, trừ khi do ông ta nói ra.

“Rất hay, rất hay,” ông ta nói. “Ta hỏi cháu thế này nhé: Cháu có là Ma Cà Rồng Ưa Sáng kể từ giây phút chui khỏi mộ không?”

“Không.” Simon cẩn trọng nói. “Không. Lúc đầu ánh mặt trời thiêu cháy tôi. Thậm chí chỉ một tia sáng cũng đủ đục lỗ trên da tôi rồi.”

“Đúng.” Aldertree gật đầu cái một, như thể chuyện phải thế thôi. “Vậy lần đầu tiên cháu có thể đi dưới ánh nắng mà không bị đau là từ khi nào?”

“Vào buổi sáng sau trận chiến trên tàu của Valentine –”

“Trong lần Valentine bắt cháu, đúng không nhỉ? Hắn đã bắt giam cháu trên tàu, định dùng máu cháu để hoàn thành Nghi Thức Xoay Chuyển.”

“Vậy là ông đã biết hết,” Simon nói. “Ông cần gì tôi nữa.”

“Ồ, không, không đâu!” Aldertree cảm thán, giơ hai tay lên. Simon nhận ra, ông ta có bàn tay nhỏ xíu, quá nhỏ chẳng ăn nhập với cánh tay béo núc. “Con trai, cháu còn nhiều điều để kể lắm! Ví dụ, ta cứ băn khoăn mãi rằng: chuyện gì đã xảy ra trên tàu, chuyện gì đã *biến đổi* cháu. Cháu có uống gì không?”

*Tôi uống máu Jace,* Simon nghĩ, nửa muốn nhắc lại suy nghĩ đó cho Điều Tra Viên nghe - rồi, giật mình nhận ra, *Mình uống máu Jace*. Có phải vì thế mà cậu thay đổi không? Có thể không? Dù có thể hay không thì, cậu có nên nói cho Điều Tra Viên biết không? Bảo vệ Clary là một lẽ; bảo vệ Jace là chuyện khác. Cậu chẳng nợ Jace gì sất.

Có điều nói thế cũng không hoàn toàn đúng. Jace đã cho cậu uống máu anh ta, nhờ đó mà cậu được tiếp tục sống. Liệu có một Thợ Săn Bóng Tối nào dám làm điều đó, vì một ma cà rồng chứ? Và kể cả nếu anh ta làm chỉ vì Clary, thì đã sao nào? Cậu nghĩ bản thân đã nói, *Ta đã có thể giết anh*. Và Jace: *Tôi sẽ để cậu giết tôi*. Và không thể biết được Jace sẽ vướng phải loại rắc rối nào nếu Clave biết anh đã cứu mạng Simon và cách anh cứu sống cậu.

“Tôi không nhớ bất cứ chuyện gì trên tàu,” Simon nói. “Tôi nghĩ Valentine hẳn đã đánh thuốc tôi hoặc gì đó.”

Gương mặt Aldertree xụi lơ. "Thật là một tin tức kinh khủng. Khủng khiếp. Ta rất tiếc."

“Tôi cũng tiếc nữa,” Simon nói, dù cậu chẳng mảy may cảm thấy thế.

“Vậy là cháu chẳng nhớ nổi một điều gì? Chỉ một chi tiết thôi sao?”

“Tôi chỉ nhớ đã ngất đi khi Valentine tấn công, và khi tôi tỉnh dậy sau đó trên... trên xe tải chú Luke, trở về nhà. Tôi chẳng nhớ gì nữa.”

“Ôi cháu yêu, ôi cháu yêu.” Aldertree kéo áo choàng quanh người. “Ta thấy nhà Lightwood có vẻ quý mến cháu, nhưng những thành viên khác của Clave thì không...hiểu chuyện. Cháu bị Valentine bắt, cháu thoát khỏi cuộc đụng độ với một khả năng kỳ lạ mới mẻ mà lúc trước không hề có, và giờ cháu đã tìm được đường tới trái tim của Idris. Cháu có thấy chuyện *ra sao* không?”

Nếu trái tim của Simon còn đập, hẳn nó đang đập dồn dập. “Ông nghĩ tôi là gián điệp của Valentine.”

Aldertree ra bộ choáng. “Con trai ơi, con trai ơi - tất nhiên là ta tin cháu. Ta hoàn toàn tin cháu! Nhưng Clave, ôi, Clave, ta sợ là họ vô cùng đa nghi. Chúng ta rất mong cháu có thể giúp đỡ chúng ta. Cháu biết không - ta không nên nói với cháu điều này, nhưng ta cảm thấy mình có thể tin cậy cháu, con trai yêu quý ạ - Clave đang gặp rắc rối nghiêm trọng.”

“Clave?” Simon thấy choáng. “Nhưng thế thì có liên quan gì với...”

“Cháu thấy đấy,” Adertree nói tiếp, “Clave bị chia đôi - cháu có thể hiểu là chính các thành viên của Clave đang đối nghịch với nhau, ngay lúc này, ngay trong thời chiến. Điều Tra Viên tiền nhiệm và những người trước đã phạm sai lầm - mà thôi, chúng ta nhắc lại làm gì. Nhưng giờ, quyền lực của Clave, của Quan Tổng Tài và Điều Tra Viên đang bị nghi ngờ. Valentine có vẻ lúc nào cũng đi trước chúng ta một bước, như thể hắn biết trước kế hoạch của chúng ta vậy. Hội Đồng sẽ không nghe lời khuyên của ta hay của Malachi, nhất là sau chuyện xảy ra tại New York.”

“Tôi tưởng chính Điều Tra Viên...”

“Và Malachi là người đề bạt bà ta. Giờ, tất nhiên, ông ta đâu có biết bà ta lại điên khùng tới mức đó...”

“Nhưng,” Simon nói, có phần chua cay, “câu hỏi là *ra sao* cơ mà.”

Mạch máu trên trán Aldertree lại nổi lên. “Thông minh,” ông ta nói. “Và cháu nói đúng. Vẻ bề ngoài rất quan trọng, và đặc biệt là trong chính trị. Cháu luôn có thể xoay chuyển đám đông, miễn là cháu có *một câu chuyện hay*.” Ông ta nhoài người tới, mắt xoáy vào Simon. “Giờ để ta kể cho *cháu* một câu chuyện. Chuyện như thế này này. Vợ chồng Lightwood từng là thành viên Circle. Rồi họ nhận ra sai lầm và nhận được khoan hồng với điều kiện phải rời xa Idris, tới New York và điều hành Học Viện nơi đó. Hồ sơ sạch bong không có lấy một lỗi lầm của họ bắt đầu giúp họ có lại lòng tin nơi Clave. Nhưng họ luôn biết Valentine còn sống. Lúc nào họ cũng là những đầy tớ trung thành *của hắn*. Họ nuôi nấng con trai hắn...”

“Nhưng họ đâu có biết-”

“Trật tự,” Điều tra viên quát và Simon ngậm miệng. “Họ giúp hắn tìm ra các Bảo Bối Thiên Thần và hỗ trợ hắn hoàn thành Nghi Thức Xoay Chuyển. Khi Điều Tra Viên phát hiện ra điều họ đang ngấm ngầm làm, họ đã sắp xếp để bà ta chết trong trận chiến trên tàu. Và giờ họ tới đây, tới trái tim của Clave, để tìm hiểu kế hoạch của chúng ta rồi tâu lại với Valentine, để hắn có thể đánh bại chúng ta và sau đó bắt Nephilim phải nghe theo ý hắn. Và họ mang cháu theo - cháu, một ma cà rồng có thể đi lại dưới ánh nắng - để đánh lạc hướng chúng ta khỏi kế hoạch thực sự của họ: đưa Cirlce trở về thời huy hoàng và tiêu hủy Luật.” Điều Tra Viên nhoài người lên, đôi mắt ti hí như mắt lợn lóe sáng. “Cháu nghĩ câu chuyện thế nào hả, ma cà rồng?”

“Thật điên rồ,” Simon nói. “Và trong đó có nhiều lỗ hổng hơn cả Đại Lộ Kent tại khu Brooklyn - mà tình cờ thay, không được lấp lại sau từng đó năm. Tôi không biết ông đang hy vọng có được gì với câu chuyện…”

“Hy vọng?” Aldertree nhắc lại. “Ta không hy vọng, cậu bé của Thế Giới Ngầm ạ. Ta biết từ tận tâm. Ta biết nhiệm vụ cao cả của ta là cứu Clave.”

“Bằng những lời nói dối?” Simon nói.

“Bằng câu chuyện,” Aldertree đáp. “Những chính trị gia vĩ đại thêu dệt những câu chuyện để lên dây cót tinh thần cho người khác.”

“Lên dây cót cái khỉ gì khi đổ lỗi cho cô chú Lightwood về mọi chuyện…”

“Phải hy sinh một vài cá nhân thôi,” Aldertree nói. Mặt ông ta sáng lên nhờ ánh sáng hắt lên những giọt mồ hôi. “Một khi Hội Đồng có chung kẻ thù, và có lý do để tin tưởng Clave thêm lần nữa, họ sẽ gắn kết với nhau. Chỉ bằng một gia đình mà đổi được từng đó có đáng gì nào? Thực ra, ta nghĩ lũ trẻ nhà Lightwood sẽ chẳng hề hấn gì đâu mà. Chúng không bị buộc tội. À, có lẽ trừ thằng cả. Nhưng, những đứa khác..”

“Ông không thể làm vậy,” Simon nói. “Sẽ không ai tin câu chuyện đó đâu.”

“Con người tin điều họ muốn tin,” Aldertree nói, “Và Clave muốn ai đó bị đổ tội. Ta có thể cho họ. Tất cả những gì ta cần là cháu.”

“Tôi? Tôi liên quan gì?”

“Thú tội.” Gương mặt Điều Tra Viên đỏ lựng vì phấn khích. “Thú nhận rằng cháu là nô bộc của nhà Lightwood và cháu theo phe Valentine. Thú tội và ta sẽ cho cháu hưởng khoan hồng. Ta sẽ trả cháu về với gia đình. Ta thề. Nhưng ta cần lời thú tội của cháu để có được lòng tin nơi Clave.”

“Ông muốn tôi thú tội bằng cách nói dối,” Simon nói. Cậu biết cậu đang lặp lại điều Điều Tra Viên đã nói, nhưng đầu óc cậu đang quay cuồng; dường như cậu không thể nghĩ nổi một chút xíu nào. Gương mặt những thành viên nhà Lightwood xoay vần trong trí óc cậu - Alec, thở hổn hển trên đoạn đường dẫn lên Gard; đôi mắt đen của Isabelle ngước lên nhìn cậu; Max cúi đầu chăm chú đọc sách.

Và Jace. Jace thuộc về gia đình Lightwood như thể trong người anh đang chảy dòng máu đó.

Điều Tra Viên không nhắc tới tên anh, nhưng Simon biết Jace sẽ bị tính cùng. Và dù anh ta phải chịu đau khổ thế nào thì Clary cũng phải chịu đau khổ y như vậy. Simon bỗng nghĩ, vì sao cậu lại dây dưa với những người đó - những người nghĩ cậu không hơn gì một kẻ thuộc về Thế Giới Ngầm, cùng lắm chỉ là một bán nhân?

Cậu ngước mắt lên nhìn Điều Tra Viên. Đôi mắt Aldertree đen kịt như than; nhìn vào chúng như thể nhìn vào bóng đêm vậy. "Không," Simon nói. "Tôi không làm."

"Máu mà ta cho cháu," Aldertree nói, "là tất cả số máu cháu được thấy trước khi cháu cho ta một câu trả lời khác." Trong giọng ông ta không còn chút nhân hậu nào, kể cả chút nhân hậu giả hiệu. "Cháu sẽ ngạc nhiên vì cháu có thể khát tới mức nào đấy."

Simon không nói gì.

"Vậy thêm một đêm trong xà lim vậy," Điều Tra Viên nói, đứng dậy và rung chuông gọi lính gác. "Dưới đó rất yên bình, nhỉ? Ta thực sự thấy không khí yên bình có thể giúp ít nhiều đối với vấn đề nho nhỏ của trí nhớ - đúng không nào?"

Dù Clary tự nhủ cô nhớ con đường đã đi cùng chú Luke trong đêm trước, nhưng hóa ra không hoàn toàn vậy. Đi thẳng tới trung tâm thành phố dường như là cách tốt nhất để nhớ ra các hướng khác, nhưng khi tới được cái sân đá có cái giếng lâu ngày không được sử dụng, cô không thể nhớ nên rẽ trái hay phải nữa. Cô rẽ trái, chui vào mê cung những con phố ngoằn ngoèo, mỗi con phố đều giống nhau và mỗi lần rẽ càng làm cô thêm tuyệt vọng.

Cuối cùng, cô cũng ra được con phố rộng rãi hơn với những cửa hàng chạy dọc hai bên. Người người đi lại hối hả ở hai bên, không ai dừng lại liếc nhìn cô lần thứ hai. Một vài người cũng mặc đồ đi săn, dù hầu hết thì không; ngoài trời khá mát mẻ, và những chiếc áo khoác dáng dài, cổ điển khá được ưa chuộng. Trời lồng lộng gió và Clary sực nhớ ra chiếc áo khoác nhung xanh treo trong phòng ngủ dành cho khách tại nhà cô Amatis.

Chú Luke không nói dối khi nói rằng Thợ Săn Bóng Tối trên toàn thế giới tập trung về đây dự họp. Clary đi qua một người phụ nữ Ấn Độ mặc sari màu vàng tuyệt đẹp, đeo hai chiếc kiếm khoằm ở sợi xích quanh eo. Một người đàn ông cao dong dỏng, da đen mang gương mặt vuông vức của người Aztec đang nhìn chăm chú vào ô cửa sổ cửa hàng bán vũ khí; những chiếc vòng đúc từ cùng nguyên liệu cứng, sáng xây dựng nên tháp quỷ đeo đầy trên tay anh ta. Xa hơn một chút là một người đàn ông khác mặc áo choàng trắng của dân du mục đang xem xét gì đó hình như là bản đồ đường phố. Nhìn thấy anh ta làm Clary lo lắng khi tiếp cận một người phụ nữ qua đường để hỏi đường tới Phố Princewater. Nếu có lúc nào mà người dân thành phố không nhất thiết phải nghi ngờ những người không biết địa điểm họ muốn đến thì chính là thời điểm này.

Bản năng của cô đã đúng; không hề lưỡng lự, người phụ nữ ngay lập tức đưa ra một lô một lốc những chỉ dẫn. "Và ngay cuối Kênh Oldcastle, và qua cây cầu đá là em tới Princewater rồi đó." Chị ta cười với Clary. "Tới thăm ai hả em?"

"Nhà Penhallow ạ."

"Ồ, đó là ngôi nhà màu xanh da trời, sọc vàng, quay lưng với con kênh nhé. Ngôi nhà đó to lắm - em không bỏ qua nổi đâu."

Chị ta đúng một nửa. Ngôi nhà lớn thật, nhưng Clary đi ngang qua nó trước khi nhận ra sai lầm và quay phắt lại nhìn lại. Nó mang màu chàm thì đúng hơn là xanh da trời, cô nghĩ, nhưng không phải ai cũng nhận biết màu sắc đúng. Hầu hết mọi người không thể phân biệt giữa màu vàng chanh và vàng nghệ tây. Như thể chúng giống nhau lắm ấy! Và những sọc trên tường nhà không phải màu vàng; đỏ vàng mới đúng. Một màu đỏ vàng sậm đẹp, như thể ngôi nhà đã ở đó rất lâu, và có lẽ thế thật. Mọi thứ thuộc về nơi này đều cổ kính -

*Đủ rồi,* Clary tự nhủ. Cô vẫn luôn để đầu óc nghĩ vẩn vơ mỗi khi lo lắng. Cô xoa tay lên quần; tay cô ướt đẫm và nhớp nháp mồ hôi. Vải quần ram ráp và khô, giống như da rắn vậy.

Cô bước lên những bậc tam cấp và nắm lấy tay cầm nặng chĩu. Nó có hình giống như một đôi cánh thiên thần, và khi cô thả nó ra, cô có thể nghe thấy âm thanh dội lại như tiếng chuông phát ra từ quả chuông cỡ đại. Một lúc sau, cửa mở và Isabelle Lightwood đứng trước ngưỡng cửa, mắt mở to vì sốc.

*"Clary?"*

Clary cười yếu ớt. "Chào Isabelle."

Isabelle dựa người trên khung cửa, có vẻ thất vọng. "Ôi, *khốn nạn*."

Về lại xà lim, Simon đổ sụp xuống giường, lắng nghe tiếng chân của những lính gác xa dần. Một đêm nữa. Một đêm nữa trong nhà tù này, trong khi Điều Tra Viên đợi cậu "nhớ ra." *Cậu sẽ thấy nó thế nào.* Trong những cơn ác mộng kinh khủng nhất, trong những nỗi sợ hãi lớn nhất, Simon chưa bao giờ nghĩ ai đó nghĩ cậu hợp tác cùng *Valentine.* Valentine nổi tiếng là ghét Thế Giới Ngầm. Valentine đã đâm và rút cạn máu cậu và mặc cậu nằm đó chết còng queo. Nhưng, đúng ra mà nói, Điều Tra Viên không biết vụ đó.

Có tiếng sột soạt phát ra từ bên kia xà lim. "Tôi phải thừa nhận, tôi đang tự hỏi liệu cậu có trở lại không," giọng khàn khàn mà Simon nhớ vào đêm trước nói. "Vậy là cậu không cho Điều Tra Viên thứ ông ta muốn?"

"Tôi không nghĩ vậy," Simon nói, tiến tới gần bức tường. Cậu lướt những ngón tay trên đá như thể tìm kiếm một khe nứt, hay gì đó cho cậu nhìn qua, nhưng chẳng có gì. "Chú là ai?"

"Cậu ta cứng đầu lắm, Aldertree ạ," giọng kia cất tiếng, như thể Simon chưa nói gì. "Cậu ta sẽ còn tiếp tục gắng gượng lâu đấy."

Simon dựa người lên bức tường ẩm ướt. "Vậy có lẽ tôi sẽ ở dưới này một thời gian."

"Tôi không nghĩ cậu sẵn sàng nói cho tôi biết ông ta muốn gì từ cậu?"

"Sao chú muốn biết chứ?"

Tiếng cười khùng khục trả lời Simon nghe như tiếng kim loại cào lên đá. "Tôi ở trong xà lim này lâu hơn cậu, Ma Cà Rồng Ưa Sáng ạ, và như cậu thấy đấy, không có nhiều thứ để đầu óc suy nghĩ. Bất cứ suy nghĩ vẩn vơ nào đều tốt hết."

Simon đặt tay lên bụng. Máu nai đã khiến cậu không đói nhưng chưa khiến cậu đủ no. Cơ thể cậu đang đau lên vì khát. "Chú cứ gọi tôi thế mãi" cậu nói. *"Ma cà rồng Ưa Sáng."*

"Tôi nghe thấy những lính gác nói chuyện về cậu. Một ma cà rồng có thể đi lại dưới ánh mặt trời. Chưa ai từng thấy một điều gì tương tự hết."

"Nhưng chú đã có một từ đặt cho nó. Tiện thật."

"Nó là một từ sử dụng trong Thế Giới Ngầm, không phải Clave. Họ có những truyền thuyết về những sinh vật như cậu. Tôi ngạc nhiên khi cậu không biết đó."

"Tôi không sống trong Thế Giới Ngầm lâu lắm," Simon nói. "Và chú có vẻ biết nhiều về tôi."

"Lũ lính gác thích đưa chuyện lắm," giọng nói đáp. "Rằng nhà Lightwood xuất hiện qua Cổng Dịch Chuyển với một ma cà rồng máu me bê bết đang hấp hối - đó là một câu chuyện hay. Dù tôi phải nói tôi không nghĩ cậu sẽ xuất hiện ở đây - cho tới khi họ bắt đầu sửa sang xà lim cho cậu. Tôi ngạc nhiên nhà Lightwood cho phép điều đó xảy ra."

"Sao lại không?" Simon chua chát nói. "Tôi chẳng là gì. Chỉ là một kẻ thuộc Thế Giới Ngầm."

"Có lẽ là đối với Quan Tổng Tài thì là thế." Giọng đó nói. "Nhưng nhà Lightwood-"

"Họ thì sao?"

Một khoảng ngừng ngắn. "Những Thợ Săn Bóng Tối sống bên ngoài Idris - đặc biệt là những người điều hành Học Viện - thường dễ chấp nhận các cư dân Thế Giới Ngầm hơn. Nhưng những Clave địa phương, theo một cách khác...nhỏ nhen hơn nhiều."

"Còn chú thì sao?" Simon nói. "Chú cũng đến từ Thế Giới Ngầm?"

“Đến từ *Thế Giới Ngầm*?” Simon không chắc, nhưng cậu nghe ra chút xíu giận dữ trong giọng nói người lạ. “Tên tôi là Samuel. Samuel Blackbum. Tôi là Nephilim. Nhiều năm trước tôi là thành viên Circle, cùng Valentine. Tôi giết chết những cư dân Thế Giới Ngầm trong cuộc Nổi Dậy. Tôi *không phải* một trong số họ.”

“Ồ.” Simon nuốt nước bọt. Miệng cậu mằn mặn vị muối. Những thành viên trong Circle của Valentine đã bị Clave bắt và trừng trị, cậu nhớ vậy - trừ một số người như cô chú Lightwood, những người đã thỏa thuận hoặc đồng ý đi lưu đày để đổi lại sự khoan hồng. “Vậy chú ở đây từ đó tới giờ?”

“Không. Sau cuộc Nổi Dậy, tôi trốn khỏi Idris trước khi bị bắt. Tôi sống xa nơi này trong nhiều năm – *nhiều năm trời* - cho một tới ngày, như một kẻ ngốc, tôi nghĩ họ đã quên tôi và tôi có thể trở lại. Tất nhiên họ tóm tôi ngay khi tôi đặt chân tới. Clave có nhiều cách để theo dấu kẻ thù. Họ lôi tôi tới trước mặt Điều Tra Viên và tôi bị thẩm vấn suốt bao ngày trời. Khi họ xong việc, họ ném tôi vào đây.” Samuel thở dài. “Trong tiếng Pháp, kiểu nhà tù này được gọi là *oubliette*. Có nghĩa là “nơi lãng quên.” Là nơi cậu ném rác rưởi cậu không muốn nhớ tới vào, để nó có thể mục nát mà không khiến cậu khó chịu vì cái mùi hôi thối bốc ra.”

“Tốt thôi. Tôi là một cư dân Thế Giới Ngầm, vì thế tôi là rác rưởi. Nhưng chú thì không. Chú là Nephilim.”

“Tôi là Nephilim đồng minh của Valentine. Vì thế tôi chẳng hơn gì cậu. Thậm chí là tệ hơn. Tôi là kẻ phản bội đồng loại.”

“Nhưng có rất nhiều Thợ Săn Bóng Tối khác từng là thành viên Circle - cô chú Lightwood và cô chú Penhallow...”

“Họ đều công khai nhận sai lầm. Quay lưng lại với Valetine. Tôi thì không.”

“Chú không ư? Nhưng vì sao không?”

“Vì tôi sợ Valentine hơn sợ Clave,” Samuel nói, “và nếu cậu nhạy cảm ra, Ma cà rồng Ưa Sáng ạ, cậu cũng nên thế.”

“Nhưng đáng ra cậu phải ở New York chứ!” Isabelle kêu lên. “Jace nói với bọn mình là cậu đã thay đổi quyết định. Anh ấy nói cậu muốn ở lại cùng mẹ cậu!”

“Jace nói dối đấy,” Clary đều đều đáp. “*Jace* không muốn mình ở đây, vì thế anh ấy nói dối về mình khi các cậu đi, và rồi nói dối về chuyện mình đổi ý. Nhớ lúc cậu bảo rằng anh ấy chưa bao giờ nói dối chưa? *Quá* nhầm.”

“Thường thì anh ấy không nói dối,” Isabelle, giờ mặt mũi trắng bệch, nói. “Nghe này, việc cậu tới đây - ý mình là, việc đó có liên quan gì tới Simon không?”

“Tới *Simon*? Không. Simon đang an toàn ở New York, cảm ơn Chúa. Dù cậu ấy hẳn sẽ rất bực khi không thể tạm biệt mình.” Biểu hiện ngớ ngẩn của Isabelle bắt đầu làm Clary ngứa gan. “Thôi nào Isabelle. Để mình vào. Mình cần gặp Jace.”

“Vậy...cậu tự mình tới đây? Cậu được Clave cho phép không? Làm ơn nói với mình là cậu được Clave cho phép nhé.”

“Không hẳn-”

“Cậu phạm *Luật*?” giọng Isabelle cao lên, rồi hạ thấp. Cô nàng nói tiếp, chỉ thì thầm. “Nếu Jace biết, anh ấy điên lên mất. Clary, cậu phải về nhà.”

“Không. Mình phải ở đây,” Clary nói, chẳng hiểu sự cứng đầu của cô tới từ đâu. “Mình cần nói chuyện với Jace.”

“Giờ không phải lúc.” Isabelle có vẻ căng thẳng, như mong một ai đó tới giúp kéo Clary đi. “Làm ơn, cứ về New York đi. Làm ơn nhé?”

“Mình tưởng cậu *thích* mình cơ đấy, Izzy.” Clary chơi bài trách móc.

Isabelle cắn môi. Cô nàng mặc váy liền trắng và búi gọn tóc lên và trông trẻ hơn bình thường. Đằng sau cô nàng là hành lang cao treo những bức tranh sơn dầu có vẻ lâu năm. “Mình thích cậu *chứ*. Chỉ là Jace… ôi Chúa ơi, cậu *mặc* cái gì thế này? Sao cậu kiếm được bộ đồ đi săn thế?”

Clary cúi nhìn mình. “Chuyện dài lắm.”

“Cậu *không thể* vào đây trong bộ đồ đó. Nếu Jace thấy cậu…”

“Ồ, anh ấy thấy mình thì sao. Isabelle, mình tới đây vì mẹ mình đấy. Jace không muốn mình ở đây, nhưng anh ấy không thể bắt mình ở nhà. Mình phải ở đây. Mẹ muốn mình làm điều này cho mẹ. Cậu cũng làm thế cho mẹ cậu, đúng không?”

“Tất nhiên rồi,” Isabelle nói. “Nhưng, Clary, Jace có những lý do-”

“Vậy mình muốn được nghe.” Clary chui qua cánh tay Isabelle và bước vào căn nhà.

“Clary!” Isabelle gọi và hớt hải đuổi theo, nhưng Clary đã đi một nửa hành lang. Cô thấy, chỉ với sự tập trung một nửa không để ý tới việc tránh Isabelle, rằng ngôi nhà xây giống kiểu nhà của cô Amatis, cao và hẹp, nhưng lớn hơn và trang trí xa hoa hơn đáng kể. Hành lang dẫn tới một căn phòng với những ô cửa sổ cao cao nhìn ra con kênh rộng. Những chiếc thuyền trắng dập dềnh trên mặt nước, cánh buồm phấp phới như những cánh hoa bồ công anh bay đi trong gió. Một cậu con trai tóc đen ngồi trên ghế cạnh cửa sổ, rõ ràng là đang đọc sách.

“Sebastian!” Isabelle gọi. “Đừng để cô ấy lên lầu.”

Cậu con trai ngước lên, giật mình - và một lát sau đã đứng trước mặt Clary, chặn đường cô. Clary dừng khựng lại – cô chưa từng thấy ai di chuyển nhanh tới vậy, trừ Jace. Cậu con trai đó còn chẳng hụt hơi; thật ra, cậu ta đang cười với cô.

“Vậy đây là Clary nổi tiếng.” Nụ cười rọi sáng gương mặt cậu ta, và Clary cảm thấy hụt hơi. Đã nhiều năm liền, cô vẽ câu chuyện của cô - câu chuyện về vị hoàng tử chịu lời nguyền rằng

mọi người chàng yêu thương đều qua đời. Cô đặt mọi thứ cô mơ tới cho vị hoàng tử tội nghiệp, đau khổ và lãng mạn đó, và chàng đứng ở đây, ngay trước mặt cô - cũng làn da trắng xanh đó, cũng mái tóc rối xù và đôi mắt đen kịt, đồng tử dường như lẫn vào con ngươi đó. Cũng đôi gò má cao và góc cạnh, đôi mắt với những sợi lông my dài. Cô biết cô chưa bao giờ gặp cậu thiếu niên này, nhưng...

Cậu ta có vẻ bối rối. "Tôi không nghĩ - chúng ta từng gặp nhau chưa?"

Không nói nổi lên lời, Clary lắc đầu.

"Sebastian!" Tóc Isabelle tung khỏi ghim và rơi xuống vai, và cô nàng đang lườm nguýt. "Đừng tử tế với bạn ấy. Clary, về nhà đi."

Với nỗi lực, Clary rời mắt khỏi Sebastian và lườm Isabelle. "Cái gì, trở lại New York á? Làm sao mình về đó được?"

"Sao cô tới được *đây*?" Sebastian hỏi. "Trốn vào Alicante quả là đáng khen đấy."

"Tôi đi qua Cổng Dịch Chuyển," Clary đáp.

"Cổng Dịch Chuyển?" Isabelle có vẻ kinh ngạc. "Nhưng không còn Cổng Dịch Chuyển nào ở New York hết. Valentine đã phá hủy cả hai..."

"Mình không cần giải thích gì với cậu hết," Clary nói. "Trước khi cậu giải thích cho mình. Trước hết, Jace đâu?"

"Anh ấy không ở đây," Isabelle trả lời, cùng lúc đó, Sebastian nói, "Anh ấy trên lầu."

Isabelle quay sang cậu ta. "Sebastian! *Im* đi."

Sebastian có vẻ bối rối. "Nhưng cô gái này là em gái anh ta. Sau anh ta lại không muốn gặp em mình chứ?"

Isabelle mở miệng rồi lại ngậm miệng lại. Clary biết Isabelle đang so sánh giữa việc giải thích mối quan hệ phức tạp giữa cô và Jace với việc tặng cho Jace niềm bất ngờ khó chịu kia. Cuối cùng, cô nàng giơ tay tỏ vẻ tuyệt vọng. "Được rồi, Clary," cô nàng tức giận một cách không bình thường - với Isabelle - nói. "Đi đi và làm bất cứ điều gì cậu muốn, dù cho ai bị tổn thương đi chăng nữa. Đằng nào cậu cũng làm, đúng không?"

*Ai da*. Clary nhìn Isabelle tỏ ý quở mắng trước khi quay lại với Sebastian, người đã im lặng tránh đường cho cô. Cô vượt qua cậu ta và lao lên lầu, hầu như không để ý tới những giọng nói bên dưới khi Isabelle đang quát mắng Sebastian đáng thương. Nhưng đó là Isabelle - nếu có một cậu con trai ở gần và cô nàng cần đổ tội cho ai đó, Isabelle sẽ gán lên cậu ta luôn.

Cầu thang mở rộng vào một hành lang với hốc tường có ô cửa sổ nhô ra nhìn toàn cảnh thành phố. Một cậu bé đang ngồi trong hốc tường và đọc sách. Cậu bé ngước mắt lên khi Clary đến và chớp mắt ngạc nhiên. "Em biết chị."

“Chào Max. Clary đây - em gái Jace đây. Nhớ chứ?”

Gương mặt Max bừng sáng. “Chị đã chỉ cho em cách đọc *Naruto*," cậu bé nói và giơ sách ra cho cô xem. “Nhìn này, em vừa mua cuốn nữa. Cuốn này là…”

“Max, giờ chị không nói chuyện được. Chị hứa chị sẽ xem cuốn sách của em sau, nhưng em có biết Jace ở đâu không?”

Max xụ mặt. “Phòng đó đó,” thằng bé nói và chỉ vào căn phòng phía cuối hành lang. “Em muốn vào đó cùng anh ấy, nhưng anh ấy bảo em anh ấy cần làm việc của người lớn. Mọi người đều nói với em vậy.”

“Chị xin lỗi,” Clary nói, nhưng đầu óc cô chẳng còn đặt vào cuộc trò chuyện nữa. Nó đang lao ầm ầm - cô sẽ nói gì với Jace khi gặp anh, anh sẽ nói gì với cô? Tiến về phía cánh cửa, cô nghĩ, *Tốt nhất là nên tỏ ra thân thiện, không giận dữ; hét vào mặt Jace chỉ khiến anh ấy xù lông lên thôi. Anh ấy cần hiểu mình thuộc về nơi đây, cũng như anh ấy vậy. Mình không muốn được bảo vệ như một món đồ sứ dễ vỡ. Mình cũng mạnh mẽ vậy...*

Cô đẩy cửa. Căn phòng trông tựa như một thư viện, những bức tường xếp đầy sách. Phòng được thắp sáng, ánh sáng chiếu qua ô cửa sổ bích họa. Jace đang đứng giữa phòng. Nhưng anh không chỉ có một mình - không một chút nào. Có một cô gái tóc đen đứng cùng anh, một cô gái Clary chưa từng thấy, và hai người đang ôm chặt nhau không rời.

## 6. Không hòa thuận

Clary toàn thân choáng váng, như thể toàn bộ không khí đều bị hút ra khỏi căn phòng. Cô cố lùi lại nhưng loạng choạng và đập vai vào cửa. Nó phát ra một tiếng rầm, và Jace cùng cô gái tách nhau ra.

Clary đứng im. Cả hai đều đang nhìn cô. Cô để ý thấy cô gái có mái tóc đen thẳng tới vai và vô cùng xinh đẹp. Những cúc áo sơ mi trên cùng đã mở, để lộ chiếc áo lót ren. Clary cảm thấy như sắp sửa nôn.

Bàn tay cô gái sờ lên cái áo, nhanh chóng đóng cúc lại. Cô ta có vẻ không vui. “Xin lỗi,” cô ta nhăn mặt nói. “Cô là ai?”

Clary không trả lời - cô đang nhìn Jace, người đang nhìn cô một cách ngờ vực. Da anh không còn chút màu sắc, vì thế quầng thâm đen quanh mắt càng rõ. Anh nhìn Clary như thể đang nhìn vào nòng súng.

“Aline.” Giọng Jace không hề ấm áp hay có sắc thái. “Đây là em gái anh, Clary.”

“À. À.” Gương mặt Aline thư giãn thành một nụ cười có chút ngượng ngùng. “Xin lỗi! Xin lỗi đã gặp em trong tình huống này. Xin chào, chị là Aline.”

Cô ta tiến về phía Clary, vẫn mỉm cười, chìa tay ra. *Mình không nghĩ mình chạm nổi vào cô ta*, Clary kinh tởm nghĩ. Cô nhìn Jace, người có vẻ đang đọc biểu cảm in trong đôi mắt cô; không cười, anh nắm lấy vai Aline và nói gì đó vào tai cô ta. Cô ta có vẻ ngạc nhiên, nhún vai và và lẳng lặng đi ra cửa.

Vậy là trong phòng chỉ còn Clary và Jace. Ở đây với một người vẫn đang nhìn cô như thể cơn ác mộng kinh khủng nhất biến thành sự thật.

“Jace,” cô nói, và tiến một bước về phía anh.

Anh lùi lại như thể trên người cô phủ toàn chất độc. “Nhân danh Thiên thần,” anh nói, “Clary, em đang làm cái gì ở đây?”

Trên tất cả mọi điều, sự khắc nghiệt trong giọng nói anh làm cô tổn thương. “Ít nhất anh có thể giả bộ mừng khi thấy em chứ. Kể cả một chút thôi.”

“Anh không hề mừng,” anh nói. Có chút màu sắc đã trở lại, nhưng bọng mắt vẫn xám xịt đối lập với nước da của anh. Clary đợi anh nói gì đó, nhưng có vẻ anh chỉ định đứng nhìn cô trong sự kinh hoàng vì ghê tởm. Cô nhận thấy với sự rõ ràng rằng anh đang mặc chiếc áo len đen lùng phùng quanh cổ tay như thể anh đã sụt cân, và móng tay anh bị cắn cụt lủn nham nhở. “Thậm chí là một chút.”

“Đây không phải anh,” cô nói. “Em ghét khi anh hành động như thế này—”

“Ồ, em ghét thế, đúng không? À, vậy anh nên dừng lại, đúng không? Ý anh là, em *thực sự* làm mọi điều anh yêu cầu em làm.”

“Anh không có quyền làm bất cứ điều gì anh đã làm!” Cô quát, đột nhiên thấy giận. “Đặt chuyện về em như thế. Anh không có quyền-”

“Anh có *mọi quyền*!” Anh hét. Cô không hề nghĩ có ngày anh sẽ quát cô. “Anh có đủ quyền, em là đồ ngốc, cực ngốc. Anh là anh trai em và anh...”

“Anh là cái gì? Anh sở hữu em? Anh không sở hữu em đâu, dù anh là anh trai em hay không!”

Cánh cửa sau lưng Clary bật mở. Đó là Alec, ăn mặc lịch sự với chiếc áo khoác xanh sậm dáng dài, mái tóc đen rối. Anh đi đôi giày dính đầy bùn đất và trên gương mặt vốn bình lặng, nay lại lộ vẻ ngờ vực. “Sao tất cả những không gian khả dĩ, chuyện gì đang xảy ra ở đây đấy?” anh nói, hứng thú nhìn Jace rồi nhìn Clary. “Hai người định giết nhau hả?”

“Không hề,” Jace nói. Thần kỳ làm sao, Clary nghĩ, tất cả đã bị xóa sạch: sự giận dữ và hoảng loạn của anh, và anh lại bình tĩnh như cũ. “Clary đang định đi.”

“Tốt,” Alec nói, “vì tớ cần nói chuyện với cậu, Jace.”

“Vậy là không ai trong căn nhà này biết nói, ‘Xin chào, rất vui được thấy em’ nữa à?” Clary chẳng hỏi cụ thể một ai.

Dễ làm AJec thấy có lỗi hơn là Isabelle. “Anh *có* vui khi gặp em chứ, Clary,” anh nói, “tất nhiên là trừ việc em không nên ở đây. Isabelle nói với anh rằng không hiểu sao em tự mình tới được nơi này, và anh khá ấn tượng..”

“Cậu không thể nào *không* khuyến khích em ấy à?” Jace hỏi.

“Nhưng anh thật sự, thật sự cần nói chuyện với Alec. Em cho bọn anh vài phút nhé?”

“Em cũng cần nói chuyện với anh ấy,” cô nói. “Về mẹ bọn em…”

“Anh không thích nói chuyện…” Jace nói, “thực ra là với bất kỳ ai trong hai người.”

“Có, cậu có đó,” Alec nói. “Cậu thực sự muốn nói chuyện với tớ về vấn đề này.”

“Tớ nghi ngờ đấy,” Jace nói. Anh quay lại với Clary. “Em không đến đây một mình, đúng không?" Anh nói chậm rãi, như thể nhận ra tình huống tệ hơn anh tưởng. “Ai đi cùng em?”

Dường như có nói dối cũng chẳng ích gì. “Chú Luke,” Clary nói. “Chú Luke đi với em.”

Jace tái mặt. “Nhưng chú Luke thuộc Thế Giới Ngầm. Em có biết Clary làm gì với những cư dân Thế Giới Ngầm tự tiện bước vào Thành phố Pha Lê không - những kẻ bước qua kết giới khi chưa được cho phép? Đi vào Idris là một chuyện, nhưng vào tận Alicante? Không nói với một ai?”

“Không,” Clary nói, gần như thì thào, “nhưng em biết anh định nói gì...”

“Rằng nếu em và chú Luke không trở lại New York ngay lập tức, em sẽ tìm ra?”

Trong một lúc, Jace im lặng, nhìn thẳng vào đôi mắt cô. Sự tuyệt vọng nơi anh làm cô choáng váng. Dù gì đi nữa, anh là người đang đe dọa cô, chứ không phải ngược lại.

“Jace,” Alec cắt ngang sự im lặng, sự hoảng loạn nhuốm vào giọng nói. “Cậu không tự hỏi tớ ở đâu cả ngày sao?”

“Cậu đang mặc áo mới,” Jace nói, không thèm nhìn anh bạn. “Tớ nghĩ là cậu đi mua sắm. Nhưng về lý do cậu làm phiền tớ, tớ không hiểu nổi.”

“Tớ không đi mua sắm,” Alec bực tức. “Tớ đi…”

Cánh cửa lại bật mở. Trong chiếc váy trắng thướt tha, Isabella bước vào, đóng sầm cửa lại. “Mình đã bảo là anh ấy sẽ phát rồ mà,” cô nói, “đúng không?”

“À, vụ ‘Mình đã bảo rồi mà,” Jace nói. “Quá kinh điển.”

Clary kinh hoàng nhìn anh. “Sao anh *đùa cợt* được chứ?” cô thì thào. “Anh vừa đe dọa chú Luke. Chú Luke, người quý anh và tin tưởng anh. Vì chú ấy là *cư dân của Thế Giới Ngầm.* Anh làm sao vậy?”

Isabelle có vẻ hoảng sợ. “Chú Luke ở đây? Ôi, Clary...”

“Chú ấy *không* ở đây,” Clary nói. “Chú ấy đã rời đi - vào sáng nay - và mình không biết chú đi đâu. Nhưng mình hiểu rõ lý do chú ấy phải đi.” Cô không thể nào nhìn Jace nữa. “Được rồi. Anh thắng. Đáng ra bọn em không nên tới. Đáng ra em không nên tạo ra Cổng Dịch Chuyển-“

“*Tạo ra* Cổng Dịch Chuyển?” Isabelle có vẻ bối rối. “Clary, chỉ có pháp sư mới có khả năng tạo ra Cổng Dịch Chuyển. Và họ đâu có đông. Cổng Dịch Chuyển duy nhất trong Idris là tại Gard.”

“Đó là điều mình đang muốn nói với cậu,” Alec rít lên với Jace - người có vẻ, Clary ngạc nhiên, tệ hơn lúc trước; anh như thể sắp ngất. “Về việc vặt mà tớ tiếp tục làm tối qua - thứ mà tớ phải chuyển tới Gard…”

“Alec, dừng lại. *Dừng lại*.” Jace nói và sự tuyệt vọng trong giọng nói anh làm cậu con trai kia ngừng nói. Alec ngậm miệng và đứng nhìn Jace trân trân, lưỡi kẹt giữa hai kẽ răng. Nhưng Jace có vẻ không nhìn anh; anh đang nhìn Clary, mắt cứng như pha lê. Cuối cùng anh nói. “Em nói đúng,” anh nói bằng giọng nghèn nghẹt, như thể cố lắm mới bật thành lời. “Đáng ra em không nên tới. Anh biết anh nói với em rằng ở đây không an toàn, nhưng không phải vậy. Sự thật là anh không muốn em ở đây là vì em hấp tấp, không biết suy nghĩ và em làm mọi chuyện rối tung hết cả. Em là thế đấy. Em không cẩn thận, Clary ạ.”

“Rối.. .tung.. .hết cả?” Clary không còn đủ không khí trong phổi để nói hơn một lời thì thào.

“Ôi, *Jace*,” Isabelle buồn bã nói, như thể *anh* mới là người bị tổn thương. Anh không nhìn cô nàng. Anh vẫn chỉ nhìn Clary mà thôi.

“Em luôn làm trước khi nghĩ,” anh nói. “Em biết điều đó, Clary. Nếu không phải vì em, chúng ta đã không kẹt chui vào Dumort.”

“Và Simon sẽ *chết!* Điều đó không có nghĩa lý gì ư? Có thể em hấp tấp, nhưng...”

Anh cao giọng. “*Có thể?*”

“Nhưng không phải mọi quyết định của em đều sai lầm! Anh nói, sau chuyện em làm trên tàu, anh *nói* em đã cứu mạng mọi người...”

Mọi màu sắc trên gương mặt Jace đã biến mất hết. Anh nói, với sự độc ác đột ngột và kinh ngạc. “Im đi, Clary, IM ĐI...”

“Trên tàu?” Alec nhìn qua nhìn lại hai người, bối rối. “Chuyện gì xảy ra trên tàu? Jace...”

“Anh đã bảo em đừng lải nhải nữa!” Jace hét, lờ Alec đi, lờ mọi việc đi, trừ Clary. Cô có thể cảm thấy áp lực từ cơn nóng giận đột ngột bùng phát nơi Jace giống như một cơn sóng đe dọa

xô ngã cô. “Với bọn anh, em là bệnh dịch đấy! Em là người thường, em luôn như thế, em chưa bao giờ là Thợ Săn Bóng Tối. Em không biết cách nghĩ như bọn anh, nghĩ cho mọi người - tất cả những gì cho em nghĩ là cho em! Nhưng giờ là thời chiến, hoặc sắp là thế, và anh không có thời gian hay ý định theo đuôi em, cố đảm bảo rằng em không khiến ai trong số bọn anh phải chết!”

Cô cứ thế nhìn. Cô không nghĩ ra điều gì để nói; anh chưa từng nói với cô như thế. Cô chưa từng tưởng tượng nổi anh sẽ nói với cô như vậy. Dù trong quá khứ cô làm anh giận thế nào, anh chưa bao giờ nói với cô như thể anh ghét cổ cả.

“Về nhà đi, Clary,” anh nói. Anh có vẻ mệt mỏi, như thể mọi nỗ lực nói với cô về điều anh thực sự cảm nhận đã vắt kiệt sức lực của anh. “Về nhà đi.”

Tất cả kế hoạch của cô đều tan thành mây khói - nhưng hy vọng mới nhen nhóm về việc tìm ra Fell, cứu mẹ, kể cả tìm chú Luke- chẳng còn nghĩa lý gì, không một từ nào tới. Cô đi về cửa. Alec và Isabelle tránh đường cho cô. Không ai nhìn cô hết, tất cả đều nhìn đi nơi khác, vừa choáng váng vừa ngượng. Clary biết cô nên cảm thấy tủi nhục hoặc giận giữ, nhưng không hề. Cô chỉ thấy tâm hồn đã chết.

Cô quay lại khi tới cửa. Jace đang nhìn cô. Ánh sáng rọi từ ô cửa sổ đằng sau làm gương mặt anh chìm trong bóng tối; tất cả những gì cô thấy được là chút ánh sáng chói lọi điểm xuyết lên mái tóc vàng của anh; giống như những mảnh gương vỡ. “Khi anh nói với em lần đầu tiên rằng Valentine là bố anh, em đã không tin,” cô nói. “Không phải vì em không muốn điều đó là sự thực, nhưng vì anh chẳng giống ông ta chút nào. Em chưa bao giờ nghĩ anh giống ông ta. Nhưng có đó. “Anh *giống* ông ta lắm.”

Cô rời khỏi phòng, đóng sầm cửa sau lưng.

©STENT

""”Họ sẽ bỏ đói cháu,” Simon nói.

Cậu đang nằm trên sàn xà lim, đá lát sàn lành lạnh sau lưng. Nhưng, từ góc độ này, cậu có thể thấy bầu trời qua ô cửa sổ. Những ngày đầu sau khi Simon biến thành ma cà rồng, khi cậu tưởng sẽ không bao giờ được nhìn thấy mặt nắng nữa, cậu thường xuyên nghĩ về mặt trời và bầu trời. Về cách màu sắc của bầu trời thay đổi trong ngày: về màu xanh nhạt của ban sáng, màu xanh nóng nực của giữa trưa và màu xam cô ban sậm của chạng vạng. Cậu nằm thao thức trong đêm với những sắc thái xanh lượn vòng trong trí não. Giờ, khi nằm trong xà lim dưới Gard, cậu tự hỏi mình có thể nhìn thấy bầu trời và những sắc xanh nữa không, để cậu lại được tận hưởng khoảnh khắc nghỉ ngơi ngắn ngủi, khó chịu trong một không gian nhỏ xíu chỉ có một góc trời qua duy nhất một ô cửa sổ gắn song sắt trên tường.

“Chú có nghe thấy cháu nói không?” Cậu cao giọng. “Điều Tra Viên sẽ để cháu chết đói. Không cung cấp thêm máu.”

Có tiếng sột soạt. Một tiếng thở dài thườn thượt. Rồi Samuel nói. “Có. Chỉ là tôi không biết cậu muốn tôi giải quyết ra sao.” Chú ta ngừng lại. “Tôi thấy tiếc cho cậu, Ma cà rồng Ưa Sáng ạ, nếu điều đó giúp cậu nguôi ngoai phần nào.”

“Thật ra là nghe xong cháu chẳng thấy nguôi ngoai tẹo nào,” Simon nói. “Điều Tra Viên

muốn cháu nói dối. Muốn cháu nói với ông ta rằng nhà Lightwood bắt tay với Valentine. Rồi ông ta sẽ cho cháu về nhà." Cậu chuyển sang nằm úp bụng, những viên đá chọc vào da. "Mà thôi. Cháu chẳng hiểu sao cháu lại kể hết cho chú nghe. Có lẽ chú còn chẳng hiểu cháu đang nói gì."

Samuel tạo ra âm thanh nửa giống cười khúc giữa giống ho. "Thật ra là có. Tôi biết nhà Lightwood. Chúng tôi đã từng cùng nằm trong hội Circle. Vợ chồng Lightwood, Wayland, Pangbom, Herondale và Penhallow. Tất cả những dòng dõi cao quý của Alicante."

"Và Hodge Starkweather," Simon nói, nghĩ tới người gia sư của lũ trẻ Lightwood. "Cả ông ấy nữa chứ?"

"Đúng," Samuel nói. "Nhưng gia đình nhà ông ta không được trọng vọng cho lắm. Hodge từng thề thốt, nhưng tôi sợ ông ta chẳng giữ nổi lời thề." Chú ta dừng lại. "Aldertree luôn ghét vợ chồng Lightwood, tất nhiên, từ khi chúng ta còn nhỏ. Ông ta chẳng giàu có hay điển trai, và ờ, họ đối xử với ông ta cũng chẳng tử tế gì cho cam. Tôi không nghĩ ông ta quên được."

"Giàu có?" Simon nói. "Nhưng tôi tưởng tất cả Thợ Săn Bóng Tối đều được Clave trả lương. Như... cháu không biết, chủ nghĩa cộng sản hay gì đó."

"Theo lý thuyết, tất cả Thợ Săn Bóng Tối đều được trả lương như nhau và công bằng," Samuel nói. "Một vài người, những người có địa vị cao trong Clave, hoặc những người nắm giữ trọng trách lớn - điều hành Học Viện chẳng hạn - nhận được mức lương cao hơn. Vậy là có những người sống ngoài Idris và chọn cách kiếm tiền trong thế giới người thường; điều đó không bị cấm, miễn là họ chịu nộp một phần cho Clave. Nhưng" - Samuel chần chừ - "cậu đã thấy căn nhà Penhallow, đúng không? Cậu nghĩ sao nào?"

Simon nhớ lại. "Rất xa hoa."

"Một trong những ngôi nhà bề thế nhất Alicante," Sarnuel nói. "Và họ có một ngôi nhà khác, một trang viên bên ngoài đất nước này. Hầu hết các nhà giàu đều như vậy hết. Cậu thấy đấy, các Nephilim có thể làm giàu theo cách khác. Họ gọi đó là 'những chiến lợi phẩm.' Bất cứ thứ gì do thuộc về quỷ hoặc cư dân Thế Giới Ngầm, sau khi chúng chết, sẽ thuộc về Thợ Săn Bóng Tối đã giết chúng. Vì thế nếu một pháp sư giàu có phá Luật, và bị giết bởi một Nephilim..."

Simon rùng mình. "Vậy giết cư dân Thế Giới Ngầm là một công việc hái ra tiền?"

"Có thể nói thế," Samuel nói một cách cay đắng, "nếu cậu không quá kén chọn người để giết. Cậu có thể hiểu vì sao có rất nhiều ý kiến bất đồng với Hiệp Định. Nó làm eo hẹp túi tiền của người ta, bắt họ phải cẩn trọng trong việc giết cư dân Thế Giới Ngầm. Có lẽ đó là lý do tôi gia nhập Circle. Gia đình tôi chưa bao giờ giàu có, và bị coi thường vì không chấp nhận tiền kiếm được do giết người..." Chú ta ngừng nói.

"Nhưng Circle cũng giết những cư dân Thế Giới Ngầm," Simon nói.

"Vì họ nghĩ đó là nhiệm vụ thiêng liêng," Samuel nói. "Không phải vì tham lam. Dù giờ tôi không thể tưởng tượng nổi vì sao tôi chưa từng nghĩ điều đó có vấn đề." Chú ta nói như thể kiệt sức. "Đó là Valentine. Hắn luôn có cách. Hắn biết cách thuyết phục cậu trong mọi chuyện. Tôi nhớ đã đứng bên cạnh hắn với đôi tay đẫm máu, nhìn xuống thi thể một người phụ nữ mà

vẫn nghĩ rằng tôi đã làm đúng, vì Valentine nói thế."

"Một thi thể của cư dân thế Giới Ngầm?"

Samuel thở khò khè bên kia tường. Cuối cùng, chú ta nói, "Cậu phải hiểu, tôi sẽ làm mọi thứ hắn yêu cầu. Bất cứ người nào trong chúng tôi đều thế. Vợ chồng Lightwood cũng vậy. Điều Tra Viên biết điều đó, và đó chính là điều hắn đang cố làm để khai thác. Nhưng cậu nên biết - nếu như cậu đồng ý và đổ tội cho nhà Lightwood, đằng nào Aldertree cũng giết cậu để bịt miệng. Nó phụ thuộc vào liệu ý tưởng về lòng khoan dung có khiến hắn cảm thấy quyền lực không."

"Không vấn đề gì hết," Simon nói. "Cháu sẽ không làm. Cháu sẽ không phản bội nhà Lightwood."

Samuel có vẻ không tin. "Có lý do gì không? Cậu quan tâm tới nhà Lightwood nhiều vậy sao?"

"Bất cứ điều gì cháu nói với ông ta về họ đều là dối trá."

"Nhưng có lẽ hắn muốn nghe lời dối trá. Cậu muốn về nhà, đúng không?"

Simon nhìn chằm chằm vào bức tường như thể bằng cách nào đó cậu có thể nhìn xuyên qua đó để thấy người đàn ông bên kia tường. "Đó là điều chú muốn làm? Giúp ông ta nói dối?"

Samuel ho - một tràng ho khù khụ, của một người sức khỏe không tốt lắm. Dù sao, dưới đây ẩm thấp và lạnh lẽo, với Simon thì chẳng xi nhê gì, nhưng có lẽ sẽ ảnh hưởng kha khá tới những người bình thường. "Tôi không nghe những lời khuyên ngớ ngẩn từ tôi," chú ta nói. "Nhưng đúng, tôi sẽ làm. Tôi luôn đặt việc cứu mạng mình lên hàng đầu."

"Cháu biết chú nói không đúng."

"Thực ra," Samuel nói, "là đúng đấy. Simon, một khi cậu nhiều tuổi rồi, cậu sẽ học được rằng, khi người ta nói những điều chẳng mấy thuận tai về chính họ, thường là họ nói thật."

*Nhưng mình không già đi*, Simon nghĩ. Nhưng điều cậu nói lại là, "Đây là lần đầu tiên chú gọi cháu là Simon. Simon chứ không phải Ma cà rồng Ưa Sáng."

"Chắc vậy."

"Và về nhà Lightwood," Simon nói. "Cháu cũng chẳng thích họ nhiều. Ý cháu là, cháu thích Isabelle và khá ưa Alec với Jace. Nhưng nguyên nhân còn vì một cô gái khác. Mà Jace lại là anh trai cô gái đó."

Giây phút cánh cửa đóng lại sau lưng Clary, Jace dựa lưng vào tường, như thể chân anh bị cắt rời khỏi cơ thể. Gương mặt anh xám ngoét, vừa kinh hoàng vừa choáng váng và còn một cảm xúc gì khác như... thả lỏng, kiểu vừa thoát khỏi tai họa trong đường tơ kẽ tóc.

"Jace," Alec nói và tiến một bước về phía bạn. "Cậu có thực sự nghĩ-"

Jace nói nhỏ, ngắt lời Alec "Đi ra," anh nói. "Đi ra, cả hai người."

"Thế thì anh có thể làm gì nào?" Isabelle hỏi. "Phá nát cuộc đời anh thêm nữa hả? Chuyện khỉ này là vì cái gì?"

Jace lắc đầu. "Anh đưa Clary về nhà. Đó là điều tốt nhất cho con bé."

"Anh đã làm cả đống điều hơn là đưa bạn ấy về nhà. Anh *hủy hoại* bạn ấy. Anh không thấy vẻ mặt Clary sao?"

"Đáng mà," Jace nói. "Em không hiểu được đâu."

"Có thể là đối với Clary," Isabelle đáp. "Em hy vọng điều đó đáng với chính anh."

Jace quay mặt đi. "Cứ...để anh lại đây, Isabelle. Làm ơn."

Isabelle giật mình liếc nhìn ông anh ruột. Jace *chưa bao giờ* nói làm ơn. Alec đặt tay lên vai cô em. "Không sao đâu, Jace," anh nói, nhẹ nhàng hết mức có thể. "Anh chắc chắn Clary sẽ ổn thôi."

Jace ngửng đầu và nhìn Alec mà không thực sự *thấy* – dường như anh đang nhìn vào hư không. "Clary sẽ không đâu," anh nói. "Mình biết mà. Nói mới nhớ, cậu có thể nói cho tớ hay cậu tới đây để nói gì. Hình như cậu nghĩ vấn đề đó khá quan trọng."

Alec bỏ tay khỏi vai Isabelle. "Tớ không muốn nói với cậu trước mặt Clary-"

Ánh mắt Jace cuối cùng cũng tập trung vào Alec. "Không muốn nói với tớ *điều gì* trước mặt Clary?"

Alec lưỡng lự. Hiếm khi anh thấy Jace buồn thế này, và anh có thể tưởng tượng được cái điều ngạc nhiên khó chịu hơn nhiều này sẽ ảnh hưởng tới Jace như thế nào. Nhưng không thể giấu Jace lâu hơn nữa. Jace phải biết. "Hôm qua," anh nhỏ giọng nói, "khi tớ đưa Simon tới Gard, Malachi nói với tớ rằng Magnus Bane sẽ đón Simon ở bên kia Cổng Dịch Chuyển tới New York. Vì thế tớ gửi thư-lửa cho Magnus. Sáng nay tớ nhận được tin từ anh ta. Anh ta không hề gặp Simon ở New York. Thật ra, anh ấy nói không hề có bất cứ hoạt động Dịch Chuyển nào ở New York kể từ sau khi Clary đi."

"Có lẽ Malachi nói nhầm," Isabelle nói khéo, sau khi thoáng nhìn thấy vẻ mặt xám xịt như tro của Jace. "Có thể ai khác đón Simon ở bên kia. Và Magnus có thể sai về hoạt động Dịch Chuyển..."

Alec lắc đầu. "Sáng nay tớ cùng mẹ tới Gard. Tớ đích thân hỏi Malachi, nhưng khi thấy ông ta - tớ không thể nói vì sao - chui vào một góc. Tớ không thể đối mặt với ông ta. Rồi tớ nghe ông ta nói chuyện với một lính gác. Yêu cầu họ đưa ma cà rồng lên lầu vì Điều Tra Viên muốn nói chuyện với hắn một lần nữa.

"Anh có chắc là họ đang đề cập tới Simon không?" Isabelle hỏi, nhưng trong giọng không có tý thuyết phục nào. "Có thể…"

“Họ nói về chuyện sao mà tên cư dân Thế Giới Ngầm đó lại ngờ nghệch tin rằng họ sẽ đưa hắn ta trở lại New York mà không buồn thẩm tra chứ. Một trong số họ nói rằng hắn ta không thể tin có ai thù hận mà cố dồn cậu ta vào Alicante. Và Malachi nói, ‘À, các cậu trông chờ gì từ con trai của Valentine?’”

“Ôi,” Isabelle thì thào. “Ôi Chúa ơi.” Cô liếc mắt về phía ông anh nuôi. “Jace...”

Đôi tay Jace nắm chặt xuôi bên thân. Mắt anh trông như thụt vào trong, như thể chúng thụt vào trong sọ. Trong những hoàn cảnh khác, Alec sẽ đặt tay lên vai Jace, nhưng giờ thì không; có gì đó ở Jace khiến anh phải kìm lại. “Nếu không phải cậu đã lôi cậu ấy theo,” Jace nói bằng giọng trầm thấp, đều đều, như thể tụng kinh, “có thể họ sẽ để cậu ta về nhà. Có thể họ đã tin…”

“Không,” Alec nói. “Không đâu, Jace, đó không phải lỗi của cậu. Cậu đã cứu mạng Simon.”

“Cứu mạng cậu ta để Clave có thể hành hạ cậu ấy,” Jaoe nói. “Tốt làm sao. Khi Clary hay chuyện...” Anh lắc đầu quầy quậy. “Con bé sẽ nghĩ tớ cố tình mang cậu ấy tới đây giao cho Clave *dù đã biết* họ sẽ làm gì.”

“Clary sẽ không nghĩ vậy đâu. Cậu đâu có lý do để làm trò đó.”

“Có lẽ,” Jace chậm rãi nói, “nhưng sau điều tớ vừa làm...”

“Không ai dám nghĩ anh sẽ làm vậy,” Isabelle nói. “Những người biết anh sẽ không nói thế. Không ai…”

Nhưng Jace không đợi để nghe xem ai không nghĩ vậy nữa. Thay vào đó anh quay người và đi ra ô cửa sổ và nhìn qua ngoài kênh. Anh đứng đó một lúc, ánh sáng chiếu qua ô cửa tạo nên viền sáng quanh tóc anh. Rồi anh động tay, quá nhanh tới nỗi Alec không có thời gian phản ứng. Khi Alec nhận thấy chuyện gì đang xảy ra và lao lên để ngăn lại thi đã quá trễ.

Một tiếng rắc - âm thanh của tiếng rạn vỡ - và bụi kính đột ngột rơi xuống như cơn mưa những ngôi sao sắc nhọn. Jace nhìn xuống tay trái, những mấu tay lốm đốm những vệt đỏ, với sự hứng thú khó cảm động khi những giọt máu tròn to tụ lại và rơi xuống chân.

Isabelle hết nhìn Jace lại nhìn cái lỗ trên kính, những đường nứt tỏa ra từ trung tâm rỗng không, một mạng nhện của những vết nứt màu bạc. “Ôi, Jace,” cô nàng nói, bằng tông giọng nhẹ nhàng mà chưa bao giờ Alec nghe thấy. “Chúng ta biết giải thích thế nào với nhà Penhallow đây?”

Không hiểu sao Clary tìm được đường ra khỏi nhà. Cô không chắc thế nào - tất cả đều là những hình ảnh nhòe nhoẹt của cầu thang va hành lang vụt qua rất nhanh, và rồi cô đang chạy ra cửa trước và rời khỏi nhà và bằng cách nào đó cô đứng trên bậc thềm nhà Penhallow, tự hỏi liệu mình có sắp nôn lên bụi hồng nhà họ không.

Chúng quả là nơi lý tưởng cho việc nôn mửa, và bụng dạ cô đang cồn cào đến đau quặn, nhưng sự thật rằng tất cả những gì cô ăn chỉ là chút xúp đã ngăn cô lại. Cô không nghĩ trong dạ dày còn gì *cho* cô nôn. Thay vào đó cô bước xuống bậc tam cấp và ngờ ngệch rời khỏi cổng trước - cô không nhớ mình đã tới từ hướng nào, hoặc trở lại nhà cô Amatis bằng cách nào,

nhưng chuyện đó chẳng quan trọng lắm. Cô cũng chẳng hứng thú trở về giải thích cho chú Luke rằng họ phải rời Alicante ngay hoặc Jace sẽ nộp họ cho Clave.

Có lẽ Jace nói đúng. Có thể cô *đã* hấp tấp và không biết suy nghĩ. Có lẽ cô chưa bao giờ nghĩ xem cô đã gây ảnh hưởng tới những người cô yêu thương như thế nào. Gương mặt Simon thoáng hiện trước mắt cô, sắc nét như trong một bức hình chụp, tiếp đến là khuôn mặt chú Luke-

Cô dừng lại và dựa người lên cây cột đèn. Hộp kính vuông trông giống như một loại đèn ga đặt trên cột trụ cũ trước những ngôi nhà đá nâu tại Công Viên Slope. Không hiểu sao, nó giúp cô nguôi ngoai đi phần nào.

"Clary!" Đó là giọng tràn ngập lo lắng của một người con trai. Đột nhiên Clary nghĩ, *Jace*. Cô quay phắt lại.

Nhưng không phải Jace. Sebastian, cậu con trai tóc đen tại phòng khách nhà Penhallow, đang đứng trước mặt cô, thở hổn hển chút đỉnh như thể vừa chạy đuổi theo cô.

Cô đột nhiên cảm thấy cảm giác lúc trước, khi lần đầu tiên nhìn thấy cậu ta - thấy ngờ ngợ quen quen, cùng với cảm giác gì đó cô không định nghĩa được. Không phải thích hay không thích - nó giống như bị hấp dẫn, như thể cái gì đó kéo cô lại gần cậu con trai cô không hề quen biết này. Có lẽ chỉ do vẻ ngoài. Cậu ta đẹp, cũng như Jace vậy, dù nếu ở người Jace toàn sắc vàng thì cậu ta toàn vẻ xanh xao và hắc ám. Dù cả giờ, dưới ánh đèn đường, cô có thể thấy rằng cậu ta và chàng hoàng tử trong tưởng tượng của cô không hề giống nhau như cô nghĩ. Kể cả màu sắc của họ cũng khác nhau. Có gì đó ẩn chứa trong khuôn mặt, cái cách cậu kìm nén chính mình, những bí mật đen tối trong đôi mắt cậu ta...

"Cô ổn không?" Sebastian hỏi. Giọng anh ta mới nhẹ nhàng làm sao. "Cô chạy khỏi nhà như..." Giọng cậu ta nhỏ đi khi nhìn cô. Cô vẫn đang nắm lấy thân đèn như thể cần nó để đứng vững. "Có chuyện gì thế?"

"Tôi cãi nhau với Jace," cô nói, cố giữ giọng bình tĩnh. "Anh biết nó thế nào mà."

"Thực ra là không," Cậu có vẻ có lỗi. "Tôi không có anh chị em."

"May cho anh đấy," cô nói và giật mình vì sự chua chát trong giọng nói.

"Cô không có ý đó thật." Anh bước lại gần cô hơn, và khi anh làm thế, ánh đèn bật sáng, ánh sáng trắng của đèn phù thủy phủ xuống hai người họ. Sebastian ngước nhìn ánh đèn và mỉm cười. "Một điềm báo đấy."

"Điềm báo gì cơ?"

"Điềm báo rằng cô nên để tôi đưa về nhà."

"Nhưng tôi còn chẳng biết nhà ở đâu nữa," cô bỗng nhận ra. "Tôi trốn khỏi nhà để tới đây. Tôi không nhớ đường."

“À, vậy cô ở với ai?”

Cô chần chừ chưa nói.

“Tôi không nói với ai đâu,” anh nói. “Thề có Thiên Thần làm chứng.”

Cô nhìn. Đó đúng là một lời thề, đối với một Thợ Săn Bóng Tối. “Được rồi,” cô nói, trước khi cô kịp nghĩ lại quyết định của mình “Tôi ở với cô Amatis Herodale.”

“Tuyệt. Tôi biết chính xác cô ấy ở đâu.” Cậu chìa tay cho cô. “Chúng ta đi nhé?”

Cô cố cười. “Anh biết không, anh khá tự tin đấy.”

Cậu nhún vai. “Tôi thường động lòng trước những cô gái đang gặp nạn.”

“Đừng phân biệt giới tính chứ.”

“Không hề. Tôi phục vụ luôn cả những quý ông gặp nạn. Cùng một kiểu động lòng luôn,” cậu nói và, với vẻ hoa mỹ, cậu chìa tay ra lần nữa. Lần này, cô nắm lấy.

Alec đóng cửa phòng gác mái nhỏ đằng sau lưng và quay lại nhìn Jace. Đôi mắt anh thường mang một màu xanh lam như nước hồ Lyn, một màu xanh lam nhạt không vẩn đục, nhưng màu sắc dường như thay đổi theo cảm xúc. Lúc này, chúng mang màu dòng hải lưu East River trong trận bão. Hiện con người anh cũng nổi giông bão nữa. “Ngồi xuống,” anh nói với Jace và chỉ xuống chiếc ghế thấp gần ô cửa sổ đầu hồi. “Tớ sẽ đi lấy băng gạc.”

Jace ngồi. Căn phòng anh ở cùng với Alec ở tầng trên cùng nhà Penhallow khá chật, với hai chiếc giường nhỏ, dựa vào hai bức tường. Quần áo họ treo trên móc trên tường. Có một ô cửa sổ duy nhất, để cho một chút ánh sáng xuyên qua – giờ trời đã tối, và bầu trời ngoài ô cửa kính chuyển màu chàm. Jace quan sát trong khi Alec quỳ xuống, rút và mở miệng cái túi vải thô lấy từ dưới gầm giường. Anh ta lục lọi túi một hồi rồi đứng dậy, trên tay cầm một chiếc hộp. Jace nhận ra nó là chiếc hộp thuốc họ thi thoảng dùng khi những chữ rune không hữu dụng - trong đó đựng thuốc khử trùng, băng gạc và kéo.

“Cậu không định dùng chữ rune trị thương sao?” Jace hỏi, vì tò mò là chính.

“Không. Mình chỉ cần...” Alec ngừng nói, ném chiếc hộp lên giường và lầm bầm chửi thề. Alec tới chiếc bồn rửa xây sát tường và rửa tay mạnh tới nỗi làm nước văng tung tóe. Jace quan sát người anh em nuôi với chút tò mò. Tay Jace bắt đầu co giật đau nhói từng cơn. Alec cầm cái hộp, kéo ghế đối diện Jace, và ngồi phịch xuống. “Đưa tay cho mình.”

Jace giơ tay. Anh phải thừa nhận rằng trông nó khá tệ. Cả bốn mấu tay đều rách toạc như mô hình bức xạ của những ngôi sao. Máu khô dính trên ngón tay, trông giống những mảnh vụn còn sót lại của chiếc găng tay màu nâu đỏ.

Alec nhăn mặt. “Cậu là đồ ngốc.”

“Cám ơn,” Jace nói. Anh kiên nhẫn quan sát trong khi Alec cúi đầu, dùng nhíp nhẹ nhàng nhổ

vụn kính đâm vào da anh. “Vậy, sao lại không?”

“Không cái gì?”

“Sao không dùng chữ rune trị thương? Đây đâu phải vết thương do quỷ gây ra.”

“Vì.” Alec cầm chiếc chai xanh đựng thuốc sát trùng. “Tớ nghĩ nên để cậu biết thế nào là đau. Cậu vẫn sẽ lành lại như người bình thường. Lâu và để lại sẹo xấu. Có thể cậu sẽ học được vài điều.” Anh đổ thứ chất lỏng gây xót lên vết thương hở của Jace. “Dù tớ cũng chẳng tin lắm.”

“Cậu thừa biết tớ có thể tự dùng chữ rune trị thương cơ mà.”

Alec bắt đầu cuốn gạc quanh tay Jace. “Nếu cậu muốn tớ nói với nhà Penhallow chuyện thực sự xảy ra trên gác mái, thay vì để họ nghĩ đó là một tai nạn, thì tùy cậu.” Alec buộc chặt gạc lại, Jace nhăn mặt. “Nếu tớ tưởng cậu tự gây điều này cho mình, tớ sẽ không bao giờ nói cho cậu biết.”

“Không, cậu sẽ nói.” Jace nghiêng đầu. “Tớ không nhận ra là vụ tớ tấn công ô cửa sổ bích họa lại làm cậu buồn đến thế.”

“Chỉ là…” Xong việc với băng gạc, Alec nhìn xuống tay Jace, bàn tay anh vẫn đang nắm. Nó bị cuộn trong đống gạc trắng, lấm tấm máu nơi ngón tay Alec chạm vào. “Sao cậu lại làm những chuyện ấy với mình chứ? Không chỉ điều cậu làm với cửa sổ, mà là cái cách cậu nói chuyện với Clary nữa. Cậu trừng phạt bản thân vì gì nào? Cậu không thể ngăn điều cậu cảm nhận được.”

Giọng Jace đều đều. “Tớ cảm nhận làm sao?”

“Tớ thấy cách cậu nhìn Clary.” Đôi mắt Alec nhìn đi xa xăm, nhìn cái gì đó cách xa Jace, cái gi đó không ở đây. “Và cậu không thể có Clary. Có lẽ cậu chỉ không biết sẽ thế nào khi cậu muốn một thứ gì đó.”

Jace nhìn thẳng vào Alec. “Giữa cậu và Magnus Bane có chuyện gì thế?”

Alec ngẩng phắt lên. “Tớ không - chẳng có chuyện gì cả-”

“Tớ không ngốc. Cậu gửi thư thẳng cho Magnus ngay sau khi nói chuyện với Malachi, trước khi cậu nói cho tớ hay Isabelle hay bất cứ ai khác...”

“Bởi vì Magnus là người duy nhất có thể cho tớ câu trả lời. Không có gì giữa bọn tớ hết,” Alec nói - và rồi, nhìn thấy vẻ mặt Jace, bổ sung mà cực kỳ lưỡng lự, “không còn nữa. Chẳng còn gì giữa bọn tớ hết. Được chưa?”

“Mong rằng không phải do tớ,” Jace nói.

Alec trắng bệch và lùi lại, như thể anh đang chuẩn bị đỡ một cú đánh. “Cậu muốn nói sao?”

“Tớ biết cậu nghĩ thế nào về tớ,” Jaoe nói. “Nhưng thật ra cậu đang lừa chính mình đấy. Cậu

chỉ thích tớ vì tớ an toàn. Không nguy hiểm gì hết. Cậu chưa hề thử có một mối quan hệ thực sự, vì cậu có thể dùng tớ làm bình vôi." Jace biết mình có phần độc ác nhưng anh chẳng quan tâm mấy. Làm tổn thương người anh yêu thương cũng dễ chịu gần bằng làm tổn thương chính anh khi anh trong tâm trạng thế này.

"Tớ hiểu rồi," Alec nghiến răng nói. "Đầu tiên là Clary, sau đó tới tay cậu, và giờ là tớ. Cậu xuống địa ngục đi, Jace."

"Cậu không tin tớ?" Jace hỏi. "Được thôi. Cứ tự nhiên. Hôn tớ ngay bây giờ đi."

Alec kinh hãi nhìn Jace.

"Chuẩn xác, dù tớ đẹp trai chết đi được, cậu không thực sự thích tớ theo cách đó. Và nếu cậu đá Magnus, đó không phải do tớ. Chỉ vì cậu quá sợ nên không dám tỏ tình với người mà cậu thực sự yêu. Tình yêu biến chúng ta thành những kẻ dối trá," Jace nói. "Nữ Hoàng Seelie đã nói với tớ như vậy. Vì thế đừng đánh giá tớ khi tớ nói dối về cảm nhận của mình. Cậu cũng làm như vậy thôi." Anh đứng dậy. "Và giờ tớ muốn cậu một lần nữa làm điều đó vì tớ."

Gương mặt Alec cứng đờ vì tổn thương. "Ý cậu là sao?"

"Nói dối giùm tớ," Jace nói, nhấc cái áo khỏi móc treo tường và khoác vào. "Đã hoàng hôn rồi. Giờ mọi người sắp từ Gard về. Tớ muốn cậu nói với mọi người là tớ thấy không được khỏe và vì thế tớ không xuống nhà. Nói với họ rằng tớ thấy muốn xỉu và đã trượt chân, do đó làm vỡ cửa sổ."

Alec ngẩng đầu và nhìn Jace một cách trực diện. "Được thôi," anh nói. "Nếu cậu nói với tớ xem cậu thực sự đi đâu."

"Tới Gard," Jace nói. "Tớ sẽ lôi Simon ra khỏi tù."

Mẹ Clary luôn gọi khoảng thời gian giữa chạng vạng và đêm tối là "khoảnh khắc xanh lam." Mẹ nói ánh sáng đó là mạnh nhất và không bình thường nhất, và đó là thời gian tốt nhất để vẽ. Clary chưa thực sự hiểu mẹ muốn nói gì, nhưng giờ, khi đi giữa Alicante trong ánh chiều chạng vạng, cô đã hiểu.

Khoảnh khắc xanh lam tại New York không thực sự *xanh*; sắc xanh bị xóa mờ bởi ánh đèn đường và các biển hiệu đèn neon. Mẹ Jocelyn hẳn đã nghĩ tới Idris. Ở đây ánh sáng phủ màu tím chuẩn phủ lên những công trình bằng đá trong thành phố, và những ngọn đèn phù thủy tỏa những quầng sáng trắng quá rực rỡ đến nỗi Clary nghĩ sẽ cảm nhận được hơi ấm khi đi qua. Cô ước gì mẹ ở đây. Mẹ sẽ chỉ cho cô những nơi mẹ quen thuộc, những địa điểm hằn in trong ký ức của mẹ.

*Nhưng mẹ cũng chưa từng nói với mình về bất cứ điều gì trong những điều này. Mẹ cố tình giữ bí mật. Và giờ thì mình đã biết.* Một cơn đau nhói - nửa vì giận nửa vì hối hận - nghẹn lại trong tim Clairy.

"Sao cô im lặng thế," Sebastian nói. Họ vừa đi qua cây cầu, với hai bên thành cầu khắc đầy những chữ rune, bắc qua con kênh.

“Chỉ đang nghĩ xem tôi sẽ gặp rắc rối lớn thế nào khi trở về. Tôi đã phải trèo qua cửa sổ để trốn đi, nhưng giờ chắc cô Amatis đã biết tôi đi rồi.”

Sebastian nhíu mày. “Sao lại phải trốn? Cô không được phép đi gặp anh trai mình sao?”

“Đáng ra tôi không được phép ở Alicante,” Clary nói. “Tôi phải ở nhà, an toàn tránh nạn.”

“À. Điều đó giải thích nhiều đó.””

“Thật sao?” Cô tò mò liếc nhìn anh chàng. Những cái bóng màu xanh lam tỏa chiếu lên mái tóc đen của anh.

“Có vẻ cứ nhắc tới tên cô là mọi người lại tái mặt. Chắc mối quan hệ giữa anh em không được hòa thuận lắm.”

“Không hòa thuận? Cũng là một cách nói đấy.”

“Cô không thích anh trai sao?”

“*Thích* Jace á?” Suốt mấy tuần qua, cô cứ nghĩ mãi xem liệu cô có yêu Jace Wayland hay không và vì sao, cô chưa từng bao giờ dừng lại suy nghĩ xem liệu cô có thích anh không.

“Xin lỗi. Jace là người thân của tôi - thế nên tôi có thích anh trai mình hay không đâu có quan trọng.”

“Tôi có thích anh ấy,” cô nói, đến bản thân còn thấy ngạc nhiên. Tôi có, chỉ là - anh ấy khiến tôi bực. Anh ấy suốt ngày bảo em được làm cái này, không được làm cái khác...”

“Có vẻ chẳng ích gì,” Sebastian nhận xét.

“Là sao?”

“Hình như cô luôn làm theo ý cô.”

“Chắc thế.” Lời nhận xét làm cô giật mình khi nó tới từ một người gần như xa lạ. “Nhưng có vẻ điều đó làm Jace điên tiết hơn tôi tưởng.”

“Anh ta sẽ nguôi giận thôi.” Giọng Sebastian có phần khinh miệt.

Clary tò mò nhìn. “*Anh* có thích Jace không?”

“Có. Nhưng tôi không nghĩ anh ta quý tôi nhiều.” Sebastian có vẻ ảo não. “Mọi điều tôi nói hình như đều làm anh ta khó chịu.”

Họ quặt sang một quảng trường rải đá cuội được bao quanh bởi những căn nhà cao, hẹp. Ở giữa là bức tượng thiên thần bằng đồng - *Thiên Thần*, đức ngài đã dùng máu để tạo ra Thợ Săn

Bóng Tối. Ở cuối phía Bắc quảng trường là một công trình đá trắng khổng lồ. Những bậc cầu thang đá cẩm thạch dài dằng dặng dẫn lên mái vòm có trụ chống, đằng sau đó là một cửa đôi khổng lồ. Toàn cảnh dưới ánh đèn đêm thật đáng hùng tráng - và thân thuộc đến kỳ lạ. Clary tự hỏi liệu cô đã từng thấy một bức tranh vẽ nơi này chưa. Có lẽ là từ một bức tranh của mẹ?

"Đây là Quảng Trường Thiên Thần," Sebastian nói, "và kia là Đại Sảnh Thiên Thần. Hiệp Định được ký kết lần đầu tiên tại đây, vì các cư dân Thế Giới Ngầm không được phép đặt chân vào Gard - giờ nó được gọi là Sảnh Hiệp Định. Đây là trung tâm hội họp - họ tổ chức các buổi lễ, lễ cưới, khiêu vũ, các sự kiện tương tự tại nơi này. Nó là trung tâm thành phố. Họ nói mọi con đường đều dẫn tới Đại Sảnh."

"Nó có phần giống với một nhà thờ - nhưng các anh không có nhà thờ tại đây, đúng không?"

"Không cần thiết," Sebastian nói. "Tháp quỷ bảo vệ bọn tôi. Bọn tôi chẳng cần gì khác. Vì thế mà tôi thích tới đây. Nó cho tôi cảm giác... bình yên."

Clary nhìn cậu ta một cách ngạc nhiên. "Vậy anh không sống ở đây?"

"Không. Tôi sống ở Paris. Tôi chỉ tới thăm Aline thôi - Aline là chị họ của tôi. Mẹ tôi và bố Aline, bác Patrick, là anh em. Bố mẹ Aline điều hành Học Viện Bắc Kinh trong nhiều năm trời. Họ mới trở về Alicante được mười năm đổ lại đây."

"Họ... cô chú Penhallow không thuộc hội Cirlce, đúng không?"

Sebastian thoáng giật mình. Cậu ta im lặng khi họ quay người và bỏ lại quảng trường sau lưng, đi về phía những con đường chìm khuất trong bóng tối. "Sao cô hỏi vậy?" cuối cùng anh nói.

"À... vì cô chú Lightwood từng là thành viên của hội đó."

Họ đi dưới ánh đèn đường. Clary đánh mắt nhìn Sebastian. Trong chiếc áo măng tô đen và áo sơ mi trắng, bước đi dưới ánh sáng trắng, anh trông như một hình minh họa màu đen trắng về một quý ông trong một cuốn album thời Victoria. Mái tóc đen xoăn cắt sát theo cái cách khiến cô ngứa ngáy muốn vẽ anh bằng bút và mực. "Cô phải hiểu," anh nói. "Một nửa số Thợ Săn Bóng Tối trẻ tuổi tại Idris thời đó đều là thành viên của Cirle, và rất nhiều thành viên khác không sống tại Idris. Bác Patrick hồi đầu cũng tham gia vào hội, nhưng bác đã rời khỏi Circle khi bắt đầu nhận ra Valentine điên rồ tới độ nào. Cả bố và mẹ Aline đều không tham gia vụ Nổi Loạn - bác Patrick tới Bắc Kinh để trốn khỏi Valentine và gặp mẹ Aline tại Học Viện. Khi cô chú Lightwood và những thành viên khác của Circle bị người ta tìm cách trả thù vì chống lại Clave, nhà Penhallow bỏ phiếu cho việc khoan hồng. Vì thế nhà Lightwood được đưa tới New York thay vì bị nguyền rủa. Vì thế cô chú Lightwood luôn biết ơn hai bác tôi."

"Còn bố mẹ anh thì sao?" Clary nói. "Họ có thuộc hội không?"

"Không hẳn. Mẹ tôi là em gái bác Patrick. Bác Patrick đã đưa mẹ tôi đến Paris khi bác tới Bắc Kinh. Mẹ gặp bố ở đó."

"Mẹ anh *là em* chú Patrick?"

“Mẹ tôi qua đời đã lâu rồi,” Sebastian nói. “Bố tôi cũng vậy. Bác Élodie nuôi nấng tôi.”

“Ôi,” Clary nói, cảm thấy ngu ngốc. “Tôi xin lỗi.”

“Tôi không nhớ gì về họ,” Sebastian nói. “Không nhiều. Khi còn nhỏ, tôi ước có một người anh trai hay chị gái, một người có thể nói với tôi biết cảm giác có bố mẹ là như thế nào.” Anh trầm ngâm nhìn cô. “Tôi có thể hỏi cô vài điều không, Clary? Sao cô cứ nằng nặc đòi tới Idris dù biết anh trai mình sẽ phản ứng dữ dội như thế nào?”

Trước khi cô kịp trả lời, họ bước ra khỏi con hẻm nhỏ và vào một sân nhà tối đèn quen thuộc, cái giếng không sử dụng ở giữa sáng lên dưới ánh trăng. “Quảng trường Cistern,” Sebastian thất vọng nói. “Chúng ta tới đây nhanh hơn tôi tưởng.”

Clary liếc nhìn cây cầu bê tông bắc qua con kênh gần đó. Cô có thể thấy ngôi nhà của cô Amatis ở đằng xa. Mọi ô cửa sổ đều sáng đèn. Cô thở dài. “Từ đây tôi tự về được, cảm ơn anh nhé.”

“Cô không muốn tôi đưa cô tới-”

“Không. Trừ khi anh cũng muốn dính vô rắc rối với tôi.”

“Cô nghĩ *tôi* sẽ gặp rắc rối? Vì đã lịch sự đưa cô về?”

“Không ai nên biết tôi đang ở Alicante,” cô nói. “Điều này đáng ra phải là bí mật Và tôi không có ý xúc phạm anh đâu, nhưng anh là người lạ.”

“Anh không thích là người lạ,” cậu nói. “Anh muốn hiểu rõ em hơn.” Sebastian đang nhìn cô với vẻ vừa tò mò và ngượng ngùng, như thể anh không chắc điều anh vừa nói sẽ được đón nhận như thế nào.

“Sebastian,” cô nói, đột nhiên thấy quá ư mệt mỏi. “Em mừng vì anh muốn làm quen với em. Nhưng em chẳng còn chút năng lượng để làm quen với anh nữa. Xin lỗi.”

“Anh không có ý...”

Nhưng cô đã đi xa, về phía cây cầu. Nửa đường cô quay lại và liếc nhìn Sebastian. Anh trông cô đơn đến kỳ lạ dưới anh trăng, với mái tóc đen lòa xòa che khuôn mặt.

“Ragnor Fell,” cô nói.

Anh nhìn cô chăm chú. “Cái gì?”

“Anh hỏi em vì sao em đến đây dù không được phép,” Clary nói. “Mẹ em bị ốm. Ốm thực sự. Có thể là đang chết dần. Chỉ có một điều có thể giúp mẹ, chỉ có một *người* có thể giúp mẹ, đó là pháp sư Ragnor Fell. Chỉ là em không biết tìm ông ta ở đâu.”

“Clary…”

Cô quay người rảo bước về nhà. “Tạm biệt anh nhé.”

©STE.NT

Leo *lên* hàng rào mắt cáo khó hơn nhiều so với leo xuống. Đôi giày của Clary trượt không biết bao nhiêu lần trên bức tường đá ẩm ướt, và cô mừng khi cuối cùng cũng đẩy người lên được bệ cửa sổ và nửa nhảy nửa ngã xuống phòng ngủ.

Niềm vui của cô chẳng được tày gang. Ngay khi gót giày nện xuống sàn nhà thì một ánh đèn lóe lên, căn phòng sáng rõ như ban ngày. Cô Amatis ngồi trên mép giường, lưng rất thẳng, viên đá phù thủy cầm trong tay. Nó tỏa ánh sáng chói tới độ không thể làm mềm đi nổi gương mặt khó đăm đăm hay nét hằn trên khóe miệng cô. Cô nhìn Clary một lúc lâu. Cuối cùng cô nói, “Trong bộ quần áo dó, trông cháu y hệt Jocelyn.”

Clary loạng choạng. “Cháu... cháu xin lỗi,” cô nói. “Về việc ra ngoài như thế này...”

Cô Amatis nắm tay quanh ngọn đèn phù thủy, tắt đi quầng sáng. Clary chớp mắt trong bóng tối đột ngột. “Thay bộ đồ đó ra,” Amatis nói, “và gặp bọn cô dưới tầng trong nhà bếp. Và đừng nghĩ đến việc trốn qua đường cửa sổ,” cô bổ sung, “không thì lần sau cháu về ngôi nhà này, cháu sẽ thấy cánh cửa khóa trái rồi đấy.”

Nuốt khan, Clary gật đầu.

Cô Amatis đứng dậy và rời đi không nói thêm một lời. Clary nhanh nhanh chóng chóng cởi bộ đồ đi săn và mặc quần áo của chính cô được treo trên cột giường, giờ đã khô, vào - quần bò hơi khó mặc vào một chút, nhưng thật tuyệt khi được mặc chiếc áo phông quen thuộc của cô vào. Lắc mái tóc rối bù ra sau, cô đi xuống tầng.

Lần cuối cùng cô nhìn thấy tầng trệt nhà cô Amatis, cô đang lên cơn sốt và bị ảo giác. Cô nhớ những hành lang dài kéo tới vô hạn và chiếc đồng hồ quả lắc để đứng trên sàn kêu tích tắc như tiếng đập của một trái tim sắp chết. Giờ cô thấy mình đang ở trong một căn phòng khách nhỏ nhắn và ấm cúng, với đồ nội thất bằng gỗ đơn giản đi kèm tấm thảm sờn cũ trên sàn. Diện tích nhỏ cùng màu sắc sáng gợi cho cô ít nhiều tới phòng khách trong căn hộ nhà cô tại Brooklyn. Cô im lặng bước vào bếp, nơi lửa cháy trên lò và căn phòng ngập tràn ánh sáng vàng ấm áp. Cô Amatis đang ngồi trước bàn. Cô choàng khăn quanh vai; nó làm nổi rõ những sợi bạc trên tóc cô ấy hơn.

“Cháu chào cô.” Clary lấn cấn trước ngưỡng cửa. Cô không biết liệu cô Amatis có giận không.

“Cô chắc chẳng cần phải hỏi cháu đi đâu,” Amatis nói, không thèm ngước mắt nhìn. “Cháu tới gặp Jonathan, đúng không? Cô đoán là nơi duy nhất thôi. Có lẽ nếu cô có con, cô sẽ biết khi nào một đứa trẻ nói dối cô. Nhưng cô đã rất hy vọng rằng, ít nhất là trong lúc này, cô không *hoàn toàn* làm anh trai cô thất vọng.”

“Làm chú Luke thất vọng?”

“Cháu biết chuyện gì xảy ra khi Luke bị cắn không?” Amatis nhìn thẳng về phía trước. “Khi *người anh trai của cô* bị một người sói cắn - và tất nhiên rồi, Valentine luôn loại bỏ những

hiểm họa ngu ngốc đe dọa hắn và những đồng mình, chỉ là vấn đề thời gian thôi - Luke tới và nói với cô chuyện đã xảy ra và rằng anh ấy sợ hãi thế nào vì có thể dính bệnh người sói. Và cô nói... cô nói.."

"Amatis, cô không phải kể với cháu đâu…"

"Cô nói Luke hãy cút khỏi nhà cô và đừng quay lại tới khi chú ấy chắc chắn không dính bệnh. Cô tránh xa chú ấy – cô không thể ngăn mình được." Giọng cô run run. "Chú ấy *thấy* cô ghê tởm thế nào, nó hiện lên toàn bộ gương mặt cô. Chú ấy nói chú ấy sợ rằng nếu chú ấy mắc bệnh thật, nếu chú ấy trở thành sinh vật-sói, rằng Valentine sẽ yêu cầu chú ấy tự tử, và cô nói...cô nói rằng *thế là tốt nhất*."

Clary hơi thở dốc; cô không thể ngăn mình được.

Amatis ngẩng phắt đầu. Sự căm thù bản thân hiện rõ trên nét mặt cô. "Về cơ bản Luke luôn là người quá *tốt*, dù Valentine cố bắt anh ấy làm gì - đôi lúc cô nghĩ Luke và Jocelyn là những người tốt duy nhất cô biết - và cô không thể chịu nổi ý nghĩ anh ấy sẽ biến thành một dạng quái vật..."

"Nhưng không phải vậy. Chú ấy không phải quái vật."

"Lúc đó cô *không biết*. Sau khi anh ấy đã Biến Đổi, sau khi anh ấy trốn khỏi đây, Jocelyn đã cố gắng và cố gắng thuyết phục cô rằng bên trong Luke vẫn là con người cũ, vẫn là anh trai yêu quý của cô. Nếu không nhờ mẹ cháu, cô sẽ không bao giờ đồng ý gặp lại Luke. Cô để Luke ở lại đây trước vụ Nổi Loạn - để anh ấy trốn trong hầm rượu - nhưng cô biết anh ấy không thực sự tin cô, sau khi cô quay lưng với anh ấy. Cô nghĩ giờ anh ấy vẫn vậy."

"Chú ấy tin tưởng cô nên mới đưa cháu tới đây khi cháu ốm," Clary nói. "Chú ấy tin cô nên mới để cháu lại đây với cô…"

"Luke không còn nơi nào để đi," Amatis nói. "Và xem cô đã trông chừng cháu tốt tới mức nào này. Cô thậm chí còn chẳng giữ nổi cháu trong nhà chỉ trong một ngày."

Clary giật mình. Thà cô bị quát mắng còn sướng hơn thế này nhiều. "Không phải lỗi của cô đâu. Cháu *nói dối* cô và trốn ra ngoài. Cô không thể làm gì được."

"Ôi Clary," Amatis nói. "Cháu không hiểu sao? Cháu *luôn* có thể làm gì đó. Chỉ là những người như cô luôn luôn nhủ bản thân điều khác. Cô tự nhủ rằng cô bó tay trong vụ của Luke. Cô tự nhủ rằng cô chẳng có cách gì ngoài chống mắt nhìn Stephen bỏ rơi cô. Và thậm chí cô còn từ chối tham gia những cuộc họp của Clave vì cô tự nhủ cô chẳng thể làm gì gây ảnh hưởng tới quyết định của họ được, thậm chí cô ghét điều họ làm. Nhưng rồi khi cô *chọn* làm gì đó - thì cô còn chẳng thể làm nó đi đúng hướng được nữa." Ánh mắt cô sáng lên, đau khổ và lấp lánh trong ánh lửa. "Đi ngủ đi Clary," cô kết thúc. "Và từ giờ trở đi, cháu có thể tới và đi khi cháu muốn. Cô sẽ không làm gì để cản cháu hết. Sau cùng, như cháu nói, cô chẳng *thể* làm gì cả."

"Cô Amatis-"

"Đừng." Amatis lắc đầu. "Cứ đi ngủ đi. Làm ơn." Cô đã quyết định dừng nói chuyện; cô quay đầu đi, như thể Clary đã đi và nhìn vào tường, không chớp mắt.

Clary quay gót và chạy lên tầng. Trong phòng ngủ dành cho khách, cô đá cửa đóng sầm lại sau lưng và tung người xuống giường. Cô nghĩ cô muốn khóc, nhưng nước mắt không chảy ra. *Jace ghét mình*, Clary nghĩ. *Cô Amatis ghét mình. Mình chưa kịp tạm biệt Simon. Mẹ mình đang hấp hối. Và chú Luke đã bỏ rơi mình. Mình cô đơn. Mình chưa bao giờ cô đơn như bây giờ, và tất cả đều là lỗi của mình*. Có lẽ đó là lý do cô không thể khóc, cô nhận ra, khi mắt ráo hoảnh nhìn lên trần nhà. Vì khóc làm gì khi chẳng có ai ở bên an ủi bạn? Và điều gì còn tệ hơn, khi bạn thậm chí còn chẳng thể an ủi chính mình?

## 7. Nơi thiên thần không dám tới

Rời khỏi giấc mơ về máu và ánh sáng, Simon đột nhiên tỉnh giấc khi nghe ai đó gọi tên.

"*Simon*." Người đang khẽ rít lên. "Simon, *tỉnh dậy*."

Trong khung cảnh tối om của xà lim, Simon đứng dậy - hiện giờ, đôi lúc tốc độ của cậu khiến chính bản thân cậu phải ngạc nhiên - và chớp mặt. "Samuel?" cậu thì thầm, nhìn vào bóng tối. "Samuel, chú đấy hả?"

"Quay người lại, Simon." Giờ cái giọng nghe quen tai đó đã có chút bực bội. "Và tới cửa sổ."

Simon lập tức nhận ra người đó và nhìn qua ô cửa sổ song sắt, thấy Jace đang quỳ trên bãi cỏ bên ngoài, viên đá phù thủy tỏa sáng lên trên tay. Anh ta đang căng thẳng nhăn nhó nhìn Simon. "Sao thế, cậu đã tưởng mình gặp ác mộng hả?"

"Có lẽ giờ tôi vẫn tưởng thế." Tai Simon nghe ong ong - nếu Simon còn nhịp tim, cậu sẽ nghĩ rằng máu đang chảy rần rần trong mạch máu, nhưng đó là một thứ khác, thứ gì đó không hữu hình bằng nhưng cũng khá giống. Ngọn đèn phù thủy tỏa ánh sáng chói lóa và tạo bóng đen hắt trên gương mặt trắng xanh của Simon.

"Vậy ra họ nhốt cậu trong đây. Tôi tưởng họ không còn dùng ngục tối này nữa." Anh liếc trái liếc phải. "Vừa rồi tôi tới nhầm cửa sổ. Và anh bạn bên kia được một phen hoảng hồn. Một người bạn khá quyến rũ, có râu ria xồm xoàm và rách như xơ mướp. Khiến tôi nhớ tới những người vô gia cư ở New York."

Và Simon nhận ra tiếng u u trong tai cậu là gì. Giận dữ. Từ sâu trong đầu óc cậu, cậu ý thức được môi cậu đã vén lên, răng nanh cắn phập vào môi dưới. "Tôi mừng vì anh vẫn thấy chuyện này vui."

"Vậy cậu *không* vui khi gặp tôi sao?" Jace nói. "Tôi phải nói rằng, tôi ngạc nhiên đấy. Người ta luôn nói với tôi rằng sự hiện diện của tôi làm bừng sáng bất cứ căn phòng nào. Có người còn nghĩ tỏa sáng gấp đôi tại những xà lim dưới lòng đất ẩm ướt đấy."

“Anh biết chuyện gì sẽ xảy ra đúng không? ‘Họ sẽ đưa cậu trở về New York,’ anh đã nói vậy. ‘Không vấn đề gì hết.’ Nhưng họ chưa bao giờ có ý định đó.”

“Tôi không biết.” Jace nhìn thẳng vào mắt cậu qua chấn song, và ánh nhìn của anh ta rất trong sáng và kiên định. “Tôi biết cậu sẽ không tin tôi, nhưng tôi nghĩ tôi đã nói thật.”

“Hoặc là anh nói dối hoặc là anh ngu ngốc…”

“Vậy thì tôi ngu ngốc.”

“… hoặc cả hai,” Simon nói hết. “Tôi nghiêng về ý kiến cả hai.”

“Tôi chẳng có lý gì phải nói dối cậu. Không phải bây giờ.” Ánh mắt của Jace vẫn giữ được sự kiên định. “Và đừng nhe răng với tôi. Nó làm tôi thấy lo đấy.”

“Tốt,” Simon nói. “Nếu anh muốn biết lý do, đó là vì anh bốc mùi như máu ấy.”

“Mùi nước hoa của tôi đấy. Eau de Vết thương Gần Đây.” Jace giơ tay trái. Nó được băng trắng, lấm tấm đỏ trên các mấu tay nơi máu thấm qua. Simon nhíu mày. “Tôi tưởng các anh không bị thương. Chính ra là không bị những vết thương lâu ngày.”

“Tôi đấm cửa sổ,” Jace nói, “và Alec bảo kệ thây tôi lành như người thường sẽ dạy cho tôi một bài học. Đó, tôi nói với cậu sự thực đấy. Ấn tượng chưa?”

“Không,” Simon nói. “Tôi có những vấn đề lớn hơn anh. Điều Tra Viên cứ liên tục hỏi tôi những câu hỏi tôi không thể trả lời. Ông ta liên tục buộc tội tôi lấy khả năng Ưa Sáng từ Valentine. Rằng tôi là *gián điệp* của hắn.”

Sự hoảng sợ ánh lên trong đôi mắt của Jace. “Aldertree nói sao?”

“Aldertree ngụ ý rằng toàn bộ Clave đều nghĩ vậy.”

“Tệ rồi. Nếu họ cho cậu là gián điệp, vậy thì Hiệp Định không thể giúp cậu. Không nếu họ có thể thuyết phục bản thân họ rằng cậu đã phá vỡ Luật.” Jace vội liếc nhìn quanh trước khi quay trở lại với Simon. “Chúng ta nên lôi cậu ra khỏi đây.”

“Rồi sao?” Simon gần như không thể tin nổi điều cậu vừa nói. Cậu rất muốn rời khỏi đây đến nỗi cậu nếm được hương vị của nó, nhưng cậu không thể ngăn lời nói rời miệng được. “Anh định giấu tôi ở đâu đây?”

“Ở Gard có một Cổng Dịch Chuyển. Nếu chúng ta có thể tìm ra, tôi sẽ đưa cậu qua...”

“Và mọi người sẽ biết anh giúp tôi. Jace, Clave không chỉ săn đuổi tôi. Thật ra, tôi không nghĩ họ có chút quan tâm nào tới các cư dân Thế Giới Ngầm. Họ đang cố chứng minh gì đó về gia đình anh - về gia đình Lightwood. Họ đang cố chứng minh rằng, bằng cách nào đó, bố mẹ nuôi của anh có liên hệ với Valentine. Rằng họ chưa bao giờ thực sự rời khỏi Circle.”

Kể cả trong bóng tối, vẫn có thể thấy được hai má Jace đang dần ửng đỏ. “Nhưng điều đó quá lố bịch. Họ chống trả lại Valentine - trên con tàu đó - bố Robert suýt chết…”

“Điều Tra Viên muốn tin rằng họ hi sinh những Nephilim khác đã chiến đấu trên tàu để tạo bằng chứng giả rằng họ chống lại Valentine. Nhưng họ vẫn để mất thanh Kiếm Thánh, và đó là vấn đề Điều Tra Viên quan tâm. Nghe này, anh đã cố cảnh báo Clave, nhưng họ không thèm để ý. Giờ Điều Tra Viên đang cần người lĩnh tội. Nếu ông ta có thể tuyên bố gia đình anh là những kẻ phản bội, vậy thì không ai có thể trách Clave vì điều đã xảy ra, và hắn có thể vẽ ra bất cứ định hướng nào mà chẳng có ai chống đối ông ta hết.”

Jace ôm lấy mặt, những ngón tay dài vô thức giật những sợi tóc. “Nhưng tôi không thể bỏ cậu lại đây được. Nếu Clary biết...”

“Tôi phải đoán ra điều anh lo lắng chứ.” Simon cười khùng khục. “Vậy thì đừng nói. Cô ấy ở New York, cám ơn...” Cậu ngừng lời, không thể nói thành tiếng. “Anh nói đúng,” thay vào đó cậu nói. “Tôi mừng vì bạn ấy không ở đây.”

Jace ngẩng mặt lên. “Cái gì?”

“Clave là lũ điên khùng. Ai mà biết họ sẽ làm gì khi biết được khả năng của bạn ấy. Anh nói đúng,” Simon nhắc lại, và khi Jace không trả lời, bổ sung thêm, “Và anh nên tận hưởng điều tôi nói với anh. Có lẽ tôi sẽ không bao giờ nhắc lại đâu.”

Jace nhìn chăm chú, gương mặt vô hồn, và Simon giật mình khó chịu khi nghĩ tới cảnh Jace nằm trên sàn tàu, máu me bê bết và trong cơn hấp hối. Cuối cùng, Jace nói, “Vậy cậu định ở lại đây? Trong ngục này? Tới khi nào?”

“Tới khi chúng ta nghĩ ra kế hoạch hay hơn,” Simon nói. “Nhưng có điều này.”

Jace nhướn mày. “Cái gì nào?”

“Máu,” Simon nói. “Điều Tra Viên định cho tôi chết đói để buộc tôi nói. Tôi cảm thấy khá yếu rồi. Vào sáng mai tôi sẽ... ừm, tôi không biết tôi thế nào nữa. Nhưng tôi không muốn đầu hàng ông ta. Và tôi *sẽ* không uống máu anh, hay máu bất kỳ ai,” cậu vội bổ sung, trước khi Jace kịp đề nghị. “Máu động vật là được rồi.”

“Tôi có thể mang máu cho cậu,” Jace nói. Anh ngần ngừ một lúc. “Cậu có... nói với Điều Tra Viên rằng tôi để cho cậu uống máu tôi không? Rằng tôi cứu cậu?”

Simon lắc đầu.

Mắt Jace sáng lên dưới ánh đèn chiếu tới. “Sao lại không?”

“Tôi nghĩ là tôi không muốn anh gặp thêm rắc rối.”

“Nghe này, ma cà rồng,” Jace nói. “Bảo vệ nhà Lightwood nếu có thể. Nhưng đừng bảo vệ tôi.”

Simon ngước đầu. “Vì sao không?”

“Tôi nghĩ,” Jace nói - và trong một thoáng, khi anh cúi nhìn qua những song sắt, Simon gần như có thể tưởng tượng rằng cậu đang ở ngoài còn Jace mới là người bị giam trong xà lim – “vì tôi không xứng.”

Clary thức dậy vì âm thanh như tiếng mưa đá roi lộp độp trên mái nhà lợp tôn. Cô ngồi trên giường, ngái ngủ nhìn quanh. Âm thanh đó lại vang lên, những tiếng thịch-thịch ầm ĩ vọng lại qua ô cửa sổ. Dù không muốn nhưng vẫn kéo chăn xuống, cô đi điều tra. Cô mở toang cửa sổ để cho luồng không khí lạnh cắt xuyên qua bộ đồ ngủ như một lưỡi dao lùa vào. Cô rùng mình và nhoài qua ngoài bậu cửa sổ.

Có người đang đứng trong khu vườn bên dưới, và trong một thoáng, trái tim cô nảy lên, tất cả cô thấy chỉ là một người dong dỏng cao, với mái tóc cắt ngắn rối bù. Rồi anh ta ngẩng đầu và cô thấy mái tóc đó màu đen, không phải vàng và cô nhận ra lần thứ hai, cô hy vọng đó là Jace nhưng hóa ra lại là Sebastian.

Anh đang cầm một nắm đá cuội trong tay. Anh mỉm cười khi thấy cô thò đầu ra, và chỉ vào mình rồi vào hàng rào mắt cáo dùng làm dàn hoa hồng. *Leo xuống*. Cô lắc đầu và chỉ vào cửa trước. *Gặp em ở cửa trước*. Đóng cửa sổ, cô vội xuống lầu. Giờ mặt trời đã lên cao - ánh sáng vàng ruộm và chói chang lùa vào qua những ô cửa sổ, đèn đã tắt và ngôi nhà chìm trong tĩnh lặng. *Chắc cô Amatis còn ngủ*, Clary nghĩ.

Clary tới cửa trước, mở chốt và đẩy cửa mở. Sebastian đứng đó, và một lần nữa cô có cảm giác đó, cảm giác gặp lại người thân, nhưng giờ đã đỡ hơn nhiều. Cô cười yếu ớt với anh. “Anh ném đá vào cửa sổ phòng em,” cô nói. “Em tưởng người ta chỉ làm thế trong phim thôi chứ.”

Anh cười toe toét. “Bộ đồ ngủ đẹp đấy. Anh đánh thức em dậy à?”

“Có lẽ.”

“Xin lỗi,” anh nói dù có vẻ thật ra, anh chẳng thấy có lỗi gì. “Nhưng không thể đợi được. À mà em nên lên lầu mặc đồ đi. Hôm nay chúng ta sẽ đi chơi cùng nhau.”

“Oa. Tự tin quá nhỉ?” cô nói, nhưng, những cậu con trai như Sebastian có lẽ chẳng có lý do gì mà không tự tin cả. Cô lắc đầu. “Em xin lỗi, nhưng em không thể. Em không thể rời nhà. Không phải hôm nay.”

Anh hơi nhíu mày tỏ vẻ quan tâm. “Em đã rời nhà ngày hôm qua.”

“Em biết, nhưng đó là trước khi...” *Trước khi cô Amatis khiến em cảm thấy chỉ cao có hai inch*. “Chỉ là em không thể đi. Và làm ơn đừng tranh cãi với em về vấn đề này nhé?”

“Được thôi,” anh nói. “Anh không tranh cãi. Nhưng ít nhất hãy để anh nói cho em lý do anh tới đây. Rồi, anh hứa, nếu em vẫn muốn anh đi, anh sẽ đi.”

“Cái gì thế?”

Anh ngẩng đầu và cô tự hỏi vì sao đôi mắt đen lại có thể sáng lên như mắt vàng vậy. “Anh biết em tìm thấy Ragnor Fell ở đâu.”

Clary chẳng mất tới mười phút để chạy lên lầu, mặc quần áo, viết vội một mẩu giấy cho Amatis và trở lại gặp Sebastian, lúc đó đang đợi cô ở bên bờ kênh. Anh cười toe toét khi cô chạy tới, thở không ra hơi, chiếc áo khoác xanh vắt một bên tay. “Em đây,” cô nói, dừng khựng lại. “Chúng ta đi được chưa?”

Sebastian nhất quyết đòi cầm áo khoác hộ cô.

“Em không nghĩ sẽ có ai chịu giúp em cầm áo khoác,” Clary nhận xét, tung tóc dính sau cổ áo ra. “À, có lẽ là hầu bàn. Anh đã từng làm hầu bàn chưa?”

“Chưa, nhưng anh được nuôi dạy bởi một phụ nữ Pháp,” Sebastian nhắc cô nhớ. “Vì thế anh phải học qua một khóa huấn luyện khắt khe.”

Clary mỉm cười dù đang lo lắng. Cô khá bất ngờ khi nhận ra, Sebastian biết cách làm cô cười. Có khi còn *quá* biết cách ấy chứ. “Chúng ta đang đi đâu đây?” cô đột ngột hỏi. “Nhà pháp sư Fell có ở gần đây không?”

“Thật ra là ông ấy sống ngoài thành phố,” Sebastian nói, bắt đầu tiến về cầu. Clary sóng bước đi cạnh.

“Có xa không?”

“Xa lắm nên chúng ta không thể đi bộ. Chúng ta phải đi nhờ.”

“Đi nhờ? Nhờ ai?” Cô dừng khựng lại vì sợ. “Sebastian, chúng ta phải cẩn trọng. Chúng ta không thể cho bất kỳ ai biết việc chúng ta - việc *em* - đang làm. Đó là bí mật.”

Sebastian đánh giá cô bằng đôi mắt đen thâm trầm. “Anh thề với Thiên Thần rằng người cho chúng ta đi nhờ đây sẽ không hé răng lấy một lời về điều chúng ta đang làm.”

“Anh chắc không?”

“Anh *cực* chắc.”

*Ragnor Fell*, Clary nghĩ khi họ đi qua những con phố đông đúc. *Mình sẽ gặp Ragnor Fell.* Clary vừa thấy phấn khích vừa thấy căng thẳng - những gì cô Madeleine nói về ông ta làm Clary hình dung tới một con người kinh khủng. Nếu chẳng may ông ta không có chút kiên nhẫn nào dành cho cô, không có thời gian cho cô? Nếu chẳng may cô không thể làm ông ta tin rằng cô là người mà cô Madeleine nói tới? Nếu chẳng may hắn không *nhớ* gì về mẹ cô thì sao?

Cô chẳng thể không căng thẳng mỗi khi lướt qua một người đàn ông tóc vàng hay một cô gái tóc dài đen khi tưởng đó là Jace hay Isabelle. Nhưng rồi, cô rầu rĩ nghĩ, có thể Isabelle sẽ lờ cô đi, còn Jace chắc chắn đang ở nhà Penhallow, quấn lấy cô bạn gái mới. “Em lo bị theo đuôi hả?” Sebastian hỏi khi họ quặt vào con đường nhỏ dẫn ra khỏi trung tâm thành phố, để ý cái cách cô

cứ liếc nhìn chung quanh.

"Em cứ nghĩ là em thấy người quen," cô thừa nhận. "Jace, hoặc anh em nhà Lightwood."

"Anh không nghĩ là Jace rời nhà Penhallow kể từ khi tới đây. Hầu như cậu ta chỉ ở lì trong phòng. Hôm qua cậu ta còn làm tay bị thương nặng lắm..."

"Làm tay bị thương? Thế nào rồi anh?" Clary, quên mất phải nhìn đường, liền vấp phải một hòn đá. Con đường họ đi không hiểu sao đã chuyển từ đường rải đá cuội sang đường rải sỏi mà cô không hề hay biết. "Ối."

"Chúng ta tới rồi," Sebastian tuyên bố, dừng lại trước một hàng rào gỗ chăng dây thép cao cao. Quanh đây không có nhà cửa-họ cứ như đột ngột rời bỏ khu dân cư, và chỉ có hàng rào này ở mỗi bên và con đường dốc rải sỏi dẫn về phía khu rừng ở phía bên kia. Có một cánh cửa ở hàng rào, nhưng nó được khóa trái. Từ trong túi, Sebastian rút ra một chiếc chìa khóa thép nặng nề và mở cổng. "Anh sẽ trở lại ngay." Anh đóng cổng lại. Clary dán mắt vào những thanh gỗ mỏng. Qua những khe hở cô thoáng thấy cái gì đó như một ngôi nhà gỗ ván sơn đỏ. Dù nó không có vẻ là thực sự có cửa ra vào-hay cửa sổ đúng nghĩa -

Cánh cổng mở ra, và Sebastian xuất hiện trở lại, cười ngoác tận mang tai. Anh giơ một tay lên chỉ huy: ngoan ngoãn đi đằng sau anh là một chú ngựa xám trắng lớn, trên trán có bớt hình ngôi sao.

"Một *con ngựa*? Anh có một con ngựa?" Clary thích thú quan sát. "Sao anh lại có ngựa chứ?"

Sebastian vui vẻ gãi vai con ngựa. "Rất nhiều gia đình Thợ Săn Bóng Tối nhốt ngựa trong khu chuồng tại nơi này của Alicante. Nếu em để ý, ở Idris không có xe hơi. Chúng không vận hành nổi vì những kết giới bao xung quanh đây." Anh vỗ vỗ cái yên ngựa bằng da thuộc nhạt màu, trang trí hình những cánh tay đang vẽ hình con rắn nước uốn éo từng khúc bơi mặt hồ. Cái tên *Verlac* được viết dưới hình vẽ tinh tế kia. "Leo lên đi."

Clary lùi lại. "Em chưa từng cưỡi ngựa."

"Anh sẽ cưỡi Lữ Khách," Sebastian trấn an. "Em sẽ ngồi trước anh."

Con ngựa hí khe khẽ. Clary nhận ra mà trong lòng dâng lên cảm giác khó ở: Nó có những chiếc răng to, mỗi cái có kích cỡ bằng ống đựng thuốc Pez. Cô tưởng tượng những chiếc răng đó ngoạm lấy chân cô và nghĩ tới những cô gái mà cô biết hồi học cấp 2 ao ước có một con ngựa. Cô tự hỏi liệu họ có bị điên không.

*Dũng cảm lên nào*, cô tự nhủ. *Đó là điều mẹ mình sẽ làm*.

Cô hít một hơi sâu. "Được rồi. Chúng ta đi."

Giải pháp tỏ ra dũng cảm của Clary chỉ kéo dài tới khi Sebastian - sau khi giúp cô lên yên - lên ngồi sau cô và thúc ngựa. Lữ Khách lao đi như một viên đạn, phi trên con đường rải đá răm với lực làm cô đau xốc hông. Cô nắm chặt lấy mấu yên nhô ở phía trước, móng tay bấu chặt tới nỗi để lại dấu trên lớp da thuộc.

Khi họ rời khỏi thành phố, con đường hẹp lại và giờ hai bên đường là những hàng cây rậm rạp, giống như một bức tường màu xanh lá che khuất phần nào tầm mắt. Sebastian kìm cương và con ngựa chuyển sang đi nước kiệu, nhịp tim Clary cũng chậm dần theo bước chân của nó. Khi cơn hoảng sợ đi qua, cô dần ý thức được Sebastian đang ở sau - hai tay anh cầm cương ở hai bên người cô, tạo thành một kiểu lưới bảo vệ, giúp cho cô không còn cảm giác sắp ngã ngựa. Cô đột nhiên cực kỳ ý thức được anh, không chỉ là về sức mạnh nơi cánh tay đã giữ cô, mà cô đang dựa vào lồng ngực anh và rằng không hiểu sao, anh có mùi như hồ tiêu. Không tệ lắm – nó cay nồng và dễ chịu, rất khác với mùi xà phòng và ánh mặt trời nơi Jace. Không phải ánh nắng có mùi, thực sự, nhưng nếu nó có-

Cô nghiến răng. Cô đang ở đây với Sebastian, trên đường đi gặp một pháp sư quyền năng, vậy mà đầu óc cô lại chỉ nghĩ về mùi hương nơi Jace. Cô bắt mình phải nhìn quanh. Những hàng cây xanh mướt đang thưa thớt dần và giờ cô có thể thấp thoáng thấy những dải đất vùng ngoại ô hai bên đường. Nó đẹp một cách ảm đạm: một tấm thảm xanh thi thoảng bị cắt ngang bởi một con đường đá xám hay một tảng đá đen nhô lên khỏi cánh đồng cỏ. Những cụm hoa trắng xinh xắn, chính là loài hoa cô đã thấy khi ở trong nghĩa trang cùng chú Luke, mọc trên đồi như những bông tuyết điểm xuyết cho khung cảnh thiên nhiên.

“Sao anh biết Ragnor ở đâu?” cô hỏi khi Sebastian điệu nghệ điều khiển con ngựa đi tránh vết lún trên đường.

“Nhờ bác Élodie của anh. Bác ấy có một mạng lưới thông tin rộng. Bác biết mọi chuyện đang diễn ra ở Idris, dù bác chưa từng tới nơi này. Bác ghét phải rời Học Viện.”

“Anh thì sao? Anh có tới Idris nhiều không?”

“Không hẳn. Lần cuối cùng anh tới đây là khi anh năm tuổi. Anh không gặp lại hai bác từ hồi đó, thế nên anh thấy mừng vì giờ được ở đây. Nó cho anh cơ hội được bắt kịp mọi chuyện. Hơn nữa, khi không ở Idris, anh thấy nhớ nó lắm. Nơi này là độc nhất vô nhị trên thế gian này, em ạ. Nơi đây như Trái đất thu nhỏ vậy. Em sẽ cảm nhận được điều đó, và rồi em sẽ nhớ nó khi em không ở đây.”

“Em biết Jace nhớ Idris,” cô nói. “Nhưng em nghĩ là vì anh ấy sống ở đây nhiều năm. Anh ấy lớn lên tại đây.”

“Ở trong trang viên nhà Wayland,” Sebastian nói. “Không xa nơi chúng ta tới mấy.”

“Có vẻ anh biết mọi thứ.”

“Không hẳn là *mọi thứ*,” Sebastian nói kèm một tiếng cười mà Clary cảm nhận được bằng lưng. “Ờ, Idris có sức ảnh hưởng tới mọi người - thậm chí những người có lý do để ghét nó như Jace.”

“Sao anh nói thế?”

“Ờ thì, không phải cậu ta được Valentine nuôi dạy sao? Và điều đó hẳn phải tệ lắm.”

“Em không biết nữa.” Clary ngập ngừng. “Sự thật là, cảm xúc của anh ấy về vấn đề đó lẫn lộn lắm. Em nghĩ Valentine là một người cha tồi, nhưng theo một cách khác, sự yêu thương đùm

bọc mà ông ta dành cho Jace là tất cả tình yêu mà Jace biết." Vừa nói, cô vừa cảm nhận được nỗi buồn đang dâng trào trong lòng. "Em nghĩ anh ấy đã nhớ Valentine rất nhiều, trong một khoảng thời gian dài."

"Anh không thể tin được là Valentine đã cho Jace tình yêu thương và chở che. Valentine là một con quái vật."

"À vâng, nhưng Jace là con trai ông ta. Và anh ấy chỉ là một cậu bé. Em nghĩ Valentine thực sự có yêu thương anh ấy, theo cách của ông ấy-"

"Không." Giọng Sebastian có vẻ bực bội. "Anh sợ đó là điều không thể."

Clary chớp mắt và định quay lại nhưng rồi thôi. Tất cả các Thợ Săn Bóng Tối đều trở nên điên điên khùng khùng mỗi khi nhắc tới Vaientine - cô nghĩ tới Điều Tra Viên và thấy lạnh bên trong – và cô chẳng thể nào trách họ. "Có lẽ anh đúng."

"Chúng ta tới rồi," Sebastian đột ngột nói - quá đột ngột khiến Clary tự hỏi liệu cô có nói gì xúc phạm anh không - và xuống khỏi lưng ngựa. Nhưng khi anh ngước nhìn cô, anh đang mỉm cười. "Chúng ta đi nhanh đấy," anh nói, buộc cương ngựa vào cành cây thấp gần đó. "Nhanh hơn anh nghĩ."

Anh ra hiệu cho cô xuống ngựa, và sau một lúc lúng túng, Clary trèo xuống và chui vào vòng tay anh. Cô nắm lấy anh khi anh đỡ cô, chân cô không vững sau khi ngồi trên lưng ngựa một quãng dài. "Xin lỗi," cô lí nhí nói. "Em không định tóm lấy anh."

"Anh sẽ không xin lỗi vì *điều đó*." Hơi thở của anh thật ấm trên cổ cô, và cô rùng mình. Tay anh nán lại một lúc lâu hơn trên lưng cô trước khi buộc lòng phải thả cô ra.

Nhưng tất cả chuyện này không giúp chân Clary cảm thấy vững vàng hơn tí nào. "Cám ơn," cô nói, thừa biết mình đang đỏ mặt, và ước từ sâu thẳm trái tim rằng nước da trắng của cô không tố giác màu sắc rõ ràng thế. "Vậy- chính là nơi này sao?" cô nhìn quanh. Họ đang đứng trong một thung lũng nhỏ nằm giữa những ngọn đồi thấp. Một vài cây trồng khẳng khiu quây quanh một trảng trống. Những nhánh cây quái dị mang vẻ đẹp điêu khắc đối lập với màu bầu trời xanh xám. Nhưng ngoài ra- "Chẳng có gì ở đây cả," cô nhíu mày nói.

"Clary. *Tập trung vào*."

"Ý anh - một ảo ảnh? Nhưng em thường không phải-"

"Ảo ảnh ở Idris thường mạnh hơn ở những nơi khác. Em cần tập trung hơn mức bình thường." Anh đặt tay lên vai cô và nhẹ nhàng quay người cô. "Nhìn vào trảng trống đi."

Clary im lặng chơi trò cân não để xé lớp ngụy trang khỏi thứ nó che giấu. Cô tưởng tượng mình đang bôi nhựa thông lên tranh, lau đi những lớp sơn để lộ ra hình ảnh thực bên dưới - và nó ở đó, một ngôi nhà đá nhỏ với mái nhà có đầu hồi, khói bốc lên từ ống khói thành từng dải cuộn tròn đáng yêu. Một con đường mòn ngoằn ngoèo viền đá dẫn lên cửa trước. Khi cô nhìn, khói bốc ra từ ống khói dừng cuộn lên và bắt đầu thành hình dấu hỏi đen.

Sebastian cười. “Anh nghĩ cái đó có nghĩa *Ai đó* đấy?”

Clary kéo áo khoác sát hơn. Gió thổi ngang mặt cỏ không mạnh lắm, nhưng không hiểu sao cô lại thấy lạnh từ trong xương. “Ngôi nhà như kiểu bước ra từ truyện thần tiên ý.”

“Em lạnh sao?” Sebastian vòng tay ôm cô. Đột nhiên khói bốc lên dừng tạo hình dấu hỏi và bắt đầu thổi ra theo hình trái tim méo xẹo. Clary tránh xa anh, cảm thấy vừa xấu hổ vừa tội lỗi, như thể cô đã làm chuyện sai trái. Cô vội chạy trên con đường dẫn vào nhà, Sebastian đi ngay sau. Họ đi được nửa đường thì cánh cửa bật mở.

Dù bị ám ảnh về việc tìm Ragnor Fell từ hồi cô Madeleine nói với cô tên vị pháp sư đó, Clary chưa từng một lần tưởng tượng xem ông ta thế nào. Cô nghĩ hẳn ông ấy phải cao lớn. Một vị pháp sư trông giống người Viking, với bờ vai rộng.

Nhưng người bước ra khỏi cửa có dáng người cao gầy, với mái tóc đen ngắn vuốt keo dựng ngược. Hắn mặc chiếc áo véc lưới màu vàng và quần ngủ lụa. Hắn nhìn Clary với chút ngạc nhiên, miệng phì phèo tẩu thuốc lớn bất thường trong khi quan sát. Dù hắn chẳng giống dân Viking chút nào, hắn vẫn ngay lập tức và hoàn toàn quen thuộc.

Magnus Bane.

"Nhưng…" Clary bối rối nhìn Sebastian, người cũng kinh ngạc hệt như cô vậy. Anh đang nhìn Magnus mà miệng hơi hé mở, vẻ mặt bối rối. Cuối cùng anh lắp bắp, "Ông là.. .Ragnor Fell? Pháp sư?"

Magnus bỏ cái tẩu khỏi miệng. "À, tôi chắc chắn không phải Ragnor Fell vũ công vùng nhiệt đới."

"Tôi..." Sebastian có vẻ chẳng nhớ nổi một từ. Clary không chắc anh đang mong chờ cái gì, nhưng Magnus thì quả khó mà tiêu hóa được. "Chúng tôi hy vọng được ông giúp. Tôi là Sebastian Verlac, còn đây là Clarissa Morgenstem...mẹ em ấy là Jocelyn Fairchild..."

"Tôi không quan tâm mẹ con bé là ai," Magnus nói. "Cậu không thể tới gặp tôi khi chưa hẹn trước. Lúc khác tới đi. Tháng Ba tới này cũng được."

"Tháng Ba?" Sbeastian có vẻ kinh ngạc.

"Cậu đúng," Magnus nói. "Quá nhiều mưa. Tháng Sáu thì sao?"

Sebastian thu mình đứng thẳng. "Tôi không nghĩ ông hiểu tầm quan trọng của việc này..."

"Sebastian, kệ đi," Clary chán ghét nói. "Ông ta đang trêu anh đấy. Đằng nào ông ấy cũng không thể giúp chúng ta đâu."

Sebastian càng bối rối tợn. "Nhưng anh không hiểu vì sao Ragnor Fell không thể..."

"Được rồi, đủ rồi," Magnus nói và búng ngón tay. Sebastian đứng im tại chỗ, miệng vẫn há ra, tay hơi duỗi.

"Sebastian!" Clary vươn tay chạm vào anh, nhưng anh cứng đờ như tượng. Chỉ có chuyển động lên xuống của lồng ngực cho biết anh vẫn còn *sống*. "Sebastian?" cô lại gọi, nhưng vô ích. Cô biết anh không thể nhìn thấy hay nghe thấy cô. Cô quay sang Magnus. "Tôi không thể tin là ông vừa làm điều đó. Ông bị *cái khỉ* gì thế? Có gì trong cái tẩu đó làm ông nhũn não à? Sebastian về phe chúng ta."

"Tôi không theo phe nào hết, Clary yêu dấu," Magnus vung vẩy cái tẩu. "Và, thực sự, vì cô nên tôi mới đóng băng cậu ta một lúc ngắn. Cô đã suýt nói với cậu ta rằng tôi không phải Ragnor Fell."

“Đó là vì ông *không phải* Ragnor Fell.”

Magnus thổi một ngụm khói ra khỏi miệng và đăm chiêu nhìn cô qua làn khói thuốc. “Đi nào,” anh nói. “Để tôi cho cô thấy cái này.” Anh ta giữ cánh cửa dẫn vào ngôi nhà nhỏ, ra hiệu cho cô bước vào. Với một cái nhìn bối rối nữa dành cho Sebastian, Clary đi vào.

Trong nhà khá âm u. Ánh nắng nhàn nhạt chiếu vào qua những ô cửa sổ đủ cho Clary thấy họ đang đứng trong một căn phòng ngập tràn bóng tối. Trong không khí có thứ mùi là lạ, như mùi rác đốt. Cô khò khè khó thở khe khẽ khi Magnus búng tay lần nữa. Một ngọn đèn sáng xanh xuất hiện trên những đầu ngón tay.

Clary há hốc miệng. Căn phòng là một đống hổ lốn - những đồ nội thất vỡ tan thành từng mảnh vụn, những ngăn kéo bị mở tung và đồ đạc văng tung tóe. Những trang sách bị xé bay tứ tung trong không khí như tàn tro. Kể cả kính cửa sổ cũng bị đập vỡ.

“Tối qua tôi nhận được thư từ Fell,” Magnus nói, “yêu cầu tôi tới đây gặp ông ta. Tôi xuất hiện - và thấy quang cảnh thế này. Mọi thứ bị phá hoại, và mùi tanh tưởi của lũ quỷ ám quanh đây.”

“Quỷ? Nhưng quỷ không thể vào Idris…”

“Tôi không có nói chúng vào. Tôi chỉ nói cho cô biết chuyện đã xảy ra.” Magnus nói mà không hề đổi giọng. “Nơi này bốc mùi quỷ từ đầu. Xác Ragnor nằm dưới sàn. Ông ấy không chết ngay khi chúng bỏ đi, nhưng đã chết khi tôi tới.” Anh ta quay sang cô. “Có những ai biết cô đi tìm Fell?”

“Cô Madeleine,” Clary nói lí nhí. “Nhưng cô ấy chết rồi. Sebastian, Jace và Simon. Nhà Lightwood…”

“À,” Magnus nói. “Nếu nhà Lightwood biết có thể giờ cả Clave đều biết, và Valentine có vài tay gián điệp trong Clave.”

“Đáng ra tôi phải giữ bí mật chứ không nên hỏi mọi người về hắn,” Clary kinh hoàng đáp. “Đây là lỗi của tôi. Đáng nhẽ tôi nên cảnh báo cho Fell…”

“Tôi có thể nói cho cô nghe,” Magnus nói, “rằng cô không thể *tìm thấy Fell*, vì thế nên cô mới đi hỏi mọi người. Nghe này, Madeleine - và cô – chỉ nghĩ Fell là người có thể giúp mẹ cô. Không phải người mà Valentine có hứng tìm kiếm. Nhưng không phải vậy nữa rồi. Valentine có thể không biết cách đánh thức mẹ cô, nhưng hắn dường như biết điều mẹ cô làm để rơi vào trạng thái đó có mối liên hệ với thứ hắn rất thèm khát. Một cuốn sách phép đặc biệt.”

“Sao ông biết?” Clary hỏi.

“Vì Ragnor nói.”

“Nhưng...”

Magnus vung tay ngắt lời cô. “Các pháp sư có cách để liên lạc với nhau. Họ dùng ngôn ngữ riêng.” Anh giơ tay đang giữ ngọn lửa xanh. *“Những biểu tượng.”*

Những lá thư lửa, dài ít nhất sáu inch, xuất hiện trên tường như thể viết lên đá bằng vàng nóng chảy. Những lá thư bao quanh bức tường, viết bằng thư ngôn ngữ Clary không đọc được. Cô quay sang Magnus. “Nó nói gì thế?”

“Ragnor làm điều này khi biết mình sắp chết. Thư này dành cho bất cứ pháp sư nào tới đây tìm ông ta.” Khi Magnus xoay vòng, ánh sáng từ những con chữ đang cháy sáng biến đôi mắt mèo thành màu vàng. “Hắn bị vài tay đệ tử của Valentine tấn công. Họ đòi Sách Trắng. Khác với Sách Xám, nó là một trong những tập sách nổi tiếng nhất về thế giới siêu nhiên từng được viết ra. Công thức pha chế món thuốc Jocelyn đã uống và thuốc giải đều nằm trong cuốn sách đó.”

Clary há hốc miệng. “Vậy nó còn *ở* đây không?”

“Không. Nó thuộc về mẹ cô. Ragnor chỉ khuyên mẹ cô nên giấu nó ở chỗ nào để tránh khỏi tai mắt của Valentine.”

“Vậy...”

“Nó ở trong trang viên nhà Wayland. Nhà Wayland sống rất gần nơi Jocelyn và Valentine từng cư ngụ; họ là những người hàng xóm gần nhau nhất. Ragnor khuyên mẹ cô nên giấu sách ở nhà Wayland, nơi Valentine sẽ không bao giờ tìm đến. Chính xác hơn là *ở* thư viện nhà Wayland.”

“Nhưng Valentine sống ở trang viên nhà Wayland trong nhiều năm trời,” Clary phản đối. “Sao hắn lại không tìm ra chứ?”

“Nó được giấu trong một cuốn sách khác. Một cuốn Valentine sẽ chẳng bao giờ mở ra.” Magnus cười xảo quyệt. “*Những công thức đơn giản cho các bà nội trợ.* Không ai có thể nói mẹ cô không có khiếu hài hước.”

“Vậy ông đã tới trang viên nhà Wayland chưa? Ông đã tìm cuốn sách chưa?”

Magnus lắc đầu. “Clary, có kết giới đánh lạc hướng bao quanh ngôi nhà. Chúng không giúp ngôi nhà tránh xa Clave; chúng giúp nó cách ly mọi người. *Đặc biệt* là các cư dân Thế Giới Ngầm. Có thể nếu tôi có thời gian xử lý, tôi có thể bẻ gẫy chúng, nhưng…”

“Vậy không ai có thể vào trang viên?” Sự tuyệt vọng trong ngực cô. “Nghĩa là nơi đó bất khả xâm phạm sao?”

“Tôi đâu có nói là không ai,” Magnus nói. “Tôi biết duy nhất một người có thể vào đó.”

“Là Valentine?”

“Tôi đang nói tới,” Magnus bảo, “con trai của Valentine.”

Clary lắc đầu. “Jace sẽ không giúp tôi đâu, Magnus. Anh ấy không muốn tôi đến đây. Thật ra, tôi không nghĩ anh ấy sẽ nói chuyện với tôi nữa.”

Magnus trầm ngâm quan sát cô. “Tôi nghĩ,” anh ta nói, “chỉ cần cô yêu cầu, Jace sẽ vì cô làm hầu hết mọi chuyện.”

Clary mở rồi ngậm miệng lại. Cô nghĩ tới cách Magnus luôn biết Alec cảm nhận về Jace ra sao, Simon cảm thấy thế nào về cô. Những cảm xúc của cô dành cho Jace phải viết cả lên mặt cô rồi, và Magnus là một chuyên gia đọc hiểu. Cô nhìn đi chỗ khác. “Cứ coi như tôi có thể thuyết phục Jace tới trang viên và lấy cuốn sách đi,” cô nói. “Rồi sao nào? Tôi không biết cách đọc thần chú, hay làm thuốc giải...”

Magnus khịt mũi. “Cô nghĩ tôi cho cô tất cả lời khuyên miễn phí sao? Một khi cô có cuốn Sách Trắng, tôi muốn cô mang thẳng tới chỗ tôi.”

“Cuốn sách? *Ông* muốn nó?”

“Đó là một trong những cuốn thần chú quyền năng nhất thế giới. Tất nhiên là tôi muốn nó. Hơn nữa, đúng ra, nó thuộc về những Đứa con của Lilith, không phải của Raziel. Nó là một cuốn sách phép và nó vào nằm trong tay một pháp sư.”

“Nhưng *tôi* cần nó - để cứu mẹ tôi…”

“Cô chỉ cần một trang đó, và cô có thể giữ nó. Phần còn lại thuộc về tôi. Và đổi lại, khi cô mang cuốn sách tới, tôi sẽ giúp cô điều chế thuốc giải và cho Jocelyn uống. Cô không thể nói đây không phải một thỏa thuận công bằng.” Anh giơ tay. “Bắt tay nhé.”

Sau một thoáng lưỡng lự, Clary nắm lấy. “Tốt hơn là tôi không hối hận.”

“Tôi chắc chắn là không đâu,” Magnus nói, vui vẻ trở lại cửa trước. Trên tường, những con chữ lửa đã nhạt dần. “Cô có thấy hối hận là một thứ cảm xúc vô tích sự không?”

Ánh mặt trời bên ngoài dường như đặc biệt sáng hơn sau khi ở trong nhà tranh tối tăm. Clary đứng chớp mắt đợi cho đôi mắt điều chỉnh được: những ngọn núi đằng xa, Lữ Khách đang chăm chỉ nhai cỏ, còn Sebastian đứng bất động như một bức tượng, một tay vẫn duỗi ra. Cô quay sang Magnus. “Giờ ông có thể dừng đóng băng anh ấy được chưa?”

Magnus có vẻ hứng thú. “Tôi ngạc nhiên khi nhận được thư của Sebastian vào sáng nay,” anh ta nói. “Bảo rằng cậu ta đang giúp em, không hơn. Sao em biết cậu ta chứ?”

“Sebastian là em họ của một vài người bạn của anh em nhà Lightwood hay gì đấy. Tôi thề là anh ấy tốt tính lắm.”

“Tốt tính thôi sao? Cậu ta đẹp trai đấy chứ.” Magnus mơ màng nhìn. “Cô nên để cậu ta lại đây. Tôi có thể dùng cậu trai này làm móc treo mũ và một số thứ khác.”

“Không. Anh không có Sebastian được.”

“Sao lại không? Cô *thích* cậu ta à?” Đôi mắt Magnus sáng lên. “Có vẻ cậu ta thích cô đấy. Tôi thấy cậu ta sờ tìm tay em như một con sóc tìm hạt sồi ấy.”

“Vì sao chúng ta không nói về chuyện yêu đương *của ông chứ*?” Clary đốp chát, “Ông với Alec sao rồi?”

“Alec không chịu công khai chuyện chúng tôi yêu nhau, và vì thế tôi cũng không thèm nói chuyện với cậu ta luôn. Cậu ta gửi thư lửa cho tôi để hỏi chuyện vào hôm kia. Nó được gửi cho ‘Pháp sư Bane,’ cứ như tôi là một kẻ hoàn toàn xa lạ ấy. Tôi đoán cậu ta vẫn nuôi hy vọng với Jace, dù mối quan hệ *đó* sẽ chẳng bao giờ đi tới đâu. Một vấn đề tôi tưởng tượng *tôi* chẳng biết gì hết...”

“Thôi, im đi.” Clary khó chịu nhìn Magnus. “Nghe này, nếu ông không rã đông Sebastian, tôi sẽ không bao giờ rời khỏi đây, và anh sẽ không bao giờ có Sách Trắng.”

“À, được rồi, được rồi. Nhưng nếu tôi có một yêu cầu này được không? Đừng nói cho cậu ta bất cứ điều gì tôi vừa nói với em, dù cậu ta có là bạn của anh em nhà Ligtwood hay không.” Magnus đỏng đảnh búng tay.

Gương mặt Sebastian sống dậy, như một tệp video chuyển về chế độ chạy sau khi bị dừng.” ...giúp chúng tôi,” anh nói. “Đây không phải chỉ là một vấn đề nhỏ như con kiến. Đây là vấn đề sống chết.”

“Nephilim các cậu nghĩ mọi vấn đề của các cậu đều là vấn đề sống chết hết,” Magnus nói. “Giờ đi đi. Cậu bắt đầu làm tôi thấy chán rồi.”

“Nhưng…”

“Đi,” Magnus nói, giọng đe dọa. Những tia lửa xanh bắn ra từ đầu những ngón tay dài, và đột nhiên trong không khí bốc mùi gì đó nghe khen khét. Đôi mắt mèo của Magnus sáng lên. Dù Clary biết đó chỉ là diễn, nhưng cô vẫn không thể không lùi lại được.

“Em nghĩ chúng ta nên đi, Sebastian,” cô nói.

Đôi mắt Sebastian nheo lại. “Nhưng, Clary...”

“Chúng ta *đi thôi*,” cô nằng nặc và, nắm lấy tay anh, nửa kéo nửa lôi anh về phía con Lữ Khách. Miễn cưỡng, anh đi theo cô, lầm bầm gì đó. Với một tiếng thở dài nhẹ nhõm, Clary liếc nhìn ra sau vai. Magnus đang đứng trước cửa ngôi nhà tranh, tay khoanh trước ngực. Nhìn thấy ánh mắt cô, anh ta cười toe toét và nháy mắt.

“Anh xin lỗi, Clary.” Sebastian đặt một tay lên vai và một tay kia trên eo Clary khi giúp cô leo lên lưng Lữ Khách. Cô lờ tịt giọng nói thì thào trong đầu, cảnh cáo cô đừng ngồi lên lưng con ngựa này - hay bất cứ con ngựa nào - và để anh cầm cương. Cô trèo lên ngồi trên lưng ngựa, tự nhủ rằng đang ngồi trên một chiếc ghế sô pha có chân lớn, chứ không phải một sinh vật có thể quay đầu táp cô bất cứ lúc nào.

“Xin lỗi gì cơ?” cô hỏi khi anh ngồi sau cô. Clary thấy khá là bực mình khi thấy anh trèo lên

ngựa dễ dàng thế nào - như thể anh đang khiêu vũ vậy - nhưng xem cũng hay hay. Rõ ràng anh biết mình đang làm gì, cô nghĩ khi nhìn anh ta nắm lấy dây cương. Cô thầm bảo mình, thật là may khi một trong hai người biết cầm cương ngựa.

"Về Ragnor Fell. Anh không nghĩ tới chuyện ông ta không sẵn lòng giúp. Dù sao, tính cách của các pháp sư khá thất thường. Em đã từng gặp một người rồi, đúng không?"

"Em từng gặp Magnus Bane." Cô quay lại trong một thoáng để nhìn qua Sebastian, về phía ngôi nhà tranh đang lùi dần về đường chân trời. Khói vẫn bốc ra ống khói theo hình những vũ công đang nhảy múa. Những Magnus đang khiêu vũ ư? Từ khoảng cách này, cô không tài nào dám chắc. "Ông ta là Đại Pháp sư Brooklyn."

"Ông ta có giống Fell lắm không?"

"Giống tới choáng váng luôn. Mà chuyện Fell cũng không có sao đâu. Em biết ông ta có thể không giúp chúng ta."

"Nhưng anh đã hứa giúp em." Sebastian tỏ ra cực kỳ thất vọng. "À, bù lại anh có thứ khác cho em xem, vì thế ngày hôm nay không hoàn toàn là bỏ đi."

"Cái gì thế?" Cô quay người ngước nhìn anh. Mặt trời cao cao trên bầu trời sau lưng anh, viền quanh những sợi tóc đen của anh bằng đường chỉ vàng. Sebastian cười. "Em sẽ thấy."

Khi họ rời xa Alicante hơn, những bức tường lá xanh mướt biến mất ở hai bên đường, hé lộ những khung cảnh đẹp ngỡ ngàng: những hồ nước xanh trong, những thung lũng xanh mơn mởn, những rặng núi xám, những dòng sông và những con lạch màu bàng bạc với hoa mọc kín hai bên bờ. Clary tự hỏi sống tại một nơi như thế này sẽ có cảm giác gì. Cô không thể nào không cảm thấy lo lắng, gần như căng thẳng, khi không có những tòa nhà cao bao quanh.

Không phải quanh đây không có nhà cửa. Cứ cách một quãng, một mái nhà của một ngôi nhà đá to lớn lại nhô lên khỏi rặng cây. Có những trang viên, Sebastian giải thích (bằng cách hét vào tai cô): những ngôi nhà vùng nông thôn của những gia đình Thợ Săn Bóng Tối giàu có. Chúng làm Clary nhớ tới những căn biệt thự dọc bờ sông Hudson, phía bắc Manhattan, nơi hàng trăm năm trước, giới thượng lưu New York thường nghỉ dưỡng suốt mùa hè.

Những con đường phía trước họ chuyển từ đường rải sỏi sang đường đất. Clary tỉnh khỏi cơn mơ màng khi họ lên đồi và Sebastian ghìm cương Lữ Khách. "Nó đây," anh nói.

Clary nhìn. "Nó" là đống đá dính đầy muội than, đen đúa, chỉ còn nhận ra bóng dáng của một nơi từng có một ngôi nhà ngự trị: Ở đó có một ống khói rỗng, vẫn hướng lên bầu trời và những bức tường với ô cửa sổ không kính thông thống ở giữa. Cỏ dại mọc xuyên qua nền nhà, xanh lá chen lẫn đen. "Em không hiểu," cô nói. "Sao chúng ta tới đây?"

"Em không biết?" Sebastian hỏi. "Đây là nơi bố mẹ em từng sống. Đây là nơi anh trai em ra đời. Đây là trang viên nhà Fairchild."

Không phải lần đầu tiên, Clary nghe thấy tiếng bác Hodge trong đầu. *Bị hủy diệt dưới tay Valentine, ngay trước khi hắn chết. Hắn sử dụng lửa lớn để tự thiêu chết cùng gia đình, vợ và*

*con. Vùng đất đó giờ đã trở thành vùng đất chết. Tới giờ vẫn không ai dám xây nhà trên đó. Họ nói vùng đất đó bị nguyền rủa.* Không nói thêm lời nào nữa, cô trượt xuống khỏi lưng ngựa. Cô nghe tiếng Sebastian gọi, nhưng cô đã nửa chạy nửa trượt xuống ngọn đồi thấp. Đất nơi từng xây nhà bằng phẳng; những phiến đá đen của cái từng là phiến lát lối đi nằm khô khốc và nứt vỡ dưới chân cô. Ở giữa đống cỏ dại cô có thể thấy cái cầu thang kết thúc một cách đột ngột phía trên mặt đất vài foot.

"Clary..." Sebastian đi theo cô qua đống cỏ, nhưng cô hầu như chẳng để ý tới sự hiện diện của anh. Chậm rãi đi quanh một vòng, cô quan sát tổng thể bãi đổ nát. Những cái cây từng bị lửa thiêu, nay chỉ còn sống lay lắt. Nơi từng là một bãi cỏ xanh trải dài mát mắt xuống con đồi dốc. Cô có thể thấy mái có lẽ từng của một trang viên gần đó xa xa, ngay sau rặng cây. Mặt trời tỏa ánh nắng lên những mảnh kính cửa sổ vỡ thuộc về một bức tường còn nguyên vẹn vẫn đứng trở trọi. Cô bước qua một hàng đá đen để đặt chân vào đống đổ nát. Cô có thể thấy bóng của những căn phòng, của cửa vào - thậm chí là cabin hình kim, gần như còn nguyên vẹn, nằm xiêu vẹo với những mảnh sứ rơi ra, lẫn trong đất đen.

Nơi này từng có thời là nhà ở, từng có những con người còn sống, còn hít thở cư ngụ. Mẹ cô từng sống ở đây, kết hôn ở đây, sinh con ở đây. Và rồi Valentine tới và biến tất cả thành tro bụi, để lại Jocelyn lầm tưởng con trai mình đã chết, dẫn đến việc mẹ giấu cô con gái út sự thật... Một cảm giác buồn thấu buốt tâm can tràn ngập Clary. Hơn một mạng sống đã kết thúc tại nơi này. Cô ôm lấy mặt và ngạc nhiên thấy ươn ướt: cô đã khóc lúc nào không hay.

"Clary, anh xin lỗi. Anh tưởng em muốn thấy nơi này." Đó là Sebastian, tiếng bước chân anh trên đá nghe lạo xạo, gót giày khua đám tro tàn bay lên trong không gian.

Cô quay sang anh. "Không, em muốn chứ. Cám ơn anh."

Gió nổi lên, thổi bay những lọn tóc đen xòa xuống gương mặt anh. Anh mỉm cười hối tiếc. "Hẳn là khó khi nghĩ về mọi thứ từng xảy ra tại nơi này, về Valentine, về mẹ em - mẹ em cực kỳ dũng cảm đấy."

"Em biết," Clary nói. "Và quả là vậy. Mẹ em luôn rất kiên cường."

Anh nhẹ nhàng chạm lên mặt cô. "Em cũng thế."

"Sebastian, anh chẳng biết gì về em."

"Không đúng." Tay kia của anh vươn lên, và giơ anh đang ôm lấy mặt cô. Tay anh thật dịu dàng, gần như đang ngại ngần. "Anh đã nghe mọi chuyện về em, Clary. Về cách em chống lại bố đẻ để giành lấy chiếc Cốc Thánh, cách em bước vào khách sạn ma cà rồng cứu bạn. Isabelle kể cho anh nghe, và anh cũng nghe thiên hạ đồn nữa. Và kể từ lần đầu tiên - lần đâu tiên anh nghe thấy tên em – anh đã muốn gặp em. Anh biết em rất phi thường."

Cô cười rúc rích. "Em mong anh không quá thất vọng,"

"Không," anh há miệng, những ngón tay trượt xuống dưới cằm cô. "Không một chút nào." Anh nâng mặt cô lên. Cô ngạc nhiên đến quên cả chuyển động, kể cả khi anh cúi đầu về phía cô, và cô nhận ra, trong muộn màng, rằng anh đang làm gì: Theo phản xạ, cô nhắm mắt lại khi môi anh nhẹ nhàng chạm vào môi cô, khiến cô rùng mình từng đợt. Một mong đợi mãnh liệt đột

ngột ở đó và hôn theo cách khiến cô muốn quên mọi thứ dâng lên trong người cô. Cô giơ tay, vòng qua cổ anh, một phần để đứng vững, một phần để kéo anh lại gần hơn.

Tóc anh ngứa ngứa nơi đầu ngón tay cô, không mềm mại như tóc Jace, nhưng mềm mại và đẹp, và cô *không nên nghĩ tới Jace*. Cô đẩy ý nghĩ về anh sang bên khi những ngón tay của Sebastian vuốt ve má và quai hàm cô. Dù đầu những đầu ngón tay của anh đều bị chai sần, nhưng cái chạm của anh rất nhẹ nhàng. Tất nhiên, Jace cũng có những vết chai do chiến đấu; có lẽ là mọi Thợ Săn Bóng Tối đều có...

Cô dằn ý nghĩ về Jace xuống, hoặc cố làm vậy, nhưng không thể. Cô vẫn thấy anh ngay cả khi nhắm mắt - thấy những đường nét sắc cạnh và gương mặt cô có lẽ không bao giờ vẽ đúng, dù cho hình ảnh đó in đậm trong tâm trí cô tới mức nào; thấy xương tay đẹp đẽ của anh, thấy vùng da vai mang sẹo của anh...

Sự chờ đợi mãnh liệt đã dâng lên trong cô nhanh chóng lắng xuống với cảm giác đau đớn như một sợi dây chun co lại. Cô mụ mị, thậm chí khi đôi môi Sebastian đặt lên môi cô và bàn tay anh di chuyển để ôm lấy gáy cô - cô mụ mị vì choáng váng bàng hoàng của cảm giác tội lỗi. Có gì đó cực kỳ không đúng, cái gì đó còn hơn niềm mong đợi trong vô vọng về một người cô không bao giờ có. Đây là một điều khác: một cảm giác đột ngột giật mình kinh hãi, như thể cô bước một bước tự tin về phía và bất ngờ rơi xuống hố đen.

Cô thở dốc và đẩy mạnh Sebastian ra làm anh suýt ngã. Nếu anh không giữ cô, cô đã ngã rồi.

"Clary," Ánh mắt anh mơ màng, má đỏ lựng. "Clary, sao thế?"

"Không sao cả." Giọng cô nghe lí nhí làm sao. "Không có gì – chỉ là, em không nên - em chưa sẵn sàng…"

"Chúng ta tiến quá nhanh sao? Chúng ta có thể chậm lại…" Anh vươn tay tới, và trước khi cô kịp ngăn mình, cô đã tránh ra. Anh có vẻ bị tổn thương. "Anh sẽ không làm đau em đâu, Clary."

"Em biết."

"Có chuyện gì xảy ra sao?" Tay anh giơ lên, vuốt tóc cô ra sau; cô kiềm cảm giác muốn tránh đi. "Có phải Jace..."

"*Jace?*" Anh ấy biết cô đang nghĩ về Jace, anh ta biết được sao? Và đồng thời... "Jace là *anh trai* em. Vì sao anh lại lôi anh ấy ra đây? Anh muốn nói gì?"

"Anh chỉ nghĩ…" Anh lắc đầu, đau khổ và bối rối hiện lên trên toàn bộ con người anh. "Rằng có lẽ có ai đó đã làm em tổn thương."

Tay anh vẫn đặt trên má cô; cô vươn tay và nhẹ nhàng nhưng kiên định gạt tay anh xuống, trả nó về xuôi người anh. "Không. Không phải thế đâu. Chỉ là em..." Cô lưỡng lự. "Chuyện này không đúng."

"*Không đúng*?" Sự tổn thương đã biến mất, thay vào đó là choáng váng khó tín. "Clary, chúng

ta có liên kết. Em biết chúng ta có. Từ giây phút đầu tiên anh thấy em…"

"Sebastian, *đừng*…"

"Anh có cảm giác em là người anh đang chờ đợi. Anh thấy em cũng có cảm giác đó. Đừng nói là em không có."

Nhưng đó *không phải* điều cô cảm thấy. Cô có cảm giác nếu cô quặt vào một góc trong một thành phố xa lạ và đột ngột thấy tòa nhà đá nâu của cô sừng sững trước mặt. Một sự nhận ra ngạc nhiên và không hoàn toàn dễ chịu: *Sao nó có thể ở đây chứ?* "Em không," cô nói.

Sự giận dữ dâng lên trong đôi mắt anh - đột ngột, đen tối và thiếu kiềm chế - khiến cô ngạc nhiên. Anh nắm lấy cổ tay cô tới phát đau. "Không đúng."

Cô cố rụt tay lại. "Sebastian…"

"*Không đúng."* Lòng đen trong mắt anh dường như đang nuốt gọn lòng trắng. Gương mặt anh giống như một tấm mặt nạ trắng, cứng đơ và thiếu biểu cảm.

"Sebastian," cô nói bình tĩnh hết mức có thể. "Anh đang làm đau em."

Anh thả cô ra. Ngực anh lên xuống rất nhanh. "Anh xin lỗi," anh nói. "Anh xin lỗi. Anh nghĩ…"

À, *anh nghĩ sai rồi*, Clary muốn nói, nhưng cô kiềm lời lại. Cô không muốn nhìn vẻ *mặt* đó trên gương mặt anh nữa. "Chúng ta nên trở về," thay vào đó cô nói. "Trời sắp tối rồi."

Anh ngây ngốc gật đầu, có vẻ choáng vì cơn giận đột ngột bùng nổ hệt như cô vậy. Anh quay ngược và bước về phía con Lữ Khách, hiện đang gặm cỏ dưới bóng cây đổ dài. Clary lưỡng lự một lúc, rồi đi theo anh – dường như cô *chẳng thể* làm gì khác. Cô lén lút nhìn xuống cổ tay khi đi sau anh - chúng có những viền đỏ ở nơi ngón tay anh nắm lấy, và ngạc nhiên hơn, đầu ngón tay cô đen sì lại, như thể cô đã dùng mực sơn lên vậy.

Sebastian im lặng khi giúp cô leo lên lưng Lữ Khách. "Anh xin lỗi nếu anh ám chỉ điều gì về Jace," cuối cùng anh cất tiếng khi cô ngồi vững trên lưng ngựa. "Cậu ta sẽ không bao giờ làm tổn thương em. Anh biết là vì em nên cậu ta mới tới thăm tù nhân ma cà rồng tại Gard..."

Như thể mọi thứ trên thế giới này đột ngột dừng lại. Clary có thể nghe tiếng thở của mình qua tai, thấy tay cô, đóng băng như tay tượng, để im trên yên ngựa. "Tù nhân ma cà rồng?" cô thì thào.

Sebastian ngước gương mặt ngạc nhiên nhìn cô. "Đúng," anh nói. "Simon, họ đã mang ma cà rồng đó theo từ New York. Anh tưởng - anh muốn nói, anh chắc em đã biết rồi. Jace không nói cho em nghe sao?"

## 8. Một người sống

Simon tỉnh giấc bởi ánh sáng lấp lánh chiếu vào vật gì đó được nhét vào qua chấn song cửa sổ. Cậu đứng dậy, cơ thể đau nhức vì đói, và thấy đó là một chiếc bình kim loại, cỡ bằng cái cặp lồng cơm. Một tờ giấy nhắn dán quanh cổ chai. Giật nó xuống, Simon mở ra và đọc:

*Simon: Đây là máu bò, còn tươi lấy từ lò mổ. Mong là máu này hợp với khẩu vị của cậu. Jace cho mình biết điều cậu đã nói, và mình muốn cậu biết mình nghĩ cậu thật dũng cảm. Cứ ở đó và bọn mình sẽ tìm cách kéo cậu ra.*

*XOXOXOXOXOXOX*[5] *Isabelle*

*[5] Trong tiếng Anh, X là ký hiệu của hôn, O là ôm.*

Simon cười trước những ký tự O X viết hoa chạy cuối tờ giấy. Thật vui khi được biết tính hoa hòe hoa sói của Isabelle không bị mất đi trong những hoàn cảnh này. Cậu vặn nút chai và nuốt vài ngụm lớn trước cái cảm giác sởn gai ốc giữa hai xương vai khiến cậu phải quay lại.

Raphael đứng bình tĩnh giữa phòng. Hắn ta khoanh tay sau lưng, đôi vai gầy gồng cứng lại. Hắn mặc áo sơ mi là lượt phẳng phiu đi cùng cái áo khoác đen. Một chiếc dây chuyền sáng lấp lánh trên cổ hắn.

Chẳng hiểu sao, nụ cười của Raphael khiến Simon có cảm giác răng nanh của hắn đang nhe ra, dù thực tế không phải vậy. "Đừng hoảng chứ, Ưa Sáng."

"Tôi không hoảng." Điều đó cũng không đúng hoàn toàn. Simon cảm tưởng như vừa nuốt một vật sắc. Cậu chưa gặp lại Raphael kể từ cái đêm cậu tự mình chui khỏi ngôi mộ đào vội, trong tình trạng máu me bê bết và bầm dập tại Queens. Cậu vẫn nhớ cảnh Raphael ném từng bịch máu động vật cho cậu, và cái cách cậu dùng răng xé túi máu như động vật vậy. Đó không phải chuyện Simon thích nhớ. Và cậu sẽ vô cùng hạnh phúc nếu không bao giờ phải thấy cậu con trai ma cà rồng kia nữa. "Trời hãy còn sáng. Sao anh ở đây được?"

"Tôi không ở đây." Giọng Raphael nghe mềm như bơ. "Tôi là Hình Lập Thể. Nhìn này." Hắn vung tay, vuột qua bức tường đá bên cạnh. "Tôi giống khói vậy. Tôi không thể làm hại cậu. Tất nhiên, cậu cũng đừng hòng chạm tới tôi."

"Tôi không muốn làm hại anh." Simon đặt cái chai xuống chiếu. "Tôi *muốn* biết anh làm gì ở đây."

"Cậu rời New York rất đột ngột đấy, Ưa Sáng ạ. Cậu có biết cậu phải thông báo cho thủ lĩnh ma cà rồng của khu vực khi rời thành phố không?"

"Thủ lĩnh ma cà rồng? Là anh sao? Tôi tưởng thủ lĩnh là người khác..."

"Camille vẫn chưa quay về," Raphael nói, không lộ bất cứ cảm xúc nào rõ ràng hết. "Tôi tạm thời thay thế vị trí. Cậu sẽ biết nếu cậu chịu khó nghiên cứu luật lệ của loài mình."

“Thật ra vụ tôi rời New York không được lên kế hoạch trước. Và không xúc phạm đâu, nhưng tôi không thực sự nghĩ các anh thuộc loài của tôi.”

“Dios[6].” Raphael cụp mắt, như định giấu sự hào hứng. “Cậu cứng đầu lắm.”

*[6] Tiếng Tây Ban Nha - Lạy Chúa.*

“Sao anh nói thế?”

“Chẳng phải rõ ràng thế sao?”

“Tôi muốn nói...” Cổ họng Simon nghẹn lại. “Từ đó. Anh nói được, và tôi không thể nói-” *Chúa ơi.*

Raphael ngước mắt; hắn có vẻ hứng thú. “Năm tháng thôi,” hắn nói. “Và luyện tập. Và đức tin, hoặc mất đức tin - theo một cách nào đó, chúng giống nhau. Cậu sẽ học được, nhờ thời gian, ma cà rồng non nhỏ bé ạ.”

“Đừng *gọi* tôi thế.”

“Nhưng cậu là thế đấy. Cậu là Đứa Con của Màn Đêm. Không phải vì thế mà Valentine bắt và lấy máu cậu sao? Vì bản chất của cậu?”

“Anh có vẻ nắm chắc thông tin đấy nhỉ,” Simon nói. “Có lẽ anh nên nói với tôi.”

Đôi mắt Raphael nheo lại. “Tôi cũng nghe tin đồn rằng cậu uống máu Thợ Săn Bóng Tối và chính điều đó đã cho cậu món quà này, khả năng đi lại dưới ánh sáng. Đúng không?”

Simon dựng tóc gáy. “Lố bịch. Nếu máu Thợ Săn Bóng Tối có thể giúp ma cà rồng đi lại dưới nắng, giờ mọi người đều biết cả rồi. Máu Nephilim sẽ đắt phải biết. Và sẽ *không bao giờ* có hòa bình giữa ma cà rồng và Thợ Săn Bóng Tối nữa. Vì thế may mắn là điều anh nói không hề đúng.”

Một nụ cười nhạt xuất khiện trên khóe miệng Raphael. “Đúng. Nhân nói về giá, cậu có nhận ra không Ưa Sáng, rằng giờ cậu là món hàng quý? Không một người nào thuộc Thế Giới Ngầm lại không muốn sở hữu cậu.”

“Có bao gồm anh không?”

“Tất nhiên là có rồi.”

“Và anh sẽ làm gì nếu anh có được tôi?”

Raphael nhún đôi vai gầy. “Có lẽ tôi là ma cà rồng duy nhất không nghĩ khả năng đi lại dưới ánh sáng là một món quà như những ma cà rồng khác. Chúng ta là Đứa Con của Màn Đêm là có lý do. Có thể tôi thấy cậu ghê tởm, cũng như con người nghĩ tôi ghê tởm vậy.”

“Thật sao?”

“Có thể.” Raphael vẫn tỏ ra bình thường. “Tôi nghĩ cậu là là mối nguy hiểm cho tất cả chúng tôi. Một sự nguy hiểm với ma cà rồng, nếu cậu dám làm gì. Và cậu không thể ở trong xà lim này Ưa Sáng ạ. Thực ra cậu sẽ phải rời đi và đối mặt với thế giới này. Đối mặt với tôi. Nhưng tôi có thể nói với cậu một điều. Tôi hứa không làm hại cậu, và không cố tìm cậu, nếu cậu hứa sẽ trốn đi sau khi được Aldertree trả tự do. Nếu cậu hứa sẽ đi tới nơi không ai có thể tìm ra cậu và không bao giờ liên lạc với ai biết cậu lúc còn là người bình thường, tôi sẽ không động tới cậu.”

Nhưng Simon đã lắc dầu. “Tôi không thể bỏ gia đình lại. Hay Clary.”

Raphael tạo ra âm thanh trong tức giận. “Họ không còn là một phần của con người cậu nữa. Giờ cậu là ma cà rồng rồi.”

“Nhưng tôi không muốn,” Simon nói.

“Nhìn cậu đi, phàn nàn cái gì chứ,” Raphael nói, “cậu sẽ không bao giờ ốm, sống trường sinh bất lão. Cậu sẽ thọ ngang trời đất. Cậu còn muốn gì nữa nào?”

*Trường sinh bất lão*, Simon nghĩ. Nghe có vẻ hay, nhưng liệu có ai muốn mãi mãi tuổi mười sáu không? Được sống mãi ở tuổi hai lăm là một nhẽ, nhưng mười sáu? Luôn luôn cao lênh khênh thế này, không bao giờ được trưởng thành, kể cả gương mặt hay cơ thể? Đấy là chưa kể, với bề ngoài thế này, cậu sẽ không bao giờ được bước vào quán bar và gọi đồ uống. Mãi mãi. Vĩnh viễn.

“Và,” Raphael bổ sung, “cậu sẽ không bao giờ được bước dưới Mặt trời nữa.”

Simon không muốn đi trở lại con đường đó nữa. “Tôi đã nghe những người khác nói về anh tại Dumort,” cậu nói. “Tôi biết mỗi ngày Chủ nhật anh đều biến đi gặp gia đình. Không biết chừng, họ đều hiểu anh là ma cà rồng. Vậy đừng nói với tôi việc bỏ mọi người trong đời tôi lại. Tôi không làm thế, và tôi không nói dối.”

Ánh mắt Raphael lấp lánh. “Điều gia đình tôi tin chẳng là gì hết. *Điều* tôi tin mới quan trọng. Cái tôi biết. Một ma cà rồng thực sự biết rằng anh ta đã chết. Anh ta chấp nhận cái chết của mình. Nhưng cậu, cậu nghĩ cậu thuộc về thế giới của người sống. Vì thế nên cậu nguy hiểm. Cậu không ý thức được rằng cậu không còn sống nữa.”

Chạng vạng, Clary đóng cửa nhà cô Amatis lại sau lưng và khóa chốt. Cô dựa người lên cánh cửa một lúc lâu, đứng trong hành lang tối om, mắt nhắm hờ. Mọi bộ phận trên cơ thể cô đều mệt mỏi rã rời, đôi chân như muốn rời ra.

“Clary?” giọng khẩn trương của cô Amatis vang lên cắt ngang sự im lặng. “Cháu phải không?”

Clary đứng im tại chỗ, trôi trong bóng tối tĩnh lặng đằng sau đôi mắt nhắm. Cô rất muốn được ở nhà, cô tưởng như nếm được cái vị kim loại của những con phố Brooklyn. Cô có thể thấy mẹ đang ngồi trên chiếc ghế bên cửa sổ, luồng ánh sáng vàng nhạt, bụi bặm chiếu qua ô cửa sổ mở rộng của căn hộ, chiếu sáng bức tranh mẹ đang vẽ. Nỗi nhớ nhà quặn thắt trong bụng cô như một cơn đau.

“Clary,” giọng nói đã tới gần hơn. Clary mở choàng mắt. Cô Amatis đang đứng trước mặt cô, mái tóc xám túm gọn đằng sau, hai tay chống cạnh sườn. “Anh trai cháu tới gặp cháu. Cậu ta đang đợi trong bếp."

“*Jace* ở đây ạ?” Clary cố không để lộ sự tức giận và ngạc nhiên trên khuôn mặt. Tỏ vẻ giận dữ trước mặt người em gái của chú Luke có ích gì đâu chứ.

Cô Amatis tò mò nhìn Clary. “Có phải cô không nên cho cậu ta vào? Cô tưởng cháu muốn gặp nó.”

“Không, không có gì đâu ạ,” Clary nói, khó lắm mới giữ được giọng đều đều. “Cháu chỉ mệt thôi.”

“À.” Amatis có vẻ như không tin. “À, cô sẽ ở trên gác nếu cháu cần. Cô cần ngủ chút.”

Clary không thể tưởng tượng ra cô cần cô Amatis làm gì, nhưng cô gật đầu và tập tễnh bước xuống bếp, cái không gian ấm cúng tắm trong ánh mặt trời vàng ruộm. Có một chiếc bát đựng hoa quả trên bàn - cam, táo và lê - và một ổ bánh mỳ với bơ và pho mát, cùng một chiếc đĩa bên cạnh đựng gì đó giống như… bánh quy? Cô Amatis thực sự làm *bánh quy* sao?

Và Jace ngồi bên bàn. Anh chống khuỷu tay, mái tóc vàng rối bù, chiếc áo sơ mi hơi mở ra ở cổ. Cô có thể thấy những Ấn Ký đen tuyền chạy dọc theo xương quai xanh. Anh cầm bánh quy bằng bàn tay băng bó. Vậy là Sebastian nói thật; anh *đã* tự làm mình bị thương. Không phải cô quan tâm nhiều tới việc đó đâu. “Tốt,” anh nói, “em đã về. Anh bắt đầu nghĩ là em ngã xuống kênh rồi.”

Clary cứ nhìn, không nói thành lời. Cô tự hỏi liệu anh có thể đọc ra sự giận dữ trong đôi mắt cô không. Anh dựa người vào ghế, hờ hững vắt một tay qua lưng ghế. Nếu không phải nhịp đập nhanh nơi hõm họng anh, cô gần như tin rằng anh thật sự chẳng quan tâm gì.

“Em có vẻ mệt,” anh nói thêm. “Em ở đâu cả ngày nay vậy?”

“Em ra ngoài cùng Sebastian.”

“*Sebastian?*” Vẻ kinh ngạc không thể diễn tả của anh làm hài lòng cô trong một lát.

“Hôm qua anh ấy đưa em về nhà,” Clary nói, và trong đầu cô, những lời *Từ giờ anh chỉ là anh trai em thôi, chỉ là anh trai em* đập như nhịp đập của một trái tim thốn thức. “Và tới giờ, anh ấy là người duy nhất trong cái thành phố này ít nhiều đối tốt với em. Và đúng, em ra ngoài với Sebastian.”

“Anh hiểu.” Jace đặt chiếc bánh quy xuống đĩa, gương mặt vô hồn. “Clary, anh tới đây để xin lỗi. Anh không nên nói với em như thế.”

“Không,” Clary nói. “Anh không nên.”

“Anh cũng tới để hỏi xem em có cân nhắc lại chuyện trở về New York không.”

“Chúa ơi,” Clary nói. “lại nữa...”

“Em ở đây không an toàn.”

“Và anh lo lắng gì nào?” cô đều đều hỏi. “Rằng họ sẽ ném em vào tù như đã làm với Simon?”

Jace không đổi nét mặt, nhưng anh ngã ngửa ra sau ghế, chân trước nhấc khỏi sàn, gần như bị cô xô. “Simon...?”

“Sebastian đã nói với em chuyện xảy ra,” cô vẫn nói bằng giọng đều đều như trước. “Chuyện anh làm. Sao anh mang cậu ấy tới đây rồi để cậu ấy bị ném vào tù chứ? Anh đang *cố* làm em ghét anh sao?”

“Và em tin Sebastian?” Jace hỏi. “Hầu như em chẳng biết gì về cậu ta cả, Clary.”

Cô nhìn anh. “Vậy anh ta nói *sai* sao?”

Anh đón nhận ánh mắt của cô, nhưng gương mặt vẫn bình thường, như gương mặt Sebastian lúc cô đẩy anh ta ra. “Không. Sebastian nói đúng.”

Cô cầm lấy cái đĩa trên bàn mà ném. Anh cúi, khiến chiếc ghế xoay vòng vòng, và cái đãi đập đánh chát vào bức tường phía trên chậu rửa và vỡ tan tành. Anh nhảy khỏi ghế khi cô cầm chiếc đĩa khác lên và ném, nhưng trật lất: cái đĩa nảy khỏi tủ lạnh và rơi xuống chân Jace và vỡ làm đôi. “Sao anh có thể? Simon tin anh. Giờ cậu ấy ở đâu? Họ đã làm gì cậu ấy?”

“Chẳng làm gì hết,” Jace nói. “Cậu ấy ổn. Tối qua anh đã gặp cậu ta...”

“Trước hay sau khi em tới gặp anh? Trước hay sau khi anh giả vờ rằng mọi chuyện đều ổn và anh vẫn ổn?”

“Em nghĩ rằng anh vẫn ổn?” Jace kêu khùng khục như sặc cười. “Vậy là anh diễn giỏi hơn anh tưởng.” Một nụ cười méo mó hiện lên trên đôi môi anh. Nó là que diêm nhóm lên lửa giận trong Clary. Sao anh *dám* cười cô chứ? Cô quờ lấy rổ đựng hoa quả, nhưng nó đột nhiên dường như không đủ. Cô đá cái ghế sang bên và lao vào anh, biết đó là điều cuối cùng anh nghĩ cô sẽ làm.

Việc cô bất ngờ tập kích khiến anh mất cảnh giác. Cô lao sầm vào khiến anh loạng choạng lùi lại, bám chặt lấy cạnh bàn bếp. Cô nhào vào, nghe tiếng anh thở dốc và điên cuồng giơ tay, không biết định làm gì.

Cô đã quên mất anh nhanh thế nào. Nắm đấm của cô không đánh trúng mặt anh, mà vào bàn tay đang giơ lên; anh giữ chặt nắm đấm của cô, ghì tay cô xuống xuôi người. Đột nhiên, cô ý thức được họ đang gần nhau tới mức nào: cô dựa vào anh, bao nhiêu số cân nặng chẳng bao lăm của cô đẩy tì anh sát bàn bếp. “Thả tay em ra.”

“Nếu anh thả tay em ra, em thật sự sẽ đánh anh sao?” Giọng anh khàn khàn nhưng nhẹ nhàng, ánh mắt nảy lửa.

“Anh không nghĩ anh đáng ăn đòn sao?”

Cô cảm thấy ngực anh chồi lên khi anh cười mà chẳng có chút vui vẻ. “Em cho rằng anh là kẻ bày trò sao? Em thực sự nghĩ vậy sao?”

“Ờ thì, anh không thích Simon, đúng không? Có lẽ anh chẳng bao giờ thích cậu ấy cả.”

Jace tạo ra một âm thanh khàn đặc và ngờ vực rồi thả tay cô ra. Khi Clary lùi lại, anh giơ tay phải, bàn tay mở rộng. Cô mất một lúc mới nhận ra cái anh định cho cô thấy: một vết sẹo xấu xí chạy dọc cổ tay. “Cái này,” anh nói, giọng căng như dây đàn, “là nơi anh cắt cổ tay để cho cậu bạn ma cà rồng của em uống máu. Anh đã suýt chết. Và giờ em nghĩ, sao nhỉ, rằng anh sẵn sàng bỏ mặc cậu ta?”

Cô chú mắt nhìn vết sẹo trên cổ tay Jace - một trong rất nhiều vết tích trên người anh, những vết sẹo đủ hình dạng và kích thước. “Sebastian nói rằng anh mang Simon tới đây, sau đó Alec đưa cậu ấy lên Gard. Để Clave có cậu ấy. Anh phải biết chứ...”

“Anh *tình cờ* mang cậu ấy tới đây. Anh bảo cậu ấy tới Học Viện để nói chuyện. Thật ra là về em. Anh nghĩ có khả năng Simon sẽ thuyết phục em không đi nữa. Mong rằng điều sau đây sẽ làm em vui hơn: cậu ta một mực không giúp. Đúng lúc đó, bọn anh bị một toán Kẻ Lầm Đường tấn công. Anh *phải* lôi theo cậu ta qua Cổng Dịch Chuyển. Hoặc làm vậy, hoặc bỏ mặc cậu ta chết ở đó.”

“Nhưng vì sao anh giao nộp cậu ấy cho Clave? Anh phải biết…”

“Lý do bọn anh đưa cậu ta tới đó là vì Cổng Dịch Chuyển duy nhất tại Idris nằm ở Gard. Họ bảo rằng họ sẽ đưa Simon về New York.”

“Và anh *tin* họ? Sau chuyện với Điều Tra Viên?”

“Clary, Điều Tra Viên là kẻ đầu óc không bình thường. Có thể bà ta là thành viên Clave duy nhất mà em biết, nhưng với anh thì không - Clave là *bọn anh*. Các Nephilim. Họ sống theo Luật.”

“Chỉ có điều họ đâu thèm nghe theo.”

“Đúng,” Jace nói. “Họ không hề.” Anh có vẻ rất mệt mỏi. “Và phần tệ hại nhất là,” anh nói thêm, “là chúng ta luôn biết Valentine chửi rủa Clave, rằng nó thối nát thế nào, rằng nó cần được thanh tẩy ra sao. Thề có Thiên Thần, về điều này anh đồng ý với ông ta.”

Clary im lặng, lúc đầu vì cô chẳng nghĩ ra gì mà nói, và sau là giật mình khi Jace vươn tay ra - gần như thể anh chẳng biết anh đang làm gì - và kéo cô về phía anh. Ngạc nhiên là, cô để anh làm thế. Qua lớp vải áo sơ mi trắng, cô thoáng thấy những Ấn Ký, những hình xoắn ốc màu đen tuyền, phủ đầy da anh như những lưỡi lửa. Cô muốn dựa đầu vào ngực anh, muốn cảm nhận cánh tay anh ôm lấy cô hệt như cô muốn dưỡng khí lúc chìm dưới hồ Lyn.

“Valentine đúng về chuyện mọi thứ cần được sửa đổi,” cuối cùng cô nói. “Nhưng hắn sai về

cách thức. Anh hiểu, đúng không?"

Mắt Jace nhắm hờ. Cô nhận thấy hai mắt anh quầng thâm - dấu vết của nhiều đêm mất ngủ. "Anh chẳng biết anh hiểu gì nữa. Em có quyền giận, Clary. Anh không nên tin Clave. Anh rất muốn nghĩ Điều Tra Viên chỉ là một ngoại lệ, rằng bà ta hành động không có sự cho phép của họ, rằng anh vẫn có thể tin một phần nào đó trong Thợ Săn Bóng Tối."

"Jace," cô khẽ gọi.

Anh mở mắt và cúi nhìn cô. Cô nhận ra, cô và Jace đang đứng rất gần, toàn bộ cơ thể họ dán lấy nhau, đến đầu gối cũng chạm vào nhau. Cô còn cảm nhận được từng nhịp tim thổn thức của con tim anh. *Tránh xa anh ấy ra*, cô tự nhắc mình, nhưng đôi chân cô không nghe lời.

"Sao vậy em?" anh nhẹ nhàng nói.

"Em muốn gặp Simon," cô nói. "Anh đưa em đi gặp cậu ấy nhé?"

Đột ngột hệt như khi anh nắm lấy tay cô, anh buông cô ra. "Không. Em thậm chí không được có mặt tại Idris. Em không thể ngang nhiên tới Gard được."

"Nhưng Simon sẽ nghĩ mọi người đã bỏ rơi cậu ấy. Cậu ấy sẽ nghĩ..."

"Anh đã tới gặp cậu ta," Jace nói. "Anh muốn đưa Simon ra. Anh định giật tung song cửa sổ," Anh thủng thẳng kể lại. "Nhưng cậu ta không đồng ý."

"*Simon không đồng ý*? Cậu ấy muốn ở lại nhà lao?"

"Cậu ấy nói Điều Tra Viên đang xoi mói gia đình anh, và anh. Aldertree muốn phần trách nhiệm về vụ việc ở New York sang nhà anh. Ông ta không thể bắt người nhà anh rồi ép cung – Clave sẽ không vui - nhưng ông ta muốn Simon kể cho ông ta nghe câu chuyện bọn anh bắt tay với Valentine. Simon nói nếu anh lôi cậu ấy ra, Điều Tra Viên sẽ biết anh là thủ phạm, và nhà Lightwood sẽ gặp rắc rối lớn hơn."

"Simon mới tốt bụng và cao thượng làm sao, nhưng kế hoạch dài hơi của cậu ấy là gì vậy? Sống rục xương trong tù à?"

Jace nhún vai. "Bọn anh cũng chưa biết."

Claiy thở dài thườn thượt. "*Đồ con trai,"* cô nói. "Được rồi, nghe này. Cái anh cần là bằng chứng ngoại phạm. Chúng ta sẽ đảm bảo anh ở nơi nào đó mọi người đều thấy anh, và cả nhà Lightwood nữa, và rồi chúng ta sẽ nhờ Magnus đưa Simon ra khỏi tù và trở lại New York."

"Clary, anh ghét phải nói với em thế này, nhưng Magnus không thể làm được đâu. Anh không quan tâm Magnus nghĩ Alec dễ thương thế nào, ông ta không thể ra mặt đối chọi Clave chỉ vì chúng ta."

"Magnus sẽ làm," Clary nói, "vì Sách Trắng."

Jace chớp mắt. “Cái gì?”

Clary kể qua cho anh nghe về cái chết của Ragnor Fell, về Magnus xuất hiện tại nhà Fell và về cuốn sách bùa phép. Jace tập trung nghe toàn bộ câu chuyện từ đầu tới cuối.

“Ác quỷ sao?” anh nói. “Magnus nói Fell bị quỷ giết?”

Clary nhớ lại. “Không - ông ta nói nơi ở của Fell bốc mùi quỷ ám. Và Fell bị giết bởi thuộc hạ của Valentine. Đó là tất cả ông ta nói.”

“Một vài phép thuật hắc ám để lại mùi giống như quỷ,” Jace nói. “Nếu Magnus không nói cụ thể, có thể vì ông ta không vui khi có một pháp sư ngoài kia đang sử dựng phép thuật hắc ám, vi phạm Luật. Nhưng đây cũng chẳng phải lần đầu tiên Valentine dùng một trong những đứa con của Lilith để làm việc bẩn thỉu cho hắn. Em có nhớ nhóc pháp sư bị ông ta giết ở New York chứ?”

“Valentine dùng máu thằng nhỏ đó cho Nghi Thức. Em nhớ.” Clary rùng mình. “Jace, có thể nào Valentine muốn cuốn sách vì cùng một mục đích như em? Để đánh thức mẹ em?”

“Có khả năng. Hoặc giả, nếu Magnus nói đúng, Valentine muốn sở hữu sức mạnh vĩ đại từ nó. Dù gì, chúng ta phải có nó trước ông ta.”

“Có khả năng nó ở trong trang viên Wayland không anh?”

“Anh biết nó ở đó,” anh nói, khiến cô bất ngờ. “Cuốn sách nấu ăn đó? *Những công thức dành cho Bà nội trợ* hay gì đó tương tự? Anh đã thấy nó rồi. Trong thư viện của trang viên. Chỉ có duy nhất một cuốn sách nấu ăn ở đó.”

Clary thấy chóng mặt. Cô không thể tin rằng điều đó là thật. “Jace - nếu anh đưa em tới trang viên và chúng ta lấy cuốn sách, em sẽ về nhà với Simon. Giúp em và em thề em sẽ cùng Simon trở lại New York, không trở lại nữa.”

“Magnus nói đúng - quanh đó có những kết giới dẫn sai hướng,” anh chậm rãi nói. “Anh sẽ đưa em tới đó, nhưng từ đây tới đó không gần lắm đâu. Đi bộ, chúng ta sẽ mất năm tiếng.”

Clary thò tay rút thanh stele khỏi thắt lưng anh. Cô giơ giữa hai người và ở đó, nó tỏa ra ánh sáng trắng nhạt không giống ánh sáng từ những tòa tháp pha lê. “Ai nói về việc đi bộ thế?”

“Mấy người tới thăm cậu khá kì lạ đấy, Ma cà rồng Ưa Sáng ạ,” Samuel nói. “Đầu tiên là Jonathan Morgensterm. Và giờ là thủ lãnh ma cà rồng của Thành phố New York. Tôi ấn tượng rồi.”

*Jonathan Morgenstern?* Simon mất một lúc mới nhận ra, tất nhiên, ông ta nói tới Jace. Cậu đang ngồi giữa phòng, lười nhác quay cái chai trên tay. “Chắc cháu quan trọng hơn cháu nghĩ.”

“Và Isabelle mang máu cho cậu,” Samuel nói. “Dịch vụ đưa hàng ngon lành phết.”

Simon ngẩng đầu. “Chú biết Isabelle đưa? Cháu có nói gì đâu...”

“Tôi thấy cô bé qua ô cửa sổ. Trông con bé giống hệt mẹ,” Samuel nói, “ít nhất, giống mẹ con bé nhiều năm về trước.” Có một khoảng lặng ngại ngùng. “Cậu biết máu chỉ là giải pháp tình thế,” chú ta nói thêm, “rất nhanh thôi, Điều Tra Viên sẽ tự hỏi liệu cậu đã chết đói chưa. Nếu thấy cậu hoàn toàn khỏe mạnh, hắn sẽ đoán ra và giết cậu thôi.”

Simon ngước nhìn xà lim. Những chữ rune khắc vào đá phủ lên nhau như cát trên mặt biển. “Chắc cháu phải tin Jace khi anh ta nói sẽ tìm ra cách đưa cháu ra,” cậu nói. Khi Samuel không đáp gì, cậu chêm thêm. “Cháu hứa sẽ nhờ Jace đưa chú ra cùng. Cháu sẽ không bỏ chú lại đâu.”

Samuel cười sằng sặc, như kiểu tiếng cười không thoát ra khỏi cổ họng. “Ồ, tôi không nghĩ Jace Morgenstern sẽ muốn giải cứu *tôi* đâu,” chú ta nói. “Hơn nữa, chết đói dưới đây là vấn đề nhỏ nhất của cậu đấy, Ưa Sáng. Rồi Valentine sẽ tấn công thành phố, và rồi tất cả chúng ta sẽ chết hết.”

Simon chớp mắt. “Sao chú chắc thế?”

“Từng có thời tôi rất thân cận với hắn. Tôi biết kế hoạch của hắn. Mục đích của hắn. Hắn muốn phá hủy các kết giới của Alicante và đánh thẳng vào trái tim của Clave.”

“Nhưng cháu tưởng quỷ không thể vượt qua kết giới. Cháu tưởng những kết giới đó kiên cố tuyệt đối.”

“Đấy là người ta nói thế. Để hạ kết giới, thứ nhất cậu cần có máu quỷ; thứ hai, điều đó phải được thực hiện từ bên trong. Nhưng vì không một con quỷ nào có thể chui qua kết giới - và, đây là chuyện hoàn toàn không thể. Nhưng Valentine nói hắn đã tìm ra cách, một cách để đột nhập vào. Và tôi tin hắn. Hắn đã tìm ra cách hạ kết giới, và hắn sẽ chui vào thành phố cùng đội quân quỷ của hắn, rồi hắn sẽ giết tất cả chúng ta.”

Sự đoán chắc trong cách nói của Samuel làm Simon lạnh xương sống. “Chú nói như kiểu chúng ta đang ngồi chờ chết vậy. Chú không thể làm gì sao? Báo với Clave chẳng hạn?”

“Ồ có chứ. Khi họ tóm được tôi. Tôi đã nói đi nói lại rằng Valentine định phá hủy kết giới, nhưng họ đâu có tin. Clave nghĩ kết giới muôn đời ở nguyên đó, vì chúng đã đứng vững cả ngàn năm nay. Và đế chế La Mã cũng vậy, cho tới lúc bọn mọi rợ xâu xé nó. Thứ gì mà chẳng có ngày tàn của nó.” Chú ta cười khùng khục: một tràng cười cay đắng, giận dữ. “Cậu cứ coi như ngoài kia đang có một cuộc đua giành mạng cậu đi, Ưa Sáng – Valentine, một cư dân Thế Giới Ngầm khác, hoặc là Clave.”

Ở đâu đó giữa *đây* và *đó*, bàn tay Clary bị giật khỏi tay Jace. Khi cơn bão thổi văng cô và cô đập xuống sàn nhà, cô rơi xuống một mình, mình mẩy ê ẩm, vừa thở vừa lăn tới khi dừng lại.

Cô từ từ ngồi dậy và nhìn quanh. Cô đang nằm giữa một tấm thảm Ba Tư trải trên nền một căn phòng tường đá lớn. Quanh đây có bày biện vài món nội thất: những tấm vải trắng chùm lên tất cả, tạo thành những bóng ma gù lưng to kềnh. Những tấm rèm nhung che ngang những ô cửa kính; nhung ngả màu trắng của bụi bám và những hạt bụi nhỏ li ti nhẹ nhàng bay như khiêu vũ dưới ánh trăng.

“Clary?” Jace xuất hiện sau một món đồ to đùng phủ khăn trắng; chắc là một cây đại dương cầm. “Em ổn không?”

“Ổn.” Cô đứng dậy, hơi nhăn mặt chút xíu. Khuỷu tay cô đau. “Nếu không tính chuyện cô Amatis có khả năng sẽ giết em khi chúng ta trở về. Vì em đã đập sạch banh đống đĩa và mở Cổng Dịch Chuyển ngay trong bếp.”

Anh chìa tay cho cô. “Không biết để được gì,” anh nói, giúp cô đứng vững. “Anh rất ấn tượng.”

“Cám ơn.” Clary liếc nhìn quanh. “Vậy đây là nơi anh lớn lên? Nó giống như một nơi bước ra từ chuyện cổ tích ấy.”

“Anh đang nghĩ tới một bộ phim kinh dị,” Jace nói. “Chúa ơi, đã nhiều năm rồi anh mới nhìn lại nơi này. Trước đây nó không quá…”

“Lạnh?” Clary hơi run. Cô đóng cúc áo, nhưng cái lạnh trong trang viên này còn hơn cái lạnh hữu hình: Nơi này cho người ta *cảm giác* lạnh lẽo, như thể nơi này chưa từng được ánh nắng sưởi ấm, chiếu sáng; một nơi chưa từng có lấy một tiếng cười.

“Không,” Jace nói. “Nó luôn luôn lạnh. Anh đang nói là *bụi bặm*.” Anh rút viên đá phù thủy từ túi áo, và nó bừng sáng giữa những ngón tay anh. Ánh sáng trắng từ dưới hắt ngược lên gương mặt anh, tạo nên những bóng đen dưới má, những hố sâu hai bên thái dương. “Đây là phòng học, và chúng ta cần tới thư viện. Đi nào.”

Anh dẫn cô rời phòng và bước đi trên một hành lang dài với hàng tá gương phản chiếu hình ảnh họ. Clary không nhận ra trông cô bù xù thế nào: áo cô dính bụi, tóc tai xơ xác. Cô cố vuốt thẳng thớm và thấy hình Jace cười toe toét trong tấm gương tiếp theo. Vì lý do gì đó, chắc chắn là do một thứ phép thuật Thợ Săn Bóng Tối huyền bí mà cô chẳng mong hiểu, tóc *anh* trông vẫn hoàn hảo.

Dọc hành lang, những cánh cửa cách nhau từng quãng một, một vài trong số đó đã mở sẵn; Clary đã liếc nhìn qua vài căn phòng, chúng cũng bụi bặm và hoang phế hệt như phòng học. Valentine bảo chú Michael Wayland không có họ hàng thân thích nên chắc chẳng ai thừa hưởng nơi này sau khi chú ấy “chết” - cô cứ tưởng Valentine sẽ tiếp tục sống tại nơi đây, nhưng rõ ràng là không. Mọi thứ đều toát lên sự tang thương và hoang phế. Ở Renwick's, Valentine đã gọi nơi này là “nhà,” đã cho Jace nhìn thấy nó qua gương Dịch Chuyển, một ký ức mạ vàng về những cánh đồng xanh và những tảng đá thân thuộc, nhưng đó, cũng chỉ là dối trá. Rõ ràng, Valentine không sống ở đây trong nhiều năm ròng - có lẽ hắn chỉ bỏ mặc cho nó mục nát, hoặc thi thoảng hắn mới tới, để lượn lờ trong những hành lang tối tăm tựa như một bóng ma.

Họ tới cuối hành lang và Jace mở cửa, đứng sang bên để Clary đi qua trước. Cô đã tưởng nơi này giống thư viện của Học Viện, và hóa ra, nó không hoàn toàn giống; nó cũng có những bức tường chất đầy những sách, cũng những cái thang di động để với tới những giá sách cao. Trần nhà phẳng và đổ mái nghiêng, không phải hình nón, và ở đây không có bàn. Những tấm rèm nhung xanh lá, những nếp gấp dính đầy bụi trắng treo trên cửa sổ kính họa tiết màu xanh lam và xanh lá. Dưới ánh trăng, chúng lấp lánh như những bông tuyết có màu vậy. Bên ngoài tấm kính kia, không gian chìm trong bóng đen.

“Đây là thư viện?” cô thì thầm hỏi Jace, dù chẳng hiểu vì sao. Có gì đó đặc biệt tĩnh lặng trong căn phòng lớn, trống trải này.

Anh đang nhìn ra sau cô, đôi mắt tối lại khi những ký ức ùa về. “Anh từng ngồi trên ô cửa sổ đó và đọc bất cứ cái gì bố đưa anh đọc. Những thứ ngôn ngữ khác nhau cho những ngày khác nhau - thứ bảy tiếng Pháp, chủ nhật tiếng Anh - nhưng giờ anh không nhớ được ngày tiếng La tinh là ngày nào, có thể là thứ hai hay thứ ba gì đó...”

Đột nhiên, Clary nghĩ tới hình ảnh cậu bé Jace, cuốn sách đặt trên đầu gối ngồi trên bậu cửa sổ, nhìn ra ngoài - ngoài gì nhỉ? Ở đây có vườn không? Một nơi để ngắm cảnh? Những bức tường gai cao cao giống bức tường quanh lâu đài của Người Đẹp ngủ trong Rừng? Cô thấy khi anh đọc, ánh sáng xiên qua ô cửa sổ tạo thành những ô vuông màu xanh lam và xanh lá trên mái tóc vàng và khuôn mặt nhỏ nhắn nghiêm túc hơn bất cứ đứa trẻ mười tuổi nào khác.

“Anh không nhớ được,” anh nhắc lại, nhìn chằm chằm vào bóng tối.

Cô chạm vào vai anh. “Không sao đâu, Jace.”

“Chắc vậy.” Anh lắc mình, như vừa tỉnh dậy khỏi giấc mộng và sải bước đi với ngọn đèn phù thủy tỏa sáng trên tay. Anh quỳ xuống rà gáy một hàng sách và đứng thẳng dậy với một cuốn trên tay. “*Công thức đơn giản cho những bà nội trợ*,” anh đọc. “Nó đây.”

Cô vội chạy tới và cầm lấy cuốn sách. Trông nó rất bình thường với gáy xanh và bám bụi, hệt như mọi thứ trong ngôi nhà. Khi cô mở sách, bụi bay lên từ những trang giấy như cả một đàn bướm đêm vỗ cánh bay lên không trung.

Một cái lỗ lớn, hình vuông được cắt rời ở giữa sách. Đặt vừa khít trong cái lỗ như một viên đá quý là một cuốn sách bé hơn, bằng tầm một cuốn sách cầm tay nhỏ, bìa da trắng với tựa đề in bằng chữ La tinh mạ vàng. Clary nhận ra từ “trắng” và “sách”, nhưng khi cô cầm nó lên mà mở, ngạc nhiên là những trang giấy viết đầy những chữ viết tay mảnh, rối rắm bằng một thứ ngôn ngữ cô không thể hiểu được.

“Tiếng Hy Lạp,” Jace nói, ngó qua vai cô. “Cổ đại.”

“Anh đọc được không?”

“Hơi khó chút,” anh thừa nhận. “Nhiều năm rồi mà. Nhưng chắc là Magnus có thể.” Anh gập sách và nhét vào túi áo khoác nhung xanh của cô trước khi trở lại giá sách, lục tìm những hàng sách, những đầu ngón tay lần theo gáy sách.

“Anh muốn cầm cuốn nào đi không?” cô nhẹ nhàng hỏi. “Nếu anh muốn.”

Jace cười và hạ tay xuống. “Anh chỉ được đọc khi được bảo,” anh nói. “Một vài giá sách có những cuốn anh còn chẳng được động tới.” Anh chỉ một hàng sách, cao hơn, bìa da nâu giống nhau. “Anh từng đọc một cuốn, khi anh lên sáu, để hiểu giận là gì. Hóa ra đó là một cuốn nhật ký bố anh còn giữ. Về anh. Những ghi chép về, *‘con trai ta, Jonathan Christopher.*” Ông ta dùng thắt lưng quất anh khi biết anh đã đọc. Thực ra đó là lần đầu tiên anh biết mình có tên đệm.”

Cảm giác đau đớn của hận thù đối với người bố đẻ cháy trong Clary. “Nhưng giờ Valentine đâu có ở đây.”

“Clary...” Jace dợm nói, trong giọng chứa đựng sự cảnh cáo, nhưng cô đã vươn tay và với một cuốn sách ra khỏi giá sách cấm, làm nó rơi xuống sàn. Một âm thanh thịch vừa lòng người vang lên, “Clary!”

“Ồ, thôi nào.” Cô lại làm lại, hạ rơi một cuốn sách khác, và một cuốn nữa. Bụi bay lên từ những trang giấy khi rơi xuống sàn. “Anh thử đi.”

Jace nhìn cô một lúc, và rồi một nụ cười nửa miệng cong lên nơi khóe môi anh. Vươn tay lên, anh lướt tay trên giá, đánh hạ những cuốn sách còn lại xuống sàn với tiếng soạch lớn. Anh cười - và rồi ngừng lại, ngẩng đầu, như một con mèo giương tai nghe ngóng tiếng động từ đằng xa. “Em nghe thấy không?”

*Nghe thấy gì?* Clary định hỏi thì dừng lại. Đúng là *có* tiếng động, càng ngày càng lớn hơn - một tiếng rít the thé và tiếng kêu ken két, giống như tiếng máy cơ hoạt động. Âm thanh đó dường như vọng từ trong những bức tường. Dù không muốn nhưng cô vẫn phải thối lui ngay khi những tảng đá trước mặt họ trượt vào với tiếng kêu rền rĩ, cọt kẹt - một khung cửa xấu xí mở ra trên tường.

Đằng sau khung cửa là một cầu thang, dẫn vào bóng tối.

## 9. Dòng máu tội lỗi

“Anh không nhớ ở đây có hầm rượu,” Jace nói, nhìn qua Clary vào cái lỗ hổng trên tường. Anh giơ cao ngọn đèn phù thủy, và ánh sáng từ nó nảy lên những bức tường của đường hầm dẫn sâu xuống dưới. Những bức tường đen sì và ẩm ướt, tạo ra từ loại đá đen mượt Clary không biết là đá gì. Những bậc thang sáng lên như thể sũng nước. Một thứ mùi kỳ dị bốc lên qua cửa: ẩm ướt, mốc meo, với mùi hương kim loại lạ lùng thoang thoảng rất khó chịu…

“Anh nghĩ dưới đó có gì?”

“Anh không biết.” Jace bước tới cầu thang; anh đặt một chân lên bậc thang trên cùng, thăm dò, rồi nhún vai như đã quyết định. Anh bắt đầu lựa bước xuống cầu thang. Đi được một đoạn anh quay lại và ngước nhìn Clary. “Em đi không? Em có thể đợi trên đó nếu muốn.”

Cô liếc nhìn quanh thư viện không người, rồi rùng mình và vội chạy theo. Cầu thang xoắn ốc xuống theo từng vòng từng vòng mỗi lúc một chật chội hơn, như thể họ đang đi xuống trong một vỏ ốc xà cừ cỡ đại. Cái mùi càng lúc càng nặng khi họ tới chân cầu thang, và những bậc thang mở rộng thành một căn phòng vuông vức rộng rãi với những bức tường đá lấm tấm những vết ẩm – và những vết khác, những vết ố tối màu hơn. Sàn nhà rải rác những dấu ấn:

đống hỗn độn những ngôi sao năm cánh và chữ rune, với những viên đá trắng rải rác đây đó.

Jace bước một bước và cái gì đó kêu răng rắc dưới chân anh. Anh và Clary đồng thời nhìn xuống. “Xương,” Clary thì thào. Không phải đá trắng gì hết, mà là xương đủ kích thước và hình dạng đầy khắp nền nhà. “Ông ta *làm* gì ở dưới này nhỉ?”

Ngọn đèn phù thủy sáng lên trên tay Jace, tỏa ánh sáng chói lọi khắp căn phòng. “Thí nghiệm,” Jace nói bằng giọng khô khốc, căng thẳng. “Nữ hoàng Seelie nói-”

“Đây là xương gì vậy nhỉ?” Clary lên cao giọng. “Xương động vật chăng?”

“Không." Jace dùng chân đá tung một đống xương ra. “Sai bét.”

Lồng ngực Clary quặn lại. “Em nghĩ chúng ta nên trở lên.”

Nhưng Jace lại giơ cao ngọn đèn phù thủy hơn. Nó tỏa sáng, rực rỡ và rồi sáng rực hơn, chiếu sáng không gian bằng ánh sáng trắng chói mắt. Những góc phòng hiện rõ tầm mắt. Ba trong số đó trống không. Góc thứ tư bị che bởi một tấm vải. Có gì đó sau tấm vải, có một dáng người gù gù – “Jace,” Clary thì thầm. “Cái gì thế?”

Anh không trả lời. Và đột ngột, con dao thiên thần đã nằm gọn trong lòng bàn tay kia của anh; Clary không biết anh rút dao lúc nào, nhưng nó tỏa sáng dưới ánh sáng của ngọn đèn phù thủy như một lưỡi dao bằng băng. “Jace, *đừng*,” Clary nói, nhưng đã quá muộn - anh bước tới, dùng mũi dao gạt mảnh vải, rồi cầm lấy và kéo nó xuống. Nó rơi xuống cùng một trận mưa bụi lả tả đổ xuống.

Jace chuệnh choạng lùi lại, ngọn đèn phù thủy rơi khỏi tay. Khi ánh sáng trắng rơi xuống, Clary chỉ thoáng thấy một chút gương mặt anh: một chiếc mặt nạ trắng bệch của sự kinh hãi. Clary chụp ngọn đèn phù thủy trước khi nó tắt lịm và giơ lên cao, cực kỳ muốn biết cái gì có thể làm Jace choáng - một Jace chưa từng biết tới choáng là gì - đến mức đó.

Lúc đầu cô chỉ thấy một người đàn ông - một người đàn ông bị quấn trong giẻ trắng, nằm co quắp trên nền nhà. Cùm đeo quanh cổ tay và cổ chân, gắn với sợi xích sắt to tướng ghim sâu vào sàn đá. *Sao anh ta sống nổi chứ?* Clary hoảng sợ nghĩ, và dịch mật dâng lên tận cổ họng. Viên đá-rune rung lên trong tay, và ánh sáng nhảy nhót trên người tù nhân: Cô thấy cánh tay và cẳng chân gầy guộc, đầy những vết sẹo - bằng chứng của không biết bao lần bị tra tấn. Cái đầu quay về phía cô có hai hốc mắt đen sì trống rỗng ở nơi từng là mắt - và rồi là những vết máu khô, và cô thấy cái cô tưởng là giẻ hóa ra là *cánh*, đôi cánh trắng vươn lên sau lưng tạo thành hai hình bán nguyệt trắng tinh khiết, thứ tinh khiết duy nhất trong căn phòng bẩn thỉu này.

Cô thở dốc. “*Jace*. Anh có thấy-“

“Anh thấy.” Jace, đứng bên cạnh cô, nói bằng giọng nghe vỡ như kính vỡ.

“Anh nói rằng không có thiên thần - rằng chưa từng có ai thấy một-“

Jace đang thì thầm gì đó, một tràng hình như là tiếng rủa xả trong hoảng loạn. Anh loạng choạng tiến lên, tiến về phía sinh vật đang co quắp trên sàn nhà - rồi lùi lại, như thể bị nảy ra

khỏi bức tường vô hình. Nhìn xuống, Clary thấy thiên thần nằm co ro trong ngôi sao năm cánh được tạo nên từ những chữ rune nối với nhau được khắc sâu vào sàn nhà; chúng đang tỏa ra thứ ánh sáng phốt pho xanh nhàn nhạt. "Những chữ rune," cô thì thào. "Chúng ta không thể vượt qua..."

"Nhưng phải có gì đó..." Jace nói, giọng gần như bể vỡ, "có gì đó chúng ta có thể làm."

Thiên thần ngẩng đầu. Clary tự nhiên thấy thương hại khi nhận ra nó có mái tóc vàng xoăn như tóc Jace và đang hơi sáng lên dưới luồng sáng. Những lọn tóc bám sát vào những hốc sọ. Mắt nó chỉ là hai hố đen, gương mặt nó đầy sẹo, như một bức tranh đẹp bị hủy hoại bởi những kẻ phá hoại. Và cô nhìn, miệng nó mở ra và một âm thanh tràn ra khỏi cổ họng nó - không phải từ ngữ mà là âm nhạc vàng chói lọi, một nốt nhạc duy nhất, cứ cao cao mãi và ngọt ngào như một cơn đau...

Hàng loạt những hình ảnh ùa tới trước mặt Clary. Cô vẫn nắm lấy viên đá rune, nhưng ánh sáng của nó đã biến mất; cô đã biến mất, đã tới một nơi khác, nơi những bức tranh của quá khứ trôi trước mắt cô như một giấc mơ trong hiện thực - những mảnh vụn, màu sắc và âm thanh.

Cô đang ở trong một hầm rượu, trống trải và sạch sẽ, một chữ rune khổng lồ duy nhất vẽ trên sàn nhà. Một người đàn ông đứng cạnh đó; hắn cầm cuốn sách mở bằng một tay và ngọn đuốc tỏa ánh sáng trắng rực rỡ trên tay kia. Khi hắn ngẩng đầu, Clary nhận thấy đó là Valentine: trẻ hơn nhiều, gương mặt không có một nếp nhăn và đẹp trai, đôi mắt đen trong sáng. Khi hắn lầm rầm đọc, chữ rune trên sàn nhà bốc cháy, và khi ngọn lửa tàn lụi dần, một thân hình nằm co quắp giữa đống tro bụi: một thiên thần, đôi cánh giang rộng và nhuộm đỏ máu, trông giống một chú chim bị bắn rơi khỏi bầu trời...

Cảnh thay đổi. Valentine đứng bên cửa sổ, cạnh người phụ nữ tóc đỏ rực. Hắn choàng tay ôm cô, chiếc nhẫn bạc quen thuộc lấp lánh trên tay. Clary giật mình đau lòng nhận ra mẹ Jocelyn - nhưng mẹ còn trẻ, vẻ mặt thật hiền lành và yếu đuối. Mẹ mặc váy dạ hội trắng và rõ ràng là đang có bầu.

"Hiệp Định," Valentine đang giận dữ nói, "Không chỉ là ý tưởng tồi tệ nhất của Clave, mà còn là điều xấu nhất có thể xảy tới với Nephilim. Rằng chúng ta nên *ràng buộc* với cư dân Thế giới Ngầm, ràng buộc với những sinh vật đó…"

"Valentine," Jocelyn vừa nói vừa cười, "Em nghe đủ về những chính sách rồi, *làm ơn đi mà."* Mẹ vươn tay và ôm choàng cổ Valentine, yêu thương ngập tràn gương mặt- và gương mặt hắn cũng thế, nhưng còn có cảm xúc gì khác, cái gì đó khiến Clary lạnh xương sống.

Valentine quỳ xuống giữa vòng tròn cây. Mặt trăng tròn vằng vặc tỏa sáng trên cao, soi rọi ngôi sao năm cánh đen tuyền được vẽ trên trảng trống. Những cành cây đan ken trên đầu; nơi chúng mọc dài sát viền ngôi sao, lá cong lại và héo úa. Ở giữa ngôi sao năm cánh là một người phụ nữ tóc dài óng ả; ả ta gầy và đẹp, gương mặt khuất trong bóng tối, cánh tay trần trắng bóc. Tay trái ả đang giơ ra, và ả mở tay, Clary có thể thấy một vết rạch dài trên lòng bàn tay, máu từ đó chầm chậm chảy xuống chiếc cốc bạc đặt ở rìa ngôi sao năm cánh. Máu trông đen kịt dưới ánh trăng, hoặc có lẽ nó đen *thật*.

"Đứa trẻ sinh ra với dòng máu này trong người," ả ta nói, giọng mềm mại và đáng yêu, "sẽ mang sức mạnh lớn hơn cả những Đại quỷ của địa ngục giữa các thế giới. Nó sẽ dũng mãnh hơn Asmodai[7], mạnh hơn các *shedim*[8] của bão. Nếu nó được huấn luyện bài bản, chẳng có gì

là nó không làm được. Dù ta phải cảnh báo ngươi trước, điều này sẽ thiêu rụi tính người của hắn, như thuốc độc thiêu rụi cuộc sống khỏi máu."

*[7] Vua quỷ của địa ngục.*

*[8] Shedim là quỷ trong tiếng Hebrew. Chúng có móng và chân như gà, thường đi theo người chết và bay lượn ở các nghĩa địa.*

"Cám ơn người, Tiểu Thư Edom[9]," Valentine nói, và khi hắn vươn tay cầm cái cốc máu, người phụ nữ ngẩng đầu, và Clary thấy dù bà ta xinh đẹp, nhưng đôi mắt đen kịt của bà ta đang bốc ra những cuộn khói đen, như xúc tu dò dẫm trong không khí. Clary kiềm chế tiếng hét-

*[9] Edom trong tiếng Hebrew có nghĩa là máu, ý chỉ Lilith là nữ hoàng hút máu.*

Màn đêm, khu rừng biến mất. Jocelyn đứng đối diện với ai đó Clary không nhìn ra. Bụng mẹ không còn to nữa, và mái tóc sáng rực của mẹ ôm lấy khuôn mặt nhuốm màu tuyệt vọng và đau khổ. "Tôi không thể ở với hắn nữa, Ragnor," mẹ nói. "Không thêm một ngày nào hết. Tôi đã đọc nhật ký của hắn. Anh có biết hắn làm gì Jonathan không? Tôi không nghĩ là đến Valentine có thể làm điều đó." Vai mẹ run rẩy. "Hắn dùng máu quỷ - Jonathan không còn là một đứa bé nữa. Thằng bé còn chẳng là người; nó là một con quái vật-"

Mẹ biến mất. Valentine đang bồn chồn đi lại quanh vòng tròn chữ rune, con dao thiên thần sáng loáng lên trên tay. "*Sao ngươi* không *nói*?" hắn lầm rầm. "Sao ngươi không *cho ta cái ta muốn*?" Hắn đâm, và thiên thần rít lên khi chất lỏng màu vàng như những tia nắng ứa ra từ vết thương. "Nếu ngươi không cho ta câu trả lời," Valentine rít lên, "ngươi có thể cho ta máu của ngươi. Nó có ích với ta và con ta hơn với ngươi."

Giờ họ đang ở thư viện nhà Wayland. Ánh nắng ùa qua khung cửa sổ bát giác, đổ toàn màu xanh lam và xanh lá vào căn phòng. Những giọng nói vang tới từ một căn phòng khác: tiếng cười nói, một bữa tiệc đang diễn ra. Jocelyn quỳ bên giá sách, mắt nhìn láo liên. Mẹ rút một cuốn sách dày khỏi túi và nhét vào giá—

Rồi mẹ biến mất. Cảnh tượng hiện lên là một hầm rượu, chính hầm rượu mà Clary biết lúc này cô đang đứng. Cũng ngôi sao năm cánh khắc trên nền nhà, và ở trung tâm ngôi sao là thiên thần đang nằm. Valentine đứng cạnh, một lần nữa với con dao thiên thần cháy rực trên tay. Giờ trông hắn già đi vài tuổi, không còn là một thanh niên nữa. "Ithruriel," hắn nói. "Giờ chúng ta là bạn già với nhau rồi, phải không? Ta có thể mặc ngươi bị chôn sống dưới đống đổ nát đó, nhưng không, ta mang ngươi đi cùng. Bao nhiêu năm qua ta đã giữ ngươi sát bên mình, mong một ngày nào đó ngươi sẽ cho ta cái ta muốn – cần - biết." Hắn tới gần hơn, giơ con dao ra, ánh sáng từ nó tỏa sáng lên hàng rào chữ rune thành gợn sóng. "Khi ta triệu hồi ngươi, ta mơ rằng ngươi có thể nói cho ta *lý do*. Vì sao Raziel tạo ra chúng ta, giống nòi Thợ Săn Bóng Tối của ngài, nhưng lại không cho chúng ta quyền năng mà bọn mọi của Thế Giới Ngầm có - tốc độ của sói, sự bất tử của thần tiên, pháp thuật của pháp sư, thậm chí là khả năng chịu đựng của ma cà rồng. Ngài bỏ chúng ta trần trụi trước những kẻ tới từ địa ngục, chẳng có gì ngoài những nét vẽ trên da. Vì sao lũ mọi đó mạnh hơn chúng ta? Vì sao chúng ta không có được cái chúng có? Thế mà là *công bằng* à?"

Trong ngôi sao ngục, thiên thần ngồi im như một bức tượng cẩm thạch, không nhúc nhích, đôi cánh khép lại. Mắt nó chẳng biểu đạt gì ngoài sự đau thương im lặng ghê sợ. Miệng Valentine giật giật.

“Tốt thôi. Cứ việc giữ im lặng. Ta sẽ có cơ hội của ta.” Valentine giơ cao con dao. “Ta có Cốc Thánh, Ithruriel, và rồi ta sẽ sớm có Thanh Kiếm - nhưng không có Gương, ta không thể triệu hồi. Gương là tất cả ta cần. Nói cho ta xem nó ở đâu. Nói cho ta nó ở đâu, Ithruriel, và ta sẽ cho ngươi chết.”

Quang cảnh vỡ vụn thành nhiều mảnh nhỏ, và khi những hình ảnh dần biến mất, Clary thoáng thấy những hình ảnh quen thuộc với cô từ trong những cơn ác mộng – thiên thần với đôi cánh đen và trắng, những vùng nước trong vắt, vàng và đỏ máu – và Jace, quay lưng rời bỏ cô, luôn luôn quay lưng với cô. Clary vươn tay với lấy anh, và lần đầu tiên giọng thiên thần nói trong óc cô bằng những từ cô hiểu được. *Đây không phải những giấc mơ đầu tiên ta cho con xem.*

Hình chữ rune bật ra sau mắt cô, giống như pháo hoa – không phải chữ rune cô từng thấy trước đó; nó bền chắc, nhưng đơn giản như một nút thắt. Nó biến mất chỉ trong một hơi thở, và khi nó biết mất, giọng hát của thiên thần cũng biết mất theo. Clary trở về với cơ thể của mình, đứng trong căn phòng bẩn thỉu và ẩm thấm. Thiên thần im lặng, bất động, đôi cánh khép lại, một bức tượng thảm thương.

Clary thở ra trong tiếng khóc tức tưởi. “*Ithruriel.*” Cô vươn tay về phía thiên thần, biết rằng không thể vượt qua chữ rune khiến trái tim cô đau nhói. Nhiều năm trời thiên thần đã ở dưới đây, ngồi im lặng và đơn độc trong bóng tối, bị xích và bỏ đói mà chẳng thể chết...

Jace đang ở bên cô. Nhìn gương mặt buồn bã của anh, cô biết anh cũng thấy những điều cô thấy. Anh nhìn con dao thiên thần trong tay và lại nhìn thiên thần. Đôi mắt mù lòa của nó hướng về phía họ trong sự khẩn nài câm lặng.

Jace bước một bước, rồi bước nữa. Mắt ánh dán vào thiên thần và như thể, Clary nghĩ, một sự giao tiếp câm lặng giữa hai người, một đoạn đối thoại cô không nghe được. Đôi mắt Jace sáng như hai chiếc đĩa vàng, tràn đầy ánh sáng phản chiếu.

“*Ithruriel*,” anh thì thào.

Lưỡi dao trên tay anh lóe sáng như đuốc. Nó sáng tới lóa mắt. Thiên thần ngước mắt, như thể ánh sáng đó có thể chạm tới đôi mắt đui mù. Nó vươn tay, sợi xích ở cổ tay kêu lanh canh như một thứ nhạc tàn nhẫn.

Jace quay sang cô. “Clary,” anh nói. “Những chữ rune.”

*Những chữ rune*. Trong một giây phút, cô nhìn anh chằm chằm, bối rối, nhưng ánh mắt anh đang van vỉ cô. Cô đưa Jace ngọn đèn phù thủy, rút lấy thanh stele khỏi túi anh và quỳ xuống bên những chữ rune khắc sâu vào đất. Chúng có vẻ như được khắc xuống đá bằng thứ gì đó sắc cạnh.

Cô ngước nhìn Jace. Nét mặt anh, ngọn lửa trong mắt anh khiến cô giật mình - chúng tràn đầy sự tin tưởng vào cô, vào với khả năng của cô. Bằng đầu mũi stele, cô vẽ vài đường trên sàn nhà, thay đổi chữ rune trói thành thả, cầm tù thành tự do. Chúng lóe lên khi cô vẽ, như thể cô đang kéo đầu diêm qua lưu huỳnh.

Xong xuôi, cô đứng dậy. Những chữ rune rung động trước cô. Đột ngột, Jace tiến tới đứng

bên cô. Viên đá phù thủy biến mất, ánh sáng duy nhất tới từ lưỡi dao thiên thần anh đặt tên theo vị thiên thần kia, sáng loáng trên tay anh. Anh vươn tay tới, và lần này tay anh vượt qua rào chắn chữ rune như chẳng có gì ngăn cách giữa họ.

Thiên thần vươn tay nắm lấy con dao. Nó nhắm đôi mắt mù, và Clary thoáng nghĩ rằng nó đang cười. Nó cầm lấy chuôi dao và lần tới khi đầu nhọn nằm ngay trên xương ức. Clary thở khẽ và tiến lên, nhưng Jace giữ cô lại, bàn tay chắc như gọng kìm và kéo cô lùi lại - ngay khi thiên thần cắm dao về trúng đích.

Đầu thiên thần ngửa ra sau, tay rời khỏi chuôi dao, hiện đã chuồi ra từ nơi trái tim nằm đó – nếu thiên thần có tim; Clary không biết nữa. Những ngọn lửa bùng lên từ vết thương, trải khắp con dao. Thi thể thiên thần sóng sánh trong ngọn lửa trắng, những sợi xích trên cổ tay bị nung đỏ sậm, giống như sắt nung quá lâu trong lửa. Clary nghĩ tới bức tranh thời trung cổ về những vị thánh hạnh phúc đượcc tử vì đạo - và đôi cánh thiên thần giang rộng trắng tinh trước mặt họ bắt đầu bắt lửa và cháy rực, tạo nên một tấm lưới lửa bập bùng.

Clary không dám nhìn tiếp. Cô quay mặt và vùi vào vai Jace. Anh ôm lấy cô, vòng tay vững vàng và mạnh mẽ. “Ổn rồi,” anh nói vào tóc cô, “ổn rồi,” nhưng không khí sặc khói và mặt đất như rung chuyển dưới chân cô. Chỉ tới khi Jace chuệnh choạng cô mới biết không phải rung: mặt đất *đang* chuyển động. Cô thả Jace và loạng choạng; những phiến đá dưới chân đang mài vào nhau, và một cơn mưa bụi lất phất đổ xuống từ trần nhà. Thiên thần là một cột khối; những chữ rune xung quanh nó sáng lên tới đau mắt. Clary nhìn chúng, dịch nghĩa và rồi hoảng loạn nhìn Jace: “Trang viên - nó bị ràng buộc với Ithruriel. Nếu thiên thần chết, trang viên-”

Cô không nói hết câu. Anh đã nắm lấy tay cô và kéo cô chạy lên cầu thang. Cầu thang đang rung và oằn mình; Clary ngã, đập mạnh đầu gối vào bậc thang, nhưng Jace không hề thả lỏng tay cô ra. Cô chạy tiếp, mặc kệ vết thương trên chân, phổi hít đầu khói.

Cô tới đầu cầu thang và lao ra khỏi thư viện. Đằng sau họ Clary có thể nghe thấy tiếng rống nho nhỏ của phần còn lại của cầu thang đang sụp đổ. Ở đây cũng chẳng tốt hơn: căn phòng đang rung lên, những cuốn sách loạt soạt rơi khỏi giá. Một bức tượng trên giá đổ kềnh, nằm lăn lóc trong đống đổ nát. Jace thả tay Clary, giơ cái ghế, và trước khi cô kịp hỏi anh xem anh định làm gì, anh đã ném vào ô cửa mạ.

Nó bay qua cơn thác kính vỡ. Jace quay lại và giơ tay cho cô. Đằng sau anh, qua ngọn lửa còn đó, cô có thể thấy những vệt cỏ nhuộm ánh trăng và những hàng cây xa xa. Có vẻ là một đoạn rơi dài. *Mình không thể nhảy xa vậy*, cô nghĩ, và định lắc đầu với Jace thì cô thấy mắt anh mở to, miệng há ra thành một lời cảnh báo. Một trong những tượng bán thân bằng cẩm thạch nặng trịch đặt dọc theo những giá sách cao hơn đã rơi ra và rơi về phía cô; cô nhảy tránh và nó chạm đất chỉ cách nơi cô vừa đứng có vài inch, để lại một hố trũng to tướng trên sàn.

Một giây sau, đôi tay Jace đã ôm lấy cô và anh nhấc bổng cô. Cô quá ngạc nhiên quên cả cựa quậy khi anh bế cô qua ô cửa sổ vỡ và không khách sáo đẩy cô ra ngoài.

Cô rơi xuống sườn đồi cỏ mọc rậm ri ngay dưới cửa sổ và lăn lộn vài vòng trên sườn dốc, chỉ dừng lại khi đâm vào một ngọn đồi nhỏ với lực đủ tống hết khí thở ra khỏi cô. Cô ngồi dậy, rũ cỏ khỏi tóc. Một giây sau, Jace dừng khựng bên cô; không giống cô, anh ngay lập tức vào tư thế ngồi co người, nhìn lên ngọn đồi về phía trang viên.

Clary quay sang nhìn nơi anh nhìn, nhưng anh đã nắm lấy tay cô, đẩy cô vào trong khe giữa

hai quả đồi. Sau đó, cô thấy những vết bầm tím trên cẳng tay nơi anh nắm cô; giờ cô chỉ hơi thở dốc vì ngạc nhiên khi anh làm cô ngã ngửa ra sau và đè lên người cô, che chắn cho cô bằng toàn bộ cơ thể anh khỏi tiếng gầm rú đang tới. Nó vang lên như đất nứt ra, như núi lửa phun trào. Một luồng bụi trắng tung lên trời. Clary nghe có tiếng chói tai vang quanh cô. Trong khoảnh khắc bối rối cô nghĩ trời sắp mưa — rồi cô nhận ra đó là đá cuội và đất và kính vỡ: những mảnh vụn của tòa nhà rơi ào xuống quanh họ như một trận mưa đá nguy hiểm chết người.

Toàn bộ cơ thể Jace ép Clary xuống đất, cô có cảm giác tiếng tim đập và tiếng căn nhà sụp đổ không chênh nhau là mấy.

Tiếng ầm ầm sụp đổ dần dần nhỏ đi, tựa như khói tan trong không khí. Thay vào đó là tiếng lũ chim giật mình kêu ríu rít; qua vai Jace, Clary có thể thấy chúng đang xáo xác lượn vòng trên bầu trời tối om.

"Jace," cô nhẹ nhàng nói. "Em nghĩ em đã làm rơi thanh stele của anh ở đâu đó rồi."

Anh hơi tách người ra, chống khuỷu tay và cúi nhìn cô. Thậm chí trong bóng tối, cô cũng thấy hình ảnh mình trong mắt anh. Gương mặt anh dính bụi và bồ hóng, cổ áo rách toạc. "Không sao. Miễn là em không bị thương."

"Em ổn." Không suy nghĩ, cô vươn tay, ngón tay nhẹ lướt qua tóc anh. Cô thấy anh căng thẳng, đôi mắt anh đen lại. "Có cỏ trên tóc anh này," cô nói. Miệng cô khô rang; adrenaline đang chạy rần rần trong mạch máu. Mọi thứ vừa xảy ra - thiên thần, tòa nhà sụp đổ - dường như không thật bằng điều lúc này, ở đây, cô thấy trong mắt Jace.

"Em không nên chạm vào anh," anh nói.

Tay cô dừng khựng lại, lòng bàn tay áp lên má anh. "Vì sao không?"

"Em biết vì sao," anh nói và tránh khỏi cô và nằm ngửa ra đất. "Em thấy cái anh thấy, đúng không? Quá khứ, thiên thần. Bố mẹ chúng ta."

Cô nhận thấy, đây là lần đầu tiên anh gọi họ như vậy. *Bố mẹ chúng ta*. Cô nghiêng người, muốn vươn tay về phía anh nhưng do dự, không biết nên hay không. Anh đang chú mục nhìn bầu trơi đêm. "Anh đã thấy."

"Anh biết anh là ai.". Anh giận giữ thì thào nói. "Anh là một á quỷ, Clary. Một á *quỷ*. Em hiểu điều đó, đúng không?" Đôi mắt anh đang xoáy vào cô như mũi khoan. "Em thấy điều Valentine cố làm. Hắn dùng máu quỷ - sử dụng trên anh trước khi anh ra đời. Anh là một á quỷ. Một phần lớn trong anh luôn muốn phá hoại, hủy diệt."

Clary nhớ lại những lời Valentine đã nói: *Mẹ con bỏ bố vì bố đã biến người con đầu lòng thành quái vật*. "Nhưng pháp sư cũng là một á quỷ. Giống Magnus. Không vì vậy mà họ biến thành một quỷ dữ-"

"Nhưng họ không nhận máu từ một Đại Quỷ. Em nghe người phụ nữ đó nói gì rồi đấy." *Nó sẽ thiêu rụi tính người của thằng bé, như chất độc đốt cháy sinh mệnh trong máu.*

Clary run run nói. “Không đúng. Không thể nào. Chẳng có nghĩa lý gì cả-”

“Có chứ.” Có sự giận dữ cao độ trong giọng nói của Jace. Cô thấy sợi dây xích bạc lóe lên quanh cổ anh, sáng lấp lánh dưới ánh sao. “Nó giải thích *mọi điều*.”

“Anh muốn nói nó giải thích vì sao anh lại là một Thợ Săn Bóng Tối tuyệt vời ư? Vì sao anh trung thành, can trường, thành thật và có mọi thứ mà quỷ *không có?*”

“Nó giải thích,” anh đều đều nói, “vì sao anh có cảm xúc đó với em.”

“Anh muốn nói gì?”

Anh im lặng một hồi, đắm đuối vào cô qua khoảng không nhỏ xíu ngăn cách họ. Cô có thể cảm nhận anh, dù anh không chạm vào cô, như thể anh vẫn ép người lên người cô. “Em là em anh,” cuối cùng anh nói. “Em gái anh, máu mủ của anh, gia đình của anh. Anh nên muốn bảo vệ em.” Anh cười không thành tiếng và không có chút vui vẻ - “bảo vệ em khỏi loại con trai muốn làm chính xác điều *anh* muốn làm với em.”

Clary nghẹt thở. “Anh nói từ giờ anh chỉ muốn làm anh trai em.”

“Anh đã nói dối,” anh nói. “Lũ quỷ sống dối trá, Clary ạ. Em biết đó, có một vài loại vết thương em có thể nhận lấy khi trở lại Thợ Săn Bóng Tối - những nỗi thương do độc quỷ. Em không biết có chuyện gì với em, nhưng em từ từ chảy máu trong đến chết. Chỉ là anh trai em, làm anh có cảm giác đó.”

“Nhưng Aline...”

“Anh phải *thử*. Và anh đã làm.” Giọng anh không có sức sống, “Nhưng có Chúa biết, anh thậm chí còn chẳng *cần* ai ngoài em.” Anh vươn tay, nhẹ nhàng vuốt mái tóc cô, những đầu ngón tay chạm lên má cô. “Giờ ít nhất anh cũng hiểu lý do.”

Giọng Clary nhỏ lại thành tiếng thì thào. “Em cũng chẳng cần ai ngoài anh.”

Đáp lại lời cô vừa nói, anh dường như quên cả thở. Chậm rãi, anh chống người trên khuỷu tay. Giờ anh đang cúi nhìn cô, và biểu cảm đã thay đổi - có gì đó ở anh cô chưa từng thấy, vẻ mơ màng, gần như tang thương trong đôi mắt anh. Anh để ngón tay trượt từ má xuống, đầu ngón tay phớt nhẹ theo đường môi cô. “Có lẽ,” anh nói, “em không nên nói với anh câu đó.”

Cô chẳng nói gì. Cô không muốn bảo anh dừng lại. Cô đã chán nói không với Jace rồi - chán việc ngăn bản thân cảm nhận điều trái tim *muốn* cô cảm nhận. Dù phải đánh đổi gì đi chăng nữa.

Anh cúi xuống, môi chạm lên má cô, hôn nhẹ - chỉ thế thôi đã khiến từng giây thần kinh trong cô rung lên, làm toàn bộ cơ thể cô run rẩy. “Nếu em muốn anh dừng lại, hãy nói ngay đi,” anh khẽ nói. Khi cô không nói gì, anh hôn lên thái dương cô. “Hoặc giờ.” Anh lần theo xương gò má. “Hoặc giờ.” Môi anh đang áp lên đôi môi cô. “Hoặc...”

Nhưng cô đã với tay và kéo anh xuống, và phần còn lại của lời anh nói chìm trong miệng cô.

Anh hôn cô nhẹ nhàng, dè dặt, nhưng cô không muốn một nụ hôn nhẹ nhàng, không phải lúc này, không phải sau toàn bộ sự việc, và cô xoắn lấy áo anh, kéo anh mạnh hơn về phía cô. Anh rên lên khe khẽ, trầm khàn trong cổ họng, và rồi anh ôm lấy cô, kéo sát cô lại bên mình và họ lăn trên cỏ, rối vào nhau, vẫn hôn nhau. Có những viên đá chọc vào lưng Clary, và dù vai đau sau cú rơi từ trên cửa sổ xuống, cô chẳng quan tâm. Chẳng quan tâm tới gì ngoài Jace đang ở đây, ở bên cô; tất cả những gì cô cảm nhận, hy vọng, hít thở, muốn và thấy là Jace. Những thứ khác chẳng có nghĩa lý gì.

Dù mặc áo khoác, cô vẫn cảm thấy hơi ấm nơi anh qua lớp quần áo của anh và của cô. Cô cởi áo khoác của anh, rồi bằng cách nào đó cả áo sơ mi nữa. Những ngón tay cô vuốt ve cơ thể anh trong khi môi anh khám phá đôi môi cô: làn da mềm mại trên cơ bắp săn chắc, những vết sẹo như những dây thép nhỏ. Cô chạm vào vết sẹo hình ngôi sao trên vai anh - nó trơn láng và phẳng, như thể nó là một phần da anh, không nổi lên như những vết sẹo khác. Cô luôn cho rằng những vết sẹo là những thứ không hoàn mỹ, nhưng giờ cô không còn nghĩ vậy; chúng là lịch sử, được khắc vào cơ thể anh: bản đồ về cuộc sống với cuộc chiến không có hồi kết.

Tay anh run rẩy lần mở những cúc áo khoác của cô. Cô không nghĩ đã từng thấy Jace run tay. "Em sẽ làm," cô nói và đưa tay xuống nút áo cuối cùng; khi cô đứng dậy, có gì đó lành lạnh bằng kim loại chạm vào xương quai xanh, và cô há hốc miệng vì hít một hơi trong ngạc nhiên.

"Cái gì thế?" Jace nằm im. "Anh làm em đau sao?"

"Không. Là cái này." Cô chạm vào sợi dây chuyền bạc quanh cổ anh. Trên đó treo một vật tròn nhỏ bằng bạc. Nó chạm vào cô khi cô nhoài người lên. Giờ cô đang nhìn nó.

Chiếc nhẫn đó – chiếc nhẫn nhuốm tư vị thời gian mang họa tiết hình sao – cô biết chiếc nhẫn này. Chiếc nhẫn nhà Morgenstern. Nó là chiếc nhẫn đã sáng lên trên tay Valentine trong giấc mơ mà thiên thần cho họ thấy. Nó từng thuộc về hắn, và hắn trao nó cho Jace, như nó vẫn được truyền từ thế hệ này sang thế hệ khác, từ bố sang con trai.

"Anh xin lỗi," Jace nói. Những đầu ngón tay của anh vuốt ve má cô, trong đôi mắt anh gợn nét căng thẳng. "Anh quên là mình đang đeo thứ khốn kiếp này."

Cảm giác lạnh đột ngột chảy trong mạch máu Clary. "Jace," cô khẽ nói. "Jace, đừng."

"Đừng gì? Đừng đeo chiếc nhẫn?"

"Không, đừng - đừng chạm vào em. Dừng lại một giây đi."

Gương mặt anh cứng đờ. Những câu hỏi đang đuổi sự bối rối mơ màng trong mắt anh, nhưng anh chẳng nói gì, chỉ rụt tay lại.

"Jace," cô lại nói. "Vì sao? Vì sao lại là bây giờ?"

Đôi môi anh hơi hé mở vì ngạc nhiên. Cô thấy vết hằn sậm màu ở môi dưới, do anh hoặc cô bập phải. "Vì sao *cái gì* bây giờ?"

"Anh nói giữa chúng ta chẳng có gì. Rằng nếu chúng ta- nếu chúng ta để bản thân cảm nhận

điều có lẽ chúng ta muốn cảm nhận, chúng ta sẽ làm tổn thương những người chúng ta quan tâm đến."

"Anh đã nói với em. Anh nói dối." Ánh mắt anh mềm đi. "Em nghĩ anh không muốn-"

"Không," cô nói. "Không, em không ngốc, em biết anh làm gì. Nhưng khi anh nói cuối cùng anh đã hiểu vì sao anh cảm nhận thế này về em, anh muốn nói gì? Cô nghĩ, không phải cô không biết, nhưng cô phải hỏi, phải nghe anh nói.

Jace nắm lấy cổ tay cô và đặt tay cô lên mặt anh, đan tay vào tay cô. "Em có nhớ điều anh đã nói với em tại nhà Penhallow không?" anh hỏi. "Rằng em chưa bao giờ nghĩ trước khi làm, và vì sao em phá hủy mọi thứ em chạm tới?"

"Không, em quên câu đó rồi. Cám ơn vì đã nhắc em nhớ."

Anh gần như chẳng nhận thấy sự mỉa mai trong giọng nói của cô. "Anh không nói về em, Clary ạ. Anh đang nói về anh. *Anh* là thế đấy." Anh hơi ngoảnh mặt và những ngón tay cô trượt trên má anh. "Nhưng giờ anh đã hiểu vì sao. Anh biết anh có gì sai rồi. Và có lẽ - có lẽ vì thế nên anh muốn em rất nhiều. Vì nếu Valentine biến anh thành quái vật, vậy anh nghĩ ông ta biến em thành thiên thần. Và Lucifer yêu Chúa, đúng không? Ít nhất là Milton bảo thế."

Clary hít một hơi. "Em *không* phải thiên thần. Và anh còn chẳng biết Valentine dùng máu Ithruriel làm gì - có lẽ Valentine muốn nó cho chính ông ta-"

"Ông ấy nói máu này dành cho 'ta và con ta,'" Jace thản nhiên nói. "Nó giải thích vì sao em có khả năng đó, Clary. Nữ Hoàng Seelie nói chúng ta đều là những thí nghiệm. Không phải chỉ mình anh."

"Em không phải thiên thần, Jace," cô nhắc lại. "Em không trả sách thư viện. Em down trộm nhạc từ Internet. Em nói dối mẹ. Em *hoàn toàn bình thường*."

"Với anh thì không." Anh cúi nhìn cô. Gương mặt anh nổi bật với nền trời sao. Ở anh chẳng còn sự cao ngạo thường ngày - cô chưa từng thấy anh mất cảnh giác như lúc này, nhưng thậm chí sự thả lỏng này còn hòa lẫn cùng sự thù ghét bản thân đâm sâu như một vết thương. "Clary, anh-"

"Buông em ra," Clary nói.

"*Sao cơ?*" Sự ham muốn trong anh vỡ thành hàng ngàn mảnh như những mảnh vụn gương Cổng Vòm ở Renwick's, và trong một giây, anh chỉ còn biết kinh ngạc. Cô gần như không thể nhìn anh và nói không được. Nhìn anh lúc này đây - thậm chí nếu cô *không* yêu anh, cái phần trong cô là con gái của mẹ, cái phần yêu mọi thứ đẹp đẽ mang vẻ đẹp đơn độc, vẫn muốn có anh.

Nhưng rồi, nhưng vì cô *là* con gái của mẹ, nên cô không được có cái cô muốn.

"Anh nghe rồi đấy," cô nói. "Và thả tay em ra." Cô giật tay lại, nắm chặt để khỏi run.

Anh không nhúc nhích. Môi anh cong lên, và trong một lúc, cô nhìn thấy tia sáng trong đôi mắt của kẻ săn mồi ở anh, nhưng giờ nó hòa trộn cùng sự giận dữ. "Có lẽ em không muốn cho anh biết *lý do*?"

"Anh nghĩ anh chỉ muốn em vì anh là ác quỷ, không phải con người. Anh chỉ muốn có thứ gì khác khiến anh có thể căm hận bản thân mình. Em sẽ không để anh dùng em như bằng chứng chứng minh anh vô giá trị thế nào đâu."

"Anh chưa bao giờ nói vậy. Anh chưa bao giờ nói anh lợi dụng em."

"Được thôi," cô nói. "Giờ hãy nói với em rằng anh không phải quái vật đi. Và nói với em rằng anh chẳng làm sao cả. Và nói với em rằng anh muốn em kể cả nếu anh không mang dòng máu quỷ." *Vì em không mang dòng máu quỷ. Mà em vẫn muốn anh.*

Ánh mắt họ khóa lấy nhau, sự phẫn nộ nơi anh; trong một lúc chẳng ai hít thở và anh nhảy phắt khỏi cô, chửi thề, và ngồi dậy. Anh cầm phắt áo sơ mi khỏi bãi cỏ, anh giơ cao đầu, vẫn lườm chằm chằm. Anh kéo áo xuống che quần bò và quay đi tìm áo khoác.

Clary đứng dậy, hơi chuệnh choạng một chút. Cơn gió buốt làm cô nổi da gà. Chân cô có cảm giác như sáp tan một nửa. Cô đóng cúc áo khoác bằng những ngón tay gượng gạo, cố dằn khóc. Khóc chẳng giúp được gì.

Trong không gian, bụi vẫn nhảy múa, cỏ dưới chân họ đầy tro tàn: những mảnh nội thất vỡ vụn, những trang sách buồn thương bay trong gió; những mảnh đồ gỗ mạ vàng; một đoạn có lẽ là gần nửa cái cầu thang, không bị mảy may ảnh hưởng gì mới lạ. Clary quay lại nhìn Jace; anh đang đá những mảnh vụn trong sự hài lòng độc ác. "Ờ," anh nói, "chúng ta tiêu rồi."

Đó không phải điều cô mong đợi. Cô chớp mắt. "Cái gì?"

"Nhớ không? Em làm mất thanh stele của anh. Giờ em chẳng thể vẽ Cổng Dịch Chuyển được nữa." Anh nói lời đó với sự hài lòng độc ác, như thể tình huống đó làm anh hài lòng theo một cách khó hiểu. "Chúng ta chẳng còn đường tắt tiếc gì hết. Chúng ta phải đi bộ thôi."

Trong những hoàn cảnh bình thường, đi bộ đã chẳng thoải mái gì rồi. Vốn đã quen với ánh đèn thành phố, Clary không thể tin nổi buổi tối ở Idris tối tới mức nào. Bóng đen dày đặc hai bên dường như đang che giấu những *thứ* gần như vô hình, và thậm chí với ánh sáng ngọn đèn phù thủy của Jace, cô chỉ thấy trong khoảng cách độ vài bước chân. Cô nhớ những ngọn đèn đường, đèn pha, âm thanh náo nhiệt của phố xá. Giờ cô chỉ nghe được tiếng gót giày nện đều đều lên đá sỏi và, cứ cách một lúc, cô lại đột ngột thở vội do vấp phải một tảng đá nằm rải rác.

Sau vài giờ, chân cô bắt đầu đau và miệng khô như da dê. Trời càng lúc càng lạnh, cô co ro, tay nhét sâu vào túi. Nhưng Clary có thể chịu được tất cả nếu như Jace chịu nói chuyện. Trừ báo hướng, nói với cô đường nào đi ở ngã ba đường, hoặc ra lệnh cho cô nhảy qua ổ gà, anh chẳng thèm nói gì hết. Clary đang nghĩ, chắc gì anh đã quan tâm nếu cô ngã *vào* một ổ gà, ngoại trừ việc đó sẽ làm chậm tốc độ di chuyển của họ. Giờ bầu trời phương đông bắt đầu sáng. Clary, chuệnh choạng đi trong trạng thái ngái ngủ, nghển cổ ngạc nhiên. "Sắp bình minh rồi."

]ace nhìn cô chẳng biểu hiện gì mấy. "Đó là Alicante. Ba giờ nữa mặt trời mới mọc. Đó là đèn thành phố."

Quá mừng vì sắp được về nhà nên Clary chẳng buồn để ý tới thái độ của anh. Cô rảo bước. Họ rẽ và bước theo một con đường đất rộng chạy xuyên sườn đồi. Nó uốn lượn quanh co, biến mất ở một khúc quanh xa xa. Dù thành phố chưa hiện ra rõ ràng, không gian đã sáng hơn, bầu trời được chiếu sáng với luồng sáng đỏ đặc biệt.

"Chúng ta hẳn gần tới nơi rồi," Clary nói. "Đây là đường tắt xuống đồi?"

Jace đang nhăn mặt. "Có gì không ổn," anh đột ngột nói. Anh nửa bước nửa chạy trên đồi, đôi giày làm những hạt bụi li ti bay bay trong không trung sáng lên màu hoàng thổ trong luồng ánh sáng kỳ lạ. Clary đuổi theo, mặc kệ đôi bàn chân sưng phồng đang kêu gào phản đối. Họ quặt ở ngã rẽ tiếp theo và Jace dừng sựng lại, khiến Clary đâm bổ vào anh. Trong một tình huống khác, chắc họ sẽ thấy buồn cười. Nhưng giờ thì không.

Luồng ánh sáng giờ sáng hơn, tỏa quầng sáng màu đỏ sậm lên bầu trời, chiếu sáng ngọn đồi họ đứng rõ như ban ngày. Những cột khói bốc lên từ thung lũng bên dưới như cái đuôi xòe rộng của một chú công đen. Sau cột khói là những ngọn tháp quỷ của Alicante, lớp vỏ pha lê giống như những mũi tên lửa chọc thẳng lên bầu trời ám khói. Qua lớp khói dày, Clary thoáng thấy những lưỡi lửa bập bùng, rải rác khắp thành phố như những viên đá quý lấp lánh trên nền vải đen.

Cảnh tưởng thật khó tin, nhưng nó đang bày ra trước mắt: Họ đang đứng trên một sườn đồi phía trên Alicante, và dưới họ là thành phố đang cháy rực.

## Phần 2: Những ngôi sao đen

ANTONIO: *Anh không thể ở lâu hơn được sao?*

*Hay anh muốn em đi cùng?*

SEBASTIAN: *Vì sự kiên nhẫn của em, không. Những ngôi sao của ta nhuộm đen ta; có thể là sự độc ác của định mệnh của ta, làm em khó chịu; vì thế ta cầu xin em ra đi để ta có thể chịu đựng sự độc ác trong ta một mình. Đó là một tặng vật xấu dành cho tình yêu của em để đặt chúng lên em.*

-William Shakespeare, *Đêm Thứ Mười Hai*

## 10. Lửa và kiếm

"Muộn rồi," Isabelle nói, cáu kỉnh giật chiếc rèm đăng ten che ô cửa sổ phòng khách trở lại vị trí. "Giờ anh ấy phải về rồi chứ."

"Biết phải quấy tí đi, Isabelle," Alec nhận xét. Trong giọng độc đoán của ông anh trai hình như đang ám chỉ trong khi cô, Isabelle, dễ bị kích động thì anh, Alec, luôn giữ bình tĩnh tuyệt đối. Kể cả tư thế của anh – anh luôn nằm ườn trên những chiếc ghế tựa nhồi bông cạnh lò sưởi nhà Penhallow như thể chẳng quan tâm gì tới thế giới – dường như để khoe mẽ rằng anh vô lo như thế nào. "Lúc nào buồn Jace chẳng ra ngoài và đi lang thang. Cậu ấy nói muốn đi dạo. Rồi Jace sẽ về thôi."

Isabelle thở dài. Cô khá muốn bố mẹ ở đây, nhưng họ vẫn còn ở Gard. Không hiểu Clave họp hành gì mà dài lê thê vậy. "Nhưng anh ấy biết New York. Anh ấy không biết Alicante…"

"Có lẽ Jace biết rõ hơn em." Aline đang ngồi trên ghế đọc cuốn sách bìa da đỏ samaj. Mái tóc đen tết theo kiểu Pháp, ánh mắt lướt nhanh trên trang sách đặt trong lòng. Isabelle, người chẳng mấy khi đọc sách, luôn ghen tị với những người có khả năng chìm đắm trong thế giới của câu chữ. Cô từng ghen tị với Aline ở nhiều điều – một trong đó là cô gái nhỏ nhắn và xinh xắn, chứ không phải một chiến binh Amazon với chiều cao nổi trội hơn hầu hết lũ con trai như Isabelle. Nhưng, gần đây Isabelle nhận thấy con gái sinh ra đâu phải chỉ để ganh ghét, ghen tị với nhau. "Cậu ấy ở đây tới khi lên mười. Còn các người chỉ tới đây có vài lần."

Isabelle đưa tay sờ cổ và nhăn mặt. Mặt dây chuyền đeo ở cổ đột nhiên rung động – nhưng nó chỉ như vậy khi có quỷ ở quanh, mà ở Alicante thì chẳng bao giờ có quỷ. Không thể nào có quỷ gần đây được. Có lẽ mặt dây chuyền có vấn đề. "Nhưng em không nghĩ anh ấy đi lang thang. Em nghĩ anh ấy biết nơi cần đến." Isabelle đáp.

Alec liếc mắt. "Em cho rằng Jace đi gặp Clary?"

"Em ấy còn ở đây sao? Tớ tưởng Clary phải về New York rồi đấy." Aline gập sách lại. "Mà em gái Jace ở đâu thế?"

Isabelle nhún vai. "Đi mà hỏi *anh ấy*," cô nói, đánh mắt về phía Sebastian. Sebastian đang co người trên chiếc ghế đối diện Aline. Anh cũng đang cầm sách trong tay, và mái đầu đen cuối xuống. Anh ngước mắt như thể cảm nhận Isabelle đang nhìn mình.

"Có phải mọi người đang nói chuyện về tôi?" anh ôn tồn hỏi. Mọi thứ về Sebastian đều nhẹ nhàng ôn tồn, Isabelle nghĩ mà thoáng thấy bực. Cô lúc đầu bị ấn tượng bởi vẻ ngoài của anh ta – gương mặt góc cạnh và đôi mắt đen thăm thẳm – nhưng tính cách hiền hòa và lịch lãm giờ mới là điều làm cô khó chịu. Cô không thích những cậu con trai như chẳng bao giờ biết giận. Trong thế giới của Isabelle, giận đồng nghĩa với đam mê, đồng nghĩa với vui vẻ.

"Anh đang đọc gì đấy?" cô hỏi, sẵng giọng hơn mức độ. "Có phải truyện tranh của Max không?"

“Đúng.” Sebastian cuối nhìn bản sao cuốn *Thánh địa Thiên thần* đặt thăng bằng trên tay ghế sô pha. “Anh thích những bức tranh.”

Isabelle thở dài thườn thượt. Lườm cô một cái, Alec nói, “Sebastian, sớm ngày hôm nay… Jace có biết cậu đi đâu không?”

“Anh đang muốn nói tới vụ tôi ra ngoài với Clary?” Sebastian có vẻ hứng thú. “Nghe này, đó không phải là bí mật gì hết. Tôi sẽ nói với Jace nếu gặp.”

“Chị chẳng hiểu vì sao anh ấy quan tâm chứ.” Aline đặt cuốn sách sang bên, giọng có chút sắc nhọn. “Không phải Sebastian làm gì sai. Nếu em ấy muốn chỉ cho Clarissa một vài địa điểm ở Idris trước khi bạn ấy về nhà thì có sao đâu? Jace nên vui vì em gái không ngồi trong cảnh chán ốm và bực bội.”

“Jace có thể rất…bảo vệ cô em,” Alec nói sau một thoáng lưỡng lự.

Aline nhíu mày. “Anh ấy nên thôi đi. Được bao bọc quá cũng không tốt cho em ấy đâu. Vẻ mặt em ấy khi bỏ đi,nó giống như chưa từng thấy ai *hôn nhau* bao giờ ấy. Ý mình là, ai mà biết, có thể em ấy chưa hôn thật.”

“Có rồi,” Isabelle nói, nghĩ tới cái cách Jace hôn Clary tại Triều đình Seelie. Không phải điều cô thích nghĩ tới – Isabelle không thích gặm nhấm nỗi buồn, càng không thích hơn khi đó là nỗi buồn của người khác. “Không phải thế.”

“Vậy thì gì nào?” Sebastian ngồi thẳng dậy, gạt lọn tóc xòa xuống mắt. Isabelle thoáng thấy cái gì đó – một vệt đỏ ngang bàn tay anh ta, nom giống một vết sẹo. “Có phải vì Jace ghét anh không. Vì anh không biết anh đã làm gì-”

“Sách của em mà,” một giọng trẻ con cắt ngang lời nói của Sebastian. Đó là Max, đứng ở cửa phòng khách. Thằng bé mặc bộ đồ ngủ màu xám và mái tóc nâu rối bù như vừa thức dậy. Thằng bé đang nhìn chằm chằm vào cuốn manga bên cạnh Sebastian.

“Sao cơ, cái này hả?” Sebastian giơ bản sao cuốn *Thánh địa Thiên thần* ra. “Của nhóc đây.” Max sải bước và giật lại cuốn sách. Nó cau mày nhìn Sebastian. “Đừng gọi em là nhóc.”

Sebastian cười cười và đứng dậy. “Anh đi lấy cà phê đây,” anh nói, và đi thẳng một lèo vào bếp. Anh dừng lại tại ngưỡng cửa và quay lại. “Có ai muốn gì không?” một loạt những lời từ chối vang lên. Với một cái nhún vai, Sebastian biến mất torng bếp, để cánh cửa đóng lại sau lưng.

“Max,” Isabelle nạt. “Đừng hỗn.”

“Em không thích khi người ta lấy đồ của em,” Max ôm ghì cuốn truyện trong lòng.

“Người lớn hơn đi, Max. Anh ấy chỉ mượn thôi.” Isabelle gắt gỏng hơn so với thực tâm, có lẽ vì cô đang lo cho Jace, nên trút tâm trạng xấu đó sang cho cậu em nhỏ. “Mà giờ em phải lên giường rồi chứ. Muộn rồi.”

“Trên đồi ầm ĩ lắm. Thế nên em tỉnh.” Max chớp mắt, không có kính, mọi thứ với nó đều nhòe nhoẹt. “Chị Isabelle…”

Sự ngờ vực trong giọng nói của cậu em làm cô chú ý. Isabelle quay lại. “Sao em?”

“Có ai từng leo lên tháo quỷ chưa? Vì bất cứ một lý do gì?”

Aline ngước nhìn. “Trèo lên tháp quỷ?” cô ta cười. “Không, chưa từng ai luôn. Điều đó hoàn toàn phạm luật, và hơn nữa, vì sao em muốn thế?” Aline, Isabelle nghĩ, không biết tưởng tượng nhiều. Bản thân cô nghĩ ra rất nhiều lý do vì sao có ai đó muốn trèo lên tháp quỷ, ít nhất chỉ là để nhổ kẹo cao su xuống đầu người đi bên dưới.

Max đang nhăn mặt. “Nhưng có người làm. Em biết em thấy-”

“Dù em nghĩ em thấy gì, em cũng mơ ra đấy,” Isabelle bảo. Max xụ mặt. Biết max sắp dỗi, Alec đứng dậy và chìa tay. “Đi nào Max,”anh ngọt nhạt nói. “Để anh đưa em về giường nào.”

“Giờ tất cả phải về giường rồi mới đúng,” Aline nói và đứng dậy. Cô ta tới đến bên Isabelle và kéo rèm che. “Giờ đã gần nửa đêm rồi đấy; ai mà biết khi nào họ sẽ trở lại từ Hội đồng? Chúng ta có ở lại cũng chẳng ích gì-”

Mặt dây chuyền trên cổ Isabelle lại rung, lần này mạnh hơn – và rồi ô cửa sổ phía trước Aline vỡ tung. Aline ré lên khi những bàn tay thò qua cái lỗ - Isabelle thấy mà choáng váng, vì chúng không phải tay người mà là những bộ móng vuốt khổng lồ, có vẩy, lấm tấm máu và chất lỏng đen đặc. Chúng tóm lấy Aline và kéo cô qua ô cửa sổ vỡ trước khi tiếng thét thứ hai kịp rời vòm họng.

Ngọn roi của Isabelle đang đặt bên mặt bàn cạnh lò sưởi. Giờ cô đang lao tới chỗ nó, tránh qua Sebastian, lúc này đã lao ra khỏi bếp. “Lấy vũ khí,” cô quát khi anh ta sững sờ nhìn quanh. *“Mau!”* cô thét, và chạy tới cửa sổ.

Bên lò sưởi, Alec đang giữ Max khi cậu út vùng vẫy và hét, cố thoát khỏi vòng tay ông anh. Alec lôi cậu nhóc về phía cửa. *Tốt*, Isabelle nghĩ. *Đưa Max ra khỏi đây*.

Gió lạnh lùa vào qua ô cửa vỡ. Isabelle kéo váy và đá tung phần kính thừa, thật mừng vì đã đi đôi bốt da dày. Khi chẳng còn mảnh kính nào dính trên khung cửa, cô chui rồi nhày qua khung, xuống lối đi trải đá bên dưới.

Lúc đầu khi mới liếc qua, lối đi hoàn toàn trống trải. Không có lấy một ngọn đèn đường dọc theo bờ kênh; ánh sáng duy nhất phát ra từ những ô cửa sổ gần đó. Isabelle cẩn trọng tiến lên, ngọn roi điện cuộn bên người. Cô đã sử dụng sợi roi này từ lâu – nó là món quà bố tặng cô vào sinh nhật thứ mười hai – và giờ nó giống như một phần thân thể cô, giống như phần kéo dài di động của cánh tay phải.

Những bóng tối thẫm lại khi cô tránh khỏi căn nhà và tiến tới cầu Oldcastle, bắc qua kênh Princewater theo một góc kỳ lạ so với lối đi. Những bóng đen nơi chân cầu bâu xúm lại như đàn ruồi – và rồi, khi Isabelle nhìn, có gì đó đang di chuyển trong bóng tối, cái gì đó trắng và nhanh như chớp. Isabelle chạy, dẫm lên lùm cây thấp bao quanh vườn nhà nào đó và nhảy xuống con đường gạc hẹp bên dưới cầu. Ngọn roi của cô bắt đầu tỏa ánh bạc chói mắt, và trong

ánh sáng nhàn nhạt từ nó phát ra, cô có thể thấy Aline đang nằm oặt ở rìa kênh. Một con quỷ mình vẩy khổng lồ đang ngồi lên trên người cô gái, đè nghiến cô gái xuống bằng thân thể như bò sát to lớn, gương mặt vùi vào cổ cô gái-

Nhưng không thể nào là quỷ được. Chưa từng có quỷ ở Alicante. Chưa bao giờ. Khi Isabelle choáng váng nhìn, cái thứ đó ngẩng đầu và đánh hơi, như thể cảm thấy sự hiện diện của cô. Cô thấy nó bị mù, hàm răng chi chít những cái răng như răng cưa chạy qua một cái khóa ngang trán nó ở nơi lẽ ra là mắt. Nó có một cái miệng khác ở phần dưới khuôn mặt đầy những chiếc răng nanh dài ngoẵng. Hai bên cái đuôi mảnh sáng lên khi nó vẫy đuôi, và Isabelle thấy, khi tới gần hơn, rằng cái đuôi đó kết thúc bằng những đoạn xương sắc như dao cạo.

Aline nhúc nhích và kêu, một tiếng rên rỉ đau đớn. Isabelle thấy nhẹ nhõm vô cùng – cô cứ tưởng Aline đã chết – nhưng cô nàng vẫn còn sống sót. Khi Aline nhích người, Isabelle thấy cổ áo sơ mi hé mở. Có những dấu vuốt cào trên ngực cô gái, và cái thứ kia đang định móc khuy quần cô gái.

Một cơn buồn nôn ùa qua người Isabelle. Con quỷ không định *giết* Aline – chưa định. Ngọn roi của Isabelle sống dậy trong tay cô như một thanh kiếm lửa của thiên thần báo thù; cô lao tới, sợi roi quất xuống lưng con quỷ.

Con quỷ rú lên và tránh xa Aline. Nó tiến về phía Isabelle, hai cái miệng há ra, móng vuốt nhắm thẳng tới mặt cô mà cào tới. Nhảy lùi lại, cô vung roi lần nữa; roi quất vào mặt, vào ngực, vào chân con quỷ. Những vết quất dọc ngang lằn trên trên làn da có vảy, làm máu và nước vàng nhễu xuống. Cái lưỡi dài chẽ đôi thò ra từ cái mồm trên, tìm kiếm gương mặt Isabelle. Có cái bầu ở cuối đuôi nó, một dạng túi độc, giống như của bọ cạp. Cô vẩy cổ tay và ngọn roi cuốn quanh lưỡi con quỷ, giữ rịt lấy bằng vòng điện uyển chuyển. Con quỷ hét và két khi cô kéo và giật. Lưỡi quỷ rơi xuống cái cầu gạch với một tiếng *suột* ướt át, ghê tai.

Isabelle giật roi lại. Con quỷ quay người bỏ chạy, nhanh như rắn. Isabelle lao theo. Con quỷ chạy được nửa đường lên cầu thì một bóng tối sừng sững trước mặt nó. Có gì đó lóe lên trong bóng tối, và con quỷ nằm co giật dưới đất. Isabelle dừng khựng lại. Aline đứng trước xác con quỷ, con dao mảnh trong tay – hẳn cô gái đã đeo nó ở thắt lưng. Những chữ rune trên lưỡi dao sáng lên như những tia chớp rạch nganh bầu trời khi cô gái cắm dao xuống, hết lần này tới lần khác vào cơ thể co giật của con quỷ tới khi nó hoàn toàn bất động và biến mất.

Aline ngước nhìn. Gương mặt vô hồn. Cô ta không định giữ áo, dù cúc áo đã bị giật phăng hết. Máu ồ ạt chảy từ những vết cào sâu trên ngực. “Aline…chị ổn chứ?”

Aline để con dao rơi lanh canh trên đất. Không nói lấy một lời, cô gái quay mình bỏ chạy, biến mất trong bóng tối bên dưới cầu.

Ngạc nhiên, Isabelle chửi thể và đuổi theo Aline. Cô ước cô mặc gì đó có tính chiến đấu hơn chiếc váy nhung hôm nay, dù ít nhất là cô cũng đã đi bốt. Cô không nghĩ có thể đuổi kịp Aline nếu đi guốc. Có hai chiếc cầu thang kim loại ở hai bên cầu, dẫn trở ngược lên phố Princewater. Aline chỉ còn là một cái bóng mờ nhạt trên đầu cầu thang. Nhấc tà váy nặng nề lên, Isabelle đuổi theo, đôi bốt nện lộp cộp trên những bậc thang. Khi lên trên, cô dáo dác nhìn quanh tìm cô con gái nhà Penhallow.

Và nhìn mãi. Cô đang đứng ở đầu con đường rộng bắt đầu từ nhà Penhallow. Cô không còn thấy Aline nữa – cô gái kia biến mất trong đám đông trên phố. Và ở đó không chỉ có người. Có

những *thứ* trên đường – quỷ – hàng tá, có lẽ hơn, giống như con thằn lằn móng vuốt mà Aline đã giết chết dưới chân cầu. Hai ba cơ thể đã nằm dưới phố, một chỉ cách Isabelle vài foot – một người đàn ông, nửa lồng ngực bị giật tung. Từ mái tóc bạc, Isabelle biết đó là một người đã có tuổi. *Nhưng tất nhiên là thế rồi*, cô nghĩ, đầu óc hoạt động chậm chạp, tốc độ suy nghĩ giảm đi vì hoảng hốt. *Tất cả người lớn đều đang ở Gard. Dưới thành phố chỉ có trẻ con, người già, người bệnh-*

Không gian nhuộm màu đỏ nhạt ngập ngụa mùi cháy khét lẹt, màn đêm bị rạch tan bởi những tiếng ré và tiếng hét. Mọi cánh cửa đều mở toang – mọi người đang lao ra khỏi nhà, rồi đứng sựng lại khi nhìn thấy đường phố cũng lúc nhúc quỷ. Không thể nào, không thể tưởng tượng được. Chưa bao giờ trong lịch sử có lấy một con quỷ chui nổi qua kết giới của tháp quỷ. Mà giờ có hàng tá. Hàng trăm hoặc có lẽ hơn, đang ào xuống đường như một cơn thủy triều độc ác. Isabelle có cảm giác như bị nhốt sau bức tường kính, có thể nhìn nhưng không thể cử động – quan sát, chôn chân tại chỗ, khi con quỷ nắm lấy một cậu bé đang bỏ chạy và nhấc bổng lên, cắn ngập hàm răng như răng cưa vào vai cậu bé.

Cậu bé hét lên, nhưng tiếng hét chìm trong tiếng huyên náo xé toạc màn đêm. Âm thanh cao và cao lên mãi: những tiếng rú của quỷ, mọi người gọi tên nhau, âm thanh của tiếng chân chạy và tiếng kính vỡ. Có người nào trên phố hét gì đó cô không hiểu nỗi – gì đó về tháp quỷ. Isabelle ngước nhìn. Những ngọn tháp cao cao đứng canh gác thành phố như chúng luôn thế, và kể cả dưới ánh sáng đỏ của thành phố đang bốc cháy, chúng vẫn mang màu trắng bệch như da xác chết. Một cơn lạnh buốt chạy dọc sống lưng cô. Thế nào mà đường phố đầy những quỷ - có thể, bằng một cách nào đó, tháp quỷ đã mất đi phép thuật của chúng. Những kết giới đã bảo vệ Alicante trong một ngàn năm giờ đã biến mất.

Samuel đã im lặng từ nhiều giờ trước, nhưng Simon vẫn thức, đăm đăm nhìn bóng tối, nghĩ rằng mình vừa nghe thấy tiếng hét.

Cậu ngẩng phắt lên. Im lặng. Cậu lo lắng nhìn quanh. Cậu căng tai, nhưng kể cả thính giác cực nhạy mới có, cậu vẫn chẳng nghe được gì. Cậu định nằm xuống khi những tiếng hét lại vang lên, chọc vào màng nhĩ tựa như những cây kim vậy. Nghe như thể chúng vang tới từ ngoài Gard. Đứng dậy, cậu đứng lên giường và nhìn ra ngoài cửa sổ. Cậu thấy bãi cỏ xanh trải dài trước mắt, ánh sáng xa xa của thành phố. Cậu nheo mắt. Có gì đó không đúng về ánh đèn thành phố, có gì đó…bị tắt. Nó tối hơn cậu nhớ - và có những bóng người đang di chuyển trong bóng tối, như những mũi kim lửa, đan xen trong đường phố. Những cuộn khói trắng bốc lên từ những tòa tháp, và không khí ngập mùi khói.

“Chú Samuel.” Simon có thể nghe thấy sự hoảng hốt trong giọng mình. “Có chuyện không ổn rồi.”

Cậu nghe tiếng mở cửa và tiếng người chạy. Những giọng hoảng hốt hét vang. Simon ép mặt gần những chấn song khi một đôi bốt lao qua bên ngoài, đá tung những viên đá khi chạy, những Thợ Săn Bóng Tối gọi tên nhau khi chạy khỏi Gard, hướng về thành phố. “Kết giới bị hạ! Kết giới bị hạ!”

“Chúng ta không thể bỏ Gard!”

“Kệ thây Gard! Con cái chúng ta ở dưới kia!”

Giọng họ đã nhỏ dần. Simon lùi lại, há hốc miệng. “Chú Samuel! Kết giới-”

“Tôi biết. Tôi nghe rồi.” Giọng Samuel vang lên mạnh mẽ qua bức tường. Chú ta có vẻ không sợ hãi mà là chán nản, có phần ngạo nghễ vì đã đúng. “Valentine đã tấn công khi Clave họp. Thông minh.”

“Nhưng Gard…nó được phòng thủ - vì sao họ không ở lại đây?”

“Cậu nghe rồi đấy. Vì con cái họ ở trong thành phố. Những đứa trẻ - ông bà bố mẹ họ - họ không thể bỏ mặc những người đó.”

*Nhà Lightwood*. Simon nghĩ tới Jace, và rồi, với một sự minh mẫn dễ sợ, gương mặt nhỏ nhắn, trắng xanh của Isabelle dưới mái tóc đen, tới sự quyết tâm của cô nàng trong trận chiến, về cô gái nhỏ đã XO lên tờ giấy gửi cậu. “Nhưng chú đã nói với họ - đã nói cho Clave biết chuyện sẽ xảy ra. Sao họ không tin?”

“Vì kết giới là đức tin của họ. Không tin vào sức mạnh của kết giới cũng như không tin họ đặc biệt, được lựa chọn và được bảo vệ bởi Thiên thần. Họ cũng tin họ chỉ là những người bình thường.”

Simon quay lại nhìn cửa sổ, nhưng khói đã mù mịt hơn, phủ không khí bằng tấm màn xám xịt. Cậu không nghe thấy những tiếng hò hét bên ngoài; có những tiếng kêu ở đằng xa, nhưng rất khẽ. “Cháu nghĩ thành phố đang bốc cháy.”

“Không.” Giọng Simon rất khẽ. “Tôi nghĩ Gard đang cháy. Có lẽ là lửa quỷ. Valentine sẽ tới Gard, nếu có thể.”

“Nhưng…” Simon líu ríu nói. “nhưng có người sẽ tới và thả chúng ta ra, đúng không? Quan Chấp Chính, hoặc…hoặc Aldertree. Họ không thể bỏ chúng ta chết ở đây được.”

“Cậu là một kẻ tới từ Thế Giới Ngầm,” Samuel nói. “Còn tôi là kẻ phản bội. Cậu thực sự nghĩ họ sẽ làm gì sao?”

“Isabelle! *Isabelle!*”

Alec đã đặt tay lên vai và lay cô. Isabelle chậm chạp ngẩng đầu; gương mặt trắng bệch của anh cô đối lập với màn đêm đen kịt sau lưng. Một thanh gỗ cong thò ra từ phía sau vai phải: anh đã đeo cung sau lưng, cùng cây cung mà Simon đã sử dụng để giết Đại Quỷ Abbadon. Cô không thể nhớ Alec đã tới chỗ cô, không thể nhớ thấy anh trên đường; như thể anh tự nhiên hiện ra trước mặt cô, như một bóng ma vậy.

“Alec.” Giọng cô từ từ vang lên và không bình thường. “Alec, dừng lại. Em ổn.” Cô đẩy anh ra.

“Trông em không ổn đâu.” Alec liếc lên và thì thầm chửi rủa. “Chúng ta phải rời phố. Aline đâu?”

Isabelle chớp mắt, trước mặt cô không có lấy một con quỷ; có ai đó đang ngồi trên bậc tam cấp ngôi nhà đối diện và khóc thành những tiếng nức nở. Thi thể ông lão vẫn nằm trên đường,

và mùi quỷ bốc lên ở mọi nơi. “Aline – một trong những con quỷ đó cố - cố…” Cô nén thở lại. Cô là Isabelle Lightwood. Cô không bị kích động, dù cho gặp tình huống nào. “Bọn em giết nó, nhưng rồi chị ấy chạy mất. Em cố đuổi theo, nhưng chị ấy nhanh quá.” Cô ngước nhìn ông anh. “Quỷ trong thành phố,” cô nói. “sao có thể?”

“Anh không biết.” Alec lắc đầu. “Hẳn là những kết giới đã bị hạ. Có bốn hay năm quỷ Oni ngoài đó khi anh rời nhà. Anh tóm được một con gần bụi cây. Những con khác chạy mất, nhưng chúng có thể trở lại. Đi nào. Chúng ta về nhà thôi.”

Người ngồi trên bậc thêm vẫn đang thút thít khóc. Âm thanh văng vẳng theo họ khi họ rảo bước trở về nhà Penhallow. Đường phố không còn bóng quỷ, nhưng họ có thể nghe thấy tiếng nổ, tiếng khóc, tiếng chân chạy thình thịch từ trong bóng tối của những con phố tối om. Khi họ bước lên thềm nhà Penhallow, Isabelle liếc ra sau đúng lúc xúc tu dài uốn éo phóng ra từ bóng tối giữa hai ngôi nhà và giật lấy người phụ nữ đang khóc nức nở trên thềm nhà. Isabelle cố quay lại, nhưng Alec đã nắm lấy tay cô và đẩy cô về phía trước anh vào anh, đóng và khóa chặt cửa trước lại. Nhà tối om. “Anh tắt đèn rồi. Anh không muốn thu hút thêm một con nào nữa.” Alec giải thích, đẩy Isabelle về phòng khách.

Max đang ngồi trên sàn cạnh cầu thang, tay ôm lấy đầu gối. Sebastian đang đứng cạnh cửa sổ, đóng đinh mấy khúc gỗ từ trong lò sưởi che đi cái lỗ hỏng trên kính. “Đó,” anh ta nói, ngồi xuống và để búa rơi xuống giá sách. “Cái này sẽ kìm chân chúng một lúc.”

Isabelle ngồi phịch xuống bên cạnh Max và vuốt tóc em. “em ổn không?”

“Không.” Đôi mắt em mở lớn và sợ hãi. “Em cố nhìn ra ngoài, nhưng Sebastian bảo em ngồi xuống.”

“Sebastian nói đúng đó,” Alec nói. “Có quỷ ngoài đường.”

“Chúng còn ngoài đó không?”

“Không, nhưng vẫn còn vài con trong thành phố. Chúng ta phải nghĩ xem nên làm gì tiếp theo.”

Sebastian đang nhíu máy. “Aline đâu?”

“Chị ấy chạy mất rồi,” Isabelle giải thích. “Đó là lỗi của em. Em nên…”

“*Không* phải lỗi của em. Không có em, cô ấy đã chết rồi.” Alec nói bằng giọng lúng búng. “Nghe này, chúng ta không có thời gian để tự kiểm điểm. Anh sẽ đi tìm Aline. Anh muốn ba em ở đây. Isabelle, trông Max. Sebastian, hoàn thành nốt việc gia cố cho ngôi nhà đi.”

Isabelle nói một cách căm phẫn. “Em không muốn anh ra ngoài đó một mình! Đưa em đi cùng.”

“Ở đây anh là người lớn. Anh nói là mệnh lệnh.” Giọng Alec đều đều. “Có thể bố mẹ chúng ta sẽ quay về từ Gard bất cứ lúc nào. Chúng ta càng ở đây đông càng tốt. Ở ngoài kia chúng ta dễ bị phân tán. Anh không liều được, Isabelle.” Anh nhìn sang Sebastian. “Cậu hiểu không?”

Sebastian đã rút thanh stele ra. “Tôi sẽ dùng Ấn Ký để lập kết giới cho ngôi nhà.”

“Cám ơn.” Alec đã đi được nửa đường ra cửa; anh quay lại và nhìn Isabelle. Cô nhìn anh trong một tích tắc. Sau đó anh biến mất.

“Chị Isabelle.” Đó là Max, cái giọng non nớt thỏ thẻ nói. “Cổ tay chị đang chảy máu kìa.” Isabelle nhìn xuống. Cô nhìn xuống. Cô không nhớ bị thương ở cổ tay, nhưng Max đúng: Máu đã thấm ướt cổ tay áo khoác màu trắng. Cô đứng dậy. “Chị đi lấy thanh stele của chị đây. Em sẽ về và giúp anh xử lí mấy chữ rune, Sebastian.”

Anh ta gật đầu. “Anh cần em giúp. Đây không phải chuyên môn của anh.”

Isabelle lên gác mà không hỏi xem chuyên môn thực sự của anh ta là gì. Cô cảm thấy mệt mỏi rã rời, thực sự chỉ muốn một Ấn Ký năng lượng. Nếu cần cô có thể tự làm, dù Alec và Jace luôn giỏi mấy thể loại chữ rune đó hơn cô.

Khi vào phòng, cô lục tung đồ đạc để tìm nhanh thanh stele và vài món vũ khí khác. Khi cô nhét mấy con dao thiên thần vào trong bốt, cô nghĩ tới Alec và họ nhìn nhau khi anh đi ra cửa. Đó không phải lần đầu tiên cô thấy anh trai rời đi, biết rằng có thể cô sẽ không còn gặp lại anh nữa. Đó là điều cô đã chấp nhận, và luôn chấp nhận, như một phần cuộc đời cô; không phải tới khi cô quen biết Clary và Simon cô mới nhận ra rằng, hầu hết mọi người không bao giờ có suy nghĩ đó.

Họ không sống với cái chết như một người bạn đồng hành, một hơi lạnh thổi vào cổ kể cả vào những ngày bình thường nhất. Cô luôn có sự khinh bỉ người thường, theo cái cách mà mọi Thợ Săn Bóng Tối đều có thể - cô tin rằng họ mềm yếu, ngu ngốc, ngây thơ luôn tự mãn về bản thân. Giờ cô tự hỏi liệu tất cả những sự thù ghét đó có phải chỉ do cô ghen tị hay không. Hẳn rất tuyệt khi không phải lo lắng rằng mọi thành viên gia đình bước ra khỏi cửa sẽ không bao giờ quay lại.

Cô đang đi được nửa đường xuống cầu thang, thanh stele cầm trong tay, thì cảm thấy có gì đó không ổn. Phòng khác không có một bóng người. Max và Sebastian chẳng thấy đâu. Có một Ấn Ký viết dang dở trên một khúc gỗ mà Sebastian đóng vào cửa sổ vỡ. Cây búa anh ta dùng đã biến mất. Dạ dày cô quặn lại. “Max!” cô hét, quay vòng tròn. “Sebastian! Hai người ở đâu?”

Giọng Sebastian vọng ra từ bếp. “Isabelle – trong đây.” Sự nhẹ nhõm ào qua cô, khiến cô hơi váng vất. “Sebastian, không vui đâu,” cô nói và đi vào bếp. “Em tưởng anh…”

Cô để cánh cửa đóng lại sau lưng. Trong bếp tối om, tối hơn cả phòng khách. Cô căng mắt để tìm Sebastian và Max nhưng chẳng thấy gì ngoài bóng tối.

“Sebastian?” Sự bối rối tràn ngập giọng nói cô. “Sebastian, anh đang làm gì trong này? Max đâu?”

“Isabelle.” Cô nhận thấy gì đó đang di chuyển, một cái bóng đen hơn phần bóng tối còn lại. Giọng anh ta nhu mì, nhân hậu, cực kỳ đáng yêu. Lâu nay cô không nhận ra anh ta có chất giọng đẹp thế nào. “Isabelle, anh xin lỗi.”

“Sebastian, anh hành động kỳ lắm. Dừng lại đi.”

“Anh xin lỗi đó là em,” anh nói. “Nghe này, trong tất cả mọi người, anh thích em nhất.”

“Sebastian…”

“Trong tất cả,” anh nhắc lại, vẫn bằng giọng trầm ấm như cũ. “Anh tưởng em giống anh nhất.”

Anh hạ nắm đấm xuống, cùng cái búa cầm trong tay.

Alec chạy qua những con phố tối và cháy, hết lần này tới lần khác gọi vang tên Aline. Khi anh rời quận Princewater và đi vào trung tâm thành phố, nhịp tim anh nhanh hơn. Nhưng con phố giống như bức tranh của Bosch sống dậy: đầy những sinh vật biến dạng và khủng khiếp và những cảnh bạo lực đột ngột, nghe người. Những người xa lạ trong cơn hoảng sợ đẩy Alec sang bên mà không thèm nhìn và vừa chạy vừa hét không biết đích tới. Không khí ngập ngụa mùi khói và mùi quỷ. Một vài ngôi nhà đang bốc cháy; những ngôi nhà khác vỡ hết cửa sổ. Trên những viên đá cuội lấp lánh những mảnh vụn kính. Khi anh tới gần một ngôi nhà, anh thấy cái anh nghĩ là một vũng sơn biến mầu hóa ra lại là vũng máu tươi lốm đốm trên vữa tường. Anh quay phắt người, liếc nhìn mọi hướng, nhưng chẳng thấy gì giải thích cho nó; dù gì anh cũng chạy khỏi đó nhanh nhất có thể.

Alec, khác với những đứa trẻ nhà Lightwood, nhớ Alicante. Khi họ rời khỏi nơi đây anh đã lẫm chẫm biết đi, nhưng anh vẫn còn nhớ mang máng về những ngôi nhà thắp sáng, những con phố ngập tuyết trong mùa đông, những sợi xích đèn phù thủy trăng ngoài các cửa hàng và nhà cửa, nước róc rách chảy trong đài phun nước nàng tiên cá ở Sảnh. Anh vẫn nhớ cảm giác bồi hồi trong tim khi nhớ tới Alicante, một niềm hy vọng gây đau đớn rằng gia đình anh sẽ có ngày trở lại nơi họ thuộc về. Thấy thành phố thế này giống như một án tử cho mọi niềm vui. Chạy vào một đại lộ rộng rãi hơn, một trong những con phố dẫn tới Sảnh Hiệp Định, anh thấy một bầy quỷ Belial đang chui qua một cổng vòm, đánh hơi và rú lên. Chúng lôi theo gì đó sau lưng – một cái gì đó đang co giật khi bị kéo trên con phố rải đá cuội. Anh lao xuống phố, nhưng lũ quỷ đã đi mất. Co quắp dưới chân cột là thi thể èo uột đang ứa máu thành vũng hình mạng nhện. Những mảnh kính vỡ kêu lạo xạo như đá sỏi dưới chân Alec khi anh quỳ xuống để lật xác chết lên. Sau một cái nhìn gương mặt biến dạng, bầm tím, anh rung mình và quay lại, mừng vì đó không phải là người anh biết.

Một tiếng động làm anh chuệnh choạng. Anh ngửi thấy mùi tanh trước khi thấy nó; lùm lùm một thứ gì đó gù lưng và đang rin rít đi về phía anh từ phía bên kia đường. Một Đại Quỷ? Alec không đợi để biết. Anh lao qua đường về phía một trong những ngôi nhà cao hơn, nhảy lên một bậu cửa sổ mà kính đã vỡ hết. Một vài phút sau anh trèo lên mái nhà, tay đau, chân trầy xước. Anh đứng dậy, phủi cát dính trên tay và nhìn toàn cảnh Alicante.

Những tháp quỷ đổ nát tỏa ánh sáng nhờ nhờ chết chóc lên những con phố, nơi những *thứ* đang nhảy, đang trườn, đang lẩn vào bóng tối giữa những căn nhà, như những con gián lẩn lút trong những căn hộ tối tăm. Không khí mang theo những tiếng khóc và tiếng hét, những tiếng hét, những tên gọi bay theo gió và có những tiếng hét của quỷ nữa, những tiếng rống của vui thích và chém giết, những tiếng ré chọc thủng vào màng nhĩ con người. Khói bốc lên qua những căn nhà đá màu mật ong trong sương mù, cuốn lấy những ngọn tháp của Sảnh Hiệp Định. Liếc lên nhìn Gard, Alec thấy những Thợ Săn Bóng Tối đang lũ lượt ào xuống con đường mòn từ đồi, chiếu sáng nhờ những ngọn đèn phù thủy họ cầm trên tay. Clave sẽ xuống tham chiến. Anh di chuyển tới rìa mái. Những căn nhà ở đây rất gần nhau, mái hiên gần như chạm vào nhau. Rất dễ để nhảy từ mái nhà này sang mái nhà khác, rồi mái nhà khác nữa. Anh thấy

mình đang chạy nhẹ nhàng trên mái nhà, nhảy qua những khoảng không hẹp giữa những ngôi nhà. Thật tốt khi những làn gió lạnh phả vào mặt, xua tan đi mùi tanh của quỷ.

Anh đang chạy được vài phút thì nhận ra hai điều: một, anh đang chạy về phía những ngọn tháp trắng của Sảnh Hiệp Định. Hai là, có gì đó phía trước, một quảng trường giữa hai hẻm, một cái gì đó nhìn như một cơn mưa những tia lửa – trừ việc nó màu xanh, một màu xanh đậm của lửa ga. Alec đã từng nhìn thấy những ánh lửa xanh thế này trước đây. Anh nhìn một lúc trước khi bắt đầu chạy.

Mái nhà gần quảng trường nhất dốc xuôi xuống. Alec dừng ở rìa mái, đá rơi vào viên đá ốp lỏng lẻo. Đứng chênh vênh ở rìa, anh nhìn xuống.

Quảng trường Cistern ở bên dưới và thang ngang to tường chìa ra từ tường ngôi nhà mà anh đang ở trên đã chắn mất một phần tầm nhìn của anh. Một tấm biển bằng gỗ treo tòng teng trên đó, khẽ lay động trong cơn gió nhẹ. Quảng trường đầy quỷ Iblis – trông như phiên bản người bằng khói đen, và mắt màu vàng rực. Chúng xếp thành hàng và đang chậm chạp tiến về phía người đàn ông mặc chiếc áo khoác màu xám rộng, buộc anh ta phải lùi vào chân tường. Mọi đường nét hình dáng ở người đàn ông này đều quen thuộc – tấm lưng gầy, mái tóc đen rối nùi và cái cách ngọn lửa xanh như những con đom đóm màu xanh tím bốc lên từ đầu ngón tay đang bay vun vút trong không khí. *Magnus*. Pháp sư đang ném những ngọn giáo lửa xanh về phía những con quỷ Iblis; một ngọn giáo đâm trúng ngực một con quỷ đang tiến tới. Với một âm thanh như tiếng nước tạt vào lửa, nó rùng mình rồi tan thành tro bụi. Những con khác lao tới lấp chỗ trống của đồng bọn – quỷ Iblis không thông minh cho lắm – và Magnus liên tục ném những ngọn giáo có sức mạnh khủng khiếp. Vài Iblis ngã xuống, và con quỷ khác, thông minh hơn những con kia, đã bay *ra sau* Magnus và kết thành khối, sẵn sang tấn công-

Alec không buồn suy nghĩ. Anh ngay lập tức nhảy xuống, nắm lấy rìa mái rồi rơi thẳng xuống và tóm cái cọc kim loại và quăng người lên và bay vòng vòng để giảm lực rơi. Anh thả tay và nhẹ nhàng hạ cánh. Con quỷ giật mình quay lại, đôi mắt vàng cháy lên như viên đá quý bén lửa; Alec chỉ kịp nghĩ nếu anh ta là Jace, anh sẽ nói một vài lời hay ho trước khi rút con dao thiên thần khỏi thắt lưng và lụi con quỷ. Với một tiếng ré đinh tai nhức óc, con quỷ biến mất,để lại đống tro cốt đổ xuống người Alec trong cơn mưa bụi.

"*Alec?*" Magnus đang nhìn anh. Anh ta đã giết chết những con Iblis còn lại và giờ chỉ còn lại họ với nhau. "Cậu vừa…cậu vừa cứu mạng tôi?"

Alec biết anh nên nói gì đó như, *Tất nhiên, vì tôi là Thợ Săn Bóng Tối và đó là việc chúng tôi làm* hoặc *Đó là công việc của tôi*. Jace sẽ nói như vậy. Jace luôn luôn biết cần nói gì. Nhưng lời nói phát ra từ miệng Alec lại hoàn toàn khác – và nghe dằn dỗi, thậm chí với chính tai cậu. "Anh không thèm liên lạc lại tôi," anh nói. "Tôi đã gọi cho anh không biết bao nhiêu lần vậy mà anh chẳng thèm gọi lại lấy một cú."

Magnus nhìn Alec như thể anh bị mất trí. "Thành phố của cậu đang bị tấn công," anh ta nói. "Những kết giới bị bẻ gẫy, đường phố ngập tràn quỷ dữ. Và cậu muốn biết vì sao tôi không *gọi cho cậu*?"

Alec cắn răng vẻ bướng bỉnh. "Tôi muốn biết vì sao anh không gọi *lại* cho tôi."

Magnus giơ tay lên trời theo kiểu bực tức không thể diễn tả. Alec hứng thú nhận ra rằng khi anh ta làm thế, vài tia lửa thoát ra từ đầu ngón tay, giống như những con đom đóm bay ra khỏi

lọ. “Cậu là đồ ngốc.”

“*Vì thế* nên anh không gọi cho tôi? Vì tôi là đồ ngốc?”

“Không.” Magnus tiến về phía anh. “Tôi không gọi cho cậu vì tôi mệt mỏi khi cậu cần tôi khi có chuyện. Tôi mệt mỏi phải nhìn cậu yêu một người khác - một người, bất ngờ thay, không hề yêu cậu. Không như tôi.”

“Anh *yêu* tôi?”

“Cậu là đồ Nephilim ngu ngốc,” Magnus điềm tĩnh nói. “Thế không vì sao tôi ở đây? Vì sao tôi dành mấy tuần qua vá víu mấy vết thương mỗi khi bạn cậu bị thương? Và giúp cậu thoát khỏi mọi tình huống lố bịch mà cậu tự đâm đầu vào? Đấy là chưa kể tới việc giúp cậu giành chiến thắng trong trận chiến với Valentine. Và hoàn toàn không lấy một cắc!”

“Tôi không nhìn nhận theo hướng đó,” Alec thừa nhận.

“Tất nhiên là không rồi. Cậu chẳng bao giờ nhìn theo cách nào hết.” Đôi mắt mèo của Magnus sáng lên vẻ giận dữ. “Tôi đã bảy trăm tuổi rồi, Alexander. Tôi biết khi nào sự việc không thành công. Cậu thậm chí còn chẳng thừa nhận tôi tồn tại với bố mẹ cậu.”

Alec nhìn chăm chí. “Anh *bảy trăm tuổi?*”

“À,” Magnus sửa lại. “Tám trăm. Nhưng tôi không quan tâm. Mà, cậu cũng đi lạc đề rồi. Vấn đề là-”

Nhưng Alec không bao giờ biết vấn đề là gì vì lúc đó thêm hàng tá quỷ Iblis tràn vào quảng trường. Anh hít một hơi thật sâu.

“Chết tiệt.” Magnus nhìn theo. Lũ quỷ đã tạo thành một hình bán nguyệt xung quanh họ, đôi mắt vàng của chúng lóe sáng. “Đúng là cách để chuyển đề tài đấy, Lightwood.”

“Nói cho anh nghe nhé,” Alec giơ con dao thiên thần thứ hai. “Nếu chúng ta sống sót qua chuyện này, và tôi hứa sẽ giới thiệu anh với toàn bộ gia đình tôi.”

Magnus giơ tay, những ngón tay sáng lên với những ngọn lửa xanh da trời riêng biệt. Chúng chiếu sáng nụ cười của anh ta trong luồng sáng xanh rực rỡ. “Thỏa thuận vậy nhé.”

## 11. Quân đoàn địa ngục

“Valentine,” Jace sựng người. Gương mặt anh trắng bệch khi nhìn xuống thành phố.

Qua những lớp khói, Clary nghĩ cô gần như có thể thấy thoáng qua những con phố ngoằn ngoèo chật hẹp, đầy ứ những người đang chạy ngược chạy xuôi trong tuyệt vọng như một đàn kiến vỡ tổ - nhưng cô nhìn lại và chẳng có gì, ngoài những luồng khói đen dày đặc, mùi lửa và khói. "Anh nghĩ Valentine gây ra chuyện này?" Cổ họng Clary đắng nghét vị khói. "Hình như dưới đó xảy ra hỏa hoạn. Có thể lửa bén lên từ đâu đó…"

"Cổng Bắc mở." Jace chỉ về cái gì đó mà Clary hầu như chẳng nhìn ra, do khoảng cách xa và khói cản trở tầm nhìn. "Cổng đó chưa bao giờ mở. Và tháp quỷ đã mất đi ánh sáng. Các kết giới hẳn đã bị hạ." Anh rút con dao thiên thần từ thắt lưng, nắm chặt tới nỗi các mấu tay trắng bệch. "Anh phải sang đó."

Cảm giác sợ hãi nghẹn lại trong cổ Clary. "Simon…"

"Người ta sẽ đưa cậu ấy rời khỏi Gard. Đừng lo mà Clary. Có lẽ cậu ta ở dưới đó lại hóa may. Thường thì lũ quỷ không động tới cậu ta. Chúng thường kệ xác cư dân Thế Giới Ngầm."

"Em xin lỗi," Clary thì thào. "Còn anh em nhà Lightwood…Alec…Isabelle…"

*"Jahoel,"* Jace nói, và lưỡi dao thiên thần bừng sáng, rực rỡ như ban ngày trong bàn tay trái băng kín của anh. "Clary, anh muốn em ở lại đây. Anh sẽ trở lại tìm em."

Cảm xúc giận dữ theo anh từ lúc rời khỏi trang viên Wayland giờ đã biến mất. Giờ anh chỉ còn là một người lính mà thôi.

Cô lắc đầu. "Không. Em muốn đi cùng anh."

"Clary-" Anh ngừng nói, người cứng đờ. Một lát sau Clary cũng nghe thấy - một tiếng thình thình nặng nề, có nhạc điệu, và những tiếng lách tách của một đám cháy lớn. Clary mất một hồi lâu mới nhận ra âm thanh đó, phải bẻ nhỏ nó như chia một bản nhạc để nghe ra từng nốt nhạc trong nó. "Đó là-"

"Người sói." Jace đang nhìn ra sau cô.

Nhìn theo anh, cô thấy họ, đang ào xuống từ ngọn đồi gần nhất như một vùng tối đang dần lan rộng ra. Trong bóng tối, thi thoảng có những ánh sáng vàng lấp lánh - những đôi mắt sói dữ tợn. Một đàn người sói – nhưng nói một đàn là chưa đủ để miêu tả; phải có tới hàng trăm, có khi cả ngàn người sói. Những tiếng sủa, tiếng tru của họ chính là âm thanh lúc nãy cô tưởng là tiếng lửa cháy, và nó cứ văng vẳng trong màn đêm, nghe cao chót vót tới đau tai. Bụng dạ Clary cồn cào. Cô biết những người sói. Cô đã kề vai sát cánh cùng họ. Nhưng đây không phải những người sói của chú Luke, không phải những con sói được ra lệnh chăm sóc cô và không làm hại cô. Cô nhớ lại sức mạnh giết chóc từ đàn người sói của chú Luke, khi họ xông vào trận địa-

Jace chửi thề một tiếng, độc địa. Giờ không còn thời gian để tìm thứ vũ khí khác; anh kéo cô sát mình, cánh tay tự do ôm vòng lấy cô, và với tay kia anh giơ Jahoel cao quá đầu. Ánh sáng từ lưỡi dao thật chói mắt. Clary nghiến răng-

Và đàn sói đã tới chỗ họ. Cảm giác giống như một cơn thủy triều ào tới – và đột nhiên, những âm thanh điếc tai, những cơn gió tạt tới theo khi những con sói đầu tiên trong đàn lao

lên và *nhảy* - những đôi mắt rực cháy và những cái miệng sói há rộng – Jace ôm chặt eo Clary-

Và những con sói đứng ở hai bên họ, cách họ hai foot. Clary ngó quanh trong tâm trạng choáng váng khó tin - một con gầy và nâu đốm, con kia to lớn và màu xám thép - nhẹ nhàng tiếp đất sau họ, dừng lại và chạy tiếp, thậm chí ngoảnh đầu nhìn. Những con sói khác vây quanh họ, nhưng không một con nào chạm tới họ. Họ lao qua, như một cơn lũ của những bóng đen, dưới ánh trăng, những bộ lông sói nhoang nhoáng ánh bạc tạo cho người nhìn cảm giác cả đàn là một dòng sông đang cuồn cuộn đổ về phía Jace và Clary - rồi rẽ ra như nước gặp đá. Đối với cả đàn người sói, hai Thợ Săn Bóng Tối này chắc chỉ giống như hai pho tượng. Những cái miệng sói há to, đôi mắt tập trung nhìn về phía trước.

Và rồi họ đi mất, Jace quay nhìn những con sói cuối cùng phóng qua và nhanh chân đuổi theo đồng bọn. Giờ toàn bộ không gian lại chìm vào im lặng, chỉ có những âm thanh từ thành phố văng vẳng lại.

Jace buông tay khỏi Clary, hạ thanh Johoel xuống. “Em ổn không?”

“Chuyện gì thế?” Cô thì thào hỏi. “Những người sói đó - họ cứ thế đi lướt qua chúng ta-”

“Họ vào thành phố. Tới Alicante.” Anh rút con dao thiên thần thứ hai khỏi thắt lưng và đưa cho cô. “Em sẽ cần cái này.”

“Anh sẽ không bỏ em lại chứ?”

“Không. Giờ chẳng còn nơi nào an toàn cả. Nhưng-” Anh chần chứ. “Em sẽ cẩn thận chứ?”

“Em sẽ cẩn thận,” Clary nói. “Giờ chúng ta làm gì đây?”

Jace nhìn xuống Alicante, giờ đang chìm trong trận lửa đỏ ngút trời. “Giờ chúng ta chạy.”

Clary chưa bao giờ chạy theo kịp Jace, và khi anh chạy như bay thế này, đuổi kịp anh lại càng là điều không thể. Clary biết anh cố hết sức để kìm tốc độ, để cô theo kịp nổi, nhưng điều đó hẳn làm anh hao tổn sức lực ghê gớm.

Con đường bằng phẳng ở chân đồi và vòng qua một rặng cây cành lá đan xin xít cao cao, khiến cô có cảm giác đang chạy qua một đường hầm. Khi Clary sang bên kia hầm, cô thấy mình đang đứng trước Cổng Bắc. Nhìn qua, Clary thấy những cột khói và những ngọn lửa đang liếm lên trời. Jace đứng trong cổng, đợi cô. Một tay anh cầm thanh Johoel còn tay kia cầm một con dao nữa, nhưng cả ánh sáng của hai lưỡi dao cũng bị ánh sáng rực rỡ hơn của thành phố đang bừng bừng cháy sau lưng họ nhấn chìm.

“Những lính gác,” cô thở hổn hển khi đã tới chỗ anh. “Sao họ không ở đây?”

“Ít nhất một trong số họ đang ở trên chạc cây.” Jace hất hàm về hướng họ vừa từ đó tới. “Các mảnh thì đúng hơn. Không, đừng nhìn.” Anh cúi xuống. “Em cầm sai rồi. Cầm như thế này mới đúng.” Anh chỉ cho cô. “Và em cần đặt tên cho nó. Cassiel có lẽ là cái tên phù hợp đấy.”

*“Cassiel,”* Clary nhắc lại và con dao lóe sáng.

Jace nghiêm túc nhìn cô. “Anh ước có thời gian dạy em dùng dao thiên thần. Tất nhiên, theo luật mà nói, một tay mơ như em không được phép sử dụng nó. Trước đây em từng khiến anh ngạc nhiên vì khả năng của em, nhưng giờ chúng ta biết Valentine đã làm gì-”

Clary không muốn nói về chuyện Valentine đã làm. “Hoặc có thể anh chỉ đang lo lắng xem nếu anh dạy em đầy đủ, em có giỏi hơn anh không,” cô nói.

Một nụ cười nhạt hiện ra ở khóe môi anh. “Dù cho chuyện gì xảy ra, Clary,” anh nói, nhìn thẳng về phía cô qua ánh sáng của Jahoel, “hãy ở cạnh anh. Em hiểu không?” Anh chăm chú nhìn, bắt cô phải hứa.

Vì một lý do nào đó, ký ức về nụ hôn trên bãi cỏ tại trang viên nhà Wayland hiện lên trong trí óc cô. Việc đó như đã xảy ra cả triệu năm trước vậy. Giống điều gì đó xảy ra với một người nào khác. “Em sẽ ở cạnh anh.”

“Tốt.” Anh quay đầu đi, không nhìn cô nữa. “Chúng ta đi.”

Họ chậm rãi bước qua cổng, song bước bên nhau. Khi họ bước vào thành phố, lần đầu tiên cô đã ý thức được âm thanh của trận chiến – tràng âm thanh hợp thành từ tiếng hét, tiếng gào rú của con người và của những sinh vật không phải người, tiếng kính vỡ loảng xoảng và lửa cháy lách tách. Clary nghe thấy tiếng máu chảy rần rần trong tai.

Khoảnh sân ngay sau cổng trống hươ trống hoác. Ở đó chỉ còn những xác chết nằm co quắp trên nền đá sỏi; Clary cố không nhìn họ quá lâu. Cô không hiểu vì sao chỉ cần nhìn là bạn đã biết ai còn sống, ai đã chết. Bạn sẽ không bao giờ nhầm một người chết là một người đang bất tỉnh được; bạn sẽ có cảm giác rằng có gì đó đã lìa bỏ thân thể họ, những tia lửa của sự sống nơi họ đã lụi tàn.

Jace lôi cả hai đi qua sân – Clary biết anh không thích vùng không gian thoáng đãng, không được bảo vệ này – và bước vào một con đường dẫn khỏi nơi này. Họ thấy nhiều cảnh tượng hỗn loạn hơn. Cửa sổ của các cửa hàng bị đập tan tành và những món hàng bên trong bị cướp phá và quăng đầy đường. Trong không khí nồng nặc một thứ mùi – giống mùi rác hôi rình và thức ăn ôi thiu. Clary biết cái mùi đó. Mùi quỷ.

“Đường này,” Jace kêu khe khẽ. Họ chui vào một con đường khác, chật hẹp hơn. Đám cháy bùng lên ở tầng trên một căn nhà bên đường, dù có vẻ, chẳng tòa nhà liền kề nào bị ảnh hưởng. Clary tự dung nhớ tới những bức hình cô được thấy về chiến dịch Blitz tại Luân Đôn, nơi những người dân bỗng dung phải hứng chịu tai họa từ trên trời rơi xuống[1].

*[1] Blitz là tên một chiến dịch của Đức Quốc Xã bắn phá nước Anh trong những năm 1940-1941 vào Thế chiến II. Lực lượng không quân Đức đã bắn phá Luân Đôn trong suốt 57 ngày liên tiếp. Tính đến cuối tháng 5 năm 1941, chỉ tính riêng tại Luân Đôn đã có hơn hai mươi ngàn dân thường bị sát hại, một triệu ngôi nhà bị phá hủy.*

Ngước lên, cô thấy pháo đài sừng sững phía trên thành phố bị bao bọc trong màn khói đen. “Gard.”

“Anh đã bảo em là họ sẽ sơ tán-” Jace ngừng nói khi họ rời khỏi con đường hẹp, bước vào một con đường lớn rộng rãi hơn. Trên đường lăn lóc vài thi thể. Một vài trong số đó là xác trẻ

nhỏ. Jace lao lên, Clary đi theo có chút lưỡng lự hơn. Khi tới gần hơn, cô nhận thấy có tất cả ba xác trẻ con – Clary nghĩ mà thấy có chút nhẹ nhõm tội lỗi, trong đó không đứa nào đủ lớn để là Max. Bên cạnh chúng là xác của một ông già, vòng tay vẫn mở rộng như muốn dùng cơ thể mình để che chở cho ba đứa cháu.

Gương mặt Jace cau lại. "Clary, quay lại. Chậm thôi."

Clary quay lại. Đằng sau họ là cửa sổ của một cửa hàng đã bị đấp nát. Bên trong có bày vài cái bánh - phủ băng sáng lấp lánh. Giờ chúng nằm lăn lóc trên sàn giữa đống kính vỡ liểng xiểng, và có máu dính trên con đường đá cuội, trộn cùng với băng thành những vệt dài màu hồng hồng. Nhưng đó không phải là cội nguồn của lời cảnh báo từ Jace. Có gì đó đang bò ra khỏi cửa sổ - một thứ to lớn, trơn nhớt và dị dạng. Cái gì đó có hai hàng răng chạy dọc cơ thể thuôn dài, đang đè nghiến qua lớp băng và dính bột kính vỡ trông như được rải lớp đường lấp lánh.

Con quỷ rơi từ ô cửa sổ xuống con đường lát đá cuội đánh phịch và bắt đầu trườn về phía họ. Có gì đó trong cách chuyển động không xương, ồ ồ của nó khiến dịch mật dâng lên tận cổ họng Clary. Cô lùi lại, suýt ngã vào người Jace.

"Đó là quỷ Behemoth," anh nói, nhìn chằm chằm vào cái thứ đang trườn trước mắt họ. "Chúng ăn *mọi thứ*."

"Chúng có ăn-?"

"Thịt người? Có," Jace nói. "Đứng sau anh."

Cô lùi thêm vài bước ra đứng sau anh, mắt vẫn dán vào con quỷ Behemoth. Có gì đó về nó khiến tim cô đập còn nhanh hơn khi nhìn thấy những con quỷ trước kia. Nó giống như một con sên đất mù có răng, và cái cách nó *nhả nhớt*…Nhưng ít nhất nó di chuyển không nhanh. Jace sẽ giết nó mà không gặp nhiều khó khăn.

Như thể được thúc đẩy bởi suy nghĩ của cô, Jace lao tới, dùng con dao thiên thần mà chém xuống. Nó cắm sâu vào lưng Behemoth với tiếng như tiếng trái cây chin nẫu bị giẫm bẹp. Con quỷ dường như bị đau, rồi rùng mình và biến hình, đột nhiên biến đi cách chỗ vừa đứng vài foot.

Jace rút cao dao Jahoel lại. "Anh đã sợ điều này," anh thì thào. "Nó chỉ bán hữu hình. Khó giết lắm."

"Vậy đừng giết." Clary giật ống tay áo anh. "Ít nhất nó không di chuyển nhanh. Chúng ta hãy rời khỏi đây."

Jace hơi để cô kéo anh đi. Họ quay lại định chạy về hướng họ vừa từ đó tới-

Và con quỷ đã ở đó, trước mặt họ, chắn ngang con đường. Nó dường như đã to hơn, và nó đang kêu rừ rừ, một dạng tiếng rít của côn trùng đang giận dữ.

"Anh không nghĩ nó muốn chúng ta đi," Jace nói.

“Jace-”

Nhưng anh đã chạy về phía thứ đó, chém Jahoel xuống thành một đường vòng cung dài định cắt đứt đầu nó, nhưng sinh vật kia lại rùng mình và biến hình, lần này đằng sau anh. Nó đứng dựng lên, khoe những lằn gợn dưới bụng như ở loài gián. Jace quay phắt lại và đâm thanh Johoel xuống, cắt vào phần giữa sinh vật. Chất lỏng màu xanh lá, đặc như nước mũi, bắn vọt lên khắp lưỡi dao.

Jace lùi lại, gương mặt nhăn nhó vì kinh tởm. Behemoth vẫn kêu những tiếng ríu rít như cũ. Càng nhiều chất lỏng chảy ra, nhưng nó có vẻ không thấy đau. Nó tiếp tục lừ lừ tiến lên.

“Jace!” Clary kêu. “Con dao của anh-”

Anh nhìn xuống, chất nhầy của con Behemoth đã phủ lên con dao Johoel, che đi ánh sáng của nó. Khi anh nhìn, con dao thiên thần sáng chập chờn rồi tắt ngóm như một ngọn lửa bị cát dập. Anh thả vũ khí xuống kèm tiếng chửi thề trước khi bất cứ chất nhầy nào của sinh vật có thể chạm tới anh.

Behemoth lại đứng lên, sẵn sáng tấn công. Jace lùi tránh – và rồi Clary ở đó, lao vào giữa anh và con quỷ, con dao thiên thần vung lên. Cô đâm vào ngay dưới hàng răng, lưỡi dao cắm phập vào cơ thể to tường của nó tạo thành một âm thanh ướt át, ghê sợ.

Cô rút dao, nín thở, khi con quỷ co rút lần nữa. Dường như con quỷ cần một lượng năng lượng nhất định để phục hồi sau mỗi lần bị thương. Nếu họ có thể làm nó bị thương đủ số lần-

Có gì đó di chuyển ngoài rìa quan sát của Clary. Một chuyển động màu xám và nâu, rất nhanh. Họ không hề phải những kẻ duy nhất có mặt trên con phố này. Jace quay lại, mắt mở to. “Clary!” anh hét. “Đằng sau em!”

Clary quay phắt lại, Cassel sáng lên trong nắm tay, ngay khi con sói lao vào cô, gầm ghè nhe răng dữ tợn, cái miệng há rộng.

Jace hét gì đó; Clary không biết, nhưng cô thấy sự hoảng loạn trong đôi mắt anh, thậm chí khi cô lăn sang bên, tránh khỏi đường của con sói. Nó bay qua cô, móng vuốt xòe rộng, cơ thể cong lên – và đâm trúng mục tiêu, con Behemoth, đánh nó ngã úp lưng xuống đất trước khi dùng răng xé nát nó ra.

Con quỷ hét lên, hoặc kêu gì đó gần với tiếng hét nhất - một tiếng xì xì chói lói, giống như bóng bị xì hơi. Người sói đang ngồi trên người con quỷ, cắn nó, hàm răng ngập sâu vào lớp da nhầy nhụa của đối thủ. Behemoth rùng mình và cố gắng trong tuyệt vọng để biến hình và lành vết thương, nhưng con sói không cho nó cơ hội. Hàm răng của nó ngoạm sâu vào da quỷ, xé tung những mảng da như thạch khỏi cơ thể Behemoth, chẳng thèm để ý tới chất lỏng nhầy nhụa màu xanh đang phun như suối xung quanh. Behemoth bắt đầu một chuỗi những co giật rối loạn cuối cùng, tuyệt vọng, hàm răng cưa đánh vào nhau lập cập khi quẫy đạp lần cuối – và rồi biến mất, chỉ còn lại đống chất lỏng màu xanh lá sền sệt bốc hơi trên mắt đường đá cuội nơi nó từng hiện hữu.

Người sói kêu lên – một tiếng gầm gừ thoải mái và quay lại nhìn Jace và Clary bằng cặp mắt chuyển sang màu xám dưới ánh trăng. Jace rút một con dao khác khỏi thắt lưng và giơ cao, vẽ

lên một đường sáng dữ đội trong không trung giữa họ và người sói.

©STENT

Con sói gầm ghè, lông dựng ngược dọc theo sống lưng.

Clary nắm lấy tay anh. "Không…đừng."

"Nó là *người sói* mà, Clary-"

"Nó giết con quỷ giùm chúng ta! Nó theo phe chúng ta." Cô rời khỏi anh trước khi anh kịp ngăn cô lại, chầm chậm bước tới chỗ con sói, tay giơ ra, lòng bàn tay mở rộng. Cô nói bằng giọng trầm, bình tĩnh: "Tôi xin lỗi. Chúng tôi xin lỗi. Chúng tôi biết ngươi không muốn làm hại chúng tôi." Cô ngừng lại, tay vẫn duỗi ra, khi con sói nhìn cô bằng đôi mắt trống rỗng. "Ngươi – ngươi là ai?" cô hỏi. Cô liếc nhìn Jace đằng sau lưng và nhíu mày. "Anh bỏ cái thứ đó đi được không?"

Jace có vẻ như thể định nói với cô rằng cô không thể *bỏ* một con dao thiên thần đang phát sáng khi gặp nguy hiểm, nhưng trước khi anh kịp nói gì, con sói đã gầm ghè một âm thanh trầm nữa và dần cao lên. Chân nó dài ra, sống lưng duỗi thẳng, quai hàm co rút lại. Chỉ trong vài giây, một cô gái đứng trước mặt họ - trong bộ váy liền màu trắng ố vàng, mái tóc xoăn bện lại thành nhiều bím nhỏ, một vết sẹo chạy ngang cổ họng.

"Ngươi là ai?" cô gái nhắc lại trong ghê tởm. "Tớ không thể ngờ là đằng ấy không nhận ra tớ. Không phải là sói đâu mà giống nhau y chang. Bọn tớ là *người* đấy."

Clary thở dài an tâm. "Maia!"

"Là tớ. Cứu mạng cậu, như thường lệ." Cô nàng cười toe toét. Trên người cô gái sói dính máu và vết máu khô – nó không rõ trên lớp lông sói, nhưng giờ những vệt máu màu đỏ và đen nổi bật tới giật mình trên làn da nâu của cô nàng. Cô nàng đặt tay lên bụng. "Và *ghê quá cơ*. Tớ không thể tin rằng tớ đã đánh chén hết con quỷ đó. Tớ mong là tớ không bị dị ứng."

"Nhưng cậu *làm gì ở* đây?" Clary hỏi. "Ý tớ là, không phải bọn tớ không mừng khi được thấy cậu, nhưng-"

"Cậu không biết sao?" Maia hết nhìn Jace lại nhìn Clary trong cơn bối rối. "Chú Luke đưa bọn tớ tới đây."

"Chú Luke?" Clary nhìn trân trân. "Chú Luke - ở đây?"

Maia gật đầu. "Chú ấy liên lạc với đàn và một toán người sói nữa, tất cả những ai chú ấy nghĩ ra, và bảo toàn bộ tới Idris. Bọn tớ phi qua biên giới và tới đây. Có vài đàn khác, họ Dịch Chuyển tới khu rừng và gặp với bọn tớ ở đây. Chú Luke nói Nephilim sẽ cần bọn tớ giúp-" Maia ngừng lời. "Cậu không biết gì sao?"

"Không," Jace nói, "và anh cũng không nghĩ là Clave biết. Họ chẳng thích được cư dân Thế Giới Ngầm giúp đỡ lắm đâu."

Maia đứng thẳng dậy, mắt sáng lên giận dữ. “Nếu không nhờ bọn tôi, các anh đã bị *tàn sát* hết cả rồi. Lúc bọn tôi tới đây, chẳng có ai bảo vệ thành phố hết-”

“Đừng,” Clary liếc xéo về phía Jace. “Mình thực sự, thực sự cám ơn cậu đã cứu mạng bọn tớ, Maia, và Jace cũng thế, dù anh ấy quá cứng đầu nên thà đâm con dao thiên thần vào mắt còn hơn là nói ra. Và đừng nói rằng cậu mong anh ấy làm như thế nhé,” cô vội bổ sung, nhìn thấy vẻ mặt cô gái kia, “vì điều đó không thực sự hữu ích đâu. Giờ chúng tớ cần tìm anh em nhà Lightwood, và tớ cần gặp chú Luke-”

“Nếu Alec ở đó, những người khác hẳn cũng phải ở đó.” Vẻ nhẹ nhõm trên gương mặt Jace làm Clary muốn đặt tay lên vai anh. Nhưng cô không làm. “Mang mọi người tới Sảnh là khôn ngoan; quanh đó có kết giới.” Anh nhét con dao thiên thần đang phát sáng vào thắt lưng. “Thôi – đi nào.”

Ngay khi bước vào trong Sảnh, Clary nhận ra cô biết nơi này. Đó là nơi cô đã mơ đến, nơi cô đã khiêu vũ cùng Simon rồi Jace.

*Đây là nơi mình cố tới khi đi qua Cổng Dịch Chuyển*, cô nghĩ, nhìn những bức tường trắng nhạt và trần nhà cao với giếng trời lớn bằng kính cô có thể thấy bầu trời đêm. Căn phòng, dù rất lớn nhưng không hiểu sao lại nhỏ hơn và dơ dáy hơn trong mơ. Đài phun nước nàng tiên cá vẫn ở chính giữa phòng, vẫn phun nước, nhưng nó có vẻ bị xỉn, và những bậc thang dẫn tới đó giờ đầy ắp người, rất nhiều người đang băng bó vết thương. Nhưng Thợ Săn Bóng Tối chen nhau san sát trong Sảnh, những người đang vội vã đi đi lại lại chỗ này chỗ kia, đôi lúc ngoái lại nhìn gương mặt những người đi qua như thể mong tìm được bạn bè hay một người họ hàng. Sàn nhà bẩn thỉu vì đất, dính những dấu chân bùn và máu.

Điều khiến Clary ấn tượng hơn mọi thứ là sự im lặng. Nếu đây là sự việc xảy ra sau một thảm họa nào đó trong thế giới người thường, sẽ có nhiều người kêu gào, hoảng loạn gọi tên nhau. Nhưng căn phòng gần như không có lấy một tiếng động. Mọi người ngồi im lìm, một vài dang tay ôm lấy đầu, vài người mơ hồ nhìn về phía trước. Những đứa trẻ ngồi sát gần bố mẹ, nhưng không một đứa nào khóc. Cô nhận thấy một điều khác nữa, ngay khi đặt chân vào phòng, Jace và Maia ở hai bên. Có một nhóm những người trông có vẻ lôi thôi lếch thếch đứng bên đài phun nước thành một vòng tròn chẳng lấy gì làm tròn. Không hiểu sao họ tách biệt hẳn với những người khác, và khi Maia nhìn thấy họ và mỉm cười, Clary nhận ra lý do.

“Đàn của tớ!” Maia reo lên. Cô nàng vụt chạy về phía họ, chỉ dừng lại để liếc ra nhìn Clary sau lưng. “Mình chắc chắn chú Luke đang ở quanh đây,” cô nàng nói và biến mất trong nhóm, lúc này đang đứng vòng quanh cô ta. Clary tự hỏi, trong một giây lát, rằng chuyện gì sẽ xảy ra nếu cô theo cô gái sói bước vào đó. Liệu họ có chào đón cô như một người bạn của chú Luke hoặc chỉ dè chừng cô vì cô là một Thợ Săn Bóng Tối?”

“Đừng,” Jace nói, như đọc được ý nghĩ của cô. “Không phải lúc-”

Nhưng Clary không biết anh định nói gì, vì có tiếng hét *“Jace!”* và Alec xuất hiện, thở hổn hển trong khi rẽ đám đông tiến về phía họ. Mái tóc đen của anh rối bù và quần áo dính máu, nhưng đôi mắt anh sáng lên vẻ nhẹ nhõm hòa cùng bực bội. Anh nắm lấy vạt áo khoác của Jace. “Cậu *bị* sao thế?”

Jace có vẻ như bị sỉ nhục. “*Tớ* bị làm sao á?”

Alec lắc anh, không hề nhẹ nhàng chút nào. “Cậu nói muốn *đi dạo*! Đi dạo kiểu gì mất tới sáu tiếng hả?

“Đi chặng đường dài?” Jace gợi ý.

“Tớ có thể giết cậu,” Alec nói, buông áo Jace ra. “Tớ đã nghĩ rất nghiêm túc về chuyện đó đấy.”

“Nhưng thế thì có vẻ buông xuôi quá nhỉ?” Jace nói. Anh liếc nhìn quanh. “Mọi người đâu rồi? Isabelle, và-”

“Isabelle và Max đang ở nhà Penhallow cùng với Sebastian,” Alec nói. “Bố mẹ đang trên đường tới đó đón hai đứa. Aline cũng ở đây, cùng bố mẹ nó, nhưng cô ấy không nói gì nhiều. Cô ấy trải qua khoảng thời gian kinh hoàng với một con quỷ Rezkor bên dòng kênh. Nhưng Izzy đã cứu cô ấy.”

“Và Simon?” Clary lo lắng hỏi. “Anh có gặp Simon không? Cậu ấy phải đi xuống đây cùng với những người khác khỏi Gard chứ.”

Alec lắc đầu. “Không, anh chưa – nhưng anh cũng chẳng thấy Điều Tra Viên, hoặc Quan Tổng Tài đâu cả. Có lẽ cậu ấy ở với một trong hai người đó. Có thể họ dừng lại ở đâu đó, hoặc-” Anh ngừng nói, khi những tiếng rì rầm vang khắp phòng; Clary thấy nhóm người sói nhìn lên, hoảng hốt hệt như một nhóm chó săn đánh hơi thấy một vụ hay ho. Cô quay người-

Và thấy chú Luke, mệt mỏi và bê bết máu, đi qua cánh cửa đôi của Sảnh.

Cô chạy về phía chú. Cô quên hết tất thảy, quên mất cô đã thất vọng thế nào khi chú bỏ đi, quên mất chú đã giận cô thế nào về chuyện cô mang họ tới nơi này, quên đi mọi thứ trừ việc cô mừng thế nào khi thấy chú. Chú có vẻ hơi ngạc nhiên khi thấy cô lao tới – rồi chú mỉm cười và giơ tay, nhấc bổng cô lên khi ôm cô, theo cách chú vẫn làm hồi cô còn rất nhỏ. Chú có mùi máu, mùi vải flannel và khói, và trong một lát cô nhắm mắt lại, nghĩ tới cách Alec nắm lấy áo Jace khi anh ấy thấy Jace trong sảnh, vì đó là điều bạn sẽ làm với những người thân trong gia đình khi lo lắng về họ, bạn nắm lấy áo họ rồi nói với họ bạn giận tới mức nào, và chuyện sẽ ổn, vì dù cho bạn giận thế nào, họ vẫn thuộc về bạn. Và điều cô đã nói với Valentine là sự thực. Chú Luke là gia đình của cô.

Chú đặt cô xuống, hơi nhăn mặt một chút. “Cẩn thận,” cô nói. “Một con quỷ Croucher đã làm vai chú bị thương lúc ở cầu Merryweather.” Chú đặt tay lên vai cô, nhìn kỹ gương mặt cô. “Nhưng cháu ổn, đúng không?”

“À, đây là một cảnh cảm động đấy,” một giọng lạnh lùng vang lên. “Đúng không nào?”

Clary quay lại, tay chú Luke vẫn đặt lên vai cô. Đằng sau cô là một người đàn ông cao dong dỏng mặc áo choàng xanh lam hơi bay bay quanh chân khi ông ta tiến về phía họ. Gương mặt ông ta khuất sau mũ áo choàng là gương mặt của một bức tượng điêu khắc: gò má cao với các đường nét của loài đại bàng và đôi mắt sụp mí.

“Lucian,” ông ta nói mà không nhìn Clary. “Tôi phải nghĩ anh là người đằng sau vụ - vụ xâm

phạm này chứ?"

*"Xâm phạm?"* chú Luke nhắc lại và đột nhiên, cả đàn người sói đã đứng sau lưng chú. Họ vào vị trí rất nhanh và im lặng, như thể họ tự nhiên hiện ra vậy. "Chúng tôi không phải người xâm phạm thành phố của ông đâu, Quan Tổng Tài ạ. Đó là Valentine. Chúng tôi chỉ cố gắng giúp các anh thôi."

"Clave không cần giúp đỡ," Điều Tra Viên quát. "Không phải từ những kẻ như anh. Anh đã phá Luật khi tiến vào Thành phố Pha Lê, dù có hay không có kết giới. Anh phải biết điều đó."

"Tôi nghĩ sự đã quá rõ ràng rằng Clave *cần* giúp. Nếu chúng tôi không tới, giờ số người tử vong của các ông còn nhiều hơn đó." Chú Luke nhìn quanh phòng; vài nhóm Thợ Săn Bóng Tối đã tiến tới chỗ họ, tò mò xem chuyện gì đang xảy ra. Vài người nhìn thẳng vào mắt chú Luke; vài người cụp mắt như thể xấu hổ. Clary đột nhiên thấy bất ngờ vì không một ai có vẻ bực bội. "Tôi làm điều này để chứng minh một điều, Malachi ạ."

Giọng Malachi vẫn lạnh. "Và điều đó là gì nhỉ?"

"Rằng các ông cần chúng tôi," chú Luke nói. "Để đánh bại Valentine, các ông cần chúng tôi giúp. Không chỉ sự giúp đỡ của người sói, mà của toàn bộ Thế Giới Ngầm."

"Thế Giới Ngầm có thể làm gì để chống lại Valentine nào?" Malachi khinh bỉ nói. "Lucian, anh hiểu chuyện hơn chứ. Anh đã từng là một trong chúng tôi. Chúng tôi luôn một mình chống lại mọi sự hiểm nguy và bảo vệ thế giới khỏi quỷ dữ. Giờ chúng tôi sẽ chặn đứng Valentine bằng chính sức mạnh của chúng tôi. Thế Giới Ngầm nên tránh xa ra. Chúng tôi là Nephilim; chúng tôi tự chiến đấu trong trận chiến của mình."

"Điều này *không hoàn toàn* đúng, phải không nhỉ?" một giọng mượt như nhung vang lên. Đó là Magnus Bane, mặc áo khoác dài lấp lánh, tai đeo khá nhiều khuyên tròn và vẻ mặt có phần gian xảo. Clary không biết anh ta tử đâu tới. "Trong quá khứ, các người đã nhờ cậy pháp sư nhiều hơn một lần, và trả khá nhiều tiền cho chuyện đó."

Malachi nhăn mặt. "Tôi không nhớ là Thành phố Pha Lê có mời anh tới, Magnus Bane."

"Không," Magnus nói. "Kết giới bị hạ ấy mà."

"Thật sao?" giọng Quan Tổng Tài ngập sự mỉa mai. "Tôi không nhận ra đó."

Magnus có vẻ quan tâm. "Thật tệ quá. Có người phải nói cho ông biết chứ." Anh liếc nhìn chú Luke. "Nói với ông ta là kết giới bị hạ đi."

Chú Luke có vẻ cáu. "Malachi, vì Chúa, cư dân Thế Giới Ngầm rất mạnh; chúng tôi đông đảo. Tôi nói với ông rồi, chúng tôi giúp được."

Giọng Quan Tổng Tài lên cao. "Và tôi đã nói với anh rồi, chúng tôi không cần các anh giúp."

"Magnus," Clary im lặng tới bên cạnh anh và thì thầm gọi. Một đám nhỏ đã tụ tập, quan sát chú Luke và Quan Tổng Tài lời qua tiếng lại; cô khá chắc là chẳng ai để ý tới cô hết. "Đi nói

chuyện với tôi. Trong khi họ đang bận cãi nhau nên không để ý."

Magnus nhìn cô vẻ dò hỏi, gật đầu rồi kéo cô đi, xuyên qua đám đông như một cái mở nắp chai. Không ai trong những Thợ Săn Bóng Tối hay người sói đang tụ tập quanh đó muốn đứng chắn đường người pháp sư cao sáu foot mang đôi mắt mèo và nụ cười ngoác tới tận mang tai. Anh ta kéo cô vào một góc yên tĩnh hơn. "Cái gì thế?"

"Tôi có cuốn sách rồi." Clary rút nó ra khỏi túi ao khoác bẩn thỉu, để lại một dấu tay trên bìa sách màu ngà. "Tôi đã từng tới trang viên của Valentine. Nó ở trong thư viện như ông nói. Và-" Cô ngừng lại, nghĩ tới thiên thần bị cầm tù. "Không có gì đâu." Cô đưa anh ta cuốn Sách Trắng. "Đây. Ông cầm đi."

Magnus dùng bàn tay với những ngón dài ngoằn cầm lại cuốn sách khỏi tay cô. Anh ta lật qua các trang, mắt mở lớn. "Nó còn tuyệt hơn điều thiên hạ đồn đại," anh ta vui vẻ tuyên bố. "Tôi không thể đợi để bắt đầu mấy cái phép thuật này."

"Magnus!" giọng quát nạt của Clary mang anh ta trở lại trái đất. "Mẹ tôi trước đã. Tôi hứa rồi."

"Và tôi hứa là làm." Pháp sư gật đầu trịnh trọng, và có gì đó trong đôi mắt anh ta, một điều gì đó khiến Clary khó lòng tin nổi.

"Còn một điều này nữa," cô nói thêm khi nghĩ về Simon. "Trước khi ông đi-"

"Clary!" một giọng hổn hển vang lên từ phía sau, gọi tên cô. Cô ngạc nhiên nhận ra Sebastian đang đứng cạnh. Anh ta đang mặc đồ đi săn, và không hiểu sao trông nó hợp với anh tới thế, như thể anh ấy sinh ra để mặc nó. Ở nơi mà người người đều bê bết máu khô và lôi thôi lếch thếch, anh ta lại không hề hấn gì – trừ có hay vết xước trên má trái, như thể một bàn tay móng vuốt sắc nhọn của một sinh vật nào đó đã cào lên. "Anh rất lo cho em. Anh đi qua nhà cô Amatis trên đường tới đây, nhưng em không ở đó, và cô ấy bảo không thấy em-"

"À, em ổn." Clary hết nhìn Sebastian lại nhìn Magnus, người đang ôm chặt cuốn Sách Trắng trước ngực.

Lông mày kiếm của Sebastian nhướn lên. "Thật sao? Mặt em-"

Cô đưa tay chạm vào vết thương của anh. Từ vết xước vẫn rỉ ra khá nhiều máu.

Sebastian nhún vai, nhẹ nhàng đẩy tay cô ra. "Một con quỷ cái đã quần thảo với anh lúc ở gần nhà Penhallow. Nhưng anh chẳng sao cả. Chuyện gì thế này?"

"Không có gì. Em đang nói chuyện với Ma – Ragnor," Clary vội nói, đột nhiên hoảng sợ nhận ra rằng Sebastian không hề biết Magnus thực sự là ai.

"Maragnor?" Sebastian nhướn này. "Cứ cho là vậy đi." Anh tò mò nhìn Sách Trắng. Clary ước gì Magnus đã cất nó đi – cái cách anh ta đang giữ nó làm những con chữ mạ vàng trở nên quá rõ ràng. "Cái gì thế?"

Magnus nhìn một lúc, đôi mắt mèo tỏ vẻ cân nhắc. “Một cuốn sách thần chú ấy mà,” cuối cùng anh ta nói. “Chẳng có gì gây hứng thú với một Thợ Săn Bóng Tối đâu.”

“Thực ra, bác gái tôi sưu tầm thần chú đấy. Tôi xem được không?” Sebastian giơ tay ra, nhưng trước khi Magnus kịp từ chối, Clary đã nghe thấy ai đó gọi tên cô, và Jace cùng Alec đã tiến về phía họ, rõ ràng không hề hài lòng khi thấy Sebastian. “Tôi tưởng tôi đã bảo cậu ở lại cùng Max và Isabelle!” Alec quát Sebastian. “Cậu để họ lại một mình sao?”

Đôi mắt của Sebastian chậm rãi rời từ Magnus sang Alec. “Bố mẹ anh đã về nhà, đúng như anh nói.” Giọng anh ta thật lạnh lùng. “Họ bảo tôi tới thẳng đây để nói với cậu rằng họ, kể cả Izzy và Max, đều ổn. Họ đang trên đường tới.”

“Được,” Jace nói, giọng nhuốm đầy sự mỉa mai, “cám ơn đã mang tin *đó* ngay giây phút anh tới đây.”

“Tôi không thấy cậu ngay giây phút tôi vào đây,” Sebastian nói. “Tôi thấy Clary.”

“Vì anh đang tìm em ấy.”

“Vì tôi muốn nói chuyện với em ấy. Chuyện riêng.” Anh ta lại nhìn vào mắt Clary, và sự căng thẳng trong đó khiến cô ngừng lại. Cô muốn nói với anh ta rằng đừng nhìn cô như vậy khi Jace ở đây, nhưng nghe có vẻ vô lý và điên khùng, mà hơn nữa, có thể anh ta thực sự có điều quan trọng muốn nói với cô. “Clary?”

Cô gật đầu. “Được rồi. Đợi em một giây đã.” Cô nói và nhìn nét mặt Jace đang thay đổi: anh không cau mày, nhưng gương mặt anh chẳng có chút cảm xúc. “Em sẽ về ngay,” cô nói thêm nhưng Jace không nhìn cô. Anh đang nhìn Sebastian.

Sebastian nắm lấy cổ tay cô và lôi cô rời xa những người khác, kéo cô về nơi đông đúc nhất. Cô liếc nhìn ra sau. Tất cả đều đang quan sát cô, thậm chí cả Magnus. Cô thấy anh ta lắc đầu một cái, rất khẽ.

Cô dừng khựng lại. “Sebastian. *Dừng lại*. Cái gì nào? Anh muốn nói với em gì đây?”

Anh quay lại nhìn cô, vẫn nắm lấy cổ tay cô. “Anh nghĩ chúng ta nên ra ngoài,” anh ta nói. “Nói chuyện riêng-”

“Không. Em muốn ở đây,” cô nói và nghe thấy giọng hơi run, như thể bản thân cô cũng không chắc chắn. Nhưng cô *chắc* chứ. Cô giật tay lại khỏi tay anh ta. “Anh làm sao thế?”

“Cuốn sách đó,” anh nói. “Cuốn sách mà gã Fell kia đang giữ - Sách Trắng – em có biết hắn lấy nó từ đâu không?”

“*Đó* là điều anh muốn nói với em?”

“Đó là cuốn sách thần chú cực kỳ quyền năng,” Sebastian giải thích. “Và là cuốn mà - ừm, mà rất nhiều người đã tìm kiếm trong thời gian dài.”

Cô thở dài chán nản. “Được rồi, Sebastian, nghe này,” cô nói. “Đó không phải Ragnor Fell. Đó là Magnus Bane.”

“*Đó* là Magnus Bane?” Sebastian quay phắt lại nhìn trước khi quay lại với Clary kèm theo một cái nhìn buộc tội. “Và em biết ngay từ đầu, đúng không? Em biết Bane.”

“Đúng và em xin lỗi. Nhưng anh ta không muốn em nói cho anh biết. Và anh ta là người duy nhất có thể giúp em cứu mẹ. Đó là lý do em đưa Sách Trắng cho anh ta. Trong đó có câu thần chú có thể giúp mẹ em.”

Có gì đó lóe lên trong mắt Sebastian, và Clary có cùng cảm giác cô có sau khi anh ta hôn cô: đột nhiên thấy sai lầm, như thể cô đã bước lên một bước tường đặt chân vào chỗ đất cứng thì đột nhiên chơi với rơi xuống. Anh ta vươn tay và nắm lấy cổ tay cô. “Em đưa cuốn sách – Sách Trắng – cho một *pháp sư*? Một cư dân Thế Giới Ngầm bẩn thỉu?”

Clary cứng đơ người. “Em không thể tin nổi anh vừa nói thế.” Cô nhìn xuống nơi tay Sebastian đang giữ rịt lấy cổ tay cô. “Magnus là bạn em.”

Sebastian lỏng tay hơn, chỉ một chút ít. “Anh xin lỗi,” anh ta nói. “Anh không nên nói thế. Chỉ là – em hiểu Magnus Bane đến đâu?”

“Nhiều hơn em biết về anh,” Clary lạnh lùng nói. Cô liếc nhìn về nơi cô vừa bỏ Magnus đứng cùng Jace và Alec – và ngạc nhiên cực độ. Magnus đã biến mất. Jace và Alec đang đứng đó, quan sát cô và Sebastian. Cô có thể cảm thấy nhiệt độ của sự không đồng tình rõ rệt của Jace như một lò nướng đang mở. Sebastian nhìn theo, đôi mắt đen lại.” Đủ để biết hắn biến đi đâu cùng cuốn sách của em chứ?”

“Đấy không phải sách của em. Em đưa nó cho anh ta rồi,” Clary quát, nhưng có cảm giác lành lạnh trong dạ dày, nhớ tới cái nhìn đen tối trong ánh mắt Magnus. “Và em không thấy đó là việc của anh. Nghe này, em rất mừng vì anh đã đề nghị giúp đỡ em tìm Ragnor Fell ngày hôm qua, nhưng giờ anh thực sự làm em sợ đấy. Em sẽ trở lại với những người bạn của em.”

Cô bắt đầu quay đi, nhưng anh ta đã chặn đường cô. “Anh xin lỗi. Anh không nên nói điều anh đã nói. Chỉ là – có nhiều điều mà em chưa biết.”

“Cứ nói với em xem.”

“Ra ngoài cùng anh. Anh sẽ nói cho em mọi chuyện.” Giọng anh ta rất căn thẳng, lo lắng. “Clary, làm ơn.”

Cô lắc đầu. “Em phải ở lại đây. Em phải đợi Simon.” Điều này có phần đúng, và có phần chỉ là lời thoái thác. “Alec nói với em rằng họ sẽ mang tù nhân tới đây-”

Sebastian đang lắc đầu. “Clary, không ai nói với em sao? Họ bỏ tù nhân lại. Anh nghe Malachi nói thế. Thành phố bị tấn công, và họ di tản khỏi Gard, nhưng họ không thả tù nhân. Malachi nói tù nhân là đồng minh của Valentine. Rằng không thể nào mà thả họ ra mà không gây nguy hiểm cho Clave.”

Đầu Clary dường như đang chứa đầy sương mù; cô cảm thấy chóng mặt và có chút buồn nôn. “Không thể nào.”

“Đúng thế đấy,” Sebastian nói. “Anh thề.” Anh ta lại nắm chặt lại, và cô lảo đảo. “Anh có thể đưa em lên đó. Lên Gard. Anh có thể giúp em cứu cậu ta ra. Nhưng em phải hứa với anh rằng em sẽ-”

“Con bé sẽ không hứa gì hết,” Jace nói. “Sebastian, thả Clary ra.”

Sebastian giật mình, thả lỏng cổ tay Clary ra. Cô giằng tay lại, ngoái nhìn Jace và Alec, cả hai đều đang cau mày. Tay Jace đang nhẹ nhàng đặt lên trên chuôi dao thiên thần ở thắt lưng.

“Clary làm điều gì em ấy muốn,” Sebastian nói. Anh ta không cau mày, nhưng trên mặt anh ta có nét gì đó kỳ dị khiến cô cảm thấy sợ hơn. “và giờ Clary muốn đi cùng tôi để cứu bạn. Người bạn mà *các cậu* đã ném vào tù.”

Mặt Alec tái nhợt, nhưng Jace chỉ lắc đầu. “Tôi không thích anh,” anh trầm ngâm nói. “Sebastian, tôi biết những người khác thích anh, nhưng tôi thì không. Có lẽ vì anh quá vất vả để *làm* mọi người thích anh. Có lẽ tôi chỉ là một thằng khốn nạn khó bảo. Nhưng tôi không thích anh và tôi chẳng ưa cái cách anh đang nắm lấy cổ tay em gái tôi. Nếu con bé muốn lên Gard để tìm Simon, được thôi. Con bé sẽ đi với bọn tôi. Không phải anh.”

Vẻ mặt cứng nhắc của Sebastian không hề thay đổi. “Tôi tưởng em ấy có quyền lựa chọn chứ,” anh ta nói. “Đúng không nhỉ?”

Cả ba đều nhìn Clary, cô liếc qua họ, về phía chú Luke, vẫn đang tranh cãi với Malachi.

“Em sẽ đi với anh trai em,” cô nói.

Có gì đó lóe lên trong mắt Sebastian – cái đó biến mất quá nhanh nên Clary không thể xác định nổi, dù cô cảm thấy lạnh buốt sau gáy, như bị bàn tay lạnh lẽo chạm vào cổ. “Tất nhiên rồi,” anh ta nói và bước sang một bên.

Alec di chuyển đầu tiên, đẩy Jace đi trước, bắt anh phải đi. Họ đang đi gần tới cửa thì nhận ra cổ tay cô bị đau – nhói lên như thể bị bỏng. Nhìn xuống, cô nghĩ sẽ thấy dấu tay Sebastian trên cổ tay cô, nhưng chẳng có gì hết. Chỉ có một vệt máu trên cổ tay áo cô ở nơi cô vừa chạm vào vết xước trên mặt anh ta. Nhíu mày, với cổ tay vẫn nhoi nhói đau, cô kéo tay áo xuống và vội vàng rảo bước theo kịp mọi người.

## 12. De profundis[2]

*[2] Tiếng La tinh: Từ nơi sâu thẳm. Đây chính là tên tác phẩm văn chương viết dưới dạng một bức thư của nhà văn người*

*Ireland Oscar Wilde gửi cho Huân tước Anh, Anfred Douglas, trong những năm tháng bị giam cầm.*

Bàn tay Simon đen vết máu.

Cậu đã cố giật những chấn song ra khỏi cửa sổ và cửa xà lim, nhưng chạm vào bất cứ thanh nào cũng để lại cho cậu một dấu ấn dài chảy máu đầm đìa trong lòng bàn tay. Giờ cậu đã đổ sụp xuống, thở dốc trên sàn nhà, và đờ đẫn nhìn bàn tay khi vết thương đang liền lại bong đi như trong một đoạn phim quay nhanh.

Ở phía bên kia tường xà lim, Samuel đang cầu nguyện. *"Nếu như chúng con gặp hoạn nạn, giặc giã, bị hình phạt, bệnh tật, hay đói kém, chúng con sẽ đứng trước Ngài và trước đền thờ này mà Ngài đã chọn để thờ phụng Ngài. Chúng con sẽ kêu cứu cùng Ngài khi chúng con gặp khốn đốn. Xin Ngài nghe và cứu chúng con-"*

Simon biết cậu không thể cầu nguyện. Cậu đã thử, vì cái tên của Chúa đốt bỏng miệng và làm cậu nghẹn. Cậu tự hỏi vì sao cậu có thể nghĩ những từ đó mà không thể thốt thành lời. Và vì sao cậu có thể điềm nhiên đi lại dưới ánh mặt trời trưa, nhưng không thể nói lên lời cầu nguyện cuối cùng.

Khói bắt đầu cuộn xuống hành lang như một bóng ma có chủ đích. Cậu có thể ngửi thấy mùi khét và nghe tiếng lửa cháy lách tách ngoài tầm kiểm soát, nhưng lạ thay, Simon có cảm giác mọi chuyện chẳng liên quan tới mình, như thể cậu đang tách xa mọi thứ. Thật kỳ lạ khi trở thành ma cà rồng, được nhận một món quà "cuộc sống vĩnh hằng", kiểu gì cũng chết khi mười sáu tuổi.

"Simon!" Một giọng từ xa vẳng lại, nhưng thính giác của cậu nghe thấy nó qua tiếng nổ và tiếng lách tách của ngọn lửa đang lớn dần lên. Khói trong hành lang đang báo hiệu ngọn lửa sắp lan tới; hơi nóng đã lan tới đây, đè lên người cậu hệt như một bức tường ngột ngạt. "Simon!"

Đó là giọng Clary. Dù ở đâu cậu cũng nhận ra được âm thanh đó. Cậu tự hỏi liệu trí óc cậu có tưởng tượng ra nó không, một cảm giác nhớ về điều cậu yêu thương nhất trong đời sẽ mang cậu gặp tới thần chết.

"Simon, đồ ngu ngốc này! Mình ở đây! Ở cửa sổ ấy!"

Simon bật dậy. Cậu không nghĩ là đầu óc cậu có thể tưởng tượng ra điều *đó*. Dù qua lớp khói đang mỗi lúc một dày đặc, cậu thấy gì đó màu trắng đang di chuyển bên kia những chấn song cửa sổ. Khi tới gần hơn, những vật màu trắng hóa ra là những bàn tay đang nắm lấy những chấn song. Cậu nhảy lên sạp, hét qua tiếng lửa cháy. "Clary?"

"Ôi, cám ơn Chúa." Một bàn tay vươn ra, nắm lấy vai cậu. "Chúng mình sẽ cứu cậu ra khỏi đây."

"Bằng cách nào?" Simon hỏi, không phải vô lý, nhưng có tiếng ẩu đả và bàn tay Clary biến mất, một lát sau được thay bằng một đôi bàn tay khác. Đôi bàn tay đó lớn hơn, rõ ràng là tay con trai, với những mấu tay đầy sẹo và những ngón tay thanh mảnh của một nghệ sĩ dương cầm.

"Cố lên." Giọng Jace bình tĩnh, tự tin, như thể họ đang nói chuyện trong một bữa tiệc chứ

không phải qua những chấn song sắt của một nhà tù đang bị hỏa hoạn đe dọa. “Chắc cậu sẽ muốn lùi lại đấy.”

Giật mình nghe lời, Simon bước sang bên. Đôi bàn tay Jace nắm chặt lấy những chấn song, những mấu tay trắng tới dọa người. Có một tiếng rắc vang lên, và cả mảng song sắt bị giật tung khỏi đá và rơi lanh canh xuống sàn nhà bên cạnh giường. Bụi đá rơi xuống như mưa tạo nên một đám mây trắng mù mịt.

Gương mặt Jace xuất hiện tại khoảng ô vuông trống của cửa sổ. “Simon. Đi nào.” Anh chìa tay xuống.

Simon giơ tay nắm lấy tay Jace. Cậu thấy mình được kéo lên, và rồi cậu đang nắm lấy gờ cửa sổ, tự kéo mình lên qua ô vuông hẹp giống như một con rắn đang chui qua một đường hầm. Một giây sau cậu đã bò lên mặt cỏ ướt, ngước mắt lên nhìn những gương mặt lo lắng phía trên. Jace, Clary và Alec. Họ đều đang quan tâm lo lắng nhìn cậu.

“Cậu nhìn giống đống phân lắm, ma cà rồng,” Jace nói. “Chuyện gì với tay cậu thế?” Simon ngồi dậy. Những vết thương trên tay cậu đã lành, nhưng chúng vẫn đen ở nơi cậu nắm lấy chấn song nhà ngục. Trước khi cậu kịp trả lời, Clary đột ngột ôm chầm lấy cậu.

“Simon,” cô thở hổn hển. “Mình không thể tin được. Mình không hề biết cậu ở đây. Tới tối hôm qua mình vẫn tưởng cậu đang ở New York-”

“Ờ,” Simon nói. “Mình cũng không biết cậu ở đây.” Cậu lườm Jace đang đứng đằng sau cô bạn. “Thật ra, mình tưởng mình đã được cho biết rõ ràng cậu không ở đây.”

“Tôi chưa bao giờ nói vậy,” Jace chỉ ra. “Tôi chỉ không sửa lưng cậu khi cậu, cậu biết đó, nói sai. Mà dù gì, tôi đã cứu cậu khỏi bị thiêu sống, vì thế tôi nghĩ cậu không được quyền giận tôi.”

Bị thiêu sống. Simon buông Clary và nhìn chung quanh. Họ đang đứng trong khu vườn hình vuông, hai bên là những bức tường của tòa lâu đài và hai bên còn lại là những rặng cây mọc xin xít. Những hàng cây nhường đường cho con đường rải sỏi dẫn xuống đồi, về phía thành phố - nó được thắp sáng bởi những cây đuốc đèn phù thủy, nhưng chỉ có một vài ngọn đuốc đang cháy, ánh sáng yếu ớt và chập chờn. Cậu ngước nhìn Gard. Nhìn từ góc độ này, bạn gần như chẳng biết nó đang gặp hỏa hoạn – khói đen giống màu bầu trời trên cao, và ánh sáng từ vài ô cửa sổ có vẻ sáng không bình thường, nhưng những bức tường đá đã che giấu bí mật cực tốt.

“Chú Samuel,” cậu nói. “Chúng ta phải đưa chú Samuel ra.”

Clary có vẻ bối rối. “Ai?”

“Mình không phải người duy nhất dưới đó. Chú Samuel – chú ấy ở xà lim bên cạnh.”

“Cái đống vải vụn mình thấy qua ô cửa sổ ấy hả?” Jace nhớ lại.

“Ờ. Chú ấy hơi lập dị, nhưng là người tốt. Bọn mình không thể bỏ chú ấy lại được.” Simon loạng choạng đứng dậy. “Chú Samuel? Chú Samuel ơi!”

Không có tiếng trả lời. Simon chạy về phía ô cửa sổ gắn song sắt thấp bên cạnh nơi mà cậu vừa từ đó bò ra. Qua những chấn song cậu chỉ thấy những đám khói đang cuộn lại. "Samuel! Chú có đó không?"

Có gì đó di chuyển trong đám khói – cái gì đó lưng còng và đen đúa. Giọng chú Samuel, khô khốc vang lên qua làn khói, nghe khàn khàn. "Bỏ tôi lại đi! Cút đi!"

"Samuel! Chú sẽ chết dưới đó mất." Simon giật chấn song. Không ăn thua.

"Không! Để tôi một mình! Tôi muốn ở lại!"

Simon tuyệt vọng nhìn quanh để thấy Jace đang bên cạnh. "Tránh ra," Jace nói và khi Simon bước sang một bên, anh đá một nhát. Nó dính chóc ngay chấn song, và làm chấn song rơi tung tóe trong xà lim của chú Samuel. Chú ta gào thét chói lói.

"Chú Samuel! Chú ổn không?" Cảnh Samuel bị đè dưới những chấn song vừa rơi lóe lên trước mắt Simon.

Giọng Samuel lên cao thành tiếng thét. "CÚT ĐI!"

Simon liếc nhìn Jace. "Tôi nghĩ chú ấy muốn thế thật đấy."

Jace lắc mái tóc vàng trong buồn bã. "Cậu phải đánh bạn với gã bạn tù điên khùng này hả? Cậu không thể chỉ đếm mấy ô lát nền xà lim hay thuần hóa chuột như những tù nhân bình thường sao?" Không đợi một câu trả lời, Jace cúi xuống và bò qua cửa sổ.

"Jace!"Clary kêu lên, rồi cô và Alec vội vã lao tới, nhưng Jace đã chui qua cửa sổ, rơi xuống xà lim bên dưới. Clary bực bội nhìn Simon. "Sao cậu lại để anh ấy làm thế chứ?"

"À, anh ấy không thể bỏ chú kia chết dưới đó," Alec bất ngờ nói, dù bản thân chú có chút lo lắng. "Chúng ta đang nói về Jace đấy-"

Anh ngừng lại khi hai bàn tay giơ lên khỏi đám khói. Alec nắm lấy một và Simon nắm lấy bàn tay kia, và cùng nhau họ kéo Samuel như kéo một cái bao khoai tây èo uột ra khỏi xà lim và thả chú ta xuống thảm cỏ. Một lát sau, Simon và Clary nắm lấy tay Jace và kéo anh ra, dù anh ít èo uột hơn đáng kể và chửi thề khi họ vô tình làm cụng đầu anh vào gờ đá. Anh đẩy họ ra, tự bò nốt phần còn lại lên bãi cỏ rồi ngả ngửa ra sau. "Ối," anh nói và ngước mắt nhìn trời. "Anh cứ nghĩ anh đã kéo gì đó." Anh ngồi thẳng dậy và liếc nhìn chú Samuel. "Chú ấy ổn không?"

Samuel ngồi co ro trên mặt đất, tay ôm rịt lấy mặt. Chú ta đang ngồi gật gù trong im lặng.

"Anh nghĩ chú ấy có vấn đề," Alec nói. Anh ta vươn tay chạm vào vai chú Samuel. Chú đẩy ra, suýt ngã. "Để tôi một mình," chú ta run run. "Làm ơn. Để tôi một mình, Alec."

Alec cứng đờ toàn thân. "Chú ấy vừa nói gì?"

"Chú ấy nói để chú ấy một mình," Simon nói, nhưng Alec không nhìn cậu, thậm chí còn chẳng để ý là cậu vừa nói. Anh ta đang nhìn Jace – người, đột nhiên mặt mũi trắng bệch và đã

đứng dậy.

“Chú Samuel,” Alec nói. Giọng anh cay nghiệt lạ lùng. “Bỏ tay khỏi mặt ngay.”

“Không.” Chú Samuel cúi gằm xuống, vai run rẩy. “Không, làm ơn. Không.”

“Alec!” Simon phản đối. “Anh không thấy là chú ấy không khỏe sao?”

Clary nắm lấy ống tay áo Simon. “Simon, có chuyện không hay rồi.” Mắt cô đang nhìn Jace – có khi nào đôi mắt đó không nhìn Jace chứ - khi anh ta bước tới cúi nhìn cái người đang co ro cúm rúm kia. Đầu ngón tay Jace đang chảy máu do cào lên gờ cửa sổ, và khi anh ta vuốt tóc xòa xuống mắt, chúng để lại dấu máu theo dọc má anh. Anh dường như chẳng để ý. Mắt anh mở lớn, môi mím lại giận dữ. “Thợ Săn Bóng Tối,” anh nói. Giọng anh rõ ràng một cách nguy hiểm. “Cho chúng tôi nhìn mặt.”

Samuel lưỡng lự, rồi hạ tay xuống. Simon chưa bao giờ nhìn thấy mặt chú, và cậu không hề biết Samuel hốc hác thế nào, hay chú ta già thế nào. Gương mặt chú ta bị bộ râu màu muối tiêu rậm rì che hết nửa, mắt trũng thành hai hố đen, gò má hóp lại. Nhưng kể cả với những nét đó, chú ta vẫn – không hiểu sao – quen thuộc kỳ lạ.

Môi Alec mấp máy, nhưng không một âm thanh nào phát ra. Đó là Jace lên tiếng. “*Bác Hodge*,” anh nói.

“Bác Hodge?” Simon bối rối nhắc lại. “Nhưng không thể nào. Bác Hodge đã – và Samuel, chú ấy không thể là-”

“Có gì đâu, bác Hodge là thế mà,” Alec cay đắng nói. “Bác Hodge làm cho cậu tưởng bác ấy là một con người hoàn toàn khác với con người thực của bác ta.”

“Nhưng chú ấy nói-” Simon mở lời. Clary nắm chặt hơn, và mọi lời chết trên đôi môi cậu. Biểu cảm trên gương mặt bác Hodge là đủ. Không hoàn toàn là tội lỗi, hay thậm chí là hoảng sợ vì bị phát giác, mà chỉ là sự buồn bã tới đau đớn khiến người khác khó mà nhìn lâu.

Jace đã di chuyển theo cách anh di chuyển khi chiến đấu, như ánh mặt trời lướt trên mặt nước. Anh đang đứng trước mặt bác Hodge, con dao giơ ra, đầu dao sắc nhọn nhắm vào cổ họng của người gia sư già. Ánh lửa phản chiếu nhảy nhót trên lưỡi dao. “Tôi không muốn lời xin lỗi của ông. Tôi cần lý do vì sao tôi không giết ông ngay lúc này, ngay bây giờ.”

“Jace.” Alec có vẻ hoảng. “Jace, đợi đã.”

Có một tiếng nổ đột ngột vang lên khi mái Gard vỡ tung trong những lưỡi lửa màu đỏ cam. Lửa làm trong không khí rung động và thắp sáng ban đêm. Clary có thể thấy rõ mọi ngọn cỏ trên mặt đất, mọi nếp nhăm trên gương mặt gầy gò, bẩn thỉu của bác Hodge.

“Không,” Jace nói. Vẻ mặt không chút cảm xúc khi anh nhìn bác Hodge làm Clary nhớ tới một khuôn mặt như đeo mặt nạ khác. Gương mặt Valentine. “Ông biết chuyện bố tôi đã làm với tôi, đúng không? Ông biết tất cả những bí mật bẩn thỉu của ông ta.”

Alec không hiểu gì khi nhìn Jace và người thầy giáo già. “Hai người đang nói gì thế? Có chuyện gì vậy?”

Gương mặt bác Hodge chùng xuống. “Jonathan-”

“Ông biết từ đầu, vậy mà ông không nói lấy nửa lời. Bao nhiêu năm ở Học Viện như thế, và ông không nói một chút gì.”

Miệng bác Hodge méo xệch. “Bác – bác không chắc,” bác ta thì thào.” Khi cháu không thấy một đứa bé kể từ khi nó mới lọt lòng – bác không biết chắc cháu là ai, mà lại càng ít hiểu về cháu là *cái gì*.”

“Jace?” Alec đang hết nhìn người bạn thân tới người gia sư, đôi mắt xanh lộ vẻ thất vọng, nhưng cả hai đều chẳng quan tâm tới bất cứ gì ngoài người còn lại. Bác Hodge giống như một người bị kẹp giữa chiếc mỏ quặp đang dần siết chặt, hai bàn tay đặt xuôi thân đang giần giật như bị đau, mắt đảo lia lại. Clary nghĩ tới người đàn ông ăn mặc gọn gàng trong thư viện đầy những sách đã mời cô uống trà và cho cô những lời khuyên nhân ái. Chuyện đó như thể đã xảy ra cả một ngàn năm trước vậy.

“Tôi không tin ông,” Jace nói. “Ông biết Valentine chưa chết. Hẳn Valentine đã nói gì với ông-”

“Valentine chẳng nói gì với bác hết,” bác Hodge thở dốc. “Khi nhà Lightwood cho bác biết họ nhận nuôi con trai của Michael Wayland, bác không nghe được lời nào từ Valentine kể từ sau vụ Nổi Dậy. Bác đã nghĩ hắn đã quên mất bác. Bác đã cầu cho hắn đã chết, nhưng bác không hề biết gì hết. Và rồi, cái đêm trước khi cháu tới, Hugo tới với một bức thư Valentine gửi cho bác. “Thằng bé là con ta.” Lá thư chỉ vỏn vẹn có từng chữ đó. Bác không biết có nên tin không. Bác tưởng bác biết – bác nghĩ bác biết, chỉ cần nhìn cháu, nhưng chẳng có gì, *chẳng có gì*, giúp bác chắc chắn hết. Và bác nghĩ đó là một trò lừa của Valentine, nhưng trò nào đây? Hắn đang cố làm gì chứ? Cháu không biết, điều đó là đủ đối với bác, nhưng còn về mục đích của Valentine-”

*“Ông phải nói cho tôi biết tôi là gì chứ,”* Jace nói, chỉ trong một hơi, như thể mọi lời bị tống ra khỏi anh. “Rồi tôi sẽ có thể làm gì đó. Chẳng hạn như giết chết tôi đi cho rồi.”

Bác Hodge ngẩng đầu, ngước nhìn Jace qua mái tóc bẩn thỉu, bết từng mảng. “Bác không chắc mà,” bác nhắc lại, nửa như với chính mình, “và nhiều lần bác tự đã tự hỏi – bác nghĩ, có thể, rằng dưỡng dục quan trọng hơn việc máu mủ - rằng cháu có thể được dạy-”

“Dạy cái gì? Không trở thành một con quái vật à?” Giọng Jace run run, nhưng con dao trong tay anh rất vững vàng. “Ông phải hiểu rõ hơn chứ. Ông làm ông hèn nhát, đúng không? Mà ông chẳng phải một thằng nhóc vô dụng. Ông có thể chống trả.”

Bác Hodge cụp mắt. “Bác đã cố vì cháu mà làm điều tốt nhất,” bác nói, nhưng kể cả với đôi tai Clary, lời bác còn có thiếu sức thuyết phục nữa là.

“Tới khi Valentine trở lại,” Jace nói, “và rồi ông làm mọi điều ông ta sai bảo – ông đưa tôi cho Valentine như thể tôi là một con chó ông ta từng nuôi, rằng ông ta chỉ nhờ ông chăm sóc tôi vài ba năm mà thôi-”

“Và rồi bác bỏ đi,” Alec nói. “Bác bỏ tất cả lại. Bác thực sự nghĩ bác có thể ẩn náu ở đây, ở Alicante này sao?”

“Bác không tới đây để trốn,” bác Hodge nói, giọng không còn chút sức sống. “Bác tới để ngăn Valentine.”

“Bác đừng mong bọn cháu tin.” Alec lại tỏ ra giận. “Bác luôn luôn đứng về phía Valentine. Bác đã có thể chọn quay về với hắn-”

“Bác sẽ không bao giờ làm vậy!” Giọng bác Hodge lên cao. “Bố mẹ cháu được cho cơ hội có một cuộc đời mới – bác chưa từng có! Bác bị nhốt trong Học Viện suốt mười lăm năm ròng-”

“Học Viện là nhà của bọn cháu!” Alec nói. “Chẳng nhẽ ở với bọn cháu – trở thành một phần của gia đình cháu – tệ lắm sao.”

“Không phải vì các cháu.” Bác Hodge nói nghe đau đớn làm sao. “Bác yêu lũ trẻ các cháu. Nhưng các cháu chỉ là *trẻ con*. Còn nơi các cháu không rời đi nổi nửa bước thì không phải là nhà. Đôi khi hàng tuần trời bác không được nói chuyện với một người trưởng thành nào. Không một Thợ Săn Bóng Tối nào tin tưởng bác. Kể cả bố mẹ cháu cũng không thực sự thích bác; họ chịu đựng bác vì họ không còn lựa chọn nào khác. Bác không thể kết hôn. Không thể có con cái. Không thể có một cuộc sống. Và rồi các cháu sẽ trưởng thành và rời đi, và rồi bác chẳng thể có điều đó. Bác sống trong sợ hãi, vậy thì đó đâu phải là sống.”

“Ông không thể làm chúng tôi thương hại đâu,” Jace nói. “Sau chuyện ông đã làm. Và ông sợ cái khỉ gì nào, sợ sống cả đời trong thư viện? Bụi à? Bọn tôi mới là những kẻ ra ngoài chiến đấu với quỷ dữ!”

“Bác ấy sợ Valentine,” Simon nói. “Anh không hiểu sao-”

Jace giành cho cậu một cái nhìn độc đại. “Im, ma cà rồng. Chuyện chẳng liên quan gì tới cậu hết.”

“Không hẳn là Valentine,” bác Hodge nói, nhìn Simon gần như là lần đầu tiên kể từ sau khi bác bị lôi ra khỏi xà lim. Có cái gì đó trong ánh nhìn đó làm Clary ngạc nhiên - một sự mệt mỏi tưởng như có thể truyền sang người khác. “Sự yếu đuối của mình bác là điều mà Valentine quan tâm. Bác biết rồi có ngày hắn sẽ quay trở lại. Bác biết hắn sẽ đòi quyền lực một lần nữa, đòi được thống trị Clave. Và bác biết hắn có thể cho bác cái gì. Tự do khỏi lời nguyền. Một cuộc đời. Một vị trí trên thế giới này. Bác có thể trở lại làm một Thợ Săn Bóng Tối trong cái thế giới này.” Có sự mong mỏi rõ ràng trong giọng nói của bác khiến người nghe thấy quặn thắt tâm can. “Và bác biết quá yếu đuối nên không thể từ chối lời đề nghị nếu hắn đưa nó ra.”

“Và xem cuộc sống bác có đi,” Jace quát. “Chết rục trong nhà tù của Gard. Phản bội bọn tôi để có những thứ đó sao?”

“Cháu biết câu trả lời rồi mà.” Bác Hodge nói như kiệt sức. “Valentine đã phá bỏ lời nguyền cho bác. Hắn thề sẽ làm và hắn đã làm. Bác tưởng hắn sẽ đưa bác trở lại Circle, hoặc giờ là những gì còn lại của nó. Nhưng không. Hắn còn chẳng cần bác nữa. Bác biết rằng sẽ chẳng có chỗ cho bác trong cái thế giới của hắn. Và bác biết bác đã bán đi mọi thứ chỉ để đổi lấy một lời nói dối.” Bác nhìn xuống bàn tay bẩn thỉu đang nắm chặt. “Bác chỉ còn duy nhất một thứ - một

cơ hội để làm cái gì đó hơn là phí phạm cuộc đời. Sau khi bác biết tin Valentine đã giết chết các Tu Huynh Câm - rằng hắn đã có Kiếm Thánh – bác biết sau đó hắn sẽ đi tìm chiếc Gương Thánh. Bác biết hắn cần cả ba Bảo Bối. Và bác biết chiếc Gương Thánh ở đây, ngay tại Idris này."

"Đợi đã." Alec giơ tay. "Không ai có thể sở hữu Gương Thánh được. Không phải Nephilim, và cũng không phải cư dân Thế Giới Ngầm."

"Thực sư bác đã phát điên khi ở dưới đó rồi," Jace nói, hất hàm về phía những ô cửa sổ giờ đã cháy rụi của nhà ngục, "đúng không?"

"Jace." Clary đang lo lắng ngước nhìn Gard, mái nhà của nó đang bừng bừng lên ngọn lửa đỏ vàng như một cái lưỡi lởm chởm. "Lửa đang lan rộng. Chúng ta cần ra khỏi đây. Chúng ta có thể nói chuyện ở dưới thành phố-"

"Bác đã bị nhốt trong Hoc Viện suốt mười lăm năm," bác Hodge nói tiếp, như thể Clary chưa từng nói gì. "Bác còn chẳng thể thò một bàn tay hay chân ra ngoài. Bác dành cả đời trong thư viện, tìm cách xóa bỏ lời nguyền mà Clave đã đặt lên bác. Bác đọc hết cuốn sách này tới cuốn sách khác kể về truyền thuyết Thiên Thần, về việc ngài đã bay lên khỏi hồ, mang theo những Bảo Bối Thiên Thần và trao chúng cho Jonathan Thợ Săn Bóng Tối, Nephilim đầu tiên, và rằng Bảo Bối gồm ba vật: chiếc Cốc, thanh Kiếm và tấm Gương-"

"Bọn tôi đều biết," Jace gắt gỏng ngắt lời. "Bác đã dạy cho bọn tôi."

"Cháu nghĩ cháu biết tất cả, nhưng không đâu. Khi bác đọc đi đọc lại không biết bao nhiêu phiên bản của lịch sử, hết lần này tới lần khác bác có cùng một ảo giác, cùng một hình ảnh – chúng ta đều thấy nó – Thiên Thần nổi lên trên mặt hồ với Thanh Kiếm và chiếc Cốc trên tay. Bác không thể hiểu vì sao tấm Gương không hề được vẽ. Rồi bác nhận ra. Gương chính là mặt hồ. Hồ chính là Gương. Chúng là một và duy nhất."

Jace từ từ hạ dao xuống. "Hồ Lyn?"

Clary đã nghĩ tới cái hồ, giống như một tấm gương nâng lên ngang tầm cô, mắt nước sóng sánh vì những tác động. "Cháu đã rơi xuống hồ khi lần đầu tiên tới đây. Có *gì đó* về cái hồ. Chú Luke nói nó có những khả năng kỳ lạ và rằng Tộc Tiên gọi nó là Tấm Gương Mộng Tưởng."

"Chính xác," bác Hodge hào hứng nói. "Và rồi bác nhận ra Clave không biết điều đó, rằng những kiến thức đã phai mòn theo thời gian. Kể cả Valentine cũng không biết-" Bác bị cắt ngang bởi một tiếng rống, tiếng của tòa tháp ở góc ngoài cùng của Gard sụp đổ. Nó tạo nên một cơn mưa pháo hoa của những tia lửa đỏ lòe lòe sáng.

"Jace," Alec nói và ngẩng đầu trong hoảng hốt. "Jace, chúng ta phải rời khỏi đây. Đứng dậy," anh nói với bác Hodge và kéo tay bác đứng dậy. "Bác có thể nói với Clave điều bác vừa nói với bọn cháu."

Bác Hodge run rẩy đừng trên đôi chân. Sẽ thế nào nếu như, Clary nghĩ mà trong lòng đột nhiên thấy thương hại, phải sống trong tủi hổ không chỉ vì điều bạn làm mà vì điều bạn đang làm và về điều bạn sẽ làm thêm lần nữa? Bác Hodge đã từ bỏ chuyện có một cuộc đời khác hay một cuộc sống tốt đẹp hơn từ rất lâu rồi; mọi thứ bác muốn chỉ là không phải sợ sệt, vậy mà

lúc nào bác cũng sống trong cảnh nơm nớp sợ hãi.

"Đi nào." Alec, vẫn nắm tay bác Hodge, lôi bác đi. Nhưng Jace bước tơi, chặn đường cả hai người.

"Nếu Valentine có được Gương Thánh," anh nói, "thì sao nào?"

"Jace," Alec nói, vẫn nắm tay bác Hodge, "không phải bây giờ-"

"Nếu bác nói cho Clave biết, chúng ta sẽ không bao giờ được biết nữa," Jace nói. "Với họ, chúng ta chỉ là trẻ con. Nhưng bác Hodge *nợ chúng ta điều đó."* Anh quay sang người gia sư già. "Bác nói bác nhận ra phải ngăn Valentine lại. Ngăn ông ta làm gì nào? Tấm Gương sẽ cho hắn quyền năng làm gì đây?"

Bác Hodge lắc đầu. "Bác không thể-"

"Và đừng nói dối nữa," Lưỡi dao sáng loáng bên người Jace, bàn tay anh đang nắm chặt lấy chuôi đai. "Vì có thể bác nói dối một câu, tôi sẽ cắt một ngón tay của bác. Hoặc hai."

Bác Hodge chùn người lại, sự sợ hãi thật sự hiện rõ trong đôi mắt. Alec có vẻ choáng. "Jace. Đừng. Đây là điều bố cậu sẽ làm. Không phải điều cậu sẽ làm."

"Alec," Jace nói. Anh không nhìn người bạn, nhưng giọng giống như một bàn tay tiếc nuối đang chạm lấy Alec. "Cậu thật sự không biết tớ thế nào đâu."

Alec liếc mắt nhìn Clary bên kia bãi cỏ. *Alec không thể hiểu vì sao Jace hành động thế này*, cô nghĩ. *Anh ấy không biết*. Cô bước tới một bước. "Jace, Alec nói đúng – chúng ta có thể đưa bác Hodge xuống Sảnh và bác ấy có thể nói với Clave điều bác ấy vừa nói với chúng ta-"

"Nếu bác ấy sẵn lòng nói cho Clave nghe, bác ấy cũng đã nói rồi," Jace quát mà không buồn nhìn cô. "Ông ta không nói đã chứng tỏ, ông ta là kẻ dối trá."

"Clave không đáng tin!" Bác Hodge tuyệt vọng tranh cãi. "Ở đó có gián điệp - những người của Valentine – bác không thể nói cho họ Tấm Gương ở đâu. Nếu Valentine tìm thấy Tấm Gương, hắn sẽ-"

©STE.NT

Bác không thể nào nói hết câu. Có thứ gì màu bang bạc sáng lên dưới ánh trăng, một mũi nhọn sáng lóe lên trong bóng tối. Alec hét. Đôi mắt bác Hodge mở lớn khi bác lảo đảo, tay ôm ghì lấy ngực, Khi bác ngã ra sau, Clary đã thấy lý do: chuôi một con dao dài thò ra từ lồng ngực, giống như đuôi mũi tên cắm thẳng vào mục tiêu.

Alec, nhảy về phía trước, đón lấy người gia sư già khi bác ngã, và nhẹ nhàng đặt bác xuống đất. Trông anh có vẻ tuyệt vọng, gương mặt lấm tấm máu của bác Hodge. "Jace, vì sao-"

"Không phải tớ-" Gương mặt Jace trắng bệch, và Clary nhận ra rằng anh vẫn cầm con dao, nắm chặt xuôi bên người. "Tớ…"

Simon quay tứ phía và Clary cũng quay theo, nhìn vào trong bóng tối. Đám cháy tỏa ánh sáng màu vàng cam ma mị lên bãi cỏ, nhưng ở giữa những hang cây bên sườn đồi lại rất tối – và rồi có gì đó bước ra khỏi bóng tối, một người, với mái tóc đen bù xù quen thuộc. Gã tiến tới chỗ họ, ánh sáng chiếu lên khuôn mặt và ánh lên trên đôi mắt đen của hắn; đôi mắt đó như đang rừng rực cháy vậy.

*"Sebastian?"* Clary nói.

Jace hoảng hốt nhìn bác Hodge rồi nhìn Sebastian đang bối rối đứng ngoài rìa khu vườn. Jace có vẻ như sửng sốt. "Anh," anh nói. "Anh – làm chuyện kia?"

"Anh buộc phải làm," Sebastian nói. "Nếu không ông ta sẽ giết cậu."

"Bằng *cái gì* nào?" Giọng Jace lên cao và vỡ ra. "Bác ấy còn chẳng có vũ khí-"

"Jace." Alec cắt ngang câu hét của Jace. "Tới đây. Giúp tớ lo cho bác Hodge."

"Ông ta sẽ giết cậu," Sebastian nhắc lại. "Ông ta sẽ-"

Nhưng Jace đã rới quỳ bên Alec, nhét con dao vào thắt lưng. Alec đang ôm bác Hodge trong vòng tay, máu giờ đã đầm đìa vạt áo trước. "Rút thanh stele khỏi túi áo anh," anh nói với Jace. "Thử dùng chữ *iratze*-"

Clary, cứng đơ người vì hoảng sợ, cảm thấy Simon hơi động đậy bên cạnh. Cô quay sang nhìn và choáng váng - cậu đang trắng bệch như tờ giấy trừ hai quầng đỏ rực ở hai bên má. Cô có thể thấy những đường gân chạy ngoằn ngoèo bên dưới da, giống như một rạn san hô đẹp đẽ, nhiều nhánh. "Dòng máu," cậu thì thào, không nhìn cô. "Mình phải tránh xa nó"

Clary vươn tay nắm lấy cổ tay áo bạn, nhưng cậu bạn giật lùi tay khỏi tay cô.

"Không, Clary, làm ơn. Để mình đi. Mình sẽ ổn; mình sẽ trở lại. Chỉ là-" Cô định giữ cậu lại nhưng cậu quá nhanh. Cậu biến mất trong bóng tối giữa những rặng cây.

"Bác Hodge-" Alec có vẻ hoảng loạn. "Bác Hodge, cố lên-"

Nhưng người gia sư bắt đầu vùng vẫy, cố tránh xa khỏi thanh stele trên tay Jace. "Không." Gương mặt bác Hodge giờ mang màu xám xịt. Mắt bác đảo từ Jace sang Sebastian, người vẫn đang đứng trong bóng tối. "Jonathan-"

"Jace," Jace nói, gần như thì thào. "Gọi cháu là Jace."

Bác Hodge nhìn anh. Clary không thể giải nghĩa nổi cái nhìn đó. Van nài, đúng, nhưng còn có gì khác nữa, ngập tràn cùng nỗi sợ, hoặc cái gì tương tự, và còn cả sự cần thiết. Bác giơ một bàn tay lên. "Không phải cháu," bác thì thào và máu ứa ra khỏi miệng bác theo từng lời nói.

Gương mặt Jace thoáng hiện vẻ đau thương. "Alec, viết *iratze* – em không nghĩ bác ấy muốn

em đụng vào."

Tay bác Hodge nắm chặt lấy tay áo Jace. Hơi thở hổn hển của bác nghe ồ ồ. "Cháu chưa – chưa bao giờ-"

Và bác ra đi. Clary có thể thấy được khoảnh khắc sự sống lìa bỏ bác. Nó không phải một thứ im lặng, chớp nhoáng như trong phim; giọng bác nghẹn lại thành tiếng òng ọc và mắt trợn ngược rồi bác mềm oặt và nặng trịch, tay buông thõng bên người. Alec dùng đầu ngón tay vuốt mắt bác. "*Tạm biệt*, Hodge Starkweather."

"Ông ta không đáng hưởng điều đó." Giọng Sebastian vang lên sắc lạnh. "Ông ta không phải Thợ Săn Bóng Tối; ông ta là kẻ phản bội. Ông ta không xứng được trăng trối.

Alec ngẩng phắt lên. Anh đặt bác Hodge xuống mặt cỏ và đứng dậy, đôi mắt xanh lam lạnh như đá. Máu dính đầy trên áo anh. "Cậu chẳng hiểu gì hết. Cậu đã giết chết một người không mang vũ khí, một Nephilim. Cậu là quân sát nhân."

Vành môi Sebastian cong lên. "Anh tưởng tôi không biết ông ta là ai sao?" Anh ta ra hiệu về phía Hodge. "Starkweather đã từng ở trong Circle. Ông ta phản bội Clave rồi bị nguyền rủa. Ông ta phải chết để đền tội, nhưng Clave đã quá khoan hồng – và rồi họ nhận được gì nào? Ông ta lại phản bội chúng ta một lần nữa khi bán chiếc Cốc Thánh cho Valentine để được xóa bỏ lời nguyền - một lời nguyền mà ông ta đáng phải chịu." Anh ta dừng lại, thở mạnh. "Đúng là tôi không nên giết ông ta, nhưng anh không thể nói rằng ông ta không xứng đáng bị giết được."

"Anh hiểu bác Hodge đến đâu nào?" Clary hỏi. "Và anh làm cái gì ở đây? Em tưởng anh đồng ý ở lại Sảnh."

Sebastian lưỡng lự. "Em đi quá lâu," cuối cùng anh ta nói. "Anh lo lắng. Anh nghĩ em cần giúp anh giúp."

"Vậy nên anh quyết định giúp bọn em bằng cách *giết một người mà bọn em đang trò chuyện cùng?*" Clary hỏi. "Vì anh nghĩ ông ta có một quá khứ xấu? Ai – Ai *lại* đi làm chuyện đó chứ? Em không hiểu nổi."

"Em không hiểu vì cậu ta đang nói dối," Jace nói. Anh đang nhìn Sebastian - một cái nhìn dò xét, lạnh lùng. "Và không nói dối giỏi lắm. Tôi tưởng ở đây anh sẽ nhanh chân hơn một chút chứ, Verlec."

Sebastian thoải mái đón nhận ánh mắt Jace. "Tôi không hiểu cậu định nói gì, Morgenstern."

"Cậu ấy muốn nói," Alec, bước lên một bước, "rằng nếu cậu thực sự nghĩ cậu giết bác Hodge vì lẽ công bằng, cậu sẽ không ngại gì mà tới Sảnh Hiệp định cùng chúng tôi và tự mình giải thích với Hội Đồng. Đúng không nào?"

Một giấy trôi qua trước khi Sebastian mỉm cười - một nụ cười từng quyến rũ Clary, nhưng giờ nó có gì đó không đúng, giống như một bức tranh bị treo lệch trên tường. "Tất nhiên là không." Anh ta chậm rãi bước về phía họ, khá là thong thả, như thể chẳng có gì trong thế giới này làm anh ta lo lắng nổi. Như thể anh ta chưa hề tước đi mạng sống của ai. "Tất nhiên," anh ta nói, "Tôi thấy lạ vì anh buồn về chuyện tôi giết chết Hodge, trong khi vừa lúc nãy Jace lên kế

hoạch cắt từng ngón tay ông ta."

Alec mím môi. "Cậu ấy sẽ không làm vậy."

*"Anh-"* Jace nhìn Sebastian với vẻ thù địch. "Anh không biết anh đang nói gì đâu."

"Hoặc có thể," Sebastian nói, "cậu bực bội vì tôi đã hôn em gái cậu. Vì em ấy muốn tôi."

"Em *không* hề," Clary nói, nhưng chẳng ai thèm nhìn cô. "Em không hề muốn anh."

"Cậu có biết Clary có một thói quen nho nhỏ chứ - là miệng hơi hé mở khi cậu hôn, như thể bị bất ngờ vậy?" Sebastian đã dừng lại, ngay trước mặt Jace và cười như một thiên thần. "Nó khá dễ thương; hẳn cậu phải để ý thấy nhỉ."

Jace có vẻ như muốn nôn. "Em gái tôi-"

*"Em gái cậu?"* Sebastian nói. "Đúng không nhỉ? Vì cả hai không cư xử giống thế. Cậu nghĩ những người khác không nhìn thấy cách hai người nhìn nhau sao? Cậu nghĩ cậu có thể giấu diếm cảm xúc? Cậu nghĩ mọi người không hề thấy thứ cảm xúc giữa hai người tởm lợm và loạn luân thế nào à? Bởi vì sự thực là thế đó."

"Đủ rồi." Jace như muốn giết người.

"Vì sao anh làm điều này?" Clary nói. "Sebastian, vì sao anh nói tất cả những điều đó?"

"Vì cuối cùng tao đã có thể nói," Sebastian nói. "Mày không biết cảm giác đó như thế nào, khi ở quanh các người trong suốt mấy ngày qua, giả vờ rằng tao có thể chịu nổi mày. Vẻ ngoài của mày không phải thứ làm tôi buồn ói – Mày," anh ta nói với Jace, "mỗi giây mày không đuổi theo cô em gái thì cũng liên mồm oán thán về chuyện ông già chẳng yêu thương gì mày. Ừ thì, ai có thể trách ông ta được chứ? Và cô, đồ chó cái ngu ngốc" - hắn quay sang Clary – "đưa cuốn sách vô giá đó cho một thằng pháp sư nửa người nửa ngợm; trong cái đầu nho nhỏ của cô có tí tế bào thần kinh nào không? Còn mày-" Anh ta chuyển cái nhìn độc địa về phía Alec. "Tao nghĩ tất cả đều thấy *mày* có vấn đề chỗ nào. Họ không nên để những kẻ như mày tồn tại trong Clave. Mày thật tởm lợm."

Mặt Alec xanh lét, dù anh có vẻ ngạc nhiên nhiều hơn. Clary không trách anh được – khó mà có thể nhìn vào Sebastian, nhìn nụ cười như thiên thần mà tưởng tượng ra hắn có thể thốt ra những lời vừa rồi. "*Giả bộ* yếu quý chúng tôi? Cô nhắc lại. "Nhưng vì sao anh phải giả bộ trừ khi anh - trừ khi anh đang theo dõi chúng tôi," cô nói hết câu, nhận ra sự thật ngay khi nói. "Trừ khi anh là gián điệp của Valentine."

Gương mặt đẹp của Sebastian giần giật, đôi môi trái tim mím lại, đôi mắt dài, đẹp nheo lại. "Và cuối cùng chúng cũng hiểu," hắn nói. "Tao thề, những xứ quỷ dù tối đến đâu cũng không thể tối dạ bằng lũ chúng mày."

"Có thể tất cả bọn tao không sáng dạ cho lắm," Jace nói, "nhưng ít nhất chúng tao còn sống."

Sebastian nhìn anh trong sự kinh tởm. "Tao còn sống chứ," hắn chỉ ra.

“Không lâu đâu,” Jace nói. Ánh trăng dội vào lưỡi dao khi anh lao về phía Sebastian, chuyển động quá nhanh chỉ như một cái bóng, nhanh hơn bất cứ chuyển động nào thuộc về con người mà Clary từng thấy.

Cho tới bây giờ.

Sebastian nhảy sang bên, tránh cú đâm và nắm lấy tay cầm dao của Jace. Con dao rơi xuống đất, và rồi Sebastian đã nắm lấy lưng áo khoác của Jace. Hắn nhấc anh lên và ném bay đi bằng sức mạnh phi thường. Jace bay trong không trung, đập mạnh vào bức tường của Gard với lực đủ để gãy xương, và nằm sóng soài trên mặt đất.

“Jace!” Trước mắt Clary chỉ còn màu trắng. Cô muốn lao về phía Sebastian để bóp cổ hắn. Nhưng hắn bước sang bên và phẩy tay như thể đuổi ruồi. Lực tác động tát thẳng vào một nửa bên đầu, khiến cô loạng choạng ngã. Cô lăn người, chớp mắt trước màn sương đỏ của đau đớn che phủ trước mắt.

Alec đã rút cây cung khỏi lưng; mũi tên đã căng trên dây. Tay anh không hề run khi nhắm về phía Sebastian. “Đứng im tại chỗ,” anh nói, “và đặt tay ra sau đầu.”

Sebastian cười. “Mày không thể bắn nổi tao đâu,” hắn nói. Hắn tiến về phía Alec với những bước chân lười nhác, phóng túng, như thể đang sải bước lên bậc tam cấp dẫn tới cửa nhà hắn.

Alec nheo mắt. Tay anh giơ lên trong hàng loạt những cử động đẹp mắt; anh kéo dây cung và thả. Mũi tên xé gió bay về phía Sebastian-

Và trượt. Sebastian đã cúi tránh hay di chuyển thế nào đó, Clary không nhìn rõ và mũi tên vụt qua hắn, cắm phập vào một thân cây. Alec chỉ có một khoảnh khắc ngạc nhiên trước khi Sebastian tiến tới, giằng cây cung ra khỏi tay anh. Sebastian giật và bẻ gãy làm đôi, và âm thanh đó làm Clary nhăn mặt vì có cảm giác cô như nghe thấy tiếng xương gãy. Cô cố kéo mình vào tư thế ngồi, lờ đi cơn đau lộng óc trong đầu. Jace nằm cách cô vài foot, cực kỳ im lặng. Cô cố ngồi dậy, nhưng dường như không hoạt động bình thường.

Sebastian ném hai nửa cây cung gẫy vụn sang bên và áp sát Alec. Alec đã giơ con dao thiên thần ra, sáng loáng trên tay, nhưng Sebastian quạt nó ra khi Alec tiến tới – gạt nó sang và nắm lấy cổ họng Alec, gần như nâng anh khỏi mặt đất. Hắn bóp cổ Alec một cách không thương tiếc, cười toe toét khi Alec bị nghẹn thở và vùng vẫy. “Lightwood,” hắn thở ra. “Hôm nay tao đã lo liệu cho một đứa trong bọn mày rồi. Tao không nghĩ tao may mắn đến nỗi có được đứa thứ hai.”

Hắn giật lùi lại, như một con rồi bị kéo dây. Được thả ra, Alec ngồi sụp xuống đất, hai tay ôm lấy cổ. Clary có thể nghe tiếng thở hổn hển, tuyệt vọng của anh – nhưng đôi mắt cô vẫn dán vào Sebastian. Một bóng đen bám trên lưng hắn và đang trèo lên như một con đỉa. Hắn ôm lấy cổ họng, khạc nhổ và nghẹt thở khi quay tại chỗ, nắm lấy thứ đang bám trên cổ họng. Khi hắn quay lại, ánh trăng chiếu trên người hắn và Clary thấy đó là gì. Đó là Simon. Bàn tay cậu đang giữ rịt lấy cổ Sebastian, hai cái răng cửa trắng ởn sáng lên như những mũi kim bằng xương. Đó là lần đầu tiên Clary thấy cậu thực sự trở thành ma cà rồng kể từ cái đêm cậu ngoi dậy khỏi ngôi mộ, và cô nhìn trong sự lạ lẫm kinh hoàng, không thể nhìn đi nơi khác. Đôi môi cậu vén lên để lộ ra những chiếc răng dài và sắc như dao găm. Cậu cắm phập răng vào cẳng tay Sebastian, tạo ra những vết rách dài đỏ máu trên da hắn.

Sebastian hét lớn và ngã ra sau, đập mạnh lưng xuống đất. Hắn lăn người, Simon nửa người đè trên người hắn, cả hai đang giữ lấy nhau, cắn xé và gầm ghè như hai con chó trong trận đấu chó. Sebastian chảy máu ở vài chỗ khi cuối cùng cũng loạng choạch đứng dậy được và đá hai cú đau điếng vào lồng ngực Simon. Simon thối lui, ôm lấy ngực. "Đồ mạt rệp nhỏ xíu khốn nạn," Sebastian gầm ghè, co chân chuẩn bị cho một cú đá nữa.

"Không phải," một giọng nói bình tĩnh vang lên.

Clary ngẩng phắt đầu, khiến cơn đau nổ đom đóm mắt. Jace đứng cách Sebastian vài foot. Gương mặt anh đầm đìa máu, một con mắt bị sưng húp gần như không mở nổi, nhưng trong môt tay đang cầm con dao thiên thần sáng loáng, và tay đó giơ dao rất vững vàng. "Tao chưa bao giờ dùng cái này để giết người," Jace nói. "Nhưng tao vui lòng thử."

Gương mặt Sebastian giật giật. Hắn liếc nhìn Simon một lần nữa rồi ngửa đầu và nhổ toẹt một bãi nước bọt. Lời hắn nói sau đó bằng thứ ngôn ngữ mà Clary không nhận biết – và rồi hắn quay lại với sự uyển chuyển đáng sợ như khi tấn công Jace, và biến mất trong bóng tối.

"Không!" Clary hét, Cô cố đứng dậy, nhưng cơn đau như một mũi tên cắm xuyên qua não cô. Cô co người trên bãi cỏ ướt. Một lát sau Jace đã ngồi trước mặt cô, gương mặt trắng bệch và lo lắng. Cô ngước nhìn, trước mắt mọi thứ đều nhạt nhòa – tầm nhìn của cô đang bị nhòe đi, hay cô không bao giờ tưởng tượng ra nổi luồng sáng bao bọc quanh anh, một thứ ánh sáng-

Cô nghe thấy giọng Simon và Alec, rồi có gì đó được chuyền cho Jace – một thanh stele. Tay cô bỏng giẫy, và một lát sau cơn đau bắt đầu đỡ dần, và đầu cô tỉnh táo lại. Cô chớp mắt nhìn ba gương mặt phía trước. "Đầu em-"

"Em bị chấn động," Jace nói. "*Iratze* giúp em đỡ đau, nhưng bọn anh cần phải đưa em tới gặp bác sĩ của Clave. Nhưng vết thương ở đầu có thể dẫn tới những hậu quả khôn lường." Anh trả thanh stele cho Alec. "Em nghĩ em đứng dậy được không?"

Cô gật đầu. Đó quả là một sai lầm. Cơn đau lại chạy dọc người cô khi bàn tay giơ xuống và đỡ cô đứng dậy. Simon. Cô mừng rỡ dựa vào người cậu, đợi sự cân bằng trở lại với cơ thể. Cô vẫn cảm thấy có thể bị ngã bất cứ lúc nào. Jace đang nhăn mặt. "Em không nên tấn công Sebastian. Em còn chẳng có vũ khí. Em nghĩ cái gì vậy?"

"Điều mà tất cả bọn tớ đều nghĩ." Alec, đột nhiên đỡ lời cho cô. "Rằng hắn đã ném cậu bay trong không khí như một quả bóng mềm. Jace, tớ chưa từng thấy ai có thể trên cơ cậu tới mức độ đó."

"Tớ - hắn làm tớ bất ngờ thôi," Jace nói có chút lưỡng lự. "Hắn phải được huấn luyện đặc biệt. Tớ không nghĩ tới điều đó."

"Ờ, đúng." Simon chạm vào lồng ngực, nhăn mặt. "Tớ nghĩ hắn đá gãy mấy cái xương sườn của tớ rồi. Ổn thôi mà," cậu bổ sung khi nhìn thấy sự lo lắng của Clary. "Chúng đang lành rồi. Nhưng Sebastian quả là mạnh. Thực sự mạnh." Cậu nhìn Jace. "Cậu nghĩ hắn đứng trong bóng tối bao lâu rồi?"

Jace có vẻ nghiêm túc. Anh nhìn những hàng cây ở phía Sebastian vừa bỏ đi. "À, Clave sẽ tóm

được hắn – và có thể nguyền rủa hắn. Tớ thích xem cảnh họ dùng cùng một lời nguyền với bác Hodge trên hắn. Thế mới là công bằng chứ."

Simon quay mắt và nhổ nước bọt lên bụi cây. Cậu quệt ngang miệng và gương mặt trở nên nhăn nhó. "Máu hắn có vị không tốt – như thuốc độc vậy."

"Tớ nghĩ chúng ta có thể bổ sung điều đó là danh sách những phẩm chất quyến rũ của hắn," Jace nói. "Tớ đang tự hỏi xem tối nay hắn còn định làm gì nữa."

"Chúng ta cần trở lại Sảnh." Alec đang căng thẳng, và Clary nhớ đã nghe Sebastian nói gì đó với anh, cái gì đó về một người nhà Lightwood khác-"Em đi được không, Clary?"

Cô rời khỏi Simon. "Em đi được. Còn bác Hodge thì sao? Chúng ta không thể bỏ bác ấy lại."

"Phải thế thôi," Alec nói. "Rồi chúng ta sẽ trở lại nếu sống sót qua đêm nay."

Khi họ rời khu vườn, Jace dừng lại, cởi áo khoác và phủ lên thi thể bác Hodge, che gương mặt bác. Clary muốn tới bên anh, đặt tay lên vai anh, nhưng có gì đó ở anh nói với cô đừng làm vậy. Kể cả Alec cũng không tới gần hay đề nghị dùng chữ rune trị thương, dù Jace đang cà nhắc đi xuống đồi.

Họ cùng nhau đi xuống con đường mòn chạy theo hình chữ chi, vũ khí rút ra trong tư thế sẵn sàng, bầu trời đỏ rực vì đám cháy tại Gard đằng sau. Nhưng họ không thấy quỷ. Sự im ắng và ánh sáng chói mắt làm đầu Clary đau đau; cô cảm thấy như đang mơ. Sự kiệt sức buộc chặt lấy cô như một cái mỏ cặp. Chỉ đặt một chân lên trước thôi là như thể nâng cả một tảng bê tông rồi đặt xuống, hết lần này tới lần khác. Cô có thể nghe thấy tiếng Jace và Alec nói chuyện trên đường, giọng họ văng vẳng như từ xa vọng tới dù họ nói khá to.

Alec đang nói nhẹ ngàng, gần như cầu khẩn: “Jace, cái cách cậu nói chuyện ở trên đó, với bác Hodge. Cậu không thể nghĩ như vậy được. Là con trai của Valentine, không thể biến cậu thành một con quái vật. Dù hắn làm gì cậu khi cậu còn là một đứa nhỏ, dù hắn dạy cậu những gì, cậu cũng không thế thấy đó là lỗi của cậu được-”

“Tớ không muốn nói chuyện về điều này, Alec. Không phải bây giờ, không bao giờ hết. Đừng hỏi tớ về vấn đề này nữa.” Giọng Jace thật cay nghiệt, và Alec im lặng.

Clary có cảm thấy sự tổn thương của anh. Quả là một đêm dài, Clary nghĩ. Một đêm với quá nhiều đau đớn cho tất cả. Cô cố không nghĩ tới bác Hodge, tới những lời cầu xin, tới cái vẻ thương hại trên mặt bác khi bác mất. Cô không thích bác Hodge, nhưng bác không đáng với cái điều Sebastian đã làm. Không ai đáng cả. Cô nghĩ tới Sebastian, tới cái cách hắn ta di chuyển, giống như tia lửa điện. Cô chưa thấy ai trừ Jace di chuyển như thế. Cô muốn tìm ra sự thật – chuyện gì đã xảy ra với Sebastian chứ? Sao một người họ hàng nhà Penhallow có thể trở nên điên cuồng mà họ lại không nhận ra? Cô nghĩ tới việc hắn muốn giúp cô cứu mẹ, nhưng hắn chỉ muốn lấy cuốn Sách Trắng cho Valentine. Magnus đã lầm – không phải vì nhà Lightwood mà Valentine biết được về Ragnor Fell. Đó là vì cô đã nói cho Sebastian nghe. Sao cô có thể ngu ngốc tới nhường đó chứ?

Mặt mũi xanh xao, cô không hề để ý tới đường mòn đã biến thành đại lộ, dẫn họ vào thành phố. Những con phố vắng tanh, nhà cửa tối om, rất nhiều những ngọn đèn đường phù thủy đã bị đập vỡ, những mảnh kính vương vãi trên đường lát đá cuội. Những giọng nói vang lên rõ ràng, như từ xa vọng lại, và những ánh đuốc xuất hiện đó đây giữa những bóng tối giữa các tòa nhà, nhưng-

“Ngoài này im lặng ghê quá,” Alec nói, ngạc nhiên nhìn quanh. “Và-”

“Nó không bốc mùi quỷ.” Jace nhíu mày. “Kỳ lạ. Đi nào. Chúng ta tới Sảnh thôi.”

Dù Clary chỉ hơi chờ đợi một vụ tấn công, họ không thấy lấy một con quỷ nào khi đi lại trên đường phố. Ít nhất không phải những con còn sống – dù khi họ đi qua một con hẻm hẹp, cô thấy một nhóm ba bốn Thợ Săn Bóng Tối đang tụ tập thành vòng tròn xung quanh một cái gì đó đang co giật trên mặt đất. Họ đang lần lượt đâm nó bằng những cây gai nhọn, dài. Clary rùng mình, quay đi.

Sảnh Hiệp Định được thắp sáng như trong một buổi lửa trại, ánh sáng của đèn phù thủy ùa ra qua các cánh cửa và cửa sổ. Họ vội vã lao lên cầu thang, Clary định thần lại khi loạng choạng. Cơn chóng mặt của cô càng lúc càng tệ. Thế giới dường như đang chao đảo xung quanh cô, như thể cô đang đứng trong một quả cầu quay. Trên cô, những vì sao tạo thành một dải trắng vắt ngang bầu trời. “Cậu nên nằm xuống,” Simon nói, rồi, khi cô không nói gì, “Clary ơi?”

Với một sự nỗ lực lớn lao, cô buộc mình mỉm cười với bạn. “Mình ổn mà.”

Jace, đứng ở lối vào Sảnh, im lặng nhìn cô. Dưới ánh mắt chói mắt của đèn phù thủy, máu trên gương mặt anh và con mắt sưng vù trông xấu xí, đen sì và bẩn thỉu.

Có những tiếng gầm nho nhỏ trong Sảnh, những tiếng thì thầm to nhỏ của hàng trăm người. Với Clary, nó nghe như nhịp đập của một quả tim khổng lồ. Ánh sáng những cây đuốc trên giá, hòa cùng ánh sáng của đèn phù thủy tỏa đi mọi ngóc ngách, khiến cô đau mắt và nhìn không rõ

ràng; cô chỉ thấy những hình dáng mờ mờ, những hình dáng và màu sắc nhạt nhòa. Trắng, vàng và bầu trời bên trên, chuyển từ đen sang xanh nhạt hơn. Giờ đã là mấy giờ đêm rồi?

"Anh không thấy họ." Alec, lo lắng nhìn quanh phòng tìm người thân, nghe như thể cách đó cả trăm dặm, hoặc sâu dưới nước. "Giờ họ đáng ra phải ở đây rồi-"

Giọng anh nhỏ đi khi cơn choáng váng của Clary tệ hơn. Cô đặt tay lên cây cột gần đó để đứng vững. Một bàn tay vuốt dọc lưng cô – Simon. Cậu đang nói gì với Jace, có vẻ căng thẳng. Giọng cậu nhỏ lại thành hàng tá cái gì đó, lên bổng xuống trầm quanh cô như những cơn sóng.

"Chưa bao giờ thấy cái gì tương tự. Nhưng con quỷ chỉ quay lưng và bỏ đi, chỉ biến mất mà thôi."

"Có lẽ là vì bình minh lên. Chúng sợ ánh mặt trời, và giờ không còn muộn nữa."

"Không, còn hơn thế."

"Cậu chỉ không muốn nghĩ rằng chúng sẽ quay lại vào tối mai, hoặc tối ngày kia thôi."

"Đừng nói vậy; không có lý gì để nói thế. Họ sẽ dựng kết giới lại."

"Và Valentine sẽ lại hạ chúng xuống."

"Có lẽ điều đó không tốt hơn điều chúng ta đáng được hưởng. Có lẽ Valentine đúng – có lẽ làm đồng mình với cư dân Thế Giới Ngầm có nghĩa rằng chúng ta sẽ mất đi sự chúc phúc của Thiên Thần."

"Im mồm đi. Tôn trọng người ta tí chứ. Họ đang đếm số người chết tại Quảng Trường Thiên Thần."

"Họ đây rồi," Alec nói. "Đằng kia, cạnh bục, có vẻ như-"

Giọng anh lạc đi, và rồi anh đi mất, lách qua đám đông. Clary nheo mắt, cố nhìn cho rõ. Tất cả những gì cô thấy là những hình dáng nhòe nhoẹt – cô nghe thấy Jace hít một hơi, và rồi, không nói thêm lời nào, lách qua đám đông để đuổi theo Alec. Clary thả tay khỏi cây cột, muốn đi theo họ, nhưng lảo đảo suýt ngã. Simon tóm lấy cô.

"Cậu cần nằm xuống, Clary," cậu nói.

"Không," cô thều thào. "Mình muốn biết chuyện gì đã xảy ra-"

Cô ngừng lại. Cậu đang nhìn qua cô, theo Jace, và cậu có vẻ choáng váng. Dựa vào cây cột, cô nhón chân, cố nhìn qua đám đông-

Nhà Lightwood, họ ở đằng kia: cô Marsye đang ôm lấy Isabelle, người đang khóc thút thít, và chú Robert Lightwood đang ngồi bệt trên đất và ôm gì đó – không, *ai đó*, và Clary nghĩ tới lần đầu tiên cô gặp Max, tại Học Viện, nằm im lìm say ngủ trên ghế dài, gọng kính lệch lạc và tay

buông thõng trên sàn. *Thằng bé bạ đâu ngủ đây*, Jace đã nói vậy, và giờ trông thằng bé gần như đang ngủ trong lòng bố, nhưng Clary biết rằng sự thật không phải vậy. Alec đang quỳ gối, nắm lấy bàn tay Max, nhưng Jace vẫn đứng tại chỗ, không nhúc nhích, và hơn tất cả, trông anh như bị mất phương hướng, như thể không biết anh đang ở đâu hay đang làm gì. Tất cả những gì Clary muốn là chạy tới bên anh và ôm lấy anh, nhưng vẻ mặt Simon cùng những ký ức về khoảng thời gian ở trang viên và vòng tay Jace ôm cô tại đó đã ngăn cô lại. Cô là người cuối cùng trên trái đất có thể an ủi anh.

"Clary," Simon nói, nhưng cô đã chạy xa khỏi cậu, mặc cho cơn chóng mặt và đau đầu. Cô chạy ra khỏi cửa Sảnh và đẩy cửa, chạy xuống những bậc thang và đứng tại đó, hít từng ngụm không khí lạnh lẽo. Ở đằng xa, đường chân trời đanh sáng lên ánh lửa đó, những vì sao đang mờ đi vì bầu trời đang sáng dần. Đêm đã qua. Bình mình đang tới

## 13. Buồn ơi, mi ở đâu

Clary thức giấc, thở dốc rời khỏi giấc mơ những thiên thần đổ máu, tấm chăn cuốn sát quanh người theo hình xoắn ốc. Phòng ngủ dành cho khách ở nhà cô Amatis tối như hũ nút và chật hẹp, làm Clary có cảm giác như bị nhốt trong quan tài. Cô vươn tay mở cửa sổ. Ánh mặt trời ùa vào. Cô nhăn mặt và đóng rèm lại. Những Thợ Săn Bóng Tối đang chôn cất người thân, và kể từ khi lũ quỷ tấn công, bầu trời ở phía tây thành phố vẫn nhuốm màu khói. Nhìn ra ngoài cửa sổ khiến Clary thấy bệnh, vì thế cô cứ khép rèm mãi.

Trong bóng tối của căn phòng cô nhắm mắt, cố nhớ lại giấc mơ. Có những thiên thần, và chữ rune Itheruriel đã cho cô thấy cứ hiện đi hiện lại trong mí mắt cô hệt như một biển báo ĐƯỢC ĐI sáng nhấp nháy. Nhưng nó là một chữ rune đơn giản, đơn giản như một nút thắt, nhưng dù cô tập trung thế nào, cô vẫn không thể đọc được, không thể đoán nổi ý nghĩa của nó. Tất cả những gì cô biết dường như nó có gì đó chưa hoàn thiện, như thể người tạo ra nó đã bỏ dở giữa chừng.

*Đây không phải những giấc mơ đầu tiên ta cho con thấy*, Ithruriel đã nói vậy. Cô nghĩ tới những giấc mơ khác: về Simon với những chữ thập cháy trên da, Jace mang cánh, những mặt hồ băng đang rạn nứt sáng như một mặt gương. Có phải chính thiên thần đã cho cô thấy chúng không?

Với một tiếng thở dài, cô ngồi dậy. Những giấc mơ có thể tồi tệ, nhưng những hình ảnh lúc thức vẫn im đậm trong đầu óc cô không hề tốt hơn. Isabelle, khóc trên sàn Sảnh Hiệp Định, giật những lọn tóc đen mạnh đến mức Clary lo sợ cô bạn sẽ kéo bật cả mảng da đầu ra mất. Cô Maryse gào thét mắng mỏ cô Jia Penhallow rằng kẻ giết chết Max bé bỏng chính là cậu cháu họ thân yêu của họ, cái cậu con trai họ cho phép sống trong căn nhà đó; và nếu Sebastian thân cận với Valentine như vậy, vậy thì quan hệ giữa nhà Penhallow và Valentine là như thế nào? Alec cố làm mẹ bình tâm, bảo Jace giúp, nhưng Jace cứ đứng sững như mặt trời trên đầu Alicante và nhìn toàn Sảnh.

"Bình minh lên," chú Luke nói, có vẻ mệt mỏi hơn bao giờ hết. "Tới lúc mang các thi thể vào

trong thôi." Và chú cho các lính gác đi thu dọn xác chết của các Thợ Săn Bóng Tối và người sói nằm trên đường và đặt họ ở quảng trường ngoài Sảnh, nơi Clary đã đi ngang qua cùng Sebastian khi cô nhận xét rằng Sảnh trông như một nhà thờ. Lúc đó với cô, nó là một nơi khá đẹp, với những bụi hoa và những cửa hàng sơn màu sắc sặc sỡ. Và giờ ở đó đầy những xác chết.

Cả thi thể bé nhỏ của Max nữa. Nghĩ tới cậu bé đã nghiêm trang nói với cô về manga khiến bụng dạ cô nhói đau. Cô từng hứa sẽ đưa cậu tới Forbidden Planet, nhưng chuyện đó sẽ không bao giờ thành hiện thực nữa. *Mình đáng ra phải mang mấy cuốn truyện tới cho thằng bé*, cô nghĩ. *Bất cứ cuốn nào nó muốn*. Nhưng giờ điều đó chẳng có ý nghĩa gì nữa. *Đừng nghĩ tới chuyện đó nữa*. Clary đá chăn và vùng dậy.

Sau khi tắm qua loa, cô mặc quần bò và áo len mang theo từ New York. Cô hít hà mùi vải trước khi mặc vào, mong sẽ ngửi được mùi của Brooklyn, hoặc mùi nước giặt – cái gì đó gợi nhắc cho cô nhớ về quê nhà – nhưng nó đã được giặt sạch và có mùi xà phòng chanh. Với một tiếng thở dài nữa, cô đi xuống lầu.

Căn nhà chẳng có ai ngoại trừ Simon, đang ngồi trên ghế dài trong phòng khách. Ô cửa sổ mở toang đằng sau cậu để cho ánh nắng ngập căn phòng. Clary thấy cậu bạn đang dần biến thành mèo, luôn tìm những nới có nắng để nằm dài thư giãn. Nhưng dù cậu có phơi nắng bao nhiêu, nước da cậu vẫn mang màu trắng xanh như thế. Cô cầm một quả táo khỏi đĩa trên bàn và ngồi xuống bên cạnh, co chân lên. "Cậu có ngủ được tý nào không?"

"Một chút." Cậu nhìn cô. "Mình nên hỏi cậu mới đúng. Mắt cậu thầm quầng hết rồi kìa. Lại ác mộng à?"

Cô nhún vai. "Vẫn vậy. Người chết, hủy diệt, những thiên thần xấu xa."

"Nghe cũng giống đời thực nhỉ."

"Ờ, nhưng ít nhất khi mình tỉnh dậy, nó đã qua đi." Cô cắn một miếng táo. "Để mình đoán nhé. Chú Luke và cô Amatis đang ở Sảnh Hiệp Định và có một cuộ họp nữa."

"Ờ. Mình nghĩ họ đang họp bàn xem họ nên tụ tập ở đâu và quyết định họ cần có những buổi họp khác về vấn đề gì." Simon lười biếng ngịch những hạt cườm đính trên đầu gối. "Cậu có nghe tin gì từ Magnus không?"

"Không." Clary cố không nghĩ tới chuyện đã ba ngày nay cô chưa gặp Magnus, và anh ta chẳng nhắn gửi cô lấy một lời. Hoặc chẳng có gì có thể ngăn anh ta lấy Sách Trắng và biến mất, và không ai còn nghe kể về anh ta nữa. Cô tự hỏi vì sao cô lại đi tin một người vẽ mắt đen sì chứ.

Cô chạm nhẹ vào cổ tay Simon. "Còn cậu? Cậu thì sao? Cậu vẫn ổn chứ?" Cô muốn Simon về nhà ngay khi trận chiến qua đi – về nhà, về nơi an toàn. Nhưng cậu cực kỳ cứng đầu. Dù vì lý do gì, cậu vẫn muốn ở lại. Cô hi vọng không phải vì cậu nghĩ cậu phải lo cho cô – cô gần đã buột miệng bảo cậu rằng cô không cần cậu bảo vệ - nhưng cô đã không nói, vì một phần trong cô không thể chịu nổi cảnh cậu ra đi. Vậy là Simon ở lại, còn Clary đang vui mừng một cách âm thầm, tội lỗi. "Cậu đang – cậu biết đấy – cậu cần gì không?"

"Cậu nói máu ấy hả? Ờ, ngày nào Maia cũng mang cho mình vài bình. Nhưng đừng hỏi mình

xem bạn ấy lấy nó ở đâu nhé."

Buổi sáng đầu tiên Simon tới nhà cô Amatis, một người sói miệng cười toe toét tới tận mang tai đã xuất hiện ở bậc thềm với một con mèo còn sống cho cậu. "Máu," cu cậu nói, đặc sệt giọng địa Phương. "Cho cậu. Còn tươi hén!" Simon đã cám ơn người sói, đợi cho cậu ấy khuất hẳn, rồi ném con mèo đi, mặt xanh như mắt mèo.

"Ờm, cháu sẽ phải lấy máu từ *chỗ khác,"* chú Luke nói, có vẻ hứng khởi.

"Cháu có một con mèo cảnh," Simon đáp. "Cháu không thể uống máu kiểu này."

"Chú sẽ nhắn với Maia," chú Luke hứa, và kể từ đó, máu được đựng trong những chai thủy tinh đựng sữa. Clary không biết Maia làm thế nào, và cũng như Simon, cô cũng không muốn hỏi. Cô không gặp lại cô gái sói kể từ sau cái đêm xảy ra cuộc chiến – những người sói cắm trại nơi nào đó trong cánh rừng lân cận, chỉ còn chú Luke ở lại trong thành phố.

"Có chuyện gì thế?" Simon ngửa đầu ra sau, nhìn cô qua đôi mắt khép hờ. "Có vẻ cậu muốn hỏi mình gì đó."

Có vài điều Clary muốn hỏi bạn, nhưng cô quyết định sử dụng lựa chọn an toàn hơn. "Bác Hodge," cô nói và hơi ngần ngại. "Khi cậu ở trong xà lim – cậu không biết đó là bác ấy sao?"

"Mình không *thấy*. Mình chỉ nghe tiếng vọng qua bức tường thôi. Bọn mình nói - nhiều."

"Và cậu có quý bác ấy không? Ý mình là, bác ấy có tốt không?"

"Tốt à? Mình không biết nữa. Bị hành hạ, buồn, thông minh, đôi lúc bác tỏ ra rất thương người - ờ, mình thích bác ấy. Mình nghĩ mình nhắc bác ấy đến chính con người bác, theo một cách-"

"Đừng *nói* vậy!" Clary ngồi thẳng, suýt làm rơi quả táo. "Cậu chẳng có gì giống bác Hodge hết."

"Cậu không nghĩ mình bị hành hạ và thông minh sao?"

"Bác Hodge xấu xa. Cậu thì không." Clary nói ngay. "Thế thôi."

Simon thở dài. "Con người sinh ra chẳng xấu hay tốt gì hết. Có lẽ chúng ta sinh ra cùng với những khuynh hướng thế này hoặc thế khác, nhưng cậu sống thế nào mới là vấn đề. Và những người cậu quen biết nữa. Valentine là bạn của bác Hodge, và mình không nghĩ bác Hodge thực sự có một ai khác trong đời có thể thách thức hay giúp bác ấy trở thành người tốt hơn. Nếu mình có cuộc đời như thế, mình không biết mình sẽ ra sao nữa. Nhưng mình không sống cuộc đời đó. Mình có gia đình mình. Mình có cậu."

Clary mỉm cười, nhưng lời cậu nói khiến cô đau tai. Con người sinh ra chẳng xấu hay tốt gì hết. Cô luôn nghĩ đó là chính xác, nhưng trong những hình ảnh thiên thần cho cô xem, cô thấy mẹ cô đã gọi đứa con mình dứt ruột đẻ ra là một con quỷ nhỏ, một con quái vật. Cô ước cô có thể nói cho Simon nghe, nói mọi thứ thiên thần cho cô thấy, nhưng cô không thể. Điều đó có

nghĩa cô phải kể cho cậu cả điều họ đã khám phá ra về Jace, và cô không thể làm thế. Đó là bí mật của anh chứ không phải của cô. Simon từng hỏi cô rằng Jace muốn nói gì khi nói chuyện với bác Hodge, vì sao anh ấy tự gọi mình là quái vật, nhưng cô chỉ trả lời rằng lúc nào điều Jace nói mà chẳng khó hiểu. Cô không chắc rằng Simon tin cô, nhưng cậu chẳng hỏi lại nữa.

Cô may mắn không phải nói gì, nhờ có tiếng gõ cửa. Với một cái nhìu mày, Clary đặt quả táo xuống bàn. "Mình sẽ ra mở cửa."

Cánh cửa mở cho một luồng không khí trong lành, mát lạnh ùa vào. Aline Penhallow đứng ở thềm nhà, mặc áo khoác lụa màu hồng đậm làm nổi bật với quầng thâm dưới mắt. "Chị cần nói chuyện với em," cô nói ngay mà không mào đầu gì hết.

Ngạc nhiên, Clary chỉ có thể gật đầu và giữa cửa. "Được rồi. Đi vào đi."

"Cám ơn." Aline lách qua cô và vào phòng khách. Cô nàng đứng khựng lại khi thấy Simon ngồi trên ghế băng, môi hé mở lộ vẻ kinh ngạc. "Đó không phải-"

"Chàng ma cà rồng hả?" Simon cười toe toét. Những chiếc răng nanh mảnh nhưng sắc không giống người của cậu chỉ nhìn thấy trên môi dưới khi cậu cười như thế này. Clary mong cậu đừng cười thì hơn.

Aline quay sang Clary. "Chị có thể nói chuyện riêng với em không?"

"Không," Clary nói và ngồi xuống cạnh Simon. "Mọi điều chị cần nói, hãy nói với hai bọn em."

Aline cắn môi. "Được rồi. Nghe này, chị có điều muốn nói với Jace, Alec và Isabelle, nhưng giờ chị không biết phải tìm họ ở đâu."

Clary thở dài. "Họ nhờ một vài người và kiếm được một căn nhà bỏ không. Những người sống trong đó đã bỏ đi rồi."

Aline gật đầu. Rất nhiều người đã rời khỏi Idris kể từ sau vụ tấn công. Hầu hết ở lại – nhiều hơn mức Clary dự đoán – nhưng một số ít đã xếp đồ và rời đi, bỏ lại căn nhà trống vắng.

"Họ ổn, nếu chị muốn biết. Nghe này, em cũng không hề gặp họ. Kể từ sau chuyện hỗn loạn. Em có thể nhờ chú Luke gửi tin nhắn nếu chị muốn-"

"Chị không biết." Aline đang cắn môi dưới. "Bố mẹ chị phải nói với bác Élodie về điều Sebastian đã làm. Bác ấy buồn lắm."

"Cũng đúng thôi khi một người cháu trai tự dưng đạo diễn ra một tấn trò quỷ," Simon nói.

Aline lườm cậu. "Bác ấy nói Sebastian không đời nào làm ra chuyện tày trời đó, chắc hẳn có gì không đúng.Vì thế bác đã gửi cho nhà chị vài tấm hình." Aline cho tay vào túi và rút ra vài tấm ảnh có phần nhàu nhĩ và đưa cho Clary. "Nhìn đi."

Clary nhìn. Trên những tấm ảnh lả một cậu con trai tóc đen, đẹp trai theo một kiểu khác với

nụ cười ranh mãnh và cái mũi hơi quá khổ. Cậu ta giống một dạng con trai vui tính, dễ chơi cùng. Cậu ấy chẳng có gì giống với Sebastian hết. "*Đây* là em họ chị sao?"

"Đây là Sebastian Verlac. Và có nghĩa là-"

"Cậu con trai ở đã ở đây, đã nhận mình là Sebastian, là một người hoàn toàn khác?" Clary nhìn nhanh một lượt những tấm hình.

"Chị nghĩ –" Aline lại cắn môi. "Chị nghĩ nếu nhà Lightwood biết Sebastian – hay hắn là ai đi nữa – không phải là em họ chị thật, có thể họ sẽ tha thứ cho chị. Tha thứ cho *gia đình* chị."

"Em chắc chắn họ sẽ tha thứ." Clary cố nói tử tế hết mức có thể. " Nhưng chuyện lớn hơn thế nhiều. Clave muốn biết rằng Sebastian không phải một nhóc Thợ Săn Bóng Tối bị dẫn dắt sai đường nào đó. Valentine đã cử cậu tới đây với một nhiệm vụ gián điệp."

"Chỉ là hắn nói năng quá thuyết phục," Aline nói. "Hắn biết những thứ mà chỉ gia đình chị mới biết. Hắn biết những chuyện thời thơ ấy của bọn chị-"

"Vì thế nên cô băn khoăn," Simon nói, "chuyện gì đã xảy tới với Sebastian thật. Em họ của cô. Có vẻ như cậu ta đã rời Paris, tới Idris, nhưng không thực sự tới được đây. Vậy chuyện gì xảy ra với cậu ấy trên dọc đường?"

Clary trả lời. "Valentine. Hắn ông ta đã lập kế hoạch và biết Sebastian sẽ ở đâu và cách nào để tiếp cận cậu ấy trên đường. Và nếu ông ta làm thế với Sebastian thật-"

"Vậy còn có thể có những kẻ thù khác nữa." Aline nói. "Em nên nói với Clave. Nói với chú Lucian Graymark." Cô bắt gặp cái nhìn ngạc nhiên của Clary. "Mọi người sẽ lắng nghe chú ấy. Bố mẹ chị nói vậy."

"Có thể cô nên đi tới Sảnh cùng bọn này," Simon đề nghị. "Tự cô nói với chú ấy."

Aline lắc đầu. "Chị không thể đối diện nhà Lightwood. Đặc biệt là Isabelle. Em ấy đã cứu mạng chị, và chị - chị đã chạy mất. Chị không thể kiểm soát nổi mình. Chị cứ thế mà chạy thôi."

"Cô bị choáng mà. Đó không phải là lỗi của cô."

Aline có vẻ không tin. "Và giờ em trai Isabelle-" Cô ngừng lại, cắn môi tiếp. "Mà thôi. Nghe này, có chuyện chị thực sự muốn nói với em, Clary ạ."

"Với *em?"* Clary ngạc nhiên.

"Đúng." Aline hít một hơi thật sâu. "Nghe này, cái cảnh em thấy lúc đi vào, giữa chị và Jace, thực ra chẳng có gì cả. Chị đã hôn *anh ấy*. Đó là một – thử nghiệm. Và nó đã không thực sự thành công."

Clary cảm thấy hẳn mặt phải đỏ như mặt trời rồi. *Vì sao cô ấy lại nói với mình điều đó?* "Nghe này, không có gì mà. Đó là việc của Jace, không phải của em."

“Ừm, nhưng lúc đó em có vẻ khá thất vọng.” Một nụ cười nhỏ hiện lên trên khóe môi Aline. “Và chị nghĩ mình biết lý do.”

Clary nuốt vị axit đang dâng lên trong miệng. “Chị biết?”

“Nghe này, anh em khá trăng hoa. Mọi người đều biết; anh ấy hẹn hò với rất nhiều cô gái. Em lo rằng anh ấy cứ quẩn quanh bên chị, anh ấy sẽ lại vướng vào rắc rối. Sau cùng, gia đình chúng ta là - *từng là* – bạn bè. Nhưng em không phải lo đâu. Jace không phải tuýp của chị.”

“Mình không nghĩ sẽ nghe một cô gái nào nói điều đó,” Simon nói. “Mình tưởng Jace là dạng con trai khiến cô gái nào cũng say như điếu đổ.”

“Chị cũng tưởng thế chứ,” Aline chậm rãi nói, “vì vậy mà chị hôn anh ấy. Chị đang cố tìm hiểu xem kiểu con trai nào thuộc tuýp của mình.”

*Cô ấy đã hôn Jace*, Clary nghĩ. *Anh ấy không hôn cô ta. Cô ta hôn anh*. Cô nhìn vào ánh mắt Simon ở đằng sau đầu Aline. Simon có vẻ hứng thứ. “Vậy, cô quyết định sao?”

Aline nhún vai. “Chưa chắc lắm. Nhưng, này, ít nhất em không phải lo lắng về Jace nữa.”

*Giá mà được vậy thì tốt quá*. “Em luôn phải lo về Jace mà.”

Sảnh Hiệp Định có chút thay đổi sau đêm xảy ra trận chiến. Vì Gard đã cháy rụi nên giờ nó trở thành Phòng Hội Đồng, một nơi hội họp cho những người tìm kiếm người thân bị mất tích, nơi để biết những tin tức mới nhất. Đài phun nước trung tâm đã cạn khô nước, và ở hai bên những hàng ghế dài xếp thành hàng đối diện với bục ở cuối phòng. Khi một vài Nephilim ngồi trên ghế băng tựa như đang trong một buổi họp Hội Đồng. Trong hành lang và dưới mái vòm ngoài hiên cũng có hàng tá những Thợ Săn Bóng Tối mang vẻ mặt căng thẳng đang đứng túm tụm. Sảnh không còn giống nơi mọi người có thể khiêu vũ nữa. Nó mang một bầu không khí đặc biệt, hòa trộn giữa căng thẳng và phấn khích.

Dù Clave chỉ tập trung ở giữa nhưng những cuộc trò chuyện to nhỏ vang lên ở khắp nơi. Clary thoáng nghe được vài ba đoạn tán gẫu khi cô và Simon đi qua phòng: những tháp quỷ đã làm việc trở lại. Những kết giới đã đã được dựng lên, nhưng yếu hơn trước. Những con quỷ xuất hiện ở ngọn đồi phía nam thành phố. Những căn nhà vùng nông thôn bị bỏ hoang, càng nhiều gia đình rời thành phố, và một người còn rời bỏ Clave.

Ở trên cái bục cao, được bao quanh bởi những tấm bản đồ thành phố được treo trên tường, là Quan Tổng Tài đang quắc mắt nhìn giống một vệ sĩ bên cạnh một người đàn ông béo lùn mặc đồ xám. Người đàn ông béo lùn đó đang vừa nói vừa múa tay múa chân loạn xạ, dường như chẳng có ai quan tâm.

“Ôi, chết tiệt, đó là Điều Tra Viên,” Simon thì thầm vào tai Clary trong khi chỉ. “Aldertree.”

“Và kia là chú Luke,” Clary nói, chỉ về phía chú ở trong đám đông. Chú đang đứng gần đài phun nước khô cạn, đang mải trò chuyện với một người đàn ông mặc bộ đồ đi săn đã cũ sờn và băng bó khắp nửa trái khuôn mặt. Clary nhìn quanh tìm cô Amatis và cuối cùng cũng thấy cô đang ngồi im lặng ở cuối một cái ghế băng, cách xa các Thợ Săn Bóng Tối khác càng nhiều càng tốt. Cô thấy Clary, hơi nhăn mặt rồi đứng dậy.

Chú Luke cũng thấy Clary, nhíu này, và khẽ xin phép ông ta để đi chốc lát. Chú bước tới cái cột nơi Clary và Simon đang đứng, mặt nhăn tợn hơn khi đến nơi. "Các cháu đang làm gì ở đây? Cháu biết Clave không cho phép trẻ con dự họp, và còn về cháu –" Chú lườm Simon. "Có lẽ không phải ý kiến hay khi cháu xuất hiện trước mặt Điều Tra Viên, kể cả khi giờ đây, ông ta cũng chẳng làm gì được cháu." Khóe miệng chú nhếch lên thành một nụ cười. "Vì ông ta không dám động đến một đồng mình tiềm năng nào của Clave."

"Đúng đó." Simon vẫy tay chào Điều Tra Viên, nhưng ông ta lờ tịt đi.

"Simon, ngừng lại. Chúng cháu có chuyện mới tới đây." Clary chìa những bức hình cho chú Luke. "Đây là Sebastian Verlec. Sebastian Verlec *thật sự*."

Gương mặt chú Luke xám xịt lại. Chú lật qua tất cả những bức hình mà không nói một lời nào trong khi Clary thuật lại cầu chuyện Aline đã kể. Trong lúc đó, Simon đứng một cách khó chịu, gườm gườm nhìn Aldertree, người đang hoàn toàn phớt lờ cậu.

"Vậy Sebastian thật có giống kẻ mạo danh lắm không?" sau một hồi chú Luke hỏi.

"Không hẳn," Clary nói. "Sebastian giả cao hơn. Và cháu nghĩ có thể tóc hắn màu vàng, vì chắc chắn hắn đã nhuộm tóc. Không ai lại có mái tóc đen *như thế." Và thuốc nhuộm đã phai ra tay mình khi mình chạm vào*, cô nghĩ, nhưng không nói ra. "Mà dù gì, Aline muốn bọn cháu đưa những bức hình này cho chú và cho nhà Lightwood. Chị ấy nghĩ có lẽ nếu họ biết hắn không thực sự liên quan tới nhà Penhallow, họ-"

"Con bé chưa nói với bố mẹ nó về những tấm hình này, đúng không?" Chú Luke chỉ những bức ảnh.

"Cháu nghĩ là chưa," Clary nói. "Cháu nghĩ chị ấy tới gặp thẳng cháu. Chị ấy muốn cháu nói với chú. Chị ấy nói với mọi người sẽ lắng nghe chú."

"Có lẽ một vài người sẽ nghe." Chú Luke liếc nhìn người đàn ông với gương mặt bị băng hết nửa. "Thực ra, chú vừa nói chuyện với Patrick Penhallow. Valentine từng là bạn tốt của anh ta và có thể vẫn ảnh hưởng tới gia đình Penhallow theo cách này hay cách khác. Cháu bảo Hodge nói với các cháu rằng hắn có gián điệp trà trộn ở đây." Chú trả ảnh cho Clary. "Không may thay, nhà Lightwood không dự phiên họp Hội Đồng hôm nay. Sáng nay, họ tổ chức tang lễ cho Max. Chắc giờ họ đang ở nghĩa trang." Thấy gương mặt Clary, chú bổ sung thêm. "Chỉ là một tang lễ nhỏ thôi mà Clary. Chỉ có những người trong gia đình."

Nhưng mình là gia đình của Jace. Một giọng nói nhỏ, cự nự vang lên trong đầu cô. Nhưng có giọng nói khác, lớn hơn, khiến cô ngạc nhiên vì sự cay nghiệt của nó. Và anh ấy bảo cậu là ở gần cậu khiến anh ấy chảy máu mà chết từ từ. Và cậu thực sự nghĩ anh ấy muốn điều đó khi đang ở đám tang của Max sao?

"Vậy có thể tối nay chú hãy nói với họ," Clary nói. "Ý cháu là – cháu nghĩ đây là tin tốt. Dù Sebastian thực sự là ai, anh ta cũng chẳng có quan hệ với bạn bè của họ."

"Họ sẽ mừng hơn nếu biết Sebastian ở đâu," chú Luke lầm bầm. "Hoặc Valentine có những gián điệp nào. Ít nhất phải có vài kẻ liên quan tới chuyện hạ kết giới. Chuyện đó chỉ có thể làm

từ trong thành phố thôi.”

“Bác Hodge nói Valentine đã tìm ra cách,” Simon nói. “Bác ấy nói cần có máu quỷ để hạ kết giới xuống, nhưng không có cách nào để đem máu quỷ vào thành phố. Trừ khi Valentine đã tìm ra cách.”

“Có người đã viết chữ rune bằng máu quỷ lên đỉnh một trong những ngọn tháp,” chú Luke nói kèm theo một tiếng thở dài, “vậy, rõ ràng là, Hodge nói đúng. Tiếc thay, Clave đã quá tin tưởng kết giới của họ. Nhưng ngay cả câu đố khó nhằn nhất cũng có lời giải.”

“Cháu có cảm giác đó là một dạng khó nhằn khiến chú đau nảy óc,” Simon nói. “Ngay khi chú bảo vệ lâu đài bằng Phép Bảo vệ Kiên Cố[3], có ai đã tới và tìm ra cách đập tan nó ra.”

*[3] Game Dungeons and Dragon (D&D).*

“Simon,” Clary nói. “Im đi.”

“Thằng bé nói không sai lắm đâu,” chú Luke bảo. “Chúng ta chỉ là chưa biết chúng đem máu quỷ vào bằng cách nào mà không đánh động kết giới thôi.” Chú nhún vai. “Nhưng đó chỉ là vấn đề nhỏ nhất. Những kết giới đã được dựng lên, nhưng chúng ta đều biết chúng dễ bị phá hỏng. Valentine có thể trở lại bất cứ lúc nào với một đội quân đông đảo hơn, và chú không nghĩ chúng ta có thể đánh bại chúng. Ở đây không có đủ Nephilim, và những người còn ở đây thì đã quá mất ý chí chiến đấu rồi.”

“Nhưng còn cư dân Thế Giới Ngầm?” Clary nói. “Chú *đã bảo* Quan Tổng Tài rằng Clave phải sát cánh cùng cư dân Thế Giới Ngầm mà.”

“Chú có thể nói phải quấy với Malachi và Aldertree tới khi sùi bọt mép, nhưng chắc gì họ đã nghe,” chú Luke nói một cách uể oải. “Lý do duy nhất họ để chú ở lại là vì Clave bỏ phiếu tán đồng cho phép chú ở lại với tư cách một quân sư. Và họ chỉ làm *vậy* vì một vài người đã được đàn sói cứu mạng. Nhưng không có nghĩa là họ muốn có thêm cư dân Thế Giới Ngầm ở Idris này-”

Có ai đó hét lên.

Amatis đang đứng, tay che miệng, nhìn chằm chằm ra ngoài Sảnh. Một người đàn ông xuất hiện nơi ngưỡng cửa, được bao bọc bởi luồng ánh sáng từ bên ngoài hắt tới. Hắn chỉ là một bóng đen, nhưng khi tiến lên một bước, vào trong Sảnh, và Clary có thể thấy gương mặt hắn.

Valentine.

Vì một lý do gì đó, điều đầu tiên Clary nhận thấy là ông ta đã cạo râu nhẵn nhụi. Trông ông ta trẻ hơn, giống cậu thanh niên luôn cau có trong những ký ức của Ithruriel hơn. Ông ta không mặc bộ đồ đi săn mà khoác lên mình bộ com lê kẻ sọc và đeo cà vạt. Valentine không mang vũ khí. Trông ông ta hoàn toàn giống cư dân Manhattan. Ông ta hoàn toàn giống một ông bố. Ông ta không nhìn Clary, không nhận thấy sự hiện diện của cô. Đôi mắt Valetine dán vào chú Luke khi bước trên lối đi hẹp giữa những hàng ghế.

*Sao ông ta có thể tới đây mà không mang vũ khí chứ?* Clary tự hỏi, và có câu trả lời ngay khoảnh khắc sau đó: Điều Tra Viên Aldertree kêu lên như một con gấu bị thương; giằng ra khỏi Malachi, người đang cố giữ ông ta lại; loạng choạng bước ra khỏi bục và vội vàng lao về phía Valentine.

Ông ta đi xuyên qua cơ thể Valentine như môt con dọc đâm xuyên qua tờ giấy. Valentine ngạc nhiên quay lại nhìn Aldertree khi Điều Tra Viên loạng choạng, đâm đầu vào cột, và lăn đùng ra sàn. Quan Tổng Tài đi theo, cúi xuống giúp ông ta đứng dậy – trên gương mặt người đàn ông này thoáng vẻ kinh tởm, và Clary tự hỏi liệu sự kinh tởm đó là dành cho Valentine hay cho Aldertree và đã hành động như một kẻ ngốc.

Những tiếng xì xào vang khắp phòng, Điều Tra Viên ré lên và vùng vẫy như một con chuột bị mắc bẫy, Malachi giữ chặt tay ông ta trong khi Valentine bước vào phòng mà chẳng buồn để mắt tới hai người họ. Những Thợ Săn Bóng Tối đang túm tụm trên những hàng ghế lùi lại, giống như những cơn sóng của biển Hồng Hải mở đường cho Thánh Moses, tạo ra một con đường quang đãng giữa phòng. Clary rùng mình khi ông ta tới gần với nơi cô đang đứng giữa cạnh chú Luke và Simon. *Ông ta chỉ là một hình lập thể*, cô tự nhủ. *Không thực sự ở đây. Ông ta không thể gây tổn hại đến mình*.

Bên cạnh cô, Simon cũng rùng mình. Clary nắm lấy tay bạn ngay lúc Valentine dừng lại trên những bậc thang dẫn lên bục và quay nhìn cô. Đôi mắt ông ta nhìn cô một cách hờ hững, như thể đang đánh giá cô; hoàn toàn lờ đi Simon; rồi dừng lại ở chú Luke.

“Lucian,” ông ta lên tiếng.

Chú Luke nhìn lại, ánh mắt kiên định, chẳng nói chẳng rằng. Đây là lần đầu tiên họ ở cùng một nơi sau vụ Renwick’s, Clary nghĩ, và lúc đó chú Luke suýt chết sau trận ẩu đả và bê bết máu me. Giờ dễ thấy những sự giống nhau và khác nhau giữa hai người đàn ông hơn – chú Luke mặc áo vải Falnnel đã sờn và quần bò, Valentine trong bộ com lê đắt tiền và hào hoa; chú Luke với mái tóc muối tiêu và râu ria lởm chởm sau cả chuỗi ngày vất vả; còn Valentine trông như mới hai mươi lăm tuổi – chỉ có điều lạnh lùng hơn và khắc nghiệt hơn, như thể năm tháng trôi qua đã dần biến hắn thành đá tảng.

“Tao nghe nói Clave đã cho mày vào Hội Đồng rồi,” Valentine nói. “Thật là hợp với một Clave giờ đã bị thối nát và đang sinh ra những thế hệ suy đồi.” Giọng ông ta đều đều vang lên, thậm chí có phần vui vẻ - quá vui vẻ nên khó có thể cảm nhận, hay tin vào sự độc địa trong lời nói của Valentine. Ông ta quay sang Clary. “Clarissa,” ông ta nói, “bố thấy có cả anh chàng ma cà rồng ở đây. Khi mọi chuyện bình lặng đi một chút, chúng ta thực sự cần bàn tới vấn đề chọn thú cưng của con.”

Một tiếng gầm nhỏ phát ra từ cổ họng Simon. Clary nắm tay cậu, rất chặt – chặt tới mức nếu là ngày xưa, cậu sẽ giằng tay lại vì đau. Nhưng giờ dường như cậu chẳng cảm thấy gì. “Đừng,” cô thì thầm. “Chỉ đừng.”

Valentine đã không còn chú ý tới họ nữa. Ông ta bước lên những bậc thanh dẫn lên bục và quay lại nhìn xuống đám đông. “quá nhiều gương mặt quen thuộc,” Valentine nhận xét. “Patrick. Malachi. Amatis.”

Amatis đứng im, mắt sáng rực thù hận.

Điều Tra Viên vẫn vùng vẫy khỏi vòng kìm giữ của Malachi. Ngay lập tức Valentine chú ý tới ông ta, hơi hứng khởi. "Kể cả anh nữa, Aldertree. Ta nghe nói anh chịu trách nhiệm gián tiếp cho cái chết của người bạn già Hodge Starkweather của ta. Điều đó thật đáng tiếc."

Chú Luke đã cất lại được tiếng nói. "Chính mày đã hạ kết giới xuống. Mày đã gửi lũ quỷ tới đây."

"Đúng," Valentine nói. "Ta có thể gửi thêm. Chắc chắn Clave – thậm chí là Clave, ngu ngốc như thế đó – cũng phải đoán trước được chứ nhỉ? *Mày* đã đoán ra trước, đúng không Lucian?"

Đôi mắt màu xanh lam của chú Luke, đang toát ra sự nghiêm túc. "Có chứ. Nhưng tao hiểu mày, Valentine. Vậy mày tới đây để thương lượng hay để hả hê?"

"Chẳng phải." Valentine nhìn đám đông im lặng. "Ta chẳng cần phải thương lượng," ông ta nói, và dù cách nói bình tĩnh, nhưng giọng vẫn sang sảng như được khuếch đại. "Và cũng chẳng có hứng hả hê. Ta không *thích* gây ra cái chết của Thợ Săn Bóng Tối; giờ chúng ta còn quá ít rồi, và thế giới lại cực kỳ cần chúng ta. Nhưng đó là điều Clave muốn, đúng chứ? Đó chỉ là một trong những điều luật vớ vẩn của họ, những điều luật họ sử dụng để ràng buộc những Thợ Săn Bóng Tối. Ta chỉ làm những điều cần thiết. Ta đã làm những điều trong quá khứ để bắt Clave phải lắng nghe. Những Thợ Săn Bóng Tối không chết vì ta; họ chết vì Clave đã phớt lờ ta." Ông nhìn đôi mắt Aldertree bên kia đám đông; gương mặt Điều Tra Viên trắng bệch và các cơ mặt đang co giật. "Rất nhiều người có mặt ở đây từng thuộc Circle," Valentine chậm rãi nói. "Giờ ta đang nói chuyện với các người, và với những người đã biết tới Circle nhưng không tham gia cùng. Các người có nhớ ta đã tiên đoán điều gì vào mười lăm năm trước không? Rằng trừ khi chúng ta chống lại Hiệp Định, hoặc không thành phố Alicante, thủ đô yêu dấu của chúng ta, sẽ bị thống trị bởi những kẻ lai căng ủy mị, chuyên bợ đít kẻ khác, những giống nòi suy đồi sẽ giết chết những gì chúng ta yêu quý chứ? Và đúng như ta đã tiên đoán, tất cả đã thành hiện thực. Gard cháy rục tới tận móng, Cổng Dịch Chuyển bị hủy, những con phố tràn đầy bóng quỷ. Lũ cặn bã nửa người nửa ngợm sẽ lãnh đạo chúng ta. Giờ, những người bạn của ta, những kẻ thù của ta, những người anh em được Thiên Thần bảo hộ của ta, ta muốn hỏi các người - giờ các người có tin ta không?" Giọng ông ta vang lên thành tiếng hét. "GIỜ CÁC NGƯƠI CÓ TIN TA KHÔNG?"

Valentine lướt nhìn khắp căn phòng như chờ một câu trả lời. Nhưng không một lời đáp - chỉ có một biển những gương mặt đang giương mắt nhìn hắn.

"Valentine." Giọng chú Luke, dù nhẹ nhàng, đã phá vỡ sự im lặng. "Mày không nhìn ra mày đã làm gì sao? Hiệp Định mày sợ không làm cho cư dân Thế Giới Ngầm ngang tầm với Nephilim. Nó không cho những á nhân một vị trí trong Hội Đồng. Tất cả những sự thù ghét bao lâu vẫn còn đó. Mày đáng ra phải tin những điều đó, nhưng mày đã không tin – không thể tin – và giờ mày cho chúng tao một thứ có thể tập hợp chúng tao lại với nhau." Đôi mắt chú nhìn thẳng vào đôi mắt Valentine. "Một kẻ thù chung."

Gương mặt trắng xanh của Valentine đột ngột đỏ lựng. "Ta không phải kẻ thù. Không phải kẻ thù của Nephilim. Mà là *mày*. Mày là người cổ lôi kéo họ vào một trấn chiến không có phần thắng. Mày nghĩ những con quỷ mày thấy là tất cả đội quân tao có hả? Chúng chỉ là một phần rất nhỏ thôi."

"Bọn ta cũng đông đảo đâu kém," chú Luke nói. "Nhiều Nephilim hơn. Và nhiều cư dân Thế Giới Ngầm hơn nữa."

*"Cư dân Thế Giới Ngầm,"* Valentine khinh bỉ. "Chúng sẽ chạy ngay khi thấy dấu hiệu nguy hiểm đầu tiên. Nephilim là những chiến binh bẩm sinh, sống để bảo vệ thế giới này, nhưng thế giới ghét những kẻ như mày. Người sói các ngươi bị bỏng, và ánh sáng mặt trời biến những Đứa Con của Màn Đêm thành đuốc sống là có lý do cả đấy."

"Nhưng tôi đâu biến thành đuốc sống," Simon nói bằng giọng sặc mùi thù địch, mặc kệ Clary bóp tay cậu. "Tôi đang đứng đây, dưới ánh mặt trời."

Nhưng Valentine chỉ cười. "Ta đã thấy ngươi bị nghẹn khi kêu tên Chúa, ma cà rồng ạ," hắn nói. "Còn vì lý do ngươi có thể đứng dưới ánh mặt trời-" ông ta ngừng lại và cười. "Có thể mày là một kẻ quái dị. Một ma cà rồng quái dị. Nhưng vẫn là một con quái vật."

*Một con quái vật*. Clary nghĩ tới Valentine lúc ở trên tàu, về điều hắn nói lúc đó: *Mẹ con nói với bố rằng bố đã biến đứa con đầu lòng thành một con quái vật. Mẹ đã bỏ bố trước khi bố có cơ hội làm điều tương tự với đứa con thứ hai.*

*Jace*. Nghĩ tới tên anh làm cô đau đớn*. Sau những gì ông ta đã làm, thế mà ông ta dám đứng đây mà rao giảng về quái vật-*

"Chỉ có duy nhất một con quái vật ở đây," cô nói, mặc kệ chính cô và ý định muốn giữ lại im lặng của cô," là ông. Tôi đã thấy Ithruriel," cô tiếp tục nói khi Valentine ngạc nhiên quay sang nhìn cô. "Tôi biết mọi chuyện-"

"Bố không tin lắm," Valentine nói. "Nếu con biết, con đã ngậm miệng lại rồi. Ít nhất là vì anh trai con."

*Ông đừng có nói về Jace với tôi!* Clary muốn hét lên, nhưng một giọng nói khác ngăn cô lại, một giọng nữ lạnh lùng, cương trực và cay đắng bất ngờ vang lên. "Anh trai *tôi* làm sao?"

Amatis tiến tới đứng dưới chân bục, ngước nhìn Valentine. Chú Luke giật mình ngạc nhiên và lắc đầu với cô, nhưng cô không quan tâm.

Valentine nhíu mày. "Lucian làm sao à?" Clary cảm thấy câu hỏi của Amatis đã làm ông ta bối rối; hoặc có lẽ Valentine bối rối chỉ vì Amatis đứng ở nơi đây hỏi ông ta, chất vấn ông ta. Bao lâu nay, Valentine luôn cho rằng cô Amatis là một kẻ yếu đuối, không bao giờ dám thách thức hắn. Valentine không thích những bất ngờ.

"Anh nói với tôi rằng Luke không còn là anh trai của tôi nữa," Amatis nói. "Anh đã cướp Stephen khỏi tôi. Anh hủy hoại gia đình tôi. Anh nói anh không phải kẻ thù của Nephilim, nhưng anh đã khiến chúng tôi trở thành kẻ thù của nhau, khiến những người thân quay lưng với nhau, phá hoại cuộc đời nhau mà không hề thấy đau xót. Anh nói anh *ghét* Clave, nhưng anh chính là người biến họ trở thành họ của ngày nay - nhỏ nhen và hoang tưởng. Chúng tôi từng tin tưởng nhau, tin tưởng những Nephilim khác. Anh đã thay đổi điều đó. Tôi không bao giờ tha thứ cho anh." Giọng cô run run. "Hoặc vì đã làm tôi đối xử với Lucian như thể anh ấy không còn là anh trai tôi nữa. Tôi sẽ không tha thứ cho anh. Hãy tha thứ cho bản thân mình vì đã nghe lời anh."

"Amatis-" chú Luke bước lên một bước, nhưng người em gái giơ tay để ngăn chú lại. Đôi mắt cô long lanh nước mắt, nhưng lưng thẳng, giọng cứng rắn và không hề run rẩy.

“Từng có lúc *tất cả* chúng tôi đều nghe theo anh, Valentine ạ,” cô nói. “Và tất cả chúng tôi đều coi những lời anh nói là quan điểm đạo đức của chúng tôi. Nhưng giờ thì không. *Không bao giờ nữa*. Quãng thời gian đó đã qua rồi. Có ai ở đây không đồng ý với tôi không?”

Clary ngẩng đầu nhìn những Thợ Săn Bóng Tối trong Sảnh: với cô, họ trông giống như bức phác họa qua loa về một đám đông, với những gương mặt nhạt nhòa. Cô thấy chú Patrick Penhallow mím chặt môi, còn Điều Tra Viên run lẩy bẩy như cây non trong gió lớn. Và Malachi mang gương mặt đen, bóng thật khó mà hiểu nổi. Không ai nói một lời.

Nếu Clary nghĩ Valentine sẽ giận vì những Nephilim ông ta mong muốn lãnh đạo không phản ứng, cô đã thất vọng. Khóe miệng ông ta hơi nhếch lên, nhưng ngoài ra không biểu cảm gì hết. Như thể ông ta đã đoán trước được tình huống. Như thể ông ta đã tính toán kĩ lưỡng rồi.

“Rất tốt,” Valentine nói. “Nếu các ngươi không lắng nghe lý lẽ, các ngươi sẽ phải nghe lời bạo lực. Ta đã cho các ngươi thấy ta có thể hạ các kết giới quanh thành phố. Ta thấy các ngươi đã dựng chúng lại, nhưng chẳng là gì hết; ta có thể dễ dàng hạ nó xuống. Các ngươi hoặc là chấp nhận yêu cầu của ta hoặc đối mặt với tất cả những con quỷ mà Kiếm Thánh có thể triệu hồi. Ta sẽ ra lệnh cho chúng tiêu diệt sạch sẽ, không một ai, không để lại một người đàn ông, đàn bà hay trẻ con sống sót. Đó là lựa chọn của các ngươi.”

Những tiếng lầm bầm vang lên khắp phòng; chú Luke nhìn chằm chằm. “Mày nhẫn tâm hủy diệt *giống nòi của mày* sao Valentine?”

“Đôi khi diệt một vài bệnh sẽ cứu được cả khu vườn,” Valentine nói. “Và nếu *tất cả* bị bệnh-” Ông ta quay sang đối diện với đám đông đang kinh hãi. “Đó là lựa chọn của các ngươi,” ông ta tiếp tục. “Ta có Cốc Thánh trong tay. Nếu cần, ta có thể xây dựng một thế giới Thợ Săn Bóng Tối mới, được ta tạo dựng và dạy dỗ. Nhưng ta cho các ngươi cơ hội này. Nếu Clave đồng ý chuyển giao toàn bộ quyền lực của Hội Đồng cho ta và chấp nhận sự điều hành cũng như luật lệ do ta ban ra, ta sẽ cho các ngươi một con đường sống. Tất cả Thợ Săn Bóng Tối sẽ thề nghe lời và chấp nhận chữ rune trung thành vĩnh cửu với ta. Đó là điều kiện của ta.”

Im lặng. Amatis đưa tay che miệng; những người khác trong phòng rung rinh trước mắt Clary như những cái bóng di chuyển. *Họ không thể đồng ý được*, cô nghĩ. *Không thể*. Nhưng họ còn lựa chọn nào đây? Họ làm gì có lựa chọn nào khác? Họ đã bị Valentine bẫy rồi, cô đờ đẫn nghĩ, *cũng như Jace và mình bị giam chân vì điều ông ta đã làm. Cả hai đều bị xích lại với Valentine bởi chính dòng máu của mình*. Chỉ là một khoảnh khắc, nhưng với Clary nó kéo dài như cả tiếng đồng hồ, trước khi một giọng nói eo éo cắt đứt sự im lặng – cái giọng cao chót vót, nhừa nhựa của Điều Tra Viên. “Điều hành và thống trị?” ông ta ré lên. “Sự thống trị của ngươi?”

“Aldertre-” Quan Tổng Tài di chuyển tới khống chế ông ta, nhưng Điều Tra Viên quá nhanh. Ông ta vùng ra và lao lên bục. Ông ta đang hét gì đó, cùng một điều lặp lại nhiều lần, như thể hoàn toàn mất trí, mắt lộn ngược toàn lòng trắng. Ông ta đẩy Amatis sang bên, loạng choạng bước lên bục đối diện với Valentine. “Ta là Điều Tra Viên, ngươi hiểu không, *Điều Tra Viên* đó!” ông ta hét. “Ta là một phần của Clave! Của *Hội Đồng*! Ta tạo ra luật, không phải ngươi! Ta thống trị, không phải ngươi! Ta không cho phép ngươi, đồ nhớp nhúa, yêu thương lũ quỷ dữ, hách dịch-”

Với vẻ mặt gần như chán ốm, Valentine giơ tay, như muốn chạm vào vai Điều Tra Viên. Nhưng Valentine không thể chạm vào cái gì cả - ông ta chỉ là một hình lập thể - và rồi Clary há

hốc mồm khi bàn tay Valentine đi *xuyên qua* da Điều Tra Viên, cả da và thịt, biến mất trong lồng ngực.Chỉ một giây - một giây mà thôi – trong khi toàn bộ Sảnh dường như đang há hốc mồm nhìn cánh tay trái của Valentine, không hiểu bằng cách nào có thể chôn sâu tới tận khuỷu vào lồng ngực Aldertree. Rồi Valentine rút tay lại - rất nhanh, như thể vặn một nắm cửa han gỉ.

Điều Tra Viên chỉ kịp hét lên một tiếng rồi gục xuống như một tảng đá.

Valentine rút tay. Cánh tay đó ướt ngập máu, trông như được đeo một cái găng đỏ đeo kéo gần tới khuỷu, làm bẩn lớp vải của bộ com lê đắt tiền.

Hạ cánh tay đầy máu xuống, Valentine liếc nhìn đám đông đang kinh hãi, ánh mắt cuối cùng dừng lại ở chú Luke. “Ta cho các người thời hạn tới ngày mai để xem xét những điều kiện của ta. Tới lúc đó ta sẽ mang quân tới, toàn bộ, tới Cánh Đồng Brocelind. Nếu ta không nhận được lời đầu hàng Clave, ta sẽ đưa quân tới Alicante này, và lần này chúng ta sẽ không bỏ sót một cái gì. Các người có từng đó thời gian để suy nghĩ. Hãy sử dụng thời gian một cách thông minh.”

Nói rồi, Valentine biến mất.

## 14. Trong rừng tối

“À, về việc đó,” Jace nói, không nhìn Clary – anh không thực sự nhìn cô kể từ khi cô và Simon tới cửa trước ngôi nhà gia đình Lightwood đang sống. Thay vào đó, anh dựa người vào một khung cửa sổ cao cao trong phòng khách, nhìn ra ngoài bầu trời đang tối nhanh chóng. “Một gã tới dự đám ma của cậu em trai chín tuổi và bỏ lỡ toàn bộ cuộc vui.”

“Jace,” Alec nói, giọng khá là mệt mỏi. “Đừng.”

Alec đang ngồi co ro trong chiếc ghế tựa cũ kỹ, thứ duy nhất dùng để ngồi trong căn phòng này. Ngôi nhà cho người ta cảm giác lạ lẫm, kì quái của những người nhà thuộc về người xa lạ: nó được trang trí bằng vải bông, vải diềm xếp và máu nhạt, và mọi thứ đều hơi sờn rách. Có những chiếc bát thủy tinh đựng sô cô la ở cái bàn nhỏ gần Alec; Clary, đang đói, ăn một vài miếng và thấy chúng khô và mủn. Cô tự hỏi không hiểu dạng người nào sống tại đây. Những người đã bỏ chạy khi những việc nghiêm trọng xảy ra, cô chua xót nghĩ; họ xứng đáng bị mất nhà.

“Đừng gì?” Jace hỏi; ngoài trời đã tối tới mức Clary có thể nhìn thấy gương mặt anh in trên kính cửa sổ. Đôi mắt anh đen lại. Anh đang mặc đồ tang của Thợ Săn Bóng Tối - họ không mặc đồ đen tới tang lễ, vì màu đen là màu của đồ đi săn và tượng trưng cho chiến trận. Màu của chết chóc là màu trắng, và áo khoác màu trắng Jace đang mặc có những rune trên đó được thêu trên cổ áo và cổ tay. Không giống như những chữ rune chiến đấu, mang toàn ý nghĩa hiếu chiến và bảo vệ, chúng truyền tải ngôn từ nhẹ nhàng hơn về sự lành lặn và đau buồn. Trên cổ tay anh có những cái vòng kim loại dập với những chữ rune tương tự. Alec cũng ăn mặc như thế, toàn đồ trắng với những chữ rune tương tự dọc theo. Chúng làm tóc anh trông rất đen.

Nhưng Clary thấy, khi Jace khoác toàn đồ trắng, trông anh trái ngược hẳn với Alec. Anh giống một thiên thần vậy. Nhưng là một thiên thần báo thù.

"Cậu không được giận Clary. Hay ít ra," Alec nói. Sau đó anh ta lo lắng nhăn mày và bổ sung thêm, "tớ không *nghĩ* cậu nên giận Simon."

Clary nửa mong Jace sẽ bực bội quạc lại gì đó, nhưng "Clary biết cậu không giận cô ấy," là tất cả những gì anh nói ra.

Simon, chống khuỷu tay trên ghế sô pha, đảo mắt, nhưng chỉ nói, "Điều tôi không hiểu là làm sao Velentine giết chết được Điều Tra Viên. Tôi tưởng hình lập thể không thực sự tác động tới cái gì."

"Đáng ra là không," Alec nói. "Chúng chỉ là những ảo anh. Giống không khí có màu biết nói thôi."

"Ừm, nhưng không phải trong trường hợp này. Ông ta cho tay vào trong người Điều Tra Viên và vặn…" Clary rùng mình. "Sàn lênh láng máu luôn."

"Giống như một phần thưởng thêm cho cậu," Jace nói với Simon.

Simon tảng lờ đi. "Liệu có Điều Tra Viên nào không chết ghê rợn không?" cậu lên tiếng hỏi. "Cứ như mấy tay trống trong Spinal Tap[4] vậy."

*[4] Có 18 tay trống của ban nhạc Spinal Tap qua đời trong những tai nạn kì quái như bị nổ trên sân khấu, bị trăn cảnh ăn thịt, chết khi nhảy qua một bể đầy cá mập v.v…*

Alec xoa tay lên mặt. "Tớ không thể tưởng tượng được là bố mẹ không hề biết tin đó," anh nói. "Tớ mong báo cho bố mẹ biết quá."

"Bố mẹ anh đâu?" Clary hỏi. "Em tưởng họ trên gác."

Alec lắc đầu. "Họ vẫn còn ở nghĩa trang. Trước mộ Max. Họ bảo bọn anh về. Họ muốn ở một mình trong chốc lát."

"Còn Isabelle?" Simon hỏi. "Cô ấy đâu?"

Sự vui vẻ, nếu như có, đã rời khỏi gương mặt Jace. "Con bé không chịu rời phòng," anh nói. "Con bé nghĩ chuyện xảy ra với Max là lỗi của nó. Con bé còn không chịu tới đám tang."

"Anh đã thử nói chuyện với cô ấy chưa?"

"Chưa," Jace nói, "có khi bọn anh còn đấm liên tiếp vào mặt con bé ấy chứ. Sao, em nghĩ điều đó không thành công hả?"

"Thế mà tôi còn hỏi." Giọng Simon rất nhẹ nhàng,

“Bọn anh sẽ nói cho nó nghe về chuyện Sebastian thực sự không phải Sebastian,” Alec nói. “Có thể Izzy sẽ thấy khá hơn. Con bé nghĩ đáng ra nó có thể nhận ra Seabastian có gì đó không bình thường, nhưng nếu cậu ta là một gián điệp-” Alec nhún vai. “*Không ai* nhận ra bất cứ điều gì lạ thường ở cậu ta cả. Kể cả nhà Penhallow.”

“Tôi nghĩ anh ta bị hâm,” Jace nhận xét.

“Đúng, nhưng chỉ là vì-” Alec ngồi lún sâu hơn trong ghế. Trông anh như bị kiệt sức, làn da mang màu trắng xám đối lập với màu quần áo trắng tinh. “Cũng chẳng quan trọng. Khi con bé biết Valentine đang đe dọa cái gì, chẳng điều gì có thể làm nó vui lên được.”

“Nhưng ông ta sẽ thực sự làm thế sao?” Clary hỏi. “Đưa một đội quân quỷ chống lại Nephilim – ý em là, ông ta vẫn là một *Thợ Săn Bóng Tối*, đúng không? Ông ta không thể tiêu diệt sạch đồng loại được.”

“Valentine chẳng thèm quan tâm tới những đứa trẻ và dám giết chúng không hề chớp mắt,” Jace nói, nhìn vào mắt cô. Họ nhìn nhau mãi. “Vì sao em nghĩ ông ta quan tâm tới đồng loại chứ?”

Alec nhìn hết người này tới người kia, và Clary biết Jace chưa nói cho anh nghe về Ithruriel. Alec có vẻ bối rối, và rất buồn. “Jace-”

“Điều này giải thích một chuyện,” Jace nói mà không nhìn Alec. “Magnus đang thử có thể dùng chữ rune theo dấu trên bất cứ vật gì Sebastian để lại phòng, để xem chúng ta có thể tìm ra hắn không. Magnus nói ông ấy không đọc được nhiều từ thứ chúng ta đưa. Nhưng vẫn…vậy.”

“Là sao?”

“Nghĩa rằng chúng là đồ thuộc về Sebastian Verlec. Sebatian giả có lẽ đã cướp lấy chúng khi tấn công anh ta. Và Magnus không có được thông tin gì vì Sebastian thật có lẽ đã-”

“Chết,” Alec nói nốt. “Và Sebastian chúng ta biết rất thông minh nên không để lại bất cứ thứ gì khiến chúng ta có thể lần ra dấu vết. Ý anh là, em không thể tay không bắt giặt được. Cần phải có một vật gì đó có mối liên hệ với người em muốn tìm. Một vật gia truyền, một thanh stele, hay một cái lược dính tóc, gì đó đại loại.”

“Và khá là tệ,” Jace nói, “vì nếu như chúng ta tìm được hắn, có khả năng hắn sẽ dẫn chúng ta tới hang ổ của Valentine. Anh khẳng định chúng sẽ cút thẳng tới chỗ chủ nhân để thông báo đầy đủ mọi thông tin thu thập được. Có lẽ cả về giả thuyết hồ gương khác thường của bác Hodge.”

“Có lẽ nó không khác thường đâu,” Alec nói. “Họ đã cho lính gác tại mọi con đường dẫn tới hồ và đặt kết giới báo động ngay khi có ai Dịch Chuyện tới đó.”

“Tuyệt. Giờ chúng ta an toàn rồi đó.”Jace dựa người vào tường.

“Điều tôi không hiểu là,” Simon nói, “vì sao Sebastian quanh quẩn đây. Sau những gì hắn

làm với Izzy và Max, chắc chắn hắn sẽ bị tóm. Ý tôi là, kể cả nếu hắn nghĩ hắn đã giết Izzy thay vì chỉ đánh ngất cô ấy, sao hắn có thể giải thích lý do cả hai đều chết mà hắn vẫn ổn? Không, hắn sẽ bị lộ. Vì sao lại nán lại sau trận chiến? Vì sao lại tới Gard để bắt *tôi*? Tôi chắc chắn rằng hắn chẳng quan tâm xem tôi sống hay chết."

"Giờ cậu lại quá cay nghiệt với hắn," Jace nói. "Tôi chắc chắn là hắn thích cậu chết."

"Thật ra," Clary nói, "mình nghĩ hắn ở lại là vì mình."

Ngay lập tức, Jace nhìn cô bằng đôi mắt vàng. "Vì em? Mong một ngày hẹn hò hay ho nữa hả?"

Mặt Clary đỏ lựng. "Không. Và cuộc hẹn hò của bọn em không hề hay ho. Thật ra, nó còn chẳng phải một buổi hẹn hò nữa. Mà dù gì, chuyện đó không liên quan. Lúc ở Sảnh, hắn cố lôi em ra ngoài để nói chuyện. Hắn muốn gì đó từ em. Chỉ là em không biết đó là gì."

"Hoặc có thể hắn chỉ muốn em thôi," Jace nói. Thấy vẻ mặt Clary, anh nói thêm. "Không phải kiểu đó. Anh muốn nói là hắn muốn mang em về cho Valentine."

"Valentine không quan tâm tới em," Clary nói, "Ông ta chỉ quan tâm tới anh thôi."

Có gì đó hiện lên trong thẳm sâu đôi mắt Jace. "Em sẽ gọi đó là quan tâm sao?" Nét mặt anh khiến cô sợ. "Sau chuyện xảy ra trên tàu, Valentine hứng thú với em. Vì thế, em phải cẩn thận. Vô cùng cẩn thận. Thật ra, cũng chẳng mất gì nếu mấy ngày tiếp đây em ở trong nhà. Em trốn trong phòng như Isabelle cũng được."

"Em sẽ không."

"Tất nhiên lả em không rồi," Jace nói, "vì em sống là để tra tấn anh, đúng không?"

"Jace, không phải mọi chuyện đều là xoay quanh *anh*," Clary bực bội đáp.

"Có lẽ," Jace nói, "nhưng em phải thừa nhận phần lớn là thế đi."

Clary cố không gào lên.

Simon húng hắng. "Nhắc tới Isabelle - mặc dù chúng ta biết cô ấy đang thế nào, nhưng tôi nghĩ nên nói ra trước khi vụ cãi vã này nghiêm trọng – tôi nghĩ tôi nên đi nói chuyện với cô ấy."

"Cậu?" Alec nói, rồi, hơi xấu hổ vì sự bối rối của mình, vội bổ sung, "Chỉ là – con bé không chịu ra ngoài gặp người nhà. Vì sao con bè chịu ra ngoài nói chuyện với cậu chứ?"

"Có thể vì tôi *không phải* người nhà." Simon nói. Cậu đang đứng nhét tay vào túi áo, vai đẩy ra sau. Lúc trước, khi Clary đứng gần bạn, cô đã thấy vẫn còn một đường trắng mảnh quanh cổ, nơi Valentine đã cắt họng cậu, và những vết sẹo trên cổ tay cậu cũng là vết tích từ vụ đó mà ra. Vài vụ đụng độ với Thế Giới Thợ Săn Bóng Tối đã làm Simon thay đổi, và không chỉ ở vẻ bề ngoài mà còn ở nội tâm. Cậu đứng thẳng, đầu ngẩng cao, và chấp nhận mọi ánh mắt của Jace và Alec mà dường như chẳng quan tâm lắm. Simon sợ họ, khó chịu khi ở gần họ, đã biến mất.

Clary đột nhiên thấy tim nhói đau và nhận ra cảm giác đó là gì. Cô *nhớ* bạn - nhớ Simon. Simon của quá khứ.

"Tôi nghĩ tôi nên thử làm Isabelle nói chuyện với tôi," Simon nói. "Cũng chẳng ảnh hưởng gì."

"Nhưng giờ khá tối rồi," Clary nói. "Chúng ta nói với chú Luke và cô Amatis là chúng ta sẽ trở về trước khi mặt trời lặn."

"Anh sẽ đưa em về," Jace nói. "Còn về Simon, cậu ta có thể tự tìm đường trong đêm – đúng chứ, Simon?"

"Tất nhiên là được rồi," Alec bực bội nói, như thể háo hức muốn làm lành với Simon sau khi vừa chế nhạo cậu. "Cậu ấy là ma cà rồng – và," anh ta bổ sung, "Giờ tôi nhận ra có thể vừa rồi cậu nói đùa. Đừng để tâm tới tôi nhé."

Simon mỉm cười. Clary mở miệng định phản đối - rồi ngậm lại. Một phần vì cô cũng muốn vậy. Và một phần vì vẻ mặt Jace khi anh liếc qua cô, về phía Simon, một cái nhìn khiến cô giật mình im lặng. Đó là sự ngạc nhiên, Clary nghĩ, hòa trộn cùng sự biết ơn và có thể thậm chí – đây mới là cái làm cô ngạc nhiên nhất - một chút tôn trọng.

Nhà mới của gia đình Lightwood và nhà cô Amatis chỉ cách nhau một quãng ngắn; Clary ước giá mà nó dài hơn. Cô không thể từ bỏ cái cảm giác rằng mỗi giây mỗi phút ở cạnh Jace là đều quý giá và giới hạn, rằng họ đang sắp tới gần với cái hạn chót vô hình sẽ buộc họ phải lìa xa vĩnh viễn.

Cô đánh mắt nhìn anh. Anh đang nhìn thẳng, gần như thể cô không có ở đó. Gương mặt anh góc cạnh và sáng lên dưới ánh đèn phù thủy tỏa chiếu con đường. Tóc anh xoăn xoăn ở hai bên má, nhưng không thể che đi vết sẹo trên thái dương nơi từng có một Ấn Ký. Cô có thể thấy mảnh kim loại sáng lấp lánh nơi cổ họng, nơi chiếc nhẫn Morgenstern được lồng trong vòng cổ. Tay trái anh không còn băng bó nữa; làn da non ở các đốt tay có màu hồng hồng. Vậy ra anh đã để vết thương khép miệng như người bình thường như Alec đã yêu cầu.

Cô rùng mình, Jace nhìn. "Em lạnh à?"

"Em chỉ đang nghĩ," cô nói. "Em ngạc nhiên là Valentine lại tấn công Điều Tra Viên chứ không phải chú Luke. Điều Tra Viên là Thợ Săn Bóng Tối – chú Luke là một cứ dân Thế Giới Ngầm. Hơn nữa, Valentine ghét chú."

"Nhưng theo một cách nào đó, ông ta tôn trọng chú ấy, thậm chí nếu chú có thuộc Thế Giới Ngầm đi chăng nữa," Jace nói, và Clary nhớ lại thái độ Jace dành cho Simon lúc trước, và rồi cố không nghĩ tới nó. Cô ghét phải nghĩ về Jace và Valentine giống nhau, thậm chí trong những việc nhỏ nhặt. "Chú Luke đang cố giúp Clave thay đổi, suy nghĩ theo hướng mới. Đó chính xác là điều Valentine muốn làm, kể cả dù mục đích của họ - ờ, không giống nhau. Chú Luke là một người đả phá những điều sai lầm. Chú ấy muốn thay đổi. Với Valentine, Điều Tra Viên đại diện cho cái cũ, cho Clave thủ cựu mà ông ta ghét vô cùng."

"Và họ từng là bạn nữa," Clary nói. "Chú Luke và Valentine."

“Những Ấn Ký từng một lần như nhau,” Jace nói, và Clary biết anh đang trích dẫn gì đó, qua cái giọng nửa thật nửa chế giễu của anh. “Đáng tiếc là, em chưa bao giờ thực sự ghét một ai em từng thực sự quan tâm. Anh tưởng tượng Valentine có một kế hoạch đặc biệt cho chú Luke, sau khi ông ta chiến thắng.”

“Nhưng Valentine sẽ không chiến thắng đấu,” Clary nói, và khi Jace không nói gì, cô lên giọng. “Ông ta sẽ *không* chiến thắng – không thể. Ông ta không thực sự muốn có chiến tranh, không phải chống lại các Thợ Săn Bóng Tối *và* các cư dân Thế Giới Ngầm-”

“Vì sao em nghĩ các Thợ Săn Bóng Tối sẽ sát cánh cùng cư dân Thế Giới Ngầm chứ?” Jace nói và anh vẫn không nhìn rõ cô. Họ đang bước đi trên con phố cạnh bờ kênh, và anh nhìn ra mặt nước, miệng mím chặt. “Chỉ vì chú Luke nói vậy? Chú Luke theo chủ nghĩa lý tưởng mà.”

“Và vì sao điều đó lại xấu?”

“Không hề. Nhưng anh không sống theo chủ nghĩa đó,” Jace nói và Clary cảm thấy lạnh trong tim vì sự trống rỗng trong giọng nói của anh. *Tuyệt vọng, giận dữ, căm ghét. Những phẩm chất của quỷ. Anh đang hành động theo cách anh nghĩ rằng mình nên làm*.

Họ đã tới nhà cô Amatis; Clary dừng lại trước chân bậc tam cấp, quay lại nhìn anh. “Có thể,” cô nói. “Nhưng mà anh không hề giống *người đó*.”

Jace hơi giật mình, có lẽ chỉ vì sự kiên định trong lời nói của cô. Anh quay đầu nhìn cô hệt như lần đầu tiên kể từ khi rời khỏi nhà Lightwood. “Clary,” anh mở lời rồi ngừng lại, hít một hơi sâu. “Có máu trên cổ tay áo em kìa. Em có sao không?”

Anh tiến tới, nắm lấy cổ tay cô. Clary nhìn xuống và ngạc nhiên vì anh đúng – có một vết máu khô kỳ lạ ở cổ tay phải của áo khoác. Lạ là nó vẫn mang màu đỏ sáng. Không phải máu khô sẽ có màu tối hơn sao? Cô nhíu mày. “Đây không phải máu em.”

Anh hơi thả lỏng người, tay lỏng hơn. “Của Điều Tra Viên chăng? “cô lắc đầu. “Em nghĩ là của Sebastian”

“Máu của *Sebastian?”*

“Đúng – khi hắn vào Sảnh đêm kia, nhớ không, mặt hắn chảy máu, Em nghĩ Isabelle chắc đã cào hắn, nhưng mà – em đã chạm vào mặt hắn và bị dính máu.” Cô nhìn sát hơn. “Em tưởng cô Amatis đã giặt cái áo, nhưng chắc là không rồi.”

Cô nghĩ anh sẽ thả cô ra, nhưng thay vào đó anh giữ cổ tay cô một lúc lâu, xem xét vết máu, trước khi thả tay cô, hoàn toàn thỏa mãn. “Cám ơn nhé.”

Cô nhìn anh một lúc lâu trước khi lắc đầu. “Anh không định nói cho em biết điều này là sao hả?”

“Còn lâu.”

Cô giơ tay lên vẻ buồn bực. “Em sẽ vào nhà. Gặp anh sau nhé.” Cô quay đầu và bước lên bậc tam cấp dẫn lên cửa nhà cổ Amatis. Cô không hề biết rằng khi cô quay lưng, nụ cười đã biến mất trên gương mặt Jace, hoặc rằng anh đứng một lúc lâu trong bóng tối khi cánh cửa đóng lại sau lưng cô, và vân vê sợi chỉ nhỏ giữa những ngón tay.

“Isabelle,” Simon nói. Cậu mất vài lần mới tìm đúng cửa phòng cô, nhưng tiếng hét “Cút đi!” vang lên từ sau cánh cửa này khẳng định rằng cậu đã chọn đúng. “Isabelle, để mình vào.”

Có một tiếng thịch và cánh cửa hơi rung, có vẻ Isabelle vừa ném gì vào đó. Có lẽ là một cái giày. “Mình không muốn nói chuyện với cậu và Clary. Mình không muốn nói chuyện với ai hết. Để mình yên đi, Simon.”

‘Clary không ở đây,” Simon nói. “Nhưng mình sẽ không đi tới khi cậu chịu nói chuyện với mình.”

“Alec!” Isabelle hét. “Jace! Bảo cậu ta đi đi!”

Simon đợi. Chẳng có âm thanh gì ở dưới tầng. Hoặc là Alec đã ra ngoài hoặc anh chẳng buồn đáp. “Họ không ở đây, Isabelle. Chỉ có mình thôi.”

Im lặng. Cuối cùng Isabelle lại lên tiếng. Lần này giọng cô gần hơn, như thể đang đứng ngay bên kia cánh cửa. “Cậu có một mình?”

“Ừ,” Simon đáp.

Cánh cửa mở ra. Isabelle đang đứng sau ngưỡng cửa, mái tóc thả dài và rối bù trên vai. Simon chưa từng thấy cô nàng như vậy: chân trần, tóc chưa chải và không trang điểm. “Cậu vào đi.”

Cậu lách qua Isabelle để vào phòng. Dưới ánh sáng từ cánh cửa, cậu có thể thấy căn phòng ra sao, và như mẹ cậu từng miêu tả, giống như vừa bị vòi rồng càn quét. Quần áo rải rác khắp phòng, cái túi vải thô mở dưới sàn như thể vừa phát nổ. Sợi roi vàng-bạc sáng treo trên một cọc giường, chiếc áo lót trắng ren mọc trên một cọc giường khác. Simon nhìn đi nơi khác. Rèm kéo kín, đèn đóm tắt ngóm.

Isabelle ngồi ở mép giường và nhìn cậu với kiểu ngạc nhiên một cách cay đắng. “Một ma cà rồng biết đỏ mặt. Thế là biết ai rồi.” Cô nàng hất hàm. “Vậy, mình đã cho cậu vào. Cậu muốn gì?”

Dù cô đang dành cho Simon ánh mắt hình viên đạn, cậu nghĩ trông cô trẻ hơn bình thường, đôi mắt lớn và đen nổi bật trên gương mặt trắng xanh. “Cậu có thể thấy những vết sẹo trắng trên làn da sáng màu, che phủ hết cánh tay trần, lưng và xương quai xanh, kể cả chân. Nếu Clary tiếp tục làm Thợ Săn Bóng Tối, cậu nghĩ, một ngày rồi cô ấy cũng thế này, toàn sẹo là sẹo. Ý nghĩ đó không làm cậu buồn như ngày xưa nữa. Cách những vết sẹo trên người Isabelle được trưng ra thể hiện cô vô cùng tự hào về chúng. Cô đang cầm gì đó và cứ xoay vòng vòng giữa các ngón tay. Đó là một vật nho nhỏ tỏa ánh sáng mờ nhạt trong cảnh tranh tối tranh sáng. Cậu nghĩ có thể đó là một mẩu đá quý.

“Chuyện xảy ra với Max,” Simon nói. “Không phải lỗi của cậu.”

Cô không nhìn. Đôi mắt cô đang dán vào cái vật nhỏ trong tay. “Cậu biết nó là gì không?” cô nói và giơ lên. Nó trông giống một chú lính gỗ nhỏ. Một Thợ Săn Bóng Tối đồ chơi, mặc bộ đồ đi săn sơn đen. Ánh bạc cậu để ý thấy lúc trước là màu sơn trên cái kiếm nhỏ; giờ đã gần như bạc hết màu.

“Đây là của Jace,” cô nói, không đợi cậu trả lời. “Đây là món đồ chơi duy nhất anh ấy có từ khi tới Idris. Mình không biết, có thể nó là một phần của một bộ đồ chơi. Mình nghĩ anh ấy tự làm ra, nhưng anh ấy chẳng nói nhiều về nó. Hồi còn nhỏ đi đâu anh cũng mang nó theo trong túi. Rồi một ngày mình nhận thấy Max cầm theo nó. Jace lúc đó khoảng mười ba. Chắc là anh ấy cho nó, khi đã quá lớn. Và nó nằm trong tay Max khi họ tìm thấy thằng bé. Có vẻ Max đã nắm chặt lấy nó khi Sebastian – khi hắn-” Cô nàng ngừng lời. Cậu thấy rõ rằng Isabelle đang cố không khóc; môi cô nàng mím chặt, như thể chính nó đang biến dạng. “*Mình* đáng ra phải ở đó để bảo vệ nó. Mình phải ở đó bên nó để nó gắng gượng mà sống, chứ không phải một mẩu đồ chơi gỗ bé xíu.” Cô nói ném nó xuống giường, đôi mắt nảy lửa.

“Cậu đã bất tỉnh,” Simon phản đối. “Cậu suýt chết, Izzy. Cậu chẳng thể làm gì hết.”

Isabelle lắc đầu, mái tóc rối nảy lên trên vai. Cô trông dữ tợn và hoang dại. “Cậu thì biết gì nào?” cô hỏi. “Cậu có biết rằng đêm đó Max tới chỗ bọn mình và nói đã thấy ai đó trèo lên tháp quỷ, và mình đã nói rằng thằng bé nằm mơ và đuổi nó đi. Và nó đã đúng. Mình cá rằng chính cái thằng chó Sebastian đã leo lên tháp để hạ kết giới xuống. Và Sebastian giết nó để nó không thể nói cho những người khác. Và nếu mình chịu lắng nghe – chỉ cần bỏ một giây mà lắng nghe thôi – chuyện đó đã không xảy ra.”

“Cậu đâu biết được chứ.” Simon nói. “Và còn về Sebastian – hắn không thực sự là cháu họ nhà Penhallow. Hắn đã lừa mọi người.”

Isabelle không hề ngạc nhiên. “Mình biết,” cô nói. “Mình nghe cậu nói chuyện với Jace và Alec rồi. Mình nghe từ trên đầu cầu thang.”

“Vậy là cậu nghe lỏm?”

Cô nhún vai. “Tới phần cậu nói sẽ lên đây và nói chuyện với mình. Rồi mình trở lại đây. Mình không thích gặp cậu.” Cô liếc nhìn Simon. “Nhưng mình đã cho cậu vào. Cậu quá cứng đầu mà.”

“Nghe này, Isabelle.” Simon bước một bước. Cậu đột nhiên nhận thức rằng cô không mặc gì, vì thế cậu ngừng ý định muốn đặt tay lên vai cô hay làm gì đó an ủi. “Khi bố mình mất, mình biết điều đó không phải lỗi của mình, nhưng mình vẫn nghĩ đi nghĩ lại về mọi điều mình nên làm, nên nói, trước khi bố mất.”

“Ờ, nhưng, đây *là* lỗi của mình,” Isabelle nói. “Đáng nhẽ lúc đó mình phải lắng nghe. Và điều bây giờ mình có thể là theo dấu thằng khốn nạn đó và giết hắn.”

“Mình không chắc điều đó có ích-”

“Sao cậu biết được?” Isabelle hỏi. “Cậu có tìm người chịu trách nhiệm cho cái chết của bố cậu và giết hắn không?”

“Bố mình mất vì bị đau tim,” Simon nói. “nên không.”

“Vậy cậu không biết cậu đang nói gì, đúng không?” Isabelle ngẩng cổ và nhìn cậu. “Tới đây.”

“Cái gì?”

Cô vẫy vẫy ngón tay trỏ. “Tới *đây*, Simon.”

Ngại ngần, cậu tiến tới. Cậu chỉ còn cách cô nàng chưa tới một bước chân thì cô nàng nắm lấy thân áo trước, kéo về phía cô. Mặt họ chỉ cách nhau vài inch; cậu có thể thấy vùng da dưới mắt Isabelle sáng lên vì vệt nước mắt mới rơi.

“Cậu có biết mình cần gì ngay lúc này không?” cô nàng nói, từng từ từng chữ rõ ràng.

“Ờ,” Simon nói. “Không?”

“Cần có gì khác để nghĩ,” cô nàng nói, và hơi quay người kéo cậu lên giường.

Cậu đặt lưng xuống những chồng quần áo quăng bừa bãi. “Isabelle,” Simon yếu ớt phản đối, “Cậu thực sự nghĩ thế này sẽ giúp cậu thấy tốt hơn sao?”

“Tin mình đi,” Isabelle nói, đặt tay lên ngực cậu, ngay trên trái tim đã không còn đập. “Mình đã thấy tốt hơn rồi.”

Clary nằm trằn trọc trên giường, ngước nhìn những vệt ánh trăng chiếu qua trần nhà. Các dây thần kinh của cô vẫn đang cãi cọ om sòm về những sự việc ngày hôm nay và không cho cô ngủ, và càng không ngủ nổi khi Simon không trở về trước bữa tối – hay sau đó. Thực ra cô đã nói cho chú Luke nghe và chú đã mặc áo khoác và tới nhà Lightwood. Chú khá vui vẻ khi trở lại. “Simon ổn, Clary ạ,” chú nói. “Đi ngủ đi.” Và rồi chú lại ra đi cùng cô Amatis, tới một buổi họp dài bất tận ở Sảnh Hiệp Định. Cô tự hỏi liệu đã ai lau dọn máu của Điều Tra Viên chưa.

Vì chẳng còn gì để làm, cô lên giường nhưng không tài nào ngủ nổi. Hình ảnh Valentine cứ vẩn vơ trong đầu cô, hắn đưa tay vào trong người Điều Tra Viên và giật tung trái tim ông ta ra. *Con sẽ ngậm mồm, vì anh trai con nếu như không phải vì chính con.* Hơn hết, những bí mật cô biết từ Ithruriel đè nặng lên ngực cô. Bên dưới tất cả những sự lo lắng đó là nỗi sợ, thường trực như nhịp tim, rằng mẹ cô sẽ chết. Magnus đâu rồi? Có những tiếng sột soạt nơi rèm cửa, và đột nhiên một luồng ánh trăng ùa vào phòng. Clary ngồi bật dậy, lần tìm con dao thiên thần để ở tủ đầu giường,

“Không sao đâu.” Một bàn tay đặt lên tay cô – một bàn tay quen thuộc, đầy sẹo, mảnh dẻ. “Anh đây.”

Clary hít một hơi sâu, và anh rụt tay lại. “Jace,” cô nói. “Anh làm gì ở đây? Có chuyện gì sao?”

Trong một lúc anh không trả lời, và cô xoay qua nhìn anh, kéo chăn lên che quanh người. Cô đỏ mặt, vì ý thức được mình chỉ mặc có chiếc quần ngủ và áo lót mỏng – và rồi cô thấy nét mặt anh, và cô bớt ngượng hơn.

“Jace?” cô khẽ gọi. Anh đang đứng bên giường cô, vẫn mặc bộ đồ tang trắng, và chẳng có ánh sáng, sự trêu chọc hay xa cách trong cách anh nhìn cô. Gương mặt anh trắng bệch, và đôi mắt trông bị ám ảnh và đen lại vì căng thẳng. “Anh ổn không?”

“Anh không biết,” anh nói với sự mơ màng như người vừa tỉnh khỏi cơn mơ. “Anh không định tới đây. Anh định đi lang thang cả đêm – anh không ngủ được – và anh thấy mình tới đây. “Tới tìm em.”

Cô ngồi thẳng hơn, để chăn rơi xuống quanh hông. “Sao lại không ngủ được? Có chuyện gì sao?” cô hỏi, và đột nhiên thấy ngu ngốc. Chuyện gì *đã không* xảy ra chứ?”

Nhưng Jace, dường như chẳng nghe thấy câu hỏi. “Anh phải gặp em,” anh nói, gần như với chính mình. “Anh biết là không nên. Nhưng anh *phải* gặp em.”

“À, thế thì anh ngồi xuống đi,” cô nói và co chân lại để cho anh có chỗ ngồi ở mép giường. “Vì anh đang làm em lo đấy. Anh chắc là không có chuyện gì chứ?”

“Anh không nói là không có chuyện gì.” Anh ngồi xuống giường, nhìn cô. Anh đang ngồi rất gần và cô chỉ cần nhoài người và hôn anh-.

Ngực cô quặn lại. “Có tin xấu sao? Có chuyện – có ai –”

“Không phải,” Jace nói, “và cũng chẳng phải tin gì. Nó ngược với tin. Có một điều anh luôn biết, và em – có lẽ em cũng biết. Chúa biết là anh không giỏi che giấu. Đôi mắt anh nhìn cô chậm rãi, như thể muốn ghi nhớ lấy. “Chuyện xảy ra là,” anh nói, và chần chừ- “là anh nhận ra vài điều.”

“Jace,” cô đột nhiên thì thào, không hiểu vì lý do gì, nhưng cô sợ điều anh sắp nói. “Jace, anh không cần phải-”

“Anh đang cố - tới nơi khác,” Jace nói. “Nhưng anh bị lôi kéo tới đây. Anh không thể ngừng đi, không thể ngừng nghĩ. Về lần đầu tiên anh gặp em, và sau đó anh không thể quên nổi em. Anh muốn, nhưng không ngừng được. Anh buộc bác Hodge phải để anh tới tìm em và đưa em về Học Viện. Và kể từ lúc đó, tại cái quán cà phê ngu ngốc đó, khi thấy em ngồi cùng Simon, thậm chí *khi đó* điều đó cũng làm anh bực – *anh* phải là người ngồi cạnh em. Người làm em cười như vậy. Anh không thể từ bỏ được cảm giác đó. Đó phải là anh. Và anh càng biết em rõ hơn, anh càng có cái cảm xúc đó – anh chưa từng có nó. Anh luôn muốn một cô gái và rồi quen cô ta rồi chẳng muốn cô ta nữa, và với em thì cảm xúc ngày một dâng trào tới cái đêm em xuất hiện ở Renwick’s và anh *đã biết*.”

“Và rồi hiểu vì sao anh có cảm giác đó – giống như em là một phần anh thiếu mà không hề biết cho tới khi gặp lại em – đó là vì em là *em gái* anh, quả là một trò lố bịch. Giống như Chúa đang phỉ nhổ anh. Anh không biết vì sao – khi nghĩ rằng anh thực sự *có được* em, rằng anh xứng được hưởng một điều như vậy, được hạnh phúc. Anh không thể tưởng tượng anh đã làm gì để bị trừng phạt như thế-”

“Nếu anh bị trừng phạt,” Clary nói, “em cũng vậy thôi. Vì anh cảm thấy thế nào thì em cũng thấy thế vậy. Nhưng chúng ta không thể - chúng ta *phải* ngừng cảm thấy về nhau theo cách này,

vì đó là cơ hội duy nhất của chúng ta."

Tay Jace nắm chặt buông xuôi bên người. "Cơ hội duy nhất cho cái gì nào?"

"Để được bên nhau. Vì nếu không, chúng ta không thể ở cạnh nhau nữa, đừng nói là ở cùng một phòng, và em không thể chịu được. Em thà có anh trong đời như một người anh trai còn hơn là không có anh-"

"Và anh nghĩ anh phải ngồi đó khi em hẹn hò rồi yêu, kết hôn với một ai đó-" Giọng anh nghẹn lại. "Và trong lúc đó, anh quan sát và mỗi ngày lại chết đi một chút."

"Không, lúc đó anh chẳng quan tâm nữa đâu," cô nói, phân vân liệu khi nói thế này cô có chịu nổi ý nghĩ về một Jace không quan tâm hay không. Cô không nghĩ xa xôi như anh, và cô cố tưởng tượng cảnh nhìn anh yêu một ai khác, cưới một ai khác, nhưng không thể; cô chỉ thấy một con đường đen tăm tối trải dài trước mắt, kéo dài vô tận. "Làm ơn. Nếu chúng ta không nói gì – nếu chúng ta giả bộ-"

"Không giả bộ gì hết," Jace nói một cách chắc nịch. "Anh yêu em, và anh yêu em tới khi chết, và nếu có cuộc sống sau đó, anh vẫn còn yêu em."

Cô nghẹn thở. Anh đã nói ra nó – những lời sẽ không thể nào rút lại. Cô cố tìm câu trả lời, nhưng không thể,

"Và anh biết em sẽ nghĩ anh chỉ muốn ở bên em để - để cho anh thấy anh là một con quái vật ra sao," anh nói. "Và có thể anh là quái vật thật. Anh không biết câu trả lời. Nhưng điều anh biết là kể cả có máu quỷ trong con người anh, trong người anh còn chảy dòng máu của con người nữa. Và anh không thể yêu em như bây giờ nếu anh không có chút tính người. Vì quỷ chỉ *muốn*. Chúng không yêu. Và anh-" Anh đột nhiên đứng dậy và tới bên cửa sổ. Anh có vẻ mất phương hướng, hệt như lúc nhìn thấy thi thể Max tại Sảnh.

"Jace ơi?" Clary hốt hoảng gọi, và khi anh không trả lời, cô vội xuống giường, tới bên rồi đặt tay lên tay anh. Họ tiếp tục nhìn ra ngoài cửa sổ; hình ảnh họ in trên tấm kính gần như trong suốt – những đường nét mờ mờ ảo ảo của một cậu con trai cao dong dỏng và một cô gái nhỏ bé hơn đang lo lắng nắm cổ tay áo người con trai, "Có chuyện gì vậy?"

"Anh không nên nói cho em biết," anh nói, không nhìn cô. "Anh xin lỗi. Có lẽ anh đã nói quá nhiều khiến em không thể hiểu hết được. Em có vẻ quá – sốc." Sự căng thẳng ẩn trong giọng nói của anh như một sợi dây có sự sống.

"Đúng," cô nói. "Suốt mấy ngày qua em đã hỏi liệu anh có ghét em không. Và rồi em thấy anh tối nay, em đã tưởng anh ghét em thật."

"Ghét em?" anh nhắc lại, có vẻ bối rối. Anh vươn tay nhẹ nhàng chạm lên gương mặt cô, chỉ là đầu ngón tay lướt qua da. "Anh nói với em rằng anh không ngủ được. Nửa đêm mai chúng ta hoặc là chiến đấu hoặc chịu sự thống trị của Valentine. Đây có thể là đêm cuối cùng chúng ta được sống, và chắc chắn là đêm cuối cùng bình thường. Đêm cuối cùng chúng ta ngủ và tỉnh dậy như thường lệ. Và những gì anh nghĩ là anh muốn dành cả đêm nay cùng em."

Trái tim cô đập lỡ nhịp. "Jace-"

“Anh không có ý đó,” anh nói. “Anh sẽ không chạm vào em, nếu như em không muốn. Anh biết điều này là sai – Chúa ơi, nó quá sai – nhưng anh muốn nằm xuống và thức giấc cùng em, chỉ một lần, chỉ một lần trong đời.” Có sự tuyệt vọng trong giọng nói của anh. “Chỉ một đêm thôi. Trong bao nhiêu điều to lớn này, một đêm thì có vấn đề gì đâu?”

*Vì nghĩ chúng ta sẽ cảm thấy ra sao vào sáng mai. Nghĩ chuyện sẽ tệ thế nào khi phải giả bộ rằng chúng ta chẳng là gì của nhau trước mặt những người khác sau khi chúng ta dành trọn đêm nay bên nhau, kể cả khi chúng ta chỉ ngủ. Nó giống như là thử một chút thuốc phiện vậy – nó chỉ làm anh muốn thêm thôi.*

Nhưng cô nhận ra, đó chính là lý do anh đã nói những điều vừa rồi với cô. Vì nó không đúng, không đúng đối với anh; chẳng có gì khiến chuyện tệ hơn được; cũng như chẳng có gì làm nó tốt lên. Anh đang cảm thấy nó kết thúc hệt như một bản án tử, và cô có thể nói rằng chuyện với cô sẽ khác không? Và nếu cô có thể nói vậy, kể cả khi cô hy vọng có thể tới một ngày nào đó cô sẽ bị thuyết phục bởi thời gian, lý do hoặc đau khổ dần dần để không cảm thấy vậy nữa, cũng chẳng vấn đề gì hết. Trong đời cô chẳng muốn gì hơn là muốn đêm nay cùng Jace.

“Khép rèm lại, trước khi anh lên giường,” cô nói. “Em không ngủ được nếu sáng quá.”

Anh kinh ngạc. Clary ngạc nhiên nhận ra, anh thực sự không hy vọng cô sẽ đồng ý và một lúc sau, anh ôm chầm lấy cô, vùi đầu vào trong mái tóc vẫn còn rối bù sau giấc ngủ vừa nãy của cô. “Clary-”

“Lên giường đi,” cô nhẹ nhàng nói. “Muộn rồi.” Cô đẩy anh ra và trở lại giường, leo lên đó và đắp chăn tới ngang thắt lưng. Không hiểu sao, nhìn thấy anh như thế này, cô có thể tưởng tượng ra mọi chuyện khác đi, rằng họ đang ở trong tương lai cách bây giờ nhiều năm và họ đã ở cùng nhau rất lâu và đã cùng nhau chìm vào giấc ngủ cả trăm lần, rằng mọi đêm, không phải chỉ đêm nay, đều thuộc về họ. Cô tì cằm lên tay và ngắm nhìn anh trong khi anh kéo rèm và cởi áo khoác, đặt lên ghế. Anh mặc bên trong một chiếc áo phông xám nhạt, và những Ấn Ký quấn quanh cánh tay trần tỏa sáng mờ mờ khi anh tháo thắt lưng vũ khí và đặt xuống sàn. Anh tháo giày và trèo lên giường, nằm duỗi thẳng vô cùng thận trọng bên cạnh Clary. Nằm ngửa, anh quay đầu nhìn cô. Một chút xíu ánh sáng chiếu qua rìa rèm, chỉ đủ để cô nhìn thấy những đường nét gương mặt anh và ánh sáng từ đôi mắt anh. “Chúc ngủ ngon, Clary,” anh nói.

Hai tay anh đặt dọc theo thân mình, bàn tay hé mở. Dường như anh chẳng hề thở; cô cũng không biết bản thân có hít thở không nữa. Cô chìa tay, đủ để những ngón tay họ chạm vào nhau – rất nhẹ, và nếu không phải Jace thì cô không biết cô có chạm vào, khi chạm, những dây thần kinh ở đầu ngón tay hơi ngứa ngáy, như thể cô hơ tay trước đầu ngọn lửa nhỏ. Cô cảm thấy anh căng thẳng và rồi thư giãn. Anh nhắm mắt, mi mắt phủ bóng xuống gò má. Miệng anh cong thành một nụ cười, như thể cảm nhận được cô đang quan sát anh và cô tự hỏi trông anh như thế nào vào sáng mai, với mái tóc rối bù và mắt đầy gỉ. Dù cho mọi chuyện, cô vẫn tự cho mình thưởng thức sự hạnh phúc. Cô đan tay vào tay anh. “Chúc ngủ ngon,” cô thì thào. Trong bóng tối, với hai tay đan vào nhau như những đứa trẻ trong câu truyện thần tiên, cô chìm vào giấc ngủ bên cạnh anh.

## 15. Đổ vỡ

Luke giành hầu hết cả đêm để quan sát mặt trăng di chuyển phía trên trần nhà trong suốt của Sảnh Hiệp Định như một đồng xu bạc lăn trên bề mặt láng bóng của bàn thủy tinh. Lúc mặt trăng gần tròn, như lúc này, chú cảm thấy được thị giác và khứu giác sắc bén hơn, kể cả khi ở dạng người. Ví dụ, như giờ đây, chú có thể ngửi thấy mùi nghi ngờ và sợ hãi sắc nét rõ rệt trong căn phòng này. Chú cảm thấy được sự bồn chồn không yên của cả đàn người sói bên ngoài rừng Brocelind khi họ đi đi lại lại trong bóng tối dưới những rặng cây và đợi tin từ chú.

"Lucian." Giọng Amatis vang kên bên tai chú rất nhỏ nhưng rõ. *"Lucian!"*

Rời khỏi sự suy tưởng, Luke cố tập trung đôi mắt mệt mỏi vào quang cảnh trước mặt. Đó là một nhóm lố nhố người, những người đồng ý lắng nghe kế hoạch của chú. Ít hơn số chú đã mong đợi. Rất nhiều người chú biết từ hồi sống ở Idris – vợ chồng Penhallow, Lightwood, Ravenscar – và rất nhiều người mới gặp như vợ chồng Monteverle điều hành Học Viện Lisbon, biết nói cả tiếng Anh lẫn tiếng Bồ Đào Nha, hay Nasreen Chaudhury, viện trưởng nghiêm khắc của Học Viện Mumbai. Chiếc sari màu xanh sậm họa tiết chữ rune bằng bạc sáng tới mức chú Luke, theo bản năng, tránh ra mỗi khi cô ta tới gần.

"Thật sao, Lucian," Maryse Lightwood nói. Gương mặt trắng trẻo nhỏ nhắn hằn rõ sự kiệt sức và đau buồn. Luke không ngờ cô ta hay người chồng sẽ tới, nhưng họ gần như đồng ý ngay khi chú vừa mở lời. Chú đoán chú nên biết hơn họ, kể cả khi sự đau buồn có vẻ làm cho Maryse dễ nổi nóng hơn thường lệ. "Cậu là người muốn chúng tôi ở đây; ít nhất cậu phải chú tâm chứ."

"Anh ấy *có* mà," Amatis ngồi co chân như một cô gái trẻ, nhưng gương mặt rất cương trực. "Không phải lỗi của Lucian khi chúng ta đi luẩn quẩn suốt cả giờ qua."

'Và chúng ta còn luẩn quẩn dài dài cho tới khi tìm ra giải pháp," Patrick Penhallow nói, hơi bực bội.

"Với tất cả sự kính trọng, Patrick," Nasreen nói, sặc giọng địa phương, "không có giải pháp nào cho vấn đề này. Điều tốt nhất chúng ta có thể hy vọng là một kế hoạch."

"Một kế hoạch không liên quan tới chiếm hữu nô lệ hoặc-" Jia, vợ Patrick nói rồi ngừng lại, cắn môi. Trông cô ta khá xinh đẹp, mảnh mai và rất giống cô con gái Aline. Luke nhớ khi Patrick tới Học Viện Bắc Kinh và kết hôn với cô ấy. Đó có phần giống một vụ scandal, vì đáng ra anh ta phải kết hôn với một cô gái mà bố mẹ đã chọn cho ở Idris. Nhưng Patrick chẳng bao giờ thích làm theo những gì được bảo, một phẩm chất mà lúc này đây, Luke đánh giá rất cao.

"Hoặc tự kết đồng minh với những cư dân Thế Giới Ngầm?" chú Luke nói. "tôi sợ là không có cách khác đâu."

"Đó không phải là vấn đề, và anh biết mà," Maryse nói. "Toàn bộ vấn đề là vị trí trong Hội Đồng. Clave sẽ không bao giờ đồng ý. Anh cũng thừa biết. *Bốn* chỗ-"

"Không phải bốn," chú Luke nói, "mà là một vị trí cho Tiên tộc, một cho Đứa con của Mặt trăng, và một cho Đứa con của Lilith."

“Pháp sư, thần tiên và người sói,” Senhor Monteverd ôn tồn cất tiếng, lông mày nhướn tít. “Thế còn về ma cà rồng?”

“Họ không hứa hẹn gì,” chú Luke thừa nhận. “Và tôi cũng chẳng thề thốt gì với họ hết. Có thể họ không hứng tham dự vào Hội Đồng; họ chẳng ưa gì loài tôi và cũng chẳng hứng thú với họp hành và luật lệ. Nhưng cánh cửa mở rộng cho họ nếu họ đổi ý.”

“Malachi và những đồng nghiệp sẽ không bao giờ đồng ý, và chúng ta không đủ số phiếu bầu Hội Đồng nếu như không có họ,” Patrick lầm bầm. “Hơn nữa, không có ma cà rồng, chúng ta lấy đâu cơ hội thắng đây?”

“Câu hỏi rất hay,” Amatis nạt, cô có vẻ tin vào kế hoạch của Luke hơn bản thân chú. “Có rất nhiều cư dân Thế Giới Ngầm *sẽ* chiến đấu cùng chúng ta, và họ đã rất mạnh rồi. Chỉ các pháp sư thôi-”

Với một cái lắc đầu, Senhora Monteverde quay sang chồng. “Kế hoạch này điên quá. Nó không thể thành công nổi. Chúng ta không thể tin các cư dân Thế Giới Ngầm.”

“Nó đã thành công trong vụ Nổi Dậy,” chú Luke nói.

Người phụ nữ Bồ Đào Nha trề môi. “Chỉ vì hồi đó, Valentine dùng lũ ngốc làm đội quân tay sai,” cô ta nói. “Chứ không phải quỷ. Và sao chúng ta biết những cựu thành viên Circle không trở về bên hắn khi hắn ra lời hiệu triệu chứ?”

“Cẩn thận với những điều cô nói đấy, Senhore,” Robert Lightwood quát. Đây là lần đầu tiên anh ta lên tiếng trong suốt hơn một giờ qua; gần như toàn buổi tối Robert đứng bất động, chẳng nói chẳng rằng vì sự đau buồn chiếm trọn lấy trái tim. Luke có thể thề rằng mặt anh ta có thêm nhiều nếp nhăn hơn chỉ sau có ba ngày. Sự đau khổ hằn lên đôi vai buông xuôi và hai nắm tay siết chặt; Luke không trách. Chú chưa bao giờ thích Robert, nhưng có gì đó khi thấy một người đàn ông to lớn bất lực trước nỗi buồn mất con khiến chú đau lòng tới mức không dám nhìn. “Nếu cô nghĩ tôi sẽ về phe Valentine sau cái chết của Max – hắn đã *giết hại* con trai tôi-”

“Robert,” Maryse thì thầm. Cô nắm lấy tay chồng.

“Nếu chúng ta không về phe hắn,” Senhor Monteverde nói, “*tất* cả những đứa con của chúng ta sẽ chết.”

“Nếu cô nghĩ vậy thì sao cô còn ở đây?” Amatis đứng dậy. “Tôi tưởng chúng ta đã đồng ý-”

*Anh cũng vậy.* Đầu chú ong ong. Chú nghĩ, mọi chuyện với họ bao giờ cũng theo chiều hướng này, tiến hai bước rồi lùi một bước. Họ hệt như những cư dân Thế Giới Ngầm thường xuyên khắc khẩu, chỉ có điều họ không nhận thấy mà thôi. Có lẽ tất cả sẽ tốt hơn nếu giải quyết rắc rối bằng nắm đấm, cái cách mà người sói trong một đàn thường làm-

Một chuyển động nhoáng qua trước cửa Sảnh. Chỉ thoáng qua và nếu giờ không phải gần tới lúc trăng tròn, chú sẽ không nhìn thấy, hay nhận thấy người vừa vụt qua cửa. Chú tự hỏi liệu chú có tưởng tượng ra không. Đôi lúc, khi vô cùng mệt mỏi, chú nghĩ mình thấy Jocelyn – thấp

thoáng trong bóng tối, trong chút sáng chiếu lên tường. Nhưng đây không phải Jocelyn. Luke đứng dậy. "Tôi sẽ ra ngoài năm phút để hít thở. Tôi sẽ trở lại." Chú thấy họ đang quan sát khi chú đi ra cửa trước – tất cả, thậm chí Amatis. Senhor Monteverde thì thầm gì đó với vợ bằng tiếng Bồ Đào Nha; chú Luke nghe được "lobo", nghĩa là "sói" trong tràng xì xồ. *Chắc họ nghĩ mình ra ngoài chạy vòng tròn và cắn mặt trăng đây mà.*

Không khí bên ngoài mát mẻ và lành lạnh, bầu trời mang màu xám thép. Bình minh nhuộm đỏ bầu trời phương đông và tạo nên rang hồng chiếu tới những bậc thang đá cẩm thạch trắng muốt dẫn lên cửa Sảnh. Jace đang đứng đợi chú, ở giữa cầu thang. Bộ đồ tang cậu mặc như tát vào mặt chú Luke, khiến chú nhớ tới tất cả những cái chết họ đã chứng kiến tại nơi này, và sẽ còn tiếp tục phải nhìn thấy.

Chú Luke dừng lại trước Jace vài bước. "Jonathan, cháu làm gì ở đây?"

Jace không nói gì, và chú Luke tự nguyền rủa sự vô tâm của mình – Jace không thích bị gọi là Jonathan và thường cực lực phản đối bị gọi bằng cái tên đó. Nhưng lần này, hình như cậu bé không quan tâm. Gương mặt ngẩng lên nhìn chú Luke nghiêm nghị hệt như bất cứ người lớn nào trong Sảnh. Dù theo Luật, còn một năm nữa Jace mới trưởng thành, cậu đã nhìn thấy nhiều sự việc tồi tệ hơn bất cứ người lớn nào từng thấy.

"Cháu tìm bố mẹ hả?"

"Chú muốn nói bố mẹ Lightwood?" Jace lắc đầu. "Không. Cháu không muốn nói chuyện với họ. Cháu tìm chú."

"Chuyện về Clary à?" Chú Luke bước xuống vài bước tới khi chí đứng ngay trên Jace. "Con bé ổn chứ?"

"Vâng." Nhắc tới Clary dường như làm Jace toàn thân căng thẳng, và điều đó làm cho các dây thần kinh của chú Luke giần giật – nhưng Jace sẽ không bảo Clary ổn nếu thực sự không phải vậy.

"Vậy thì gì nào?"

Jace nhìn qua chú, về phía cánh cửa của Sảnh. "Trong đó thế nào rồi? Có tiến triển gì không?"

"Không hẳn," Luke thừa nhận. "Dù không muốn đầu hàng Valentine nhưng họ cũng chẳng hứng cho các cư dân Thế Giới Ngầm gia nhập Hội Đồng. Và nếu không hứa cho họ chỗ trong Hội Đồng, những người bên bọn chú sẽ không tham chiến."

Ánh mắt Jace lấp lánh. "Clave sẽ *ghét* ý tưởng đó."

"Họ không cần phải thích. Họ chỉ cần thích nó hơn ý kiến tự tử tập thể thôi."

"Họ sẽ trì hoãn," Jace khuyên nhủ. "Nếu cháu là chú, cháu sẽ cho họ hạn. Clave sẽ làm việc hiệu quả hơn khi có hạn chót."

Chú Luke không thể không mỉm cười. “Tất cả những cư dân Thế Giới Ngầm chú có thể gọi sẽ tới Cổng Bắc vào chạng vạng. Nếu Clave đồng ý sát cánh cùng họ, họ sẽ vào thành phố. Nếu không, họ sẽ quay về. Chú không thể trì hoãn lâu hơn – nếu không chúng ta sẽ không có đủ thì giờ để tới Brocelind vào nửa đêm.”

Jace huýt sáo. “Thật là kịch tính làm sao. Không biết nhìn thấy tất cả cư dân Thế Giới Ngầm sẽ làm Clave hứng khởi hay sợ nhỉ?”

“Có lẽ là mỗi thứ một tý. Rất nhiều thành viên Clave có quan hệ với Học Viện, giống như cháu; họ quen thấy các cư dân Thế Giới Ngầm hơn. Chú lo là lo những dân Idris chính cống. Khi thấy cư dân Thế Giới Ngầm xuất hiện ở cổng, họ sẽ hoảng loạn. Mặt khác, họ không thể nào không tổn thương khi nhận ra họ yếu đuối thế nào.”

Như nhận được ám hiệu, Jace thoáng liếc tàn tích của Gard, một vết sẹo đen ngòm ở sườn đồi bên kia thành phố. “Cháu không chắc có ai cần được nhắc nhở thêm.” Cậu quay lại nhìn chú Luke, đôi mắt trong sáng vô cùng nghiêm túc. “Cháu muốn nói với chú điều này, và cháu mong chú giữ bí mật.”

Luke không thể giấu sự ngạc nhiên. “Sao lại nói với chú? Không phải với cô chú Lightwood?”

“Vì chú là người phụ trách ở đây, thật đấy. Chú biết mà.”

Luke chần chừ. Có gì đó ở gương mặt trắng toát và mệt mỏi của Jace khiến chú dù kiệt sức nhưng vẫn cảm thấy thông cảm – thông cảm và muốn chỉ cho cậu con trai này, cậu bé đã bị lừa dối và bị lợi dụng bởi người lớn rằng không phải tất cả người lớn đều như vậy, rằng có một vài người thằng bé có thể tin tưởng được. “Được rồi.”

“Và,” Jace nói, “vì cháu tin chú biết cách giải thích cho Clary.”

“Giải thích *cái gì* cho Clary?”

“Vì sao cháu phải làm thế này.” Mắt Jace trông to hơn dưới ánh mặt trời đang mọc; trông thằng bé nhỏ hơn vài tuổi. “Cháu sẽ đi tìm Sebastian. Cháu biết cách tìm hắn, và cháu sẽ đi theo hắn tới khi hắn dẫn cháu tới chỗ Valentine.”

Luke thở hắt ra trong ngạc nhiên. “Cháu *biết cách* tìm nó?”

“Magnus chỉ cho cháu cách dùng thần chú theo dấu vết khi cháu ở cùng anh ta ở Brooklyn. Chúng cháu thử dùng nhẫn của bố cháu để tìm ông ta. Nó không thành công, nhưng-”

“Cháu không phải pháp sư. Cháu không thể làm phép theo dấu được.”

“Bọn cháu dùng chữ rune. Giống cách Điều Tra Viên theo dõi cháu khi cháu lên tàu gặp Valentine. Tất cả những gì cháu cần là một món đồ của Sebastian.”

“Nhưng chúng ta đã lật tung cả nhà Penhallow rồi. Hắn chẳng để lại gì. Phòng nó hoàn toàn sạch bóng, có lẽ chính vì sợ điều kia.”

“Cháu đã tìm ra một thứ,” Jace nói. “Một sợi chỉ dính máu. Không nhiều, nhưng thế là đủ. Cháu đã thử và thành công.”

“Cháu không thể một mình đi rình Valentine được. Chú không đồng ý.”

“Chú không ngăn được cháu. Không hẳn. Trừ khi chú đánh nhau với cháu ngay trên những bậc tam cấp này. Mà chú cũng chẳng thắng đâu. Chú thừa hiểu mà.” Có gì đó kỳ lạ trong giọng nói của Jace, một sự hòa trộn giữa khẳng định và căm ghét bản thân.

“Nghe này, dù cháu quyết tâm làm anh hùng đến đâu-”

“Cháu không phải người hùng,” Jace nói. Giọng cậu trong sáng và chẳng rõ sắc thái, như thể đang nói một sự thật hiển nhiên nhất.

“Nghĩ xem nhà Lightwood sẽ phản ứng thế nào, kể cả không có chuyện gì với cháu. Nghĩ xem Clary-”

“Chú nghĩ cháu *chưa* nghĩ tới Clary sao? Chú tưởng cháu không nghĩ tới gia đình sao? Chú nghĩ vì sao cháu làm điều này?”

“Cháu có nghĩ chú không nhớ lúc mười bảy tuổi như thế nào à?” chú Luke trả lời. “Nghĩ cháu có sức mạnh cứu thế giới – không chỉ có sức mạnh mà còn là trách nhiệm nữa-”

“Nhìn cháu này,” Jace nói. “Nhìn cháu và nói cháu là một cậu nhóc mười bảy tuổi bình thường đi.”

Chú Luke thở dài. “Chẳng có gì bình thường ở cháu hết.”

“Giờ nói với cháu rằng không thể xem. Nói với cháu rằng điều cháu muốn làm sẽ không thành công đi.”

Khi Luke không nói gì, Jace nói tiếp, “Chú, kế hoạch của chú tới giờ vẫn ổn. Đưa cư dân Thế Giới Ngầm tới, chống lại Valentine suốt chặng đường từ cổng Alicante. Điều đó tốt hơn là chỉ nằm và kệ hắn dẫm đạp lên chú. Nhưng ông ta đã đoán tới khả năng này rồi. Chú không có lợi thế bất ngờ được. Cháu – cháu có thể làm ông ta bất ngờ. Có thể ông ta không biết Sebastian bị theo đuôi. Đây ít ra cũng là một cơ hội, và chúng ta phải nắm lấy mọi cơ hội chúng ta có.”

“Có thể,” Luke nói. “Nhưng dựa vào một người như thế là quá nguy hiểm. Thậm chí khi người đó là cháu.”

“Nhưng chú không thấy sao – chỉ cháu mới có thể thôi,” Jace nói, sự tuyệt vọng thấm đượm trong giọng nói. “Dù cho Valentine cảm thấy cháu đang theo đuôi hắn, hắn cũng sẽ để cháu tới gần để-”

“Tới gần để làm gì?”

“Để giết ông ta,” Jace nói. “Còn để làm gì nữa?”

Luke nhìn cậu bé đứng dưới. Chú ước có thể nhìn thấy hình ảnh Jocelyn trong con trai cô, theo cách chú đã thấy ở Clary, nhưng Jace luôn chỉ là Jace thôi – kiểm soát tốt, cô độc và xa cách. "Cháu làm được sao?" chú Luke nói. "Cháu có thể giết bố đẻ của cháu sao?"

"Vâng," Jace nói, giọng xa xăm như một tiếng vọng. "Giờ là lúc chú nói cháu không thể giống ông ta vì sau cùng, ông ta là bố cháu, và giết bố là một tội ác trời đất không dung thứ?"

"Không. Đây là lúc chú nói cháu phải chắc chắn cháu có thể làm," Luke nói và nhận ra, khiến chính chú cũng ngạc nhiên, rằng một phần trong chú đã chấp nhận Jace sắp làm điều cậu vừa nói và chú đồng ý. "Cháu không thể đi khỏi đây và tự mình săn lùng Valentine, chỉ để chuốc lấy thất bại."

"Ồ," Jace nói. "Cháu có thể làm." Cậu nhìn đi nơi khác, xuống những bậc thang dẫn xuống quảng trường mà tới sáng hôm qua vẫn chất đầy xác người chết. "Bố cháu tạo ra cháu như hiện giờ. Và cháu ghét ông ta vì điều đó. Cháu có thể giết ông ta. Ông ta đã biết trước rồi."

Luke lắc đầu. "Dù cháu được nuôi dạy thế nào, Jace, cháu có thể chống lại được. Hắn không phá hoại tâm hồn cháu-"

"Không," Jace nói. "Ông ấy không cần." Cậu bé liếc nhìn bầu trời sọc xanh sọc xám; từ những hàng cây bao quanh quảng trường, những chú chim bắt đầu cất lên bài ca du dương chào đón bình minh đang tới. "Cháu nên đi thôi."

"Cháu có muốn chú nói gì với gia đình Lightwood không?"

"Không. Không, đừng nói gì với họ hết. Họ sẽ trách chú nếu biết chú biết mà không ngăn cản cháu đi. Cháu đã để giấy lại rồi," cậu bổ sung. "Họ sẽ biết thôi."

"Vậy sao-"

"Sao cháu nói tất cả với chú ư? Vì cháu muốn chú biết. Cháu muốn chú nhớ khi chú lên kế hoạch. Rằng cháu đang ở ngoài đó, tìm kiếm Valentine. Nếu cháu tìm ra, cháu sẽ gửi tin cho chú." Cậu cười thoáng qua. "Nghĩ tới cháu như kế hoạch dự phòng."

Chú Luke vươn tay và nắm lấy tay cậu con trai. "Nếu bố cháu không phải là Valentine," chú nói, "ông ấy sẽ tự hào về cháu."

Jace có vẻ ngạc nhiên trong thoáng chốc, và rồi đỏ bừng mặt và rụt tay lại. "Nếu chú biết-" cậu dợm nói, và cắn môi. "Thôi. Chúc chú may mắn, Lucian Graymark. *Ave ateque vale*[5]."

*[5] Tiếng La tinh; Xin chào và tạm biệt.*

"Hy vọng đây không phải lời tạm biệt cuối cùng," Luke đáp. Mặt trời đang mọc rất nhanh, và khi Jace ngẩng đầu, nhíu mày trước lượng ánh sáng lớn đột ngột, có gì đó trên gương mặt cậu khiến chú Luke choáng váng – cái gì đó pha trộn giữa sự tổn thương và sự tự hào cứng cỏi. "Cháu làm chú nhớ tới một người," chú buột miệng. "Một người chú biết nhiều năm về trước."

“Cháu biết,” Jace nói và miệng hơi mím tỏ vẻ cay đắng. “Cháu làm chú nhớ tới Valentine.”

“Không,” chú Luke phân vân nói, nhưng khi Jace quay đi, sự giống nhau đó biến mất, và những kí ức của thời quá khứ trôi đi. “Không – chú không hề nghĩ tới Valentine.”

Ngay khi Clary mở mắt, cô biết Jace đã đi. Tay cô, vẫn duỗi ra trên giường, chẳng chạm vào gì; không còn những ngón tay vươn ra để đáp lại cô. Cô từ từ ngồi dậy, ngực quặn thắt.

Hẳn anh đã kéo rèm trước khi đi, vì những ô cửa sổ mở rộng và những tia sáng rực rỡ xiên thẳng vào giường. Clary tự hỏi vì sao ánh nắng không đánh thức cô dậy. Theo vị trí mặt trời, giờ phải là chiều rồi. Đầu cô nặng trịch và mù mẫm, mắt lờ đờ. Chắc là vì tối qua cô không gặp ác mộng, một đêm ngủ ngon sau một thời gian dài, và cơ thể nhân cơ hội mà nghỉ ngơi.

Chỉ khi đứng dậy cô mới nhận ra một mẩu giấy gấp gọn đặt trên tủ đầu giường. Cô cầm lên với một nụ cười vương vất trên môi – vậy là Jace đã viết thư lại – và có gì đó nặng nặt trượt khỏi tờ giấy và rơi xuống dưới chân cô, cô qua ngạc nhiên nên nhảy lùi lại, vì nghĩ đó là vật sống.

Nó nằm dưới chân cô, tỏa ánh kim loại lấp lánh.Cô biết nó là gì trước khi cầm lên. Đó là cái vòng và chiếc nhẫn Jace đeo quanh cổ. Chiếc nhẫn gia truyền. Cô ít khi thấy anh không đeo nó. Đột nhiên cô thấy sợ.

Cô mở tờ giấy và đọc lướt qua vài dòng đầu: *Dù mọi chuyện xảy ra, anh không thể chịu nổi chuyện chiếc nhẫn này biến mất vĩnh viễn, cũng như anh không muốn mất em mãi mãi. Và dù anh không thể lựa chọn về đầu tiên, ít nhất anh có thể chọn về sau.*

Phần còn lại của bức thư dường như chẳng có nghĩa lý gì hết; cô phải đọc nhiều lần mới hiểu nổi. Khi hiểu ra chuyện, cô đứng nhìn xuống, quan sát tờ giấy đang rung bần bật trong tay. Giờ cô hiểu vì sao Jace lại nói cho cô nghe mọi điều, và vì sao anh bảo một đêm chẳng có vấn đề gì hết. Bạn có thể nói mọi điều với người mà bạn nghĩ sẽ không bao giờ gặp lại.

Sau đó, cô chẳng nhớ mình đã làm gì hay mặc gì, nhưng không hiểu thế nào mà cô xuống nhà, mặc đồ đi săn của Thợ Săn Bóng Tối, một tay viết thư một tay vội vàng choàng sợi dây chuyền đeo nhẫn vào cổ.

Căn phòng khách vắng bóng người, củi cháy thành than, nhưng những tiếng ồn và ánh sáng bắt nguồn từ bếp: những tiếng cười nói và mùi thức ăn. *Bánh tráng ư?* Clary đột nhiên nghĩ. Cô không nghĩ cô Amatis biết làm bánh.

Và Clary đã đúng. Bước vào bếp, mắt Clary mở lớn – Isabelle, mái tóc đen óng ả búi sau đầu, đứng trước bếp, đeo tạp dề và cầm cây muôi kim loại trên tay. Simon đang ngồi cạnh bàn đằng sau, chân gác lên ghế, còn cô Amatis, chẳng buồn bảo cậu bỏ chân xuống, đang dựa người lên bàn bếp, cực kỳ vui vẻ.

Isabelle vẫy cái muôi chào Clary. “Chào buổi sáng,” cô nàng nói. “Cậu ăn sáng nhé? Nhưng mình nghĩ giờ là bữa trưa thì đúng hơn.”

Không nói lời nào, Clary nhìn cô Amatis, người vừa nhún vai. “Hai người nó vừa xuất hiện và đòi làm bữa sáng,” cô nói, “và cô phải thừa nhận, cô không phải đầu bếp giỏi.”

Clary nghĩ tới món súp kinh khủng của Isabelle tại Học Viện và nén cảm giác muốn nhún vai. "Chú Luke đâu ạ?"

"Ở Brocelind, với đàn sói," Amatis nói. "Mọi chuyện đều ổn chứ, Clary? Cháu có vẻ hơi-"

"To mắt," Simon nói hộ. "Mọi chuyện *đều* ổn chứ?"

Trong một lúc, Clary không tài nào nghĩ ra câu trả lời. *Hai đứa nó vừa xuất hiện*, cô Amatis đã nói vậy. Vậy nghĩa là Simon dành *trọn* đêm bên Isabelle. Cô nhìn bạn. *Trông* cậu chẳng khác gì cả.

"Mình ổn," cô nói. Giờ chẳng phải lúc để lo cho chuyện tình yêu tình báo của Simon. "Mình muốn nói chuyện với Isabelle."

"Vậy thì nói đi," Isabelle nói, chọc cái thứ có hình dạng kì quái ở đáy chảo, mà Clary sợ, chính là cái bánh tráng. "Mình đang nghe đây."

"*Riêng*," Clary nói.

Isabelle nhíu mày. "Không đợi được sao? Mình sắp xong rồi-"

"Không," Clary nói, và có gì đó trong cách cô nói khiến Simon phải ngồi thẳng dậy. "Không được."

Simon bỏ chân khỏi bàn. "Được rồi. Cô cháu mình sẽ cho các cậu một chút riêng tư," cậu nói. Cậu quay sang cô Amatis. "Hay cô cho cháu xem vài tấm hình của chú Luke hồi bé mà cô nói đi."

Cô Amatis lo lắng nhìn Clary nhưng vẫn theo Simon ra khỏi phòng. "Chắc là được-"

Isabelle lắc đầu khi cửa khép lại đằng sau họ. Có gì đó sáng lấp lánh đằng sau cổ cô gái kia: một lưỡi dao sáng, mảnh cắm xuyên qua búi tóc, có tác dụng như cái trâm cài vậy. Dù đang là một bà nội trợ nhưng sau cùng, Isabelle vẫn là Thợ Săn Bóng Tối. "Nghe này," cô gái nói. "nếu là về Simon-"

"Không phải. Về Jace cơ." Cô chìa tờ giấy cho Isabelle. "Đọc đi."

Thở dài, Isabelle tắt bếp, cầm tờ giấy và ngồi đọc. Clary cầm quả táo trên khay lên và ngồi đối diện, lặng yên lướt nhìn tờ giấy. Clary im lặng gọt – cô thực ra không định ăn táo hay ăn bất cứ thứ gì nữa.

Isabelle ngước mắt, lông mày cong lên. "Lá thư này có vẻ - riêng tư quá. Cậu chắc là mình nên đọc chứ?"

Có lẽ là *không.* Clary giờ chẳng nhớ nổi lời nào trong thư nữa; trong những trường hợp khác, cô sẽ không đời nào đưa nó cho Isabelle, nhưng sự hoảng loạn về Jace đã đánh bay mọi mối lo

khác. “Cứ đọc hết đi.”

Isabelle lật mặt sau. Khi đọc xong, cô nàng đặt nó xuống bàn. “Mình nghĩ anh ấy sẽ làm điều này.”

“Cậu hiểu điều mình muốn nói,” Clary nói, từ ngữ ríu cả vào nhau, “nhưng anh ấy bỏ lại chưa lâu, và cũng chưa thể đi xa. Bọn mình phải đuổi theo và-” Cô ngừng lại, cuối cùng cũng tiêu hóa được điều Isabelle đã nói và ngậm miệng. “Mà cậu định nói gì mà lại nghĩ anh ấy sẽ làm điều này?”

“Mình nói thế thôi.” Isabelle vén lọn tóc xòa xuống sau tai. “Kể từ khi Sebastian biến mất, mọi người đều nói về chuyện tìm hắn. Mình lục tung phòng hắn tại nhà Penhallow để tìm bất cứ thứ gì giúp bọn mình theo dấu hắn – nhưng chẳng có gì. Đáng nhẽ mình phải biết rằng nếu Jace tìm ra thứ gì đó có thể giúp anh tìm ra Sebastian, anh sẽ lao đi như một viên đạn chứ.” Cô nàng cắn môi. “Mình chỉ hi vọng rằng anh ấy sẽ đưa Alec đi cùng. Alec sẽ không vui đâu.”

“Vậy cậu có nghĩ Alec sẽ đuổi theo không?” Clary hỏi, với sự hi vọng hoàn toàn mới.

“Clary.” Isabelle hơi bực. “Sao chúng ta có thể đuổi theo anh ấy chứ? Chúng ta đâu biết anh ấy sẽ đi đâu?”

“Phải có cách-”

“Chúng ta có thể tự tìm. Nhưng Jace rất ranh mãnh. Anh ấy sẽ tìm ra cách chặn đường chúng ta, giống như Sebastian vậy.”

Một cơn giận lạnh lẽo bùng lên trong ngực Clary. “Vậy cậu có *muốn* tìm anh ấy không? Cậu có biết anh ấy đang lao đầu vào vụ cảm tử không? Anh ấy không thể tự mình hạ gục Valentine được.”

“Có lẽ là không,” Isabelle nói. “Nhưng mình tin Jace có lý do để-”

“Để làm sao? Để muốn chết à?”

“Clary.” Mắt Isabelle lóe lên với ánh sáng đột ngột của giận dữ. “Cậu nghĩ những người còn lại trong chúng ta sẽ *an toàn* sao? Chúng ta đang đợi chết hoặc sống kiếp nô lệ. Cậu thực sự muốn thấy Jace làm điều kia, hay ngồi đợi điều kinh khủng xảy ra? Cậu thực sự thấy-”

“Tất cả những gì mình thấy là Jace là anh em với cậu cũng như Max vậy,” Clary nói, “Và cậu đã từng quan tâm tới *cậu bé.*”

Ngay khi nói ra cô đã thấy hối hận; gương mặt Isabelle trắng bệch, như thể lời nói của Clary đã xóa sạch mọi màu sắc trên làn da cô gái kia. “Max,” Isabelle nói với một chút xíu sự giận dữ đã được kiểm soát, “là một *cậu bé*, không phải một chiến binh. Nếu chúng ta chiến đấu với Valentine, cậu nghĩ Alec sẽ không ra trận sao? Cậu nghĩ không phải lúc nào tất cả bọn tớ cũng chuẩn bị sẵn sàng chết, nếu như cần thiết sao? Valentine là bố đẻ của Jace; Jace có lẽ là cơ hội tốt nhất của chúng ta, vì anh ấy có thể tiếp cận với Valentine và làm điều cần thiết-”

“Valentine sẽ giết Jace nếu cần,” Clary nói. “Ông ta sẽ không tha mạng cho Jace.”

“Mình biết.”

“Nhưng vấn đề liệu anh ấy có chiến thắng trở về không? Cậu sẽ không nhớ anh ấy sao?”

“Mình sẽ nhớ anh ấy *mỗi ngày,”* Isabelle đáp, “trong suốt cuộc đời, vì chúng ta hãy nói thẳng nhé, nếu Jace thất bại, có lẽ mình chỉ sống được một tuần là nhiều.” Cô nàng lắc đầu. “Cậu không hiểu rồi, Clary. Cậu không hiểu luôn sống trong cảnh chém giết, phải lớn lên cùng những trận chiến và hy sinh là thế nào đâu. Mình nghĩ đó không phải lỗi của cậu. Chỉ là cậu được nuôi nấng-”

Clary giơ tay. “Mình hiểu chứ. Mình biết cậu không thích mình, Isabelle. Vì với cậu, mình là người thường.”

“Cậu nghĩ *đó* là lý do-” Isabelle ngừng nói, đôi mắt sáng lên; không chỉ vì giận, Clary ngạc nhiên nhận ra, mà vì nước mắt nữa. “Chúa ơi, cậu không hiểu *gì* sao? Cậu biết Jace bao lâu nhỉ, một tháng chăng? Mình biết anh ấy bảy năm. Và trong suốt thời gian đó, mình chưa từng thấy anh ấy yêu, hay *thích* một ai. Tất nhiên anh ấy có hẹn hò với vài cô gái. Con gái luôn say anh ấy như điếu đổ, nhưng anh ấy chẳng *quan tâm*. Mình nghĩ đó là lý do Alec cho rằng-” Isabelle dừng một lúc, để giữ bình tĩnh. *Cô nàng đang cố không khóc*, Clary vẩn vơ nghĩ – Isabelle, người dường như *chưa bao giờ* khóc. “Điều đó luôn làm mình, mẹ mình lo lắng – mình muốn nói gì, làm gì có cậu thiếu niên nào lại chẳng có cảm tình với một ai? Cứ như kiểu anh ấy luôn nửa tỉnh nửa mơ khi người khác lo lắng vậy. Mình nghĩ có thể chuyện của bố anh ấy đã làm anh ấy tổn thương, và rằng anh ấy chẳng bao giờ yêu nổi ai nữa. Giá mà mình biết chuyện gì *thực sự* xảy ra cho bố của Jace – nhưng lúc đó có thể mình nghĩ vậy thật, đúng không? Ý mình là, ai lại *không* bị tổn thương sau một sự việc hãi hùng như thế chứ?

“Rồi sau đó bọn mình gặp cậu, và như thể anh ấy đã tỉnh táo hẳn. Cậu không nhận ra, vì cậu không biết một Jace khác. Nhưng mình thì thấy. Bác Hodge thấy. Alec thấy – cậu nghĩ vì sao Alec lại ghét cậu thế chứ? Cứ như kiểu ngay từ giây phút đầu tiên bọn mình gặp cậu. Cậu nghĩ việc cậu nhìn thấy bọn mình là điều kì diệu, và đúng thế thật, nhưng điều kì diệu với mình đó là *Jace cũng có thể thấy cậu*. Anh ấy cứ nói về cậu suốt trên đường về Học Viện; anh ấy bắt bác Hodge cho ra ngoài đón cậu; và khi đưa cậu về, anh ấy đều nhìn ngắm cậu – Jace thậm chí còn ghen với Simon nữa chứ. Mình không chắc là anh ấy nhận ra, nhưng những gì mình nói là thật. Mình biết. Ghen với một người thường. Và sau chuyện với Simon trong bữa tiệc, anh ấy vui lòng cùng cậu tới Dumort, phá vỡ luật lệ của Clave, chỉ để cứu một người thường mà anh ấy chẳng ưa. Anh ấy làm vì cậu. Vì nếu có chuyện xảy tới với Simon, cậu sẽ bị tổn thương. Cậu là người đầu tiên, ngoài những người thân trong gia đình, mà Jace quan tâm tới hạnh phúc của người đó. Vì anh ấy *yêu cậu*.”

Clary ậm ừ trong họng. “Nhưng đó là trước khi-”

“Trước khi anh ấy biết cậu là em gái anh ấy. Mình biết. Và mình không trách cậu. Cậu cũng đâu biết. Và mình đoán cậu không thể nào không tiếp tục sống và hẹn hò với Simon, sau đó như cậu chẳng buồn quan tâm. Mình từng nghĩ khi Jace biết hai cậu là anh em, anh ấy sẽ từ bỏ và thôi không yêu cậu nữa, nhưng không, anh ấy không thể. Mình không biết Valentine đã làm gì anh ấy khi còn bé, không biết có phải đó là lý do giờ anh ấy ra thế này, hay đó là bản tính của anh ấy, nhưng anh ấy không thể quên nổi cậu. Clary ạ. Không thể. Mình bắt đầu ghét cậu. *Vì Jace* mà mình ghét phải thấy cậu. Nó giống như một vết thương do quỷ độc vậy – cậu đừng động vào nó và nó sẽ lành. Mỗi khi cậu tháo gạc, cậu lại làm toạc vết thương. Mỗi lần anh ấy thấy cậu

cũng giống như một lần xé gạc ra vậy."

"Mình biết," Clary thì thào. "Sao cậu nghĩ đó là vì mình?"

"Mình không biết. Mình không biết cậu cảm thấy ra sao. Cậu không phải *chị em* của mình. Mình không ghét cậu, Clary. Mình còn thích cậu là đằng khác. Nếu có thể, mình chẳng mong ai ngoài cậu ở bên Jace. Nhưng mình có thể hi vọng khi cậu hiểu khi mình nói những điều này nếu có một phép màu giúp tất cả chúng ta sống tốt, mình hy vọng gia đình mình sẽ đi đâu đó thật xa và không bao giờ gặp cậu nữa."

Mắt Clary cay cay. Thật kì lạ, khi cô và Isabelle ngồi đây, khóc lóc về Jace vì những lý do vừa kỳ lạ vừa khác nhau. "Sao giờ cậu lại nói tất cả với mình?"

"Vì cậu buộc tội mình không muốn bảo vệ Jace. Nhưng mình có muốn chứ. Vì sao cậu nghĩ mình thất vọng khi cậu đột nhiên xuất hiện trước cửa nhà Penhallow? Cậu hành động như thể cậu không thuộc về nơi này, về thế giới này; cậu đứng bên lề, nhưng cậu *có* thuộc về nới đây đấy. Cậu là trung tâm của nó. Nhưng Clary ạ, cậu không thể giả vờ là một diễn viên phụ mãi được khi cậu là con gái của Valentine. Không phải khi Jace đang làm cái chuyện mà một phần vì cậu."

"Vì *mình?*"

"Thế cậu nghĩ vì sao anh ấy dám làm liều nào? Vì sao anh ấy không thèm quan tâm tới sống chết?"

Lời nói của Isabelle lọt vào lỗ tai Clary như những mũi kim sắc nhọn. *Mình hiểu vì sao,* cô nghĩ, *Là vì Jace nghĩ anh ấy là quỷ, nghĩ anh ấy không phải người – nhưng mình không thể nói với cậu được, không thể nói nổi một điều để khiến cậu hiểu.*

"Anh ấy luôn nghĩ có gì đó không ổn với anh ấy, và giờ, vì cậu, anh ấy nghĩ mình bị nguyền rủa vĩnh viễn. Mình nghe anh ấy nói vậy với Alec. Sao không liều mạng khi cậu chẳng muốn sống nữa? Sao không liều mạng khi cậu chẳng bao giờ hạnh phúc cho dù làm bất cứ điều gì?"

"Isabelle, đủ rồi." Cánh cửa mở ra, gần như không tiếng động, và Simon đứng ngay ngưỡng cửa. Clary gần như quên mất thính giác của cậu tốt tới mức nào. "Đó không phải lỗi của Clary."

Gương mặt Isabelle bắt đầu đỏ. "Đừng xen vào, Simon. Cậu không biết chuyện gì đang xảy ra đâu."

Simon bước vào bếp, đóng cửa lại. "Mình nghe thấy hầu hết cuộc hội thoại," cậu bình thản nói. "Kể cả qua bức tường. Cậu nói cậu không biết Clary cảm thấy ra sao vì cậu không biết bạn ấy lâu. Nhưng mình thì có. Nếu cậu nghĩ Jace là người duy nhất sống khổ sống sở, cậu sai rồi."

Im lặng; sự dữ dội trong biểu cảm của Isabelle đã phai nhạt đi chút xíu. Từ xa xa, Clary nghĩ cô nghe thấy tiếng gõ cửa trước: có thể là chú Luke, hoặc Maia mang thêm máu cho Simon.

"Không phải vì mình mà anh ấy bỏ đi," Clary nói, và trống ngực bắt đầu đập dữ dội. Mình có thể nói cho họ biết bí mật của Jace, khi anh ấy đi rồi không? Mình có thể nói lý do thực sự cho

sự ra đi, lý do thực sự khiến anh chẳng quan tâm tới sống chết? Những từ ngữ bắt đầu ào khỏi miệng cô, gần như chống lại ý muốn. "Khi Jace và mình tới nhà Wayland – khi bọn mình đi tìm Sách Trắng-"

Cô ngừng lại khi cửa bếp mở toang. Amatis đứng đó, thái độ của cô vô cùng kỳ quặc. Trong tích tắc, Clary nghĩ cô ấy sợ và trái tim đập lỡ nhịp. Nhưng cô Amatis không sợ, không hẳn. Cô trông hệt như khi Clary và chú luke đột ngột xuất hiện trên thềm nhà. Cô như thể vừa gặp ma. "Clary," cô chậm rãi nói. "Có người muốn gặp cháu."

Trước khi cô kịp nói hết câu, có người đã lách qua để vào bếp. Cô Amatis lùi lại, và Clary đã thấy người bước vào – một người phụ nữ thanh mảnh, mặc đồ đen. Lúc đầu tất cả những gì Clary thấy là bộ đồ đi săn Thợ Săn Bóng Tối và gần như không nhận ra, tới khi cô nhìn thấy gương mặt người phụ nữ và cảm thấy dạ dày như tuột khỏi cơ thể như lúc Jace lao xe máy rời khỏi mái khách sạn Dumort, rơi xuống từ tầng mười.

Đó là mẹ cô.

# Phần 3: Đường lên thiên đường

*Ôi đúng, tôi biết đường lên thiên đường rất dễ*

*Đôi ta thấy phương quốc hạnh phúc nhỏ xinh*

*Ban phát cho những con người đi trên con đường tình nhân*

*Chúng ta đang hưởng hạnh phúc bí mật và nguyên sơ;*

*Các vị thần và ác quỷ đang la hét vì chúng ta*

- Siegfried Sason, *"Người tình không hoàn hảo"*

## 16. Đức tin

Từ cái đêm Clary về nhà và thấy mẹ biến mất, cô đã tưởng tượng cảnh gặp lại mẹ khỏe mạnh và an toàn thường xuyên tới mỗi hình ảnh tưởng tượng giống một tấm hình mờ đi do được lôi ra xem nhiều lần. Những bức ảnh đang hiện lên trước mắt cô, kể cả khi cô đứng đó mà không tin nổi - những bức hình trong đó mẹ cô, trông khỏe mạnh và hạnh phúc, ôm Clary và nói rằng mẹ nhớ cô nhiều thế nào và rằng giờ mọi chuyện sẽ ổn.

Mẹ trong những bức hình tưởng tượng của cô chỉ có chút xíu giống người phụ nữ đang đứng trước mặt cô trong lúc này. Cô nhớ mẹ luôn nhẹ nhàng và mang chất nghệ sĩ, một chút bô-hê-miêng với quần áo vẩy sơn, mái tóc đỏ buộc đuôi gà hay búi rối rồi dùng bút chì cố định. Còn Jocelyn này rạng rỡ và sắc sảo như một con dao, mái tóc buộc gọn ra sau, không có lấy một sợi tóc thừa; bộ đồ đi săn đen tuyền khiến gương mặt mẹ xanh xao và góc cạnh. Clary cũng không nghĩ thái độ của mẹ sẽ như thế này: Thay vì vui mừng, có gì đó như kinh hoàng trong cách mẹ nhìn cô, đôi mắt xanh của mẹ mở lớn. "Clary", mẹ thở dài. "*Quần áo* của con".

Clary nhìn mình. Cô đang mặc bộ đồ Thợ Săn Bóng Tối của cô Amatis, đúng như điều mẹ đã dành cả cuộc đời để ngăn cô con gái không bao giờ mặc. Clary nuốt khan và chống hai tay đứng dậy, nắm lấy cạnh bàn. Cô có thể thấy những mấu tay trắng ra sao, nhưng tay cô dường như chẳng còn gắn kết với cơ thể, như thể chúng thuộc về người khác. Jocelyn tiến tới và giang tay. "Clary-"

Và Clary lùi lại, quá vội vàng tới nỗi lưng đập vào bàn bếp. Cô đau, nhưng chẳng quan tâm; cô trợn tròn mắt nhìn mẹ. Simon cũng vậy, miệng há hốc, cô Amatis cũng có vẻ choáng váng.

Isabelle đứng dậy, ngăn giữa Clary và mẹ Jocelyn. Cô nàng cho tay ra sau tạp dề, và Clary có cảm giác khi cô nàng rút tay ra, trong tay cô gái sẽ là cây roi điện quen thuộc. "Có chuyện gì đây?" Isabelle hỏi. "Cô là ai?"

Giọng nói mạnh mẽ của Isabelle hơi run khi thấy gương mặt Jocelyn; mẹ Jocelyn cứ nhìn, bàn tay đặt lên tim. "*Maryse*". Giọng mẹ Jocelyn gần như chỉ là tiếng thì thầm.

Isabelle có vẻ giật mình. "Sao cô biết tên mẹ cháu?"

Gương mặt Jocelyn đỏ lên rần rần. "Tất nhiên. Cháu là con gái Maryse. Chỉ là- cháu giống mẹ cháu quá". Mẹ từ từ hạ cánh tay xuống. "Cô là Jocelyn Fr-Fairchild. Cô là mẹ Clary".

Isabelle rút tay khỏi tấm tạp dề và liếc nhìn Clary, mắt tràn ngập sự bối rối. "Nhưng cô đang ở bệnh viện- ở New York-"

"Đúng", Jocelyn nói bằng giọng bớt run hơn. "Nhưng nhờ con gái cô, giờ cô ổn rồi. Và cô muốn có chút riêng tư cùng con bé".

"Mình không biết", cô Amatis nói với mẹ Clary, "rằng con bé muốn có chút riêng tư cùng cậu", cô vươn tay đặt lên vai Jocelyn. "Chắc điều này làm con bé sốc ghê gớm-"

Jocelyn lắc tay cô Amatis ra và tiến tới chỗ Amatis, vươn tay. “Clary à-”

Cuối cùng Clary cũng cất nổi tiếng nói. Giọng cô lạnh lùng, băng giá, quá giận dữ khiến chính cô càn ngạc nhiên. “Sao mẹ tới được đây?”

Mẹ cô đứng sựng lại, vẻ bối rối hiện rõ trên nét mặt. “Mẹ cùng Magnus Bane Dịch Chuyển tới ngay ngoài thành phố. Hôm qua, anh ta tới gặp mẹ trong bệnh viện - anh ta mang theo thuốc giải. Anh ta nói cho mẹ biết mọi điều con làm cho mẹ. Tất cả những gì mẹ muốn từ lúc tỉnh lại là gặp con-” Giọng mẹ lạc đi. “Clary, có chuyện gì sao?”

“Sao mẹ chẳng bao giờ nói cho con biết con có anh?” Clary nói. Đó không phải điều cô định, nhưng nó cứ thế ùa ra khỏi miệng cô thôi.

Jocelyn hạ tay. “Mẹ tưởng thằng bé đã chết. Mẹ nghĩ con biết chỉ thêm đau lòng”.

“Để con nói với mẹ điều này”. Clary nói. ‘Biết còn tốt hơn là không biết. Bao giờ cũng vậy”.

“Mẹ xin lỗi-” Jocelyn mở lời.

“*Xin lỗi*?” Giọng Clary cao lên, như thể có gì đó trong cô đã xé toạc, và mọi thứ, tất cả sự cay đắng, tất cả sự giận dữ đều bùng nổ. “Mẹ có muốn giải thích lý do mẹ chưa bao giờ nói với con rằng con là một Thợ Săn Bóng Tối không? Hoặc bố con còn sống? À, và về phần mẹ trả tiền cho Magnus để cướp đi ký ức của con?”

“Mẹ chỉ cố bảo vệ con-”

“À, mẹ đã làm một việc *kinh khủng*!” Giọng Clary lên cao. “Mẹ nghĩ chuyện gì sẽ xảy ra với con sau khi mẹ biến mất chứ? Nếu không phải nhờ Jace và những người khác, con đã chết rồi. Mẹ chưa bao giờ chỉ cho con cách bảo vệ bản thân. Mẹ chưa bao giờ nói cho con những thứ nguy hiểm thực sự như thế nào. Mẹ đã nghĩ gì vậy? Rằng nếu con không nhìn thấy những thứ ghê tởm, thì chúng cũng chẳng thấy con?” Mắt cô nóng lên. “Mẹ biết Valentine chưa chết. Mẹ đã nói với chú Luke rằng mẹ nghĩ ông ta còn sống”.

“Đó là lý do mẹ phải giấu con”. Jocelyn nói. “Mẹ không thể để Valentine biết con *ở* đâu. Mẹ không thể để hắn chạm vào con-”

“Vì hắn đã biến đứa con đầu lòng của mẹ thành một con quái vật”, Clary nói, “và mẹ không muốn hắn làm điều tương tự với con”.

Choáng váng không nói lên lời, Jocelyn chỉ còn biết đứng nhìn. “Đúng”, cuối cùng mẹ nói. “Đúng, nhưng không hoàn toàn như vậy, Clary-”

“Mẹ đánh cắp ký ức của con”, Clary nói. “Mẹ cướp nó khỏi con. Mẹ cướp đi bản thân con”.

“Đấy không phải là con người con!” Jocelyn hét lên. “Mẹ chưa bao giờ muốn con như thế này-”

“Mẹ muốn gì không quan trọng!” Clary hét. “Đây chính là con! Mẹ cướp tất cả khỏi con và *nó*

*không thuộc về mẹ*!"

Gương mặt Jocelyn xám ngoét. Nước mắt ầng ậng trong tròng mắt Clary - cô không thể nhìn mẹ như thế này, nhìn thấy mẹ quá ư đau lòng, còn cô lại chính là người gây ra tình cảnh đó - và cô biết rằng nếu cô mở miệng tiếp, những lời kinh khủng khác sẽ tuôn ra, nhiều lời giận dữ, căm thù khác. Cô che miệng và lao ra ngoài hành lang, đẩy mẹ và vuột qua bàn tay duỗi ra của Simon. Tất cả những gì cô muốn là ra ngoài, vội vàng đẩy cửa trước, cô suýt ngã xuống đường. Đằng sau cô, có ai đó đang gọi tên cô, nhưng cô không quay lại. Cô đang chạy.

©STENT

Jace khá ngạc nhiên khi nhận thấy Sebastian đã bỏ con ngựa nhà Verlac tại chuồng ngựa chứ không dùng nó để bỏ trốn trong đêm đó. Có lẽ hắn sợ Clave sẽ lần theo dấu vết của Lữ Khách.

Jace hài lòng được đóng yên và cưỡi ngựa rời thành phố. Đúng, nếu Sebastian thực sự muốn Lữ Khách, hắn sẽ không bỏ nó lại - và hơn nữa, con ngựa này không hẳn là vật nuôi của Sebastian. Nhưng Jace thích lũ ngựa. Lần cuối cùng cưỡi ngựa là khi anh lên mười, nhưng những ký ức, anh hài lòng vì chúng quay lại nhanh.

Anh và Clary đã mất sáu tiếng để đi từ trang viên Wayland trở về Alicante. Anh trở lại đó sau hai giờ, trên con ngựa phi nước đại. Khi người và ngựa tới đỉnh đồi nhìn sang ngôi nhà và những khu vườn, cả hai đều mồ hôi mồ kê nhễ nhại.

Kết giới dẫn lạc hướng quanh ngôi nhà đã chẳng còn sau khi trang viên biến thành đống đổ nát. Giờ đây, bằng chứng về một ngôi nhà xinh xắn từng tọa lạc nơi đây là những tảng đá ám khói đen. Khu vườn, giờ bị cháy xém, vẫn mang cho anh những ký ức của thời thơ ấu. ở đó có những bụi hồng, giờ chẳng còn thấy một bông hoa và mọc chen cùng cỏ dại; những băng ghế đá bên cạnh hồ nước cạn khô; những cái hố trên mặt đất nơi anh đã nằm cùng Clary vào cái đêm ngôi nhà sụp đổ. Anh có thể thấy ánh xanh lấp lánh từ cái hồ gần đó qua rặng cây.

Một cảm giác cay đắng dâng trào trong anh. Anh nhét tay vào túi áo và trước hết, rút thanh stele ra - anh đã "mượn" của Alec trước khi rời đi để thay thế cho cái Clary làm mất, vì lúc nào Alec chẳng tìm được cái mới - và sau đó là sợi chỉ anh lấy từ tay áo Clary. Nó nằm trong lòng bàn tay anh, một đầu nhuộm màu nâu đỏ. Anh nắm lấy, chặt khiến những mấu xương muốn trồi ra khỏi da và dùng thanh stele vẽ một chữ rune lên mu bàn tay. Cái cảm giác nhoi nhói quen thuộc hơn cảm giác đau. Anh quan sát chữ rune chui xuống da như viên đá chìm xuống nước, và nhắm mắt.

Thay vì nhìn thấy màn đen, anh thấy một thung lũng. Jace đang đứng ở trên ngọn đồi quan sát xuống toàn cảnh, và như thể đang nhìn bản đồ, anh biết chính xác mình đang ở đâu. Anh nhớ Điều Tra Viên đã làm gì đó để biết chính xác nơi chiếc thuyền của Valentine ở giữa dòng East River và nhận ra, *Đây là cách bà ta biết*. Mọi chi tiết đều rõ ràng - từng cọng cỏ, từng chiếc lá úa vàng đã xa rời cành - nhưng không có âm thanh. Cảnh vật im lìm tới đáng sợ.

Thung lũng có hình móng ngựa với một đầu hẹp hơn. Một dải nước màu bạc sáng lấp lánh - một con lạch hoặc dòng suối - chạy qua trung tâm và biến mất giữa những núi đá ở bên đầu hẹp. Bên cạnh dòng suối là một ngôi nhà đá xám, khói trắng bốc lên từ ống khói vuông. Đó là một cảnh tượng đồng quê kỳ lạ, bình yên dưới vòm trời xanh đậm. Khi quan sát, một bóng người cao dong dỏng lọt vào tầm mắt anh. Sebastian. Giờ hắn chẳng cần giả bộ, sự kiêu ngạo hiện rõ qua cách hắn bước đi, trên bờ vai, và nụ cười khẩy nhàn nhạt trên môi. Sebastian quỳ

bên dòng suối và té nước lên mặt và tóc.

Jace mở mắt đằng sau anh, Lữ Khách đang chăm chú gặm cỏ. Jace nhét thanh stele và sợi chỉ vào túi, và liếc nhìn đống đổ nát của ngôi nhà thời thơ ấu lần cuối, rồi cầm cương và trèo lên lưng ngựa.

Clary nằm trên bãi cỏ gần đồi Gard và rầu rĩ nhìn xuống Alicante. Từ trên này nhìn xuống, Clary phải thừa nhận rằng: Alicante thật hùng vĩ. Cô có thể nhìn ra những mái nhà của thành phố, với những hình điều khắc duyên dáng và những phong vũ biểu có trang trí những Ấn Ký, qua những ngọn tháp của Sảnh Hiệp Định, ra cái gì đó lấp lánh đằng xa như rìa một đồng xu bạc - hồ Lyn chăng? Đống đổ nát nhuốm màu đen của Gard sừng sững sau lưng cô, và những tháp quỷ sáng như pha lê. Clary gần như nghĩ có thể nhìn thấy những kết giới, sóng sánh như một tấm lưới vô hình dệt quanh thành phố.

Cô nhìn xuống đôi tay. Cô đã giật vài nắm cỏ trong lúc giận cuối cùng, và tay cô nhớm nhớp đất và máu do bị bật móng. Khi cơn bực bội qua đi, cảm giác trống rỗng không thể diễn tả nổi đã thế chỗ. Cô không nhận ra cô đã giận mẹ như thế nào tới khi cô bước ra khỏi cửa và dẹp cơn hoảng loạn về cuộc sống của mẹ sang bên và nhận ra điều ẩn chứa trong đó. Giờ khi đã bình tĩnh hơn, cô tự hỏi liệu có phải phần nào trong cô muốn trừng phạt mẹ vì chuyện đã xảy tới với Jace không. Nếu anh không phải nghe những lời dối trá - nếu cả *hai* đều không phải nghe - thì có lẽ việc biết chuyện Valentine đã làm với anh khi anh còn bé sẽ không dẫn anh tới hành động mà Clary cho là gần với tự sát đó. "Có vấn đề gì nếu mình ngồi đây không?"

Cô giật mình ngạc nhiên và nghiêng người nhìn. Simon đứng trước mặt cô, tay nhét trong túi. Có ai đó - Isabelle, có lẽ - đã đưa cho cậu cái áo khoác đen làm từ chất liệu đen dai mà Thợ Săn Bóng Tối dùng để may đồ đi săn. Một ma cà rồng mặc đồ đi săn, Clary nghĩ, tự hỏi liệu có phải trường hợp đầu tiên không. "Cậu làm mình giật mình", cô nói. "Vậy mình không có nhiều phẩm chất Thợ Săn Bóng Tối lắm".

Simon nhún vai. "À, cũng chẳng trách, mình di chuyển lanh lẹ, nhẹ nhàng như báo mà".

Dù đang buồn bực, Clary vẫn phải mỉm cười. Cô ngồi dậy, phủi đất dính trên tay. "Ngồi cạnh mình đi. Hội Chán đang mở cửa cho mọi người".

Ngồi xuống cạnh, Simon ngước nhìn toàn cảnh thành phố và huýt sáo. "Cảnh đẹp đấy".

"Ừ". Clary liếc sang bạn. "Sao cậu tìm ra mình?"

"À, mình mất vài giờ". Cậu mỉm cười, hơi ranh mãnh. "Rồi mình nhớ khi chúng ta đánh nhau, hồi lớp một ấy, cậu thường trèo lên mái nhà mình và mẹ mình phải đưa cậu xuống".

"Vậy?"

"Mình hiểu cậu", cậu nói. "Khi buồn, cậu sẽ lên chỗ cao". Cậu giơ gì đó ra cho cô - chiếc áo khoác xanh, được gấp gọn ghẽ. Cô cầm và khoác lên - cái thứ đáng thương này đã có dấu hiệu hỏng rồi. Có một lỗ nhỏ ở khuỷu tay đủ để nhét ngón tay qua. "Cám ơn nhé, Simon". Cô ôm lấy đầu gối và nhìn ra thành phố. Mặt trời đã thấp dần xuống và những ngọn tháp bắt đầu sáng lên màu hồng đỏ nhàn nhạt. "Mẹ mình bảo cậu lên đây đón mình à?"

Simon lắc đầu. “Thật ra là chú Luke. Và chú ấy nhờ mình chuyển lời rằng có thể cậu muốn về nhà sau hoàng hôn. Có một vài chuyện khá quan trọng đang xảy ra”.

“Chuyện gì?”

“Chú Luke cho Clave thời gian tới hoàng hôn để cân nhắc có đồng ý cho các cư dân Thế Giới Ngầm vị trí trong Hội Đồng không. Cư dân Thế Giới Ngầm sẽ tới Cổng Bắc vào chạng vạng. Nếu Clave đồng ý, họ sẽ tiến vào Alicante. Nếu không-”

“Họ sẽ bỏ đi”, Clary nói hết. “Và Clave sẽ nộp mình cho Valentine”.

“Đúng”.

“Họ sẽ đồng ý”, Clary nói. “Họ *phải* đồng ý”.

Cô ôm đầu gối. “Họ sẽ không chọn Valentine. Chẳng ai chọn hết”.

“Mừng khi thấy chủ nghĩa lý tưởng của cậu không bị tổn hại”, Simon nói, và dù nói nhẹ nhàng, Clary nghe thấy giọng nói khác trong đó. Của Jace, nói anh không phải một người theo chủ nghĩa lý tưởng, và cô rùng mình, dù đang khoác áo khoác.

“Simon ơi?” cô nói. “Mình có một câu hỏi ngu ngốc”.

“Sao?”

“Cậu có ngủ cùng Isabelle không?”

Simon ho khù khụ. Clary từ từ quay sang nhìn. “Cậu ổn không?” cô hỏi.

“Mình nghĩ có”, cậu nói, nỗ lực phục hồi sự bình thường. “Cậu nghiêm túc không đấy?”

“À, cậu *đã* đi cả đêm”.

Simon im lặng một lúc lâu. Cuối cùng cậu nói, “Mình không chắc đó là việc của cậu, nhưng không”.

“À”, Clary nói, sau một thoáng suy nghĩ. “Mình nghĩ cậu sẽ không lợi dụng bạn ấy đang buồn thê thảm”.

Simon khụt khịt. “Nếu cậu từng gặp người có thể lợi dụng Isabelle, cậu phải nói cho mình biết nhé. Mình muốn bắt tay hắn. Hay bỏ chạy thật nhanh, mình không chắc mình chọn cách nào”.

“Vậy cậu không hẹn hò cùng Isabelle”.

“Clary”, Simon nói, “vì sao cậu hỏi mình về Isabelle? Cậu không muốn nói về mẹ cậu à? Hay

về Jace? Izzy bảo với mình là anh ấy đã đi. Mình biết cậu phải cảm thấy thế nào".

"Không", Clary nói. "Không, mình không nghĩ cậu hiểu đâu".

"Cậu không phải người duy nhất từng cảm thấy bị bỏ rơi". Có chút bực bội trong lời nói của cậu bạn thân. "Mình đoán mình chỉ nghĩ - mình muốn nói, mình chưa thấy cậu giận như vậy bao giờ. Và lại giận mẹ cậu nữa chứ. Mình tưởng cậu nhớ mẹ".

"Tất nhiên là mình nhớ!" Clary nói, nhận ra ngay khi nói cô nhận ra ngay quang cảnh ở bếp phải ra sao. Đặc biệt với mẹ. Cô dẹp ý nghĩ đó đi. "Chỉ là mình quá tập trung vào việc cứu mẹ - cứu mẹ khỏi Valentine, rồi tìm cách chữa trị - nên đã quên mất mình giận thế nào việc mẹ lừa dối mình suốt bao nhiêu năm. Về việc mẹ giấu tất cả, không cho mình biết sự thật. Chưa bao giờ cho mình biết mình thực sự là ai".

"Nhưng đó không phải điều cậu nói khi mẹ cậu vào phòng", Simon nhẹ nhàng nói. "Cậu đã nói, 'vì sao mẹ không bao giờ nói rằng con có anh?'"

"Mình biết". Clary vặt cọng cỏ, vân vê giữa những ngón tay. "Mình đoán mình không thể ngăn suy nghĩ rằng nếu mình biết sự thật, mình sẽ không gặp Jace trong tình huống kia. Mình sẽ không yêu anh ấy".

Simon im lặng một lúc. "Mình không nghĩ mình đã từng nghe cậu nói điều này".

"Rằng mình yêu anh ấy ý à?" Cô cười lớn, nhưng nghe kinh hoàng kể cả với lỗ tai của cô. "Có vẻ giấu chuyện mình yêu anh ấy cũng chẳng ích gì nữa rồi. Có lẽ chẳng còn quan trọng. Dù sao có thể mình không còn được gặp anh ấy nữa".

"Anh ấy sẽ về".

"Có thể".

"Anh ấy sẽ về", Simon nhắc lại. "Vì cậu".

"Mình không biết". Clary lắc đầu. Khi mặt trời xuống đường chân trời, thờ tiết lạnh hơn. Cô nheo mắt, nhoài người và nhìn. "Simon, nhìn kìa".

Cậu nhìn theo. Bên ngoài kết giới, ở Cổng Bắc thành phố, hàng trăm bóng đen đang tụ tập, vài người túm tụm thành nhóm, vài người tách xa: những cư dân Thế Giới Ngầm mà chú Luke đã gọi tới trợ giúp cho thành phố đang kiên nhẫn đợi Clave cho vào. Clary lạnh xương sống. Cô đang không chỉ ngồi trên sườn đồi dốc nhìn xuống thành phố, mà còn đang ở ngoài rìa một cơn khủng hoảng, một sự kiện có thể thay đổi toàn bộ thế giới Thợ Săn Bóng Tối.

"Họ ở đây", Simon nói, nửa với chính mình. "Mình tự hỏi liệu nó có nghĩa là Clave đã đưa ra quyết định?"

"Mình hi vọng thế". Lá cỏ trên tay Clary đã bị vò nát; cô ném sang bên và giật một cọng cỏ khác lên. "Mình không biết mình sẽ làm gì nếu họ quyết định đầu hàng Valentine. Có lẽ mình sẽ tạo ra chữ có thể tiêu diệt toàn bộ lũ quỷ trên thế giới? Hay giết Valentine?"

“Ờ, mình cũng có một câu hỏi ngu ngốc,” Simon nói. “Cậu có thể tạo ra những chữ rune mới, đúng không? Vì sao cậu không tạo ra chữ có thể tiêu diệt toàn bộ lũ quỷ trên thế giới? Hay giết Valentine?”

“Nó không hoạt động như thế”, Clary nói. “Mình chỉ tạo ra những chữ rune mình tưởng tượng ra được. Toàn bộ hình ảnh phải xuất hiện trong trí óc mình, như một bức tranh vậy. Khi mình cố tưởng tượng ra ‘giết Valentine’ hay ‘thống trị thế giới’ hay gì đó, mình không có hình ảnh nào. Chỉ có những điểm trắng thôi”.

“Nhưng cậu nghĩ xem, hình ảnh những chữ rune đó tới từ đâu?”

“Mình không biết”, Clary nói. “Tất cả những chữ rune mà Thợ Săn Bóng Tối biết đều nằm trong Sách Xám. Đó là lý do chúng chỉ sử dụng được trên Nephilim; đó là tác dụng của chúng. Nhưng có những chữ rune khác, cổ xưa hơn. Magnus bảo mình vậy. Giống như Ấn Ký Cain vậy. Đó là Ấn Ký bảo vệ, nhưng không thuộc Sách Xám. Vì thế khi mình nghĩ tới những chữ rune đó, như Can Trường chẳng hạn, mình không biết đó là thứ mình sáng tạo ra, hay *nhớ ra* - những chữ rune cổ xưa hơn cả giới Thợ Săn Bóng Tối. Những chữ rune có lâu đời hệt như những thiên thần vậy”. Cô nghĩ tới chữ rune Ithruriel đã dạy cô, chữ đơn giản như một nút thắt. Nó tới từ chính trí óc cô, hay từ thiên thần? Hay đó là thứ luôn luôn tồn tại, như biển cả hay bầu trời? Ý nghĩ đó làm cô rùng mình.

“Cậu lạnh à?” Simon hỏi.

“Ừ - cậu không lạnh sao?”

“Mình chẳng biết lạnh nữa rồi”. Cậu giơ tay ôm cô, tay xoa sau lưng cô thành từng vòng tròn chậm rãi. Cậu cười buồn bã. “Mình nghĩ chắc điều này chẳng giúp gì nhiều, vì mình chẳng còn thân nhiệt nữa”.

“Không”, Clary nói. “ý mình là - có, có giúp mình chứ. Cứ vậy đi”. Cô ngước nhìn bạn. Cậu đang nhìn xuống Cổng Bắc, nơi những cơ dân Thế Giới Ngầm vẫn tụ tập, gần như bất động. Ánh sáng đỏ của tháp quỷ phản chiếu trong mắt cậu; cậu trông như một người trong tấm hình chụp có đèn flash. Cô có thể thấy những đường gân xanh mờ mờ chạy dưới da ở nơi da mỏng nhất: ở thái dương, ở dưới xương quai xanh. Cô biết về mà cà rồng đủ để biết đã lâu lâu rồi cậu chưa uống máu. “Cậu đói không?”

Giờ thì cậu nhìn cô. “Sợ mình sẽ cắn cậu hả?”

“Cậu biết cậu thoải mái dùng máu mình khi nào muốn”.

Cơn rùng mình, không phải vì lạnh, chạy dọc người cậu và cậu ôm chặt cô hơn. “Mình sẽ không bao giờ làm vậy”, cậu nói. Rồi, nhẹ nhàng hơn, “Hơn nữa, mình đã uống máu Jace rồi - mình chán chén máu bạn bè rồi”.

Clary nghĩ tới vết sẹo màu trắng bạc ở trên cổ Jace. Từ từ, đầu óc cô tràn ngập hình ảnh Jace, cô nói, “Cậu có nghĩ đó là lý do-?”

“Lý do làm sao?”

“Lý do mặt trời không làm cậu bị bỏng. Ý mình là, lúc trước cậu bị nó ảnh hưởng tới, đúng không? Trước đêm trên tàu ấy?”

Cậu miễn cưỡng gật đầu.

“Vậy còn gì làm cậu thay đổi nữa không? Hay chỉ xảy ra sau khi cậu uống máu anh ấy?”

“Ý cậu là vì Jace là Nephilim hả? Không. Không, do thứ khác cơ. Cậu và Jace - hai cậu không bình thường, đúng không? Ý mình là không phải Thợ Săn Bóng Tối thông thường. Có gì đó đặc biệt về cả hai cậu. Giống như Nữ Hoàng Seelie đã nói. Hai cậu đều là những thí nghiệm”. Cậu mỉm cười trước vẻ giật mình của cô. “Mình không ngốc. Mình có thể tập hợp các vấn đề lại. Cậu cùng những quyền năng chữ rune, và Jace, ờ - không ai có thể gây khó chịu tới mức đó mà không có sự trợ giúp của quyền năng siêu nhiên”.

“Cậu thật sự ghét anh ấy đến mức đó sao?”

“Mình không ghét Jace”, Simon cự nự. “Ý mình là, chắc chắn lúc đầu mình có ghét. Anh ấy có vẻ quá kiêu ngạo và tự tin, và cậu hành động như thể anh ấy là tuyệt tác của đời vậy-”

“Đâu có”.

“Để mình nói hết đã, Clary”. Có sự hụt hơi trong giọng Simon, nếu như một ai không thể thở có thể nói là bị hụt hơi. Cậu nói như thể đang đuổi theo gì đó. “Mình biết cậu thích anh ấy nhiều thế nào, và mình nghĩ anh ấy đã lợi dụng cậu, rằng cậu chỉ là một cô bé người thường ngu ngốc mà anh ấy có khoe mẽ nhờ mấy trò Thợ Săn Bóng Tối. Lúc đầu, mình tự nhủ cậu sẽ không bao giờ mắc bẫy, và rồi kể cả khi cậu vướng vào lưới tình rồi, mình vẫn tự nhủ anh ấy sẽ chán cậu và rồi cậu sẽ trở về với mình. Mình không tự hào, nhưng khi cậu tuyệt vọng cậu sẽ tin vào bất cứ điều gì. Và rồi hóa ra Jace lại là anh trai cậu, cảm giác đó giống như được hưởng ân xá vào phút cuối đời - và mình đã mừng. Mình thậm chí mừng khi thấy anh ấy đau khổ thế nào, tới cái đêm tại Triều Đình Seelie khi cậu hôn anh ấy. Mình thấy được-”

“Thấy gì?” Clary hỏi, không cho cậu ngừng.

“Cái cách Jace nhìn cậu. Mình hiểu. Anh ta chưa bao giờ lợi dụng cậu. Anh ấy yêu cậu, và điều đó đang giết chết anh ta”.

“Vì thế nên cậu mới tới Dumort?” Clary thì thào. Đó là điều cô luôn muốn biết nhưng không dám hỏi.

“Vì cậu và Jace à? Không hẳn. Kể từ cái đêm ở trong khách sạn, mình luôn muốn quay lại. Mình mơ về nó. Và mình tỉnh giấc ra khỏi giường, mặc quần áo, ra ngoài đường, và mình biết mình muốn quay lại khách sạn. Tình hình luôn tệ hơn vào ban tối, và càng lúc càng tệ hơn khi mình tới gần khách sạn. Mình chẳng hề nghĩ đó là một hiện tượng siêu nhiên - mình chỉ nghĩ là do căng thẳng sau khi nhận máu hay gì đó. Đêm đó, mình quá kiệt sức và bực bội, và bọn mình lại quá gần khách sạn, và lúc đó là buổi đêm - mình chẳng nhớ chuyện gì xảy ra nữa. Mình chỉ nhớ đã rời khỏi công viên, và rồi - chẳng nhớ gì hết”.

“Nhưng nếu cậu không giận mình - nếu bọn mình không làm cậu buồn-”

“Không phải cậu được lựa chọn”, Simon nói. “Và không phải là mình không biết. Cậu chỉ đè nén sự thật quá lâu, và rồi nó sẽ nảy lên thôi. Sai lầm của mình là không nói cho cậu biết chuyện gì đang xảy tới với mình, không nói cho cậu nghe về những giấc mơ. Nhưng mình không hối hận vì đã hẹn hò với cậu. Mình mừng vì chúng ta đã thử. Vì mình yêu cậu vì cậu đã thử, dù chuyện chẳng đi đến đâu”.

“Mình rất muốn chuyện của chúng mình thành công”. Clary nhẹ nhàng nói. “Mình chưa bao giờ muốn làm tổn thương cậu”.

“Mình sẽ không bao giờ nghĩ khác đâu”, Simon mói. “Mình sẽ chẳng bao giờ ngừng yêu cậu. Không đánh đổi bằng bất cứ điều gì. Cậu biết Raphael đã nói gì với mình không? Rằng mình không biết làm một ma cà rồng tốt, rằng ma cà rồng phải chấp nhận rằng họ đã chết. Nhưng mỗi khi mình nhớ cái cảm giác yêu cậu như thế nào, mình luôn có cảm giác mình còn sống”.

“Simon-”

“Nhìn kìa”. Cậu vẫy tay ngắt lời cô, đôi mắt đen mở lớn. “Dưới này”.

Mặt trời hình cầu đỏ ối ở đường chân trời; khi cô nhìn, nó nhấp nháy và biến mất, khuất dưới đường rìa đen của thế giới. Những tháp quỷ của Alicante đột ngột chói sáng. Trong ánh sáng đó, Clary thấy đám đông đang bồn chồn đi lại ở Cửa Bắc. “Có chuyện gì vậy?” cô thì thầm. “Mặt trời lặn rồi; vì sao cổng không mở?”

Simon ngồi im. “Clave”, cậu nói. “Họ từ chối chú Luke rồi”.

“Nhưng họ không thể!” giọng Clary lên cao. “Có nghĩa là-”

“Là họ sẽ nộp mạng cho Valentine”.

“Họ *không thể*!” Clary lại hét lên, nhưng khi cô nhìn, cô cũng thấy những nhóm đứng quanh kết giới bắt đầu quay người bỏ đi, như một đàn kiến ùn ra khỏi tổ kiến vỡ.

Gương mặt Simon trắng nhợt dưới ánh sáng đang nhạt dần. “Mình đoán”, cậu nói, “họ thực sự ghét bọn mình rất nhiều. Họ thà chọn Valentine còn hơn”.

“Không phải ghét”, Clary nói. “Họ sợ. Kể cả Valentine còn sợ nữa là”. Cô nói không buồn nghĩ, rồi nhận ra điều cô nói là đúng. “Sợ và ghen tị”.

Simon ngạc nhiên quay phắt sang nhìn cô. “Ghen tị?”

Nhưng Clary đã trở lại giấc mơ Ithruriel cho cô, giọng Valentine ong ong trong tai. *Ta muốn hỏi ngài* lý do. *Vì sao Raziel tạo ra chúng ta, giống nòi Thợ Săn Bóng Tối của ngài, nhưng lại không cho chúng ta quyền năng mà bọn mọi của Thế Giới Ngầm có - tốc độ của sói, sự bất tử của Thần Tiên, pháp thuật của pháp sư, thậm chí là sống dai của ma cà rồng. Ngài bỏ chúng ta trần trụi trước những kẻ tới từ địa ngục chỉ với những nét vẽ trên da. Vì sao sức mạnh của lại mạnh hơn chúng ta? Vì sao chúng ta không có được cái chúng có?*

Môi cô hé mở và đờ đẫn nhìn thành phố bên dưới. Cô hơi ý thức được Simon đang gọi tên cô, nhưng trí óc cô đang chạy đua. Thiên thần có thể cho cô xem bất cứ điều gì, cô nghĩ, nhưng ngài chọn cho cô xem những cảnh tượng đó, những ký ức đó, phải có lý do.

Cô nghĩ tới Valentine đã gào lên, *Rằng chúng ta* phải ràng buộc với *Thế Giới Ngầm, với những sinh vật đó!* Và chữ rune. Chữ rune cô mơ thấy. Chữ rune đơn giản như một nút thắt. *Vì sao chúng ta không có được cái chúng có?*

"Ràng buộc", cô nói lớn. "Đó là chữ rune Ràng buộc. Nó tập hợp những điều giống và không giống lại".

"Cái gì?" Simon bối rối nhìn bạn.

Cô vội vàng đứng dậy, phủi bụi đất bám trên người. "Mình phải xuống đó? Họ ở đâu?"

"Ai ở đâu? Clary-"

"*Clave* ấy. Họ đang họp ở đâu? Chú Luke đâu rồi?"

Simon đứng dậy. "Sảnh Hiệp Định. Clary-"

Nhưng cô đã lao xuống con đường ngoằn ngoài dẫn vào thành phố. Lầm bầm chửi thề, Simon đuổi theo.

*Họ nói mọi con đường đều tới Sảnh.* Lời của Sebastian vang lên hết lần này tới lần khác trong đầu Clary khi cô lao vào những con đường hẹp của Alicante. Cô hy vọng anh ta nói đúng, vì nếu không, chắc chắn cô đang đi lạc. Những con đường vòng vèo theo những góc kỳ dị, không giống những con đường thẳng băng xinh đẹp, đan nhau như ô bàn cờ của Manhattan. Ở Manhattan, bạn luôn biết mình đang ở đâu. Mọi thứ đều được đánh số rõ ràng. Đây là một mê cung.

Cô lao qua một khoảng sân nhỏ và xuống con đường bên bờ kênh hẹp, biết rằng nếu đi theo dòng nước, cô sẽ tới Quảng Trường Thiên thần. Ngạc nhiên là, con đường dẫn cô qua nhà cô Amatis, và rồi cô đang vừa chạy vừa thở dốc trên con đường rộng hơn, quen thuộc và cong cong. Nó chạy vào một quảng trường, Sảnh Hiệp Định sừng sững trước mặt cô, to lớn và trắng toát, bức tượng thiên thần tỏa sáng ở trung tâm. Đứng bên cạnh tượng là Simon, tay khoanh trước ngực, buồn bực nhìn cô.

"Cậu nên đợi", cậu nói.

Cô chống tay vào gối, thở hổn hển. "cậu - cậu không thể nói thế được - vì cậu tới đây trước mình".

"Tốc độ của ma cà rồng", Simon nói với chút hài lòng. "Khi chúng ta về nhà, mình nên học thêm nghiệp vụ theo dõi".

"Thế có vẻ - gian lận". Với một hơi thở sâu nữa Clary đứng thẳng và vuốt những sợi tóc mướt mồ hôi khỏi dính trên mắt. "Đi nào. Chúng ta vào".

Sảnh đầy những Thợ Săn Bóng Tối, nhiều hơn bất cứ lúc nào Clary từng thấy, thậm chí cả cái đêm Valentine tấn công. Giọng họ vang lên như tiếng thác đổ; hầu hết tụ tập thành nhóm tranh cãi liên miên - bục không có người, đằng sau đó là tấm bản đồ Idris trông cô độc làm sao.

Cô nhìn quanh tìm chú Luke. Cô mất một lúc mới thấy chú đang đứng dựa vào cây cột và mắt nhắm hờ. Chú có vẻ như sắp chết, vai buông xuôi. Amatis đứng đằng sau, lo lắng vỗ vai chú. Clary nhìn quanh, nhưng cô không thấy mẹ.

Trong một khoảnh khắc, cô đã lưỡng lự. Rồi cô nghĩ tới Jace đang một mình đuổi theo Valentine, dù biết rằng anh có thể bị giết. Jace biết anh là một phần của cái này, một phần của tất cả, và cô cũng vậy - cô luôn là vậy, dù cho cô không biết. Adrenline vẫn chạy rần rần trong người, màu sắc suy nghĩ, khiến mọi thứ đối với cô trở lên rõ ràng. Gần như quá rõ ràng. Cô bóp tay Simon. "Chúc mình may mắn đi", cô nói và rồi chân mang cô lên bậc thang bước lên bục, gần như không do cô điều khiển, và quay mặt đối diện với đám đông.

Cô không biết cô mong chờ điều gì. Những cái miệng há hốc vì ngạc nhiên? Một biển những khuôn mặt mong mỏi, chờ đợi? Họ còn chẳng để ý tới cô - chỉ có chú Luke ngước nhìn, như thể chú cảm nhận thấy cô ở đó, và kinh ngạc đứng như trời trồng. Và rồi những người khác đang tiến về phía cô qua đám đông - một người cao lớn với khung xương gồ lên như mũi thuyền. Quan Tổng Tài Malachi. Ông ta ra hiệu cho cô bước xuống, lắc đầu và hét gì đó cô nghe không rõ. Thêm nhiều Thợ Săn Bóng Tối quay ra nhìn cô khi ông ta rẽ đường đi.

Clary đã có cái cô muốn, mọi ánh mắt đều hướng nhìn cô. Cô nghe những tiếng thì thầm trong đám đông: con bé đó đó. *Con gái Valentine.*

"Mọi người nói đúng", cô nói, cố cho giọng vang xa và cao nhất có thể. "Tôi *là* con gái Valentine. Tôi thậm chí còn chẳng biết ông ta là bố tôi cho tới vài tuần trước. Tôi chưa bao giờ biết ông ta *tồn tại* cho tới vài tuần trước. Tôi biết rất nhiều người sẽ không tin, cũng được. Tin gì mọi người muốn tin. Miễn là mọi người biết rằng, những điều có thể giúp các người thắng cuộc chiến chống lại ông ta - *nếu các người chịu để tôi nói ra*".

"Nực cười". Malachi đứng ở chân bục. "Quá ư nực cười. Cô chỉ là một đứa bé-"

"Con bé là con gái Jocelyn Fairchild". Giọng chú Patrick Penhallow vang lên. Chen ra đứng trước đám đông, chú giơ tay. "Hãy để con bé nói, Malachi".

Đám đông xì xào. "Ông", Clary chỉ vào Quan Tổng Tài. "Ông và Điều Tra Viên đã tống bạn tôi, Simon, vào ngục-"

Malachi cười khinh bỉ. "Cậu bạn ma cà rồng của cô?"

"Cậu ấy nói các ông đã hỏi cậu ấy chuyện xảy ra trên con tàu của Valentine trên dòng sông East River. Ông tưởng Valentine đã làm gì đó, một dạng ma thuật hắc ám. Nhưng không hề. Nếu ông muốn biết cái gì đã phá hủy con tàu, thì đó là tôi. Tôi đã làm".

Tiếng cười không tin của Malachi vang lên hòa cùng tiếng cười của một vài người khác. Chú Luke nhìn cô, lắc đầu, nhưng Clary vẫn nói tiếp.

"Tôi làm điều đó với một chữ rune", cô nói. "Đó là chữ rune chứa sức mạnh lớn khiến con

tàu rời thành từng mảnh. Tôi có thể tạo ta những chữ rune mới. Không chỉ những chữ vốn có trong Sách Xám. Những chữ rune chưa ai từng thấy - những chữ rune quyền năng-"

"Đủ rồi", Malachi rống lên. "Nực cười. Không ai có thể tạo ra những chữ rune mới. Hoàn toàn bất khả thi". Ông ta quay qua đám đông. "Giống như người bố, cô gái này chẳng là gì ngoài một kẻ dối trá".

"Con bé không nói dối". Giọng đó vang lên từ đằng sau đám đông. Một giọng trong, mạnh và rõ ràng. Đám đông quay lại, và Clary thấy người vừa cất tiếng: Alec. Anh đứng cùng Isabelle và Magnus. Simon đứng cùng họ, và Maryse Lightwood nữa. Họ tạo thành một nhóm nhỏ, mang vẻ mặt kiên định đứng trước cửa. "Tôi đã thấy em ấy tạo ra chữ rune. Em ấy còn dùng nó trên tôi. Có tác dụng".

"Cậu nói dối", Quan Tổng Tài nói, nhưng sự nghi ngờ phảng phất trong ánh mắt. "Để bảo vệ bạn cậu-"

"Thật sao, Malachi", cô Maryse bực bội cất tiếng. "Vì sao con trai tôi phải nói dối một điều như thế, khi sự thật có thể dễ dàng bị lật tẩy? Đưa cô gái kia thanh stele và để con bé tạo ra chữ rune".

Những tiếng rì rầm lan khắp Sảnh. Chú Patrick Penhallow bước lên và giơ thanh stele cho Clary. Cô vui vẻ nhận và quay lại với đám đông. Miệng cô khô khốc. Lượng adrenaline vẫn tăng cao, nhưng không đủ để đánh bại nỗi sợ hãi đám đông. Cô phải làm gì đây? Chữ rune nào cô có thể tạo ra để thuyết phục những con người này rằng cô đang nói thật? Cái nào sẽ *cho* họ thấy sự thật?

Cô nhìn ra xa, qua đám đông, và thấy Simon cùng nhà Lightwood nhìn cô qua khoảng trống ngăn cách họ. Lúc ở trang viên, Jace cũng đã nhìn cô như vậy. Đó là một sợi chỉ gắn kết hai người con trai cô yêu rất nhiều, cô nghĩ, một điểm chung duy nhất ở họ: Họ đều tin tưởng cô kể cả khi cô không tin vào chính mình.

Nhìn Simon, nghĩ tới Jace, cô đặt thanh stele xuống và dùng đầu nhọn vẽ lên bụng cổ tay, nơi mạch đập. Cô không nhìn xuống trong khi vẽ, tin bản thân và thanh stele sẽ tạp ra những chữ rune cô cần. Cô vẽ nhẹ, nhạt - cô chỉ cần nó trong một lát - nhưng không một giây lưỡng lự. Và khi xong, cô ngẩng đầu và mở mắt. Điều đầu tiên cô thấy là Malachi. Gương mặt ông ta trắng bệch, và ông ta sợ hãi lùi xa cô. Ông ta nói gì đó - một từ bằng thứ ngôn ngữ cô không hiểu - và đằng sau ông ta, cô thấy chú Luke, nhìn cô, miệng hơi mở. "Jocelyn?" chú Luke nói.

Cô khẽ lắc đầu rồi nhìn đám đông. Đó là những gương mặt không rõ ràng, mờ đi rồi rõ lên khi cô nhìn. Có vài người đang mỉm cười, vài người ngạc nhiên nhìn quanh, có người quay sang nhìn người đứng cạnh. Một vài gương mặt hoảng sợ hoặc vui sướng, đưa tay che miệng. Cô thấy Alec vội nhìn Magnus, và rồi nhìn cô, không tin nổi, còn Simon bối rối nhìn. Sau đó cô Amatis tiến tới, đẩy chú Patrick Penhallow sang bên, và lao đến rìa bục. "Stephen!" cô nói, ngước nhìn Clary với sự vui mừng trong bối rối. "*Ôi Stephen*!"

"Ôi", Clary nói. "Ôi, cô Amatis, không", và rồi cô cảm thấy phép thuật của chữ rune rời khỏi cô, như thể cô đã lột đi lớp vải mỏng, vô hình. Gương mặt mừng rỡ của cô Amatis biến mất, và cô lùi xa trong tâm trạng nửa thất vọng nửa mừng. Clary nhìn khắp đám đông. Họ im phăng phắc, tất cả đều nhìn cô. "Tôi biết mọi người vừa thấy gì", cô nói. "Và tôi biết mọi người hiểu đó là một dạng phép thuật vượt qua bất cứ ảo tưởng hay ảo giác nào. Và tôi làm điều đó với

một chữ rune, một chữ rune duy nhất, một chữ rune *do tôi tạo ra*. Có những lý do tôi có khả năng đó, và tôi biết mọi người có thể không thích hay thậm chí không tin, nhưng cũng chẳng vấn đề gì. Vấn đề ở đây là tôi có thể giúp mọi người chiến thắng Valentine, nếu các người đồng ý".

"Không có cuộc chiến nào chống lại Valentine hết", Malachi nói. Ông ta không dám nhìn vào mắt cô. "Clave đã quyết định. Chúng ta đồng ý với những điều khoản của Valentine và sáng này mai sẽ giao nộp khí giới".

"Ông không thể làm vậy", cô nói, chút tuyệt vọng phảng phất trong lời nói. "Ông nghĩ mọi chuyện sẽ ổn sau khi ông từ bỏ sao? Ông nghĩ Valentine sẽ cho ông sống như hiện giờ sao? Ông nghĩ hắn sẽ chỉ dừng ở mức giết quỷ và cư dân Thế Giới Ngầm?" Cô nhìn khắp căn phòng. "Hầu hết mọi người đều không gặp Valentine trong suốt mười lăm năm. Có lẽ mọi người đã quên Valentine như thế nào rồi. Nhưng tôi biết. Tôi đã nghe ông ta nói về những kế hoạch. Mọi người được tiếp tục sống dưới sự thống trị của Valentine, nhưng các người không thể đâu. Ông ta sẽ hoàn toàn kiểm soát các người, vì ông ta luôn có thể đe dọa dùng Bảo bối Thiên thần để tiêu diệt các người. Tất nhiên, ông ta sẽ bắt đầu với các cư dân Thế Giới Ngầm. Nhưng rồi tiếp đó sẽ là Clave. Ông ta sẽ giết họ trước vì nghĩ họ yếu và thối nát. Rồi ông ta sẽ bắt đầu lần tới những người có liên quan hệ với Thế Giới Ngầm. Có thể một người em là người sói" - cô lướt mắt nhìn cô Amatis - "hay bất cứ ai từng đánh bạn với một người thuộc Thế Giới Ngầm. Và rồi hắn sẽ truy cùng giết tận những ai từng thuê pháp sư. Bao nhiêu người đứng ngoài vòng?"

"Vô lý", Malachi bực bội nói. "Valentine không hứng thú giết hại Nephilin".

"Nhưng ông ta không nghĩ những ai có liên hệ với Thế Giới Ngầm đáng được gọi là Nephilim", Clary khẳng định. " Nghe này, cuộc chiến của mọi người không phải chống lại Valentine. Mà là chống lại quỷ đó. Không cho quỷ bước vào thế giới này là sứ mạng của mọi người, một sứ mạng do thiên thần chỉ định. Đó không phải thứ mọi người có thể *lờ đi* được. Cư dân Thế Giới Ngầm cũng ghét quỷ. Chúng cũng giết hại họ. Nếu Valentine nắm quyền trong tay, ông ta cũng sẽ dùng hầu hết thời gian để cố giết bằng sạch cư dân Thế Giới Ngầm, và mọi Thợ Săn Bóng Tối có liên hệ với họ, rồi ông ta sẽ quên tất cả lũ quỷ, và các người cũng vậy, vì mọi người còn bận sợ hãi Valentine. Và chúng sẽ hủy diệt thế giới này thôi".

"Ta hiểu chuyện sẽ tới đâu", Malachi rít qua kẽ răng. "Chúng ta không chiến đấu bên cạnh cư dân Thế Giới Ngầm trong trận chiến không có lấy một phần thắng Tất nhiên".

"Nhưng chúng ta có thể thắng chứ", Clary nói. "Có thể đấy". Cổ họng cô khô khốc, đầu đau như búa bổ, còn gương mặt đám đông trước mặt cô dường như là hình ảnh nhòe nhoẹt, đôi chỗ điểm xuyết những vệt sáng trắng. *Nhưng mình không dừng lại. Mình phải tiếp tục. Phải cố*. "Bố tôi ghét Thế Giới Ngầm vì ông ta ghen tị với họ", cô tiếp tục, lời nói ríu vào nhau. "Ghen tị và sợ những điều họ làm được trong khi ông ta không thể. Ông ta ghét vì họ có quyền năng lớn hơn Nephilim, và tôi cá không chỉ một mình ông ta có suy nghĩ đó. Rất dễ sợ những thứ chúng ta không chia sẻ được". Cô hít một hơi. "Nhưng nếu mọi người *có thể* chia sẻ thì sao? Nếu tôi có thể tạo ra những chữ rune ràng buộc mọi người, giữa một Thợ Săn Bóng Tối và một cư dân Thế Giới Ngầm chiến đấu bên nhau, và hai người có thể *chia sẻ sức mạnh với nhau* - mọi người có thể lành vết thương nhanh như ma cà rồng, dẻo dai như người sói, hay lanh lẹ như hiệp sĩ tiên. Và mọi người có thể chia sẻ huấn luyện, những kỹ năng chiến đấu cho người kia. Mọi người sẽ tạo nên một đội quân bất khả chiến bại - nếu các người đồng ý để tôi vẽ Ấn Ký lên người, và sẽ chiến đấu cùng với cư dân Thế Giới Ngầm. Vì nếu các người không sát cánh bên họ, chữ rune sẽ không có tác dụng". Cô dừng lại. "Làm ơn", cô nói, nhưng lời nói dường như không thể thoát ra nổi cổ họng giờ đây đã khô khốc của cô. "Làm ơn để tôi vẽ Ấn Ký lên mọi người".

Lời nói của cô rơi vào một khoảng im lặng đáng sợ. Thế giới dường như đang quay cuồng, và cô nhận ra cô đã nói hết nửa bài diễn thuyết với đôi mắt hướng lên trần Sảnh và ánh sáng trắng nhẹ nhàng cô thấy là những ngôi sao trên bầu trời đêm. Sự im lặng cứ kéo dài khi hai bàn tay cô, buông xuôi người, từ từ nắm lại thành nắm đấm. Và từ từ, rất từ từ, cô nhìn xuống và nhìn thẳng vào đôi mắt những người bên dưới.

## 17. Câu chuyện Thợ Săn Bóng Tối

Clary ngồi ở đầu cầu thang dẫn vào Sảnh Hiệp định, nhìn ra Quảng trường Thiên thần. Giờ đây, mặt trăng đang treo lủng lẳng trên các mái nhà của Alicante. Những tháp quỷ phản chiếu lại ánh trăng, tạo nên vầng sáng trắng bạc. Bóng tối đã che dấu những vết sẹo và bầm tím của thành phố rất tốt; trông nó thật thanh bình dưới bầu trời đêm - nếu không nhìn lên đồi Gard và cảnh hoang tàn của pháo đài trên đó. Những lính canh gác đi tuần trên quảng trường bên dưới, xuất hiện và biến mất khi đi vào và ra khỏi vùng sáng của những ngọn đèn đường phù thủy. Họ hoàn toàn chẳng để tâm tới sự hiện diện của Clary. Một vài bậc thang bên dưới, Simon đang đi đi lại lại, bước chân hoàn toàn không phát ra tiếng động. Cậu nhét tay vào túi áo, và khi quay lại ở cuối bậc thang để tiến về phía cô, ánh trăng tỏa sáng trên nước da trắng của cậu như thể một bề mặt có khả năng phản chiếu.

"Đừng đi lại nữa", cô bảo. "Cậu làm mình căng thẳng hơn đấy".

"Xin lỗi".

"Mình cảm thấy như chúng ta sẽ ở ngoài này mãi mất". Clary căng tai, nhưng chỉ nghe thấy những tiếng thì thào vang ra qua cánh cửa đôi đóng im ỉm của Sảnh lớn. "Cậu nghe thấy họ nói gì trong đó không?"

Simon nhắm hờ mắt; cậu có vẻ cực kỳ tập trung. "Một chút", cậu nói sau một hồi im lặng.

"Mình ước mình ở trong đó", Clary nói và bực bội đá chân vào những bậc thềm. Chú Luke bảo cô ra ngoài đợi trong khi Clave bàn luận; chú muốn cô Amatis ra ngoài cùng, nhưng Simon đòi ra ngoài thay, nói rằng cô Amatis nên ở bên trong ủng hộ Clary. "Mình ước mình là một phần trong buổi họp".

"Không", Simon nói. "Cậu không đâu".

Cô biết vì sao chú Luke yêu cầu cô ra ngoài đợi. Cô tưởng tượng họ sẽ nói gì về cô trong đó. *Đồ dối trá. Quái dị. Ngu ngốc. Điên rồi. Đần độn. Quái vật. Con gái của Valentine.* Có lẽ cô nên ở ngoài Sảnh, nhưng sự căng thẳng chờ đợi quyết định của Clave thật đáng sợ.

"Có lẽ bọn mình nên leo lên đó", Simon nói, hướng nhìn lên những cây cột trắng to đỡ mái

Sảnh. Những chữ rune khắc trên đó tạo thành những hoa văn chồng chéo, nhưng không hề có chỗ bám víu. "Ồ, thôi đi", Clary nói. "Cậu là ma cà rồng, không phải Người Nhện".

Đáp lại, Simon chỉ nhảy lên những bậc thang ở chân cái cột. Cậu trầm tư nhìn nó một lúc trước khi đặt tay lên và bắt đầu trèo. Clary quan sát, miệng há hốc, khi những ngón tay vào chân tìm ra những điểm bám không thể tin nổi ở trên rìa đá. "Cậu *là* Người Nhện!" cô reo lên.

Simon liếc nhìn từ nửa cái cột xuống. "Vậy là cậu là Mary Jane rồi. Cô ấy cũng tóc đỏ nữa", cậu nói. Cậu liếc nhìn toàn cảnh thành phố, nhíu mày. "Mình đang hy vọng thấy Cổng Bắc từ đừng này, nhưng vẫn chưa đủ cao". Clary biết vì sao cậu muốn thấy cái cổng. Những người truyền tin đã tới nơi đó báo cho cư dân Thế Giới Ngầm đợi trong khi Clave thảo luận, và Clary chỉ hy vọng họ sẽ đồng ý. Và nếu thế, ngoài kia như thế nào rồi? Clary nghĩ tới cảnh đám đông chờ đợi, đi lại, phân vân-

©STE.NT

Cánh cửa đôi của Sảnh mở ra. Một người mảnh khảnh bước ra, đóng cửa và quay nhìn Clary. Cô đang ngồi trong bóng tối, và chỉ khi tiến ra, gần hơn với ngọn đèn phù thủy chiếu lên những bậc thềm, Clary mới thấy mái tóc đỏ rực rỡ và nhận ra mẹ.

Jocelyn ngước nhìn, sửng sốt. "À, chào Simon. Mừng được thấy cháu đang - thích nghi".

Simon thả cây cột và nhẹ nhàng rơi xuống chân cột. Cậu trông khá bối rối. "Chào cô Fray".

"Cô không biết có nên gọi cô như vậy không nữa", mẹ Clary nói. "Có lẽ cháu chỉ cần gọi cô là cô Jocelyn là được rồi". Cô lưỡng lự. "Cháu biết đấy, trong- tình huống- kỳ lạ thế này, thật mừng được thấy cháu ở đây cùng Clary. Cô không thể nhớ lần cuối hai cháu rời nhau là bao giờ nữa'.

Simon trông vô cùng ngượng ngùng. "Cháu cũng rất mừng được gặp cô".

"Cám ơn cháu, Simon". Jocelyn nhìn cô con gái. "Giờ, Clary, chúng ta nói chuyện một lúc có được không? Riêng tư ấy?"

Clary ngồi im một lúc lâu, nhìn mẹ. Khó là không có cảm giác cô đang nhìn một người xa lạ. Cổ họng cô nghẹn lại, gần như không thể phát ra tiếng. Cô nhìn Simon, người rõ ràng đang chờ đợi cô nói cậu biết nên đi hay ở. Cô thở dài. "Vâng ạ".

Simon giơ ngón cái khích lệ Clary trước khi biến mất vào trong Sảnh. Clary quay đi và nhìn chăm chú xuống quảng trường, quan sát những lính gác đi vòng tròn, khi Jocelyn tới và ngồi bên cạnh. Một phần trong Clary muốn dựa đầu vào vai mẹ. Cô có thể nhắm mắt giả vờ rằng mọi chuyện vẫn ổn. Một phần khác trong cô biết rằng làm thế cũng chẳng tạp ra sự khác biệt gì; cô không thể nhắm mắt mãi mãi.

"Clary", Jocelyn nói, rất nhẹ nhàng. "Mẹ xin lỗi".

Clary nhìn tay. Cô nhận ra, cô vẫn cầm thanh stele của chú Patrick Penhallow. Cô hi vọng chú không nghĩ cô định trộm nó.

“Mẹ chưa bao giờ nghĩ sẽ được thấy lại nơi này”, Jocelyn tiếp tục. Clary liếc trộm mẹ và thấy mẹ đang nhìn thành phố, nhìn những ngọn tháp quỷ tỏa ánh sáng trắng nhạt phả lên bầu trời. “Thi thoảng mẹ mơ thấy nó. Mẹ thậm chí còn muốn vẽ nó, vẽ lại ký ức của mẹ về nó, nhưng mẹ không thể. Mẹ nghĩ nếu con thấy những bức tranh, con sẽ hỏi, phân vân làm sao những hình ảnh này lại xuất hiện trong đầu mẹ. Mẹ quá sợ rằng con sẽ phát hiện ra mẹ tới từ đâu. Mẹ thực sự là ai”.

“Và giờ con đã biết”.

“Và giờ con đã biết”. Mẹ nói thật buồn. “Và con có mọi lý do để ghét mẹ”.

“Con không hề ghét mẹ’, Clary nói. “Con chỉ-”

“Không tin mẹ”, Jocelyn nói. “Mẹ không trách con. Mẹ nên nói cho con biết sự thực”. Mẹ nhẹ nhàng chạm lên vai Clary và dường như vui mừng khi Clary không tránh. “Mẹ có thể nói rằng mẹ làm vậy để bảo vệ con, nhưng mẹ biết nghe sẽ như thế nào. Lúc đó, mẹ đã ở trong Sảnh, quan sát con-”

“Mẹ ở đó?” Clary giật mình. “Con không thấy mẹ”.

“Mẹ ở tận cuối Sảnh. Luke bảo mẹ đừng tới họp, rằng sự hiện diện của mẹ sẽ làm cho mọi người bực bội và làm mọi thứ đổ xuống sông xuống bể, và có lẽ chú ấy đúng, nhưng mẹ rất muốn ở đó. Mẹ trốn vào khi buổi họp bắt đầu và ẩn trong bóng tối. Nhưng mẹ có ở đó. Mẹ chỉ muốn nói với con rằng-”

“Rằng con đã làm trò ngốc chứ gì?” Clary cay đắng nói. “Con biết rồi”.

“Không. Mẹ muốn nói rằng mẹ tự hào vì con”.

Clary vội quay lại nhìn mẹ. “Thật ạ?”

Jocelyn gật đầu. “Tất nhiên rồi. Cái cách con đứng trước toàn bộ Clave. Cách con cho họ thấy con có thể làm gì. Con khiến họ nhìn con và thấy người yêu thương nhất trên đời, đúng không?”

“Dạ”, Clary nói. “Sao mẹ biết?”

“Vì mẹ nghe họ gọi những cái tên khác nhau”, Jocelyn nhẹ nhàng nói. “Nhưng mẹ vẫn thấy con”.

“Ồ”. Clary nhìn xuống chân. “À, con vẫn không chắc họ có tin con về việc những chữ rune không nữa. Ý con là, con hy vọng là có, nhưng-”

“Mẹ xem được không?’ Jocelyn hỏi.

“Xem gì ạ?”

“Chữ rune. Chữ rune con đã tạp ra để gắn kết Thợ Săn Bóng Tối và cư dân Thế Giới Ngầm”.

Mẹ lưỡng lự. “Nếu con không thể cho mẹ xem-”

“Không, được mà mẹ”. Với thanh stele, Clary vẽ chữ rune thiên thần đã cho cô xem trên thềm Sảnh Hiệp Định, và chúng tỏa lên ánh sáng vàng đỏ trong khi cô vẽ. Nó là một chữ rune mạnh mẽ, một bản đồ những đường uốn lượn bên trên một ma trận những đường thẳng. Đơn giản nhưng phức tạp. Giờ Clary biết vì sao lúc trước cô thấy nó chưa hoàn thiện: nó cần một chữ rune đi cùng để có tác dụng. Một cặp đôi. Một người bạn đồng hành. “Đồng Hành”, cô nói và rút thanh stele lại. “Con gọi nó thế đó”.

Jocelyn im lặng quan sát trong khi chữ rune lóe lên và mờ dần, để lại đường đen mờ nhạt trên đá. “Khi mẹ còn trẻ”, cuối cùng mẹ nói, “mẹ đã cố rất nhiều để gắn kết cư dân Thế Giới Ngầm và Thợ Săn Bóng Tối, để bảo vệ Hiệp Định. Mẹ nghĩ mẹ đang theo đuổi một giấc mơ - điều mà hầu hết các Thợ Săn Bóng Tối khó có thể tưởng tượng nổi. Và giờ con đã biến nó thành *sự thực*”. Mẹ chớp mắt. “Mẹ nhận ra một vài điều khi theo dõi con trong Sảnh. Con biết đó, suốt bao nhiêu năm, mẹ bảo vệ con bằng cách giấu con đi. Đó là lý do mẹ ghét con tới Xứ Quỷ. Mẹ biết đó là nơi cư dân Thế Giới Ngầm và người thường thường tụ tập - và có nghĩa ở đó có thể có Thợ Săn Bóng Tối. Mẹ tưởng tượng có điều gì đó trong dòng máu con kéo con tới đó, có gì đó nhận ra Thế Giới Ngầm thậm chí chẳng cần tới Tâm Nhãn. Mẹ nghĩ con sẽ an toàn nếu mẹ giấu con về thế giới đó. Mẹ chưa bao giờ nghĩ sẽ bảo vệ con bằng cách giúp con trở nên mạnh mẽ và biết cách chiến đấu”. Mẹ có vẻ buồn. “Nhưng giờ con đã mạnh mẽ lên rồi. Mạnh mẽ để mẹ có thể nói cho con nghe sự thực, nếu như con còn muốn nghe”.

“Con không biết nữa”. Clary nghĩ tới những hình ảnh thiên thần cho cô xem, về những hình ảnh đó tệ hại tới mức nào. “Con biết con giận mẹ vì đã nói dối con. Nhưng con không chắc con muốn biết những điều tệ hại hơn”.

“Mẹ đã nói chuyện với Luke. Chú ấy nghĩ con nên biết điều mẹ phải nói với con. Toàn bộ câu chuyện. Tất cả. Những chuyện mẹ chưa từng kể với một ai, chưa từng nói với chú ấy. Mẹ không hứa trước toàn bộ sự thật nghe sẽ êm tai. Nhưng đó là sự thực”.

*Luật lệ hà khắc, nhưng luật vẫn là luật*. Cô muốn Jace nghe sự thực và chính cô cũng muốn biết nữa. Clary nắm chặt tay stele trong tay, những mấu tau trắng bệch. “Con muốn biết mọi điều”.

“Mọi điều-” Jace hít một hơi thật sâu. “Mẹ không biết nên bắt đầu từ đâu”.

“Thế bắt đầu với việc sao mẹ lại kết hôn với Valentine? Sao mẹ có thể lấy một người đàn ông như thế, để ông ta trở thành bố con- ông ta là *quái vật*”.

“Không. Ông ấy là một con người. Nhưng không phải người tốt. Nhưng nếu con muốn biết lý do mẹ kết hôn với Valentine, đó là vì mẹ đã yêu ông ta”.

“Không thể nào”, Clary nói. “Làm gì có ai yêu nổi ông ta chứ”.

“Lúc mẹ bằng tuổi con, mẹ đã yêu ông ta”, Jocelyn nói. “Mẹ nghĩ ông ta hoàn hảo - có tài, thông minh, quyến rũ, vui tính, tuyệt vời. Mẹ biết, con đang nhìn mẹ như thể mẹ mất trí. Nhưng con chỉ biết Valentine của bây giờ thôi. Con không thể tưởng tượng nổi lúc đó ông ấy thế nào đâu. Khi bọn mẹ học cùng trường, *mọi người* đều yêu mến ông ấy. Ông ấy tỏa sáng như thể một phần đặc biệt, bừng sáng của vũ trụ mà chỉ một mình ông ấy vươn tới được, và nếu bọn mẹ may mắn, ông ta sẽ chia sẻ nó với bọn mẹ, dù chỉ một chút. Mọi cô gái đều đem lòng yêu ông ta,

và mẹ nghĩ mẹ chẳng có cơ hội. Mẹ chẳng có gì đặc biệt hết. Mẹ chẳng hề nổi tiếng trong trường; chú Luke là một trong những người bạn thân nhất của mẹ, và mẹ dành hầu hết thời gian chơi với chú ấy. Nhưng, không hiểu sao, Valentine lại chọn mẹ".

*Ghê quá*, Clary muốn nói. Nhưng cô kìm lại. Có thể do sự buồn rầu trong giọng mẹ, hoàn cùng sự hối hận. Có lẽ đó là điều mẹ nói về việc Valentine tỏa sáng. Clary đã từng nghĩ về Jace như vậy, và cảm thấy ngu ngốc về suy nghĩ đó. Có lẽ khi người ta yêu, người ta đều có cảm giác tương tự.

"Được rồi", cô nói. "Con hiểu. Nhưng lúc đó mẹ mới mười sáu tuổi. Điều đó đâu có nghĩa sau này mẹ phải lấy ông ta".

"Lúc kết hôn mẹ mười tám tuổi. Ông ấy mười chín", Jocelyn nói theo kiểu tường thuật.

"Ôi Chúa ơi", Clary kinh hoàng. "Mẹ sẽ *giết* con nếu con muốn kết hôn ở tuổi mười tám".

"Ừ", Jocelyn đồng tình. "Nhưng Thợ Săn Bóng Tối thường kết hôn sớn hơn người thường. Cuộc đời của họ - của *chúng ta* - ngắn hơn; hầu hết đều chết rất thảm. Vì thế chúng ta sống gấp hơn. Kể cả thế, đúng là lúc đó mẹ lấy chồng sớm. Nhưng, gia đình rất vui cho mẹ - thậm chí chú Luke cũng vui thay cho mẹ. Mọi người đều nghĩ Valentine là một chàng trai tốt. Và con biết đó, lúc đó ông ta mới chỉ là một cậu thanh niên. Chỉ có duy nhất một người bảo mẹ đừng lấy ông ấy, là Madeleine. Hồi đi học, bọn mẹ là bạn, nhưng khi mẹ nói mẹ đã đính hôn, cô ấy bảo Valentine là kẻ ích kỷ và hẳn học, rằng sự quyến rũ của ông ấy chỉ để che dấu sự điên rồ bên trong. Mẹ tự nhủ rằng cô ấy ghen tị với mẹ".

"Đúng không ạ?"

"Không", Jocelyn nói, "cô ấy nói thật. Chỉ là mẹ không muốn nghe thôi". Mẹ nhìn xuống tay.

"Nhưng mẹ đã hối tiếc", Clary nói. "Sau khi kết hôn, đúng không ạ?"

"Clary", Jocelyn nói. Mẹ có vẻ mệt mỏi. "Bọn mẹ đã *hạnh phúc*. Ít nhất trong vài năm đầu. Hai vợ chồng sống tại nhà ông bà ngoại con, nơi mẹ trưởng thành; Valentine không muốn sống trong thành phố, và muốn những thành viên khác của Circle tránh xa Alicante và những con mắt tọc mạch của Clave. Nhà Wayland sống ở cách đó hai dặm, và những người khác cũng sống gần đó - vợ chồng Lightwood, Penhallow. Bọn mẹ có cảm giác như đang ở trung tâm thế giới, với tất cả mọi hoạt động đều xoay quanh, tất cả những đam mê, và trong tất cả, mẹ đều ở bên Valentine. Ông ta chưa bao giờ để mẹ có cảm giác bị gạt sang bên hay tầm thường. Không, mẹ là phần quan trọng của Circle. Mẹ là một trong số ít người được ông ấy tin tưởng. Ông ấy bảo mẹ rằng nếu không có mẹ, ông ấy chẳng làm được gì. Không có mẹ, ông ấy chẳng là gì".

"*Thật* sao?" Clary không thể tưởng tượng nổi Valentine lại nói điều gì như vậy, một điều làm ông ta nghe chừng- yếu đuối.

"Đúng, nhưng cũng không thực sự đúng. Valentine chưa bao giờ không là gì cả. Ông ta sinh ra đã có tố chất lãnh đạo, là trung tâm của vòng tròn. Càng ngày càng nhiều người tề tựu quanh ông ta. Họ bị ông ta thu hút sự đam mê và những ý kiến sáng suốt. Hồi đầu, hiếm khi ông ta nhắc tới cư dân Thế Giới Ngầm. Tất cả đều là về cải cách Clave, thay đổi những luật lệ đã lỗi thời và hà khắc và sai lầm. Valentine nói rằng cần có thêm Thợ Săn Bóng Tối, cần nhiều người

hơn để đối đầu với lũ quỷ, cần nhiền Học Viên hơn, rằng chúng ta nên ít lo về việc ẩn náu và quan tâm hơn tới việc bảo vệ thế giới khỏi lũ quỷ. Rằng chúng ta nên ưỡn ngực tự hào mà bước đi trên thế giới này. Một thế giới toàn Thợ Săn Bóng Tối, nơi quỷ dữ phải chạy trốn vì sợ hãi, còn người thường, thay vì tin rằng chúng ta không tồn tại, cám ơn chúng ta vì điều chúng ta làm - quả là một ý tưởng quyến rũ. Bọn mẹ còn trẻ; bọn mẹ nghĩ những lời *cám ơn* quan trọng. Bọn mẹ không biết". Jocelyn hít một hơi sâu, như thể chuẩn bị lặn. "Rồi mẹ có thai".

Clary cảm thấy lạnh gáy và ngột ngạt - cô không biết vì sao - cô không còn chắc mình muốn biết sự thật từ mẹ, không còn chắc cô muốn nghe gì, thêm một lần lần nữa, về việc Valentine biến Jace thành quái vật. "Mẹ-"

Jocelyn lắc đầu quầy quậy. "Con hỏi mẹ vì sao mẹ không bao giờ nói con có anh. *Đây* là lý do". Mẹ thở mệt mỏi. "Mẹ mừng khi biết tin. Và Valentine - ông ấy luôn muốn làm bố. Để huấn luyện con trai mình thành một chiến binh như cách ông nội con đã dạy ông ấy. 'hoặc một cô con gái', mẹ đã nói vậy, và ông ta mỉm cười và nói con gái cũng có thể trở thành một chiến binh giỏi như con trai, và ông ấy cũng hạnh phúc nếu có con gái. Mẹ nghĩ mọi chuyện thật hoàn hảo.

"Và rồi Luke bị người sói cắn. Họ nói khả năng vết cắn biến chú ấy thành người sói là 50/50. Mẹ nghĩ đúng hơn là 75/25. Hiếm thấy ai thoát khỏi căn bệnh đó, và chú Luke cũng không ngoại lệ. Tuần trăng tiếp theo, chú ấy biến đổi. Chú ấy đã đứng trước cửa nhà mẹ vào buổi sáng, người bê bết máu, quần áo rách thành mảnh vụn. Mẹ muốn an ủi chú, nhưng Valentine đẩy mẹ sang bên. 'Jocelyn'. Ông ấy nói, 'đứa bé', như thể chú Luke định chạy đến chỗ mẹ và lôi đứa bé ra khỏi bụng mẹ vậy. Đó là *Luke* mà, nhưng Valentine đẩy mẹ đi và lôi Luke xuống bậc tam cấp và vào rừng. Khi ông ta trở lại, ông ta chỉ có một mình. Mẹ chạy đi tìm chú ấy, nhưng ông ta bảo chú Luke đã tự sát vì tuyệt vọng. Rằng chú ấy đã - chết".

"Nhưng ông ta đã đưa dao cho chú Luke", cô nói lí nhí. "Ông ta bảo chú ấy hãy tự sát đi. Ông ta bắt chồng cô Amatis li dị với cô ấy, chỉ vì cô ấy có người anh biến thành người sói.

"Mẹ đâu có biết", Jocelyn nói. "Sau khi Luke chết, mẹ cảm thấy như rơi vào hố đen. Mẹ dành nhiều tháng trong phòng ngủ, li bì suốt ngày đêm, chỉ ăn vì đứa bé. Những người thường gọi đó là trầm cảm, nhưng Thợ Săn Bóng Tối không có khái niệm đó. Valentine tin rằng mẹ trong thời kỳ mang thai vất vả. Ông ta nói với mọi người rằng mẹ bị ốm. Mẹ *ốm thật* - mẹ không ngủ được. Mẹ cứ nghĩ mẹ không nghe thấy những tiếng ồn kỳ lạ, những tiếng hét trong đêm. Valentine cho mẹ uống thuốc an thần, nhưng mẹ lại mơ thấy ác mộng. Những giấc mơ tệ hại trong đó Valentine đè nghiến mẹ xuống, đâm dao vào mẹ, hoặc bắt mẹ uống thuốc độc. Buổi sáng, mẹ kiệt sức, và mẹ ngủ suốt ngày. Mẹ không biết bên ngoài như thế nào, không biết ông ta đã ép Stephen li hôn Amatis và cưới Céline. Mẹ trong tình trạng nửa tỉnh nửa mê. Và rồi-" Jocelyn xoắn hai tay đặt trên đùi. Chúng đang run. "Và rồi mẹ sinh anh con".

Mẹ im lặng, rất lâu khiến Clary nghĩ liệu mẹ có kể tiếp không. Jocelyn nhìn ra ngoài ngọn tháp quỷ, những ngón tay vẽ nên những hình xăm lo lắng trên đầu gối. Cuối cùng mẹ nói, "Bà ngoại con đã ở bên mẹ khi đứa bé ra đời. Con không biết bà. Bà ngoại của con. Bà rất hiền. Mẹ nghĩ con sẽ quý bà lắm. Bà giao đứa bé cho mẹ, và lúc đầu mẹ chỉ biết cảm giác đứa bé trên tay thật tuyệt vời, và tấm chăn bao lấy thằng bé thật mềm mại, và rằng thằng bé thật nhỏ bé và tinh tế, với chỏm tóc trên đầu. Và rồi nó mở mắt".

Giọng Jocelyn đều đều không lên không xuống, nhưng không hiểu sao Clary lại run cầm cập, sợ điều mẹ sẽ nói tiếp theo. *Đừng*, cô muốn nói, *Đừng nói cho con*. Nhưng Jocelyn tiếp tục, những lời nói ào ào ra như liều thuốc độc lạnh ngắt. "Sự sợ hãi ào qua người mẹ. Mẹ có cảm giác như tắm trong a xít vậy - da mẹ tan chảy tới tận xương, và tất cả những gì mẹ làm được là

không làm rơi đứa bé và bắt đầu la hét. Họ nói người mẹ luôn hiểu con mình một cách bản năng. Mẹ nghĩ điều đối lập cũng đúng. Mọi dây thần kinh trong cơ thể mẹ đều hét lên rằng đó không phải con mẹ, rằng có gì đó kinh khủng và bất bình thường, không con người như một vật ký sinh vậy. Sao bà ngoại lại không thấy chứ? Nhưng bà cười với mẹ như thể chẳng có chuyện gì không ổn hết.

'Tên thằng bé là Jonathan', một giọng nói vang lên từ cánh cửa. Mẹ ngước lên thấy Valentine đang nhìn cảnh trước mặt với vẻ hài lòng. Đứa bé lại mở mắt, như thể nhận ra tên. Đôi mắt nó đen, đen như màn đêm, sâu hun hút như đường hầm khoét sâu vào tận sọ. Trong đó không có chút nhân tính nào".

Một khoảng lặng kéo dài nữa. Clary ngồi chết trân, nhìn mẹ mà miệng há hốc kinh sợ. *Mẹ đang nói về Jace*, cô nghĩ. *Jace khi còn là một đứa nhỏ. Sao mẹ có thể cảm nhận như vậy về một* đứa bé *chứ*?

"Mẹ", cô thì thào. "Có thể - có thể mẹ bị choáng hay gì đó. Hoặc có thể mẹ ốm-"

"Đó là điều Valentine nói với mẹ", Jocelyn đều đều nói. "Rằng mẹ bị ốm. Valentine yêu thương Jonathan. Ông ta không hiểu mẹ bị làm sao nữa. Và mẹ biết ông ta đúng. Mẹ là một con quái vật, một con quái vật không thể nào yêu nổi con mình. Mẹ đã định tự tử. Có thể mẹ đã làm rồi - nếu không nhận được một bức thư lửa, từ Ragnor Fell. Ông ta là pháp sư có quan hệ mật thiết với gia đình mẹ; ông ta là người bọn mẹ gọi khi cần bùa trị bệnh hay đại loại thế. Ông ta phát hiện ra Luke trở thành thủ lĩnh người sói ở rừng Brocelind, ở biên giới phía đông. Mẹ đốt thư ngay khi đọc xong. Mẹ biết Valentine chưa hề hay tin. Nhưng mãi tới khi tới trại người sói và *thấy* Luke, mẹ mới biết chắc chắn rằng Valentine đã lừa mẹ, nói dối về việc Luke tự tử. Lúc đó mẹ bắt đầu thực sự ghét ông ta.

"Nhưng chú Luke nói cho mẹ biết rằng Valentine có gì đó bất thường rồi mà - rằng chú ấy biết ông ta đang làm điều gì mờ ám. Chú nói cho mẹ biết trước khi Biến Đổi".

Trong một lúc Jocelyn không trả lời. "Con biết không, chú Luke đáng ra đã không bị cắn. Chuyện đó đáng lẽ đã không xảy ra. Đó là một vụ đi tuần theo thường lệ trong rừng, chú ấy ra ngoài cùng Valentine - chuyện đó đáng lẽ không xảy ra".

"Mẹ-"

"Chú Luke nói mẹ từng bảo với chú ấy rằng mẹ sợ Valentine ngay trước khi chú ấy Biến Đổi. Chú ấy nói mẹ bảo ông ta là mẹ nghe thấy những tiếng hét vọng qua những bức tường của trang viên, rằng mẹ nghi ngờ gì đó, sợ gì đó. Và chú Luke - chú Luke thật thà - đã hỏi Valentine về chuyện đó vào sáng hôm sau. Tối đó Valentine đưa chú Luke đi săn, và chú ấy bị cắn. Mẹ nghĩ - mẹ nghĩ Valentine đã làm mẹ quên điều mẹ đã thấy, bất cứ điều gì làm mẹ sợ. Ông ta đã làm cho mẹ tin rằng đó chỉ là những cơn ác mộng. Và mẹ nghĩ ông ta muốn loại bỏ Luke để không ai nhắc mẹ nhớ rằng mẹ sợ chồng mình. Nhưng mẹ không nhận ra, không phải ngay lập tức. Luke và mẹ gặp nhau rất ngắn trong hôm đầu tiên, và mẹ rất muốn nói với chú ấy về Jonathan, nhưng mẹ không thể, mẹ không thể. Jonathan là con trai của mẹ. Nhưng cứ nhìn vào chú Luke, chỉ cần nhìn thấy chú ấy thôi là mẹ đã mạnh mẽ hơn rồi. Mẹ về nhà và tự nhủ rằng mẹ sẽ cố gắng hơn với Jonathan, sẽ học cách yêu quý thằng bé. Sẽ cố gắng thực tâm yêu thương nó.

"Đêm đó mẹ bị đánh thức bởi tiếng trẻ con khóc. Mẹ bật dậy, một mình trong phòng ngủ.

Valentine ra ngoài họp Circle, vì thế mẹ chẳng thể nói với ai điều ngạc nhiên đó. Jonathan, con biết không, chưa bao giờ khóc - chưa bao giờ gây tiếng động. Sự im lặng của thằng bé là một trong nhiều điều khiến mẹ buồn chán. Mẹ lao ra hành lang tới phòng nó, và nó đang ngủ ngon lành. Nhưng mẹ vẫn nghe thấy tiếng trẻ con khóc, mẹ chắc chắn. Mẹ xuống lầu, đi theo tiếng khóc. Rõ ràng nó vang tới từ hầm rượu, nhưng cửa bị khóa, hầm rượu chẳng khi nào được sử dụng hết. Nhưng mẹ lớn lên trong ngôi nhà đó. Mẹ biết nơi ông ngoại giấu chìa khóa-Jocelyn không nhìn Clary khi nói; dường như mẹ đang đắm chìm trong câu chuyện, trong ký ức.

"Mẹ chưa bao giờ kể cho con câu chuyện về người vợ của Râu Xanh, khi con còn nhỏ nhỉ? Người chồng nói với vợ không được nhìn vào căn phòng khóa, và cô ta đã nhìn, và thấy những mảnh xương cốt của những bà vợ trước đã bị hắn ta giết, được trưng bày như những xác bướm trong lọ kính. Mẹ không hề biết khi mở cửa mẹ sẽ thấy gì. Nếu mẹ được làm lại, liệu mẹ có thể tự mình mở cửa, dùng đèn phù thủy để lần trong bóng tối không? Mẹ không biết nữa Clary. Mẹ không biết nữa.

"Cái mùi - ôi, cái mùi dưới đó, như mùi máu, xác chết và thối rữa. Valentine đã tạo nên một chỗ dưới lòng đất, ở nơi từng là hầm rượu. Hóa ra đó không phải là tiếng trẻ con khóc. Trong những xà lim là những sinh vật bị giam cầm. Những con quỷ bị xích bằng xích điện, ngoi ngóp và quằn quại trong xà lim, nhưng còn nhiều, rất nhiều những thi thể của cư dân Thế Giới Ngầm, ở trong những trạng thái khác nhau của chết và hấp hối. Có người sói, xác đã phân hủy tới nửa vì bột bạc. Ma cà rồng bị cắm đầu vào nước thánh tới khi da lột khỏi xương. Tiên bị xiên bằng những thanh sắt lạnh.

"Đến giờ mẹ vẫn không hề nghĩ ông ta thích hành hạ người khác. Không hẳn. Ông ta dường như đang theo đuổi một đỉnh cao khoa học. Có những mẩu giấy chi chit chữ trên tường, những ghi chép đầy đủ về các thí nghiệm, về một sinh vật sẽ chết trong bao lâu. Có một ma cà rồng bị đốt cháy da hết lần này tới lần khác để xem sinh vật tội nghiệp đó sau bao nhiêu lần sẽ không tái sinh nổi nữa. Thật khó có thể đọc những thứ ông ta viết mà không muốn ngất, hay nôn. Nhưng không hiểu sao mẹ vẫn kiềm chế được.

"Có một trang viết về những thí nghiệm ông ta thử trên chính mình. Ông ta đọc ở đâu đó rằng máu quỷ sẽ khuếch đại sức mạnh Thợ Săn Bóng Tối. Ông ta đã thử tiêm máu quỷ vào người, nhưng không thành công. Không có gì xảy ra ngoài việc ông ta bị ốm. Cuối cùng ông ta kết luận rằng tuổi tác đã quá lớn nên máu quỷ không còn tác dụng nổi trên người ông ta, và rằng phải tiêm nó vào một đứa nhỏ mới có thể hoàn toàn tác dụng được - nên là một đứa nhỏ chưa chào đời.

"Trong trang đó ghi chép những kết luận đặc biệt cho những ghi chú khác với một đầu đề mẹ nhận ra. Tên mẹ: *Jocelyn Morgenstern*.

"Mẹ nhớ ngón tay mẹ đã run thế nào khi lật từng trang, những từ ngữ đã in sâu vào tâm trí mẹ. 'Jocelyn uống hỗn hợp vào tối nay. Không có biểu hiện rõ rệt nào, nhưng đứa bé mới là điều tôi quan tâm- Với máu quỷ được pha vào thứ tôi cho cô ta uống, đứa trẻ có thể có khả năng đặc biệt- Đêm qua tôi nghe thấy tim đứa nhỏ đập, mạnh hơn nhịp tim người, tiếng như tiếng chuông rền, báo hiệu sự ra đời của một thế hệ Thợ Săn Bóng Tối mới, máu quỷ trộn cùng máu thiên thần tạo ra sức mạnh vượt qua mọi tưởng tượng trước đây- không lâu nữa, sức mạnh của Thế Giới Ngầm không còn là mạnh nhất thế giới này-"

"Còn nhiều, rất nhiều. Mẹ nắm lấy những trang giấy, những ngón tay run rẩy, đầu óc nghĩ lại những hỗn hợp Valentine đã đưa mẹ uống mỗi đêm, những cơn ác mộng bị đâm, bị bóp cổ, bị đầu độc. Nhưng mẹ không phải người bị ông ta đầu độc. Mà là Jonathan. Jonathan, đứa nhỏ đã

bị ông ta biến thành một dạng á quỷ. Và rằng, Clary - *đó* là khi mẹ nhận ra Valentine thực sự là con người như thế nào".

Clary thở dài mà cô không nhận ra mình đang nén lại. Thật đáng sợ - quá đáng sợ - nhưng nó hợp với điều Ithuriel đã cho cô thấy. Cô không chắc cô thương ai, thương mẹ hay Jonathan nữa. Jonathan - cô không thể nghĩ đó là Jace, khi có mẹ ở đó, khi câu chuyện còn quá mới với đầu óc cô - bị biến thành nửa người nửa ngợm vì ông nố chỉ quan tâm tới việc giết hại cơ dân Thế Giới Ngầm hơn là về gia đình.

"Nhưng - lúc đó mẹ không bỏ đi, đúng không?" Clary lí nhí hỏi. "Mẹ đã ở lại-"

"Vì hai lý do". Jocelyn nói. "Một là vụ Nổi Dậy. Điều mẹ tìm thấy trong hầm rượu giống như một cái tát vào mặt mẹ. Nó giúp mẹ tỉnh hẳn cơn trầm cảm và thấy rõ những chuyện đang xảy ra. Một khi mẹ nhận ra kế hoạch của Valentine - diệt chủng cư dân Thế Giới Ngầm - mẹ biết mẹ không thể để nó thành sự thật. Mẹ bắt đầu bí mật gặp Luke. Mẹ không thể nói cho chú ấy biết điều Valentine đã làm với mẹ và với đứa nhỏ. Mẹ biết điều đó sẽ làm chú ấy phát điên, và chú ấy không thể ngừng đi săn lùng Valentine và giết hắn, và như thế, chú ấy chỉ chuốc lấy cái chết. Mẹ không thể để ai khác biết điều đã xảy tới với Jonathan. Dù cho mọi điều, thằng bé vẫn là con mẹ. Nhưng mẹ đã nói với chú Luke về cảnh tượng hãi hùng trong hầm rượu, mẹ đã tin rằng Valentine mất trí, gần như một gã tâm thần rồi. Cùng nhau, mẹ và chú ấy lập kế hoạch phá hỏng vụ Nổi Dậy. Mẹ muốn làm, Clary ạ. Nó như một cách để đền tội, một cách để mẹ cảm thấy mẹ đã trả hết cho tội gia nhập Circle, vì đã tin Valentine. Vì đã yêu ông ta".

"Và ông ấy không biết? Ý con là Valentine ấy. Ông ta không biết mẹ đang làm gì sao?"

Jocelyn lắc đầu. "Khi người ta yêu con, người ta tin con. Hơn nữa, lúc ở nhà, mẹ giả bộ mọi chuyện đều bình thường. Mẹ cư xử như thể mẹ không còn ghét bỏ Jonathan nữa. Mẹ còn đưa nó sang nhà Maryse Lightwood, cho nó chơi với cậu bé Alec. Đôi lúc Céline Herindale sang chơi cùng - lúc đó cô ấy đang mang thai. 'Chồng chị tốt thật đấy', cô ấy đã nói với mẹ thế. 'Anh ta rất quan tâm tới Stephen và em. Anh ấy mang thuốc và sinh tố để thằng bé lớn lên khỏe mạnh; chúng ngon lắm".

"Ôi", Clary nói. "Ôi chúa ơi".

"Đó là điều mẹ đã nghĩ", Jocelyn buồn bã nói. "Mẹ muốn nói cô ấy đừng tin Valentine hay đừng nhận bất cứ thứ gì ông ta tặng, nhưng mẹ không thể. Chồng cô ấy là bạn thân nhất của Valentine, và cô ấy có thể ngay lập tức lật tẩy mẹ với Valentine. Mẹ phải ngậm miệng. Và rồi-"

"Cô ấy tự tử", Clary nói, nhớ lại câu chuyện. "Nhưng- có phải vì điều Valentine đã làm với cô ấy không?"

Jocelyn lắc đầu. "Thành thực thì mẹ không nghĩ vậy. Stephen bị giết trong vụ đột kích, và cô ấy đã cắt cổ tay khi biết tin. Cô ấy mang thai tám tháng. Cô ấy chảy máu đến chết-" Mẹ dừng lại. "Hodge là người phát hiện ra thi thể Céline. Và Valentine thực sự có vẻ buồn rầu vì cái chết của họ. Sau đó ông ta biến mất gần một ngày trời, và trở về nhà hai mắt lờ đờ thiếu ngủ và bước đi loạng choạng. Và không hiểu sao, mẹ thấy mừng. Ít nhất ông ta sẽ không quan tâm tới việc *mẹ* đang làm. Mỗi ngày mẹ càng lúc càng sợ rằng Valentine sẽ phát hiện ra việc mẹ làm và sẽ tra tấn để mẹ nói ra: ai là đồng minh bí mật của bọn mẹ? Mẹ đã tiết lộ kế hoạch của ông ta tới đâu? Mẹ tự hỏi liệu mẹ có thể chịu nổi đòn roi tra tấn không, liệu mẹ có thể ngậm miệng được không. Mẹ rất sợ là mẹ không thể. Cuối cùng mẹ phải tìm biện pháp để đảm bảo chuyện đó

không xảy ra. Mẹ tới gặp Fell với sự sợ hãi và ông ấy tạo thuốc cho mẹ-"

"Thuốc từ Sách Trắng", Clary nhận ra. "Đó là lý do mẹ muốn nó. Và thuốc giả - sao nó lại chui vào thư viện nhà Wayland?"

"Mẹ giấu nó vào một đêm trong bữa tiệc", Jocelyn nói với nụ cười trên môi. "Mẹ không muốn nói với chú Luke - mẹ biết chú ấy ghét toàn bộ ý định với thuốc nước, nhưng tất cả những người mẹ biết đều thuộc Circle. Mẹ gửi thư cho Ragnor, nhưng ông ấy đã rời Idris và không nói bao giờ trở lại. Thư sẽ luôn tới tay ông ấy - nhưng ai sẽ gửi đây? Mẹ nhận ra có một người mẹ có thể kể, một người ghét Valentine tới độ không bao giờ bán đứng mẹ cho ông ta. Mẹ gửi thư cho Madeleine giải thích điều mẹ phải làm và cách duy nhất để mẹ tỉnh là tìm Ragnor Fell. Mẹ chưa bao giờ nghe tin gì từ cô ấy, nhưng mẹ phải tin rằng cô ấy đã đọc và hiểu. Đó là tất cả những gì mẹ dám tin".

"Hai lý do", Clary nói. "mẹ nói có hai lý do mà mẹ ở lại. Một là vụ Nổi Dậy. Còn lý do kia?"

Đôi mắt xanh lơ của Jocelyn mệt mỏi, nhưng sáng và mở lớn. "Clary", mẹ nói, "con không đoán được sao? Lý do thứ hai là vì mẹ đã có con".

"Ôi", Clary lí nhí nói. Cô nhớ chú Luke đã bảo. *Mẹ cháu đã có đứa bé thứ hai và biết nhiều tuần rồi*. "Nhưng không phải điều ấy lại không làm mẹ muốn trốn hơn?"

"Đúng", Jocelyn nói. "Nhưng mẹ biết mẹ không thể. Nếu mẹ trốn chạy khỏi Valentine, ông ta sẽ lên thiên đường và xuống địa ngục để tìm mẹ về. Ông ta sẽ đi theo mẹ tới tận cùng thế giới, và sẽ không bao giờ buông tha cho mẹ. Và có thể mẹ nên để ông ta đuổi theo, và sống chết ra sao tùy, nhưng mẹ không thể để ông ta bắt được con". Mẹ vén tóc khỏi gương mặt phờ phạc. "Chỉ có một cách duy nhất để mẹ ngăn ông ta vĩnh viễn. Đó là để ông ta chết".

Clary ngạc nhiên nhìn mẹ. Jocelyn vẫn mệt mỏi, nhưng gương mặt mẹ bừng sáng.

"Mẹ nghĩ ông ta sẽ chết trong vụ Nổi Dậy", mẹ nói. "Mẹ không thể tự tay giết chết ông ta được. Mẹ không thể. Nhưng mẹ chưa bao giờ nghĩ ông ta sẽ sống sót. Và sau đó, khi ngôi nhà bị cháy rụi, mẹ muốn tin rằng ông ta đã chết. Mẹ tự nhủ mình hết lần này tới lần khác rằng ông ta và Jonathan đã bị thiêu cháy trong hỏa hoạn. Nhưng mẹ biết-" Giọng mẹ lạc đi. "Đó là lý do mẹ làm những điều đã làm. Mẹ nghĩ đó là cách duy nhất để bảo vệ con - lấy ký ức, biến con thành người thường trong khả năng của mẹ. Giấu con trong thế giới người thường. Giờ mẹ nhận ra, điều đó thật ngu ngốc, ngu ngốc và sai lầm. Và mẹ xin lỗi. Clary của mẹ. Mẹ chỉ hy vọng con sẽ tha thứ cho mẹ - nếu không phải bây giờ, thì trong tương lai cũng được".

"Mẹ". Clary húng hắng. Cô cảm giác như sắp khóc ở mười phút cuối câu chuyện. "Ổn rồi mẹ. Chỉ là - có một điều con không hiểu". Cô xoắn tay áo. "Ý con là, con đã biết một chút về điều Valentine làm với Jace - ý con là, Jonathan ấy ạ. Nhưng cái cách mẹ miêu tả Jonathan, anh ấy chẳng giống chút nào ấy. Nếu mẹ biết anh ấy - nếu mẹ gặp anh ấy-"

"Clary". Jocelyn vươn tay và nắm lấy tay Clary. "Còn một điều nữa mẹ phải nói với con. Mẹ sẽ không giấu con gì nữa, hay nói dối con. Có những chuyện mẹ không hề hay biết, những chuyện mẹ mới phát hiện ra. Và chúng rất khó nghe đấy".

*Tệ hơn những điều mẹ vừa kể ư?* Clary nghĩ. Cô cắn môi và gật đầu. "Mẹ cứ kể tiếp đi. Con muốn biết".

"Khi Dorothea nói với mẹ rằng có người nhìn thấy Valentine trong thành phố, mẹ biết ông ta tới tìm mẹ - tìm Cốc Thánh. Mẹ muốn bỏ chạy, nhưng mẹ không thể nói cho con hay nguyên nhân. Mẹ không trách con đã bỏ đi trong cái đêm kinh hoàng đó, Clary. Mẹ mừng vì con không ở đó khi bố con - khi Valentine và lũ quỷ xông vào căn hộ. Mẹ chỉ kịp uống thuốc - mẹ nghe thấy tiếng chúng phá sập cửa-" Mẹ lạc giọng đi. "Mẹ hy vọng Valentine sẽ bỏ mẹ chết ở đó, nhưng không. Ông ta mang mẹ trở về Renwick's. Ông ta dùng đủ cách để đánh thức mẹ, nhưng không thành công. Mẹ trong trạng thái mơ; mẹ vẫn tỉnh khi ông ta ở đó, nhưng mẹ không thể cử động hay đáp lời. Mẹ không nghĩ Valentine biết mẹ có thể nghe hay hiểu. Và thế là ông ta ngồi bên giường và nói chuyện với mẹ".

"Nói chuyện với mẹ? Về cái gì ạ?"

"Về quá khứ của hai người. Hôn nhân của mẹ và ông ấy. Ông ta đã yêu mẹ thế nào và mẹ đã phản bội ông ấy ra sao. Mẹ nghĩ ông ta nói thật lòng. Mẹ luôn là người đàn ông tìm đến để nói về những mối nghi vấn trong lòng, những cảm giác tội lỗi, và trong bao nhiêu năm kể từ ngày mẹ bỏ đi, mẹ không nghĩ có người khác lắng nghe ông ta. Mẹ nghĩ ông ta không thể ngăn mình nói với mẹ, kể cả biết rằng không nên. Mẹ nghĩ ông ta chỉ muốn tâm sự với ai đó. Con có thể nghĩ trong đầu ông ta chỉ có những điều ông ta đã làm với những con người tội nghiệp kia, biến họ thành những Kẻ Lầm Đường, và kế hoạch đối với Clave. Nhưng không phải đâu con. Ông ta muốn nói về Jonathan".

"Anh ấy làm sao ạ?"

Jocelyn mím môi. "Ông ta muốn nói cho mẹ biết ông ta xin lỗi về điều đã làm với Jonathan trước khi thằng bé chào đời, vì ông ta biết điều đó suýt giết chết mẹ. Ông ta biết mẹ suýt tự tử vì Jonathan - dù ông ta không biết mẹ đã tuyệt vọng thế nào khi hiểu rõ về *ông ta*. Không hiểu bằng cách nào ông ta có máu thiên thần. Nó gần như một thứ huyền thoại đối với Thợ Săn Bóng Tối. Uống nó sẽ cho con sức mạnh khủng khiếp không ngờ. Valentine đã thử uống và phát hiện nó không thể tăng sức mạnh mà chỉ đem lại cho ông ta cảm giác lâng lâng sung sướng khi ngấm vào máu. Vậy là ông ta đã lấy ít máu khô, nghiền thành bột và trộn vào thức ăn của mẹ, mong sẽ giúp mẹ không còn đau khổ nữa".

*Con biết ông ta lấy máu thiên thần ở đâu*, Clary nghĩ, nhớ tới Ithruriel mà buồn vô hạn. "Mẹ nghĩ nó có tác dụng không?"

"Giờ mẹ tự hỏi có phải vì thế mà mẹ đột nhiên tập trung được và có khả năng tiếp tục sống, và giúp chú Luke phá hoại vụ Nổi Dậy. Thật nực cười làm sao, khi hóa ra chính Valentine gián tiếp cản đường mình. Nhưng điều hắn không biết là khi làm vậy, mẹ đã có con. Vậy là trong khi chỉ có chút xíu ảnh hưởng tới mẹ, nó lại ảnh hưởng rất nhiều tới con. Mẹ tin đó là lý do con có khả năng với những chữ rune".

"Và có thể", Clary nói, "vì thế mà mẹ làm những điều như giam hình ảnh Cốc Thánh trong lá bài tarot. Và vì sao Valentine có thể bỏ lời nguyền trên bác Hodge-"

"Valentine có nhiều năm kinh nghiệm trên người hắn với hàng ngàn cách", Jocelyn nói. "Ông ta đã gần như không còn là người, một Thợ Săn Bóng Tối có trong tay quyền năng của pháp sư. Nhưng ông ta không thể làm gì để nhận được những sức mạnh như ở con hay Jonathan, vì lúc

đó các con còn quá nhỏ. Mẹ không chắc chắn đã từng có ai từng những điều như Valentine làm, không phải với một đứa bé chưa kịp chào đời".

"Con là một thí nghiệm ngoài lề. Với Jonathan, Valentine muốn tạo ra một siêu chiến binh, mạnh hơn, nhanh hơn và giỏi hơn bất cứ một Thợ Săn Bóng Tối nào. Tại Renwick's Valentine bảo mẹ rằng Jonathan thực sự đạt được những điều đó. Nhưng thằng bé cũng nhẫn tâm, tàn bạo và giả dối kỳ lạ. Jonathan chỉ trung thành với Valentine, nhưng mẹ nghĩ Valentine cũng đã nhận ra rằng khi tạo ra một đứa trẻ vượt trội những đứa trẻ khác, ông ta đã tạo ra một đứa con không bao giờ thực sự yêu ông ta".

Clary nghĩ tới Jace, tới vẻ mặt của anh tại Renwick's, cái cách anh nắm chặt mảnh Cổng Dịch Chuyển vỡ tới nỗi máu nhỏ xuống tay. "Không", cô nói. "Không và không. Jace không giống vậy. Anh ấy có yêu Valentine. Anh ấy không nên yêu quý ông ta, nhưng anh ấy vẫn. Và anh ấy không hề giả dối. Anh ấy đối lập với mọi điều mẹ nói".

Tay Jocelyn xoắn vặn trong lòng. Chúng đầy những vết sẹo trắng - những vết sẹo trắng mà tất cả Thợ Săn Bóng Tối đều có, những ký ức về những Ấn ký đã phai mờ. Nhưng Clary chưa bao giờ thực sự thấy sẹo trên người mẹ. Phép thuật của Magnus luôn làm cô quên mất chúng. Ở trên cổ tay mẹ, có một vết sẹo, giống hình sao-

Mẹ nói, và suy nghĩ về những điều khác trong Clary bay biến mất. "Mẹ không", Jocelyn nói. "nói về Jace".

"Nhưng-" Clary nói. Mọi điều dường như đang xảy ra rất chậm, như thể cô đang mơ. *Có lẽ mình đang mơ*, cô nghĩ. *Có lẽ mẹ mình chưa hề tỉnh, và tất cả đều là mơ.* "Jace là con trai Valentine. Ý con là, anh ấy còn là ai được nữa?"

Jocelyn nhìn thẳng vào mắt cô con gái. "Cái đêm Céline Herondale chết, cô ấy đã có bầu tám tháng. Valentine đã cho cô ấy uống thuốc nước, thuốc bột- ông ấy thử trên người cô ấy như đã thử nghiệm trên người mình, với máu của Ithruriel, mong rằng đứa con của Stephen sẽ mạnh mẽ và giàu quyền năng như Jonathan, nhưng không có những phẩm chất xấu như ở nó. Ông ta không thể chịu nổi rằng thí nghiệm của mình sôi hỏng bỏng không, vì thế với sự giúp đỡ của Hodge, ông ta đã lôi đứa bé ra khỏi bụng Céline. Cô ta mới mất-"

Clary khạc nhổ. "Không thể nào".

Jocelyn tiếp tục kể như Clary chưa nói gì. "Valentine đã bế đứa bé nhỏ giao cho Hodge mang về quê, trong một thung lũng không xa hồ Lyn. Vì thế nên ông ta đã đi cả đêm. Hodge chăm sóc đứa bé cho tới vụ Nổi Dậy. Sau đó, vì Valentine giả bộ là Michael Wayland, ông ta đưa đứa nhỏ tới nhà Wayland và nuôi nấng như đó là con trai Michael Wayland".

"Vậy Jace", Clary thì thào. "Jace *không* phải anh con?"

Cô cảm thấy mẹ đang bóp tay cô - một cái bóp đồng cảm. "Không đâu, Clary. Cậu bé không phải".

Clary tối tăm mặt mũi. Cô cảm thấy tim đập từng nhịp rời rạc. *Mẹ đang thấy tiếc cho mình,* cô nghĩ xa xăm. *Mẹ nghĩ đây là tin xấu*. Tay cô đang run. "Vậy những khúc xương trong trận cháy là của ai? Chú Luke nói đó là xương trẻ con-"

Jocelyn lắc đầu. “Đó là xương Michael Wayland và cậu con trai. Valentine giết rồi đốt xác họ. Ông ta muốn Clave tin rằng cả hai người đều đã chết”.

“Vậy Jonathan-”

“Còn sống”, Jocelyn nói, sự đau đớn thoáng hiện trên nét mặt mẹ. “Valentine nói với mẹ rất nhiều lúc ở Renwick’s. Valentine nuôi nấng Jace ở trang viên Wayland, còn Jonathan tại ngôi nhà gần hồ. Ông ta chia thời gian cho hai đứa nhỏ, đi từ nhà này tới nhà kia, đôi lúc bỏ mặc một trong hai đứa một thời gian dài. Có vẻ Jace không biết gì về Jonathan, nhưng Jonathan có lẽ biết về Jace. Hai đứa chưa từng gặp nhau, dù chỉ cách nhau vài dặm”.

“Và Jace không có máu quỷ trong người? Anh ấy không bị - nguyền rủa?”

“Nguyền rủa?” Jocelyn có vẻ ngạc nhiên. “Không, thằng bé làm gì có máu quỷ. Clary, Valentine thử nghiệm trên Jace khi thằng bé còn nhỏ cùng thứ máu dùng trên người mẹ, lên con. Máu *thiên thần*, Jace không bị nguyền rủa. Ngược lại là đằng khác. Tất cả Thợ Săn Bóng Tối đều có máu Thiên Thần trong người - hai con có chút nhiều hơn”.

Đầu óc Clary quay cuồng. Cô cố tưởng tượng cảnh Valentine nuôi nấng hai đứa nhỏ một lúc, một đứa á quỷ, một đứa bán thiên thần. Một đứa thuộc về bóng tối, một thuộc về ánh sáng. Có lẽ yêu thương cả hai, trong mức Valentine có thể. Jace chẳng biết gì về Jonathan, nhưng cậu con trai kia biết về anh nào? Một phần bù trừ, đối lập của nhau chăng? Jonathan có ghét Jace không? Muốn gặp anh ấy? Không khác gì nhau? Cả hai đều đơn độc. Và một trong hai người là anh trai cô - anh trai thật sự, anh ruột. “Mẹ có nghĩ anh ấy vẫn như cũ không? Có thể anh ấy đã - khá hơn?”

‘Mẹ không nghĩ vậy”, Jocelyn ôn tồn đáp.

“Sao mẹ chắc chắn thế?” Clary quay phắt sang nhìn mẹ, tự nhiên thấy vui. “Ý con là, có thể anh ấy đã thay đổi. Đã nhiều năm rồi mà. Có lẽ-”

“Valentine bảo mẹ rằng ông ta dùng nhiều năm ròng để dạy Jonathan tỏ ra vui vẻ, thậm chí quyến rũ. Ông ta muốn thằng bé làm gián điệp, và con không thể làm gián điệp nếu đi tới đâu dọa người tới đó. Jonathan còn học được cách để tạo vỏ bọc, để thuyết phục người ta rằng thằng bé dễ thương, thậm chí đáng tin”. Jocelyn thở dài. “Mẹ nói với con điều này để con không thấy tệ vì đã dây vào. Clary, con đã gặp Jonathan. Thằng bé không nói cho con biết tên thật, vì nó sử dụng danh tính người khác. Sebastian Verlac”.

Clary nhìn mẹ trân trân. *Nhưng anh ta là họ hàng nhà Penhallow*, một phần trong cô không tin, nhưng tất nhiên Sebastian không thực sự là con người anh ta nói; mọi điều anh ra bảo đều là dối trá. Cô nghĩ tới cảm nhận của cô khi lần đầu tiên gặp Sebastian, như thể cô nhận ra một người cô đã biết cả đời này, một người thân thuộc như chính bản thân cô. Cô chưa bao giờ cảm thấy vậy về Jace. “Sebastian là anh trai con?”

Gương mặt đẹp của Jocelyn nhăn lại, tay đan vào nhau. Những đầu ngón tay mẹ trắng bệch, như thể ấn quá chặt. “Hôm nay mẹ đã nói chuyện với chú Luke rất lâu về mọi chuyện xảy ra tại Alicante từ sau khi con tới. Chú nói với mẹ về tháp quỷ, và nghi ngờ Sebastian đã hủy hoại kết giới, dù chú không biết bằng cách nào. Thế là mẹ nhận ra Sebastian thật sự là ai”.

“Mẹ muốn nói vì anh ấy nói dối về chuyện là Sebastian Verlac? Hay anh ấy là gián điệp cho Valentine?”

“Cả hai”, Jocelyn đáp, “nhưng phải tới khi chú Luke nói con bảo rằng Sebastian nhuộm tóc thì mẹ mới đoán ra. Và mẹ có thể sai, nhưng cậu con trai đó chỉ lớn hơn con chút xíu, tóc vàng, mắt đen, mồ côi cha mẹ, hoàn toàn trung thành với Valentine - mẹ không thể không nghĩ cậu ta là Jonathan. Và còn hơn thế nữa. Valentine luôn cố tìm cách hạ kết giới, luôn tìm cách làm bằng được. Thử nghiệm lên Jonathan bằng máu quỷ - ông ta nói nó sẽ giúp thằng bé thành một chiến binh mạnh hơn, giỏi hơn, nhưng còn hơn thế…”

Clary nhìn. “Hơn là sao hả mẹ?”

“Đó là cách ông ta hạ kết giới”, Jocelyn nói. “Con không thể mang quỷ vào Alicante, nhưng con cần máu quỷ để hạ kết giới. Jonathan có máu quỷ trong người; nó chảy trong huyết quản của thằng bé. Và vì là một Thợ Săn Bóng Tối, nó hoàn toàn được phép bước vào thành phố khi nó muốn. Nó sử dụng máu của chính nó để hạ kết giới, mẹ chắc đấy”.

Clary nghĩ tới lúc Sebastian đứng đối diện với cô trên thảm cỏ gần đống đổ nát của trang viên nhà Fairchild. Cái cách mái tóc đen lòa xòa che mắt anh. Cái cách anh nắm cổ tay cô, móng tay bấu lên da cô. Cách anh nói Valentine không thể nào yêu Jace được. Cô nghĩ đó là vì anh ấy ghét Valentine. Nhưng không phải. Anh ấy - ghen tị.

Cô nghĩ tới hoàng tử hắc ám trong những bức hình của cô, người trông rất giống Sebastian. Cô đã nghĩ sự giống nhau đó chỉ là tình cờ, một trò đùa của trí tưởng tượng, nhưng giờ cô tự hỏi liệu đó có phải là mối liên hệ máu mủ giữa hai người đã dẫn tới việc cô cho vị anh hùng bất hạnh trong câu chuyện của cô gương mặt ông anh trai không. Cô thử tưởng tượng ra hoàng tử lần nữa, nhưng hình ảnh vụn vỡ và biến mất trước mắt cô, như tro tàn trong gió, giờ cô chỉ thấy Sebastian, áng sáng đỏ của thành phố chìm trong biển lửa hiện lên trong đôi mắt anh.

“Jace”, cô nói. “Phải có người nói cho anh ấy biết. Phải nói cho anh ấy nghe sự thực”. Ý nghĩ của cô lộn xộn, tản mác; nếu Jace biết, biết anh không có máu quỷ, có thể anh sẽ không đuổi theo Valentine. Nếu anh biết sau cùng anh không phải là anh ruột của Clary-

“Nhưng mẹ nghĩ”, Jocelyn nói, vừa thương con vừa bối rối, “rằng không ai biết thằng bé ở đâu?”

Trước khi Clary kịp trả lời, cách cửa đôi bật mở, để ánh sáng tỏa chiếu lên những hàng cột và những bậc thềm bên dưới. Những tiếng gầm thét nho nhỏ, không còn bị cản trở, vang lên khi chú Luke bước ra. Chú có vẻ kiệt sức, nhưng ở chú có sự thư thái không hề thấy lúc trước. Chú gần như được giảm bớt gánh nặng.

Jocelyn đứng dậy. “Luke. Sao thế?”

Chú bước tới trước họ, rồi dừng lại giữa khung cửa và bậc tam cấp. “Jocelyn”, chú nói. “Anh xin lỗi phải ngắt lời em”.

“Ổn mà Luke”. Dù đầu óc đang hỗn loạn nhưng Clary vẫn nghĩ, *Sao họ thích gọi* tên nhau vậy nhỉ? Giờ giữa hai người ngượng ngùng, sự ngượng ngùng ngày trước không hề có. “Có gì không ổn sao?”

Chú lắc đầu. “Không, thay đổi là, mọi chuyện đã ổn”. Chú cười với Clary, và nụ cười không có chút ngượng ngùng nào” chú hài lòng với cô, thậm chí là tự hào. “Cháu làm được rồi, Clary”, chú nói. “Clave đồng ý cho cháu vẽ Ấn Ký lên họ. Họ sẽ không đầu hàng”.

## 18. Xin chào và tạm biệt

Thung lũng thật sự đẹp hơn trong cảnh mộng của Jace nhiều. Có lẽ là do trăng sáng dát bạc lên dòng sông chạy qua thung lũng xanh tươi. Cây phong và cây dương trắng mọc xen kẽ bên rìa thung lũng, những chiếc lá cây xanh xào xào trong cơn gió lạnh - ở bên sườn đồi khá rét, vì chẳng có gì chắn gió hết.

Đây chắc chắn là thung lũng nơi anh đã nhìn thấy Sebastian lần cuối. Cuối cùng anh cũng đã đuổi kịp. Sau khi buộc Lữ Khách gần một thân cây, Jace cầm sợi chỉ dính máu khỏi túi và lập trình tự tìm kiếm, chỉ để cho chắc.

Anh nhắm mắt, mong thấy Sebastian, mong là ở một nơi nào rất gần – có thể vẫn còn trong thung lũng này-

Nhưng anh chỉ thấy bóng tối.

Trái tim anh bắt đầu đập thình thịch.

Anh thử lại, nắm chỉ trong tay trái và ngượng nghịu vẽ chữ rune theo dấu lên mu bàn tay trái bằng tay phải, bàn tay kém lanh lợi hơn. Anh hít một hơi trước khi nhắm mắt.

Lại chẳng có gì. Chỉ có một bóng tối mịt mùng, hơi xao động. Anh đứng cả một phút, răng nghiến ken két, gió thổi qua áo khoác, làm lưng anh nổi gai ốc. Chửi thề, anh mở mắt – rồi, với cảm giác tức giận vì tuyệt vọng, anh mở tay để gió thổi bay sợi chỉ và mang nó đi. Đầu óc anh bắt đầu hoạt động hết công suất. Rõ ràng chữ rune theo dấu không còn tác dụng nữa. Có lẽ Sebastian đã nhận ra hắn bị theo đuôi và làm gì đó để ngăn chặn – nhưng *bằng cách nào*? Có lẽ hắn tìm thấy một nguồn nước lớn. Nước ngăn chặn phép thuật.

Nhưng điều đó chẳng giúp Jace nhiều. Anh đâu thể đi tới mọi cái hồ trong đất nước mà xem xem Sebastian có trôi nổi giữa dòng hay không. Anh đã tới quá gần – quá gần rồi. Anh đã *thấy* thung lũng này, thấy Sebastian ở đó. Và ngôi nhà, chỉ thấp thoáng, nằm giữa những rặng cây mọc trên thung lũng. Ít nhất cũng nên đi xuống xem xét ngôi nhà để tìm xem liệu có dấu vết nào dẫn tới Sebastian, hoặc Valentine hay không. Với cảm giác chán nản, Jace sử dụng thanh stele để vẽ hàng loạt Ấn Ký lên người: những Ấn Ký cho anh sự nhanh nhẹn, nhanh chóng biến mất trong trận đánh: một cho anh sự im lặng, một cho uyển chuyển, và một cái khác cho những bước đi vững vàng. Khi xong - và thấy cảm giác đau bỏng giẫy nhoi nhói trên da - anh nhét thanh stele vào túi và gãi cổ Lữ Khách, rồi đi xuống thung lũng. Đường đi xuống khá dốc, và

nhiều đá lở. Jace cẩn thận tìm đường đi và trượt xuống, nhanh nhưng nguy hiểm. Khi anh xuống tới thung lũng, tay anh dính máu do ngã xuống những chỗ lổn nhổn đá sỏi. Anh rửa tay trong dòng nước siết nhưng trong xanh; nước lạnh tê tái.

Khi anh đứng thẳng và nhìn quanh, anh nhận ra giờ anh đang nhìn thung lũng từ một vị trí khác trong cảnh mộng theo dõi. Ở đó có những rặng cây khẳng khiu, cành lá cong queo, sườn thung lũng bao bọc chung quanh, và có một ngôi nhà nhỏ. Giờ các ô cửa sổ tối om, và không có khói bốc ra từ ống khói. Jace cảm thấy vừa nhẹ nhõm vừa thất vọng. Dễ dàng khám xét nhà hơn khi không có ai ở trong. Và đồng thời chán là không có ai trong đó.

Khi tiến tới gần, anh tự hỏi điều gì về ngôi nhà trong cảnh mộng lại có vẻ quá chói mắt. Tới gần, đó chỉ là một nông trang Idris bình thường, xây từ những khối đá trắng và xám. Những ô cửa chớp hình như từng được sơn sửa lại. Chúng mang màu nhàn nhạt và bong tróc do dãi dầu mưa nắng.

Tới một ô cửa sổ, Jace đẩy người lên bậu và nhìn qua ô kính mờ. Anh thấy một căn phòng lớn, hơi bụi với bàn gia công chạy dọc một bức tường. Những đồ trên đó không phải là thứ bạn dùng để làm đồ thủ công – chúng là công cụ của các pháp sư: những mảnh giấy da dê bẩn thỉu; những cây nến sáp đen; những cái bát đồng dày đựng chất lỏng đen khô bám ở rìa; vài loại dao, vài con mỏng như những cái dùi, có cái có lưỡi vuông ta ngang. Một ngôi sao năm cách được vẽ trên sàn, rìa ngoài đã mờ, tại mỗi đỉnh có trang trí một chữ rune khác nhau. Bụng dạ Jace quặn lại – chữ rune giống chữ rune được khắc quanh chân Ithruriel. Có phải Valentine làm ra cái này – cái này là *của ông ta* sao? Đây là một nơi trú ẩn – một nơi trú ẩn mà Jace chưa từng tới thăm hay biết đến ư?

Jace thả tay khỏi bậu cửa, đặt chân xuống thảm cỏ khô – ngay khi bóng đen đi qua mặt trăng. Nhưng ở đây không có chim chóc, anh nghĩ, và liếc nhìn đúng lúc thấy một con quạ lượn vòng trên đầu. An đứng sựng, rồi vội ẩn vào bóng tối của một cái cây và nhìn ra qua những cành cây. Khi con quạ xà xuống gần mặt đất hơn, Jace biết bản năng đầu tiên của anh đã đúng. Đây không phải một con quạ bất kỳ - nó là Hugo, con quạ từng thuộc về bác Hodge; thi thoảng bác dùng nó để chuyển thư ra ngoài Học Viện. Gần đây Jace đã biết Hugo thực sự là con vật bố anh nuôi.

Jace ép sát vào thân cây hơn. Trái tim anh đập rộn rã, lần này vì vui sướng. Nếu Hugo ở đây, vậy có thể nó đang mang thư, và lần này thư không dành cho bác Hodge. Nó dành cho Valentine. *Phải* như vậy thôi. Đậu trên bậu cửa, Hugo thò đầu qua cửa sổ. Rõ ràng nhận ra trong nhà không có ai, con chim bay lên với tiếng quạ quạ khó chịu và bay về hướng dòng suối.

Jace bước khỏi bóng râm và vội vàng đuổi theo con quạ.

“Vậy, về cơ bản”, Simon nói, “dù Jace không thực sự là có quan hệ với cậu, nhưng cậu cũng *đã* hôn ông anh trai”.

“Simon!” Clary thất kinh. “IM ngay”. Cô quay phắt lại xem có ai nghe không, nhưng, may thay, chẳng ai có vẻ đang nghe. Cô đang ngồi trên chiếc ghế cao trên bục của Sảnh Hiệp Định, Simon ngồi cạnh. Mẹ đang đứng ở rìa bục, dựa người vào đó để nói chuyện cùng cô Amatis .

Xung quang họ, Sảnh là một cảnh tượng hỗn loạn khi cư dân Thế Giới Ngầm tràn vào qua Cổng Bắc, lao qua cửa, đứng chen chúc tới tận những bức tường. Clary nhận ra rất nhiều thành viên trong đàn của chú Luke, kể cả Maia đang toa toét cười với cô. Có những thần tiên da trắng,

lạnh lùng và xinh đẹp như một khối băng, cùng những pháp sư mang đôi cánh dơi và chân dê và thậm chí có người còn có gạc, những ngọn lửa xanh nhảy nhót trên đầu ngón tay khi họ di chuyển qua căn phòng. Những Thợ Săn Bóng Tối đứng lẫn với họ, có vẻ căng thẳng.

Nắm lấy thanh stele bằng cả hai tay, Clary lo lắng nhìn quanh. Chú Luke đâu rồi? Chú đã biến mất trong đám đông. Cuối cùng cô cũng nhận ra chú đang nói chuyện với Malachi, người đang lắc đầu quầy quậy. Amatis đứng gần đó, bắn cho Quan Tổng Tài ánh mắt hình viên đạn.

"Đừng làm mình bực vì đã nói cho cậu nghe nhé, Simon", Clary nói, lườm bạn. Cô đã cố hết sức để kể cho bạn nghe phiên bản vắn tắt của câu chuyện mẹ kể, hầu hết là rít lên khi cậu giúp cô hì hục đi qua đám đông tới cái bục và ngồi tại đó. Khá kỳ lạ khi ngồi trên này nhìn xuống căn phòng như thể cô là nữ hoàng của cả một đám đông do cô kiểm soát. Nhưng nữ hoàng đâu có hoảng hốt như cô. "Hơn nữa. Anh ấy hôn kém lắm".

"Hoặc có lẽ do cậu thấy kinh, vì anh ấy, cậu biết mà, *anh trai cậu*". Simon dường như vui thích hơn mức Clary nghĩ cậu nên tỏ ra.

"*Đừng* nói ở nơi mẹ mình nghe thấy được, hoặc không mình giết cậu đấy", cô nói kèm theo cái lườm thứ hai. "Mình đã cảm thấy sắp nôn ra hoặc ngất đi rồi. Đừng làm mình thấy tệ hơn nữa đi".

Jocelyn, quay trở về từ rìa bục đúng lúc nghe thấy mấy lời cuối của Clary - dù, may là, không nghe rõ điều cô và Simon đang bàn tới - vỗ vai Clary trấn an. "Đừng lo lắng quá, con yêu ạ. Lúc trước con làm rất tuyệt rồi. Con cần gì không? Một cái chăn, ít nước ấm-"

"Con không lạnh", Clary kiên nhẫn đáp, "và con không cần tắm đâu. Con ổn mà. Con chỉ muốn chú Luke lên đây và nói cho con biết chuyện xảy ra".

Jocelyn vẫy chú Luke, nói bằng khẩu hình điều gì đó mà Clary không dịch được.

"Mẹ", cô giận quát, "*đừng*", nhưng đã quá muộn. Chú Luke ngước nhìn - và một số Thợ Săn Bóng Tối khác cũng vậy. Hầu hết nhanh chóng quay đi, nhưng Clary cảm nhận được sự phấn khích trong cái nhìn của họ. Thật kỳ lạ khi nghĩ mẹ như một nhân vật huyền thoại tại đây. Hầu như mọi người trong căn phòng này đều biết tới tên mẹ và có ý kiến về mẹ, dù tốt hay xấu. Clary tự hỏi mẹ lại không thấy phiền cơ chứ. Mẹ trông chẳng hề *phiền* - mẹ trông ổn, xinh đẹp và nguy hiểm. Một lúc sau, chú Luke lên bục với họ, nhưng với vẻ hơi hoảng và thậm chí có chút phấn khích. Chú nói, "Đợi một giây đã. Mọi người đang tới".

"Malachi", Jocelyn nói, không hẳn nhìn chú Luke, "có gây khó dễ cho anh không?"

Chú Luke phẩy tay. "Ông ta nghĩ chúng ta nên gửi tin cho Valentine, từ chối các điều khoản. Anh nói chúng ta đừng nên nói một lời nào. Để Valentine xuất hiện cùng đội quân ở Brocelind và mong chúng ta đầu hàng đi. Malachi có vẻ nghĩ điều đó chẳng giúp được gì, và khi anh nói với ông ta rằng chiến tranh không phải một trận cricket của mấy cậu học trò Anh, ông ta nói nếu có bất cứ cư dân bóng tối nào ở đây hành động ngoài vòng kiểm soát, ông ta sẽ can thiệp và kết thúc toàn bộ sự việc. Anh không biết ông ta đang nghĩ điều gì đang diễn ra nữa - như thể cư dân Thế Giới Ngầm không thể không ngừng đánh lộn trong vòng năm phút vậy".

"Đó chính xác là điều ông ta nghĩ", cô Amatis nói. "Đó là Malachi. Ông ta luôn lo lắng các cậu

sẽ ăn thịt lẫn nhau".

"Amatis ", chú Luke nói. "Có người nghe thấy đó". Rồi chú quay lại, khi hai người đàn ông bước lên bậc thang phía sau: một hiệp sĩ tiên cao, mảnh khảnh với mái tóc đen dài buông xuống hai bên khuôn mặt hẹp. Anh ta mặc giáp trắng: kim loại màu trắng, dày với những vòng tròn nhỏ xíu xếp chồng lên nhau như vảy cá. Mắt anh ta màu xanh lá.

Người kia là Magnus Bane. Anh ta không cười với Clary khi tới đứng cạnh chú Luke. Pháp sư mặc áo khoác đen dài đóng cúc tới tận cổ, và mái tóc đen hớt ngược lên.

"Trông ông *thường* quá", Clary nhìn và nhận xét.

Magnus cười nhạt. "Tôi nghe nói cô có chữ rune cho chúng tôi xem", là mọi điều Đại Pháp sư Brooklyn nói.

Clary nhìn chú Luke, người vừa gật đầu. "À, đúng", cô nói. "Tôi chỉ cần một cái gì để viết - giấy chẳng hạn".

"*Mẹ đã hỏi con* có cần gì không", Jocelyn lầm bầm, nghe rất giống người mẹ mà Clary vẫn nhớ.

"Tớ có giấy", Simon nói, rút ra khỏi túi quần bò. Cậu đưa cho cô. Đó là một tờ bướm nhàu nhĩ quảng bá cho buổi biểu diễn của ban nhạc Knitting Factory vào tháng Bảy. Cô nhún vai và lật ra mặt sau, giơ thanh stele đi mượn lên. Nó hơi sáng khi cô chạm đầu nó vào giấy, và cô hơi lo rằng tờ giấy sẽ cháy, nhưng ngọn lửa nhỏ tắt dần. Cô bắt đầu vẽ, cố gắng bỏ qua mọi thứ khác: những tiếng ồn ào của đám đông, cảm giác mọi người đang nhìn cô.

Chữ rune giống như lúc trước - một họa tiết những đường uốn lượn mạnh mẽ đè lên một họa tiết khác, rồi trải dài trên trang giấy như thể không mong muốn kết thúc tại đó. Cô phủi bụi trên giấy và giơ lên, cảm thấy thấp thỏm như thể đang ở trường và phải thuyết trình trước lớp. "Đây là chữ rune", cô nói. "Nó cần chữ rune để hoàn thành, để có tác dụng. Một - chữ rune đồng hành".

"Một cư dân Thế Giới Ngầm, một Thợ Săn Bóng Tối. Hai nửa của đôi bạn đồng hành cần được vẽ Ấn Ký", chú Luke nói. Chú chép lại chữ rune ở cuối trang giấy, xé nó làm đôi và giơ cho cô Amatis. "Bắt đầu tính chữ rune đi", chú nói. "Chỉ cho Nephilim nó có tác dụng như thế nào".

Với một cái gật đầu, Amatis xuống bục và biến mất trong đám đông. Hiệp sĩ tiên, liếc nhìn cô và lắc đầu. "Tôi luôn được bảo rằng, chỉ có Nephilim mới chịu nổi những Ấn Ký của Thiên Thần", anh ta nói với vẻ không tin. "Những người như chúng tôi sẽ hóa điên hoặc chết nếu có nó".

"Đây không phải Ấn Ký Thiên Thần", Clary nói. "Nó không thuộc Sách Xám. Nó an toàn, tôi hứa đấy". Hiệp sĩ tiên có vẻ chẳng thèm tin.

Với một tiếng thở dài, Magnus xắn tay áo và giơ tay ra cho Clary. "Thử đi".

"Tôi không thể", cô nói. "Thợ Săn Bóng Tối vẽ Ấn Ký cho ông sẽ là bạn đồng hành của ông, và

tôi không tham chiến".

"Tôi mong là không" Magnus nói. Pháp sư liếc nhìn chú Luke và Jocelyn, người đang đứng cạnh nhau. "Hai người", anh nói. "Tới đi. Cho thần tiên thấy nó có tác dụng như thế nòa".

Jocelyn chớp mắt ngạc nhiên. "Cái gì?"

"Tôi đoán", Magnus nói, "rằng hai người sẽ chiến đấu bên nhau, vì kiểu gì hai người chẳng lấy nhau"'.

Màu sắc chạy rần rật trên gương mặt Jocelyn, và mẹ cẩn thận tránh nhìn chú Luke. "Tôi không có thanh stele nào-"

"Dùng của con này". Clary giơ tay ra. "Cho họ thấy đi mẹ".

Jocelyn quay sang chú Luke, người có vẻ hoàn toàn choáng váng. Chú giơ tay trước khi mẹ kịp hỏi, và mẹ vẽ Ấn Ký lên lòng bàn tay chú với sự chính xác dù viết vội. Tay chú hơi run khi mẹ vẽ, và mẹ phải nắm lấy cổ tay chú; chú Luke nhìn mẹ trong khi mẹ vẽ, và Clary nghĩ tới cuộc nói chuyện của họ về mẹ và chú đã nói cho cô nghe về tình cảm chú dành cho mẹ Jocelyn, và cô thấy buồn vô hạn. Cô tự hỏi liệu mẹ có biết chú Luke yêu mẹ không nữa, và nếu biết, mẹ sẽ nói gì đây.

"Đó" Jocelyn rút thanh stele lại. "Xong rồi".

Chú Luke giơ tay, bàn tay rộng mở, và khoe ra ấn ký màu đen uốn lượn ở giữa cho hiệp sĩ tiên xem. "Hài lòng chưa, Meliorn?"

"*Meliorn*?" Clary nói. "Tôi từng *gặp* anh, đúng không? Anh từng hẹn hò với Isabelle Lightwood".

Meliorn chẳng nói sao và chẳng biểu hiện gì, nhưng Clary thề rằng anh ta có hơi khó chịu. Chú Luke lắc đầu. "Clary, Meliorn là hiệp sĩ của Triều đình Seelie. Anh ta không thể nào-"

"Anh ta *có* hẹn hò với Isabelle mà", Simon nói, "và bạn ấy đá anh ta. Ít nhất đó là điều bạn ấy định làm. Khó bỏ quá".

Meliorn chớp mắt với cậu. "Cậu", anh ta nói với sự kinh tởm. "*cậu* là đại diện cho những Đứa Con của Màn Đêm?"

Simon lắc đầu. " Không. Tôi chỉ ở đây vì bạn tôi thôi". Cậu chỉ Clary.

"Những Đứa Con của Màn Đêm", chú Luke nói, có chút lưỡng lự, "không tham gia, Meliorn. Tôi đã báo cho Nữ Hoàng của các anh biết tin đó. Họ chọn- đi theo con đường riêng của họ".

Gương mặt thanh tú của Meliorn cau lại. "Đáng ra tôi phải biết chứ", anh ta nói. "Những Đứa Con của Màn Đêm rất khôn ngoan và thận trọng. Bất cứ chuyện gì khiến họ nổi giận phải khiến *tôi* nghi ngờ".

“Tôi không nói gì về nổi giận hết”, chú Luke mở lời, cố gắng bình tĩnh và hơi bực bội - Clary không nghĩ rằng ai mà không hiểu chú có thể biết chú đang bực mình. Cô có thể cảm thấy chú nhích người: chú đang nhìn về phía đám đông. Nhìn theo, Clary thấy người bạn quen đang đi vòng qua phòng - Isabelle, mái tóc đen dài như suối, chiếc roi quấn quanh eo như hàng tá những cái vòng vàng.

Clary nắm lấy cổ tay Simon. “*Nhà Lightwood*. Mình vừa thấy Isabelle”.

Cậu nhìn đám đông và nhíu mày. “Mình không nhận thấy là cậu đang tìm họ”.

“Cậu chuyển lời nhắn cho Isabelle hộ mình với”, cô thì thào, liếc nhìn xem có ai để ý tới họ không; không ai. Chú Luke đang vẫy tay với ai đó trong đám đông; trong lúc đó, Jocelyn nói đôi lời với Meliorn, người đang nhìn mẹ mà mỗi lúc một hoảng hốt hơn. “Mình phải ở đây, nhưng - làm ơn, mình cần cậu nói với bạn ấy và Alec điều mẹ đã nói với mình. Về Jace và anh ấy thực sự là ai, cả Sebastian nữa. Họ phải biết. Bảo họ tới và nói chuyện với mình ngay khi có thể. Làm ơn nhé, Simon”.

“Được rồi”. Clary lo lắng vì sự căng thẳng trong giọng nói của cô, Simon kéo cổ tay khỏi tay cô và nhẹ nhàng chạm lên má cô để trấn an. “Mình sẽ trở lại”.

Cậu bước xuống bậc thang và biến mất trong đám đông; khi cô ngoái nhìn, cô thấy Magnus đang nhìn cô, miệng cười ranh mãnh. “Ồn mà”, anh ta nói, rõ ràng đang trả lời bất cứ câu hỏi nào mà chú Luke vừa đưa ra. “Tôi biết rõ Cánh Đồng Brocelind. Tôi sẽ mở Cổng Dịch Chuyển tại quảng trường. Một cánh cổng lớn sẽ không kéo dài lâu, vì thế mọi người phải đi qua đó thật nhanh ngay khi được vẽ Ấn Ký xong.”

Khi chú Luke gật đầu và quay lại nói gì đó với mẹ Jocelyn, Clary nhoài người và thì thào. “Cám ơn nhé. Vì bất cứ điều gì anh đã làm cho mẹ em.” Nụ cười nhếch mép của Magnus ngoác rộng ra. “Cô không nghĩ tôi sẽ làm, đúng không.”

“Tôi hơi nghĩ thế”, Clary thừa nhận. “Đặc biệt khi tôi gặp ông ở túp lều, ông không thèm nói cho tôi biết Jace đã mang Simon qua Cổng Dịch Chuyển khi tới Alicante. Lúc trước tôi chưa có cơ hội rủa xả ông, nhưng ông nghĩ *cái gì* thế chứ? Rằng tôi không muốn nghe hả?”

“Rằng cô quá muốn lắng nghe,” Magnus nói. “Và cô sẽ bỏ dở mọi chuyện và lao tới Gard. Mà tôi cần cô tìm Sách Trắng cho tôi.”

“Quá là độc ác,” Clary bực bội nói. “Và ông sai rồi. Tôi vẫn sẽ.”

“Làm điều bất cứ ai cũng làm. Điều tôi sẽ làm nếu đó là người tôi quan tâm. Tôi không trách cô, Clary, và tôi không nói ra vì tôi nghĩ cô yếu đuối. Tôi không nói vì cô là con người, và tôi hiểu con người. Tôi đã sống quá lâu rồi.”

“Làm như ông chẳng bao giờ làm chuyện ngu ngốc vì ông có cảm xúc vậy,” Clary nói. “Mà Alec đâu rồi? Vì sao ông không đi chọn anh ấy làm bạn đồng hành?”

Hình như Magnus đã nhăn mặt. “Tôi sẽ không tới gần cậu ta khi bố mẹ cậu ta ở gần đây. Cô biết mà.”

Clary tì cằm lên tay. “Làm điều đúng đắn vì người ông yêu đôi lúc cũng khó chịu thật.”

“Ừ,” Magnus nói. “Cô nói đúng.”

Con quạ bay lượn vòng, chậm chạp và lười biếng, trên những rặng cây về phía tây thung lũng. Mặt trăng cao cao tỏa nắng, vì thế Jace không cần tới ngọn đèn phù thủy trong khi bám theo con chim, cố đi trong bóng cây.

Vách thung lũng sừng sững trước mặt, một bức tường đá xám lổn nhổn. Con quạ dường như đang bay dọc theo con suối khi nó vòng sang phía tây, cuối cùng biến mất trong một vách hẹp. Jace suýt trẹo cổ chân vài lần vì đá ướt và ước trước khi anh có thể chửi lớn, nhưng chắc chắn Hugo sẽ nghe thấy. Còng người xuống trong tư thế khó chịu, anh tập trung để không bị gãy chân.

Đến lúc tới được rìa thung lũng, áo anh đã đẫm mồ hôi. Đã có lúc anh nghĩ mình mất dấu Hugo, và trái tim anh chùng xuống - rồi anh thấy cái bóng màu đen đang bay là là khi con quạ bổ xuống và biến mất trong khe nứt đen ở tường thung lũng. Jace chạy tới - thật mừng vì được chạy thay vì phải bò. Khi anh tới gần khe nứt, anh có thể thấy cái khe hở to hơn, tối hơn đằng sau đó - một cái hang. Lục tục rút viên đá phù thủy ra khỏi túi, Jace chui vào theo.

Chỉ có một chút ánh sáng lọt qua miệng hang, và sau vài bước anh đã chìm hẳn vào trong bóng tối đen kịt. Jace giơ ngọn đèn phù thủy và để ánh sáng chiếu rọi qua những kẽ ngón tay. Lúc đầu anh nghĩ rồi anh sẽ tìm được đường ra ngoài, và rằng những ngôi sao trên đầu vẫn tỏa ánh sáng huy hoàng. Những ngôi sao không sáng ở đâu bằng ở Idris - và giờ chúng không hề sáng. Ngọn đèn phù thủy phản sáng lên hàng tá những mảnh khoáng thạch mica trên đá xung quanh, và những bức tường hang trở nên sống động với những tia sáng

Chúng cho anh thấy anh đang đứng trong một khoảng không hẹp lọt giữa hai khe núi dốc, lối vào hang đằng sau lưng, hai lối rẽ đen ngòm trước mặt. Jace nghĩ tới câu chuyện bố kể về những vị anh hùng lạc trong mê cung đã dùng dây thừng hoặc dây bện để tìm được trở lại. Anh chẳng có hai thứ đó. Anh đi gần hơn tới hai lối rẽ và đứng im lặng một lúc lâu, nghe ngóng. Anh nghe thấy tiếng nước nhỏ giọt, văng vẳng từ một nơi xa xăm; tiếng suối róc rách, tiếng xoàn xoạt của những đôi cánh, và - những giọng nói.

Anh giật mình lùi lại. Những giọng nói tới từ lối rẽ bên trái, anh chắc chắn. Anh chẹn ngón tay cái lên ngọn đèn phù thủy để giảm ánh sáng, tới khi nó tỏa ra ánh sáng mờ mờ chỉ đủ soi đường. Sau đó, anh lao vào bóng tối.

“Cậu nghiêm túc chứ, Simon? Có thật không? Thật hay quá! Tuyệt cú mèo!” Isabelle đưa tay tìm tay người anh trai. “Alec, anh có nghe thấy Simon nói gì không? Jace *không phải* con trai Valentine. Chưa bao giờ và không bao giờ”.

“Vậy ai *là* con trai Valentine?” Alec trả lời, dù Simon có cảm giác anh ta chỉ chú tâm có tí chút. Anh ta có vẻ đang nhìn quanh quẩn khắp phòng tìm gì đó. Bố mẹ anh hơi đứng xa một chút, nhíu mày nhìn họ; Simon đang lo là cậu phải giải thích toàn bộ câu chuyện cho họ nữa, nhưng họ đã vui lòng nán lại bên hai đứa con để nghe cậu trình bày vài phút.

“Ai quan tâm chứ!” Isabelle giơ tay đắc thắng rồi nhíu mày. “Thật ra, cũng đúng đấy. Ai *là* bố đẻ Jace? Michael Wayland thật sao?”

Simon lắc đầu. “Stephen Herodale”.

“Vậy Jace là cháu Điều Tra Viên”, Alec nói.

“*Thế* nên bà ta mới-” anh ngừng nói và nhìn xa xăm.

“Thế nên bà ta mới *làm sao*?” Isabelle hỏi. “Alec, chú ý cái. Hay ít nhất là nói cho bọn em biết anh đang tìm gì”.

“Không phải gì”, Alec nói. “Ai mới đúng. Magnus. Anh muốn hỏi anh ấy có muốn làm bạn đồng hành của anh trong cuộc chiến không. Nhưng anh không biết anh ta đang ở đâu? *Cậu* có thấy không?” Alec hỏi, hướng tới Simon.

Simon lắc đầu. “Lúc nãy ông ta trên bục với Clary, nhưng” - cậu nghển cổ nhìn - “Giờ thì không rồi. Chắc ông ấy đang ở cùng những người khác”.

“Thật chứ? Anh định bảo anh ấy làm bạn đồng hành hả?” Isabelle hỏi. “Vụ bạn đồng hành này, giống như nhảy Côlitông, ngoại trừ vụ giết người”.

“Vậy là, không hoàn toàn là nhảy Côlitông”, Simon nói.

“Có lẽ mĩnh sẽ mời cậu làm bạn đồng hành của mình, Simon nhỉ”, Isabelle nói, nhướn mày tỏ ý dò hỏi.

Alec nhíu mày. Anh, giống như hầu hết các Thợ Săn Bóng Tối khác trong phòng, đều đã trang bị vũ trang tới tận răng - mặc toàn đồ đen, thắt lưng treo lủng lẳng đủ loại vũ khí. Một cái cung đeo sau lưng anh ta; Simon mừng vì anh đã tìm được cái mới thay thế cho chiếc Sebastian bẻ gãy. “Isabelle, em đâu cần bạn đồng hành, vì em sẽ không tham chiến. Em còn quá trẻ. Và nếu em dám nghĩ tới chuyện đó, anh sẽ giết em”. Đầu anh ngẩng phắt lên. “Đợi đã… đó *có phải* Magnus không?”

Isabelle nhìn theo ông anh và khịt khịt. “Alec, đó là người sói. Một *cô gái* sói. Hình như là May gì đó thì phải”.

“Maia”, Simon sửa lại. Cô nàng đứng hơi tách biệt, mặc chiếc quần da màu nâu và áo phông đen bó có in dòng chữ CÁI GÌ KHÔNG GIẾT ĐƯỢC TÔI… TỐT NHẤT NÊN BIẾT ĐƯỜNG MÀ CHẠY. Một chiếc băng đô xước hết những bím tóc của cô nàng gọn ra sau. Cô nàng quay lại, như thể cảm nhận thấy họ đang nhìn, và mỉm cười. Simon cười lại, Isabelle lườm. Simon ngay lập tức ngừng cười - từ bao giờ mà cuộc sống của cậu lại phức tạp thế này chứ?

Gương mặt Alec bừng sáng. “Magnus kia rồi”, anh nói và đi không thèm ngoái đầu lại, rẽ đường qua đám đông tới nơi vị pháp sư cao cao đang đứng. Sự ngạc nhiên của Magnus khi Alec tới nơi quá rõ ràng, thậm chí là từ khoảng cách này.

“Thật ngọt ngào làm sao”, Isabelle nói, nhìn họ. “Cậu biết đấy, theo cách hơi khùng khùng”.

“Sao lại khùng khùng?”

“Vì”, Isabelle giải thích, “Alec đang cố cho Magnus hiểu anh ấy yêu thực sự, nhưng anh ấy lại chẳng bao giờ nói với bố mẹ về Magnus, hay là anh ta là gì, anh biết đó-”

“Pháp sư hả?” Simon nói.

“Rất vui”. Isabelle lườm cậu. “Cậu biết mình muốn nói gì. Chuyện đang diễn ra ở đây thật”

“Thật ra thì chuyện gì đang diễn ra nào?” Maie hỏi, tới gần nghe ngóng. “Ý mình là, mình không hiểu rõ về vụ bạn đồng hành lắm. Làm sao mà thành công được?”

“Như thế này này”. Simon chỉ Magnus và Alec, đang đứng hơi cách đám đông một chút, sát nhau. Alec đang nắm tay Magnus, gương mặt căng thẳng, mái tóc đen rủ xuống che mắt.

“Vậy tất cả chúng ta đều phải làm vậy hả?” Maia hỏi. “Ý mình là được vẽ ấy”.

“Nếu như bạn tham chiến”, Isabelle nói và lạnh lùng nhìn cô gái kia. “Hình như bạn chưa đủ mười tám tuổi thì phải”.

Maia nhếch mép. “Tớ không phải Thợ Săn Bóng Tối. Người sói được coi là đã trưởng thành khi tròn mười sáu tuổi”.

“À, vậy thì cậu phải được vẽ”, Isabelle nói. “Bởi một Thợ Săn Bóng Tối. Vậy cậu nên đi kiếm ai đó đi”.

“Nhưng-” Maia, vẫn nhìn Alec và Magnus, ngừng nói và nhíu mày. Simon quay sang xem ô gái đang nhìn - và nhìn chăm chú. Alec đang quàng tay ôm Magnus và hôn anh ta, vô cùng nồng thắm. Magnus, có vẻ đang trong trạng thái choáng váng, đứng sựng tại chỗ. Vài nhóm người - Thợ Săn Bóng Tối và cư dân Thế Giới Ngầm - đều đứng trố mắt nhìn và xì xào bàn tán. Liếc sang bên, Simon thấy cô chú Lightwood, mắt chữ o mồm chữ a. Cô Maryse đưa tay lên che miệng.

Maia có vẻ lúng túng. “Đợi một giây”, cô nàng nói. “Chúng ta có phải làm thế nữa không?”

Đây là lần thứ sáu Clary nhìn khắp đám đông kiếm Simon. Cô không thấy bạn. Căn phòng chật ních những Thợ Săn Bóng Tối và cả cư dân Thế Giới Ngầm, một đám đông đang đi qua cánh cưa mở và ra ngoài bậc thang bên ngoài. Mọi nơi đều lóe lên ánh sáng stele khi cư dân Thế Giới Ngầm và Thợ Săn Bóng Tối tới bắt cặp và vẽ Ấn Ký cho nhau. Clary thấy cô Maryse Lightwood chìa tay cho một tiên nữ cao ráo da xanh lơ trông cũng xanh xao và vương giả hệt như cô. Chú Patrick Penhallow đang nghiêm nghị vẽ Ấn Ký với một pháp sư tóc sáng lên những tia lửa xanh lam. Qua cách Cổng Dịch Chuyển tại quảng trường. Ánh sáng tỏa chiếu xuống qua giếng trời bằng kính tạo nên một bầu không khí kỳ quái.

“Tuyệt vời, đúng không?” chú Luke nói. Chú đứng ở rìa bục, nhìn xuống toàn cảnh căn phòng. “Thợ Săn Bóng Tối và cư dân Thế Giới Ngầm, cùng nhau trong một căn phòng. Làm việc cùng nhau”. Chú có vẻ ngưỡng mộ khoảnh khắc này. Còn Clary chỉ ước gì Jace ở đây để chứng kiến. Cô không thể bỏ nỗi sợ cho anh sang bên, dù cô cố gắng thế nào. Ý nghĩ anh có thể đang đối mặt với Valentine, có thể liều mạng vì anh nghĩ anh bị nguyền rủa - rằng anh có thể chết mà không biết sự thật-

“Clary”, Jocelyn gọi, với một chút ngạc nhiên”, con có nghe mẹ nói gì không?”

“Có ạ”, Clary nói, “và nó *tuyệt vời* thật, con biết”.

Jocelyn đặt tay lên tay Clary. “Đó không phải điều mẹ vừa nói. Chú Luke và mẹ sẽ cùng nhau chiến đấu. Mẹ nghĩ con biết rồi. Con sẽ ở lại đây cùng Isabelle và những đứa trẻ khác”.

“Con không phải trẻ con”.

“Mẹ biết là không, nhưng con còn quá trẻ để tham chiếm. Và kể cả không thì con cũng chưa từng được huấn luyện”.

“Con không muốn chỉ khoanh tay nhìn”.

“Khoanh tay nhìn?” Mẹ Jocelyn ngạc nhiên. “Clary, không một chuyện gì có thể xảy ra nếu không nhờ con. Chúng ta thậm chí còn không có cơ hội chiến đấu nếu không có con. Mẹ rất tự hào về con. Mẹ chỉ muốn nói với con rằng kể cả nếu cả mẹ và chú Luke đều ra đi, bọn mẹ đều sẽ quay lại. Mọi thứ rồi sẽ ổn mà”.

Clary ngước nhìn mẹ, nhìn đôi mắt xanh rất giống đôi mắt cô. “Mẹ”, cô nói. “Đừng nói dối”.

Jocelyn hít một hơi thật sâu và đứng dậy, rụt tay. Trước khi mẹ kịp nói gì, Clary đã thoáng thấy gì đó - một gương mặt quen thuộc trong đám đông. Một người gầy mảnh khảnh, đen đúa đang tiến về phía họ, đi qua Sảnh đầy ắp người dễ như không - như thể hắn ta đang *lướt* qua đám đông, như một cuộn khói chui qua những mắt hàng rào.

Và Clary nhận ra hắn, khi hắn tới gần bục. Đó là Raphael, vẫn mặc áo sơ mi trắng và quần đen như lần đầu tiên cô gặp. Cô đã quên mất anh ta đi lại khẽ khàng thế nào. Anh ta trông chỉ độ mười bốn khi bước lên bậc thang, gương mặt gầy bình lặng và như Thiên Thần, như một cậu bé trong dàn nhạc lễ đang bước lên bậc của đoàn thánh ca.

“Raphael”, chú Luke có phần ngạc nhiên, kèm theo một chút nhẹ nhõm. “Tôi không nghĩ là anh sẽ tới. Vậy những Đứa Con của Màn Đêm có cân nhắc lại việc gia nhập cùng chúng tôi trong trận chiến chống Valentine không? Vẫn có một vị trí trong hội đồng dành cho các anh, nếu các anh muốn”. Chú giơ tay cho Raphael.

Đôi mắt đẹp và trong sáng của Raphael nhìn chú không biểu lộ gì. “Tôi không thể bắt tay anh, người sói”. Khi chú Luke có vẻ bị đả kích, anh ta mỉm cười, chỉ đủ để khoe những chiếc răng nanh trắng ở. “Tôi là một hình lập thể”, anh ta nói và giơ tay để họ có thể thấy ánh sáng chiếu xuyên qua nó. “Tôi chẳng chạm được gì hết”,

“Nhưng-” chú Luke ngước nhìn ánh trăng chiếu ùa vào qua mái nhà. “Vì sao-” Chú hạ tay. “À, tôi mừng vì anh ở đây. Dù anh chọn cách xuất hiện nào”.

Raphael lắc đầu. Trong một lát, ánh mắt anh ta dừng lại ở Clary - một cái nhìn cô thực sự không thích - và rồi ang ta quay sang Jocelyn và nụ cười mở rộng. “Cô”, anh ta nói, “Cô vợ yêu của Valentine. Những ma cà rồng khác, đã chiến đấu cùng cô trong vụ Nổi Dậy, đã cho tôi biết về cô. Tôi thừa nhận rằng tôi chưa từng dám nghĩ sẽ được tận mắt trông thấy cô”.

Jocelyn nghiêng đầu. “Rất nhiều Đứa Con của Màn Đêm chiến đấu rất dũng cảm. Liệu sự hiện diện của anh đây có ám chỉ rằng có thể chúng ta sẽ sóng vai bên nhau một lần nữa?”

Clary nghĩ, thật lạ khi mẹ nói theo cách lạnh nhạt và lịch sự như thế nào, nhưng điều đó có vẻ rất bình thường với mẹ. Bình thường như mặc đồ lao động cũ kỹ ngồi trên mặt đất, cần theo một cái chổi vẩy sơn vậy.

“Tôi mong vậy”, Raphael nói, và lại nhìn lướt qua Clary một lần nữa và cô có cảm giác như bị một bàn tay lạnh lẽo chạm vào. “Chúng tôi chỉ có một yêu cầu, một yêu cầu đơn giản - nho nhỏ - mà thôi. Nếu được, Những Đứa Con của Màn Đêm từ nhiều vùng miền sẽ vô cùng hạnh phúc được chiến đấu bên cạnh các người”.

“Một vị trí Hội Đồng”, chú Luke nói. “Tất nhiên, nó có thể được chính thức hóa, chỉ trong vòng một giờ-”

“Không phải”, Raphael nói, “là vị trí trong Hội Đồng. Cái khác”

“Cái- khác?” Chú Luke bối rối nhắc lại. “Cái gì? Tôi đảm bảo với anh, nếu điều đó trong khả năng của chúng tôi-”

“Ồ, có chứ”. Nụ cười của Raphael thật lóa mắt. “Thật ra, là một thứ, trong khi chúng ta trò chuyện đây, đang nằm giữa bốn bức tường của Đại Sảnh”. Anh ta quay lại và vẫy tay một cách duyên dáng về phía đám đông. “Đó là cậu bé Simon”, anh ta nói. “Ma Cà Rồng Ưa Sáng”.

Đường hầm dài và ngoằn ngoèo, ngoắt ngoéo liên tục như ruột một con quái vật khổng lồ. Nó bốc mùi đá ướt, tro bụi và cái gì đó nữa, một cái gì đó mang mùi âm khí và kỳ lạ khiến Jace hơi có chút liên tưởng tới Thành Phố Xương.

Cuối cùng đường hầm dẫn tới một căn phòng hình tròn. Những thạch nhũ, bề ngoài nhẵn bóng như đá quý, rủ xuống từ trên trần đá lượn sóng bên trên. Nền hang nhẵn như được đánh bóng, và óc những hoa văn bí ẩn khắc trên những tảng đá đang tỏa sáng. Một loại những nhũ đá nhọn hoắc bao quanh căn phòng đá. Ở chính giữa gian phòng là một cột đá thạch anh khổng lồ, mọc lên từ nền hang như một chiếc răng nanh khổng lồ, thi thoảng được điểm xuyết bởi đường vân màu đỏ. Nhìn gần hơn, Jace thấy ở các bên cột đá trong suốt. Đường vân màu đỏ là kết quả của cáu gì đó đang xoắn lượn và di chuyển *bên trong* như một ống nghiệm đựng đầy khói màu.

Trên cao, ánh sáng tràn vào qua một lỗ tròn trên đá, một giếng trời tự nhiên, căn phòng rõ ràng là một sản phẩm thiết kế chứ không phải là của ngàn năm mẹ thiên nhiên kiến tạo - những họa tiết rối rắm trên sàn đã chứng minh điều đó quá rõ - nhưng ai lại đục ra một căn phòng ngầm lớn tới nhường này, và vì sao?

Một tiếng quạ kêu vọng khắp phòng, khiến mọi dây thần kinh của Jace đều căng như dây đàn. Anh cúi trốn sau cột đá thạch anh to bè, tắt đèn phù thủy, đúng lúc hai người bước vào từ bóng tối ở bên kia phòng và tiến về phía anh, đầu cúi vào nhau trò chuyện. Chỉ tới khi họ tới giữa phòng và ánh sáng rọi chiếu tới họ, anh mới nhận ra họ là ai.

Sebastian.

Và Valentine.

Mong tránh đám đông, Simon đi đường vòng tới bục, chui ra sau những hàng ghế xếp gọn hai bên Sảnh. Cậu cắm cúi, vừa đi vừa suy nghĩ. Thật là lạ khi Alec, chỉ lớn hơn Isabelle một hai tuổi, lại được tham chiến trong khi những người còn lại phải ở lại "hậu phương". Và Isabelle có vẻ bình thường. Không khóc, không lên cơn kích động. Như thể cô nàng đã nghĩ tới chuyện đó rồi. Có lẽ thế thật. Có lẽ tất cả đều đã biết.

Cậu tới gần bục, ngước nhìn và ngạc nhiên khi thấy Raphael đang đứng đối mặt với chú Luke, vẫn giữ cái vẻ điềm nhiên ơ hờ mọi khi. Chú Luke, ngược lại, trông có vẻ kích động - chú đang lắc đầu, tay giơ lên phản đối, và cô Jocelyn bên cạnh có vẻ nổi sùng. Simon không nhìn được khuôn mặt Clary - cô quay lưng với cậu - nhưng cậu hiểu cô nên nhận ra được sự căng thẳng hằn lên trên bờ vai cô bạn.

Không muốn Raphael thấy, Simon chui nấp sau cột nghe ngóng. Kể cả giữa tiếng ồn ào của đám đông, cậu vẫn nghe thấy giọng chú Luke đang lên cao. "Chúng tôi không muốn bàn tới", chú Luke nói. "Tôi không thể tin anh dám nói tới chuyện này".

"Và tôi không thể ngờ rằng anh sẽ từ chối". Giọng Raphael điềm nhiên và rành mạch, chất giọng vẫn còn thanh thanh của một cậu con trai chưa dậy thì. "Chỉ là một thứ nho nhỏ thôi mà".

"Đó không phải một *thứ*". Clary có vẻ bực bội. "Đó là Simon. Cậu ấy là *người*".

"Nhắc cho cô nhớ", Raphael nói. "Cậu ta là ma cà rồng".

"Vậy không phải anh cũng là ma cà rồng sao?" Jocelyn hỏi, giọng lạnh băng y như khi Clary và Simon làm điều ngu ngốc gì đó. "Anh đang nói rằng cuộc sống *của anh* không có giá trị gì sất?"

Simon dựa lưng vào cột. Có chuyện gì thế nhỉ? “Cuộc đời có tôi đáng giá lắm chứ”, Raphael nói, “vì, không như các người, cuộc sống của tôi kéo dài vĩnh viễn. Điều tôi muốn thực hiện sẽ không bao giờ kết thúc, trong khi rõ ràng cuộc đời mọi người đều có hạn. Nhưng không phải vấn đề. Cậu ta là ma cà rồng, là một thành viên trong tộc chúng tôi, và tôi yêu cầu cậu ta trở về”.

“Anh không thể có cậu ấy *về* được”, Clary quát. “Anh chưa bao giờ có cậu ấy. Anh chưa bao giờ thích thú gì với cậu ấy, cho tới khi anh biết cậu ấy có thể đi lại dưới ánh nắng-”

“Có lẽ”, Raphael nói, “nhưng không phải là lý do em đang nghĩ”. Anh ta nghiêng đầu, đôi mắt sáng, vui vẻ đảo láo liên như mắt chim. “Không ma cà rồng nào nên có khả năng như cậu ta”, anh ta nói. “cũng không một Thợ Săn Bóng Tối nào nên có sức mạnh như cô và anh trai cô. Trong nhiều năm, người ta chê bai ma cà rồng chúng tôi là sản phẩm bị lỗi của mẹ tự nhiên. Nhưng chúng tôi - *chúng tôi* hoàn toàn tự nhiên”.

“Raphael”. Chú Luke đe nẹt. “Tôi không biết anh đang muốn gì. Nhưng chúng tôi không bao giờ để anh làm hại tới Simon đâu”.

“Nhưng anh sẽ để Valentine cùng đội quân quái vật làm hại những con người kia, những đồng minh của anh”. Raphael chỉ toàn bộ khán phòng đông đúc. “Anh kệ cho họ liều mạng mặc cho họ quyết định vậy mà không cho Simon quyền tự quyết sao? Có lẽ cậu ta sẽ đưa ra quyết định khác anh đó”. Anh ta hạ tay. “Anh biết rằng nếu anh không chấp nhận điều kiện tôi đưa ra, chúng tôi sẽ không tham chiến. Những Đứa Con của Màn Đêm sẽ không can dự vào ngày hôm nay”.

“Cứ việc”, chú Luke nói. “Tôi không dùng mạng sống của một đứa trẻ vô tội để mua sự hợp tác của các anh. Tôi không phải Valentine”.

Raphael quay sang Jocelyn. “Còn cô thì sao, Thợ Săn Bóng Tối? Cô định để cho một người sói quyết định xem thế nào là tốt cho đồng loại của cô sao?”

Jocelyn đang nhìn Raphael như thể anh ta là một con gián đang bò lổm ngổm trong gian bếp. Rất chậm rãi, cô nói, “Nếu anh dám đặt một bàn tay lên Simon thôi, ma cà rồng, tôi sẽ chặt anh thành từng mảnh và cho mèo ăn đấy. Hiểu chứ?”

Môi Raphael mím lại. “Rất tốt”, anh ta nói. “Khi mấy người nằm hấp hối trên Cánh Đồng Brocelind, hãy tự hỏi vì sao một mạng sống lại ngang giá bằng cả ngàn mạng nhé”.

Anh ta biến mất. Chú Luke vội quay sang Clary, nhưng Simon không còn quan sát họ nữa; cậu đang nhìn đôi bàn tay mình. Cậu đã nghĩ chúng sẽ run, nhưng chúng đơ ra như tay xác chết. Rất chậm, cậu nắm chặt tay lại.

Valentine vẫn như mọi khi, một người lớn trong bộ đồ săn của Thợ Săn Bóng Tối được cách điệu, đôi vai rộng, dày trông không ăn khớp với khuôn mặt đẹp, góc cạnh. Trên lưng ông ta là thanh Kiếm Thánh cùng với một cái túi to sụ. Ông ta đeo một chiếc thắt lưng to bản với vô số vũ khí treo trên đó: những con dao găm lưỡi dày, đoản kiến mỏng và những cái dao lột da. Nhìn Valentine từ sau tảng đá, Jace cảm thấy cảm giác như mọi khi nghĩ tới bố - một sự ảnh hưởng quen thuộc không đổi đi cùng với sự trống trải, thất vọng và ngờ vực.

Thật lạ khi nhìn bố đứng cùng Sebastian, giờ trông - khá khác. Anh ta cũng mặc đồ đi săn và đeo một thanh kiếm đốc bạc dài nơi thắt lưng, nhưng không phải thứ hắn đeo hay mặc khiến Jace thấy lạ lẫm. Mà là mái tóc, không còn là những lọn tóc đen loăn xoăn màu vàng, vàng sáng, kiểu màu bạch kim. Thật ra, nhìn hắn với mái tóc vàng trông hợp hơn nhiều so với mái tóc đen; nước da hắn không còn trông trắng bệch tới dọa người nữa. Hắn hắn đã nhuộm tóc để cho giống Sebastian Veclac, và còn đây chính là bề ngoài thực sự của hắn. Một cơn sóng thù địch chua loét cuộn trào trong người Jace, và tất cả những điều anh làm được là trốn sau tảng đá và không được lao vào bóp cổ Sebastian.

Hugo lại cất tiếng kêu quạ quạ và đậu xuống vai Valentine. Jace giật mình khi nhìn con quạ trong tư thế quá quen thuộc trong suốt bao nhiêu năm anh biết bác Hodge. Hugo gần như sống trên vai bác, và thấy nó đậu trên vai Valentine có một cảm giác cực kỳ xa lạ, thậm chí không đúng, dù cho bác Hodge đã làm những gì.

Valentine đưa tay vào gãi bộ lông bóng mượt của con chim, gật đầu như thể hai người đang trò chuyện thân mật. Sebastian quan sát, đôi lông mày vàng cong lên. “Có tin gì từ Alicante sao?” hắn ta nói trong khi Hugo bay khỏi vai Valentine và lượn vòng trên đầu, đôi cánh lướt qua những chóp thạch nhũ sáng như đá quý.

“Chẳng có tin gì hay ho như ta thích”, Valentine nói. Nghe tiếng của bố, lạnh lùng và điềm nhiên như mọi khi, xuyên qua người Jace như một mũi tên. Tay anh giật giật không tự chủ và anh ấn tay sát người, mừng vì tảng đá chắn tầm nhìn hộ anh. “Chỉ có một điều chắc chắn. Clave đang kết đồng minh với lực lượng Thế Giới Ngầm của Lucian”.

Sebastian nhíu mày. “Nhưng Malachi nói-”

Jace ngạc nhiên khi thấy Sebastian tiến lên và chạm vào cánh tay Valentine. Có gì đó trong sự đụng chạm đó - cái gì đó thân thiết và tự tin - khiến bụng Jace quặn lại như bị cả tá giun quẫy. Không ai chạm vào Valentine như thế. Kể cả anh cũng không được phép chạm vào bố như vậy.

“Bố thất vọng sao?” Sebastian hỏi, giọng cũng như vậy, cùng sự kỳ cục lạ lùng của tình thân.

“Clave đã đi xa hơn ta nghĩ. Ta biết nhà Lightwood đã không còn kỳ vọng gì nữa, và kiểu buồn đau đó dễ lan truyền lắm. Đó là lý do ta không nuốn họ đi vào Idris. Nhưng những người còn lại thì đầu óc đã nhiễm đầy chất độc của Lucian, khi hắn ta chẳng còn là Nephilim-” Sự kinh tởm của Valentine rất rõ rệt, nhưng ông ta không hề tránh Sebastian, Jace càng lúc càng khó tin, không hề định gạt tay cậu con trai kia ra khỏi vai ông ta. “Ta thất vọng lắm lắm. Ta nghĩ họ sẽ hiểu lý lẽ. Ta không hề thích kết thúc mọi chuyện theo cách này”.

Sebastian có vẻ bất ngờ. “*Con* không đồng ý”, hắn nói. “Nghĩ về họ, sẵn sàng tham chiến, hùng dũng ra đi, chỉ để thấy rằng tất cả đều là công cốc. Rằng điều họ làm chẳng có nghĩa lý gì. Nghĩ về vẻ mặt họ”. Miệng hắn dãn ra thành một nụ cười.

“Jonathan”. Valentine thở dài. “Đó là sự cần thiết xấu xa, không nên vui vẻ gì”.

J*onathan*? Jace nắm lấy thạch nhũ, tay đột ngột trơn trượt. Vì sao Valentine lại gọi Sebastian bằng tên *anh* chứ? Nhầm sao? Nhưng Sebastian không hề ngạc nhiên.

“Chẳng nhẽ không tốt hơn khi con thích điều con làm?” Sebastian nói. “Con tất nhiên là vui vẻ ở Alicante rồi. Nhà Lightwood tốt tính hơn là bố nói, đặc biệt là Isabelle. Bọn con khá hợp rơ. Còn về Clary-”

Vừa nghe Sebastian nhắc tới Clary đã làm tim Jace đột ngột đập lỡ nhịp.

“Con bé không hề giống như con nghĩ”, Sebastian cáu kỉnh nói. “Clary không hề giống con chút nào”.

“Không ai trên thế giới này giống con đâu, Jonathan. Và còn về Clary, con bé luôn giống y hệt mẹ nó”.

“Con bé không thừa nhận điều nó thực sự muốn”, Sebastian nói. “Chưa thôi. Rồi kiểu gì nó cũng lòng vòng quanh đây”.

Valentine nhướn mày. “Lòng vòng quanh đây là sao?”

Sebastian cười toe toét, một nụ cười khiến Jace giận tới không khống chế nổi. Anh cắn mạnh môi, nếm được vị máu. “Ồ, bố biết đấy”, Sebastian nói. “Sẽ về với chúng ta. Con không đợi được. Lừa con bé là điều vui nhất con từng làm trong bao nhiêu năm rồi”.

“Con không nên vui. Con phải tìm ra con bé đang tìm gì. Và khi con bé tìm ra nó - ta phải nói thêm là không có con - con để con bé giao nó cho một pháp sư. Và rồi con không thể mang Clary về đây, dù con bé có thể gây nguy hiểm cho chúng ta tới mức nào. Không hẳn là một thắng lợi huy hoàng đâu, Jonathan”.

“Con *đã* cố mang con bé về. Chúng không cho con bé rời khỏi tầm mắt, và con không thể nào bắt cóc nó giữa Sảnh Hiệp Định được”. Sebastian có vẻ bực. “Hơn nữa, con đã nói rồi, Clary không biết cách sử dụng sức mạnh chữ rune. Con bé chẳng gây nguy hiểm gì-”

“Dù lúc này Clave đang lên kế hoạch gì, con bé cũng là căn nguyên”, Valentine nói. “Hugo nói vậy. Nó thấy con bé ngồi trên bục của Sảnh Hiệp Định. Nếu con bé có thể cho Clave thấy sức mạnh-”

Jace đột ngột lo sợ cho Clary, vừa thấy một chút tự hào - tất nhiên là em ấy là trung tâm của mọi chuyện rồi. Đó là Clary của anh cơ mà.

“Rồi chúng sẽ ra trận”, Sebastian nói. “Đó là điều chúng ta muốn, đúng không? Clary chẳng là gì hết. Trận chiến mới là vấn đề cốt yếu”.

“Con có quan sát nó”, Sebastian nói. “Nếu sức mạnh con bé là không giới hạn như bố nghĩ, con bé có thể dùng nó để đưa anh bạn ma cà rồng nhỏ bé ra khỏi ngục - hoặc cứu lão già Hodge ngu ngốc khi lão đang hấp hối-”

“Không có quyền năng nào có thể ngăn cái chết”, Valentine nói. “Và về Hodge, có lẽ con nên giành chút tôn trọng với cái chết của ông ta, chính con là người ra tay đoạt mạng sống của ông ấy”.

“Hodge định nói cho mọi người biết về Thiên Thần. Con *buộc* phải ra tay”.

“Con *muốn* ra tay. Con luôn muốn”. Valentine rút một đôi găng tay da dày từ túi chầm chậm đeo vào tay. “Có lẽ ông ta sẽ nói. Có lẽ không. Trong bao nhiêu năm ông ta chăm sóc Jace ở Học Viện và tự hỏi ông ta đang nuôi dưỡng cái gì. Hodge là một trong số ít người biết có hơn một đứa trẻ. Ta biết ông ta sẽ không phản bội ta - ông ta quá hèn mà”.

Anh co duỗi những ngón tay trong găng, nhíu mày. *Hơn một đứa trẻ?* Valentine đang nói gì vậy?

Sebastian vẫy tay ra hiệu bỏ qua đề tài Hodge. “Ai quan tâm xem ông ta nghĩ gì? Ông ta chết và lên thiên đường rồi”. Mắt hắn sáng lên tia đen tối. “Giờ bố tới hồ chứ?”

“Ờ. Con rõ phải làm gì chưa?”

Valentine hất hàm về phía thanh liếm đeo trên thắt lưng Sebastian. “Dùng nó. Nó không phải Kiếm Thánh, nhưng mối liên kết của nó cũng có tác dụng tương tự”.

“Vậy là con không được đến hồ với bố?” Giọng Sebastian có phần mè nheo. “Chúng ta không thể thả quân đội ra luôn à?”

“Chưa tới nửa đêm. Ta nói ta cho họ thời gian tới nửa đêm. Có thể họ sẽ thay đổi quyết định-”

“Họ sẽ không-”

“Ta đã nói. Và giữ lời”. Giọng Valentine quả quyết. “Nếu con không nghe tin gì từ Malachi vào nửa đêm, hãy ở cổng”. Nhìn thấy sự lưỡng lự của Sebastian, Valentine có vẻ mất kiên nhẫn. “Ta cần con làm điều đó,Jonathan. Ta không thể đợi tại đó tới nửa đêm; ta phải mất gần tiếng đồng hồ để tới hồ qua các đường hầm, và ta không định để trận đánh kéo dài từng đó thời gian. Những thế hệ tương lai phải biết rằng Clava đã thua trận nhanh thế nào, và chiến thắng của chúng ta mang tính quyết định tới đâu”.

“Chỉ là con ghét phải bỏ lỡ vụ triệu hồi. Con thích ở đó khi bố làm”. Sebastian có vẻ nuối tiếc, nhưng dưới đó còn có gì đó tính toán, cái gì đó độc ác, tham lam, và *lạnh lùng* một cách kỳ là và cố ý. Nhưng Valentine không có vẻ buồn quan tâm.

Jace choáng váng khi thấy Valentine chạm vào mặt Sebastian, một biểu cảm trìu mến, thoáng qua nhưng không thể lẫn đi đau được, trước khi quay đi và tiến về phía cuối động, nơi bóng tối bao phủ. Ông ta dừng lại tại đó, trông như một bóng người trắng xanh đối nghịch với bóng tối. “Jonathan”, ông ta gọi lại. “Rồi có ngày con sẽ là gương mặt của Thiên Thần. Sau cùng, con sẽ thừa hưởng những Bảo Bối Thiên Thần sau khi ta qua đời. Có lẽ, rồi sẽ có một ngày, chính con sẽ triệu hồi Raziel”.

“Con thích thế”, Sebastian nói, và đứng nghiêm trang trong khi Valentine, với cái gật đầu cuối cùng, biến mất trong bóng tối. Giọng Sebastian hạ xuống còn tiếng thì thầm. “Mình rất thích”, hắn gầm ghè. “Ta sẽ nhổ vào gương mặt thằng khốn đó”. Hắn quay phắt lại, gương mặt như một tấm mặt nạ trắng trong ánh sáng mờ mờ. “Mày ra ngoài được rồi đó, Jace”, hắn nói. “Tao biết mày ở đó”.

Jace sững người - nhưng chỉ một giây. Cơ thể anh di chuyển trước khi khối óc kịp điều khiển. Anh chạy tới cửa lối vào, chỉ nghĩ tới việc chạy ra ngoài, làm cách nào đó, báo tin cho chú Luke.

Nhưng lối vào bị chặn. Sebastian đứng đó, lạnh lùng và hả hê, tay duỗi, những ngón tay gần như chạm vào tường đường hầm. "Thật sao", hắn nói, "mày nghĩ mày nhanh hơn tao sao?"

Jace dựng khựng lại. Trái tim anh đập thình thịch, như một cái máy đếm nhịp bị hỏng, nhưng giọng nói rất kiên định. "Vì tao giỏi hơn mày trong mọi hướng có thể tưởng tượng ra, tao có cơ sở".

Sebastian chỉ mỉm cười. "Tao có thể nghe thấy tiếng tim mày", hắn nhẹ nhàng nói. "Khi mày ngồi đó quan sát tao và Valentine. Mày có thấy buồn không?"

"Vậy là mày đang hẹn hò với bố tao?" Jace nhún vai. "Mày hơi quá trẻ, thật đấy".

"*Cái gì?*" Kể từ lần đầu gặp Sebastian, giờ Jace mới thấy hắn sửng sốt. Jace có thể thưởng thức nó chỉ có một khoảnh khắc, ngay trước khi sự bình tĩnh trở lại với Sebastian. Nhưng có ánh nhìn đem tối lấp lánh trong đôi mắt hắn ám chỉ hắn sẽ không tha thứ vì Jace đã khiến hắn mất bình tĩnh. "Đôi lúc tao cũng nghĩ về mày", Sebastian tiếp tục, vẫn bằng cái giọng nhẹ nhàng như cũ. "Đôi lúc, tao nghĩ có cái gì về mày, về cái gì đó đằng sau đôi mắt vàng của mày. Một chút thông minh, không giống cái gia đình ngu ngốc đã nhận nuôi mày. Nhưng tao đoán đó chỉ là mày làm bộ, một thái độ mà thôi. Mày cũng đần độn hệt như chúng, dù cho mày được hưởng mười năm giáo dục đàng hoàng".

"Mày thì biết gì về giáo dục của tao chứ?"

"Nhiều hơn mày nghĩ đó". Sebastian hạ tay. "Cái người đàn ông nuôi dạy mày, đã nuôi nấng tao. Chỉ là ông ta không bỏ tao sau mười năm đầu đời".

"Ý mày là sao?" Giọng Jace nhỏ lại thành tiếng thì thầm, và rồi khi anh nhìn vào gương mặt vô hồn, không mỉm cười của Sebastian, anh như thấy cậu con trai kia lần đầu tiên - mái tóc trắng, đôi mắt đen thăm thẳm, những nét tàn nhẫn trên gương mặt, như một thứ được tạc ra từ đá - và anh thấy gương mặt của bố mà thiên thần đã cho anh xem, một gương mặt trẻ trung, sắc sảo, đói khát và đáng sợ, và *anh đã biết*. "Mày", anh nói. "Valentine là bố mày. Mày là người *anh em* của tao".

Nhưng Sebastian không còn đứng trước mặt anh nữa; đột nhiên hắn ở đằng sau, và tay đặt lên vai Jace như muốn ôm anh, nhưng bóp mạnh. "Xin chào và tạm biệt, cậu em yêu quý", hắn quát và rồi cánh tay hắn gồng cứng, chẹn họng Jace.

Clary đã kiệt sức. Một cảm giác đầu ong ong, giật giật, hậu quả của việc vẽ chữ rune đồng hành, thường trực ở thùy não trước. Cô có cảm giác như có người cố đá sập cửa từ sai hướng.

"Con ổn không?" Jocelyn đặt tay lên vai Clary. "Con trông có vẻ không khỏe".

Clary nhìn xuống - và thấy chữ rune đen lằng nhằng như mạng nhện trên mu bàn tay mẹ, một chữ rune sinh đôi với chữ rune trong lòng bàn tay chú Luke. Bụng cô quặn lại. Cô đang cố đối diện với sự thực rằng chỉ vài giờ nữa mẹ cố có thể *chiến đấu cùng đoàn quân quỷ dữ* -

nhưng chỉ có thể đẩy ý nghĩ đó xuống mỗi khi nó nổi lên mà thôi.

"Con chỉ đang tự hỏi xem Simon đang ở đâu". Clary đứng dậy. "Con sẽ đi tìm cậu ấy".

"Dưới đó hả?" Jocelyn lo lắng nhìn xuống đám đông. Clary nhận thấy, giờ Sảnh đã thoáng hơn nhiều khi những người được vẽ Ấn Ký xong xuôi rời khỏi cửa trước, tiến vào quảng trường bên dưới. Malachi đứng cạnh cửa, khuôn mặt màu nâu đồng không biểu cảm khi hướng dẫn cư dân Thế Giới Ngầm và Thợ Săn Bóng Tối phải đi đâu.

"Con ổn thôi mà mẹ", Clary đi qua mẹ và chú Luke để xuống những bậc thang bên dưới. "Con sẽ trở lại ngay".

Mọi người quay ra nhìn khi cô đi xuống và chui vào đám đông. Cô có thể cảm nhận thấy ánh mắt của họ trên cô, *sức nặng* của những cái nhìn đó. Cô nhìn khắp lượt, tìm nhà Lightwood hay Simon, nhưng chẳng thấy ai cô quen biết - và cũng khó mà nhìn thấy gì qua đám đông này khi chiều cao của cô có hạn. Với một tiếng thở dài, Clary đi về phía cánh cửa phía tây Sảnh, nơi ít người hơn.

Giây phút cô tới gần hàng cột đá cẩm thạch, một bàn tay thò ra và lôi cô đi. Clary chỉ kịp há hốc mồm ngạc nhiên, và rồi cô đứng trong bóng tối đằng sau cây cột lớn nhất, lưng dựa vào bức tường đá cẩm thạch mát lạnh, Simon nắm lấy tay cô. "*Đừng* hét, nhé? Mình đây mà", cậu nói.

"Tất nhiên mình không định hét. Đừng lố bịch chứ". Clary nhìn xung quanh, tự hỏi chuyện gì đang xảy ra - cô chỉ thấy vào khoảng Sảnh rộng rãi hơn qua những hàng cột. "Nhưng vụ điệp viên James Bond này là sao đây? Mình đang đi tìm cậu đó".

"Mình biết. Mình đang đợi cậu đi xuống. Mình muốn nói chuyện với cậu ở nơi không có ai nghe". Cậu lo lắng liếm môi. "Mình đã nghe được điều Raphael nói. Điều anh ta muốn".

"Ôi, Simon". Vai Clary cùng xuống. "Nghe này, không có chuyện gì đâu. Chú Luke đuổi anh ta đi rồi-"

"Có lẽ chú không nên làm vậy", Simon nói. "Có lẽ chú nên để Raphael có thứ anh ta muốn".

Cô chớp mắt. "Ý cậu là *cậu* ấy hả? Đừng ngu ngốc chứ. Không bao giờ-"

"Có chứ". Cậu bóp tay cô mạnh hơn. "Mình muốn làm điều đó. Mình muốn chú Luke nói với Raphael rằng thỏa thuận được chấp nhận. Hoặc không mình sẽ tự nói".

"Mình biết cậu đang làm gì", Clary phản đối. "Và mình tôn trọng và ngưỡng mộ cậu, nhưng cậu không cần làm, Simon, không cần đâu. Điều Raphael muốn là sai trái, và không ai phán xét cậu vì không hiến mạng vì một trận chiến không phải của cậu-"

"Nhưng có đó", Simon nói. "Điều Raphael nói đúng. Mình *là* một ma cà rồng, và cậu toàn quên mất điều đó. Hay có lẽ chỉ vì cậu muốn quên. Nhưng mình là một cư dân Thế Giới Ngầm còn cậu là Thợ Săn Bóng Tối, và trận chiến này là của cả hai chúng ta".

“Nhưng cậu không giống họ-”

“Mình là một trong số họ”. Cậu nói chậm rãi, rành mạch, như muốn hoàn toàn chắc chắn cô sẽ hiểu từng chữ cậu đang nói. “Và mình sẽ luôn là thế. Nếu Thế Giới Ngầm tham chiến cùng Thợ Săn Bóng Tối mà không có sự tham gia của những ma cà rồng, vậy thì cũng chẳng có vị trí trong Hội Đồng dành cho những Đứa Con của Màn Đêm. Họ sẽ không thuộc về thế giới mà chú Luke đang cố gây dựng, một thế giới nơi Thợ Săn Bóng Tối và cư dân Thế Giới Ngầm làm việc cùng nhau. Ở cùng nhau. Những ma cà rồng sẽ bị cấm cửa vào đó. Họ sẽ là kẻ thù của Thợ Săn Bóng Tối. Mình sẽ là kẻ thù *của cậu*”.

“Mình sẽ không bao giờ là kẻ thù của cậu”.

“Điều đó sẽ giết chết mình”, Simon nói đơn giản. “Nhưng mình không thể cứ đứng sang một bên mà giả bộ mình chẳng có liên quan được. Và mình không xin cậu đồng ý. Mình cần cậu giúp. Nhưng nếu cậu không giúp, mình sẽ nhờ Maia đưa mình tới trại ma cà rồng, và mình sẽ nộp mình cho Raphael. Cậu hiểu không?”

Cô nhìn cậu bạn một hồi lâu. Cậu đang cầm chặt tay cô tới nỗi cô có thể cảm thấy máu đang đập trong da dưới cánh tay. Cô liếm đôi môi khô khốc; miệng cô đắng nghét. “Mình có thể làm gì”, cô thì thào, “để giúp cậu?”

Cô ngờ vực ngước nhìn trong khi Simon nói. Cô lắc đầu trước khi cậu nói xong, mái tóc xòa xuống, gần thư che mắt. “Không”, cô nói, “ý tưởng điên rồ quá, Simon. Đó không phải một món quà; đó là một *hình phạt*-”

“Có lẽ không phải dành cho mình”, Simon nói. Cậu liếc nhìn đám đông và Clary thấy Maia đang đứng đó, vô cùng tò mò quan sát họ. Cô nàng rõ ràng đang đợi Simon. *Quá nhanh*, Clary nghĩ. *Mọi chuyện diễn biến quá nhanh*.

“Đây là biện pháp tốt nhất, Clary”.

“Không-”

“Nó sẽ không làm mình tổn thương đâu. Ý mình là *mình đã* bị trừng phạt rồi, đúng không? Mình không thể vào nhà thờ, giáo đường, mình không thể nói - mình không thể gọi tên các Thánh, mình không lớn lên, mình bị đuổi khỏi cuộc sống bình thường. Có lẽ điều này chẳng thay đổi cái gì hết”.

“Nhưng có thể có đó”.

Cậu thả tay Clary, ôm lấy em và rút thanh stele của chú Patrick khỏi thắt lưng bạn. Cậu giơ ra cho cô. “Clary” cậu nói. “Hãy làm điều này vì mình. Làm ơn”.

Cô cầm lấy thanh stele bằng những ngón tay cứng đờ và giơ lên, chạm vào đầu mũi và da Simon, ngay phía trên mắt. *Ấn Ký đầu tiên*, Magnus đã nói vậy. Ấn Ký khởi thủy. Cô nghĩ tới nó, và thanh stele bắt đầu di chuyển theo cách một vũ công bắt đầu chuyển động khi nhạc bắt đầu. Những đường màu đen chạy dọc trên trán cậu như một đóa hoa nở rộ trong một thước phim quay nhanh. Khi cô làm xong, cô biết cô đã vẽ ra cái gì đó hoàn hảo, lạ lùng và cổ xưa, một cái gì đó có từ thời ban nguyên của lịch sử. Nó tỏa sáng như một ngôi sao ngay trên đôi mắt của

Simon khi cậu chạm những ngón tay qua trán, hơi choáng váng và bối rối.

"Mình cảm nhận được nó", cậu nói. "Như một vết bỏng vậy".

"Mình không biết mọi chuyện sẽ ra sao", cô thì thào. "Mình không biết hiệu quả lâu dài của nó là gì". Với một nụ cười nửa miệng xấu xí, cậu giơ tay chạm vào má cô. "Mong rằng chúng ta có cơ hội để biết".

## 19. Peniel[1]

*[1] Tên một thành phố nằm ở bờ đông sông Jordan và bờ bắc sông Jabok. Tên của nó có nghĩa là "Dung nhan của Chúa". Trong truyện ý chỉ việc Thiên Thần xuất hiện.*

Maia giữ im lặng suốt chặng đường tới khu rừng, đầu cúi thấp và đôi lúc mới nhìn sang hai bên, mũi nhăn lại tập trung. Simon tự hỏi liệu cô phải cô đã *đánh hơi* đường đi không, và cậu nghĩ dù trông có chút kỳ dị, nhưng thế cũng đáng tính là một tài năng hữu dụng. Cậu cũng thấy rằng cậu không phải rảo bước để đi theo, dù cô nàng di chuyển nhanh thế nào. Kể cả khi họ đi tới một con đường mòn dốc xuống dẫn vào rừng và Maia bắt đầu chạy - uyển chuyển, im lặng và sát đất - cậu cũng không gặp vấn đề gì trong việc theo kịp. Thành thực mà nói, đây là điều duy nhất cậu thích khi trở thành ma cà rồng.

Còn quá là sớm; rừng cây rậm rạp và họ chạy qua những hàng cây, nền rừng lổn nhổn đầy những rễ cây to sụ nổi lên mặt đất, bị che dấu tài tình bởi tầng tầng lá khô. Những nhánh cây trên đầu tạo nên những sợi dây tự nhiên vắt qua bầu trời lấp lánh sao. Họ đi khỏi rặng cây ra một bãi cỏ khô thoáng đãng với những tảng đá gộc sáng lên tựa những chiếc răng cửa trắng ởn. Thi thoảng xuất hiện những đụn lá, như thể ai đó đã đào xới xung quanh đây bằng một cây cào khổng lồ.

"Raphael!" Maia cúp tay quanh miệng và rồi lớn tiếng gọi, đủ làm lũ chim giật mình bay xáo xác khỏi những ngọn cây cao vút. "Raphael, ra đây ngay!"

Im lặng. Rồi trong bóng tối vang lên tiếng lạo xạo; có tiếng lộp độp nho nhỏ, nghe như tiếng mưa rơi xuống mái nhà lợp thiếc. Những đụn lá ở trên mặt đất bay lên trong cuộn gió xoáy nho nhỏ. Simon nghe thấy tiếng Maia ho; cô nàng giơ tay, như thể phẩy lá cây khỏi mặt và mắt.

Và đột ngột như khi gió tới, nó lặng đi. Raphael đứng đó, chỉ cách Simon vài foot. Xung quanh anh ta mà một nhóm ma cà rồng, da trắng xanh và đứng tĩnh lặng như những cái cây dưới ánh trăng. Họ lạnh lùng tỏ rõ thái độ thù địch. Cậu nhận ra vài người sống tại Khách sạn Dumort. Lily nhỏ nhắn và Jacop tóc vàng, mắt sắc như lưỡi dao. Nhưng trong đây có khá nhiều ma cà rồng cậu chưa từng gặp.

"Ma Cà Rồng Ưa Sáng", anh ta rít lên. "Cậu đã tới".

“Tôi đã tới”, Simon nói. “Tôi tới đây, vậy - xong nhé”.

“Còn hơn là xong ấy chứ”, Raphael nhìn Maia. “Người sói”, anh ta nói. “Trở về với sói đầu đàn và cám ơn anh ta vì đã thay đổi quyết định. Nói với anh ta rằng những Đứa Con của Màn Đêm sẽ chiến đấu bên cạnh những người của anh ta tại Cánh Đồng Brocelind”.

Gương mặt Maia cau lại. “Chú Luke không thay đổi-”

Simon ngay lập tức ngắt lời. “Ổn mà, Maia. Đi đi”.

Đôi mắt cô nàng long lanh và đượm buồn. “Simon, nghĩ đi”, cô nàng nói. “Cậu không phải làm điều này đâu”.

“Có, tớ phải làm”. Giọng cậu kiên định. “Maia, cám ơn vì cậu đưa tớ tới đây. Giờ đi đi”.

“Simon à-”

Cậu hạ giọng. “Nếu cậu *không* đi, họ sẽ giết cả hai chúng ta, và điều đó chẳng đánh đổi được gì. Đi đi. Làm ơn”.

Cô nàng gật đầu và quay đi trong lúc Biến Đổi, ngay một giây trước cô nàng còn là một cô gái loài người mảnh mai, mái tóc tết đính hạt nảy trên vai và một giây sau, cô nàng đã chạm đất bằng cả bốn chân, trở thành một con sói uyển chuyển và di chuyển không tiếng động. Cô nàng lao ra khỏi khoảng trống và biến mất trong bóng tối.

Simon quay lưng với những ma cà rồng - và gần như hét lớn; Raphael đứng ngay trước mặt cậu, chỉ cách vài inch. Nhìn gần thế này, làn da anh ta tố cáo anh ta đói tới mức nào. Simon nghĩ tới cái đêm tại Khách sạn Dumort - những gương mặt hiện ra từ bóng tối, những tiếng cười lảnh lót, mùi máu - và rùng mình.

Raphael vươn tay về phía Simon và nắm lấy vai cậu, bàn tay mảnh mai chắc như gọng kìm. “Quay đầu đi”, anh ta nói, “và nhìn những ngôi sao; nó sẽ dễ dàng hơn”.

“Vậy anh *định* giết tôi”, Simon nói. Ngạc nhiên là cậu chẳng hề thấy sợ, hay thậm chí là kích động; mọi thứ dường như đang chạy rất chậm và rõ ràng tới từng chi tiết. Cậu đồng thời cảm nhận được từng chiếc lá trên cành cây cao, từng viên đá cuội nhỏ dưới chân, từng cặp mắt đang nhìn cậu.

“Cậu nghĩ gì?” Raphael nói - hơi đượm buồn, Simon nghĩ. “Tôi không hề có thù oán gì với cậu. Chỉ là như tôi đã nói trước đó rồi - cậu quá nguy hiểm và không thể tiếp tục như bây giờ được nữa. Nếu tôi biết cậu sẽ trở thành cái gì-”

“Anh sẽ không bao giờ để tôi bò ra khỏi mộ. Tôi biết”, Simon nói.

Raphael nhìn vào mắt cậu. “Mọi người làm điều họ cần làm để sống sót. Về điều này, chúng tôi cũng giống con người thôi”. Những chiếc răng nanh sắc nhọn như kim chồi ra khỏi lợi như những lưỡi dao cạo xinh đẹp. “Đứng im”, anh ta nói. “Sẽ rất nhanh thôi”. Anh ta nhoài tới.

“Đợi đã”, Simon nói và khi Raphael đứng thẳng lại và cau mặt, cậu nhắc lại, lần này mạnh mẽ hơn. “Đợi đã. Có cái này tôi phải cho anh xem”.

Raphael rít lên khe khẽ. “Tốt nhất là nên làm điều gì đó hơn là ngăn tôi lại, Ma Cà Rồng Ưa Sáng ạ”.

“Có chứ. Có cái tôi nghĩ anh nên xem”. Simon giơ tay và vuốt tóc khỏi che trán. Cái cách cậu vuốt tóc trông có vẻ ngu ngốc, thậm chí hơi cường điệu, nhưng khi làm điều đó, cậu thấy gương mặt trắng bệch tuyệt vọng của Clary khi cô bạn ngước nhìn cậu, thanh stele cầm trên tay và nghĩ, *Ừm, mình làm là vì bạn ấy, ít nhất mình đã thử*. Sự tác động của nó tới Raphael vừa đáng giật mình và ngay lập tức. Anh ta giật lùi lại như thể Simon khua hình thánh giá giá trước mặt, đôi mắt mở lớn. “Ma Cà Rồng Ưa Sáng”, anh ta quát, “ai đã làm điều đó với cậu?”

Simon chỉ nhìn. Cậu không chắc cậu mong anh ta sẽ phản ứng ra sao, nhưng chắc chắn không phải kiểu phản ứng này.

“Clary”, Raphael nói, tự trả lời câu hỏi của mình, “tất nhiên. Chỉ có kẻ mang sức mạnh như cô ta mới có thể làm điều này - một ma cà rồng, bị vẽ Ấn Ký, với một Ấn Ký như cái này-”

“Một Ấn Ký như *thế nào*?” Jacop, ma cà rồng tóc vàng người cao dong dỏng đứng ngay sau Raphael lên tiếng. Những ma cà rồng khác cũng nhìn, sự vô cảm hòa trộn cùng sự bối rối và sợ hãi đang dang cao. Bất cứ điều gì vừa dọa Raphael, Simon nghĩ, cũng đã dọa được những kẻ còn lại.

“Ấn Ký này”, Raphael nói, vẫn nhìn Simon, “không nằm trong Sách Xám. Nó là một Ấn Ký rất cổ xưa nữa chứ. Một trong những Ấn Ký cổ xưa, được vẽ bởi chính Người Kiến Tạo”. Anh ta hình như định chạm vào Ấn Ký trên trán Simon nhưng dường như không thể làm nổi; bàn tay anh ta dừng đó một lúc, rồi buông thõng xuống. “Dù có người đã nói tới, nhưng ta chưa bao giờ từng thấy một Ấn Ký cổ nào. Và cái này-”

Simon nói, “*Bất cứ ai giết Cain sẽ bị trả thù gấp bảy. Đức Chúa ghi Ấn Ký trên Cain, để bất cứ ai gặp ông khỏi giết ông*”. Anh có thể *thử* giết tôi, Raphael. Nhưng không phải do tôi khuyến khích đâu nhé”.

“Ấn Ký Cain sao?” Jacop bàng hoàng khó tin. “Ấn Ký trên người cậu là Ấn Ký *Cain*?”

“Giết cậu ta”, nữ ma cà rồng tóc đỏ đang đứng cạnh Jacop nói. Cô ả nói bằng trọng âm rất nặng - đặc sệt giọng Nga, Simon nghĩ, dù không chắc lắm. “Giết cậu ta đi”.

Raphael vừa giận vừa khó tin. “Ta sẽ không”, anh ta nói. “Bất cứ sự tổn hại nào tới cậu ta sẽ trả lại cho người gây ra gấp bảy lần. Đó là sức mạnh của Ấn Ký này. Tất nhiên, nếu ai muốn liều, xin mời”.

Không ai nói, hay nhúc nhích.

“Tôi nghĩ là không”, Raphael nói. Anh ta nhìn xoáy vào Simon. “Như hoàng hậu độc ác trong câu chuyện thần tiên, Lucian Graymark đã gửi cho tôi một quả táo độc. Tôi đoán anh ta mong tôi *sẽ* làm hại cậu, và nhận lấy hình phạt đi kèm”.

“Không”, Simon vội nói. “Không - chú Luke không hề biết chuyện tôi làm. Chú ấy luôn giữ lời hứa. Anh phải trân trọng điều đó”.

“Còn cậu *chọn* cái này?” Simon nhận thấy lần đầu tiên trong ánh mắt Raphael dành cho cậu có gì đó hơn cả khinh miệt. “Đây không phải một thần chú bảo vệ đơn giản đâu, Ma Cà Rồng Ưa Sáng ạ. Cậu có biết hình phạt dành cho Cain là gì không?” anh ta nói rất nhẹ nhàng, như đang chia sẻ một bí mật với Simon. “*Ngươi canh tác đất đai, có cũng không còn cho ngươi hoa màu của nó nữa. Ngươi sẽ lang thang phiêu bạt trên mặt đất”.*

“Vậy”, Simon nói, “tôi sẽ lang thang phiêu bạt, nếu đó là điều dấu ấn này mạng lại. Tôi sẽ làm điều cần làm”.

“Tất cả chuyện này”, Raphael nói, “đều vì Nephilim”.

“Không chỉ vì Nephilim”, Simon nói. “Tôi làm điều này còn vì các anh nữa. Kể cả khi các anh không muốn”. Cậu cất cao giọng để tất cả các ma cà rồng đang đứng im đều nghe thấy. “Mọi người lo rằng khi những ma cà rồng khác biết về tôi, họ sẽ nghĩ máu Thợ Săn Bóng Tối cho họ khả năng bước đi dưới sáng. Nhưng đó không phải là cách tôi nhận được khả năng này. Nguyên nhân là do Valentine. Một thí nghiệm của ông ta. Valentine là thủ phạm, chứ không phải Jace. Và không bao giờ có thí nghiệm thứ hai nữa”.

“Tôi nghĩ là cậu ta nói thật”, Jacop nói, làm Simon ngạc nhiên. “Tôi chắc chắn từng có một hoặc hai Đứa Con của Màn Đêm nếm máu Thợ Săn Bóng Tối rồi. Nhưng chẳng ai có thể thích ánh nắng mặt trời được”.

“Đó là một lý do khiến ma cà rồng chúng ta từ chối giúp Thợ Săn Bóng Tối”, Simon nói, quay lại với Raphael, “nhưng giờ, giờ họ đưa tôi tới với các anh-” cậu ngừng câu nói tại đó cho họ tự suy nghĩ.

“Đừng cố đe dọa tôi, Ma Cà Rồng Ưa Sáng”, Raphael nói. “Một khi những Đứa Con của Màn Đêm đã đưa ra thỏa thuận, họ tôn trọng nó, dù họ phải đối diện với tình huống khó khăn tồi tệ thế nào”. Anh ta cười nhạt, những chiếc răng sắc nhọn như kim sáng lên trong bóng tối. “Chỉ có một điều”, anh ta nói. “Hành động cuối cùng ta muốn cậu chứng minh là cậu đã hành động ở đây *trong lòng trung thành tuyệt đối*”. Sự nhấn mạnh trong năm chữ cuối mang theo sự lạnh lùng.

“Cái gì?” Simon hỏi.

“Chúng tôi không phải những ma cà rồng duy nhất chiến đấu trong cuộc chiến của Lucian Graymark”, Raphael nói. “Và cậu cũng vậy”.

©STENT

Jace mở mắt trong một bồn tắm bạc. Miệng anh đầy thứ chất lỏng đắng ngắt. Anh ho, tự hỏi liệu có phải anh đang chìm - nhưng, đây lại là đất khô. Anh ngồi thẳng dậy với lưng tựa vào thạch nhũ, và tay bị trói quặt ra sau. Anh lại ho và vị muối sặc sụa trong khoang miệng. Và anh nhận thấy mình không chìm, chỉ nghẹn máu mà thôi.

“Tỉnh rồi hả cậu em nhỏ bé?” Sebastian đang quỳ trước mặt anh, tay cầm một sợi dây dài, nụ cười trông như một con dao chưa rời khỏi vỏ. “Tốt. Tao cứ sợ rằng vừa rồi tao giết mày quá sớm”.

Jace quay đầu sang bên và nhổ một nùi máu xuống sàn. Đầu anh có cảm giác như một quả bóng đang phình to bên trong, chèn ép lên xương sọ. Cái xoáy bạc bên trên đầu anh chậm dần và dừng hẳn biến thành chòm sao sáng rực rỡ nhìn rõ qua cái hố trên trần hang. “Đợi cơ hội để giết tao? Giáng sinh đang tới đấy”.

Sebastian trầm tư nhìn Jace. “Mày lẻo mép lắm. Mày không học được điều đó từ Valentine. Mày *đã* học được cái gì từ ông ấy nhỉ?

Tao thấy hình như ông ấy chẳng dạy đánh đấm nhiều cho mày”. Hắn nhoài tới sát hơn. “Mày biết ông ta cho tao cái gì vào sinh nhật thứ chín không? Một bài học. Ông ta dạy cho tao rằng có một nơi trên lưng con người, nếu mày thọc lưỡi dao vào, nó sẽ xuyên qua tim và chặt gẫy xương sống cùng một lúc. Mày được gì trong sinh nhật thứ chín nào, cậu bé thiên thần? Một cái bánh quy chăng?”

*Sinh nhật thứ chín?* Jace nuốt khan. “Vậy nói cho tao nghe, ông ta nuôi *mày* ở cái lỗ nào trong khi tao lớn lên? Vì tao không nhớ đã thấy mày ở gần trang viên”.

“Tao lớn lên trong thung lũng này”. Sebastian hất hàm về lối ra của hang động. “Tao cũng chẳng nhớ có thấy mày quanh đây. Nhưng tao biết về mày. Tao cá là mày chẳng hay biết gì về tao”

Jace lắc đầu. “Valentine chẳng khoe khoang gì về mày hết. Tao không hiểu vì sao”.

Ánh mắt Sebastian lóe lên. Giờ rất dễ nhìn thấy những nét tựa tựa Valentine ở cậu con trai kia: cũng là sự kết hợp kỳ lạ giữa mái tóc bạch kim và đôi mắt đen, các nét trên khuôn mặt nếu mềm mại thêm chút xíu sẽ thành một gương mặt. “Tao biết mọi điều về mày”, hắn nói. “Nhưng mày không biết tí gì về tao, đúng không?” Sebastian đứng dậy. “Tao muốn mày sống mà xem cái này, và xem kỹ vào nhé”. Với một chuyển động quá nhanh mắt thường tưởng như không bắt kịp, hắn rút kiếm khỏi vỏ. Đó là một thanh kiếm chuôi bạc và giống như Kiếm Thánh, nó tỏa ra ánh đen mờ. Một chòm sao được khắc lên lưỡi kiếm đen; nó bắt ánh sao thực sự khi Sebastian xoay lưỡi kiếm, và bùng cháy như ngọn lửa.

Jace nín thở. Anh tự hỏi liệu Sebastian có muốn giết anh hay không; nhưng không, nếu muốn, Sebastian đã giết anh rồi. Jace quan sát Sebastian bước tới giữa hang, thanh kiếm cầm hờ hững trên tay, dù trông nó có vẻ khá nặng. Đầu óc anh đang đảo lộn. Sao Valentine lại có một cậu con trai nữa chứ? Mẹ hắn là ai? Một người khác trong Circle sao? Hắn ta lớn tuổi hay nhỏ tuổi hơn Jace?

Sebastian đã tới thạch nhũ vân đỏ khổng lồ ở trung tâm. Nó có vẻ đang co đập khi hắn tới, và khói bên trong đó xoắn lượn nhanh hơn. Sebastian nhắm hờ mắt và giơ kiếm. Hắn nói gì đó - một từ bằng tiếng quỷ nghe chói tai - và chém mạnh thanh kiếm xuống, nhanh và mạnh, trong một đường vòng cung.

Đỉnh thạch nhũ vỡ ra. Bên trong, nó rỗng như một ống nghiệm, chứa đầy khói đỏ và đen, đang bay lượn lên như khí ga thoát ra khỏi quả bóng bị châm kim. Có một tiếng gầm - nhỏ hơn áp lực nổ một chút. Jace cảm thấy tai lùng bùng. Tự nhiên anh thấy khó thở. Anh muốn nới cổ

áo, tay anh đâu còn cử động được: Chúng bị trói quặt sau lưng rồi.

Sebastian cười nhếch mép đằng sau cột khói đỏ đen đang tràn ra. Nó vặn xắn, múa lượn bay lên không trung - "Nhìn đi!" hắn hét, gương mặt bừng sáng. Đôi mắt hắn lóe lên, mái tóc trắng bay phần phật trong cơn gió mới mối, và Jace tự hỏi liệu hồi còn trẻ, bố anh có giống thế này không: đáng sợ nhưng vô cùng quyến rũ. "Hãy nhìn và chiêm ngưỡng quân đoàn Valentine!"

Giọng hắn bị chìm hẳn vào trong những âm thanh. Âm thanh đó nghe như tiếng thủy triều vỗ, tiếng vỡ của một cơn sóng lớn mang theo mảnh đá vụn khổng lồ, những mảnh xương vỡ của nhiều thành phố, sự ùa tới của sức mạnh khủng khiếp và độc ác. Một cột khói đen khổng lồ xoắn xoắn, phun ra xèo xèo khỏi cột thạch nhũ vỡ, tràn ngập trong không khí và tiến tới - và qua - cái lỗ hổng ở trần hang. *Ác quỷ*. Chúng vươn lên, kêu gào, rú hét, và gầm ghè, một đám hỗn độn những móng vuốt, răng nanh và những đôi mắt nảy lửa Jace nhớ đã nằm trên boong tàu của Valentine trong lúc bầu trời, mặt đất và biển cả xung quanh biến thành ác mộng; đây còn tệ hơn. Nó giống như mặt đất nứt toác và địa ngục từ dưới ục lên. Những con quỷ mang theo cái mùi hôi thối tởm lợm như hàng ngàn xác chết đang thối rữa. Tay Jace xoắn vào nhau, xoắn cho tới khi những sợi dây cắt vào cổ tay và ứa máu. Một mùi chua nồng nghẹn máu và mật xanh mật vàng khi những con quỷ cuối cùng bay lên và biến mất, một cơn lũ đen tối của ác mộng, che khuất những vì sao.

Jace nghĩ anh có thể đã ngất đi trong một vài phút. Chắc chắn anh đã không có ký ức gì trong lúc những tiếng rú và hét trên đầu nhạt đi và anh dường như đang trôi trong không khí, bị trói chặt giữa trời và đất, có cảm giác bị cách rơi mà không hiểu sao - rất bình yên.

Nhưng còn quá sớm. Đột nhiên anh trở về với cơ thể, cổ tay đau đớn cực độ, vai kéo giật ra sau, mùi quỷ quá nồng khiến anh quay đầu sang bên và cúi gục đầu xuống đất. Anh nghe tiếng cười khúc khích khô khốc và ngước nhìn, nuốt khan cái vị a xít đang dâng lên trong họng. Sebastian đang quỳ trước mặt anh, chân gác lên chân Jace, mắt sáng. "Ổn rồi, cậu em nhỏ ạ", hắn nói. "Chúng đi cả rồi".

Mắt Jace trào nước mắt, cổ họng ngứa ran. Giọng anh vang lên nghe như rên rỉ. "Valentine nói nửa đêm. Nhưng giờ chưa thể là nửa đêm".

"Tao luôn đoán rằng trong những tình huống này xin tha thứ sẽ dễ hơn là xin phép". Sebastian liếc nhìn bầu trời giờ chẳng còn lấy một ngôi sao. "Chắc từ đây chúng phải mất năm phút để tới Cánh Đồng Brocelind, ít thời gian hơn thời gian bố tới hồ một chút. Tao muốn thấy chút máu Nephilim đổ. Ta muốn nhìn chúng ngáp ngáp và chết trên mặt đất. Chúng xứng đáng bị làm nhục trước khi bị lãng quên".

"Mày thực sự nghĩ Nephilim có rất ít cơ hội thắng lũ quỷ sao? Không phải là họ không chuẩn bị-"

Sebastian phất cổ tay gạt ý kiến của anh. "Tao tưởng mày đã lắng nghe chứ. Mày không hiểu kế hoạch sao? Mày không biết bố tao định làm gì à?"

Jace không nói gì.

"Mày thật tốt bụng", Sebastian nói, "khi dẫn tao tới chỗ lão già Hodge đêm đó. Nếu lão không tiết lộ tung tích về Gương Thánh mà bố con tao tìm kiếm bấy lâu nay là hồ Lyn, tao không biết đêm nay có thành hiện thực không. Vì bất cứ ai có Bảo Bối Thiên Thần đầu tiên và

đứng trước Gương Thánh có thể triệu hồi Thiên Thần Raziel, như Jonathan Thợ Săn Bóng Tối một ngàn năm về trước từng làm. Và khi mày triệu hồi Thiên Thần, mày có thể hỏi xin ngài một điều. Một nhiệm vụ. Một - đặc ân".

"Một đặc ân?" Jace cảm thấy lạnh toàn thân. "Và Valentine định xin đánh bại toàn bộ Thợ Săn Bóng Tối tại Brocelind?"

Sebastian đứng dậy. "Sao phí phạm thế được", hắn nói. "Không. Ông ấy sẽ yêu cầu mọi Thợ Săn Bóng Tối không uống từ Cốc Thánh - những kẻ không đi theo ông ấy - sẽ mất sức mạnh. Chúng sẽ không còn là Nephilim nữa. Và như vậy, mang theo những Ấn Ký kia-" hắn mỉm cười. "Chúng sẽ biến thành những Kẻ Lầm Đường, dễ dàng lao đi săn lùng lũ quỷ và những cư dân Thế Giới Ngầm không kịp bỏ chạy sẽ bị xé xác phanh thây".

Tai Jace ông ông những âm thanh chói lói, nho nhỏ. Anh thấy chóng mặt. "Kể cả Valentine", anh nói. "Kể cả Valentine cũng không bao giờ làm điều đó-"

"Làm ơn đi", Sebastian nói. "Mày thực sự nghĩ bố tao không thể hoàn thành điều ông ấy muốn sao?"

"Bố *của chúng ta*[2]", Jace nói.

*[2] Nguyên văn Our fathers: vừa có thể hiểu như trên hoặc (Cầu xin) Cha của chúng con là lời cầu nguyện của những con chiên. Chính vì thế mà Sebastian hiểu nhầm ý của Jace.*

Sebastian cúi nhìn. Mái tóc hắn là một vầng hào Quảng trường Thiên thần trắng; hắn trông như một thiên thần xấu xa đã theo Lucifer rời khỏi thiên đường. "Xin lỗi nhé", hắn nói, có chút ngạc nhiên. "Mày đang *cầu nguyện* đấy hả?"

"Không, tao nó bố *của chúng ta*. Tao muốn nói Valentine. Không chỉ là *bố của mình mày*. Của chúng ta".

Trong một lúc, Sebastian hoàn toàn vô cảm; rồi miệng hắn nhếch lên, và hắn cười. "Cậu bé thiên thần bé ơi", hắn nói. "Mày ngu lắm - đúng như bố tao vẫn nói".

"Vì sao mày cứ gọi tao như vậy?" Jace hỏi. "Vì sao mày cứ lảm nhảm về thiên thần-"

"Chúa ơi", Sebastian nói, "Mày không biết *một tí gì* sao? Bố tao chưa từng nói một chữ nào mà mày nghĩ là dối trá sao?"

Jace lắc đầu. Anh đang lôi sợi dây trói cổ tay, nhưng mỗi lần anh giật, chúng dường như lại trói chặt hơn. Anh có thể cảm thấy nhịp đập tại mỗi ngón tay. "Sao mày biết ông ấy không nói dối *mày*?"

"Vì tao là máu mủ của ông ấy. Tao giống ông ấy. Khi ông ấy qua đời, tao sẽ thay ông ấy thống trị Clave".

"Nếu tao là mày, tao sẽ không khoe khoang về chuyện giống ông ta đâu".

“Lại nữa”. Giọng Sebastian vẫn đều đều. “Tao không giả bộ là ai ngoài bản thân tao. Tao không cư xử như thể tao sợ điều bố tao cần để cứu giống nòi, kể cả khi họ không muốn - hay, nếu mày hỏi ý kiến tao, không xứng - được cứu. *Mày* sẽ thích đứa con nào hơn, một đứa tự hào vì mày là bố nó hay đứa co mình lại vì tủi hổ hay sợ mày?”

“Tao không sợ Valentine”, Jace nói.

“Mày không nên sợ ông ấy”, Sebastian nói. “Mày nên sợ tao đây này”.

Có gì đó trong giọng nói hắn khiến Jace từ bỏ việc giật sợi dây và ngước lên. Sebastian vẫn cầm thanh kiếm tỏa ánh sáng đen. Đó là một thứ đẹp, đen tối và kể cả khi Sebastian hạ nó trên xương quai xanh, ngay trên yết hầu Jace. Jace cố cho giọng bình tĩnh. “Vậy giờ thì sao? Mày định giết tao trong khi tao bị trói? Ý nghĩ phải đánh nhau với tao khiến mày sợ thế à?”

Không gì, kể cả cơ mặt nhúc nhích trên gương mặt trắng bệch của Sebastian. “Mày”, hắn nói, “chẳng là gì với tao. Mày chỉ là một con thú cưng. Một thứ gây rối”.

“Vậy thì sao mày không thả trói cho tao?”

Sebastian, vẫn im lặng như không, giương mắt nhìn anh. Jace thấy, hắn như một bức tượng của hoàng tử đã chết từ thuở xa xưa - một người chết khi còn trẻ và sống hư hỏng. Và có sự khác biệt giữa Sebastian và Valentine; dù cả hai có cùng cái ánh mắt lạnh băng như đá hoa cương, nhưng dường như Sebastian bị bao phủ bởi một bầu không khí của một thứ bị phá hủy - một cái gì bị ăn rỗng ruột. “Tao không ngốc”, Sebastian nói, “và mày không nhử tao được đâu. Tao để mày sống chỉ để mày thấy lũ quỷ. Giờ khi mày chết và trở về với những vị tổ tiên thiên thần, mày có thể nói với họ rằng ở thế giới này chẳng còn chỗ cho họ đâu. Họ đã phản bội Clave, và Clave cũng chẳng còn cần họ. Giờ chúng ta có Valentine rồi”.

“Mày giết tao vì muốn tao chuyển tin lên *Đức Chúa* giùm mày?” Jace lắc đầu, mũi kiếm cọ cọ trên cổ. “Mày điên hơn tao tưởng”.

Sebastian chỉ cười và nhấn mũi kiếm sâu hơn; khi Jace nuốt nước bọt, anh có thể cảm thấy đầu kiếm chẹn trên thanh quản. “Nếu mày có lời cầu nguyện nào, cậu em, hãy nói đi”.

“Tao không có lời cầu nguyện nào hết”, Jace nói. “Nhưng tao có một tin. Dành cho bố chúng ta. Mày có gửi tới ông ấy không?”

“Tất nhiên rồi”, Sebastian nói rất mượt, nhưng có gì đó trong cách hắn nói, một chút do dự trước khi cất tiếng, đã xác nhận điều Jace đang nghĩ.

“Mày nói dối”, anh nói. “Mày sẽ không chuyển tin, vì mày sẽ không nói cho ông ấy chuyện mày làm. Ông ấy chưa bao giờ bảo mày giết tao, và ông ấy sẽ không vui khi biết chuyện”.

“Vớ vẩn. Mày chẳng là gì với ông ta hết”.

“Mày nghĩ ông ấy sẽ không bao giờ biết chuyện đã xảy ra với tao khi mày giết tao ở đây, bây giờ sao. Mày có thể nói tao chết trong trận đánh, hoặc chính Valentine sẽ nghĩ vậy. Nhưng mày lầm nếu nghĩ ông ấy không biết. Ông ấy luôn biết”.

“Mày không biết mày đang nói gì đâu”, Sebastian nói, nhưng mặt cau lại.

Jace tiếp tục, khai thác ưu thế hết mức. “Nhưng mày không thể giấu được điều mày đang làm đâu. Có người chứng kiến đó”.

“*Một nhân chứng?*” Sebastian có vẻ khá ngạc nhiên, và Jace cho đó là một dạng chiến thắng. “Mày đang nói gì thế?”

“Con quạ”, Jace nói. “Nó đang quan sát từ trong bóng tối. Nó sẽ nói cho Valentine biết mọi thứ”.

“Hugin?” Sebastian ngước lên, và chẳng thấy con quạ ở đâu, gương mặt Sebastian lúc cúi xuống tràn ngập sự ngờ vực.

“Nếu Valentine biết mày giết tao trong khi tao bị trói và vô phương chống cự, ông ta sẽ ghét bỏ mày”, Jace nói, và anh nghe thấy giọng mình chuyển sang ngữ điệu giống như của người bố khi muốn gì đó: nhẹ nhàng và đầy tính thuyết phục. “Ông ta sẽ gọi mày là thằng hèn. Ông ấy sẽ không bao giờ tha thứ cho mày”.

Sebastian chẳng nói chẳng rằng. Hắn nhìn xuống Jace, môi cong lên, và sự thù hận sôi sục trong mắt như một thứ thuốc độc.

“Thả tao ra”, Jace nhẹ nhàng nói. “Thả tao ra và đánh tay đôi. Đó là cách duy nhất”. Môi Sebastian lại giật giật, mạnh, và lần này Jace nghĩ anh đã đi quá xa. Sebastian giơ kiếm lên và, ánh trăng chiếu xuống nó tạp ra hàng ngàn mảnh vỡ bằng bạc như ánh sao, và mang màu bàng bạc như mái tóc hắn. Hắn nhe răng - và hét lớn khi chém thanh kiếm vào không khí ban đêm tạo nên âm thanh vun vút.

Clary ngồi trên những bậc thanh bước lên bục của Sảnh Hiệp Định, cầm thanh stele trên tay. Cô chưa bao giờ cảm thấy cô đơn nhường này. Sảnh hoàn toàn, cực kỳ trống trải. Clary nhìn mọi nơi tìm Isabelle sau khi những chiến binh đều đã bước qua Cổng Dịch Chuyển, nhưng cô không tài nào tìm ra. Aline đã nói với cô rằng có lẽ Isabelle đã trở lại nhà Penhallow, nơi Aline và vài người trong đám thiếu niên tụ tập chăm sóc ít nhất một tá đứa nhỏ dưới tuổi chiến đấu. Cô nàng cố lôi Clary đi cùng, nhưng Clary từ chối. Nếu không tìm thấy Isabelle, cô thà ở một mình còn hơn là ngồi cùng những người gần như xa lạ. Hoặc đó là điều cô nghĩ. Nhưng ngồi đây, cô thấy sự im lặng và trống trải càng lúc càng ngột ngạt. Nhưng cô không nhúc nhích. Cô đang cố hết sức để không nghĩ về Jace, hay Simon, không nghĩ tới mẹ, chú Luke hay Alec - cô nhận ra, cách duy nhất để không nghĩ ngợi là ngồi bất động và nhìn lên một viên gạch đá hoa cương vuông vức duy nhất trên sàn, đếm từng vết rạn trên đó, hết lần này tới lần khác.

Có sáu vết. *Một, hai, ba. Bốn, năm, sáu*. Cô đếm xong và đếm lại, từ đầu. *Một-*

Trên trời cao vang lên tiếng nổ lớn.

Hay ít nhất là nghe giống thế. Clary ngẩng đầu và nhìn lên qua mái nhà trong suốt của Sảnh. Bầu trời đã tối được một lúc; giờ nó là một vùng hỗn độn của lửa và bóng tối, đôi lúc xẹt qua bởi một ánh sáng màu cam xấu xí. *Những thứ* di chuyển đối lập với ánh sáng – những thứ xấu xí cô không muốn thấy, những thứ khiến cô biết ơn vì bóng tối đã che khuất tầm nhìn của cô. Chỉ cần thi thoảng thấy đã đủ tệ lắm rồi.

Giếng trời trong suốt trên đầu gợn sóng và cong vênh khi đoàn quân quỷ dữ tràn qua, như thể nó bị một sức nóng khủng khiếp hun đốt. Cuối cùng là âm thanh như tiếng súng nổ, mảnh kính nứt dần rồi vỡ tan thành trăm ngàn mảnh vụn. Clary cúi mình, che đầu bằng tay, khi cơn mưa kính đổ xuống xung quanh cô tựa như những giọt lệ.

Họ đã gần tới chiến trường khi âm thanh vang lên, xé toạc đôi bầu trời đêm đen kịt. Một lúc sau, những rừng cây chìm vào bóng tối im lìm. Một giây sau, bầu trời rực sáng với ánh sáng màu cam ma mị. Simon loạng choạng và suýt ngã; cậu tóm lấy một thân cây để đứng cho vững và ngước nhìn, khó tin nổi vào mắt. Xung quanh cậu, những ma cà rồng khác cũng đang nhìn lên trời, gương mặt trắng bệch giống như những đóa hoa đêm, hướng lên đón ánh trăng khi ác mộng nối tiếp ác mộng rạch ngang qua trời.

“Sao mày cứ ngất suốt thế thằng ranh”, Sebastian nói. “Quá mức chịu đựng rồi đấy”.

Jace mở mắt. Đầu anh đau rần rần. Anh giơ tay chạm vào một bên mặt - và nhận ra tay không còn bị trói quặt nữa. Sợi dây còn vướng lại trên tay anh. Anh bỏ tay khỏi mặt - máu, đen lại dưới ánh trăng. Anh nhìn xung quanh. Họ không còn trong hang: Anh đang nằm trên đất mềm và cỏ của thung lũng, không xa căn nhà đá bao nhiêu. Anh có thể nghe thấy tiếng nước trong khe, rõ ràng rất gần. Ánh trăng chiếu trên những rặng cây, nhưng không gian cũng khá sáng sủa

“Dậy”, Sebastian nói. “Mày có năm phút trước khi tao giết mày tại chỗ”.

Jace từ từ đứng dậy trong khi nghĩ anh có thể thoạt được. Anh vẫn còn hơn choáng. Cố giữ thăng bằng, anh nhấn gót giày vào đất mềm, cố đứng cho vững vàng. “Sao mày mang tao ra ngoài này?”

“Hai lý do”, Sebastian nói. “Một, tao thích đánh ngất mày. Hai, chúng ta không nên để máu dính trên sàn hang đó. Tin tao đi. Và tao có ý định xin mày khá nhiều tiết đấy”.

Jace sờ xuống thắt lưng, và trái tim chùng xuống. Hoặc anh đã bị rơi hầu hết vũ khí khi Sebastian lôi anh qua những đường hầm, hoặc, có khả năng hơn, Sebastian đã ném hết chúng đi. Giờ anh chỉ còn vỏn vẹn một con dao. Và nó lại còn là một con dao ngắn nữa chứ - quá ngắn, không thể nào đối chọi với một thanh kiếm.

“Cái đó, không được tính là vũ khí”. Sebastian cười toe toét, gương mặt trắng bệch trong bóng tối được ánh sáng chiếu rọi.

“Tao không thể đấu với cái này”, Jace nói, cố giả bộ cho run rẩy và căng thẳng hết sức.

“Đáng tiếc thay”. Sebastian tiến tới gần hơn và cười. Hắn cầm hờ thanh kiếm, vô tư một cách màu mè, những đầu ngón tay nhè nhẹ gõ nhịp trên chuôi kiếm. Jace nghĩ, nếu anh có cơ hội nào, thì đó chính là lúc này. Anh giơ tay và đấm Sebastian mạnh hết sức.

Có tiếng xương gẫy dưới những ngón tay anh. Cú đấm khiến Sebastian ngã sóng soài. Hắn nằm trượt dài trên đất, thanh kiếm bay khỏi tay. Jace bắt lấy và lao tới, một giây sau đã đứng trước Sebastian, thanh kiếm chắc trong tay. Mũi Sebastian đang chảy máu, tạo thành một dòng đỏ quệt ngang mặt. Hắn giơ tay và giật cổ áo, để lộ cần cổ trắng xanh. “Cứ tự nhiên”, hắn nói.

“Giết tao đi”.

Jace chần chừ. Anh không muốn do dự, nhưng nó ở đó: cái cảm giác lưỡng lự phải giết một người không có lấy một tấc sắt trong tay. Jace nhớ Valentine đã chế giễu anh lúc ở Renwick’s, thách thức Jace giết ông ta và anh không thể. Nhưng Sebastian là một kẻ giết người. Hắn đã giết Max và bác Hodge.

Anh giơ kiếm.

Và Sebastian đột ngột bật dậy, nhanh hơn mắt thường có thể theo kịp. Hắn dường như đang bay, biểu diễn một cú lộn ngược đẹp mắt và tiếp đất một cách duyên dáng cách đó chưa đầy một foot. Cùng lúc đó, hắn đá chân, nhắm thẳng vào tay Jace. Cú đá đá bay thanh kiếm. Sebastian bắt lấy, cười sặc sụa, và đâm tới, nhắm vào tim Jace. Jace nhảy lùi lại và lưỡi kiếm đâm vào không khí ngay trước anh, chém áo anh rách toạc tà trước. Jace thấy đau và thấy máu tràn ra từ một vết cắt nông ngang ngực.

Sebastian cười khúc khích, lao tới; Jace lùi lại và lần tìm con dao ngắn ngủn và rút khỏi thắt lưng. Anh nhìn quanh, tuyệt vọng tìm kiếm một cái gì đó có thể dùng làm vũ khí - một thanh gỗ dài, bất cứ cái gì. Nhưng xung quanh anh chẳng có gì ngoài cỏ dại, dòng sông chảy róc rách qua, và những cái cây cao vút, tỏa những nhánh cây to sụ trên đầu như một tấm lưới xanh. Đột nhiên anh nhớ ra Vòng tròn Malachi mà Điều Tra Viên đã nhốt anh trong đó. Sebastian không phải người duy nhất biết bật cao.

Sebastian lại chém tới, nhưng Jace đã nhảy - bắn lên không trung. Cành cây thấp nhất cách mặt đất khoảng hai mươi foot; anh tóm lấy, tung người lên. Ngồi trên cành cây, anh thấy Sebastian dưới mặt đất, đang quay vòng tròn và ngước nhìn. Jace phi dao và nghe tiếng Sebastian hét. Nín thở, anh đứng thẳng-

Và Sebastian đột nhiên ở bên cạnh. Gương mặt trắng xanh của hắn đỏ lựng lên giận giữ, tay cầm kiếm bê bết máu. Rõ ràng, hắn đã làm rơi thanh kiếm trên trảng cỏ, nhưng họ vẫn chưa vào thế cân bằng, vì chính anh cũng đã mất đi con dao. Anh có chút hài lòng vì đây là lần đầu tiên Sebastian *nổi khùng* - giận và ngạc nhiên, vì một con thú hắn nghĩ đã thuần hóa lại quay ra cắn hắn.

“Vui đó”, Sebastian nói. “Nhưng giờ thì kết thúc rồi”.

Hắn nhảy xổ vào Jace, tóm lấy eo anh, đánh anh ngã khỏi cành. Họ ngã từ độ cao hai mươi foot vẫn quần thảo lấy nhau, cắn xé lẫn nhau - và rơi bịch xuống, đau đến nỗi Jace nổ đom đóm mắt. Anh nắm lấy cánh tay bị thương của Sebastian và nhấn những ngón tay vào; Sebastian hét và đấm vào mặt Jace. Miệng Jace ngập vị máu mặn; anh khạc máu trong lúc họ lăn lộn trên đất, đấm đá lẫn nhau. Anh đột nhiên cảm nhận được cái lạnh băng đột ngột; họ đã tới rìa nước và nửa trên cạn, nửa dưới nước rồi. Sebastian há miệng, và Jace nắm lấy cơ hội mà nắm rồi bóp ghì cổ họng cậu con trai kia. Sebastian nghẹt thở, nắm lấy cổ tay phải của Jace mà kéo ra, đủ mạnh có thể làm vỡ xương. Jace nghe tiếng mình hét như từ xa vọng tới, và Sebastian chớp thời cơ, bẻ cổ tay gãy không thương tiếc tới khi Jace thả hắn và nằm vật xuống vũng bùn lầy lạnh lẽo, tay rú lên trong cơn đau cùng cực.

Nửa quỳ trên ngực Jace, một đầu gối ấn mạnh lên xương sườn anh, Sebastian toét miệng cười. Mắt hắn sáng màu trắng và đen từ chiếc mặt nạ bằng máu và đất. Có gì đó sáng lên trên tay hắn. Con dao của Jace. Hắn hẳn vừa nhặt từ dưới đất. Nó đang nhắm thẳng lên tim Jace.

“Và giờ chúng ta lại ở đúng vị trí của năm phút trước”, Sebastian nói. “Mày đã có cơ hội của mày, Wayland. Trăn trối gì không?”

Jace nhìn, máu ứa ra từ miệng, mắt cay cay vì mồ hôi, và chỉ cảm thấy cảm giác sức cùng lực kiệt. Anh sẽ chết như thế này sao?

“Wayland?” anh nói. “Mày biết đó không phải họ của tao”.

“Họ Morgenstern cũng chẳng phải họ của mày”, Sebastian nói. Hắn cúi tới, dồn sức lên con dao. Đầu mũi dao đâm lên da Jace, đưa cảm giác nóng rực đau đớn chạy khắp cơ thể. Gương mặt Sebastian chỉ cách vào inch, giọng là tiếng thì thầm rít lên từng tiếng. “Mày *thực sự* nghĩ mày là con trai của Valentine sao? Mày thực sự nghĩ một thứ yếu đuối, ỉ ôi như mày đáng là một người họ Morgenstern, là anh em với tao à?” Hắn vuốt mái tóc trắng lên. Nó đẫm mồ hôi và nước suối. “Mày là một thách thức”, hắn nói. “Bố tao đã mổ tử thi để lôi mày ra và biến mày thành một trong những thí nghiệm của ông ấy. Ông ấy cố nuôi nấng mày như nuôi con đẻ, nhưng mày quá yếu đuối nên chẳng có ích gì cho ông ấy. Mày không thể trở thành một chiến binh. Mày chẳng là gì. Vô dụng. Và ông ta ném mày cho nhà Lightwood và mong có ngày mày sẽ có lợi ích gì đó, như một con chim mồi. Hoặc một miếng mồi. *Ông ta chưa bao giờ yêu mày*”.

Jace chớp chớp đôi mắt nóng bỏng. “Vậy mày-”

“Tao là con trai của Valentine. Jonathan Christopher Morgenstern. Mày chưa bao giờ đáng được dùng cái tên đó. Mày là một bóng ma. Một kẻ mạo danh”. Mắt đen và lấp lánh, giống như hai cái xác của côn trùng, và đột nhiên Jace nghe thấy giọng mẹ, như thể trong mơ - nhưng đó đâu phải mẹ anh - nói *Jonathan không phải một đứa bé nữa rồi. Nó còn chẳng phải người nữa; nó là quái vật.*

“Mày là đứa trẻ đó”, Jace nghẹn. “Đứa trẻ mang dòng máu quỷ. Không phải tao”.

“Đúng rồi”. Con dao cắm sâu thêm một milimét nữa vào thịt Jace. Sebastian vẫn cười, nhưng là một nụ cười nhăn nhở, như của một cái đầu lâu. “Mày là cậu bé thiên thần. Tao phải nghe tất cả về mày. Mày với gương mặt thiên thần đẹp đẽ, cử chỉ duyên dáng và cảm xúc vô cùng, vô cùng tinh tế. Mày không thể kìm nổi nước mắt khi thấy một chú chim lìa đời. Thế nào mà Valentine đến xấu hổ vì mày”.

“Không”. Jace quên mất máu trong miệng, quên đi cơn đau. “Mày mới là người làm ông ấy xấu hổ. Mày nghĩ ông ấy không đưa mày tới hồ vì ông ấy cần mày ở đây và mở cổng vào nửa đêm? Làm như ông ấy không biết mày không thể đợi vậy. Ông ấy không đưa mày đi vì ông ấy sợ phải đứng trước Thiên Thần và để cho ngài thấy ông ta đã làm gì. Cho ông ta thấy *thứ* ông ta đã tạo ra. Cho ngài thấy *mày*”. Jace ngước nhìn Sebastian - anh thấy thương hại nhưng ngạo nghễ, đáng sợ trong chính đôi mắt mình. “Ông ra biết trong mày không có tính người. Có lẽ ông ta yêu mày, nhưng đồng thời cũng ghét mày”.

“Im mồm!” Sebastian ấn mạnh con dao, vặn đuôi dao. Jace cong người thét lớn, cái đau như một tia chớp đánh qua sau mắt. *Mình sắp chết*, anh nghĩ. *Mình sắp chết. Thế là xong*. Anh tự hỏi liệu tim anh đã bị đâm chưa. Anh không thể cử động, không thể thở. Giờ anh đã hiểu cảm giác một con bướm bị đóng đinh vào tấm bảng. Anh cố nói, cố gọi một cái tên, nhưng chẳng có gì rời khỏi miệng ngoại trừ máu.

Nhưng có vẻ Sebastian đã đọc được nó trong đôi mắt anh. "*Clary*. Tao suýt quên mất. Mày yêu nó, đúng không? Xấu hổ vì mày có tình cảm loạn luân với đứa mày tưởng là em gái đã suýt giết chết mày. Quá tệ là mày không hề biết nó đâu phải em gái mày thật. Mày có thể dành phần còn lại của cuộc đời với nó, nếu như mày không ngốc thế này". Hắn cúi người, ấn con dao mạnh hơn, lưỡi dao đang cạo xoàn xoạt vào xương. Hắn nói vào tai Jace, một giọng nhỏ nhẹ như lời thì thầm. "Nó cũng yêu mày", hắn nói. "Cứ nhớ lấy trong lúc mày chết nhé".

Bóng tối tràn ngập từ rìa tầm nhìn của Jace, như thuốc nhuộm chảy vào một bức hình, dầm làm dơ nó. Đột nhiên anh không còn thấy đau nữa. Anh chẳng cảm thấy gì, kể cả trọng lượng của Sebastian đè lên anh. Anh như đang trôi bồng bềnh. Gương mặt Sebastian phía trên, trắng bệch nổi bật trên nền đen, con dao giơ cao trên tay. Có gì đó màu vàng sáng lên trên cổ tay Sebastian, như thể hắn đang đeo vòng tay. Nhưng đó không phải vòng tay, vì nó cử động. Sebastian nhìn tay mình, ngạc nhiên, khi con dao rơi xuống khỏi bàn tay nắm lỏng dần và rơi bẹt xuống đám bùn.

Rồi chính bàn tay, rời khỏi cổ tay hắn, rơi phịch xuống cạnh. Jace mơ màng nhìn khi bàn tay bị cắt đứt của Sebastian nảy kên và nằm nguyên trên một đôi bốt đen cao cổ. Đôi bốt đó gắn với một đôi chân thon thả, rồi một thân hình mảnh mai và gương mặt quen thuộc được ôm lấy trong suối tóc đen. Jace ngước mắt và nhìn Isabelle, cây roi nhơm nhớp máu, đôi mắt khóa chặt Sebastian, người đang nhìn xuống cái cổ tay đang ào ạt máu đổ với miệng há hốc kinh ngạc.

Isabelle cười một cái. "Cú đó là vì Max, đồ con hoang ạ".

"*Chó cái*", Sebastian rít - và đứng bật dậy trong khi ngọn roi của Isabelle quất vào hắn nữa với tốc độ đáng kinh ngạc. Hắn tránh rồi biến mất. Có tiếng xào xạc - hắn hắn đã biến vào lùm cây, Jace nghĩ, dù anh đau tới mức chẳng thể quay đầu mà nhìn,

"Jace!" Isabelle quỳ xuống, thanh stele sáng lên trên tay trái. Mắt cô gái đầm đìa nước mắt; chắc trông anh phải tệ lắm, nên Isabelle mới thế này.

"Isabelle", anh gắng gượng nói. Anh muốn bảo cô hãy đi đi, hãy chạy đi, rằng dù cô giỏi, dũng cảm và tài năng thế nào - và cô như vậy thật - cô không thể nào đấu nổi Sebastian. Và không thể nào mà Sebastian để cái việc nhỏ con con như mất một bàn tay cản trở hắn. Nhưng tất cả những gì phát ra chỉ là những tiếng ầng ậng.

"Đừng nói", Anh cảm thấy đâu thanh stele cháy bỏng trên da ngực. "Anh sẽ ổn thôi:. Isabelle run run cười với anh. "Anh có lẽ tự hỏi em làm cái khỉ gì ở đây", cô nói. "Em không biết anh tới đâu - em không biết Sebastian đã nói với anh những gì - nhưng anh không phải con trai của Valentine".

*Iratze* đã gần hoàn thành; Jace thấy bớt đau hơn. Anh hơi gật đầu, cố nói với cô em nuôi: *Anh biết.*

"À mà, em không định đi tìm anh sau khi anh đi, vì anh nói trong tờ giấy là đừng tìm và em hiểu. Nhưng em không thể nào để anh chết mà nghĩ mình mang dòng máu quỷ trong người, dù em nói thật, sao anh có thể nghĩ ra thứ ngu ngốc thế chứ-" Tay Isabelle sựng lại và cô ngồi im, không muốn làm hỏng chữ rune. "Và anh cần biết Clary không phải em gái anh", cô nàng nói, nhẹ nhàng hơn. "Vì - vì anh biết rồi đấy. Vậy em đã nhờ Magnus giúp em tìm anh. Em dùng chú lính gỗ nhỏ mà anh cho Max. Em không nghĩ anh sẽ làm, nhưng cứ cho là anh đang trong tâm

trạng tốt *một cách không bình thường*, và em có thể nói với anh ta là Magnus muốn anh ta làm chuyện đó - dù cũng không *thực sự* đúng, nhưng chắc phải mất một lúc anh ta mới biết được. Và khi em biết anh ở đâu, ờ, Magnus đã mở Cổng Dịch Chuyển, và em *rất* giỏi lẻn qua-"

Isabelle hét. Jace cố vươn tay, nhưng cô gái ngoài tầm với, bị nhấc bổng và ném sang bên. Cây roi rời khỏi tay cô. Cô lồm cồm cố ngồi dậy, nhưng Sebastian đã đứng trước mặt. Mắt hắn sáng lên tia cuồng nộ và có một miếng vải đẫm máu buộc quanh cổ tay đứt. Isabelle vồ lấy cây roi, nhưng Sebastian còn nhanh hơn. Hắn quay lại và đá cô, rất mạnh. Đôi chân đi giày rơi trúng lồng ngực. Jace gần như nghĩ anh có thể *nghe* thấy tiếng xương sườn Isabelle gãy răng rắc khi bắn ra sau, nằm oặt trên nửa người trong tư thế kỳ cục. Anh nghe tiếng cô thét - Isabelle, người chưa từng gào thét khi đau đớn - khi Sebastian đá em ấy lần nữa rồi cầm lấy sợi roi, khua nó trong tay,

Jace lăn người ngồi dậy. Chữ *iratze* gần như hoàn tất đã có hiệu quả, nhưng cơn đau trong lồng ngực vẫn chưa đỡ, và anh biết, theo một cách khách quan, rằng việc anh đang ho ra máu đang báo cho anh biết anh có thể bị dập phổi. Anh không chắc anh còn gắng gượng được bao lâu nữa. Anh lần tìm con dao ở nơi Sebastian đánh rơi, bên cạnh phần còn lại của bàn tay bị cắt ghê rợn. Jace loạng choạng đứng dậy. Mùi máu ngập ngụa khắp nơi. Anh nghĩ tới lời tiên đoán của Magnus, thế giới chuyển màu máu, và bàn tay trơn tuột của anh nắm chặt lấy chuôi dao. Anh bước một bước. Rồi bước nữa. Mỗi bước đi đều có cảm giác như anh đang lôi mình qua xi măng. Isabelle đang chửi rủa Sebastian, người đang cười khoái trá khi vụt roi xuống hết lần này tới lần khác. Tiếng hét của em kéo Jace lại gần tựa như cá mắc vào lưỡi câu, nhưng anh càng tới gần tiếng hét càng nhỏ. Thế giới đang xoay xung quanh anh như vòng xoay ngựa gỗ.

*Một bước nữa thôi*, Jace tự nhủ. Sebastian đang quay lưng với anh; hắn đang tập trung vào Isabelle. Có lẽ hắn nghĩ Jace đã chết. Và đúng là anh cũng gần gần thế. *Một bước nữa*, anh tự nhủ, nhưng anh không thể nhúc nhích, không tài nào lê chân thêm một bước nào nữa. Anh đang dần thấy tối tăm mặt mũi - một màn đêm quyến rũ hơn bóng đen của giấc ngủ. Một màn đêm có thể xóa sạch mọi thứ anh từng thấy và cho anh sự yên bình vĩnh viễn. Thảnh thơi.

Nhưng đột nhiên, anh nghĩ tới Clary - Clary trong lần cuối anh gặp, ngủ ngon lành, với mái tóc xõa dài trên gối và tựa má trên tay anh. Anh đã nghĩ rằng anh chưa bao giờ nhìn thấy điều gì yên lành tới vậy trong đời, nhưng tất nhiên là cô chỉ đang ngủ, giống như những người khác ngủ vậy. Không phải sự bình yên trong giấc ngủ của cô làm anh ngạc nhiên, mà là chính sự bình yên nơi anh. Sự bình yên anh cảm nhận được khi ở bên cô không hề giống bất cứ điều gì anh từng cảm nhận.

Cơn đau chạy dọc xương sống, và anh ngạc nhiên nhận ra là, bằng cách nào đó, không có sự can thiệp của ý thức, chân anh vẫn bước được bước quyết định đó. Sebastian giơ tay, ngọn roi trong tay; Isabelle nằm trên cỏ, co quắp lại, không còn kêu gào nổi nữa - không còn động đậy một chút nào. "Đồ con chó cái nhà Lightwood", Sebastian đang nói. "Tao lẽ ra nên dùng búa đập nát mặt mày khi có cơ hội-"

Và Jace giơ dao và đâm vào lưng Sebastian.

Sebastian loạng choạng thêm vài bước, ngọn roi tuột khỏi tay. Hắn từ từ quay lại nhìn Jace, và Jace nghĩ, hơi hoảng sợ, rằng có thể Sebastian thực sự không phải người, rằng hắn mang tấm thân bất tử. Sebastian vô cảm, mọi sự thù địch đã biến mất cùng ngọn lửa hắc ám trong mắt hắn. Hắn không còn giống Valentine nữa. Hắn giống - một người đang sợ hãi.

Hắn mở miệng, như định nói gì đó với Jace, nhưng đầu gối đã khuỵu xuống. Hắn ngã sầm

xuống đất, rồi trượt dài xuống dòng suối. Hắn nằm ngửa, mắt vô hồn nhìn lên bầu trời; nước chảy lững lờ quanh, mang theo những sợi chỉ máu đen ngòm.

*Ông ta dạy cho tao rằng có một nơi trên lưng con người, nếu mày thọc lưỡi dao vào, nó sẽ xuyên qua tim và chặt gẫy xương sống cùng một lúc*, Sebastian đã nói vậy. *Tao đoán là tao có cùng món quà trong ngày sinh nhật năm đó, anh trai ạ,* Jace nghĩ? *Có phải không nào?*

"Jace!" Đó là Isabelle, gương mặt bê bết máu me, đang cố ngồi dậy. "*Jace!*".

Anh cố quay nhìn cô, cố nói gì đó, nhưng không thành lời. Anh khuỵu xuống. Sức nặng đè lên vai anh, và mặt đất đang mời gọi anh: nằm xuống đi, nằm xuống đi. Anh hầu như không ý thức được Isabelle đang hét gọi tên anh khi bóng tối mang anh đi.

©STE.NT

Simon là một cựu chiến binh của không biết bao nhiêu trận chiến. Đúng thế, nếu bạn tính những trận đấu trong game Dungeons and Dragons. Cậu bạn Eric là một quân sư và cậu ta thường tổ chức các phần đấm đá trong trò chơi, mà thường dính dáng tới hàng tá những bức tượng nhỏ xíu di chuyển theo đường thẳng vượt qua cánh đồng vẽ trên giấy bọc thịt.

Với Simon, các trận chiến luôn giống trong game D&D - hay như trong phim, với hai nhóm người đứng đối mặt với nhau trên mặt đất bằng phẳng rộng thênh thang. Những đường thẳng và đánh theo lượt.

Nhưng trận chiến này không hề như vậy.

Đây là một đám hỗn độn, một trận hỗn chiến của những tiếng la hét và di chuyển, và toàn bộ khung cảnh không hề bằng phẳng mà là một bãi bùn lầy và máu bị khuấy tung thành một đống nhầy nhụa trơn trượt và dầy khự. Simon đã tưởng tượng những Đứa Con của Màn Đêm sẽ đi vào trận chiến và được chào đón bởi một người chỉ huy; cậu tưởng tượng đầu tiên cậu sẽ thấy trận chiến từ đằng xa và quan sát hai bên lao vào nhau. Nhưng chẳng có ai chào đón, cũng chẳng có bên nào hết. Trận chiến cứ thế bước ra khỏi màn đêm như cậu lang thang và vô tình từ phía bên đường phố vắng lặng tới một cuộc diễu hành ở giữa Quảng Trường Thời Đại - đột nhiên những đám đông quanh cậu, những bàn tay nắm lấy cậu, đẩy cậu sang bên, và những ma cà rồng tản ra, lao vào trận đánh mà không buồn liếc cậu lấy một cái.

Và có những con quỷ - quỷ ở khắp nơi, và cậu chưa bao giờ tưởng tượng ra nổi những loại âm thanh chúng phát ra, những tiếng gào, hú và gầm gừ, và tệ hơn, tiếng cắn xé và tiếng của cơn đói khát được thỏa mãn. Simon ước cậu có thể đóng thính giác ma cà rồng lại, nhưng cậu không thể và những âm thanh như những lưỡi dao xoáy vào màng nhĩ cậu.

Cậu chuệnh choạng nhảy qua một thi thể nửa trong nửa ngoài đống bùn, quay lại định xem có giúp được gì và thấy rằng Thợ Săn Bóng Tối dưới chân cậu đã mất từ vai đổ lên. Những khúc xương trắng ở sáng lên trên nền đất đen, và mặc cho bản năng tự nhiên của ma cà rồng, cậu vẫn thấy buồn nôn. *Chắc mình là ma cà rồng duy nhất trên thế giới phát ói khi nhìn thấy máu*, cậu nghĩ, và có gì đó đánh mạnh cậu từ phía sau và cậu ngã sấp, trượt đi và dồn bùn thành đống.

Ở đó không phải chỉ có mình Simon. Cậu lăn ngửa người đúng lúc con quỷ lừng lững trước

mặt. Nó trông như hình ảnh Thần Chết trong những bức tranh gỗ thời trung cổ - một bộ xương biết đi, một lưỡi hái đẫm máu cầm trên bàn tay xương xẩu. Cậu lăn sang bên khi lưỡi hái bổ xuống, chỉ cách mặt cậu vào inch. Bộ xương rít lên thất vọng và lại giơ lưỡi hãi - lần này bị đánh bay sang bên bởi một cây chùy đinh. Bộ xương vỡ tung ra như một hộp hình thú[3] đựng đầy xương. Chúng vụn thành từng mành nhỏ kèm theo âm thanh nghe như tiếng nhịp của những mảnh gỗ hình vỏ ốc, trước khi biến mất vào bóng tối.

*[3] Nguyên văn piñata, là một hộp hình thú, đựng đầy kẹo hoặc quà, được treo lên trần nhà và bị gậy của những người bịt mắt đập vỡ, thường được chơi trong lễ sinh nhật hay các lễ hội truyền thống của Mỹ La-tinh.*

Một Thợ Săn Bóng Tối đứng trước Simon. Cậu chưa từng gặp người này. Một người đàn ông, cao lớn, râu rậm và máu me vương khắp mình mẩy, đang vuốt tay đầy bụi bẩn, để lại vệt máu quệt ngang trán, đang nhìn Simon. "Cháu ổn không?"

Choáng váng, Simon gật đầu và lật đật đứng dậy. "Cám ơn chú".

Người lạ mặt cúi xuống, giơ tay giúp Simon đứng dậy. Simon chấp nhận - và kéo bay khỏi đống bùn. Người lạ mặt cười lỏn lẻn. "Xin lỗi. Sức mạnh của cư dân Bóng Tối - bạn đồng hành của chú là một người sói. Chú chưa quen lắm". Chú ta nheo mắt nhìn Simon. "Cháu là một ma cà rồng, đúng không?"

"Sao chú biết?"

Người đàn ông mỉm cười. Đó là một dạng cười mệt nỏi, nhưng không có gì là không thân thiện cả. "Những chiếc răng nanh của cháu. Chúng thò ra khi bọn cháu chiến đấu. Chú biết vì-" Chú ta ngừng lại. Simon biết phần còn lại: *Chú biết vì chú đã giết khá nhiều ma cà rồng rồi*. "À mà cám ơn cháu. Vì đã chiến đấu cùng bọn chú".

"Cháu-" Simon định nói rằng cậu không hẳn là tham chiến. Hay vì cái gì. Cậu định nói và đúng lúc chỉ một từ thoát khỏi miệng thì một sinh vật to xác, có móng vuốt và đôi cánh xấu xí đã từ trên trời lao xuống và cắm móng vuốt vào lưng người Thợ Săn Bóng Tối tội nghiệp.

Người đàn ông không buồn hét. Đầu chú ngửa ra sau, như thể ngước nhìn trong ngạc nhiên, tự hỏi cái gì đang giữ mình - và rồi chú ta biến mất, vào bầu trời đêm đen không trăng không sao trong tiếng vù vù của răng và cánh.

Simon không nhúc nhích. Toàn bộ sự việc, từ lúc cậu rơi vào đống bùn, chỉ kéo dài chưa đầy một phút. Cậu đờ đẫn nhìn xung quanh tới những lưỡi liếm nhoang nhoáng trong bóng tối, đến những móng vuốt quỷ nhắm vào kẻ thù không thương tiếc, những tia sáng lao qua lao tới trong bóng tối như những con đom đóm bay qua khóm lá - và rồi cậu nhận ra đó là gì. Ánh sáng của những con dao thiên thần.

Cậu không thể thấy cô chú Lightwood, hay cô chú Penhallow, hay chú Luke, hay bất kỳ ai cậu biết. Cậu không phải Thợ Săn Bóng Tối. Và người vừa cám ơn cậu, cám ơn cậu vì đã tham chiến cũng biến mất. Điều cậu nói với Clary đã đúng - đây cũng là trận chiến của cậu, và cậu cần có mặt ở đây. Không phải Simon loài người mang tính cách hòa hảo, bị cho là lập dị và ghét nhìn thấy máu, mà là Simon ma cà rồng, một sinh vật cậu chưa hiểu rõ lắm. *Nhưng ma cà rồng thực sự biết rằng họ đã chết*, Raphael đã nói vậy. Nhưng Simon không có cảm giác chết. Cậu chưa bao giờ cảm thấy sức sống rừng rực như bây giờ. Cậu quay sang khi một con quỷ khác sừng sững trước mặt: con này giống thằn lằn, có vảy, với hàm răng của loài gặm nhấm. Nó dùng cái

bàn chân đầy móng vuốt đen sì quét xuống Simon.

Simon nhảy. Cậu va phải tấm thân bồ tượng sinh vật và bám ở đó, móng tay cắm vào, những móng vuốt nằm ngay dưới tay cậu. Những Ấn Ký trên trán đau đau khi cậu cắm răng vào cổ con quỷ.

Vị nó ghê chết.

Khi những vụn kính ngừng rơi, trên trần xuất hiện một lỗ hổng rộng vài foot, thể vừa có một thiên thạch rơi qua. Gió lạnh thổi qua lỗ hổng. Rùng mình, Clary đứng dậy, phủi bụi kính khỏi quần áo.

Ngọn đèn phù thủy chiếu sáng Sảnh giờ bị dập tắt: bên trong khá tối, dày đặc bóng đen và bụi bặm. Ánh sáng nhàn nhạt từ cổng Dịch Chuyển đang dần đóng lại tại quảng trường vẫn khá rõ qua cửa trước để ngỏ.

Có lẽ trong đây không còn an toàn rồi, Clary nghĩ. Cô nên tới nhà Penhallow và tụ hội cùng Aline. Cô đang đi khỏi Sảnh thì nghe có tiếng bước chân trên sàn đá cẩm thạch. Tim đập thình thịch, cô quay lại và thấy Malachi, một bóng đen hắt dài trong cảnh tranh tối tranh sáng, sải bước lên bục. Nhưng ông ta còn làm gì ở đây? Không phải ông ta nên ở cùng các Thợ Săn Bóng Tối trong chiến trường? Khi ông ta tới gần bục, cô để ý có gì đó khiến cô phải che miệng, ngăn tiếng hét ngạc nhiên. Một con quạ đen đúa gù gù đang đậu trên vai Malachi. Một con chim. Một con quạ thì chính xác hơn.

Hugo.

Clary thụp đầu xuống đằng sau cây cột trong khi Malachi bước lên những cầu thang. Có gì đó lén lút không thể nào nhầm lẫn được trong cách ông ta nhìn trái nhìn phải. Rõ ràng đã hài lòng rằng không bị theo dõi, ông ta rút một vật nhỏ và sáng khỏi túi và đeo lên tay. Một cái nhẫn? Ông ta bắt đầu vặn nó, và Clary nhớ lúc bác Hodge trong thư viện Học Viện, rút cái nhẫn khỏi ngón tay Jace-

Không khí trước mặt Malachi bắt đầu hơi rung động, như trong bầu không khí nóng. Một giọng nói vọng ra từ đó, lạnh lùng và hiểu biết, giờ chen một chút xíu bực bội. “Sao thế, Malachi? Giờ ta không có hứng nói chuyện tào lao”.

“Thưa chủ nhân Valentine”, Malachi nói. Sự thù địch bình thường của ông ta đã được thay thế bằng cái giọng điệu thuần phục chảy nhớt. “Hugin vừa tới gặp tôi chưa đầy một khắc và mang theo tin tức. Tôi đoán ngài đã tới Gương Thánh, vì thế nên nó mới tìm tôi. Tôi nghĩ ngài muốn biết”.

Giọng Valentine khá bực. “Tốt. Tin gì nào?”

“Đó là con trai ngài, thưa chủ nhân. Cậu con trai *kia* ấy. Hugin theo dấu thằng bé tới thung lũng của động. Có khi nó còn theo ngài qua những đường hầm tới hồ”.

Clary nắm lấy cột bằng những ngón tay đang trắng dần. Họ đang nói về Jace. Valentine làu bàu. “Thế nó gặp anh trai nó chưa?”

“Hugin nói nó kệ cho hai đứa đánh nhau”. Clary cảm thấy dạ dày đảo tung. Jace đánh nhau với Sebastian? Cô nghĩ tới cách Sebastian nhấc Jace tại Gard và ném, như thể anh chẳng có trọng lượng. Một cơn sóng hoảng hốt ào qua cô, quá căng thẳng tới nỗi làm tai cô lùng bùng. Tới lúc căn phòng trở lại rõ ràng, cô đã bỏ qua điều Valentine nói với Malachi.

“Chính là những kẻ đủ tuổi để được vẽ Ấn Ký mới làm tôi lo lắng, chứ không phải những kẻ đủ tuổi tham chiến”, Malachi giờ đang nói. “Chúng không bỏ phiếu trong quyết định của Hội Đồng. Có vẻ không công bằng khi chúng bị trừng trị hệt như những kẻ đang đánh đấm ngoài đó”.

“Ta đã cân nhắc tới điều đó”. Giọng Valentine nghe ồm ồm như tiếng bass. “Vì lũ thiếu niên chỉ có vài Ấn Ký nên thời gian hơn mới trở thành Kẻ Lầm Đường của chúng sẽ dài hơn. Ít nhất là vài ngày. Ta tin có thể đảo ngược quá trình đó”.

“Còn những người được uống nước từ Cốc Thánh như chúng tôi sẽ hoàn toàn không bị ảnh hưởng?”

“Ta đang bận, Malachi”, Valentine nói. “Ta nói với ngươi rằng ngươi sẽ được an toàn. Ta tin bằng cả mạng sống. Có chút niềm tin đi”.

Malachi cúi đầu. “Tôi vô cùng tin tưởng, thưa chủ nhân. Tôi đã giữ niềm tin trong nhiều năm ròng, trong im lặng, luôn luôn phục vụ ngài”.

“Và ngươi sẽ được thưởng”, Valentine nói.

Malachi ngước lên. “Chủ nhân-”

Nhưng không khí đã ngừng rung động. Valentine đã biến mất. Malachi nhíu mày, rồi thủng thẳng bước xuống bậc thang và đi về cửa trước. Clary lại nấp ra sau cột, tuyệt vọng mong mỏi rằng ông ta không thấy cô. Trái tim cô đang đập dồn dập. Tòa bộ chuyện này là sao? Kẻ Lầm Đường là thế nào? Câu trả lời lờ mờ hiện trong óc, nhưng nó quá kinh khủng nên cô không chấp nhận được. Thậm chí là Valentine cũng không thể-

Có gì đó bay tới mặt cô, như gió bão và đen đúa. Cô chỉ có thì giờ mà giơ tay che mắt khi có gì đó đó cào mu bàn tay cô. Cô nghe tiếng quạ kêu Quảng trường Thiên thần quác và đôi cánh đánh túi bụi vào cổ tay giơ lên của cô.

“Hugin! Đủ rồi!” Malachi ra lệnh. “*Hugin!*” lại có một tiếng quạ kêu rồi một tiếng thịch, sau đó im lặng. Clary hạ tay và thấy con quạ nằm bất động dưới chân Quan Tổng Tài- bị choáng hay chết, cô không rõ. Còn Malachi đang tức tối đá bay con quạ ra khỏi đường đi và sải bước tới với Clary, mắt lườm lườm. Ông ta nắm cổ tay đang chảy máu của cô và lôi cô đứng dậy. “Ngu ngốc”, ông ta nói. “Cô đứng lắng nghe bao lâu rồi?”

“Đủ lâu để biết ông là một thành viên của Circle”, cô quát, vặn cổ tay trong cái nắm của ông ta, nhưng ông ta giữ lấy rất chặt. “Ông đứng về phe Valentine”.

“*Chỉ có một phe duy nhất*”. Giọng ông ta phát ra thành tiếng rít. “Clave ngu ngốc, lầm đường lạc hướng, cố thỏa mãn lũ nửa người nửa ngợm. Tất cả những gì tôi muốn là biến nó trở nên trong sạch, trả nó trở lại với sự huy hoàng ngày xưa. Một mục tiêu mà mọi Thợ Săn Bóng Tối

sẽ đồng tình, nhưng không - họ lắng nghe những kẻ ngu ngốc và yêu quỷ như cô và Lucian Graymark. Và giờ cô gửi hoa tới những Nephilim đang chết trong trận chiến nực cười kia - một cử chỉ giả bộ. Valentine đã bắt đầu nghi lễ; rồi Thiên Thần sẽ hiện thân, còn Nephilim biến thành Kẻ Lầm Đường. Chỉ còn vài người được sự bảo vệ của Valentine sẽ-"

"Đó là giết người! Ông ấy đang giết Thợ Săn Bóng Tối!"

"Không phải giết người", Quan Tổng Tài nói. Giọng ông ta vang lên với sự đam mê của một kẻ cuồng đạo. "Mà là thanh tẩy. Valentine sẽ tạo ra một thế giới Thợ Săn Bóng Tối mới, một thế giới không còn những kẻ yếu đuối và thối nát".

"Yếu đuối và thối nát không có trong *thế giới*", Clary bật lại. "Mà là *con người*. Và nó luôn như thế. Thế giới cần người tốt để cân bằng mọi thứ. Và ông đang lên kế hoạch giết chết tất cả".

Ông ta nhìn cô trong một lúc với sự ngạc nhiên cực độ, hình như là kinh ngạc vì sự dữ dội trong giọng nói của cô. "Những lời hoa mĩ từ đứa con gái đã phản bội bố đẻ". Malachi kéo cô lại gần, Ấn Ký mạnh vào cổ tay đang chảy máu của cô. "Có lẽ chúng ta sẽ xem Valentine phiền lòng tới mức nào nếu tôi dạy cô-"

Nhưng Clary chưa bao giờ biết ông ta định dạy cô cái gì. Một bóng đen lao bắn vào giữa họ - những đôi cánh mở rộng và móng vuốt xòe ra.

Con quạ dùng đầu móng cày những rãnh máu ngang mặt ông ta. Với tiếng thét thê thảm, Quan Tổng Tài thả Clary và giơ tay quờ gạt, nhưng Hugo đã lượn vòng trở lại và tấn công ông ta liên tiếp bằng mỏ và móng. Malachi loạng choạng lùi bước, tay giơ lên, tới khi va vào gờ ghế. Nó đổ kèm theo một tiếng rắc; mất thăng bằng, ông ta ngã ngửa ra sau cùng với một tiếng thét nghẹt trong cổ - và nhanh chóng kết thúc.

Clary chạy vội tới nơi Malachi nằm co quắp trên sàn nhà, một vũng máu bắt đầu tràn xung quanh ông ta. Ông ta đã rơi phải đống kính vỡ từ trần nhà, và một trong những mảnh kính sắc nhọn đã đâm xuyên cổ họng. Hugo vẫn bay trên cao, lượn quanh cái xác của Malachi. Nó kêu lên tiếng quang quác chiến thắng trong khi Clary nhìn chăm chú - rõ ràng nó không đồng ý với những cú đá và đòn đánh của Quan Tổng Tài. Malachi đáng ra nên biết: không nên tấn công những sinh vật Valentine nuôi, Clary chua cay nghĩ. Con chim đâu có giàu lòng vị tha hơn chủ nhân. Nhưng giờ không phải lúc nghĩ về Valentine nữa. Alec đã nói rằng xung quanh hồ có kết giới, và nếu ai Dịch Chuyển đến đó, báo động sẽ vang lên. Valentine có lẽ đã tới Gương Thánh- giờ không thể để mất thêm thì giờ nữa. Từ từ lùi xa khỏi con quạ, Clary quay người và lao ra khỏi cửa trước của Sảnh và tới vùng sáng của Cổng Dịch Chuyển phía trước.

## 20. Phá vỡ thế cân bằng

Nước tạt vào mặt cô như một cú tát. Clary gục xuống, khạc nước, rơi vào bóng tối lạnh cóng; ý nghĩ đầu tiên là Cổng Dịch Chuyển đã không thể nào sửa lại, và rằng cô bị kẹt ở giữa, nơi cô sẽ

chết vì thiếu dưỡng khí, như Jace đã từng cảnh báo cô lần đầu tiên cô sử dụng Cổng Dịch Chuyển.

Ý nghĩ thứ hai của cô là cô đã chết.

Có lẽ thực ra cô chỉ bất tỉnh trong vài giây, dù nó có cảm giác như mọi thứ đều đã kết thúc. Khi cô tỉnh, cô choáng váng hệt như cú dự chấn khi băng bị đập vỡ. Cô đã bất tỉnh và giờ, đột nhiên, không còn như vậy nữa; cô đang nằm trên nền đất lạnh, ẩm ướt, nhìn lên bầu trời đầy sao như những mảnh bạc nhỏ được tung lên một tấm màn đen tối. Miệng cô đầy thứ chất lỏng có vị lờ lợ; cô quay đầu sang bên, ho, nhổ và khạc tới khi thở lại được.

Khi dạ dày cô ngừng co bóp, cô lăn người sang bên. Cổ tay cô bị trói bằng một sợi dây tỏa sáng nhạt, và chân cảm thấy nặng nặng và kỳ lạ, nổi da gà khắp toàn thân. Cô tự bị làm sao hay đó là tác dụng phụ của việc suýt chết đuối. Gáy cô nóng như bị một con ong bò vẽ đốt. Với một tiếng thở dốc, cô đẩy mình lên tư thế ngồi, chân duỗi dài trông khá kỳ quặc trước mặt, và nhìn quanh. Cô đang ở bờ hồ Lyn, nơi nước nhường chỗ cho bờ cát mịn. Một bức tường đá đen sừng sững sau lưng cô, những vách đá cô nhớ từ hồi cô ở đây với chú Luke. Cát bản thân có màu đen, lấp lánh khoáng chất mica màu bạc. Đây đó trên bãi cát là những ngọn đuốc phù thủy, tỏa sáng không gian bằng ánh sáng bạc, để lại những đường sáng dọc trên mặt nước.

Tại bờ hồ, cách nơi cô ngồi vài foot có một chiếc bàn thấp bằng đá ghép vào nhau. Rõ ràng, ai đó đã làm ra nó trong vội vàng; những khe hở giữa các tảng đá được nhét cát ẩm, một vài viên đá nhỏ vẫn lở ra ở các góc. Đặt trên mặt đá là cái gì đó khiến Clary quên cả thở - Cốc Thánh và đặt ngang miệng nó là Kiến Thánh như một lưỡi lửa đen trong ánh đèn phù thủy. Xung quanh bàn thờ là những chữ rune đen viết trên cát. Cô nhìn, nhưng tất cả đều lộn xộn, vô nghĩa-

Một bóng đen đi ngang bờ gác, di chuyển rất nhanh - một bóng dài của người đàn ông, hơi rung động và không thể lần đi đâu được dưới ánh sáng của những ngọn đuốc. Khi Clary ngẩng đầu, ông ta đã đứng trước mặt cô.

Valentine.

Sự choáng váng khi nhìn thấy ông ta vô cùng lớn khiến nó gần như chẳng còn là choáng nữa. Cô chẳng cảm thấy gì khi ngước mắt nhìn người bố, khi mà khuôn mặt ông ta hiện rõ rệt trên bầu trời đêm đen như một mặt trăng: trắng, khắc khổ, đôi mắt đen thăm thẳm như hố núi lửa. Trên áo ông ta có kha khá những sợi dây da giữ một tá hoặc hơn số vũ khí. Chúng tua tủa sau lưng ông ta như gai nhím. Ông ta to lớn, bề ngang rộng đến khó tin, trông như một bức tượng một vị thần chiến binh đáng sợ chuẩn bị phá hủy gì đó.

“Clarissa”, ông ta nói. “Con quá liều mới dám Dịch Chuyển đến đây. May cho con là bố nhìn thấy con trên mặt nước trong vòng một phút. Con đã bất tỉnh rồi; nếu không nhờ có bố, con đã chết đuối”. Cơ bên khóe miệng hơi nhích. “Và bố không nghĩ trò đánh động kết giới mà Clava đặt quanh đây có hiệu quả đâu. Vừa tới đây là bố đã gỡ chúng xuống rồi. Không ai biết con ở đây”.

*Tôi không tin ông!* Clary mở miệng định phỉ nhổ những lời đó vào mặt ông ta, nhưng không một âm nào thoát ra khỏi miệng. Cô như đang trong một cơn ác mộng, trong đó, cô cố hét và hét nhưng chẳng ích gì. Chỉ có những hơi thở thoát ra, tiếng thở hổn hển của một người cố hét với cái cổ bị cắt toạc.

Valentine lắc đầu. “Đừng cố nói làm gì. Bố sử dụng chữ rune Yên Tĩnh, một trong những chữ Tu Huynh Câm dùng, ở gáy con. Có một chữ rune trói ở cổ tay, và một chữ khác để vô hiệu hóa chân con. Nếu bố là con, bố sẽ không muốn đứng làm gì - chân con sẽ không giữ nổi con, và chỉ làm con đau thôi”.

Clary gườm gườm nhìn, cố dùng ánh mắt để làm ông ta khó chịu, chém ông ta bằng sự thù hận trong cô. Nhưng ông ta chẳng buồn để ý. “Con biết là chuyện có thể tệ hơn mà. Khi ta lôi con lên bờ, chất độc của hồ đã bắt đầu có công hiệu. À mà, bố đã chữa cho con đấy nhé. Và bố chẳng mong con cảm ơn”. Ông ta cười. “Con và bố, chúng ta chưa thực sự trò chuyện bao giờ, đúng không nhỉ? Một cuộc nói chuyện thực sự ý. Hẳn con phải phân vân vì sao ta chẳng bao giờ dành tình cảm bố con cho con. Bố xin lỗi nếu điều đó làm con tổn thương”.

Giờ ánh mắt của cô chuyển từ căm giận sang ngờ vực. Sao họ có thể nói chuyện khi mà cô không thể nói? Cô cố bật từ ra khỏi miệng, nhưng chẳng gì ngoài từng tiếng thở.

Valentine trở về với bệ thờ và đặt tay lên Kiến Thánh. Thanh kiếm tỏa ánh sáng đen, một dạng ánh sáng nghịch chuyển, như thể nó đã hút mọi luồng sáng của không khí xung quanh. “Bố không biết mẹ con đã có con khi mẹ bỏ bố”, ông ta thủng thẳng kể. Ông ta nói chuyện với cô, Clary nghĩ, theo cách chưa từng nói. Giọng bình tĩnh, thậm chí đàm phán, nhưng không hề. “Ta đã biết có gì không ổn. Mẹ con nghĩ mẹ con giấu diếm sự bất hạnh. Bố đã lấy ít máu của Ithruriel, để khô và nghiền thành bột, trộn cùng thức ăn cho mẹ con, nghĩ rằng nó sẽ chữa trị được sự bất hạnh nơi mẹ con. Nếu bố biết mẹ con đang mang thai, bố sẽ không làm vậy. Bố đã quyết định không làm thí nghiệm lên những đứa con ruột nữa”.

*Ông đang nói dối,* Clary muốn hét vào mặt ông ta. Nhưng cô cũng không chắc ông ta có thật sự nói dối. Ông ta nói vẫn nghe lạ lẫm. Khác biệt. Có lẽ là vì ông ta đang nói thật. “Sau khi mẹ con trốn khỏi Idris, bố tìm mẹ con hàng năm trời”, ông ta nói. “Và không chỉ vì mẹ con có Cốc Thánh. Vì bố yêu mẹ. Bố nghĩ nếu bố có thể nói chuyện với mẹ con, bố sẽ làm mẹ hiểu. Bố làm cái điều trong đêm đó tại Alicante là vì bố giận nhất thời, muốn làm tổn thương mẹ con, muốn hủy đi mọi thứ về cuộc sống chúng ta có với nhau. Nhưng sau đó bố-” Ông ta lắc đầu, quay sang nhìn hồ. “Khi cuối cùng đã tìm ra mẹ, bố nghe nói mẹ con có một đứa con khác, một cô con gái. Bố đoán con là con của Lucian. Hắn luôn yêu mẹ con, luôn muốn cướp mẹ từ tay bố. Bố tưởng cuối cùng mẹ con cũng phải lòng hắn. Đã sinh con cho một cư dân Thế Giới Ngầm bẩn thỉu”. Ông ta đay nghiến kể. “Khi bố tìm thấy mẹ con tại căn hộ ở New York, mẹ con còn khá tỉnh táo. Mẹ quát vào mặt bố rằng đã biến đứa con đầu lòng thành quái vật, và mẹ đã rời đi trước khi bố kịp làm điều tương tự với đứa nhỏ thứ hai. Rồi mẹ con ngất lịm trên tay bố. Bao nhiêu năm bố đi tìm mẹ, vậy mà bố chỉ được có vậy. Chỉ trong vài giây ngắn ngủi mẹ nhìn bố với sự thù hận cả đời. Lúc đó bố đã nhận ra một điều”.

Ông ta nâng thanh Maellartach lên. Clary nhớ nó nặng thế nào kể cả khi mới chuyển hóa một nửa, và thấy thanh kiếm đang khiến mọi bắp tay của Valentine gồng cứng và cuồn cuộn cơ bắp, như có những sợi dây luồn dưới da ông ta vậy.

“Bố nhận ra”, ông ta nói, “lý do mẹ bỏ bố là để bảo vệ con. Mẹ con ghét Jonathan, nhưng còn con - mẹ muốn làm gì đó để bảo vệ con. Bảo vệ con khỏi *bố*. Mẹ thậm chí sống giữa lũ người thường, bố biết điều đó làm mẹ đau khổ. Chắc mẹ con buồn lắm khi không được nuôi dạy con trong môi trường của chúng ta. Con chỉ bằng một nửa so với con đáng ra nên trở thành. Tài năng của con với những chữ rune, nhưng nó đã bị thui chột vì bị nuôi nấng như một người thường”.

Ông ta hạ kiếm. Mũi kiếm đang chĩa vào mặt Clary; cô có thể nhìn nó qua khóe mắt, vè vè ở

đó như một con bướm đêm. “Lúc đó bố biết Jocelyn sẽ không bao giờ quay lại với bố, và lỗi là do con. Con là người duy nhất trên thế giới này khiến mẹ con yêu thương hơn bố. Và vì con, mẹ ghét bố. Và vì điều đó, bố ghét nhìn thấy con”.

Clary quay mặt đi. Nếu ông ta định giết cô, cô không muốn thấy cái chết tới như thế nào.

“Clarissa”, Valentine gọi. “Nhìn bố”.

*Không*. Cô nhìn hồ. Ngoài xa mặt nước cô có thể thấy vầng quầng sáng đỏ sậm như lửa sắp tàn lụi. Cô biết đó là ánh sáng từ trận chiến. Mẹ cô, và chú Luke, đều ở đó. Thật tuyệt khi họ đang ở bên nhau, kể cả khi cô không ở cùng họ.

*Mình sẽ nhìn về vầng sáng đó*, cô nghĩ. *Mình sẽ nhìn dù có chuyện gì đi nữa. Đó sẽ là thứ cuối cùng mình nhìn trong đời.*

“Clarissa”, Valentine lại gọi. “Con có biết con rất giống mẹ không? Rất giống Jocelyn”.

Cô cảm thấy đau nhói bên má. Đó là lưỡi Kiếm. Ông ta đang cứa vào da cô, bắt cô quay đầu nhìn.

“Giờ bố sẽ gọi Thiên Thần”, ông ta nói. “Và bố muốn con nhìn”.

Có vị đắng nghét nơi miệng Clary. *Tôi biết vì sao ông quá điên cuồng vì mẹ. Vì mẹ là người duy nhất ông nghĩ có thể kiểm soát lại quay lưng cắn ông. Ông nghĩ ông có mẹ và rồi không. Đó là lý do ông muốn mẹ tôi ở đây, ngay lúc này, để chứng kiến chiến thắng của ông. Đó là điều ông sẽ làm với tôi.*

Kiếm đâm sâu thêm vào má cô. Valentine nói, “*Nhìn bố, Clary*”. Cô nhìn. Cô không muốn, nhưng cái đau quá lớn - đầu cô quay phắt sang bên ngược lại với ý muốn, máu chảy xuống thành từng giọt lớn trên mặt, lộp độp rơi trên mặt cát. Cái đau muốn nôn bóp chặt lấy cô khi cô ngẩng đầu lên nhìn người bố đẻ.

Ông ta đang nhìn cuống lưỡi kiếm Maellartach. Nó, cũng dính máu của cô. Khi ông ta nhìn cô, có thứ ánh sáng kỳ lạ trong đôi mắt đó. “Máu là thứ cần thiết để hoàn tất buổi lễ”, ông ta nói. “Bố định dùng máu mình, nhưng khi bố nhìn thấy con ở hồ, bố biết điều đó là cách Raziel nói với bố hãy dùng máu của người con gái. Vì thế bố đã lọc sạch chất độc khỏi máu con. Giờ con được thanh tẩy rồi - được thanh tẩy và sẵn sàng. Rất cám ơn con, Clarissa, vì sự hữu dụng của máu con”.

Theo một cách nào đó, Clary nghĩ, ông ta thực tâm, thực tâm cảm ơn cô. Từ lâu ông ta đã mất khả năng phân biệt giữa ép buộc và hợp tác, sợ hãi và sẵn lòng, yêu thương và dày vò. Hiểu ra, Clary thấy chết lặng - vì sao phải ghét Valentine vì ông ta là một con quái vật trong khi bản thân ông ta cũng chẳng biết điều đó?

“Và giờ”, Valentine nói,, “Bố cần thêm một chút thôi”, và Clary nghĩ, *thêm một chút gì* - đúng lúc đó ông ta giờ cao kiếm và ánh sao phản chiếu khỏi nó, và cô nghĩ, *Tất nhiên. Đó không phải là máu mà ông ta muốn, mà là cái chết*. Kiếm đã ăn đủ máu rồi; có lẽ nó thích máu tươi, cũng như Valentine vậy. Đôi mắt cô nhìn theo ánh sáng đen thăm thẳm của Maellartach khi nó chém xuống cô - và bay mất. Bị đánh rơi khỏi bàn tay Valentine, bay thẳng vào bóng tối. Đôi mắt

Valentine mở to; ngay lập tức, ông ta nhìn xuống - rồi ngước nhìn và thấy, cùng với Clary, vì sao thanh Kiếm bay khỏi tay ông ta.

Jace, một thanh kiếm trông quen mắt cầm ở tay trái, đứng ở rìa bờ cát, chỉ cách Valentine chưa đầy một foot. Qua thái độ của người đàn ông trung niên kia, Clary hiểu ông ta cũng chẳng nhận ra sự hiện diện của Jace sớm hơn cô bao nhiêu. Trái tim Clary ngừng đập khi thấy anh. Máu khô đóng vảy ở nửa mặt, và có một vết sẹo đỏ sậm nơi cổ họng anh. Mắt anh sáng như gương, và dưới ánh đèn phù thủy, trông chúng mang màu đen - đen như mắt Sebastian vậy.

"Clary", anh nói, không rời mắt khỏi người bố. "Clary, em không sao chứ?"

*Jace!* Cô cố gọi tên anh, nhưng không có gì có thể vượt qua rào cản nơi cổ họng cô. Cô thấy như đang bị nghẹn.

"Con bé không thể trả lời con đâu", Valentine nói. "Nó không nói được".

Ánh mắt Jace lóe sáng. "Ông đã làm gì em ấy?"

Anh chĩa kiếm về phía Valentine, người vừa thối lui một bước. Ánh mắt Valentine nhìn cậu con trai nuôi là cẩn trọng, chứ không sợ. Có sự tính toán trong nét mặt ông ta mà Clary không thích. Cô biết cô phải cảm thấy hả hê chiến thắng, nhưng không - giờ cô còn thấy hoảng sợ hơn lúc trước. Cô nhận ra rằng Valentine sẽ giết cô - và đã chấp nhận - nhưng giờ Jace ở đây, và cô lo lắng cho cả anh nữa. Và anh có vẻ - *bị hủy hoại.* Áo chiến đấu bị xé toạc một bên tay, và lớp da bên dưới dọc ngang những đường trăng trắng. Áo anh bị xé toang ngực trước, và có chữ rune *iratze* đang mờ dần trên tim anh không thể che đi vết sẹo đang lên da non bên dưới. Bụi bẩn lấm lem quần áo, như thể anh đã lăn vòng tròn trên đất. Nhưng thái độ của anh mới là điều làm cô sợ nhất. Nó quá - lạnh lùng.

"Một chữ rune Yên Tĩnh. Con bé không sao đâu". Valentine khóa chặt ánh mắt vào Jace - đói khát, Clary nghĩ, như thể ông ta đang uống lấy hình ảnh anh. "Bố không nghĩ", Valentine nói, "rằng con tới để về phe bố đâu nhỉ? Để được Thiên Thần chúc phúc bên cạnh bố?"

Nét mặt Jace không thay đổi. Ánh mắt dán chặt vào ông bố nuôi, và trong đó chẳng có gì hết - không có lấy một chút ảnh hưởng của tình yêu hay nhớ nhung. Cũng chẳng có lấy một chút hận thù. Chỉ có - khinh bỉ, Clary nghĩ. Một sự khinh bỉ lạnh lùng. "Tôi biết ông đang định làm gì", Jace nói. "Tôi biết vì sao ông triệu hồi Thiên Thần. Và tôi sẽ không để ông làm. Tôi đã cho Isabelle đi báo tin-"

"Báo tin sẽ chẳng giúp họ hơn gì đâu. Đây không phải kiểu nguy hiểm con có thể tránh được". Ánh mắt Valentine chuyển xuống thanh kiếm của Jace. "Bỏ kiếm xuống", ông ta nói, "và chúng ta có thể nói chuyện-" Sau đó ông ta ngừng lại. "Đây không phải là kiếm của con. Nó là kiếm nhà Morgenstern".

Jace mỉm cười, một nụ cười ngọt ngào, tăm tối. "Là của Jonathan đấy. Giờ hắn chết rồi".

Valentine có vẻ choáng váng. "Ý con là-"

"Tôi đã nhặt nó ở nơi hắn đánh rơi", Jace nói, không cảm xúc, "sau khi giết hắn".

Valentine có vẻ đờ đẫn. "*Con* giết Jonathan? Sao con có thể?"

"Nếu không phải vậy". Valentine lắc đầu; ông ta vẫn choáng, như vừa bị một tay quyền anh đấm quá mạnh khiến ông ta lảo đảo trước khi ngã xuống sàn đấu. "Bố đã nuôi nấng Jonathan - bố tự mình huấn luyện thằng bé. Không thể có chiến binh nào giỏi hơn".

"Rõ ràng", Jace nói, "là có".

"Nhưng-" Và giọng Valentine nghẹn lại, lần đầu tiên Clary nghe ra tì vết trong giọng nói mượt mà, êm ru đó. "Nhưng Jonathan là anh con".

"Không phải". Jace tiến một bước, nhấn đầu kiếm thêm một inch nữa vào tim Valentine. "Chuyện gì đã xảy ra với bố đẻ của tôi? Isabelle nói ông ấy chết trong một vụ đột kích, nhưng có thật vậy không? Hay là ông đã giết ông ấy như giết mẹ tôi?"

Valentine vẫn còn choáng. Clary cảm nhận rằng ông ta đang cố lấy bình tĩnh - cố đè nén nỗi đau? Hay chỉ là sợ chết" "Bố không giết mẹ con. Bà ấy tự tử. Bố lôi con ra khỏi thi thể mẹ con thôi. Nếu bố không làm vậy, con sẽ chết cùng mẹ con mất".

"Nhưng *vì sao?* Vì sao ông phải làm vậy? Ông không cần một đứa con trai, ông *đã* có một đứa rồi!".

Jace nhìn nguy hiểm chết người dưới ánh trăng, Clary nghĩ, nguy hiểm và xa lạ, như một người cô chưa từng quen biết. Bàn tay giơ kiếm về phía cổ họng Valentine không hề run. "Nói thật đi", Jace nói. "Đừng lừa lọc dối trá rằng chúng ta có chung huyết thống máu thịt gì hết. Bố mẹ có thể nói dối con cái - nhưng ông - ông không phải bố của tôi. Và tôi muốn sự thật".

"Cái bố cần không phải một đứa con trai", Valentine nói. "Mà là một người lính. Bố đã tưởng Jonathan có thể thành một người lính, nhưng thằng bé có quá nhiều tính quỷ. Nó quá dã man, quá thất thường, không đủ kiên nhẫn. Kể cả từ hồi đó, bố đã sợ rằng khi nó thôi nôi, nó sẽ không bao giờ đủ kiễn nhẫn hay lòng trắc ẩn để đi theo bố, để dẫn dắt Clave theo bước chân của bố. Vì thế bố đã cố gắng thêm lần nữa với con. Bố lại gặp một vấn đề hoàn toàn trái ngược. Con quá nhẹ nhàng. Quá tình cảm. Con cảm nhận nỗi đau của kẻ khác như của con; con thậm chí không chịu nổi cái chết của một con vật cưng. Hiểu điều đó, con trai à - bố yêu con vì tất cả những điều đó. Nhưng chính những thứ bổ yêu quý ở con khiến con vô dụng với bố".

"Vậy là ông nghĩ tôi yếu đuối và vô dụng", Jace nói. "Chắc ông phải ngạc nhiên lắm, khi đứa con trai yếu đuối và vô dụng của ông cắt cổ ông".

"Chúng ta đã từng trải qua chuyện tương tự rồi". Giọng Valentine rất bình tĩnh, nhưng Clary nghĩ cô thấy mồ hôi sáng lên bên thái dương và hõm họng của ông ta. "Con không thể giết bố. Con không muốn làm điều đó ở Renwick's, và giờ con cũng không làm".

"Ông nhầm". Jace nói bằng giọng cân nhắc. "Kể từ khi tôi để ông đi, ngày nào tôi cũng hối hận vì không giết ông. Em trai Max của tôi chết vì ngày đó tôi không giết ông. Hàng tá, có lẽ hàng trăm người chết vì tôi đã nương tay với ông. Tôi biết kế hoạch của ông. Tôi biết ông muốn giết phần lớn những Thợ Săn Bóng Tối ở Idris. Và tôi tự hỏi, liệu sẽ còn bao nhiêu người chết trước khi tôi làm điều đáng ra phải làm tại đảo Blackwell? Không", anh nói. "Tôi không *muốn* giết ông. *Nhưng tôi sẽ giết ông*".

“Đừng làm vậy”, Valentine nói. “Làm ơn. Bố không muốn-”

“Chết? Chẳng ai muốn chết cả, bố ạ”. Mũi kiếm đi sâu hơn, và rồi hạ xuống tới khi nhắm ngay ngực Valentine. Gương mặt Jace bình thản, gương mặt của một thiên thần đang xét xử. “Ông có lời trăn trối gì không?”

“Jonathan-” Máu lấm tấm trên áo Valentine ở nơi mũi kiếm đặt vào. Và Clary nhớ lại một Jace khác ở Renwick’s, với bàn tay run run không muốn làm đau bố. Và Valentine đã chế nhạo anh. *Đâm đi. Ba inch thôi - có thể là bốn*. Nhưng lần này không còn như vậy. Bàn tay Jace rất vững. Và Valentine có vẻ sợ hãi.

“*Trăn trối*”, Jace rít. “Muốn nói gì nào?”

Valentine ngẩng đầu. Đôi mắt đen khi nhìn cậu con trai trước mặt mới buồn làm sao. “Bố xin lỗi”, ông ta nói. “Bố rất xin lỗi”. Ông ta giơ tay, như thể muốn với lấy Jace, thậm chí là chạm vào Jace - bàn tay ông ta mở, lòng bàn tay ngửa, những ngón tay vươn ra - và rồi một vầng sáng bạc chói lòa và một cái gì bay vụt qua Clary trong bóng tối như một viên đạn rời nòng súng. Cô cảm thấy không khí di chuyển vuột qua mặt, và rồi Valentine tóm lấy nó, một lưỡi lửa bạc dài đã từng tỏa sáng trên tay ông ta.

Đó là Kiếm Thánh. Nó để lại một đường sáng đen trong không khí khi Valentine đâm kiếm vào tim Jace.

Mắt Jace mở lớn. Một vẻ bối rối khó tin hiện lên trên gương mặt anh; anh liếc nhìn mình, ở nơi Maellartach cắm một cách kệch cỡm trên ngực anh - nó trông kỳ cục hơn là kinh hồn, như một cảnh ác mộng chẳng có tính logic nào hết. Valentine giơ tay, rút Kiếm khỏi ngực Jace theo cách ông ta rút dao khỏi vỏ; như thể nó chính là thứ đã nâng đỡ Jace, anh gục xuống. Thanh kiếm trượt khỏi tay anh và rơi xuống đất ẩm. Anh nhìn xuống trong bối rối, như thể anh không biết vì sao anh đã cầm nó, và vì sao anh buông rơi nó. Anh mở miệng như định hỏi, và máu ứa xuống cằm, nhuộm đỏ phần còn lại của chiếc áo rách tả tơi.

Mọi thứ sau đó với Clary xảy ra rất chậm, như thể thời gian đang dãn ra vậy. Cô thấy Valentine quỳ xuống ôm lấy Jace vào lòng như Jace còn rất nhỏ và thật dễ để bế bồng trên tay, ông ta ôm anh tới gần hơn và đung đưa anh, và ông ta cúi đầu trên vai Jace, và Clary cứ nghĩ ông ta sẽ khóc, nhưng khi ông ta ngẩng đầu, mắt ông ta ráo hoảnh. “Con trai ta”, ông ta thì thào. “Con trai ta”. Thời gian trôi chậm tới phát sợ quanh Clary như một sợi dây trói đang kìm hãm Clary, trong khi Valentine ôm Jace và vuốt mái tóc dính tóc của anh ra khỏi trán. Ông ta ôm lấy Jace trong khi anh chết dần, và ánh sáng rời khỏi đôi mắt anh, và rồi Valentine đặt thi thể đứa con nuôi xuống đất, đặt chéo hai tay anh trước ngực như thể che đi vết thương hở xấu xí đang trào máu. “*Ave*-” ông ta mở lời, như thể ông muốn nói những lời đó với Jace, một lời từ biệt của thợ săn bóng tối, nhưng giọng vỡ vụn, và ông ta đột ngột quay người và bước trở lại bàn thờ.

Clary không thể di động. Gần như chẳng còn thở. Cô có thể nghe thấy nhịp đập của trái tim, nghe thấy hơi thở khò khè trong họng. Từ khóe mắt, cô có thể thấy Valentine đang đứng ở rìa hồ, máu chảy nhỏ giọt từ lưỡi kiếm Maellartach xuống Cốc Thánh. Ông ta đang ngâm nga những lời cô không hiểu. Cô cũng chẳng buồn tìm hiểu. Chẳng còn sớm nữa rồi, cô gần như đã vui. Cô tự hỏi liệu cô có còn sức lê mình tới nơi Jace nằm, liệu có thể nằm xuống bên cạnh anh và đợi mọi chuyện kết thúc. Cô nhìn anh, nằm bất động trên bãi cát bị khuấy động, thấm đầy máu. Đôi mắt anh nhắm nghiền, gương mặt bình yên; nếu không có vết đâm trên ngực anh, cô

sẽ tự nhủ rằng anh đang ngủ.

Nhưng không phải vậy. Anh là Thợ Săn Bóng Tối; anh chết trong chiến trận, anh xứng đáng được ban phước lành cuối cùng. *Ave atque vale.* Đôi môi cô mở nhưng lời nói không thể thoát, dù nó chỉ là những hơi thở im lặng phát ra khỏi miệng. Lê được nửa đường, cô dừng lại, hơi thở nghẹn lại. Cô phải nói gì đây? Xin chào và tạm biệt, Jace Wayland? Cái tên đó không phải thực sự là anh. Anh thậm chí chưa thực sự *được* đặt tên, cô nghĩ mà thấy đau quặn tâm can, chỉ được đặt cho tên của một đứa trẻ đã chết vì lúc đó nó phù hợp với mục đích của Valentine. Và có quá nhiều sức mạnh chứa đựng trong một cái tênbenediction.

Đầu cô quay phắt lại, và cô nhìn lên bàn thờ. Những chữ rune xung quanh nó bắt đầu sáng. Chúng là những chữ rune triệu hồi, gọi tên hoặc ràng buộc. Chúng không giống những chữ rune dùng để giam cầm Ithruriel ở trong hầm rượi nhà Wayland. Giờ rất trái với mong muốn của cô, cô nhớ tới cái cách Jace đã nhìn cô lúc đó, ánh sáng của niềm tin trong mắt anh, niềm tin của anh ở nơi cô. Anh đã luôn tin mọi điều anh làm, trong mọi cái nhìn và cái chạm vào bất cứ gì. Simon đã tin cô, nhưng khi cậu ôm cô, như thể cậu đang ôm thứ nhỏ mỏng manh dễ vỡ, một thứ làm bằng thủy tinh mỏng manh. Nhưng Jace luôn ôm cô bằng tất cả sức mạnh, chưa bao giờ do dự xem cô có chịu nổi không - anh luôn biết cô mạnh mẽ hệt như anh.

Valentine đang nhỏ máu trên Kiếm xuống nước hồ, lầm rầm tụng rất nhanh và khẽ. Nước hồ đang sóng sánh, như thể một bàn tay khổng lồ đã khuấy nhẹ những ngón tay trên mặt nước.

Clary nhắm mắt. Nhớ tới cách Jace nhìn cô vào cái đêm cô trả tự do cho Ithruriel, cô không thể nào không tưởng tượng ra rằng lúc đó anh đang nhìn cô nếu như anh thấy cô cố gắng xuống bãi cát bên cạch anh. Anh sẽ không hề cảm động, không hề thấy đó là một hành động đẹp. Anh sẽ giận nếu cô bỏ cuộc. Anh sẽ rất - thất vọng.

Clary hạ thấp người tới khi nằm xuống mặt đất, chân duỗi thẳng. Từ từ, cô bò trên cát, dùng đầu gối và đôi tay bị trói mình đi. Sợi dây phát sáng trói quanh cổ tay cổ nóng bỏng và ngứa ngứa. Chiếc áo bị rách ra khi cô lôi mình trên mặt đất, và cát cọ vào lớp da trần trên dụng cô. Cô gần như chẳng cảm nhận được. Kéo mình đi thế này thật là khó khăn - mồ hôi chảy xuống trên lưng, giữa hai xương bả vai. Khi cuối cùng cô với được vòng tròn chữ rune, cô thở rất mạnh và sợ Valentine sẽ nghe thấy.

Nhưng ông ta chẳng hề quay lại. Ông ta một tay cầm Cốc một tay cầm Kiếm. Cô thấy ông ta giơ tay phải và nói vài từ như tiếng Hy Lạp, và ném chiếc Cốc. Nó sáng lên như một ngôi sao băng khi bay về phía mặt hồ và biến mất dưới làn nước với một tiếng bõm. Vòng tròn chữ rune tỏa hơi nóng, như một ngọn lửa sắp tàn. Clary phải vặn mình và cố gắng để vươn tay lấy thanh stele nhét nơi thắt lưng. Cổ tay cô nhói đau khi cô cầm được thanh stele; cô rút lên mà thở ra nhẹ nhõm.

Cô không thể tách hai cổ tay ra, vậy nên cô cầm thanh stele một cách gượng gạo bằng cả hai tay. Cô chống hai khuỷu tay ngồi dậy, nhìn xuống những chữ rune. Cô có thể cảm nhận hơi nóng phả lên mặt; chúng đã bắt đầu rung động như đèn phù thủy. Valentine đã giơ thanh Kiếm Thánh và chuẩn bị ném nó; ông ta đang ngâm nga những lời cuối cùng của câu thần chú triệu hồi. Với nỗ lực dồn sức cuối cùng, Clary nhấn mũi stele vào cát, không vẽ bên cạnh những chữ rune của Valentine đã vẽ trên đó, một chữ rune mới đè lên chữ rune đại diện cho tên ông ta. Nó chỉ là một chữ rune nhỏ, cô nghĩ, một sự thay đổi nhỏ thôi - không hề giống chữ rune Đồng Hành chứa năng lực vô biên hay giống chữ rune Cain cô từng vẽ.

Nhưng đó là mọi điều cô có thể làm. Xong, Clary lăn sang bên đúng lúc Valentine giơ tay ném thanh Kiếm Thánh.

Maellartach bay vòng vòng, một luồng sáng mờ mờ màu đen và bạc rơi xuống hồ nước đen và bạc không tiếng động. Một luồng nước lớn phun lên ở nơi thanh kiếm rơi xuống: một quầng nước màu trắng bạc nở tung lên. Cột nước càng lúc càng dâng lên cao, một mạch nước phun màu bạc xỉn, giống như mưa nhưng đổ lên trời. Có một tiếng lách cách lớn, một tiếng băng vỡ tung, một tảng băng trôi nứt vụn - và rồi mặt hồ dường như đang nổ tung, nước bạc nổ tung lên trên như một cơn mưa đá ngược.

Và cùng với cơn mưa đá là Thiên Thần xuất hiện. Clary không chắc cô mong chờ điều gì - một cái gì đó giống Ithruriel, nhưng Ithruriel đã không còn ở thời kỳ huy hoàng sau bao nhiêu năm bị giam cầm và hành hạ. Còn đây là thiên thần với tất cả vẻ đẹp vốn có. Và khi ngài bay lên khỏi mặt nước, đôi mắt cô bắt đầu nóng lên như nhìn vào mặt trời. Đôi tay Valentine buông xuống. Ông ta đang ngắm nhìn với vẻ mặt sung sướng vô ngần, một người đàn ông đáng chứng kiến giấc mơ lớn nhất đời thành sự thật.

"*Raziel*", ông ta thở hắt ra.

Thiên Thần tiếp tục bay lên, như thể hồ đang rút cạn nước, để lộ ra một cột đá cẩm thạch ở trung tâm. Đầu tiên, đầu ngài ngoi khỏi mặt nước, mái tóc ướt đẫm nước như những sợi xích bằng vàng và bạc. Rồi đôi vai trắng như đá, và tới tấm thân trần - và Clary thấy trên mình Thiên Thần đầy những chữ rune hệt như các Nephilim, dù những chữ rune trên mình Raziel màu vàng và sống động, di chuyển khắp làn da trắng ngần như những tia lửa bao quanh đống lửa. Không hiểu sao, cùng một lúc, Thiên Thần vừa khổng lồ lại vừa chẳng lớn hơn con người bao nhiêu: Đôi mắt Clary đau vì cố nuốt lấy mọi hình ảnh của ngài, và nhưng ngài là tất cả những thứ cô có thể thấy. Khi ngài bay lên, đôi cánh duỗi rộng khỏi lưng và mở rộng trên mặt hồ, và chúng cũng mang màu vàng, và bằng lông vũ, và trên mỗi chiếc lông vũ là một con mắt vàng đang mở quan sát mọi sự.

Quang cảnh thật đẹp, nhưng lại quá đáng sợ. Clary muốn nhìn từ nơi khác, nhưng không thể. Cô sẽ quan sát toàn bộ. Cô nhìn vì Jace, vì anh đã không thể. Cảnh tượng *giống hệt như trong những bức tranh*, cô nghĩ. Thiên Thần bay lên khỏi mặt hồ, một tay cầm Kiếm, một tay cầm Cốc. Cả hai đều đang đẫm nước, nhưng Raziel khô rang, cách không hề ướt. Chân ngài trắng muốt và để trần, đặt trên mặt hồ, khuấy động mặt nước thành từng vòng tròn nho nhỏ. Gương mặt ngài, đẹp và không giống người, nhìn xuống Valentine.

Và rồi ngài cất tiếng.

Giọng ngài giống như tiếng khóc tiếng hét và giống nhạc hòa trộn cùng nhau. Nó không chứa một lời nào, nhưng hoàn toàn dễ hiểu. Lực từ hơi thở của ngài gần như làm Valentine ngã ngửa; ông ta nhấn gót giày vào cát, đầu nghiêng sang bên như đang bước đi trong gió dữ. Clary cảm thấy cơn gió từ hơi thở của Thiên Thần thổi qua: nó là không khí nóng thoát ra khỏi lò sưởi, và có mùi của những gia vị kỳ lạ.

*Đã một ngàn năm kể từ lần cuối ta được triệu hồ tới nơi này, Raziel nói, Jonathan Thợ Săn Bóng Tối gọi ta, cầu xin ta hòa máu cùng với máu người thường trong Cốc và tạo ra một giống nòi chiến binh có thể xua đuổi quỷ khỏi trái đất này. Ta đã làm những điều mà hắn cầu xin và bảo rằng ta không thể làm hơn nữa. Giờ Nephilim, vì sao ngươi triệu hồi ta?*

Giọng Valentine khá phấn khích. “Một ngàn năm đã qua, thưa Thiên Thần Tối Thượng, nhưng loài quỷ vẫn còn đây”.

*Thế thì đã sao nào? Ngàn năm với một thiên thần chỉ là một cái chớp mắt.*

“Nephilim ngài tạo ra một giống nòi mạnh mẽ. Rất nhiều năm ròng, họ chiến đấu quả cảm để bảo vệ hành tinh này khỏi lũ quỷ. Nhưng họ đã thất bại vì sự yếu đuối và hủ bại. Tôi muốn đưa họ trở về thời huy hoàng xưa kia-”

*Huy hoàng?* Thiên thần hơi tò mà, như thể từ đó xa lạ với ngài. *Huy hoàng chỉ thuộc về Đức Chúa mà thôi.*

Valentine không bị ảnh hưởng. “Clave như những Nephilim ngài tạo ra thủa ban đầu đã không còn tồn tại. Họ đang kết đồng minh với cư dân Thế Giới Ngầm - những kẻ không còn là con người, bị nhiễm bẩn bởi dòng máu quỷ sống kí sinh trên hành tinh này hệt như những con bọ chết trên một con chuột chết. Tôi mong muốn thanh tẩy thế giới này, tiêu diệt mọi cư dân Thế Giới Ngầm cùng lũ quỷ-”

*Quỷ không có linh hồn, nhưng còn những sinh vật ngươi vừa nhắc tới, những Đứa Con của Mặt Trăng, Màn Đêm, Lilith, và Thần tiên, đều có linh hồn. Có vẻ luật lệ của ngươi về việc thế nào phải và thế nào không phải còn ngặt nghèo hơn của chúng ta.* Clary thề rằng giọng Thiên Thần có phần nghiêm khắc hơn. *Ngươi định thách thức thiên đường như một Sao Mai*[4] *khác mà tên ngươi mang sao, Thợ Săn Bóng Tối?*

[4] *Ý chỉ Lucifer hay quỷ Satan. Xem thêm ở tập 1.*

*Trong trận chiến ngươi đang gây ra sao? Chúng ta là thiên đường. Thợ Săn Bóng Tối ạ. Chúng ta không tham gia trận chiến của người thường*.

Khi Valentine đáp lời, ông ta có vẻ bị tổn thương. “Thưa Thiên thần Raziel. Chắc chắn ngài không để một thứ như nghi lễ triệu hồi làm phiền tới ngài nếu như ngài không *định* xuất hiện. Chúng con, các Nephilim, là con của ngài. Chúng con cần ngài dẫn dắt”.

*Dẫn dắt?* Giờ Thiên Thần có vẻ ngạc nhiên. *Có lẽ không phải là lý do ngươi triệu hồi đưa ta tới đây. Ngươi có vẻ đang tìm kiếm danh tiếng thì đúng hơn.*

“Danh tiếng?” Valentine lên cao giọng đến chói tai. “Con đánh đổi mọi thứ để được gặp người. Vợ con. Con cái con. Con chẳng giữ lại lấy một người con trai cho con. Con đã đánh đổi mọi thứ con có để được gặp người - *mọi thứ*.

Thiên Thần chỉ bay lơ lửng, nhìn xuống Valentine bằng những con mắt kỳ dị không thuộc về con người. Đôi cách ngài đập chầm chậm, lười nhác như một đám mây bay lờ lững trên trời. Cuối cùng ngài nói, *Chúa yêu cầu Abraham hiến tế người con trai trên bàn thờ cũng giống như thế này, để thấy Abraham yêu quý ai - Isaac hay Chúa*[5] *- hơn. Nhưng đâu có ai yêu cầu ngươi hiến người con trai chứ hả, Valentine.*

*[5] Theo Sáng Thế ký (Kinh Cựu Ước)*

Valentine nhìn xuống bàn thờ dưới chân, vẩy đầy máu của Jace, và rồi ngước nhìn Thiên Thần. “Nếu cần thiết, con sẽ ép buộc ngài”, ông ta nó. “Nhưng con muốn ngài nguyện ý hợp tác”.

*Khi Jonathan Thợ Săn Bóng Tối triệu hồi ta,* Thiên Thần nói, *ta trợ giúp hắn vì ta có thể thấy giấc mơ về một thế giới không quỷ là thật. Hắn tưởng tượng ra một thiên đường trên thế giới này. Nhưng ngươi chỉ mơ tới sự huy hoàng của riêng ngươi và ngươi không yêu thiên đường. Người anh em Ithruriel của ta đã xác nhận điều đó.*

Valentine trắng bệch. “Nhưng-”

Ngươi nghĩ *ta không biết?* Thiên Thần mỉm cười. Đó là nụ cười kinh khủng nhất mà Clary từng thấy. *Thật ra, chủ nhân của vòng tròn ngươi vẽ đã triệu hồi ta tới. Nhưng ngươi không phải vị chủ nhân đó*.

Valentine nhìn chăm chú. “Thưa thiên thần Raziel - không còn ai khác-”

*Ồ, có chứ,* Thiên thần đáp. *Đó là con gái ngươi*.

Valentine quay phắt lại. Clary, nằm nửa bất tỉnh trên cát, cổ tay và cánh tay đau nhức, thách thức nhìn lại. Trong giây lát, đôi mắt họ gặp nhau - và ông ta *nhìn cô*, thực sự nhìn cô, và cô nhận ra đây là lần đầu tiên bố cô nhìn vào gương mặt cô và *thấy* cô. Lần đầu tiên và duy nhất. “Clarissa”, ông ta nói. “Con đã làm gì vậy?”

Clary giơ tay, và bằng ngón tay cô viết lên cát dưới chân ông ta. Cô không vẽ chữ rune. Cô viết những từ ngữ: thứ mà ông ta đã nói với cô lần đầu tiên khi ông ta thấy khả năng của cô, khi cô vẽ chữ rune đã phá hủy toàn bộ con tàu.

MENE MENE TEKEL UPHARSIN.

Đôi mắt ông ta mở to, cũng như mắt Jace trước khi anh chết. Valentine trắng bệch. Ông ta từ từ quay lại nhìn Thiên thần, giơ tay theo kiểu khẩn khoản. “Thưa Thiên Thần Raziel-”

Thiên thần mở miệng và nhổ nước bọt. Hay ít nhất đó là điều Clary thấy - rằng thiên thần phun nước bọt, nhưng cái rời khỏi miệng ngài là một quả cầu lửa trắng, như một mũi tên lửa. Mũi tên bay thẳng trên mặt nước và cắm chặt vào ngực Valentine. Có lẽ từ “cắm” không đúng - nó xuyên qua người ông ta, như một viên đá rơi qua giấy mỏng, để lại một lỗ hổng bốc khói cỡ nắm tay. Trong một lúc, Clary cứ ngước nhìn, có thể nhìn qua ngực người bố và thấy hồ nước cùng quầng sáng chói lòa của Thiên Thần đằng sau.

Giây phút đó đã qua. Giống như một cái cây bật rễ, Valentine đổ gục xuống và bất động - miệng há ra trong khi tiếng hét im lặng, đôi mắt chết chóc mãi mang cái nhìn của kẻ bị phải bội mà không ngờ trước mắt.

*Đây chính là công lý của thiên đường. Ta tin rằng con sẽ không thất vọng.*

Clary ngước nhìn. Thiên Thần bay là là phía trên cô, giống như một tòa tháp lửa trắng xuất hiện trên bầu trời. Ngài chẳng cầm gì trong tay; Cốc Thánh và Kiếm Thánh đều ở bên bờ hồ.

*Con có thể xin ta một điều ước, Clarissa Morgenstern. Con muốn gì nào?*

Clary mở miệng, nhưng không một âm thanh nào phát ra.

*À, đúng rồi*, Thiên Thần nói, và giờ giọng thật nhẹ nhàng. *Chữ rune*. Bao nhiêu con mắt trên cánh ngài đều chớp. Có gì đó lướt nhẹ qua cô. Nó mềm mại, mượt mà hơn lụa hay bất cứ loại vải nào, nhẹ nhàng hơn một tiếng thì thầm hay cái cọ của một chiếc lông vũ. Nó là điều cô cảm nhận về một đám mây, nếu như nó được dệt bằng sợi vải. Một cái mùi nhàn nhạt đi kèm với nó - một thứ mùi dễ chịu, thư thái và ngọt ngào.

Cổ tay cô không còn đau nữa. Không còn bị trói, tay cô buông xuôi bên mình. Cái đau ở gáy cũng biến đi cùng cảm giác nặng nề ở hai chân. Cô cố quỳ. Và hơn hết, cô muốn bò qua bãi cát đầy máu nơi Jace đang nằm, bò tới bên anh và nằm bên cạnh anh, ôm lấy anh, dù anh đã không còn trên cõi đời này nữa. Nhưng giọng nói của Thiên Thần đã giữ chân cô; cô ở nguyên chỗ cũ, ngước nhìn vào vầng sáng vàng chói lọi.

*Trận chiến trên Cánh Đồng Brocelind đang vào hồi kết. Sự kiểm soát của Morgenstern với những con quỷ đã kết thúc cùng với cái chết của hắn. Rất nhiều con quỷ đang bỏ chạy; phần ở lại sẽ sớm bị giết chết. Các Nephilim đang tới bờ hồ ngay lúc này. Nếu con có yêu cầu gì, hỡi Thợ Săn Bóng Tối, hay nói ngay đi.* Thiên Thần ngừng lại. *Và nhớ rằng ta không phải thần đèn*[6]*. Nhớ hãy lựa chọn cẩn thận.*

*[6] Raziel muốn nói chỉ cho Clary một thứ chứ không phải ba điều ước như thần đèn.*

Clary lưỡng lự - chỉ trong một giây, nhưng khoảnh khắc đó kéo dài như vĩnh cửu. Cô choáng váng khi nghĩ có thể xin bất cứ điều gì, bất cứ điều gì - sẽ không có ai chịu đau đớn, thế giới không còn ai đói khát hay bệnh tật, hay hòa bình thế giới. Nhưng rồi, có lẽ những thứ đó không nằm trong quyền năng của thiên thần, hoặc không họ đã làm rồi. Và rồi có lẽ con người phải tự mình đi tìm giải pháp.

Nhưng mặc kệ vậy. Chỉ có một điều cô muốn cầu xin, chỉ có một điều duy nhất.

Cô ngước mắt nhìn Thiên Thần.

“Jace”, cô nói.

Nét mặt của Thiên Thần không thay đổi. Cô không biết liệu Raziel nghĩ yêu cầu của cô là tốt hay xấu, hoặc có lẽ - cô nghĩ mà thấy sợ - ngài không định hoàn thành nó.

*Nhắm mắt lại, Clarissa Morgenstern*, Thiên Thần nói.

Clary nhắm mắt. Bạn không thể từ chối thiên thần, dù bạn nghĩ gì trong đầu. Trái tim cô đập thình thịch, cô ngồi trong bóng tối đằng sau mí mắt, cố hết sức không nghĩ tới Jace. Nhưng gương mặt anh xuất hiện trong màn đen dưới mí mắt cô - không cười với cô mà liếc sang bên, và cô có thể thấy vết sẹo trên thái dương anh, đôi môi anh hơi cong ở một bên, và đường trắng nơi cổ họng tại nơi Simon đã cắn - tất cả những dấu ấn và những tì vết cùng sự không hoàn hảo đã tạo nên một người cô yêu nhất thế gian này. *Jace*.

Một luồng ánh sáng lớn chiếu đỏ đôi mắt đang nhắm, và cô ngã xuống cát, tự hỏi liệu cô đang ngất - hoặc đang dần chết - nhưng cô không muốn chết, khi mà cô có thể thấy gương mặt Jace rõ ràng trước mắt. Cô có thể nghe thấy giọng anh đang gọi tên cô như hồi ở Renwick's, hết lần này tới lần khác. *Clary. Clary. Clary.*

"Clary", Jace gọi. "'Mở mắt ra".

Cô mở mắt.

Cô đang nằm trên cát, mặc bộ đồ ướt, rách nát và dính đầy máu. Vẫn như cũ. Điều duy nhất không như cũ là Thiên Thần đã biến mất, cùng với luồng sáng chói lòa đã biến đêm thành ngày. Cô nhìn lên bầu trời đêm, những ngôi sao trắng như những tấm gương sáng lên trong bóng tối, và trước mặt cô là ánh sáng từ đôi mắt Jace, sáng hơn bất cứ ngôi sao nào.

Cô nhìn anh chăm chú, nhìn từng phần trên con người anh, từ mái tóc rối bù với gương mặt góc cạnh dính máu khô đến đôi mắt sáng lên qua từng lớp bụi bẩn; từ những vết bầm tím hiện rõ dưới ống tay áo rách bươm đến vết rách dính đầy máu ở ngực áo trước, qua đó lớp da trần của anh lộ ra - và ở đó không có một dấu vết, một vết thương nào là bằng chứng anh từng bị kiếm đâm. Cô có thể thấy mạch đập nơi cổ tay anh, và gần như đã ôm lấy anh ngay vì như vậy có nghĩa trái tim anh còn đập và có nghĩa-

"Anh còn sống", cô thì thầm. "Thực sự còn sống".

Với một sự ngạc nhiên anh vươn tay chạm lên gương mặt cô. "Anh ở trong bóng tối", anh nhẹ nhàng nói. "Và chẳng còn gì ngoài bóng tối và bóng tối, anh biết anh đã chết, và thế là xong chuyện. Nhưng rồi anh nghe thấy giọng nói của em. Anh nghe em gọi tên anh, và nó mang anh trở lại".

"Không phải em". Cổ họng Clary nghẹn lại. "Thiên Thần đã mang anh lại".

"Vì em cầu xin ngài".

Im lặng, anh vuốt ve gương mặt cô, như thể để an tâm rằng cô là thật. "Em có thể có mọi điều khác trên thế giới, nhưng em lại chọn anh".

Cô mỉm cười với anh. Dù giờ người anh bê bết đất cát và máu me, anh vẫn là sinh vật xinh đẹp nhất cô từng thấy. "Nhưng em chẳng muốn thứ nào khác trong thế giới này". Và lúc đó, ánh sáng trong mắt anh, lóe lên quá chói lòa khiến cô không dám nhìn. Cô nghĩ tới Thiên Thần, tới ngài tỏa ánh sáng như hàng ngàn ngọn đuốc, và rằng Jace cũng có chút dòng máu chói sáng đó, và sao thứ ánh sáng lọt qua những khe nứt trên cánh cửa.

*Em yêu anh*, Clary muốn nói, Và, *em sẽ luôn xin Thiên Thần điều đó. Em luôn muốn có anh trong đời. Nhưng đó là những lời cô không nói ra.*

"Anh không phải anh trai em", cô nói có chút hụt hơi, như vì nhận ra rằng cô chưa từng nói điều đó ra, cô phải nói nhanh hết mức. "Anh biết, đúng không?"

Từ từ, qua cặn bẩn và máu khô, Jace cười toe toét. "Đúng", anh nói. "Anh biết chứ".

## Phần kết: Ngang bầu trời sao

*Anh yêu em, vì thế anh vẽ những con sóng*

*của những con người lên bàn tay*

*và viết ước nguyện lên bầu trời sao.*

- T.E. Lawrence

Khói lười nhác bốc lên thành từng cuộn xoáy ốc, tạo nên những đường màu đen trên bầu trời trong xanh. Jace, ngồi một mình trên đỉnh đồi nhìn ra nghĩa trang, chống khuỷu tay lên đầu gối và quan sát chúng bay lên thiên đường. Anh vẫn không bỏ được tính thích châm biếm: Đó là những gì còn lại của bố anh.

Từ nơi anh ngồi, anh có thể thấy cỗ quan tài hun giữa lửa và khói, với một nhóm nhỏ đứng xung quanh. Anh nhận ra mái tóc đỏ rực của cô Jocelyn và chú Luke đứng bên cạnh, tay đặt trên lưng cô. Cô Jocelyn quay đầu sang bên, không nhìn cỗ quan tài đang cháy rừng rực nữa.

Jace có thể tham gia vào nhóm người đó nếu anh muốn. Anh đã dành hai ngày rồi trong nhà thương, và họ chỉ cho anh ra vào sáng nay, một phần để anh có thể dự tang lễ của Valentine. Nhưng anh đi được nửa đường tới cái quan tài kia, một chồng những mảnh gỗ trắng như xương, và nhận ra anh không thể đi xa hơn. Anh quay lại và lên đồi, tránh xa khỏi nơi cử hành tang lễ. Chú Luke gọi anh nhưng anh không quay lại.

Anh ngồi và quan sát họ đứng chung quanh quan tài, quan sát chú Patrick Penhallow trong bộ đồ màu trắng da dê đốt đống củi. Đó là lần thứ hai trong tuần này anh chứng kiến hỏa thiêu, nhưng Max là một đứa trẻ nhỏ bé tội nghiệp, còn Valentine là một người đàn ông to lớn - kể cả khi đang nằm với hai tay đan chéo trước ngực, thanh kiếm thiên thần đặt trong lòng bàn tay. Đôi mắt ông được che bằng vải lụa trắng, đúng như phong tục của Thợ Săn Bóng Tối. Dù cho mọi chuyện ông ta đã làm, họ vẫn lo tang ma cho ông ta tươm tất. Họ không chôn Sebastian. Một nhóm Thợ Săn Bóng Tối đã trở lại thung lũng, nhưng không tìm được thi thể hắn - họ bảo với Jace rằng thi thể hắn đã trôi theo dòng sông, dù anh không tin lắm.

Anh đưa mắt tìm giữa những người quanh dàn hỏa thiêu, nhưng cô không ở đó. Đã hai ngày nay, kể từ lúc ở hồ, anh không được gặp cô và anh nhớ cô da diết. Không phải do Clary mà hai người không được gặp nhau. Cô đã lo rằng anh không đủ sức để trở về Alicante qua Cổng Dịch Chuyển vào đêm đó, và hóa ra cô đúng. Khi những Thợ Săn Bóng Tối đầu tiên có mặt, anh đã rơi vòa trạng thái hôn mê. Anh bị đánh thức vào sáng hôm sau trong bệnh viện thành phố cùng Magnus Bane đứng nhìn theo một kiểu kì dị - có thể Đại pháp sư đang quan tâm sâu sắc hoặc là tò mò không phải lối, khó mà biết Magnus đang suy nghĩ điều gì. Magnus nói rằng dù Thiên Thần đã chữa lành cho anh về mặt thể chất, nhưng có vẻ tinh thần và trí óc anh đã kiệt quệ nên chỉ có nghỉ ngơi mới giúp anh hồi phục. Nhưng dù sao, giờ anh cũng đã tốt hơn. Đúng lúc để dự lễ tang.

Một cơn gió nổi lên và thổi bay về phía anh. Từ xa anh có thể thấy những ngọn tháp sáng của Alicante, sự huy hoàng ngày xưa của nó đã được khôi phục. Anh không hoàn toàn chắc anh mong có gì khi ngồi đây và quan sát thi thể người bố bị hỏa thiêu, hay anh sẽ nói gì nếu được ở dưới đó cùng những người dự tang lễ, nói những lời cuối cùng với Valentine. *Ông chưa bao giờ thực sự là bố tôi*, anh sẽ nói, hoặc là *Ông là người bố duy nhất mà tôi biết*. Cả hai câu đó đều đúng như nhau, dù nghe nghịch tai tới mức nào.

Khi anh mở mắt lúc ở hồ - không hiểu sao, biết mình đã chết và giờ tỉnh lại – mọi điều Jace có thể nghĩ về Clary, nằm cách đó một quãng trên cát bê bết máu, mắt nhắm nghiền. Anh hoảng loạn vội tới bên cô, nghĩ rằng có thể cô bị thương hoặc thậm chí đã chết – và khi cô mở mắt ra, tất cả những gì anh có thể nghĩ là cô đã không sao. Tới khi những người khác tới, giúp anh đứng lên, reo hò trong sung sướng, anh mới thấy thi thể Valentine nằm co quắp gần bờ hồ và cảm thấy như bị đấm vào bụng. Anh biết Valentine đã chết – nhưng không hiểu sao, cảnh tượng đó thật thương tâm. Clary đã nhìn Jace bằng đôi mắt buồn, và anh biết dù cô ghét Valentine và chẳng có lý do nào để không ghét ông ấy, nhưng cô cảm nhận được sự mất mát nơi anh.

Anh nhắm hờ mắt và để những hình ảnh hiện lên đuổi theo nhau ở trên mí mắt: Valentine ôm anh lên khỏi trảng cỏ, ông ôm anh thật chặt, Valentine giúp anh đứng vững trên mũi thuyền trên hồ, để anh học cách giữ thăng bằng. Và những ký ức khác, đen tối hơn: bàn tay Valentine tát cái chát lên mặt anh, con chim ưng chết, thiên thần bị giam trong hầm rượu nhà Wayland.

“Jace”.

Anh ngước nhìn. Chú Luke đang đứng trước mặt, một bóng người đen ngược hướng mặt trời. Chú mặc quần bó và áo sơ mi flannel như thường lệ - chú không cần mặc đồ tang trắng. “Xong rồi”, Chú Luke nói. “Buổi lễ ấy. Nó ngắn thôi”.

“Chắc vậy ạ”. Jace ấn những ngón tay vào mặt đất bên cạnh, chào mừng cảm giác trầy xước của đất trên những đầu ngón tay. “Có ai nói gì không hả chú?”

“Chỉ những lời thông thường ấy mà”. Chú Luke ngồi xuống bên cạnh, hơi nhăn mặt một chút. Jace không hỏi chú xem trận chiến diễn ra thế nào; anh không hẳn muốn biết. Anh biết nó nhanh hơn mọi người đã nghĩ - sau khi Valentine chết, những con quỷ ông ta triệu tập đã bỏ chạy vào màn đêm như sương tan biến khi gặp ánh mặt trời. Nhưng đó không có nghĩa là không có thương vong. Valentine không phải thi thể duy nhất được hỏa thiêu ở Alicante vào những ngày này.

“Và Clary không có - ý cháu là, em ấy không”.

“Tới lễ tang? Không. Con bé không muốn tới”. Jace có thể cảm nhận chú đang liếc nhìn mình. Cháu không gặp con bé à? Kể từ khi...”

“Không ạ”, Jace nói. “Đây là ngày đầu tiên họ cho cháu ra viện, và cháu phải tới đây”.

“Cháu không phải tới”, chú Luke nói. “Cháu có thể tránh xa”.

“Cháu muốn tới”, Jace thừa nhận. “Dù họ nói về cháu như thế nào”.

“Tang lễ là dành cho người sống, Jace ạ, không dành cho người chết. Valentine giống cha của cháu hơn với Clary, dù các cháu không chung huyết thống. Cháu là người phải tới từ biệt. Cháu là người sẽ nhớ ông ấy”.

“Cháu không nghĩ mình được phép nhớ ông ta”.

“Cháu chưa bao giờ biết tới Stephen Herodale”, chú Luke bảo. “Và cháu tới với Robert Lightwood khi cháu không còn mấy trẻ con nữa. Valentine là người cha trong thời thơ ấu của cháu. Cháu nên nhớ ông ấy”.

“Cháu cứ nghĩ về bác Hogde”, Jace nói. “Lúc ở Gard, cháu cứ hỏi bác ấy vì sao bác không nói cho cháu biết cháu là ai - lúc đó cháu cứ nghĩ mình là một á quỷ - và rồi bác ấy cứ nói là bác ấy không biết. Cháu cứ tưởng bác ý nói dối. Nhưng giờ cháu nghĩ bác ấy nói thật. Bác ấy là người duy nhất biết rằng đứa trẻ nhà Herodale còn sống. Khi cháu xuất hiện ở Học Viện, bác ấy không biết cháu là đứa con trai nào của Valentine. Con đẻ hay con nuôi. Và cháu có thể là bất cứ đứa nào. Quỷ hoặc thiên thần. Vấn đề là, cháu không nghĩ bác ấy biết, cho tới khi thấy Jonathan ở Gard và nhận ra. Vì thế bao nhiêu năm qua bác ấy đã tận tình nuôi dạy cháu, cho tới khi Valentine trở lại. Đó là một dạng trung thành - chú có nghĩ vậy không?”

“Ừ”, chú Luke nói. “Chú nghĩ vậy”.

“Bác Hodge nói bác ấy nghĩ có lẽ công sinh không bằng công dưỡng. Cháu cứ nghĩ mãi - nếu cháu ở cùng Valentine, nếu ông ta không đưa cháu tới cho nhà Lightwood, cháu có giống như Jonathan không? Có phải giờ cháu cũng như vậy?”

“Có vấn đề gì sao?” Chú Luke hỏi. “Cháu như bây giờ là có nguyên do. Nếu cháu hỏi chú, chú nghĩ Valentine đưa cháu tới nhà Lightwood vì ông ấy biết đó là cơ hội tốt nhất cho cháu. Có thể ông ta có những lý do khác nữa. Nhưng cháu không thể trốn tránh sự thật rằng: ông ta đã đưa cháu tới cho những người ông ta biết sẽ yêu thương và nuôi dạy cháu bằng tình thương. Có lẽ đó là một trong số ít những điều ông ta thực sự làm vì người khác”. Chú vỗ vai Jace, một cử chỉ như một bậc cha mẹ khiến Jace suýt mỉm cười. “Chú sẽ không bao giờ quên, nếu chú là cháu”.

Clary, đứng và nhìn ra ngoài từ ô cửa sổ phòng Isabelle, quan sát khói nhuộm đen bầu trời Alicante như có một bàn tay dính bẩn che cửa sổ. Cô biết, hôm nay họ sẽ hỏa thiêu Valentine; hỏa thiêu người bố đẻ của cô, trong nghĩa trang bên ngoài những cánh cổng. “Cậu biết về buổi lễ mừng tối nay chứ?” Clary quay sang nhìn Isabelle đứng sau cô, đang giơ hai chiếc váy, một màu xanh và một màu xám lạnh. “Cậu nghĩ mình nên mặc cái nào?”

Clary nghĩ với Isabelle, quần áo luôn là một phương pháp trị liệu tốt. “Cái màu xanh”.

Isabelle đặt hai chiếc váy xuống giường. “Cậu định mặc gì? Cậu sẽ đi đúng không?”

Clary nghĩ tới chiếc váy màu bạc ở đáy rương của cô Amatis, với chất liệu voan đáng yêu. Nhưng có lẽ cô Amatis sẽ không bao giờ cho phép cô mặc nó.

“Mình không biết”, cô nói. “Có lẽ là quần bò và áo khoác xanh của mình”.

“Chán chết”, Isabelle nói. Cô nàng liếc nhìn Aline đang ngồi trên chiếc ghế cạnh giường và đọc sách. “Cậu có nghĩ thế thì chán chết không?”

“Chị nghĩ em nên để Clary mặc cái gì bạn ấy muốn”. Aline không buồn ngước mặt khỏi cuốn sách. “Hơn nữa, không phải em ấy phải ăn vận vì người khác đâu”.

“Bạn ấy mặc đẹp là vì Jace”, Isabelle nói, như thể đó là điều hiển nhiên. “Vì thế bạn ấy phải mặc đẹp”.

Aline ngước lên, chớp mắt bối rối, rồi mỉm cười. “À, đúng rồi. Chị cứ quên mất. Chắc hẳn phải kỳ cục lắm, khi biết anh ấy không phải anh ruột cậu?”

“Không”, Clary đáp ngay. “Nghĩ anh ấy là anh em mới kỳ lạ. Cái này có cảm giác - đúng.” Cô lại nhìn ra ngoài cửa sổ. “Em thực sự gặp anh ấy kể từ khi em biết chuyện. Kể từ khi bọn em trở về Alicante”.

“Lạ thật”. Aline nói.

“Không phải lạ”, Isabelle nói, tặng cho Aline một cái nhìn đầy ẩn ý, nhưng Aline có vẻ không để ý. “Anh ấy ở bệnh viện. Hôm nay anh ấy mới được ra”.

“Và anh ấy không tới gặp em ngay?” Aline hỏi Clary.

“Anh ấy không thể”. Clary nói. “Anh ấy phải dự tang lễ của Valentine. Anh ấy không thể bỏ lỡ nó”.

“Có lẽ,” Aline vui vẻ nói. “Hoặc có lẽ anh ấy chẳng còn thích em nữa. Một vài người chỉ thích những thứ họ không có được”.

“Nhưng Jace thì không”, Isabelle vội nói. “Jace không như thế”.

Aline đứng lên, vứt cuốn sách lên giường. “Chị đi sửa soạn đây. Gặp lại hai em tối nay nhé?”

Và cùng với đó, cô nàng rời bước khỏi phòng, vừa đi vừa ngâm nga. Isabelle quan sát cô gái kia rời phòng và lắc đầu. “Cậu có nghĩ là Aline không thích cậu không?” cô nói. “Ý mình là, Aline có ghen tị không? Có vẻ chị ấy thích Jace”.

“Ha!” Clary hơi ngạc nhiên. “Không, Aline không thích Jace đâu. Mình nghĩ chị ấy chỉ là dạng người nghĩ gì nói nấy thôi. Và ai biết được, có lẽ chị ấy đúng”.

Isabelle rút ghim khỏi tóc, để mái tóc rơi xuống bờ vai. Cô nàng tới cạnh Clary bên cửa sổ. Bầu trời trong xanh trở lại; khói đã tản mát hết. “*Cậu* có nghĩ Aline nói đúng không?”

“Mình không biết nữa. Mình sẽ hỏi Jace. Mình đoán mình sẽ gặp anh ấy tối nay trong bữa tiệc. Hoặc lễ mừng chiến thắng hay gì đó đại loại”. Cô nhìn Isabelle. “Cậu biết nó thế nào không?”

“Có lẽ có một buổi diễu hành”, Isabelle nói, “và pháo hoa nữa. Âm nhạc, nhảy nhót, trò chơi, chắc dạng như thế. Như một hội chợ đường phố lớn ở New York”. Cô nàng liếc ra ngoài cửa sổ, vẻ bâng khuâng u sầu. “Max hẳn sẽ thích lắm”.

Cô đưa tay vuốt tóc Isabelle, theo cách cô sẽ vuốt tóc người chị em nếu có. “Mình biết mà”.

Jace phải gõ cửa ngôi nhà cạnh con kênh những hai lần mới nghe thấy tiếng chân chạy vội trên cầu thang ra mở cửa; trái tim anh nảy lên, và rồi bình tĩnh lại khi cánh cửa mở và cô Amatis Herodale đứng trước ngưỡng cửa, ngạc nhiên nhìn anh. Cô trông như đang chuẩn bị cho buổi tiệc: cô mặc chiếc váy màu xám trắng dài và đeo khuyên tai ánh kim nhạt làm nổi bật những sợi bạc trên mái tóc xám. “Có gì không cháu?”

“Cháu muốn gặp Clary ạ”, anh nói, rồi ngừng lại, không biết phải nói gì tiếp. Tài ăn nói của anh đi đâu mất rồi? Anh luôn luôn biết ăn nói, kể cả khi chẳng còn gì khác, nhưng anh có cảm giác như bị xé tung và tất cả những lời nói khôn khéo, lưu loát đã ào hết khỏi anh, bỏ lại anh rỗng ruột. “Clary có ở đây không cô. Cháu muốn nói chuyện với em ấy”.

Amatis lắc đầu. Sự bối rối trên nét mặt cô đã biến mất, và giờ cô nhìn anh chăm chú tới mức khiến anh lo lắng. “Con bé không có nhà. Chắc con bé đang bên nhà Lightwood đấy”.

“À”. Anh ngạc nhiên vì sự thất vọng đang cảm thấy. “Cháu xin lỗi đã làm phiền cô”.

“Ôi phiền hà gì. Thật ra, cô mừng vì cháu tới đây”, cô đáp ngay tức thì. “Có vài thứ cô muốn nói với cháu. Vào nhà đi, cô sẽ trở lại ngay”.

Jace bước vào khi cô biến mất trong hành lang. Anh tự hỏi liệu cô muốn nói với anh chuyện gì chứ. Có lẽ Clary đã quyết định không muốn dây dưa gì với anh và nhờ cô Amatis chuyển lời. Cô Amatis trở lại sau một lát. Cô không cầm gì đó giống như một lá thư - nhờ vậy mà Jace cảm thấy nhẹ cả người - nhưng ôm chặt một chiếc hộp sắt trong tay. Đó là một vật đẹp có khắc họa tiết hình những chú chim. “Jace”, cô Amatis nói. “Chú Luke cho cô biết cháu là con trai Stephen - rằng Stephen chính là bố đẻ của cháu. Chú ấy đã nói cho cô biết mọi chuyện”.

Jace gật đầu, và giờ anh chỉ biết làm có thế. Tin tức lan đi rất chậm, và anh thích thế; anh mong sẽ trở về New York trước khi mọi người tại Idris đều biết và lúc nào cũng giương mắt nhìn anh.

“Cháu biết cô đã kết hôn với Stephen trước mẹ cháu”, cô Amatis nói tiếp, giọng nghẹn lại, như những lời đó làm cô đau. Jace nhìn cô - đây có phải là về mẹ anh không? Có phải cô đang trách cứ anh vì đã đưa những ký ức không hay về người phụ nữ đã chết trước khi anh kịp chào đời? “Trong tất cả những người còn sống tới ngày hôm nay, cô là người hiểu bố cháu nhất”.

“Vâng”, Jace nói, ước gì mình ở nơi khác. “Cháu chắc chắn là vậy”.

“Cô biết cháu có những cảm xúc lẫn lộn về Stephen”, cô nói, khiến cậu chủ yếu là ngạc nhiên vì nó đúng. “Cháu chưa bao giờ biết về bố cháu, ý cô nói là bố đẻ ấy, và bố cháu không phải là người nuôi nấng cháu, nhưng cháu rất giống ông ấy - trừ đôi mắt, đó là của mẹ cháu. Và có thể cô điên, vì đã làm phiền cháu với những chuyện này. Có thể cháu không muốn biết gì về Stephen. Nhưng ông ấy là bố đẻ của cháu, và nếu ông ấy biết cháu-” Cô chìa cái hộp cho anh, suýt làm anh nhảy dựng ra sau. “Trong đây có vài thứ của Stephen mà cô đã lưu giữ suốt bấy

nhiêu năm. Những lá thư ông ấy viết, ảnh, phả hệ. Viên đá phù thủy. Có lẽ cháu không có khúc mắc nào, nhưng có thể một ngày cháu sẽ có, và khi đó - khi đó, cháu sẽ có cái này". Cô đứng im, chìa tay cho anh cái hộp như thể đưa cho anh một kho báu lớn. Jace vươn tay và cầm lấy không nói một lời; nó nặng, và lớp kim loại mát lạnh trên da anh.

"Cảm ơn cô", anh nói. Anh chỉ nghĩ được đến thế. Anh lưỡng lự rồi nói. "Có một điều. Một điều cháu luôn băn khoăn".

"Ừ?"

"Nếu Stephen là bố cháu, vậy Điều Tra Viên - Imogen - là bà nội của cháu".

"Đúng-" cô Amatis ngừng nói. "Một người phụ nữ khắc nghiệt. Nhưng đúng, bà ấy là bà nội của cháu".

"Bà đã cứu mạng cháu", Jace nói, "Cháu muốn nói, trong một thời gian dài bà hành động như thể ghét cháu đến tận tâm can. Nhưng rồi bà nhìn thấy cái này". Anh vạch cổ áo sang bên, cho Amatis thấy vết sẹo hình sao ở bên vai. "Và bà đã cứu mạng cháu. Nhưng vết sẹo có ý nghĩa gì ạ?"

Đôi mắt cô Amatis chợt mở lớn. "Cháu không nhớ vì sao có vết sẹo này sao?"

Jace lắc đầu. "Valentine nói với cháu đó là một vết thương khi cháu còn quá nhỏ nên không nhớ, nhưng giờ - cháu không tin ông ta."

"Đó không phải là sẹo, mà là một cái bớt. Dòng họ Herodale truyền nhau câu chuyện rằng, một trong những đứa con đầu tiên trong họ trở thành Thợ Săn Bóng Tối đã mơ thấy Thiên Thần. Thiên Thần đã chạm vào vai ông ta, và khi ông ta tỉnh dậy, ông ta có vết sẹo như của cháu. Cũng như tất cả con cháu của dòng họ Herodale". Cô nhún vai. "Cô không biết câu chuyện này có thật không, nhưng tất cả người nhà Herodale đều có nó". Cô cọ lên cẳng tay phải. "Họ nói nó có nghĩa là cháu có thể có mối liên hệ với một Thiên Thần. Theo một cách nào đó, cháu được chúc phúc. Imogen hẳn đã thấy vết bớt và đoán được cháu thực sự là ai".

Jace nhìn cô Amatis, nhưng không thực sự thấy cô; Anh đang thấy cái đêm trên tàu; boong tàu tối om ướt nhẹt và Điều Tra Viên chết dưới chân anh. "Bà đã nói điều gì đó với cháu", anh nói. "trong lúc hấp hối. Bà nói, 'Bố cháu sẽ tự hào về cháu'. Cháu cứ nghĩ bà thật độc ác. Cháu cứ nghĩ bà đang nói tới Valentine-"

Cô Amatis lắc đầu. "Bà ấy nói tới Stephen đấy", cô nhẹ nhàng nói. "Và bà nói đúng. Stephen tự hào về cháu".

Clary mở cửa nhà cô Amatis và bước vào, nghĩ tới căn nhà trở nên thân quen với cô nhanh thế nào. Cô không còn phải cố nhớ đường tới cửa trước, hay cách năm đấm cửa hơi dít khi cô đẩy mở. Ánh mặt trời lấp lánh trên mặt kênh thật quen thuộc, cũng như quang cảnh ở Alicante qua ô cửa sổ vậy. Cô gần như tưởng tượng được cuộc sống của cô sẽ ra sao khi Idris trở thành nhà. Cô tự hỏi cô sẽ nhớ gì trước đây? Đồ ăn Trung Quốc? Những bộ phim? Quán truyện tranh ở Midtown?

Cô đang định lên lầu thì nghe thấy giọng nói của mẹ trong phòng khách - sắc lạnh và hơi

giận. Mẹ có thể bực về chuyện gì chứ? Giờ mọi chuyện đều tốt cả mà? Không buồn nghĩ ngợi, Clary dựa người vào sát phòng và nghe ngóng.

"Anh nói sao, anh ở lại à?" Jocelyn đang nói. "Anh muốn nói anh sẽ không trở lại New York?"

"Họ yêu cầu anh ở lại Alicante và đại diện cho người sói trong Hội Đồng", chú Luke nói. "Anh bảo họ tối nay anh sẽ trả lời".

"Không có ai khác sao? Một sói đầu đàn khác đang ở Idris chẳng hạn?"

"Anh là sói đầu đàn duy nhất từng là Thợ Săn Bóng Tối. Đó là lý do họ muốn anh". Chú thở dài. "Anh đã bắt đầu mọi chuyện, Jocelyn ạ. Anh nên ở lại để xử lý cho tươm tất". Sau đó là một khoảng im lặng ngắn.

"Nếu đó là điều anh cảm nhận, vậy thì tất nhiên anh nên ở lại", cuối cùng mẹ Jocelyn nói, nhưng giọng không chắc chắn.

"Anh sẽ phải bán hiệu sách. Chuyển sang bán sách đặt". Chú Luke có vẻ bực bội. "Không hẳn là anh sẽ đi ngay".

"Em có thể lo giùm anh. Sau mọi điều anh đã làm-" mẹ Jocelyn có vẻ chẳng còn hơi sức để giữ giọng phấn chấn. Giọng mẹ lặng đi thành im lặng, một sự im lặng kéo dài tới mức Clary định húng hắng giọng và bước vào phòng khách để thông báo cho họ biết cô đã về.

Một lát sau cô mừng vì mình không bước vào. "Nghe này", chú Luke nói. "Anh muốn nói điều này với em từ rất lâu nhưng không dám nói. Anh biết nó chẳng bao giờ quan trọng, kể cả nếu anh nói ra, vì đó là anh. Em chưa bao giờ muốn nó thành một phần của cuộc đời Clary. Nhưng giờ con bé đã biết, vì thế có lẽ điều này cũng chẳng tạo ta khác biệt gì. Và anh cũng nên nói với em nữa. Anh yêu em, Jocelyn. Anh đã yêu em suốt hai mươi năm nay". Chú Luke ngừng lại. Clary căng tai để nghe mẹ trả lời, nhưng mẹ vẫn im lặng. Cuối cùng chú Luke lại cất tiếng, giọng nặng nề. "Anh phải trở lại Hội Đồng và nói với họ rằng anh sẽ ở lại. Chỉ là anh cảm thấy nhẹ nhõm hơn khi được nói ra tâm sự của mình".

Clary ép mình vào tường khi chú Luke cúi đầu rời khỏi phòng khách. Chú va phải cô mà dường như chẳng thấy và mở cửa trước. Chú đứng đó một lúc, mơ màng nhìn ánh mặt trời đang nhảy múa trên mặt kênh. Rồi chú bỏ đi, cánh cửa đóng sầm sau lưng.

Clary đứng tại chỗ, lưng dựa vào tường. Cô cảm thấy buồn thay cho chú Luke, và cho cả mẹ nữa. Có vẻ mẹ Jocelyn không thực sự yêu chú Luke, và có lẽ chẳng bao giờ có thể yêu chú. Cũng giống như cô và Simon, trừ việc cô không thấy lý do để mẹ và chú Luke không đến với nhau. Chỉ có điều chú sẽ ở lại Idris. Nước mắt cay cay trong tròng mắt cô. Cô định quay người và vào phòng khách thì nghe thấy tiếng cửa bếp mở và một giọng khác. Giọng này nghe mệt mỏi, có chút buồn bã. Cô Amatis. "Xin lỗi em đã nghe trộm, nhưng em mừng vì Luke ở lại", người em gái của chú Luke nói. "Không phải vì anh ấy sẽ ở gần em mà vì như vậy Luke có thể quên được chị".

Mẹ Jocelyn có vẻ phật lòng. "Amatis-"

"Đã lâu lắm rồi, Jocelyn à", cô Amatis nói. "Nếu chị không yêu Luke, chị hãy nói cho anh ấy

biết".

Jocelyn im lặng. Clary ước gì cô có thể nhìn thấy mẹ đang như thế nào - mẹ có buồn? Hay giận? Hay chán nản?

Cô Amatis thở dài. "Trừ khi - chị *cũng* yêu Luke?"

"Amatis, chị không thể-"

"Chị có! Chị có!" Có một tiếng động mạnh, như thể cô Amatis vừa vỗ tay. "Em biết mà! Em lúc nào cũng biết!"

"Nhưng không quan trọng rồi em à". Jocelyn có vẻ mệt mỏi. "Như vậy không công bằng với Luke".

Có tiếng sột soạt, và Jocelyn cự nự. Clary tự hỏi có phải Amatis đang giữ mẹ cô không. "Nếu chị yêu Luke, hãy đi và nói cho anh ấy biết ngay đi. Ngay bây giờ, trước khi anh ấy tới Hội Đồng".

"Nhưng họ muốn Luke làm thành viên Hội Đồng! Và anh ấy muốn-"

"Mọi điều Lucian muốn", cô Amatis cương quyết nói, "là chị. Chị và Clary. Đó là mọi điều anh ấy muốn. Giờ đi đi".

Trước khi Clary kịp đi chỗ khác, Jocelyn đã lao ra ngoài hành lang. Mẹ đi ra cửa - và thấy Clary, đang đứng sát tường. Dừng sựng lại, mẹ há hốc miệng vì ngạc nhiên.

"Clary!" Mẹ có vẻ đang cố nói giọng vui vẻ và tươi sáng, nhưng đã thất bại thảm hại. "Mẹ không biết con ở đây".

Clary rời khỏi bờ tường, nắm lấy nắm đấm và mở rộng cánh cửa. Ánh mặt trời rực rỡ ùa vào hành lang. Jocelyn đứng chớp mắt trước luồng ánh sáng chói chang, mắt vẫn nhìn cô con gái.

"Nếu mẹ không đuổi theo chú Luke", Clary nói, rõ từng từ từng chữ, "Con, sẽ đích thân, giết mẹ".

Trong một khoảnh khắc, Jocelyn có vẻ kinh ngạc. Rồi mẹ mỉm cười. "Tốt thôi", mẹ nói, "nếu con đã quyết tâm đến *thế".*

Một lát sau mẹ rời khỏi nhà, vội vã theo đường kênh tới Sảnh Hiệp Định. Clary đóng cửa và dựa người lên đó.

Cô Amatis, xuất hiện từ phòng khách, chạy vội qua cô và chống tay lên bậu cửa sổ, lo lắng liếc nhìn ra ngoài. "Cháu có nghĩ mẹ cháu sẽ đuổi kịp Luke trước khi anh ấy tới Sảnh không?"

"Mẹ cháu dành cả đời để đuổi theo cháu mà", Clary nói. "Và *mẹ nhanh nhẹn* lắm".

Amatis nhìn cô và mỉm cười. “Ồ, điều đó làm cô nhớ”, cô Amatis nói. “Jace có ghé qua gặp cháu. Cô nghĩ thằng bé mong thấy cháu ở buổi lễ tối nay”.

“Thật ạ?” Clary trầm ngâm. Có *hỏi mới biết. Không liều không có*. “Cô Amatis ơi”, cô nói, và em gái chú Luke quay lại, tò mò nhìn cô.

“Ừ?”

“Cái váy bạc của cô, trong hòm ấy”, Clary nói. “Cháu mượn được không?”

Con đường đã đầy ắp người khi Clary vào thành phố, hướng về ngôi nhà của gia đình Lightwood. Giờ là chạng vạng và thành phố bắt đầu lên đèn, nhuộm bầu không khí bằng những quầng sáng trắng. Những bông hoa trông quen mắt trong các giỏ treo trên tường tỏa hương ngào ngạt. Những chữ rune lửa màu vàng sậm cháy rần rật trên cánh cửa các ngôi nhà cô bước qua; những chữ rune hàm nghĩa chiến thắng và vui sướng. Thợ Săn Bóng Tối đi lại trên đường. Không ai mặc đồ đi săn - họ mặc đủ thể loại quần áo, từ hiện đại tới các trang phục mang hơi hướng hoài cổ. Đêm nay ấm áp lạ thường, vì thế chỉ có một vài người mặc áo khoác, nhưng có rất nhiều phụ nữ mặc đồ dạ hội, gấu váy dài quét trên đường. Một bóng người đi ngang đường trước mặt cô khi cô rẽ sang phố nhà Lightwood, và cô nhận ra đó là Raphael, tay trong tay với một quý cô tóc đỏ mặc váy ngắn. Anh ta ngoái lại mỉm cười chào Clary, một nụ cười khiến cô có chút rùng mình, và cô nghĩ đúng là đôi khi những cư dân Thế Giới Ngầm khiến người ta có cảm giác kì dị, là lạ và hãi hùng. Chỉ có điều không phải những điều hãi hùng cũng là xấu.

Dù sao, cô cũng có những nghi ngờ về Raphael.

Cửa trước nhà Lightwood mở rộng, và vài thành viên gia đình đã đứng trên vỉa hè. Cô Maryse và chú Robert Lightwood ở đó, nói chuyện với vài người lớn khác; khi *họ* quay lại, cô hơi ngạc nhiên khi thấy cô chú Penhallow, bố mẹ của Aline. Cô Maryse mỉm cười với cô; cô thật thanh lịch trong bộ véc lụa màu xanh sậm, mái tóc được vuốt ra sau để lộ gương mặt góc cạnh bằng một cái băng đô màu bạc thật dày. Cô thật giống Isabelle - quá giống đến mức Clary muốn đặt tay lên vai cô. Cô Maryse vẫn còn rất buồn, dù cô mỉm cười, và Clary nghĩ, *Cô đang nhớ Max, cũng như Isabelle, và nghĩ rằng cậu bé sẽ thích buổi lễ này.*

“Clary!” Isabelle chạy hối hả xuống bậc tam cấp, mái tóc đen bay bay sau lưng. Cô nàng chẳng mặc bộ nào trong hai bộ đồ cô giơ ra cho Clary lúc trước, mà là một chiếc váy vải sa tanh màu vàng tuyệt đẹp ôm sát cơ thể như một bông hoa còn khép nụ. Cô nàng đi xăng đan đinh tán, và Clary nhớ Isabelle từng nói gì về việc cô nàng thích những đôi giày cao gót, và mỉm cười một mình. “Cậu *tuyệt lắm*”.

“Cảm ơn nhé”. Clary lo lắng kéo lớp vải trong của chiếc váy bạc. Có lẽ đây là thứ đồ nữ tính nhất cô từng mặc. Vai cô để trần, và mỗi lần cô cảm nhận đuôi tóc chạm vào đó, cô lại có ý muốn đi tìm một chiếc áo cardigan hay áo hoodie để che mình lại. “Cậu cũng vậy”.

Isabelle nhoài người thì thào. “Jace không ở đây”.

Clary giật mình. “Vậy anh ấy ở-?”

“Alec nói có lẽ anh ấy ở quảng trường, nơi sắp bắn pháo hoa. Mình xin lỗi - mình chẳng biết anh ấy bị sao nữa”.

Clary nhún vai, cố che giấu sự thất vọng. “Ổn mà”.

Alec và Aline rời khỏi nhà sau Isabelle, Aline trong chiếc váy đỏ tươi khiến mái tóc cô càng đen ghê gớm. Alec mặc như bình thường với áo len chui cổ và quần đen, dù Clary phải thừa nhận rằng ít nhất thì cái áo len đó có vẻ không có lỗ thủng nào. Anh cười với Clary và cô nghĩ, hơi ngạc nhiên, rằng trông anh *thực sự* đã khác. Nhẹ nhõm hơn, như thể gánh nặng đã rời bỏ đôi vai anh.

“Chị chưa bao giờ có buổi lễ nào cùng cư dân Thế Giới Ngầm hết”, Aline nói, lo lắng nhìn đường phố, nơi một tiên nữ tóc dài bện hoa - không, Clary nghĩ, tóc cô ta là những bông hoa được kết với nhau bằng những dây leo màu xanh lá - đang dứt một bông hoa trắng khỏi giỏ treo, trầm tư nhìn chúng rồi bỏ vào miệng.

“Chị sẽ thích thôi”, Isabelle nói. “Họ biết cách tiệc tùng lắm”. Cô nàng vẫy chào bố mẹ và họ cùng đi về quảng trường, Clary vẫn đang nén cảm giác muốn che nửa người trên bằng cách khoanh tay trước ngực. Chiếc váy dập dờn quanh chân cô như khói cuộn trong gió. Cô nghĩ tới đám khói bay lên bầu trời Alicante vào sớm hôm nay và rùng mình.

“Ê!” Isabelle nói và Clary ngước nhìn thấy Simon và Maia đang tiến tới chỗ họ. Cô đã không gặp Simon gần như cả ngày hôm nay; cậu đã tới Sảnh để xem buổi họp sơ bộ của Hội Đồng vì, như cậu nói, cậu tò mò xem họ sẽ chọn ma cà rồng nào ngồi vào Hội Đồng. Clary không thể tưởng tượng ra Maia sẽ mặc bất cứ thứ gì nữ tính như váy, và quả thật, cô nàng chọn chiếc quần rằn ri và áo phông đen có hàng chữ LỰA CHỌN VŨ KHÍ với hình xúc xắc bên dưới. Đó là khẩu hiệu của các game thủ, Clary hỏi, tự nhủ liệu Maia có thực sự là game thủ không hay chỉ mặc chiếc áo phông đó để lấy le với Simon. Nếu vậy, quả là lựa chọn tốt. “Cậu đang xuống Quảng Trường Thiên Thần?”

Maia và Simon xác nhận và họ cùng nhau đi. Simon đi chậm lại bên cạnh Clary, và họ im lặng đi bên nhau. Thật tốt khi lại được ở gần Simon - cậu là người đầu tiên cô muốn gặp khi trở lại Alicante. Cô đã ôm bạn rất chặt, mừng vì bạn còn sống và chạm tay vào Ấn Ký trên trán.

“Nó đã cứu cậu à?” cô đã hỏi, muốn nghe rằng cô đã không làm điều phải làm với cậu mà chẳng có nguyên do.

“Nó đã cứu mình”, là toàn bộ những lời cậu đáp.

“Mình ước mình có thể xóa nó đi”, cô nói. “Mình ước mình biết điều gì sẽ đến với cậu vì nó”.

Cậu đã nắm lấy cổ tay Clary và nhẹ nhàng đặt tay cô xuôi thân. “Chúng ta sẽ đợi”, cậu nói. “Và sẽ biết thôi”.

Cô đã quan sát bạn rất kỹ, nhưng cô phải thừa nhận là hình như Ấn Ký không có ảnh hưởng hữu hình nào với cậu cả. Cậu vẫn như bình thường. Vẫn như Simon. Chỉ có cách cậu để tóc là hơi khác, để che đi Ấn Ký; nếu bạn không biết nó ở đó, bạn sẽ không bao giờ đoán ra.

“Buổi họp thế nào?” Clary hỏi, nhìn cậu một lượt xem cậu đã ăn mặc cho buổi lễ chưa. Cậu không, nhưng cô cũng chẳng thể trách được - quần bò và áo phông là những thứ duy nhất cậu phải mặc. “Họ chọn ai?”

"*Không phải* là Raphael", Simon nói, có vẻ hài lòng. "Một con ma cà rồng khác. Anh ta có tên hay lắm. Hình như là Nightshade[1] hay gì gì đó".

*[1] Tên một loài hoa họ cà chua,có màu tím, quả nhỏ.*

"Cậu biết không, Clave đã hỏi mình có muốn vẽ biểu tượng cho Hội Đồng mới không", Clary nói. "Đó là một vinh dự. Mình nói mình sẽ làm. Nó là chữ rune Hội Đồng được bao quanh bởi biểu tượng của bốn giống nòi Thế Giới Ngầm. Mặt trăng cho người sói, và mình đang nghĩ tới cỏ bốn lá cho thần tiên. Một cuốn sách phép cho pháp sư. Nhưng mình chẳng nghĩ ra biểu tượng cho ma cà rồng".

"Còn răng nanh thì sao?" Simon gợi ý. "Có lẽ máu nhỏ giọt cũng hay". Cậu nhe răng.

"Cám ơn". Clary nói. "Cậu đã giúp mình nhiều quá nhỉ".

"Mình mừng vì họ đã nhờ cậu", Simon nói, nghiêm túc hơn. "Cậu xứng đáng được nhận vinh dự đó. Thực sự, cậu xứng đáng được nhận huy chương vì điều cậu làm. Chữ rune Đồng Hành và mọi thứ".

Clary nhún vai. "Mình không biết nữa. Ý mình là, trận chiến chỉ diễn ra chưa đầy mười phút. Mình không biết mình có giúp được nhiều không".

"Mình đã *tham chiến*, Clary ạ", Simon nói. "Có lẽ nó chỉ kéo dài có mười phút, nhưng đó là mười phút kinh khủng nhất đời mình. Và mình không muốn nói tới nó. Nhưng mình sẽ nói rằng chỉ có mười phút thôi, nhưng nếu không nhờ có cậu, sẽ có nhiều chết hơn. Hơn nữa, trận chiến cũng chỉ là một phần. Nếu cậu không làm những việc kia, sẽ không bao giờ có Hội Đồng Mới. Chúng ta vẫn là Thợ Săn Bóng Tối và cư dân của Thế Giới Ngầm căm ghét nhau, thay vì Thợ Săn Bóng Tối và cư dân Thế Giới Ngầm dự tiệc cùng nhau.

Clary thấy nghèn nghẹn trong cổ và nhìn thẳng, mừng vì đã không khóc. "Cảm ơn nhé, Simon", Cô lưỡng lự, rất ngắn và nếu không phải Simon thì sẽ không nhận ra. Nhưng cậu thì nhận thấy.

"Có gì thế?" cậu hỏi.

"Mình đang tự hỏi chúng ta sẽ làm gì khi về nhà", cô nói. "Ý mình là, mình biết Magnus sẽ lo cho mẹ cậu để bác ấy không hoảng lên khi cậu ra đi, nhưng còn - trường học. Chúng ta sẽ nhớ nó lắm. Và mình còn chẳng biết-"

"Cậu sẽ không trở về", Simon bình thản nói. "Cậu nghĩ mình không biết sao? Giờ cậu đã là Thợ Săn Bóng Tối. Cậu sẽ hoàn thành việc học tập tại Học Viện".

"Còn cậu thì sao? Cậu là ma cà rồng. Cậu sẽ về trường học được không?"

"Ờ", Simon nói, làm cô ngạc nhiên. "Mình sẽ đi học. Mình muốn một cuộc đời bình thường ở trong mức có thể. Mình muốn học hết trung học, cao đẳng và nếu được thì cả sau đó nữa".

Cô bóp nhẹ tay bạn. “Và cậu nên có nó”. Cô ngẩng lên mỉm cười với cậu bạn thân. “Tất nhiên, mọi người sẽ hoảng lên khi cậu xuất hiện tại trường”.

“Hoảng? Vì sao?”

“Vì cậu đẹp trai hơn nhiều so với hồi cậu đi”. Cô nhún vai. “Thật đấy. Chắc là do chất ma cà rồng ấy mà”.

Simon có vẻ bối rối. “Mình đẹp trai lắm à?”

“Thật. Ý mình là, hãy nhìn hai cô gái kia đi. Cả hai đều say cậu như điếu đổ”. Cô chỉ về phía hai cô gái cách họ vài bước chân, Isabelle và Maia đang đi cạnh nhau, cúi đầu thì thào to nhỏ.

Simon ngước nhìn hai cô gái. Clary thề là cậu đã đỏ mặt. “Thật sao? Thi thoảng họ túm tụm lại, thì thào rồi *nhìn* mình. Mình chẳng hiểu có chuyện gì nữa”.

“Chắc là cậu không rồi”. Clary toét miệng cười. “Cậu đáng thương quá, cậu có hai cô gái đang muốn có được tình yêu của cậu. Cuộc sống của cậu sẽ mệt đây”.

“Được thôi. Cậu nói cho mình nên chọn ai vậy”.

“Không đời nào. Do cậu mà”. Cô lại hạ giọng. “Nghe này, cậu có thể hẹn hò với ai cậu muốn và mình *hoàn toàn* ủng hộ cậu. Mình luôn ủng hộ cậu hết mình. Ủng Hộ là tên đệm của mình mà”.

“*Thế nào* mà cậu không cho mình biết tên đệm. Mình đã nghĩ chắc nghe ngượng lắm”.

Clary lờ tịt đi. “Nhưng chỉ cần hứa với mình điều này, được chứ? Mình biết con gái thế nào. Mình biết họ ghét bạn trai có bạn thân là con gái. Hứa với mình rằng cậu sẽ không cho mình ra rìa nhé. Rằng thỉnh thoảng chúng ta vẫn đi chơi nhé”.

“Thi thoảng?” Simon lắc đầu. “Clary, cậu điên rồi”.

Trái tim cô chùng xuống. “Cậu muốn nói-”

“Mình *muốn nói* rằng mình sẽ không bao giờ hẹn hò với ai bắt mình phải bỏ rơi cậu. Không thể thỏa thuận được. Cậu muốn một miếng trong toàn bộ cái nhân vật thần thoại *này* hả?” Cậu chỉ vào mình. “Ờm, bạn thân mình sẽ đi cùng. Mình sẽ không cho cậu ra rìa đâu, Clary, cũng như mình không bao giờ bỏ cánh tay phải của mình để tặng cho ai đó như một món quà ngày Valentine”.

“Gớm chết”, Clary nói. “Cậu có nhất thiết phải thế không?”

Cậu cười tươi. “Phải thế”.

Quảng Trường Thiên Thần gần như không nhận ra nổi. Sảnh tỏa ánh sáng trắng ở xa xa, một

phần bị che mất bởi những rừng đại thụ tự nhiên mọc ở trung tâm quảng trường. Chúng rõ ràng là tác phẩm của phép thuật - dù, Clary nghĩ, nhớ tới khả năng búng tay ra bàn ghế và những chiếc cốc cà phê tại Manhattan chỉ trong một cái nháy mắt, có lẽ chúng là thật, nếu được di tới từ nơi khác. Những cây mọc cao gần bằng tháp quỷ, thân cây màu bạc được buộc những dải ruy băng, những ngọn đèn màu được treo lên những cành cây lá xanh rì rào. Quảng trường có mùi hoa trắng, khói và lá. Rìa ngoài của quảng trường được đặt những chiếc bàn và ghế băng dài, và một nhóm Thợ Săn Bóng Tối cùng cư dân Thế Giới Ngầm đang tụ tập, cười đùa và trò chuyện. Nhưng dù họ cười, nhưng trong bầu không khí buổi lễ vẫn vương vất sự ảm đạm - nỗi buồn vẫn đồng hành cùng niềm vui.

Những cửa hàng quanh quảng trường đều mở toang cửa, ánh sáng tràn ra ngoài vỉa hè. Những người đi dự tiệc tràn ra, mang những đĩa đựng thức ăn và những chiếc ly dài đựng rượu và chất lỏng sáng màu. Simon quan sát một kelpie lướt qua, cầm theo một cốc đựng chất lỏng màu xanh lam và nhướn mày.

“Đây không giống bữa tiệc của Magnus”, Isabelle trấn an cậu, “Mọi thứ ngoài kia chắc đều uống được cả mà”.

“*Chắc* thôi à?” Aline có vẻ lo lắng.

Alec liếc nhìn cánh rừng nhỏ, những ngọn đèn màu phản chiếu trong tròng mắt xanh lam của anh. Magnus đứng dưới tán cây, nói chuyện với một cô gái mặc váy màu trắng có mái tóc mây màu nâu nhạt. Cô nàng quay lại khi Magnus nhìn về phía bọn họ, và Clary nhìn chăm chú một lúc lâu vào cô gái đó từ khoảng cách giữa họ. Có gì đó rất quen thuộc ở cô gái kia, dù Clary không hề biết là điều gì.

Magnus ngừng nói và tiến tới, và người con gái anh ta vừa nói chuyện cùng biến vào bóng râm của rặng cây rồi biến mất. Pháp sư ăn mặc như một quý ông thời Victoria, một chiếc áo khoác dài đen bên ngoài bộ véc lụa màu tía. Một chiếc khăn tay nhét trong túi vuông vức có hai chữ cái viết tắt M.B thò ra từ túi ngực.

“Áo vét đẹp đấy”, Alec cười nói.

“Em có muốn một chiếc áo khoác giống hệt thế này không?” Magnus hỏi. “Tất nhiên là tùy em chọn màu”.

“Em không quan tâm mấy về quần áo”, Alex phản đối.

“Và anh thích điều đó ở em”, Magnus tuyên bố, “dù anh thích nếu em có, có lẽ, một nhà thiết kế vét riêng. Em thích ai nào nào? Dolce? Zegna? Armani?”

Alec lắp bắp trong khi Isabelle cười lớn, và Magnus nhân cơ hội đó tới gần thì thào vào tai Clary. “Bậc tam cấp của Sảnh Hiệp Định. Đi đi”.

Cô muốn hỏi pháp sư muốn nói gì, nhưng anh ta đã quay lại với Alec và những người khác. Hơn nữa, cô có cảm giác là cô biết. Cô bóp chặt cổ tay Simon khi đi, và cậu quay lại cười trước khi tiếp tục trò chuyện với Maia. Cô đi qua khu rừng ảo ảnh tới bên kia quảng trường. Những cái cây mọc tới tận chân sảnh, có lẽ chính vì thế mà ở đó gần như chẳng có ai. Dù không hoàn toàn. Liếc về phía cánh cửa, Clary có thể thấy một bóng người quen thuộc đang ngồi dưới bóng

một cây cột. Trái tim cô bắt đầu loạn nhịp.

Jace.

Cô phải kéo váy lên để bước lên những bậc thang, sợ sẽ dẫm váy và làm rách chất liệu vải mỏng manh này. Cô gần như ước đã mặc đồ thường ngày khi tới với Jace, người đang ngồi dựa lưng vào cột, nhìn ra ngoài quảng trường. Anh mặc bộ đồ giống người thường nhất - quần bò, áo sơ mi trắng, và áo khoác đen. Và gần như từ lần đầu tiên cô gặp anh, cô nghĩ, anh có vẻ không mang theo vũ khí.

Cô đột nhiên thấy mình ăn mặc quá lố. Cô dừng lại cách anh một quãng ngắn, đột nhiên không biết nói gì.

Như thể cảm nhận thấy sự hiện diện của cô, Jace ngước nhìn. Anh đang cầm cái gì đó đặt thăng bằng trong lòng, một chiếc hộp màu bạc. Anh có vẻ mệt mỏi. Mắt anh có quầng thâm, và mái tóc màu vàng sáng của anh rối bù. Mắt anh mở lớn. "Clary?"

"Còn ai được nữa?"

Anh không mỉm cười. "Trông em không giống em".

"Đó là do cái váy đấy". Cô ngượng ngùng vuốt theo chất vải. "Em không thường mặc những thứ - đáng yêu như thế này".

"Em lúc nào cũng đẹp cả". anh nói, và cô nhớ tới lần đầu tiên anh khen cô đẹp, trong nhà kính tại Học Viện. Anh không nói như một lời khen, mà như đó là một sự thật hiển nhiên, cũng như tóc cô đó và cô thích vẽ vậy. "Nhưng em có vẻ xa cách. Giống như anh không thể chạm tới em vậy".

Cô tới bên và ngồi xuống cạnh anh trên bậc thang rộng trên cùng. Bàn tay cô chìa cho anh chỉ hơi run, nhưng đủ để anh nhận thấy. "Chạm vào em đi", cô nói. "Nếu anh muốn".

Anh cầm lấy tay cô và áp lên má một lúc. Rồi anh đặt tay cô trong lòng cô. Clary hơi run, nhớ lại lời Aline đã nói lúc trong phòng Isabelle. *Có lẽ anh ấy không còn thích mình nữa, khi mà chuyện của chúng mình không bị cấm đoán*. Anh đã nói trông cô có vẻ xa cách, nhưng ánh mắt anh đang nhìn xa xăm như một dải thiên hà cách xa cả ngàn vạn năm ánh sáng vậy.

"Có gì trong hộp thế?" cô hỏi. Anh vẫn nắm chặt cái hộp hình chữ nhật màu bạc trong tay. Trông nó có vẻ đắt tiền, đẹp đẽ với hình chạm khắc chim muông.

"Hôm nay anh đã tới nhà cô Amatis tìm em", anh nói. "Nhưng em đi vắng. Vì thế anh đã nói chuyện với cô. Cô đưa anh cái này". Anh chỉ cái hộp. "Nó thuộc về bố anh".

Trong lúc cô nhìn anh không hiểu. *Cái này của Valentine sao?* Cô nghĩ, rồi, giật mình, *không, đây không phải ý anh muốn nói*. "Tất nhiên," cô nói. "Cô Amatis từng kết hôn với chú Stephen Herodale."

"Anh đã xem hết mọi thứ bên trong", anh nói. "Đọc những bức thư, những trang nhật ký. Anh

nghĩ nếu anh làm vậy, anh sẽ cảm nhận được mối liên hệ với ông. Có gì đó sẽ nhảy khỏi trang giấy và nói với anh rằng, *Đúng, đó là bố đẻ cậu đấy*. Nhưng anh chẳng cảm nhận được gì. Chỉ là những mẩu giấy. Ai cũng có thể viết những thứ này".

"Jace", cô nhẹ nhàng gọi.

"Và còn một điều khác", anh nói. Anh chẳng còn có một cái tên nữa, đúng không? Anh không phải Jonathan Christopher - đó là một kẻ khác. Nhưng đó là cái tên anh quen thuộc".

"Ai đã nghĩ ra dùng Jace làm tên thường gọi nhỉ? Anh nghĩ ra sao?"

Jace lắc đầu. "Không. Valentine luôn gọi anh là Jonathan. Và gia đình Lightwood cũng gọi anh như vậy khi anh mới bước chân vào Học Viện. Anh chưa bao giờ nghĩ tên anh là Jonathan Christopher - đó là một cái tên cổ. Anh có cái tên từ cuốn nhật ký của bố, nhưng hóa ra ông ta không nhắc tới anh. Ông ta không phải ghi lại chuyện của anh. Mà là về Seb - về Jonathan. Vậy nên ngay lần đầu tiên anh nói với mẹ Maryse rằng tên đệm của anh là Christopher, mẹ đã tự nhủ rằng mẹ đã nhớ nhầm, và Christopher hẳn là tên đệm của con trai Michael. Dù sao họ đã không gặp nhau những mười năm trời. Nhưng cũng từ đó mẹ bắt đầu gọi anh là Jace: nó giống như mẹ muốn đặt cho anh một cái tên mới, một cái tên thuộc về mẹ, thuộc về cuộc đời anh tại New York. Và anh thích nó. Anh chưa bao giờ giống Jonathan." Anh xoay chiếc hộp trong tay. "Anh tự hỏi liệu có thể mẹ Maryse đã biết, hay đoán, nhưng không muốn thừa nhận mà thôi. Mẹ yêu quý anh - và mẹ không muốn tin vào sự thật".

"Vậy thế nên cô mới buồn khi biết anh *là* con trai của Valentine", Clary nói. "Vì cô nghĩ đáng ra cô nên biết. Cô *cũng* đã đoán ra. Nhưng chúng ta không muốn tin vào những điều như vậy về những người chúng ta yêu mến. Và, Jace này, cô đã đúng về anh. Và anh *có* một cái tên đấy chứ. Tên anh là Jace. Valentine không đặt tên cho anh. Mà là cô Maryse. Điều duy nhất làm một cái tên quan trọng là nó được đặt bởi một người yêu anh".

"Jace gì đây?" anh hỏi. "Jace Herodale à?"

"Ôi xin đi", cô nói. "Anh là Jace *Lightwood.* Anh biết mà".

Anh ngước mắt nhìn cô. Hàng lông mi phủ rợp đôi mắt, làm đen đi màu vàng trong ánh mắt đó. Cô nghĩ anh có vẻ bớt xa cách hơn, dù có lẽ chỉ là cô tưởng tượng ra. "Có lẽ anh là một người khác hơn anh tưởng", cô tiếp tục, vừa mong vừa không mong rằng anh hiểu điều cô nói. "Nhưng không ai có thể trở thành người khác chỉ trong một đêm. Không phải biết Stephen Herodale là bố đẻ của anh sẽ làm anh tự động yêu quý chú ấy được. Và anh cũng không cần phải vậy. Valentine không phải bố của anh, nhưng không phải vì anh không cùng chung huyết thống với ông ta. Ông ta không phải người bố thực sự của anh vì ông ấy không *hành động* đúng nghĩa của một người bố. Ông ấy không quan tâm tới anh. Chính cô chú Lightwood mới là người lúc nào cũng ở bên chăm sóc anh. *Họ* là gia đình của anh. Cũng như mẹ và chú Luke là gia đình của em vậy".

Cô chạm vào vai Jace, rồi rụt tay lại. "Em xin lỗi", cô nói. "Em đang tới đây để giảng đạo cho anh, trong khi có lẽ anh đến đây để được một mình".

"Em nói đúng", anh nói.

Clary cảm giác như mọi hơi thở bị tống ra khỏi lồng ngực. “Vậy được rồi. Em sẽ đi”. Cô đứng dậy, quên không cầm váy và suýt dẫm phải tà.

“Clary!” Đặt cái hộp xuống, Jace vội vàng đứng dậy. “Clary, đợi đã. Đó không phải là ý của anh. Anh không muốn nói anh muốn ở một mình. Anh muốn nói em đúng về Valentine - và nhà Lightwood-”

Cô quay lại nhìn anh. Anh đang đứng nửa ngoài nửa trong bóng tối, và ánh đèn màu rực rỡ của bữa tiệc bên dưới tạo nên những họa tiết kỳ dị trên da anh. Cô nghĩ tới lần đầu tiên họ gặp nhau. Cô đã nghĩ anh giống như một con sư tử. Đẹp và nguy hiểm chết người. Giờ anh hoàn toàn khác. Lớp vỏ bọc cứng nhắc, lúc nào cũng xù lông nhím của anh đã biến mất, giờ anh để lộ những vết thương lòng, rõ ràng và đầy tự hào. Anh không dùng thanh stele để xóa đi những vết bầm trên mặt, dọc theo xương hàm, tại cổ hở ra bên trên cổ áo sơ mi. Nhưng với cô anh vẫn đẹp như vậy, đẹp hơn là đằng khác, vì giờ trông anh rất người - rất người và rất thật.

“Anh biết không”, cô nói. “Aline đã nói có thể anh không còn thích em nữa. Khi mà chuyện của chúng mình *không còn* bị cấm đoán. Khi mà giờ anh có thể ở bên em nếu anh muốn”. Cô hơi run rẩy trong bộ váy mỏng, dùng tay ôm lấy khuỷu tay. “Đúng không anh? Anh không còn - thích em?”

“*Thích*? Như em là một - quyển sách, hay một mẩu tin. Không, anh không *thích*. Anh-” Anh ngừng nói, tìm từ như cách người ta dò dẫm lần tìm một công tắc đèn trong bóng tối. “Em có nhớ điều anh từng nói với em không? Về cảm giác rằng việc em là em gái anh giống như một trò đùa ngang tầm vũ trụ với anh ấy? Với cả hai chúng ta?”

“Em nhớ”.

“Anh chưa bao giờ tin”, anh nói. “Ý anh là, anh tin nó theo một cách - anh để nó khiến anh tuyệt vọng, nhưng anh chưa bao giờ *cảm thấy* như vậy. Chưa bao giờ cảm thấy em là em gái. Vì anh chưa bao giờ cảm nhận về em theo cách nên cảm nhận về một cô em gái. Nhưng không có nghĩa anh không cảm thấy em là một phần của anh. Anh luôn thấy vậy”.

Thấy vẻ bối rối của cô, anh ngừng lại kèm theo một tiếng khụt khịt nóng nảy. “Anh không nói nó đúng. Clary, anh ghét mọi giây anh nghĩ em là em gái. Anh ghét mỗi khoảnh khắc anh nghĩ cảm nhận của anh dành cho em là loạn luân. Nhưng-”

“Nhưng gì?” Trái tim Clary đã đạp quá mạnh tới nỗi khiến cô choáng váng.

“Anh có thể thấy Valentine vui thế nào khi nhận ra tình cảm anh dành cho em. Và em đối với anh. Ông ta dùng nó như vũ khí chống lại chúng ta. Hơn bất cứ điều gì ông ta từng làm với anh, điều đó mới làm anh ghét ông ta, khiến anh quay lưng với ông ta, và có lẽ đó là điều anh cần làm. Vì có những lần anh không biết anh muốn chọn theo ông ta hay là không. Đó là một lựa chọn khó khăn - khó khăn hơn anh muốn nhớ”. Giọng anh có vẻ nghẹn lại.

“Em đã từng hỏi anh khi em đứng trước một lựa chọn”, Clary nhắc anh nhớ. “Và anh nói, ‘Chúng ta luôn có những lựa chọn’. Anh chọn chống lại Valentine. Cuối cùng đó là lựa chọn của anh, và đó mới là vấn đề, chứ không phải nó khó tới mức nào. Vấn đề là anh đã lựa chọn con đường đó’”.

“Anh biết,” Jace nói. “Anh chỉ đang nói anh chọn nó một phần vì em. Kể từ khi anh gặp em, mọi điều anh làm đều một phần vì em. Anh không thể xa rời em, Clary - con tim anh, dòng máu của anh, trí óc của anh hay mọi phần khác, đều không muốn lìa bỏ em. Và anh không hề muốn”.

“Anh không muốn?” cô thì thào.

Anh bước tới gần. Anh nhìn gương mặt cô, như không thể rời mắt. “Anh luông nghĩ, tình yêu làm con người ta trở nên ngu ngốc. Làm con người ta yếu đuối. Khiến một Thợ Săn Bóng Tối trở nên suy tồi. *Yêu thương là để hủy diệt*. Anh đã tin vậy đấy”.

Cô cắn môi, nhưng cũng không nhìn đi nơi khác.

“Anh cứ nghĩ là một chiến binh giỏi phải không biết quan tâm”.

Anh nói. “Về bất cứ điều gì, đặc biệt là về bản thân. Anh chấp nhận mọi hiểm nguy. Anh lao mình vào lũ quỷ. Anh nghĩ anh đã khiến Alec bối rối không hiểu mình là dạng chiến binh gì, chỉ vì anh ấy muốn sống”. Jace cười nhếch mép. “Và rồi anh gặp em. Em là một người thường. Yếu đuối. Không phải một chiến binh. Chưa bao giờ được huấn luyện bài bản. Và rồi anh thấy em yêu mẹ em, Simon như thế nào, và em dám lao vào địa ngục để cứu họ. Em *đã* đi vào khách sạn ma cà rồng đó. Thợ Săn Bóng Tối với cả chục năm kinh nghiệm cũng không dám. Tình yêu không làm em yếu đuối, mà nó làm em mạnh mẽ hơn bất cứ người nào anh từng biết. Và anh nhận ra chính anh mới là kẻ yếu”.

“Không”. Cô đang bị sốc. “Anh không hề yếu đuối”.

“Có lẽ không còn nữa”. Anh bước thêm bước nữa, và giờ anh đã gần để chạm được vào cô. “Valentine không thể tin anh đã giết Jonathan”, anh nói. “Không thể tin và anh là đứa con yếu đuối, và Jonathan mới là người được huấn luyện kỹ càng. Đáng ra hắn đã giết được anh. Hắn đã suýt làm được. Nhưng anh nghĩ tới *em* - anh thấy em ở đó, rõ ràng, như thể em đang đứng trước mặt anh, quan sát anh, và anh biết anh muốn sống, muốn sống hơn hết thảy chỉ để được ngắm nhìn gương mặt em một lần nữa”.

Cô ước có thể bước đi, có thể vươn tay chạm vào anh, nhưng không thể. Tay cô cứng đơ bên người. Mặt anh đã rất gần, quá gần đến nỗi cô có thể nhìn thấy mình từ đôi đồng tử của anh.

“Và giờ anh đang nhìn em”, anh nói, “và em hỏi anh liệu anh có còn muốn em, như thể anh có khả năng ngừng yêu em vậy. Như thể anh có thể từ bỏ điều làm anh mạnh mẽ hơn bất kỳ thứ gì khác. Anh chưa bao giờ dám giao mình cho ai nhiều đến thế - chỉ một chút cho nhà Lightwood, cho Isabelle và Alec, nhưng phải mất nhiều năm trời - nhưng, Clary, kể từ lần đầu gặp em, anh đã hoàn toàn thuộc về em. Anh vẫn như vậy. Nếu em muốn anh”.

Chỉ trong một tích tắc nữa cô đứng bất động. Rồi, không hiểu sao, cô tóm lấy ngực áo anh và kéo anh lại. Tay anh choàng qua người cô, suýt nhấc bổng cô lên, và anh hôn cô - hay cô đang hôn anh, cô cũng chẳng biết nữa, nhưng cũng chẳng sao cả. Cảm nhận đôi môi anh trên đôi môi cô làm cô rùng mình; tay cô nắm chặt lấy cánh tay anh, kéo anh gần với cô hơn. Cảm nhận nhịp tim anh đang đập qua áo sơ mi khiến cô quay cuồng vì vui sướng. Không một trái tim nào khác giống như trái tim Jace cả.

Cuối cùng anh thả cô ra và cô thở dốc - cô đã quên cả hít thở. Anh dùng tay ôm lấy gương

mặt cô, dùng những ngón tay lần theo đường cong của xương gò má. Ánh sáng trở lại trong đôi mắt anh, sáng như lúc ở hồ, nhưng giờ trong đó còn có vài tia lửa tinh nghịch. "Đó", anh nói. "Cũng đâu có tồi đâu, đúng không, dù chúng ta không bị cấm đoán?"

"Em còn gặp nhiều thứ tệ hơn kìa", cô cười run người.

"Em biết không". Anh nói, cúi xuống hôn nhẹ lên đôi môi cô, "nếu vì thiếu *cấm đoán* mà em lo, em có thể cấm anh làm vài thứ".

"Thứ gì nào?"

Anh cảm thấy nụ cười của anh trên đôi môi cô. "Những thứ thế này".

Sau một lúc họ đi xuống và vào quảng trường, nơi đám đông đã bắt đầu tụ tập háo hức chờ pháo hoa. Isabelle và những người khác đã tìm được một bàn gần góc quảng trường ngồi xung quanh trên những ghế băng và ghế tựa. Khi họ tới nhóm, Clary chuẩn bị rụt tay khỏi tay Jace - và rồi ngừng lại. Họ có thể nắm tay nếu muốn. Chẳng có gì sai trái hết. Ý nghĩ đó suýt làm cô nghẹt thở.

"Hai người đây rồi!" Isabelle nhảy lên vui sướng, cầm theo một cốc nước đựng đầy hoa vân anh, và giơ cho Clary. "Uống thử cái này xem!"

Clary nheo mắt nhìn. "Nó có biến mình thành chuột không?"

"Lòng tin của cậu để đâu rồi? Mình nghĩ nó là nước dâu tây", Isabelle nói, "mà dù gì, nó ngon lắm, Jace?" Cô đưa anh cái cốc.

"Anh là đàn ông", anh nói, "và đàn ông con trai không dùng đồ uống màu hồng. Bỏ mấy cái này sang bên, mấy cô gái, và mang cho tôi đồ gì màu nâu nào".

"Màu nâu?" Isabelle nhăn mặt.

"Màu nâu là màu của đàn ông", Jace nói và giật một lọng tóc của Isabelle bằng bàn tay đang rảnh rỗi. "Và nhìn xem - Alec đang mặc nó kìa".

Alec đau khổ nhìn cái áo len. "Nó màu đen mà", anh nói. "Và rồi nó bị bạc màu".

"Em có thể đeo dải buộc đầu kim tuyến", Magnus đề nghị, đưa cho cậu bạn trai món đồ gì đó màu xanh lam lấp lánh. "Nghĩ thử xem".

"Đừng, Alec". Simon đang ngồi trên cạnh bức tường thấp cùng Maia bên cạnh, dù có vẻ cô nàng đang tâm tình thủ thỉ với Aline. "Cậu sẽ trông giống như Olivia Newton-John trong *Xanadu*".

"Còn nhiều thứ tệ hơn nhiều", Magnus nhận xét.

Simon rời khỏi bức tường và tới bên Clary cùng Jace. Với bàn tay nhét vào túi quần sau, cậu

trầm ngâm nhìn họ một lúc lâu. Cuối cùng cậu nói. “Trông cậu hạnh phúc lắm”. Cậu nói với Clary. Cậu nhìn sang Jace. “Và may cho anh là bạn ấy hạnh phúc”.

Jace nhướn một bên mày. “Và giờ tới phần cậu nói sẽ giết tôi nếu tôi làm tổn thương Clary nhỉ?”

“Không”, Simon nói. “Nếu anh làm tổn thương Clary, bạn ấy thừa sức giết anh. Có lẽ với kha khá loại vũ khí”.

Jace có vẻ hài lòng với suy nghĩ đó.

“Nghe này”, Simon nói. “Tôi chỉ muốn nói anh không thích tôi cũng chẳng sao. Nếu anh làm Clary hạnh phúc, tôi sẽ đối tốt với anh”. Cậu giơ tay, và Jace rút tay khỏi tay Clary và bắt tay với cậu, với vẻ ngạc nhiên trên mặt.

“Tôi không hề không thích cậu”, anh nói. “Thật ra, vì thực ra tôi có thích cậu, tôi đang định cho cậu vài lời khuyên”.

“Lời khuyên?” Simon có vẻ cảnh giác.

“Tôi thấy cậu đang xử lý khía cạnh ma cà rồng này với một vài thành công”, Jace nói, chỉ Isabelle và Maia bằng một cái gật đầu. “Và những kì cống. Rất nhiều cô gái thích mấy kẻ bất tử giàu tình cảm. Nhưng tôi sẽ bỏ qua khía cạnh nghệ sĩ đó nếu tôi là cậu. Một ngôi sao nhạc rock ma cà rồng sẽ nhanh chóng bị lãng quên, và hơn nữa, cậu có lẽ không thể chơi tốt được.”

Simon thở dài. “Tôi không nghĩ có cơ hội nào anh nên cân nhắc lại phần anh không thích tôi nhỉ?”

“Đủ rồi, cả hai”, Clary nói. “Các người không thể cứ chơi xấu nhau mãi, hai người biết mà”.

Jace khụt khịt không hề lịch sự chút nào; sau một thoáng Clary nhận ra anh đang cố nín cười, và chỉ thành công một nửa.

Simon cười toe toét. “Cậu mắc lừa rồi nhé”.

“À”, Clary nói. “Đây *quả là* một thời khắc đẹp”. Cô nhìn quanh tìm Isabelle, người có lẽ gần hài lòng bằng cô khi Simon và Jace hòa thuận, dù theo cách của từng người.

Nhưng cô lại thấy một người khác.

Đứng ở rìa khu rừng ảo ảnh, nơi bóng tối hòa cùng ánh sáng, là một người phụ nữ mảnh mai mặc váy xanh lá, mái tóc màu đỏ sậm dài kéo ra sau bằng một vương miện vàng.

Nữ hoàng Seelie. Bà đang nhìn thẳng vào Clary, và khi Clary nhìn vào mắt bà ta, bà ta giơ bàn tay mảnh mai và vẫy gọi. Tới đây.

Dù là do mong muốn của chính cô hay là do sức cuốn hút kỳ lạ của Tiên Tộc, Clary không rõ,

nhưng với tiếng lầm bầm xin lỗi cô rời khỏi nhóm người và tiến về phía bìa rừng, tránh qua những người đi dự tiệc ồn ào náo nhiệt. Cô trở nên e dè, khi tới gần Nữ Hoàng hơn, vì số lượng vượt trội của những thần tiên đứng gần họ, thành một vòng tròn bao quanh. Kể cả nếu cô chỉ xuất hiện một mình, Nữ Hoàng cũng không thể đi mà không có quần thần.

Nữ Hoàng giơ bàn tay theo một cách cao ngạo. "Đó", bà ta nói. "Không tới gần hơn".

Clary còn cách Nữ Hoàng vài bước và dừng lại. "Kính chào Nữ Hoàng", nhớ lại kiểu cách Jace đã gọi Nữ Hoàng lúc ở trong triều đình. "Vì sao người gọi tôi tới?"

"Ta muốn cô làm cho ta một chuyện". Nữ hoàng nói thẳng vào mục đích chính. "Và tất nhiên, ta sẽ trả ơn".

"Tôi giúp người?" Clary băn khoăn. "Nhưng - người còn chẳng thích tôi". Nữ hoàng dùng một ngón tay trắng muốt dài đặt lên môi một cách trầm ngâm. "Tiên tộc, không giống loài người, không bận tâm lắm tới chuyện *thích*. Có thể chỉ yêu và hận. Cả hai đều là những cảm xúc hữu dụng. Nhưng *thích*-" bà ta nhún vai thanh lịch. "Hội Đồng chưa chọn được ai trong tộc chúng ta vào Hội Đồng", bà ta nói. "Ta biết Lucian Graymark giống như cha ngươi. Hắn sẽ lắng nghe mọi điều người cầu xin. Ta muốn ngươi xin hắn giao cho Hiệp sĩ Meliorn của ta nhiệm vụ đó".

Clary nghĩ lại lúc ở Sảnh Hiệp Định và Meliorn nói rằng anh ta không muốn tham gia trận chiến không có những Đứa Con của Màn Đêm. "Tôi không nghĩ chú Luke thích Meliorn nhiều".

"Và một lần nữa", Nữ Hoàng nói, "ngươi lại nói tới *thích*".

"Lần trước khi tôi gặp người, tại Triều đình Seelie", Clary nói, "người gọi Jace và tôi là anh em. Nhưng người đã biết chúng tôi không thực sự là anh em ruột. Đúng không?"

Nữ Hoàng mỉm cười. "Cùng một dòng máu chảy trong huyết quản của hai ngươi", bà ta nói. "Dòng máu của Thiên Thần. Những người mang dòng máu Thiên Thần đều là anh em cả".

Clary rùng mình. "Bà có thể nói cho chúng tôi biết sự thật. Nhưng bà không nói".

"Ta nói sự thật như ta thấy. Và ta luôn nói sự thật như chúng ta thấy, phải không nào? Ngươi có bao giờ ngừng tự hỏi rằng những điều huyễn hoặc nào nằm trong những câu chuyện mẹ ngươi kể chưa, rằng nó phục vụ cho mục đích của mẹ ngươi? Ngươi có thực sự nghĩ ngươi biết mọi thứ và tất cả những bí mật trong quá khứ của ngươi chưa?"

Clary lưỡng lự. Không biết vì sao, cô đột ngột nghe thấy tiếng Quý bà Dorothea vang lên trong đầu. *Cháu sẽ yêu người không nên yêu*, phù thủy giả đã nói vậy với Jace. Clary đã nghĩ rằng Dorothea chỉ muốn nói về sự ảnh hưởng của Jace với Clary sẽ gây cho họ nhiều rắc rối thế nào. Nhưng, có những khoảng trống, trong ký ức cô - kể cả bây giờ, nhiều chuyện, sự kiện, vẫn không trở lại. Những bí mật về những sự thật cô sẽ chẳng bao giờ biết. Cô đã từ bỏ vì cho nó là những chuyện đã bị lãng quên và không quan trọng, nhưng có lẽ-

*Không*. Cô cảm thấy hai tay nắm chặt lại bên thân. Thuốc độc của Nữ Hoàng ngấm từ từ, nhưng mạnh. Liệu có ai trên thế giới có thể tự tin nói rằng họ biết mọi bí mật về chính họ không. Và chẳng nhẽ không có bí mật nào tốt hơn nên đặt sang bên sao? Cô lắc đầu. "Điều

người làm ở Triều đình", cô nói. "Có lẽ người không nói dối. Nhưng người thật độc ác". Cô bắt đầu quay đi. "Và tôi đã có đủ sự độc ác rồi".

"Ngươi thực sự phải từ chối một ơn huệ từ Nữ Hoàng Seelie?" Nữ hoàng hỏi. "Không phải người thường nào cũng có một cơ hội nhường đó đâu nhé".

"Tôi không cần ân huệ từ người", Clary nói. "Tôi đã có mọi thứ tôi muốn". Cô quay đầu bước thẳng khỏi Nữ Hoàng.

Khi cô trở lại với nhóm bạn, giờ đã có thêm hai người là cô chú Maryse và Robert Lightwood, những người - cô ngạc nhiên - đang bắt tay Magnus Bane, giờ đã bỏ cái băng đô lấp lánh đi và trông thật mực thước. Maryse vòng tay qua vai cậu con trai. Những người khác đang tới bên họ, thì cô thấy có ai vỗ vai.

"Clary!" đó là mẹ, đang mỉm cười với cô - và chú Luke đứng cạnh, nắm chặt tay mẹ. Jocelyn không ăn bận cầu kỳ; mẹ chỉ mặc quần bò, áo sơ mi rộng may mà không dính sơn. Nhưng từ cái nhìn chú Luke dành cho mẹ, bạn không thể nói rằng mẹ chẳng có chỗ nào không hoàn hảo. "May là cuối cùng mẹ cũng tìm thấy con".

Clary cười với chú Luke. "Vậy chú *không* chuyển lời tới Idris đúng không ạ?"

"Không", chú nói. Chú hạnh phúc hơn bao giờ hết. "Bánh pizza ở đây dở tệ".

Jocelyn cười và tới nói chuyện với cô Amatis, người đang ngắm nghía quả cầu thủy tinh trôi nổi chứa khói bay dật dờ liên tục thay đổi màu sắc. Clary nhìn chú Luke. "Chú có định *thực sự* rời New York, hay chú định bắt mẹ cháu phải bộc lộ cảm xúc?"

"Clary", chú Luke nói. "Chú bị sốc khi cháu có thể nghĩ tới đó". Chú cười toe toét, rồi đột nhiên nghiêm túc lại. "Cháu không vấn đề gì chứ? Chú biết điều này có nghĩa là một sự thay đổi lớn trong cuộc đời cháu - chú định xem liệu cháu và mẹ cháu có thể chuyển tới ở với chú, vì căn hộ của hai mẹ con cháu giờ chẳng ở nổi rồi-"

Clary khụt khịt. "Một sự thay đổi lớn sao? Cuộc sống của cháu *đã* thay đổi hoàn toàn rồi. Những vài lần cơ".

Chú Luke liếc nhìn Jace, người đang quan sát họ từ chỗ ngồi trên bờ tường. Jace gật đầu với họ, miệng cong lên thành một nụ cười ngạc nhiên. "Chú đoán vậy", chú Luke nói.

"Thay đổi là tốt", Clary nói.

Chú Luke giơ tay; chữ rune đồng hành đã nhạt đi, như với mọi người, nhưng da chú vẫn còn lại những vết tích của nó, một vết sẹo sẽ không bao giờ hoàn toàn biến mất. Chú trầm ngâm nhìn vết sẹo. "Đúng vậy".

"Clary!" Isabelle gọi từ bức tường. "Pháo hoa kìa!"

Clary chạm nhẹ vào vai chú Luke và chạy tới với những người bạn. Họ đang ngồi thành hàng trên tường: Jace, Isabelle, Simon, Maia và Aline. Cô dừng lại bên Jace. "Mình có thấy pháo hoa

đâu", cô nói, cau mặt trêu Isabelle.

"Bình tĩnh đi châu chấu", Maia nói. "Điều tốt đẹp tới với người biết chờ đợi".

"Tớ luôn nghĩ câu đó phải là "Điều tốt đẹp luôn tới với những người biết làm sóng", Simon nói. "Thế nào mà tớ luôn bối rối trong cả đời".

"Bối rối là từ hay đấy", Jace nói, nhưng rõ ràng anh đang để ý tới điều khác; anh vươn tay và kéo Clary lên, gần như là vô thức, như thể đó là một phản xạ. Cô dựa vào vai anh, nhìn lên bầu trời. Không có gì chiếu sáng thiên đường ngoài tháp quỷ, tỏa ra ánh sáng trắng bạc mát mắt đối lập trên nền trời đen.

"Em vừa đi đâu thế?" anh hỏi, nhỏ giọng chỉ để cô nghe thấy.

"Nữ Hoàng Seelie muốn em giúp", Clary nói. "Và bà ta muốn trả ơn em".

Cô cảm nhận Jace căng thẳng. "Bình tĩnh đi. Em từ chối rồi".

"Không nhiều người dám từ chối một ơn huệ từ Nữ Hoàng Seelie", Jace nói.

"Em nói với bà ấy là em chẳng cần ân huệ", Clary nói. "Em nói rằng em đã có mọi thứ em muốn".

Jace cười, nghe nhẹ nhàng, và vuốt dọc từ tay lên vai cô; những ngón tay anh nghịch ngợm sợi dây chuyền ở cổ cô, và Clary nhìn xuống tới mảnh bạc sáng trên váy. Cô đã đeo nhẫn nhà Mogenstern kể từ ngày Jace bỏ nó cho cô, và đôi lúc cô tự hỏi vì sao. Liệu cô có thực sự muốn nhớ tới Valentine không? Bạn không thể xóa nhòa mọi thứ gây ra vết thương cho bạn chỉ bằng cách vứt bỏ. Cô không muốn quên Max, cô Madeleine hay bác Hodge, hay Điều Tra Viên, hay thậm chí là Sebastian. Mọi ký ức đều đáng giá; thậm chí là những ký ức chẳng lấy gì là hay ho. Valentine đã muốn quên: muốn quên rằng thế giới phải thay đổi, và Thợ Săn Bóng Tối phải thay đổi theo nó - quên rằng cư dân Thế Giới Ngầm cũng có linh hồn, và những linh hồn tạo nên thế giới này. Ông ta chỉ nghĩ tới điều làm Thợ Săn Bóng Tối khác với cư dân Thế Giới Ngầm. Nhưng chính những sự sai lầm của ông ta đã cho bọn họ cơ hội.

"Clary", Jace nói, kéo cô khỏi những suy nghĩ miên man. Anh ôm lấy cô và cô ngẩng đầu; đám đông đang reo hò khi quả pháo hoa đầu tiên phóng lên. "Nhìn kìa".

Cô ngước kên nhìn khi pháo hoa nổ tung thành một cơn mưa ánh lửa sáng - những ánh lửa vẽ lên những đám mây khi rơi xuống, từng cái một, thành một ngọn lửa màu vàng, như những thiên thần từ trên trời rơi xuống.

end

Chia sẽ ebook : http://downloadsachmienphi.com/
Tham gia cộng đồng chia sẽ sách :
Fanpage : https://www.facebook.com/downloadsachfree
Cộng đồng Google : http://bit.ly/downloadsach